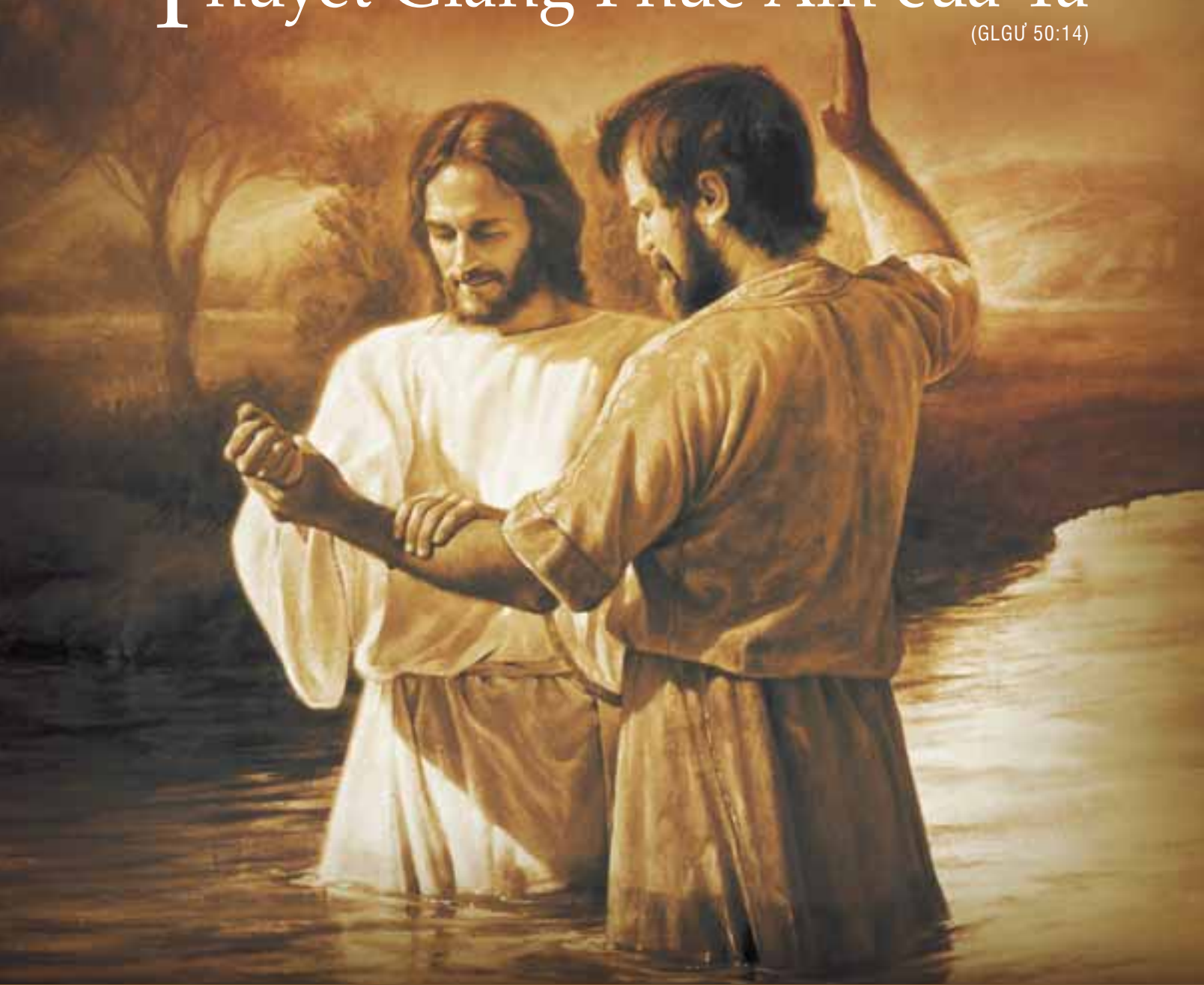


Sách Hướng Dẫn Công Việc Phục Vụ Truyền Giáo

“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta”

(GLGƯ 50:14)



“Hãy hồi cải, hỡi các người ở các nơi tận cùng của trái đất, hãy đến cùng ta và chịu phép báp têm trong danh ta, ngõ hầu các người có thể được thánh hóa nhờ thụ nhận Đức Thánh Linh.” (3 Nê Phi 27:20).

Tên:

Phái Bộ Truyền Giáo và Ngày Phục Vụ Truyền Giáo:

Bản Liệt Kê Các Khu Vực Phục Vụ:

Những Người Bạn Đồng Hành:

Tên và Địa Chỉ của Những Người Chịu Phép Báp Têm và Được Làm Lễ Xác Nhận:

“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta”

(GLGU’ 50:14)

Hình bìa: *Giăng Báp Tít Làm Phép Báp Têm cho Chúa Giê Su* © 1988 của Greg K. Olsen
Courtesy Mill Pond Press và Dr. Gerry Hooper. Cẩm sao chụp lại.

© 2004 do Intellectual Reserve, Inc.

Giữ mọi bản quyền

In tại Hoa Kỳ.

Bản tiếng Anh chuẩn nhận: 11/04

Bản dịch chuẩn nhận: 11/04

Bản dịch *Preach My Gospel*

Vietnamese

36617 435

“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta”

(GLGU’ 50:14)

Sứ Điệp của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn	v
Phần Giới Thiệu: Làm Thế Nào Tôi Có Thể Sử Dụng “Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta” Một Cách Hữu Hiệu Nhất?	vii
1 Mục Đích của Tôi với tư cách là Người Truyền Giáo Là Gì?	1
2 Làm Thế Nào Để Tôi Học Tập Có Hiệu Quả và Chuẩn Bị Giảng Dạy?	19
3 Tôi Học Hỏi và Giảng Dạy Điều Gì?	33
• Bài Học 1: Sứ Điệp về Sự Phục Hồi Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô	35
• Bài Học 2: Kế Hoạch Cứu Rỗi.	52
• Bài Học 3: Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô	67
• Bài Học 4: Các Lệnh Truyền	80
• Bài Học 5: Các Luật Pháp và Các Giáo Lễ.	92
4 Làm Thế Nào Tôi Nhận Ra và Hiểu Biết Thánh Linh?	101
5 Vai Trò của Sách Mặc Môn là Gì?	119
6 Làm Thế Nào Tôi Phát Triển Các Thuộc Tính Giống như Đáng Ky Tô?	133
7 Làm Thế Nào Tôi Có Thể Học Giỏi Hơn Ngôn Ngữ Truyền Giáo Của Mình?	147
8 Tôi Sử Dụng Thời Giờ Một Cách Khôn Ngoan Như Thế Nào?	157
9 Bằng Cách Nào Tôi Kiếm Những Người để Giảng Dạy?	179
10 Làm Thế Nào Tôi Có Thể Cải Tiến Các Kỹ Năng Giảng Dạy của Mình?	201
11 Tôi Giúp Những Người Khác Lập và Tuân Giữ Những Sự Cam Kết Như Thế Nào?	223
12 Làm Thế Nào Tôi Chuẩn Bị cho Người Tầm Đạo về Phép Báp Têm và Lễ Xác Nhận?	233
13 Tôi Làm Việc với Các Vị Lãnh Đạo Giáo Khu và Tiểu Giáo Khu Bằng Cách Nào?	243
Bảng Chú Dẫn	257

Sứ Điệp của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

Các Anh Chị Em Truyền Giáo Thân mến:

Chúng tôi có lời khen ngợi các anh chị em về cơ hội lớn lao mà các anh chị em có để làm người truyền giáo. Không có công việc nào hào hứng hơn công việc truyền giáo này, cũng như không có công việc nào mà mang đến sự toại nguyện lớn lao hơn.

“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta” nhằm giúp các anh chị em trở thành một người truyền giáo được chuẩn bị kỹ càng hơn, chín chắn hơn nơi phần thuộc linh và một giảng viên có sức thuyết phục hơn. Chúng tôi khuyến khích các anh chị em sử dụng nó hằng ngày trong sự chuẩn bị riêng của cá nhân và cùng với người bạn đồng hành của mình, và trong các buổi họp chi bộ truyền giáo và các đại hội khu bộ truyền giáo. Hãy nghiên cứu những đoạn thánh thư tham khảo và học hỏi các nguyên tắc và giáo lý.

Chúng tôi khuyến khích các anh chị em gia tăng sự cam kết của mình để phụ giúp Cha Thiên Thượng trong công việc vinh quang của Ngài. Mỗi người truyền giáo có một vai trò quan trọng trong việc giúp “mang lại sự bất diệt và cuộc sống vĩnh cửu cho loài người” (Môï Se 1:39).

Chúa sẽ thưởng và ban phước lành dồi dào cho các anh chị em khi các anh chị em khiêm nhường và thành tâm phục vụ Ngài. Nhiều hạnh phúc lớn lao đang chờ đợi các anh chị em hơn các anh chị em đã từng trải qua khi các anh chị em lao nhọc ở giữa các con cái của Ngài.

Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

Phần Giới Thiệu: Làm Thế Nào Tôi Có Thể Sử Dụng “Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta” Một Cách Hữu Hiệu Nhất?

“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta”

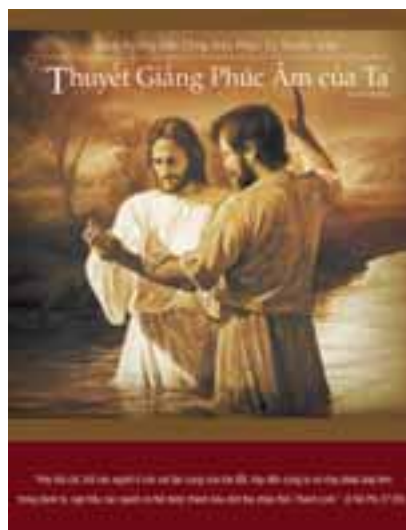
Hãy sử dụng “Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta” để đáp ứng những nhu cầu của các anh chị em với tư cách là người truyền giáo. Các anh chị em có thể dành ra trọn một buổi học chỉ một vài đoạn—hoặc hết một chương. Các anh chị em có thể học những chương theo thứ tự hoặc hoạch định ra một cách thức khác mà có thể đáp ứng tốt hơn các nhu cầu của các anh chị em. Sự uyển chuyển này cho phép các anh chị em học hỏi những điều mà các anh chị em cần, khi nào các anh chị em cần và theo như vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em hướng dẫn.

Tất cả các chương trong “Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta” sẽ giúp chuẩn bị các anh chị em làm tròn mục đích của mình với tư cách là một người truyền giáo. Tuy nhiên, khi các anh chị em bắt đầu học chương 3, các anh chị em có thể cảm thấy có sự khác biệt trong phương pháp. Đa số các chương là nhắm vào các anh chị em. Chương 3 nhắm vào số độc giả tổng quát hơn. Các anh chị em học các giáo lý trong chương 3 (a) để củng cố sự hiểu biết phúc âm và chứng ngôn của mình và (b) để giảng dạy những người khác và chuẩn bị cho họ để lập và tuân giữ những sự cam kết và các giao ước.

Các giáo lý trong một số chương khác cũng có thể giúp các anh chị em giảng dạy những người tầm đạo và các tín hữu mới. Ví dụ, chương 4, “Làm Thế Nào Tôi Nhận Biết và Hiểu Được Thánh Linh?” có thể giúp các anh chị em giảng dạy một số người tầm đạo về cách thức đạt được một chứng ngôn qua quyền năng của Đức Thánh Linh. Chương 5, “Vai Trò của Sách Mặc Môn Là Gì?” có thể giúp các anh chị em giải quyết những mối quan tâm của một người tầm đạo về việc đọc Sách Mặc Môn. Những ý kiến từ chương 2, “Tôi Học Hỏi một cách Hữu Hiệu và Chuẩn Bị Giảng Dạy Bằng Cách Nào?” có thể giúp cho những người mới cải đạo đạt thêm nhiều lợi ích từ việc học hỏi Sách Mặc Môn của họ.

“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta” chú trọng đến những căn bản của công việc truyền giáo. Nó không giải đáp mọi thắc mắc hoặc tình huống mà các anh chị em sẽ gặp. Các anh chị em sẽ được hiệu quả nhất khi các anh chị em noi theo Thánh Linh, tra cứu thánh thư, tuân giữ các lệnh truyền, và áp dụng những điều mà các anh chị em học được.

Hãy học các chương trong suốt thời gian truyền giáo của các anh chị em. Áp dụng những điều mà các anh chị em học. Đánh giá công việc của các anh chị em. Những người truyền giáo mà cố gắng tự chuẩn bị hằng ngày và tìm cách cải tiến thường xuyên thì sẽ nhận được sự hướng dẫn từ Đức Thánh Linh và thấy được những phước lành trong cuộc sống của họ.



Ghi Chú

Các Bài Học của Người Truyền Giáo

Các anh chị em có được sự uyển chuyển để giảng dạy các bài học trong bất cứ cách thức nào tốt nhất mà có thể giúp những người cải đạo chuẩn bị hoàn toàn cho phép báp têm và lễ xác nhận của họ. Mục đích của các anh chị em không phải chỉ để giảng dạy tài liệu; mục đích của các anh chị em là để giúp những người khác đến với Đấng Ky Tô qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, sự hối cải, phép báp têm, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng. Hiếm khi nào mà một bài học kéo dài hơn 45 phút. Các anh chị em có thể thấy rằng thời giờ chỉ cho phép những cuộc thăm viếng ngắn hơn. Trong trường hợp này, các anh chị em có thể cần có những cuộc thăm viếng thường xuyên, ngắn để giảng dạy những phần tài liệu ít hơn.

Các anh chị em có thể giảng dạy các bài học bằng nhiều cách thức. Việc các anh chị em giảng dạy bài học nào, khi nào, và bao nhiêu thời giờ các anh chị em bỏ ra cho bài học sẽ được xác định đúng nhất bởi nhu cầu của người tàm đạo và sự hướng dẫn của Thánh Linh. Chớ học thuộc lòng trọn bài học.

Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân, Sự Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành, Các Buổi Họp Chi Bộ Truyền Giáo, và Các Đại Hội Phân Bộ Truyền Giáo

Sự học tập hữu hiệu trong khi các anh chị em đi truyền giáo sẽ giúp các anh chị em làm tròn mục đích của mình với tư cách là người truyền giáo và củng cố chứng ngôn của các anh chị em về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Bốn trong số các cơ hội học tập quan trọng nhất của các anh chị em là sự học tập của riêng cá nhân, sự học tập với người bạn đồng hành, các buổi họp chi bộ truyền giáo, và các đại hội phân bộ truyền giáo. Thời khóa biểu hằng ngày của các anh chị em gồm có thời giờ cho sự học tập của riêng cá nhân và sự học tập với người bạn đồng hành mỗi ngày.

Thời Khóa Biểu Hằng Ngày của Người Truyền Giáo*	
6:30 giờ sáng	Thức dậy, cầu nguyện, tập thể dục (30 phút), và chuẩn bị cho ngày mới.
7:30 giờ sáng	Ăn sáng.
8:00 giờ sáng	Học tập của riêng cá nhân: Sách Mặc Môn, các thánh thư khác, các giáo lý trong các bài học của người truyền giáo, và các chương khác từ “ <i>Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta</i> .”
9:00 giờ sáng	Sự học tập với người bạn đồng hành: chia sẻ những gì các anh chị em đã học được trong thời gian học tập của riêng cá nhân, chuẩn bị giảng dạy, thực tập giảng dạy, nghiên cứu các chương từ “ <i>Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta</i> ,” kiểm lại các kế hoạch trong ngày với người bạn đồng hành.
10:00 giờ sáng	Bắt đầu đi giảng đạo. Những người truyền giáo mà học một ngôn ngữ mới thì học tập ngôn ngữ đó từ 30 đến 60 phút nữa, kể cả hoạch định những sinh hoạt học tập ngôn ngữ đó để sử dụng trong ngày. Những người truyền giáo có thể lấy một giờ ăn trưa và học thêm, và một giờ cho bữa ăn tối vào những lúc trong ngày mà thích hợp nhất với chương trình giảng đạo của họ. Thường thường bữa ăn tối phải được kết thúc không trễ hơn 6 giờ chiều.
9:00 giờ tối	Trở về chỗ ở (trừ phi giảng dạy một bài học; như thế thì trở về vào khoảng 9:30) và hoạch định các sinh hoạt của ngày hôm sau (30 phút). Viết vào nhật ký, chuẩn bị đi ngủ, cầu nguyện.
10:30 giờ tối.	Vào giường.
* Tham khảo ý kiến với Chủ Tịch Đoàn Nhóm Túc Sở Thày Bảy Mươi hoặc Chủ Tịch Đoàn Giáo Vùng, vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em có thể sửa đổi thời khóa biểu này để đáp ứng với tình hình địa phương.	

Những gì các anh chị em học trong sự học tập của riêng cá nhân sẽ giúp các anh chị em trong sự học tập với người bạn đồng hành, buổi họp chi bộ truyền giáo, và các đại hội phân bộ truyền giáo, nơi mà các anh chị em có thể “giảng dạy lẫn nhau về giáo lý của vương quốc” (GLGU 88:77). Những gì các anh chị em đạt được từ các buổi họp và các buổi họp chi bộ truyền giáo của mình sẽ giúp các anh chị em giảng dạy với quyền năng thuộc linh.



Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân

Mục đích của sự học tập của riêng cá nhân là nhằm củng cố sự hiểu biết và chứng ngôn của các anh chị em về phúc âm phục hồi và giúp các anh chị em chuẩn bị đáp ứng những nhu cầu của những người mà các anh chị em đang giảng dạy. Trong sự học tập của riêng cá nhân mình, các anh chị em hãy chú trọng đến các tác phẩm tiêu chuẩn và thư viện đã được chấp thuận của người truyền giáo:

- *Jesus the Christ (Chúa Giê Su Ky Tô)*
- *Di Sản của Chúng Ta*
- *Our Search for Happiness (Công Cuộc Tìm Kiếm Hạnh Phúc của Chúng Ta)*
- *Trung Thành với Đức Tin*

Các anh chị em có thể làm cho sự học tập của riêng cá nhân được hữu hiệu khi các anh chị em:

- Đọc Sách Mặc Môn và các thánh thư khác.
- Học hỏi các giáo lý trong các bài học của người truyền giáo.
- Học các chương khác từ “*Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*.”

Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

Mục đích của sự học tập với người bạn đồng hành là để (1) xây đắp tình đoàn kết trong tình bạn đồng hành để giảng dạy bằng Thánh Linh và (2) chú trọng đến sự tiến triển của những người mà các anh chị em đang giảng dạy. Các anh chị em có thể làm cho sự học tập với người bạn đồng hành được hữu hiệu khi các anh chị em:

- Chia sẻ với nhau những hiểu biết từ sự học tập của riêng cá nhân.
- Chuẩn bị cho những cuộc hẹn giảng dạy cụ thể, đi thăm viếng tín hữu, tìm kiếm cơ hội, và các sinh hoạt khác. Nghiên cứu tài liệu mà giúp cho các anh chị em giảng dạy, tìm kiếm, và làm việc một cách hữu hiệu hơn. Thảo luận với những người mà các anh chị em đang làm việc với. Lập ra các kế hoạch để áp dụng những gì mà các anh chị em đang học hỏi.
- Suốt ngày tiếp tục thảo luận các nguyên tắc, các mục tiêu, các kỹ năng, và các kế hoạch từ sự học tập với người bạn đồng hành.

Các Buổi Họp Chi Bộ Truyền Giáo

Mục đích của buổi họp chi bộ truyền giáo là “giảng dạy lẫn nhau về giáo lý của vương quốc” (GLGU 88:77).

- Các buổi họp chi bộ truyền giáo được tổ chức mỗi tuần từ 60 đến 90 phút.
- Người lãnh đạo chi bộ truyền giáo hoạch định và điều khiển buổi họp chi bộ truyền giáo và có thể mời những người truyền giáo khác giúp giảng dạy.
- Các buổi họp chi bộ truyền giáo có thể gồm có:
 - Chia sẻ những hiểu biết từ sự học tập của riêng cá nhân và với người bạn đồng hành.
 - Thực tập các bài học trong những tình huống khác nhau.
 - Giải thích, chứng minh, và thực tập các nguyên tắc và kỹ năng được mô tả trong *“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta.”*
 - Thảo luận về sự tiến triển và những nhu cầu của những người tâm đạo.
 - Thảo luận và trình bày về những thử thách trong chi bộ truyền giáo.
 - Chia sẻ những kinh nghiệm và những chứng ngôn về công việc truyền giáo.
- Những người lãnh đạo chi bộ truyền giáo có thể sử dụng buổi họp chi bộ truyền giáo để nhận các tờ báo cáo về các nỗ lực của những người truyền giáo trong chi bộ truyền giáo. Họ chớ nên đặt ra các mục tiêu hoặc chỉ tiêu cho những người truyền giáo khác và cũng không nên yêu cầu những người này báo cáo các mục tiêu của họ.

Các Đại Hội Khu Bộ Truyền Giáo

Các đại hội khu bộ truyền giáo được tổ chức dưới sự hướng dẫn của vị chủ tịch phái bộ truyền giáo.

Những Đặc Điểm của *“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta”*

Mỗi chương trong *“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta”* có vài đặc điểm. Những đặc điểm này cần phải giúp các anh chị em đạt được nhiều thêm từ sự học tập của mình—không phải bắt buộc các anh chị em phải học một cách thức nào đó. Sử dụng những đặc điểm này trong một cách thức uyển chuyển dựa trên các nhu cầu của các anh chị em.

Nhật Ký Học Tập

“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta” thường đòi hỏi các anh chị em phải sử dụng một nhật ký để học tập để giúp các anh chị em hiểu, làm sáng tỏ, và ghi nhớ những gì các anh chị em đang học. Anh Cả Richard G. Scott đã dạy: “Sự hiểu biết được ghi chép kỹ lưỡng là sự hiểu biết có sẵn trong lúc cần thiết. Thông tin bén nhạy về phương diện thuộc linh phải được gìn giữ trong một chỗ thiêng liêng mà chứng tỏ cho Chúa thấy cách thức các anh chị em quý trọng nó. Việc thực hành điều này gia tăng việc các anh chị em có thể nhận được thêm ánh sáng” (*“Acquiring Spiritual Knowledge,” Ensign*, tháng Mười Một năm 1993, 86). Ôn lại nhật ký học tập của các anh chị em để nhớ lại những kinh nghiệm thuộc linh, thấy được những sự hiểu biết mới mẻ, và nhận ra sự tăng trưởng của mình.

Nhật ký học tập của các anh chị em có thể là một quyển nhật ký được đóng gáy, một quyển sổ tay, hoặc một bìa kẹp hồ sơ. Ghi chép và sắp đặt những ý tưởng và ấn tượng của các anh chị em trong một cách thức mà phù hợp với cách thức mà các anh chị em học. Phát triển phương pháp riêng của mình để sử dụng để dàng thông tin chính yếu trong tương lai. Dùng nó thường xuyên để ôn lại, sử dụng, và áp dụng những gì mà các anh chị em đã học được. Sử dụng quyển nhật ký học tập của các anh chị em để ghi chép những ấn tượng trong sự học tập của riêng cá nhân và với người bạn đồng hành, các buổi họp

chi bộ truyền giáo, các đại hội khu bộ truyền giáo, và những cuộc phỏng vấn với vị chủ tịch phái bộ truyền giáo.

Các Ô Thông Tin

Các ô trong “*Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*” sẽ giúp các anh chị em học tập. Một số ô duyệt lại trước hoặc tóm lược những điểm chính yếu. Những ô khác giúp các anh chị em chú trọng đến sự học tập của mình, học hỏi từ các thánh thư, áp dụng những gì mà các anh chị em học được, phát triển khả năng của mình, và đáp ứng những nhu cầu của những người mà các anh chị em giảng dạy. Trong đa số trường hợp, các ô này chỉ là một điểm bắt đầu. Hãy thành tâm xây đắp trên các sinh hoạt trong các ô bằng cách phát triển các sinh hoạt học hỏi mỗi mẻ và tra cứu thêm những đoạn thánh thư.

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- “Nơi nào các người?”
- Tôi gia tăng đức tin?
- Tại sao tôi nên đề cập đến giảng dạy?

“Hãy Suy Nghĩ về Điều Này.” Đa số các chương bắt đầu với những câu hỏi trong ô “Hãy Suy Nghĩ về Điều Này”. Những câu hỏi này chú trọng đến những điểm chính yếu của chương đó và cung ứng một khuôn khổ cho việc học tập của các anh chị em. Sử dụng những câu hỏi này để sắp đặt, hiểu rõ, suy nghĩ, và áp dụng những gì các anh chị em học được.

Hãy Ghi Nhớ Điều Này

- Xây đắp Giáo Hội bằng
- Tìm kiếm và tuân theo
- Những người trong cộng

“Hãy Ghi Nhớ Điều Này.” Đa số các chương kết thúc với ô “Hãy Ghi Nhớ Điều Này”—một sự tóm lược các điểm quan trọng nhất từ chương đó. Khi các anh chị em học xong một chương, hãy ôn lại những lời phát biểu này để chắc chắn rằng các anh chị em hiểu những điểm chính. Hãy đánh giá việc các anh chị em đang áp dụng những điểm này một cách hữu hiệu như thế nào, và lập kế hoạch để áp dụng những gì các anh chị em đã học được.

Học Tập Thánh Thư

Các đoạn thánh thư

3 Nê Phi 12:48
3 Nê Phi 27:21, 27

Mối quan hệ giữa các

“Học Hỏi Thánh Thư.” Các ô này hướng dẫn các anh chị em đến những đoạn tham khảo mà có thể xây đắp sự hiểu biết và chứng ngôn của mình. Hãy xây đắp trên những đoạn tham khảo này bằng cách tra cứu thêm những đoạn thánh thư. Hãy tự hỏi những câu hỏi bổ túc liên hệ mà sẽ giúp các anh chị em đạt được sự hiểu biết sâu sắc và áp dụng những gì các anh chị em học được.

Sinh Hoạt: Sự Học Tập

Hãy xem bức hình cây sống ở 1 Nê Phi 8 và của Thượng Đế (xin xem

- Lê Hi mong muốn

“Sinh Hoạt.” Đa số các chương có những sinh hoạt cho sự học tập của riêng cá nhân và với người bạn đồng hành để gia tăng sự học hỏi và áp dụng. Hãy lặp lại những sinh hoạt này trong suốt thời gian truyền giáo của các anh chị em. Các anh chị em sẽ đạt được những sự hiểu biết sâu sắc mới mẻ mỗi lần các anh chị em làm như vậy vì những nhu cầu của các anh chị em—và những nhu cầu của những người mà các anh chị em đang giảng dạy—sẽ thay đổi.

Tuân Theo Thánh Linh

“Thánh Linh là yếu tố hiển sự kêu gọi của cả bộ truyền giáo. Nếu không luận tài năng và khả năng vì chủ tịch phái b

Ô Màu Đỏ. Những ô này gồm có chi tiết và những lời đề nghị quan trọng cho nhiều trường hợp giảng dạy và giảng đạo.

Ghi Chú

Các Câu Chuyện

Tất cả các câu chuyện trong “Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta” đều có thật, mặc dù tên của đa số những nhân vật đã được thay đổi. Mỗi câu chuyện minh họa một vài nguyên tắc liên kết với công việc truyền giáo. Khi các anh chị em đọc những câu chuyện này, hãy tìm ra các nguyên tắc mà những câu chuyện này minh họa.

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Mỗi chương kết thúc với những ý kiến bổ túc cho sự học tập của riêng cá nhân, với người bạn đồng hành, các buổi họp chi bộ truyền giáo, và các đại hội khu bộ truyền giáo. Nguồn tài liệu dồi dào này về các sinh hoạt học hỏi cung ứng những ví dụ về các phương thức hữu hiệu để học hỏi tài liệu. Hãy có óc sáng tạo và tìm kiếm sự soi dẫn để tạo ra những sinh hoạt bổ túc mỗi lần các anh chị em học hỏi hoặc giảng dạy một trong những phần này. Hãy hoàn tất những sinh hoạt này vài lần trong thời gian truyền giáo của các anh chị em.

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Học Tập Riêng Cá Nhân

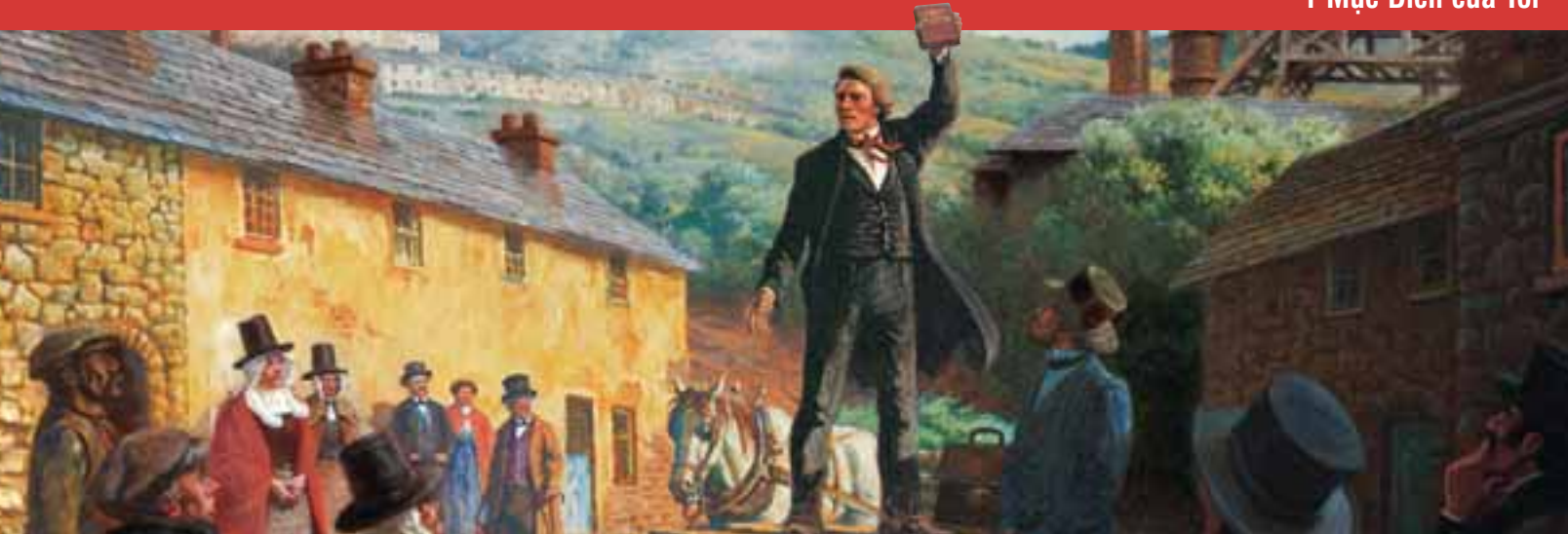
- Đọc bức thư sau đây từ một người truyền giáo gửi cho cha mẹ của người “Con đã giảng dạy một người phụ nữ tuyệt vời ở trên xe buýt. Chúng con buổi họp chi bộ giáo khu, và chỉ có một chỗ trống nên con ngồi xuống và đọc thư từ của mình. Dĩ nhiên, lá thư đầu tiên phải đọc là của cha mẹ, về bức hình của bé Evan. Con đề ý rằng đôi mắt ngồi cạnh con cũng đang r các bức hình, và con nhìn sang bắt gặp đôi mắt của một phụ nữ lớn tuổi, cười với con và nhìn ra ngoài cửa sổ. Rồi bà khép mắt lại giống như bà s Con cầu nguyện: ‘Thưa Cha Thiên Thượng, con muốn nói chuyện với ng Xin Cha giúp con.’ Một phút sau bà mở mắt ra và ngồi thẳng dậy, và con nhanh: ‘Bà có nghĩ là nó đáng yêu không?’ Con chỉ cho bà ấy các bức h bé Evan và bắt đầu nói chuyện về gia đình với bà ấy. Con hỏi bà ấy về cc của bà, và mắt ướt lệ, bà kể cho con nghe câu chuyện về việc con gái c ghét bà và không muốn liên hệ gì với bà nữa. Bà khóc và con cũng khóc Con nói cho bà ấy nghe về kế hoạch cứu rỗi và cách thức mà Cha Thiên biết bà và biết điều mà bà đang trải qua. Con khóc và bảo bà rằng con b

Những Người Truyền Giáo Phục Vụ trong Các Chi Nhánh và Giáo Hạt

Nhiều người truyền giáo phục vụ trong các chi nhánh và các giáo hạt. Mặc dù quyển sách học này nói đến *tiểu giáo khu* và *giáo khu*, các nguyên tắc và cách thức giống như thế cũng áp dụng cho *chi nhánh* và *giáo hạt*. Vị chủ tịch phái bộ truyền giáo sẽ chỉ dẫn cho các anh chị em về bất cứ sự điều chỉnh nào cần có khi làm việc với các vị lãnh đạo chi nhánh và giáo hạt.

Cho Sự Sử Dụng bởi Những Người Truyền Giáo và Các Vị Lãnh Đạo Tiểu Giáo Khu

“Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta” là dành cho những người truyền giáo toàn thời gian của Giáo Hội. Tuy nhiên, các nguyên tắc và các giáo lý được giảng dạy ở đây cũng được áp dụng cho những người truyền giáo và các vị lãnh đạo tiểu giáo khu khi họ tìm cách xây đắp vương quốc của Chúa. Sự học tập thường xuyên quyển sách này sẽ giúp cho họ có thể làm tròn các trách nhiệm của họ với tư cách là những người tín hữu truyền giáo và sẽ thúc đẩy sự đoàn kết với những người truyền giáo toàn thời gian.



Dan Jones, một trong số những người truyền giáo lỗi lạc nhất trong gian kỳ này, rao truyền phúc âm ở Wales.

Mục Đích của Tôi với tư cách là Người Truyền Giáo Là Gì?

Ghi Chú

Mục Đích của Các Anh Chị Em

Mời gọi những người khác đến cùng Đăng Ký Tô bằng cách giúp họ tiếp nhận phúc âm phục hồi qua đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài, sự hối cải, phép báp têm, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng.

Hãy Nghĩ về Điều Này

- Mục đích của tôi với tư cách là người truyền giáo là gì?
- Phúc âm là gì?
- Tại sao chúng ta thuyết giảng phúc âm?
- Tại sao chúng ta phải giảng dạy với quyền năng và thẩm quyền?
- Sự điệp về Sự Phục Hồi là gì? Tại sao sự điệp đó lại quan trọng như vậy?
- Trách nhiệm của tôi là gì trong việc giúp đỡ những người khác trở nên cải đạo?
- Làm thế nào tôi sẽ biết tôi có phải là một người truyền giáo thành công hay không?

Phận Sự của Các Anh Chị Em để Giảng Dạy Phúc Âm Phục Hồi của Chúa Giê Su Kỵ Tô

Các anh chị em đang sống giữa dân chúng. Các anh chị em đi ngang qua họ trên đường phố, thăm viếng họ trong nhà họ, và đi lại giữa họ. Tất cả họ đều là con cái của Thượng Đế, là anh chị em của các anh chị em. Thượng Đế yêu thương họ cũng như Ngài

Ghi Chú

yêu thương các anh chị em. Nhiều người trong số những người này đang tìm kiếm mục đích của cuộc sống. Họ quan tâm đến gia đình của họ. Họ cần có một ý thức gắn bó mà đến từ sự hiểu biết rằng họ là con cái của Thượng Đế, những người trong gia đình vĩnh cửu của Ngài. Họ muốn được cảm thấy an toàn trong một thế giới với những giá trị đang thay đổi. Họ muốn có “sự bình an trong đời này và cuộc sống vĩnh cửu trong thế giới mai sau” (GLGU 59:23), nhưng họ “bị ngăn cản khỏi lẽ thật vì họ không biết tìm thấy lẽ thật đâu cả” (GLGU 123:12).

Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô như đã được phục hồi qua Tiên Tri Joseph Smith sẽ ban phước cho gia đình họ, đáp ứng những nhu cầu tinh thần của họ, và giúp họ thực hiện những ước muốn sâu xa nhất của họ. Mặc dù họ có thể không biết lý do tại sao, nhưng họ cần sự giải tỏa khỏi mặc cảm tội lỗi đến từ những sai lầm và tội lỗi. Họ cần trải qua niềm vui cứu chuộc bằng cách tiếp nhận sự tha thứ các tội lỗi của họ và vui hưởng ân tứ Đức Thánh Linh.

Là người đại diện có thẩm quyền của Chúa Giê Su Ky Tô, các anh chị em có thể giảng dạy dân chúng với quyền năng và thẩm quyền mà “sự cứu chuộc sẽ đến trong và qua Đấng Mê Si Thánh,” và rằng không một ai “có thể sống được trong sự hiện diện của Thượng Đế, trừ phi phải qua sự trung gian của công lao, lòng thương xót, và ân điển của Đấng Mê Si Thánh” (2 Nê Phi 2:6, 8). Khi người ta đến chấp nhận phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô và tiếp nhận các giáo lễ báp têm và lễ xác nhận qua thẩm quyền chức tư tế, thì họ có thể được an tâm rằng họ “không bị khai trừ mãi mãi” (Sách Mặc Môn, Trang Tựa).



Khi sự hiểu biết của các anh chị em về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô tăng trưởng, thì ước muốn của các anh chị em để chia sẻ phúc âm sẽ gia tăng. Các anh chị em sẽ cảm thấy, như Lê Hi đã cảm thấy, “việc tối quan trọng là làm sao phổ biến những điều này cho dân cư của thế gian” (2 Nê Phi 2:8).

Chủ Tịch Ezra Taft Benson đã dạy: “Chúng ta được Thượng Đế truyền lệnh phải mang phúc âm này đến cho tất cả thế gian. Đó là chính nghĩa mà cần phải đoàn kết chúng ta ngày nay. Chỉ có phúc âm mới cứu vớt thế gian khỏi tai họa tự hủy diệt của nó. Chỉ có phúc âm mới đoàn kết con người thuộc mọi chủng tộc và dân tộc trong hòa bình. Chỉ có phúc âm mới mang đến niềm vui, hạnh phúc, và sự cứu rỗi cho gia đình nhân loại” (*The Teachings of Ezra Taft Benson* [1988], 167).

Các anh chị em được kêu gọi để đại diện Chúa Giê Su Ky Tô trong việc giúp đỡ dân chúng trở nên trong sạch khỏi tội lỗi của họ. Các anh chị em làm điều này bằng cách mời gọi họ đến cùng Chúa Giê Su Ky Tô và trở nên cải đạo theo phúc âm phục hồi của Ngài. Để đến với Đấng Cứu Rỗi, họ phải có đức tin nơi Ngài mà đưa đến sự hối cải—có được những thay đổi cần thiết để làm cho cuộc sống của họ phù hợp với những lời giảng dạy của Ngài. Các anh chị em có thể giúp đỡ dân chúng phát triển đức tin như vậy bằng cách giảng dạy họ về phúc âm phục hồi qua Thánh Linh và mời gọi họ cam kết sống theo những lời giảng dạy của phúc âm. Việc tuân giữ sự cam kết này chuẩn bị cho họ về các giao ước báp têm và xác nhận và ân tứ quý báu của Đức Thánh Linh. Họ phải từ bỏ “con người thiên nhiên” và trở nên một Thánh Hữu “nhờ sự chuộc tội của Đấng Ky Tô” (Mô Si A 3:19).

Sinh Hoạt: Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân và Với Người Bạn Đồng Hành

Hãy xem bức hình cây sự sống trên trang này khi các anh chị em học hỏi khái tượng về cây sự sống ở 1 Nê Phi 8 và 11. Trong khái tượng này, cây sự sống biểu tượng cho tình yêu thương của Thượng Đế (xin xem 1 Nê Phi 11:21–22).

- Lê Hi mong muốn điều gì sau khi ông đã ăn trái cây? (Xin xem 1 Nê Phi 8:10–18.)
- Trong khái tượng, những người đó cần phải làm gì để có thể ăn trái cây? Chúng ta cần phải làm gì để nhận được tất cả các phước lành của Sự Chuộc Tội? Trong những cách thức nào mà những sự cam kết và các giao ước giúp chúng ta dự phần vào các phước lành này?
- Với tư cách là người truyền giáo, bổn phận của các anh chị em là gì trong việc giúp đỡ những người khác tìm ra và dự phần vào các trái của phúc âm?

Ghi Chú

Phúc Âm Ban Phước cho Gia Đình

Sứ điệp về Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô ban phước cho các gia đình. Nhờ vào Sự Phục Hồi, chúng ta hiểu được mục đích của Thượng Đế dành cho gia đình: “Kế hoạch hạnh phúc gia đình thiêng liêng giúp cho mỗi liên hệ gia đình có thể được tồn tại sau cái chết. Những giáo lễ và giao ước thiêng liêng có sẵn trong các đền thờ thánh giúp cho những cá nhân có thể trở về chốn hiện diện của Thượng Đế và cho gia đình được kết hợp mãi mãi” (“Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” *Liahona*, tháng Mười năm 1998, 24).

Trên thế gian, những mối quan hệ gia đình có thể là nguồn gốc của một số niềm vui lớn lao nhất của chúng ta. Sa Tan đang tấn công gia đình trong nhiều phương thức, và có quá nhiều gia đình bị các nỗ lực của nó hủy diệt. Sứ điệp về phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Kỵ Tô làm cho các gia đình có thể được kết hợp bây giờ và trong thời vĩnh cửu. Bằng cách sống theo các nguyên tắc phúc âm, gia đình có thể trải qua sự bình an, niềm vui, và một ý thức là mình thuộc vào một gia đình và một gốc tích trong cuộc sống này. Qua ánh sáng của phúc âm, gia đình có thể giải quyết được những hiểu lầm, những tranh chấp, và thử thách. Gia đình xâu xé vì bất hòa có thể được hàn gắn qua sự hối cải, tha thứ, và đức tin trong quyền năng của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô. “Hạnh phúc trong cuộc sống gia đình hầu như có thể đạt được khi được đặt trên những lời giảng dạy của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Các cuộc hôn nhân và gia đình thành công được thiết lập và duy trì trên các nguyên tắc của đức tin, cầu nguyện, hối cải, tha thứ, kính trọng, yêu thương, trắc ẩn, việc làm, và những sinh hoạt giải trí lành mạnh” (*Ensign*, tháng Mười Một năm 1995, 102).

Hãy cố gắng tìm kiếm và giảng dạy các gia đình—người cha, người mẹ, và con cái—là những người có thể hỗ trợ lẫn nhau trong việc sống theo phúc âm và cuối cùng được làm lễ gắn bó với tư cách là một đơn vị gia đình bởi thẩm quyền chức tư tế đã được phục hồi.

“Công việc quan trọng nhất của Chúa mà các anh chị em từng làm sẽ là bên trong bốn bức tường của căn nhà mình.”

– CHỦ TỊCH HAROLD B. LEE
NHỮNG LỜI GIẢNG DẠY CỦA HAROLD B. LEE,
DO CLYDE J. WILLIAMS (1996) TỰ CHỌN, 280

Giảng Dạy bằng Thánh Linh

Vì phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô là “quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin” (Rô Ma 1:16), sứ điệp về Sự Phục Hồi phúc âm phải được giảng dạy bằng quyền năng

Ghi Chú

thiên liêng—quyền năng của Đức Thánh Linh, là Đấng thứ ba trong Thiên Chủ Đoàn. Ngài thường được gọi là Thánh Linh, và một trong các vai trò của Ngài là giảng dạy và làm chứng về lẽ thật. Khi các anh chị em giảng dạy bằng quyền năng đó, Đức Thánh Linh sẽ:

- Giảng dạy các anh chị em về các lẽ thật mới mẻ và mang các giáo lý mà các anh chị em đã học vào ký ức của các anh chị em (xin xem Giảng 14:26).
- Ban cho các anh chị em những lời để nói ra ngay trong những giây phút mà các anh chị em cần đến chúng (xin xem GLGU' 84:85).
- Mang sứ điệp của các anh chị em đến với tâm lòng của những người mà các anh chị em giảng dạy (xin xem 2 Nê Phi 33:1).
- Làm chứng về sự trung thực của sứ điệp của các anh chị em và xác nhận những lời nói của các anh chị em (xin xem GLGU' 100:5–8).
- Giúp các anh chị em nhận thức được các nhu cầu của những người mà các anh chị em đang giảng dạy (xin xem An Ma 12:7).

Thánh Linh là cốt yếu cho việc giảng dạy các lẽ thật của phúc âm trong một cách thức mà xây đắp đức tin nơi những người khác. Khi cố gắng phát triển đức tin để trông cậy vào Thánh Linh, các anh chị em cần phải:

- Cầu nguyện xin nhận được Thánh Linh (xin xem GLGU' 42:14).
- Làm thanh khiết tâm hồn mình (xin xem GLGU' 112:28).
- Tuân giữ các giáo lệnh (xin xem GLGU' 20:77, 79).
- Siêng năng tích trữ trong tâm trí của mình lời của Thượng Đế (xin xem GLGU' 11:21; 84:85).
- Giảng dạy để những người khác hiểu sứ điệp của các anh chị em và được gây dựng (xin xem GLGU' 50:13–22).
- Sử dụng đức tin (xin xem Mô Rô Ni 10:7).

Các anh chị em đã được phong nhiệm cho sự kêu gọi thiên liêng của mình với lời hứa rằng Thánh Linh sẽ được ban cho khi các anh chị em đáp ứng những đòi hỏi do Chúa đề ra. Việc vui hưởng các ân tứ của Thánh Linh phải là một trong những ước muốn tha thiết nhất của các anh chị em.

Quyền Năng và Thâm Quyền của Sự Kêu Gọi của Các Anh Chị Em

Những người truyền giáo phải đi “với quyền năng [họ] đã được sắc phong, đề rao truyền tin lành vui mừng lớn lao, tức là phúc âm vĩnh viễn (GLGU' 79:1). Các anh chị em có thẩm quyền để thuyết giảng phúc âm. Nếu nắm giữ chức tư tế, các anh em có thẩm quyền để thực hiện các giáo lễ của chức ấy. Khi sử dụng thẩm quyền đó một cách thành tâm và xứng đáng, các anh em sẽ nhận được quyền năng thuộc linh, tức là bằng chứng về sự xác thực của sự kêu gọi của các anh em. Chớ sợ hãi hoặc rụt rè khi thi hành phận sự này. Cũng giống như các con trai của Mô Si A, các anh chị em phải giảng dạy với quyền năng và thẩm quyền của Thượng Đế (xin xem An Ma 17:2–3).

Khi được phong nhiệm bởi thẩm quyền chức tư tế, các anh chị em nhận được quyền và đặc ân để đại diện Chúa. Các anh chị em nhận được một chứng chỉ mục vụ mà xác minh thẩm quyền đó cho thế gian. Chủ Tịch Spencer W. Kimball nói: “Việc phong nhiệm có thể hiểu theo nghĩa đen của nó; đó là việc tách ra khỏi tội lỗi, khỏi nhục dục; khỏi mọi điều thô lỗ, thấp kém, xấu xa, ti tiện, hay thô tục; *tách ra* khỏi thế gian để đến một mức độ cao hơn về ý nghĩ và hành động. Phước lành tùy thuộc vào việc làm trung tín” (*The Teachings of Spencer W. Kimball*, do Edward L. Kimball [1982] biên tập, 478).

Cùng với thẩm quyền của các anh chị em là một trách nhiệm để sống xứng đáng với sự kêu gọi của mình. Với tư cách là người đại diện của Chúa, các anh chị em phải “làm gương cho các tín đồ” (1 Ti Mô Thê 4:12). Hãy cố gắng sống theo các lệnh truyền của Thượng Đế và tuân giữ các giao ước mà các anh chị em đã lập trong đền thờ; hãy hiểu biết thánh thư; hãy nhã nhặn, giữ đúng giờ; và là người đáng tin cậy; hãy tuân theo những tiêu chuẩn đạo đức, ăn mặc, và tề chỉnh của người truyền giáo; hãy yêu thương những người mà các anh chị em đang cùng phục vụ và làm việc. Hãy tôn kính danh của Đấng Ky Tô qua các hành động của các anh chị em.

Ngoài thẩm quyền ra, các anh chị em còn phải sử dụng quyền năng trong công việc của mình. Thẩm quyền mà các anh chị em đã nhận được có thể dẫn đến quyền năng. Thật vậy, quyền năng thuộc linh là một bằng chứng hiển nhiên rằng thẩm quyền của các anh chị em là có thật. Quyền năng thuộc linh là một ân tứ mà làm cho các anh chị em có thể làm công việc của mình một cách hữu hiệu hơn.

Quyền năng và thẩm quyền của các anh chị em phải hiển nhiên khi các anh chị em làm việc và giảng dạy. Quyền năng có thể được biểu lộ trong nhiều điều mà các anh chị em làm, chẳng hạn:

- Được Thánh Linh dẫn dắt để nói điều mà Chúa muốn các anh chị em nói đúng lúc (xin xem GLGU 84:85).
- Tiếp nhận sự hướng dẫn về nơi nào phải đi hoặc điều gì phải làm (xin xem GLGU 28:15; 31:11; 75:26–27).
- Chứng ngôn của các anh chị em được xác nhận bởi sự làm chứng của Thánh Linh (xin xem 2 Nê Phi 33:1; GLGU 100:5–8).
- Dự phần vào các giáo lễ cứu rỗi (xin xem GLGU 84:19–20).
- Ban cho các phước lành của chức tư tế nếu các anh em là một anh cả (xin xem Gia Cơ 5:14–15).
- Cầu nguyện với và cho những người mà các anh chị em đang cùng làm việc (xin xem An Ma 6:6; 8:18–22; 10:7–11; 31:26–35; GLGU 75:19).
- Bày tỏ tình yêu thương đối với Chúa, gia đình, những người bạn truyền giáo của các anh chị em, và những người mà các anh chị em phục vụ.

Học Tập Thánh Thư

Các anh chị em nhận được quyền năng như thế nào?

An Ma 17:2–3

GLGU 53:3

1 Cô Rinh Tô 2:4

Sinh Hoạt: Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Nhìn bức họa Đấng Ky Tô đang sắc phong cho Các Sứ Đồ, và rồi đọc Giăng 15:1–16.

Đấng Ky Tô là cây nho theo cách thức nào? Các anh chị em là một cành của cây nho ấy như thế nào? Sự phong nhiệm của các anh chị em liên quan đến mối quan hệ này như thế nào?

Hãy đọc trở lại chứng chỉ mục vụ của các anh chị em. Hãy ghi xuống những cảm tưởng và ý nghĩ về điều mà các anh chị em đọc. Mỗi lần các anh chị em nghiên cứu chương này, hãy lặp lại tiến trình này. Hãy ghi chú về những cảm tưởng của các anh chị em thay đổi theo thời gian như thế nào.

Hãy nghiên cứu Giáo Lý và Giao Ước 109:13–15, 21–30, 38–39, 55–57, là những đoạn trích dẫn từ lời cầu nguyện đầy soi dẫn của Joseph Smith trong buổi lễ cung hiến Đền Thờ Kirtland. Joseph Smith đã cầu xin các phước lành nào cho người trung tín?



Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô

Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô xác định sứ điệp lẫn mục đích của các anh chị em; nghĩa là, phúc âm giải thích công việc truyền giáo là gì và lý do mà công việc truyền giáo được thực hiện. Đấng Cứu Rỗi định rõ phúc âm của Ngài phải gồm có một số giáo lý rất quan trọng và cơ bản. Ngài đến thế gian để thực hiện ý muốn của Cha Ngài, và Cha Ngài đã gửi Ngài đến thế gian để bị treo lên cây thập tự. Nhờ vào Sự Chuộc Tội và Sự Phục Sinh của Ngài, tất cả mọi người sẽ được nâng lên đứng trước Đấng Ky Tô để được phán xét về các việc làm của họ, dù tốt lành hay xấu xa. Những người mà sử dụng đức tin nơi Đấng Ky Tô, hối cải các tội lỗi của họ, và chịu phép báp têm trong danh của Đấng Ky Tô thì có thể được thánh hóa bởi Đức Thánh Linh. Nếu kiên trì đến cùng, thì họ sẽ đứng không gì vết trước Đấng Ky Tô vào ngày sau cùng và sẽ bước vào nơi an nghỉ của Chúa. Đấng Ky Tô sẽ xem họ là vô tội trước Đức Chúa Cha. Ngài sẽ là Đấng Trung Gian và Đấng Biện Hộ của họ. Những người mà không kiên trì đến cùng trong sự trung tín thì sẽ bị “ném vào lửa . . . vì công lý của Đức Chúa Cha.” (Xin xem 3 Nê Phi 27:13–22; so sánh 2 Nê Phi 31:10–21; 3 Nê Phi 11:31–41; GLGU 76:40–42, 50–53.)

Mục đích của phúc âm là thanh tẩy người ta khỏi các tội lỗi của họ để họ có thể nhận được lòng thương xót của Đấng Cứu Rỗi vào ngày phán xét. Do đó, sự chú trọng của quyển sách này, và quan trọng hơn nữa, công việc mà các anh chị em làm mỗi ngày là mời gọi những người khác đến cùng Đấng Ky Tô bằng cách giúp họ tiếp nhận phúc âm phục hồi qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài, sự hối cải, phép báp têm, tiếp nhận Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng.

“Hãy thuyết giảng các nguyên tắc đầu tiên của Phúc Âm—hãy thuyết giảng lại các nguyên tắc đó: các anh chị em sẽ thấy rằng ngày này qua ngày khác những ý nghĩ mới mẻ và sự hiểu biết thêm về các nguyên tắc đó sẽ được mặc khải cho các anh chị em hiểu. Các anh chị em có thể gia tăng sự hiểu biết của mình về các nguyên tắc đó và các nguyên tắc đó sẽ trở thành rõ ràng hơn với các anh chị em. Rồi các anh chị em sẽ có thể làm cho những người mà [các anh chị em] giảng dạy hiểu các nguyên tắc đó một cách minh bạch hơn.”

— HYRUM SMITH
HISTORY OF THE CHURCH, 6:323

Những cá nhân và gia đình bắt đầu noi theo Đấng Ky Tô khi họ sử dụng đức tin nơi Ngài và hối cải các tội lỗi của họ. Họ nhận được sự xá miễn tội lỗi qua phép báp têm và bằng cách tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh từ một người có được thẩm quyền của Thượng Đế để thực hiện các giáo lễ này. Rồi họ kiên trì đến cùng, hay, nói cách khác, họ tiếp tục trong suốt cuộc sống của họ sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô trong suốt cuộc sống của họ, hối cải, và tái lập các giáo ước mà họ đã lập. Đây không phải chỉ là những bước mà họ trải qua một lần trong cuộc sống của họ mà thôi; đúng hơn, khi được lập lại trong suốt cuộc sống, những bước này càng ngày càng trở thành mẫu mực đáng sống theo. Quả thật vậy, đó là lối sống duy nhất mà sẽ mang đến sự bình an cho lương tâm và giúp cho con cái của Cha Thiên Thượng có thể trở về sống nơi hiện diện của Ngài.

Việc tuân theo Chúa Giê Su Ky Tô là một sự cam kết suốt đời. Qua việc sử dụng đức tin, hối cải, chịu phép báp têm và cam kết phục vụ Đấng Ky Tô, và rồi tiếp nhận Đức Thánh Linh, chúng ta có thể trải qua sự chữa lành, tha thứ các tội lỗi, và cải đạo trọn vẹn theo Đấng Cứu Rỗi và phúc âm của Ngài.

Hãy giúp những người khác đạt được đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô để hối cải bằng cách giảng dạy và làm chứng rằng phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô và thẩm quyền của chức tư tế đã được phục hồi và bằng cách mời gọi họ sống theo những lời giảng dạy của Ngài.

Học Tập Thánh Thư

Phúc âm, hay giáo lý, của Đấng Ky Tô là gì?

2 Nê Phi 31:10–21

3 Nê Phi 11:31–41

3 Nê Phi 27:13–22

Sứ Điệp về Sự Phục Hồi: Nền Tảng của Đức Tin

Bất luận nơi nào các anh chị em phục vụ hoặc người nào mà các anh chị em giảng dạy, hãy tập trung sự giảng dạy của mình vào Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. “Chúa sẽ ban phước cho các anh chị em khi các anh chị em giảng dạy sứ điệp về Sự Phục Hồi cho một thế giới đang cần đến phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô” (“Statement on Missionary Work,” thư của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, ngày 11 tháng Mười Hai năm 2002). Khi học tập các giáo lý trong các bài học truyền giáo, các anh chị em sẽ tiến đến việc thấy rằng chúng ta có một sứ điệp: qua một vị tiên tri hiện đại, Thượng Đế đã phục hồi sự hiểu biết về kế hoạch cứu rỗi, mà kế hoạch này được tập trung vào Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô và được làm tròn bằng cách sống theo các nguyên tắc và các giáo lễ đầu tiên của phúc âm.

Hãy chắc chắn rằng mọi người mà các anh chị em giảng dạy đều hiểu rõ những điều sau đây:

- Thượng Đế là Cha Thiên Thượng thật sự của chúng ta. Ngài yêu thương chúng ta. Mỗi người trên thế gian là con cái của Thượng Đế và là một người trong gia đình của Thượng Đế. Chúa Giê Su Ky Tô, Vị Nam Tử của Thượng Đế, là Đấng Cứu Rỗi và Cứu Chuộc của chúng ta.
- Cha Thiên Thượng đầy lòng nhân từ của chúng ta đã giao tiếp với các con cái của Ngài trong suốt lịch sử thời Kinh Thánh bằng cách mặc khải phúc âm của Ngài cho các vị tiên tri. Buồn thay, nhiều người chối bỏ phúc âm đó; ngay cả một số người đã chấp nhận phúc âm lại sửa đổi các giáo lý phúc âm và các giáo lễ và sa vào vòng vô tín ngưỡng và bội giáo.

Ghi Chú

- Cha Thiên Thượng của chúng ta đã gửi Con Trai Yêu Dấu của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, đến thế gian. Ngài đã thực hiện những phép lạ và giảng dạy phúc âm của Ngài. Ngài đã hoàn thành Sự Chuộc Tội và đã được phục sinh.
- Bắt đầu với Khải Tượng Thứ Nhất, Thượng Đế một lần nữa đã giao tiếp với các con cái của Ngài trong tình yêu thương. Ngài đã phục hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và thẩm quyền chức tư tế của Ngài và tổ chức Giáo Hội của Ngài trên thế gian qua Tiên Tri Joseph Smith. Sách Mặc Môn là bằng chứng đầy sức thuyết phục về Sự Phục Hồi này.



Khi các anh chị em giúp những người tầm đạo thấy được mô thức bội giáo và phục hồi, họ sẽ được chuẩn bị để hiểu về sự tối cần thiết của Sự Phục Hồi trong ngày sau. Họ sẽ thấy sự cần thiết để chấp nhận phúc âm phục hồi, tiếp nhận các giáo lễ cứu rỗi bởi thẩm quyền của chức tư tế phục hồi, và đi theo con đường đưa đến cuộc sống vĩnh cửu. Hãy giúp những người khác nhận biết rằng Giáo Hội không phải chỉ đơn thuần là một tôn giáo khác, cũng như đó không phải là một giáo hội Hoa Kỳ. Đúng hơn, đó là sự phục hồi “phúc âm trọn vẹn” (GLGU 1:23), cùng một phúc âm đã được mặc khải và giảng dạy từ lúc ban đầu.

Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Ky Tô là một bằng chứng đầy sức thuyết phục rằng Joseph Smith là vị tiên tri và rằng phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đã được phục

hồi. Đó là nền tảng của tôn giáo chúng ta, nguồn tài liệu giảng dạy đầy quyền năng hơn hết cho việc giảng dạy sứ điệp này. Một số lẽ thật quan trọng được phục hồi qua Joseph Smith gồm có sự hiểu biết rằng Thượng Đế là Đức Chúa Cha của chúng ta và chúng ta là con linh hồn của Ngài, rằng chúng ta đã sống với Ngài trước khi sinh ra, và rằng gia đình có thể sống chung với nhau vĩnh viễn nơi chốn hiện diện của Thượng Đế qua Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô bằng cách tuân theo các luật pháp và các giáo lễ của phúc âm.

Sách Mặc Môn là bằng chứng về tình yêu thương của Thượng Đế đối với con cái của Ngài. Sách đó cho thấy rằng Thượng Đế phán cùng các con cái của Ngài. Khi các anh chị em giảng dạy và làm chứng, hãy mời gọi những người khác đọc Sách Mặc Môn và cầu nguyện về sứ điệp của sách. Mỗi người mà các anh chị em giảng dạy phải quyết định có chấp nhận Sách Mặc Môn là sự mặc khải từ Thượng Đế hay không.

Hãy tin cậy vào lời hứa đáng lưu ý trong Mô Rô Ni 10:3–5. Hãy làm tất cả những gì mà các anh chị em có thể làm để thuyết phục những người khác đọc, hiểu sách đó, và chân thành cầu nguyện Thượng Đế xem sách ấy có chân chính hay không. Sự làm chứng của Đức Thánh Linh trở thành nền tảng đức tin của họ rằng Đấng Ky Tô đã phục hồi Giáo Hội của Ngài. Hãy giúp những người mà các anh chị em giảng dạy tiếp nhận sự xác nhận đó của Thánh Linh.

Học Tập Thánh Thư

Các anh chị em nên sử dụng Sách Mặc Môn trong công việc truyền giáo của mình như thế nào?

1 Nê Phi 13:39

Mô Rô Ni 10:3–5

GLGU 42:12–14

2 Nê Phi 29:8–10

GLGU 20:5–16

Sinh Hoạt: Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân

Hãy tưởng tượng rằng các anh chị em sắp viết một bài về sứ điệp Phục Hồi cho một tờ báo địa phương. Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy viết một tựa đề mô tả sứ điệp chính yếu. Rồi ghi xuống những ý nghĩ và cảm tưởng của các anh chị em về sứ điệp này, kể cả việc hiểu biết rõ hơn về sứ điệp này đã thay đổi lối sống và quan điểm của các anh chị em về thế giới chung quanh mình như thế nào.

Ghi Chú

Giúp Những Người Khác Lập Giao Ước: Con Đường đưa đến Đức Tin và Sự Hối Cải

Giúp những người khác hội đủ điều kiện để nhận phép báp têm và lễ xác nhận bằng cách giảng dạy họ giáo lý chân chính và mời gọi họ hối cải và thay đổi cuộc sống của họ qua việc lập và tuân giữ những sự cam kết mà xây đắp đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Những sự cam kết này chuẩn bị cho những người này lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng.

Anh Cả Jeffery R. Holland dạy: “Điều đầu tiên mà các anh chị em sẽ làm khi một người tầm đạo cho các anh chị em biết rằng người ấy chưa đọc và cầu nguyện về Sách Mặc Môn là thất vọng! . . . Nhiều lúc chúng ta cũng rất hững hờ với tất cả điều này. Đây là cuộc sống vĩnh cửu. Đây là sự cứu rỗi của các con cái của Thượng Đế. Tương lai vĩnh cửu của người tầm đạo tùy thuộc vào điều mà người ấy chọn. . . . Đây là con đường quan trọng nhất mà người tầm đạo này sẽ chọn để theo. Nhưng nếu người này không biết điều đó, thì ít nhất các anh chị em biết điều đó! . . . Vậy thì hãy làm chủ tình hình này. Hãy giảng dạy với quyền năng và thẩm quyền, và rồi hãy thất vọng nếu các bước đầu tiên hướng về việc tuân giữ giáo lệnh và tuân giữ giao ước đã không bắt đầu một cách thành công” (“Making and Keeping Covenants,” buổi phát hình và phát thanh chương trình truyền giáo, tháng Tư năm 1997).

Khi giảng dạy những người khác để hiểu về Sự Phục Hồi của phúc âm trọn vẹn, các anh chị em “rao truyền sự hối cải” (GLGƯ 15:6). Sự hối cải gồm có sự thay đổi trong lòng và sự ước muốn từ bỏ tội lỗi và phục vụ Thượng Đế. Nó gồm có sự khiêm nhường tuân theo Thánh Linh và tuân phục ý muốn của Thượng Đế. Nó đòi hỏi người ta phải gia tăng sự cam kết của mình để sống phù hợp theo ý muốn của Thượng Đế. Sự hối cải đòi hỏi sự thay đổi chân thành và lâu dài trong ý nghĩ, ước muốn, thói quen, và hành động. Đó là một kinh nghiệm chắc chắn mà mang đến niềm vui và sự bình an. Hãy mạnh dạn và đầy lòng nhân từ trong việc giúp đỡ những người khác hiểu điều họ phải làm để hối cải. Bằng cách mời gọi những người khác lập những sự cam kết, các anh chị em có thể đưa ra lời cảnh cáo lẫn mang đến hy vọng cho họ một cách hữu hiệu.

Học Tập Thánh Thư

Các thánh thư này dạy gì về việc rao truyền sự hối cải?

An Ma 29:1–4

An Ma 62:45

GLGƯ 15:6; 16:6

An Ma 42:31

GLGƯ 14:8

Phép Báp Têm và Lễ Xác Nhận

Việc làm phép báp têm và làm lễ xác nhận cho những người mà các anh chị em giảng dạy là chính yếu đối với mục đích của các anh chị em. Phép báp têm là cho sự xá miễn

Ghi Chú

các tội lỗi, và ân tứ Đức Thánh Linh mang đến nhiều phước lành cho những người sống xứng đáng với ân tứ ấy. Qua các giáo lễ này, người ta bước qua cánh cổng và tiếp tục con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu. Anh Cả Dallin H. Oaks nói: “Chúng ta không rao truyền và giảng dạy để ‘mang những người khác vào Giáo Hội’ hoặc để gia tăng con số tín hữu trong Giáo Hội. Chúng ta không rao truyền và giảng dạy chỉ để thuyết phục người ta sống một cuộc sống tốt hơn. . . . Chúng ta mời gọi tất cả mọi người đến cùng Đấng Ky Tô bằng sự hối cải, phép báp têm và lễ xác nhận để mở những cánh cửa của vương quốc thượng thiên cho các con trai và các con gái của Thượng Đế. Không một ai khác có thể làm được điều này” (“The Purpose of Missionary Work,” buổi phát hình và phát thanh chương trình truyền giáo, tháng Tư năm 1995).

Khi giảng dạy về phúc âm phục hồi, các anh chị em hãy giúp những người khác hiểu tính chất thiêng liêng của phép báp têm và lễ xác nhận. Hãy giúp họ ý thức được rằng việc tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh là một phước lành lớn lao trong cuộc sống này và là một điều then chốt cho sự cứu rỗi của họ. Đức Thánh Linh sẽ “dạy dỗ [họ] mọi sự” (Giăng 14:26). Chủ Tịch Boyd K. Packer đã dạy: “Khi các anh chị em giảng dạy những người tầm đạo và chuẩn bị họ cho phép báp têm bằng nước, các anh chị em cũng phải nghĩ về ân tứ Đức Thánh Linh—phép báp têm bằng lửa. Hãy gộp điều này thành một câu. Trước hết là phép báp têm bằng nước và rồi đến phép báp têm bằng lửa” (“The Gift of the Holy Ghost: What Every Missionary Should Know—and Every Member As Well,” lớp giáo lý cho các vị chủ tịch phái bộ truyền giáo mới, tháng Sáu năm 2003). Tiên Tri Joseph Smith dạy: “Phép báp têm bằng nước chỉ là một nửa phép báp têm, và vô ích nếu không có một nửa kia—đó là phép báp têm bằng Đức Thánh Linh” (*History of the Church*, 5:499).

Hãy giúp những người mà các anh chị em giảng dạy hiểu rằng để hội đủ điều kiện nhằm nhận phép báp têm và lễ xác nhận, họ phải đáp ứng những đòi hỏi được đưa ra trong Giáo Lý và Giao Ước 20:37.

GLGƯ 20:37 Những Điều Kiện để Nhận Phép Báp Têm

- Hạ mình trước mặt Thượng Đế.
- Mong muốn được báp têm.
- Có tâm lòng đau khổ và tâm hồn thống hối.
- Hối cải tất cả mọi tội lỗi của họ.
- Sẵn lòng mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô.
- Có quyết tâm để phục vụ Đấng Ky Tô đến cùng.
- Cho thấy bằng hành động của họ rằng họ đã nhận được Thánh Linh của Đấng Ky Tô cho sự xá miễn các tội lỗi của họ.

Sau khi những người cải đạo xứng đáng đã được báp têm, họ được xác nhận là tín hữu của Giáo Hội và ân tứ Đức Thánh Linh được ban cho họ. Lễ xác nhận này xảy ra dưới sự hướng dẫn của vị giám trợ hay chủ tịch chi nhánh trong lễ Tiệc Thánh ngay sau khi phép báp têm. Mặc dù hai giáo lễ này bị tách rời ra bởi một thời gian ngắn, nhưng lễ xác nhận bổ sung và hoàn tất phép báp têm.

Học Tập Thánh Thư

Trong những phương diện nào, ân tứ Đức Thánh Linh là một trong các ân tứ lớn nhất mà chúng ta có thể nhận được?

3 Nê Phi 19:1–13
GLGƯ 45:56–57

Giăng 3:5
Giăng 14:26

Ga La Ti 5:22–25
Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Đức Thánh Linh”

Tại sao những người cải đạo phải mong muốn có được ân tứ Đức Thánh Linh?

2 Nê Phi 31:12–17 Công Vụ Các Sứ Đồ 8:14–17
 2 Nê Phi 32:1–5 Công Vụ Các Sứ Đồ 19:1–6

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

Tra cứu các thánh thư sau đây và lập ra một bản liệt kê các điều kiện và các giao ước báp têm. Thảo luận với người bạn đồng hành của các anh chị em về cách thức giảng dạy những điều kiện đó cho những người khác.

2 Nê Phi 31:13 An Ma 7:14–16 Mô Rô Ni 6:1–4
 Mô Si A 18:8–10 3 Nê Phi 11:21–41 GLGƯ 20:37

Thiết Lập Giáo Hội

Khi người ta đã chịu phép báp têm và được xác nhận là tín hữu của Giáo Hội, các anh chị em hãy tiếp tục làm việc với những vị lãnh đạo và tín hữu của tiểu giáo khu để giúp những người mới cải đạo này thích nghi với cuộc sống mới của họ và tiếp tục sự tăng trưởng thuộc linh của họ. Giáo Hội được thiết lập khi những người có chứng ngôn chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận, tuân giữ các giao ước của họ, tích cực chuẩn bị đi đền thờ, và giúp củng cố tiểu giáo khu hay chi nhánh.

Những người cải đạo mà có bạn bè là tín hữu, là những người được giao cho trách nhiệm, và là những người được nuôi dưỡng bằng lời của Thượng Đế sẽ tăng trưởng trong chứng ngôn và đức tin. Những người truyền giáo, các vị lãnh đạo tiểu giáo khu, và các tín hữu Giáo Hội chớ xao lãng trong trách nhiệm của mình để nuôi dưỡng và củng cố các tín hữu mới.

Một Người Truyền Giáo Thành Công

Sự thành công của các anh chị em với tư cách là người truyền giáo được đo lường trước tiên bởi sự cam kết của các anh chị em để tìm kiếm, giảng dạy, làm phép báp têm, và làm lễ xác nhận cho những người khác và giúp họ trở thành các tín hữu trung thành của Giáo Hội là những người vui hưởng sự hiện diện của Đức Thánh Linh.

Hãy tránh so sánh mình với những người truyền giáo khác và đo lường những kết quả bên ngoài các nỗ lực của mình với họ. Hãy nhớ rằng người ta có quyền tự quyết để chọn có chấp nhận sứ điệp của các anh chị em hay không. Trách nhiệm của các anh chị em là giảng dạy rõ ràng và với quyền năng để họ có thể có được sự chọn lựa đúng. Một số người có thể không chấp nhận sứ điệp của các anh chị em ngay cả khi họ đã nhận được sự làm chứng thuộc linh rằng sứ điệp đó là chân chính. Các anh chị em sẽ buồn lòng bởi vì các anh chị em thương yêu họ và mong muốn sự cứu rỗi cho họ. Tuy nhiên, các anh chị em chớ nên trở nên chán nản; sự chán nản sẽ làm suy yếu đức tin của các anh chị em. Nếu các anh chị em hạ thấp những kỳ vọng của mình, thì hiệu quả của các anh chị em sẽ giảm bớt, ước muốn của các anh chị em sẽ suy yếu, và các anh chị em sẽ có nhiều khó khăn hơn để tuân theo Thánh Linh.

Các anh chị em có thể biết mình là một người truyền giáo thành công khi các anh chị em:

- Cảm nhận được Thánh Linh làm chứng với những người khác qua các anh chị em.
- Yêu thương những người khác và mong muốn sự cứu rỗi cho họ.
- Nghiêm chỉnh tuân theo các luật lệ truyền giáo.

Ghi Chú

- Sống trong một cách thức mà các anh chị em có thể nhận biết được cách thức tuân theo Thánh Linh, là Đấng sẽ cho các anh chị em thấy nơi nào phải đi, điều gì phải làm, điều gì phải nói.
- Phát triển các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô.
- Làm việc hữu hiệu hằng ngày, làm hết khả năng của mình để mang các linh hồn đến với Đấng Ky Tô, và nghiêm túc cố gắng học hỏi và cải tiến.
- Giúp xây đắp Giáo Hội (tiểu giáo khu) bất cứ nơi nào các anh chị em được chỉ định làm việc.
- Cảnh cáo những người khác về hậu quả của tội lỗi. Mời gọi họ lập và tuân giữ những sự cam kết.
- Giảng dạy và phục vụ những người truyền giáo khác.
- Đi khắp nơi làm điều thiện và phục vụ những người khác vào mọi dịp, cho dù họ có chấp nhận sứ điệp của các anh chị em hay không.

Khi các anh chị em đã làm hết khả năng của mình, thì các anh chị em vẫn có thể trải qua những nỗi thất vọng, nhưng các anh chị em sẽ không bị thất vọng nơi bản thân mình. Các anh chị em có thể cảm thấy chắc chắn rằng Chúa rất hài lòng khi các anh chị em cảm thấy được Thánh Linh tác động qua các anh chị em.

Học Tập Thánh Thư

Các tội tớ của Chúa cảm thấy như thế nào về công việc? Các tội tớ của Chúa ảnh hưởng những người họ phục vụ như thế nào?

Mô Si A 28:3

3 Nê Phi 28:4–10

GLGƯ 68:2–6

An Ma 8:14–15

Ê The 12:13–15

Hê La Man 10:3–5

GLGƯ 15:4–6; 16:4–6

Sinh Hoạt: Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân

- Đọc Hê La Man 10:1–5 và 3 Nê Phi 7:17–18. Chúa cảm thấy như thế nào về những người truyền giáo này và sự phục vụ của họ?
- Hãy nghĩ về các nỗ lực truyền giáo của A Bi Na Đi và Am Môn (xin xem Mô Si A 11–18; An Ma 17–20, 23–24). Tại sao cả hai người truyền giáo đều thành công mặc dù những kết quả trực tiếp của các nỗ lực của họ khác biệt?
- Ghi lại những điều mà các anh chị em học trong nhật ký học tập của mình.

Hãy Ghi Nhớ Điều Này

- Mục đích của các anh chị em là mời gọi những người khác đến cùng Đấng Ky Tô bằng cách giúp họ tiếp nhận phúc âm phục hồi qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài, sự hối cải, phép báp têm, tiếp nhận Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng.
- Phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô là cách thức duy nhất mà qua đó chúng ta có thể tìm ra hạnh phúc vĩnh cửu.
- Sự kêu gọi của các anh chị em cho các anh chị em thẩm quyền; việc tuân giữ các giao ước của các anh chị em cho các anh chị em quyền năng.
- Phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô được phục hồi qua Tiên Tri Joseph Smith. Sách Mặc Môn là bằng chứng rằng Joseph Smith là vị tiên tri.
- Các anh chị em giúp những người khác sống theo phúc âm bằng cách mời gọi họ lập và tuân giữ những sự cam kết.

- Các anh chị em cho thấy tình yêu thương của mình đối với Chúa và lòng biết ơn về Sự Chuộc Tội của Ngài bằng cách mang người ta đến cùng Ngài.
- Các anh chị em thành công khi các anh chị em biết vâng lời, sống ngay chính, và làm hết khả năng của mình trong việc giúp những người khác sống theo phúc âm.

Công Việc Truyền Giáo

Sau đây là những lời phát biểu của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội trong gian kỳ này.

Chủ Tịch Joseph Smith (1830–1844)

“Sau khi tất cả mọi điều đã được nói ra, bốn phận lớn nhất và quan trọng nhất là rao truyền Phúc Âm” (*Teachings of the Prophet Joseph Smith*, do Joseph Fielding Smith [1976] tuyển chọn, 113).

“Hãy để cho Các Thánh Hữu nhớ rằng những điều lớn lao tùy thuộc vào nỗ lực cá nhân của họ, và rằng họ được kêu gọi để làm những người cộng sự với chúng ta và Đức Thánh Linh trong việc hoàn tất công việc vĩ đại của những ngày sau” (*Teachings of the Prophet Joseph Smith*, 178–79).

Chủ Tịch Brigham Young (1847–1877)

“Không có một người nam hay người nữ nào trong Giáo Hội này mà không làm công việc truyền giáo. Công việc truyền giáo đó sẽ kéo dài cho đến chừng nào mà họ còn sống, và đó là làm điều tốt, đẩy mạnh sự ngay chính, giảng dạy các nguyên tắc của lẽ thật, và tự thuyết phục mình và mọi người chung quanh phải sống theo các nguyên tắc đó để họ có thể đạt được cuộc sống vĩnh cửu” (*Discourses of Brigham Young*, do John A. Widtsoe tuyển chọn [1954], 322).

Chủ Tịch John Taylor (1880–1887)

“Bốn phận của chúng ta là thuyết giảng phúc âm cho tất cả mọi người. . . . Đây là điều mà Thượng Đế kỳ vọng nơi chúng ta” (*The Gospel Kingdom*, do G. Homer Durham tuyển chọn [1943], 234–35).

Chủ Tịch Wilford Woodruff (1889–1898)

“Chúng ta đến thế gian này vì một sứ mệnh;. . . để chúng ta có thể có được quyền năng để đi ra cảnh cáo thế gian. . . . Là các anh cả của Y Sơ Ra Ên, rất ít người trong chúng ta hiểu trọn vẹn vị trí của mình, sự kêu gọi của mình, mối quan hệ của mình với Thượng Đế, trách nhiệm của mình, hoặc công việc làm mà Chúa đòi hỏi nơi bàn tay của mình” (*The Discourses of Wilford Woodruff*, do G. Homer Durham [1946] tuyển chọn, 124).

Chủ Tịch Lorenzo Snow (1898–1901)

“Không có một người trần thế nào mà quan tâm nhiều đến sự thành công của một anh cả khi người anh cả ấy thuyết giảng phúc âm theo như Chúa đã gửi người anh cả ấy để thuyết giảng cho những người là con cái của Chúa” (*The Teachings of Lorenzo Snow*, do Clyde J. Williams biên soạn [1984], 70).

Chủ Tịch Joseph F. Smith (1901–1918)

“Chúng ta có một sứ mệnh trong thế gian: mỗi người nam, mỗi người nữ, mỗi đứa trẻ đã phát triển đến sự hiểu biết hoặc đến những năm chịu trách nhiệm, thì phải . . . được hội đủ điều kiện để thuyết giảng lẽ thật, chia sẻ chứng ngôn về lẽ thật” (*Gospel Doctrine*, ấn bản lần thứ 13 [1968], 251–52).

Chủ Tịch Heber J. Grant (1918–1945)

“Chúng ta là một dân tộc có một điều quan trọng nhất để làm, và đó là kêu gọi thế gian hối cải tội lỗi, đến cùng Thượng Đế. Và đó là bốn phận của chúng ta trên tất cả các bốn phận khác để đi ra rao giảng phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, sự phục hồi trở lại trên thế gian kế hoạch cuộc sống và sự cứu rỗi. . . . Chúng ta quả thật có viên trân châu vô giá. Chúng ta có điều mà

Ghi Chú

có giá trị nhiều hơn tất cả của cải và thông tin khoa học mà thế gian có được. Chúng ta có kế hoạch về cuộc sống và sự cứu rỗi. . . . Cách thức tốt nhất trên thế gian để cho thấy tình yêu thương đối với người lân cận của chúng ta là đi ra rao truyền phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, là phúc âm mà Ngài đã ban cho chúng ta một sự hiểu biết tuyệt đối liên quan đến tính thiêng liêng của phúc âm đó” (trong Conference Report, tháng Tư năm 1927, 175–76).

Chủ Tịch George Albert Smith (1945–1951)

“Đó là sứ mệnh của các anh chị em, thừa các anh chị em của tôi trong Giáo Hội, đó là trách nhiệm của các anh chị em. Các anh chị em đã nhận được một cách rộng rãi và Cha Thiên Thượng của chúng ta sẽ kỳ vọng nhiều nơi các anh chị em để chia sẻ rộng rãi với các con trai và các con gái khác của Ngài về các lễ thật đầy vinh quang này” (*Sharing the Gospel with Others*, do Preston Nibley tuyển chọn [1948], 213).

“Chúng ta sẽ đạt được sự tôn cao của mình trong Vương Quốc Thượng Thiên với điều kiện duy nhất là chúng ta chia sẻ với các con cái khác của Cha chúng ta các phước lành về Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô và tuân giữ các lệnh truyền mà sẽ làm dồi dào cuộc sống của chúng ta nơi đây và trong tương lai” (*Sharing the Gospel with Others*, 190).

Chủ Tịch David O. McKay (1951–1970)

“Mỗi tín hữu . . . là một người truyền giáo!” (trong Conference Report, tháng Tư năm 1959, 122).

“Ky Tô Giáo chân chính là tình yêu thương bằng hành động. Không có một cách thức nào tốt hơn để biểu lộ tình yêu thương đối với Thượng Đế hơn là cho thấy tình yêu thương không ích kỷ đối với đồng bào của mình. Đây là tinh thần của công việc truyền giáo.” (*Gospel Ideals* [1954], 129).

Chủ Tịch Joseph Fielding Smith (1970–1972)

“Chúng ta đã nghe thấy rằng chúng ta đều là những người truyền giáo. Mỗi tín hữu . . . là hay phải là một người truyền giáo; . . . với tư cách là tín hữu của Giáo Hội, bằng cách đã trịnh trọng để hứa xúc tiến phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta trở thành những người truyền giáo. Đó là phần trách nhiệm của mỗi tín hữu trong Giáo Hội” (*Take Heed to Yourselves* [1971], 27–28).

Chủ Tịch Harold B. Lee (1972–1973)

“Công việc truyền giáo chính là việc giảng dạy tại gia những người hiện không phải là tín hữu của Giáo Hội, và việc giảng dạy tại gia không hơn hoặc kém hơn công việc truyền giáo cho các tín hữu Giáo Hội” (*Improvement Era*, tháng Mười Hai năm 1964, 1078).

Chủ Tịch Spencer W. Kimball (1973–1985)

“Bây giờ là lúc trong biểu thời gian của Chúa để mang phúc âm đi xa hơn chưa từng có trước đây. . . . Có nhiều người trên thế gian này đang kêu cầu, với ý thức lần không có ý thức, than khóc: ‘Hãy đến . . . và giúp chúng tôi.’ Người ấy có thể là người lân cận của các anh chị em. Người ấy có thể là bạn bè của các anh chị em. Người ấy có thể là một người họ hàng. Người ấy có thể là một người nào đó mà các anh chị em mới gặp hôm qua. Nhưng chúng ta có điều mà họ cần. Chúng ta hãy thu lấy can đảm mới từ sự học tập của mình và cầu nguyện, như Phi E Rơ đã làm, ‘Này, xin Chúa . . . ban cho các đầy tớ Ngài rao giảng đạo Ngài một cách dạn dĩ’ (Công Vụ Các Sứ Đồ 4:29)” (*Teachings of Spencer W. Kimball* [1982], 546).

Chủ Tịch Ezra Taft Benson (1985–1994)

“Chúng ta phải chia sẻ phúc âm với những người khác. Đó là trách nhiệm của chúng ta—mỗi tín hữu là một người truyền giáo. Đó là điều mà các vị tiên tri của Thượng Đế đang kêu gọi chúng ta làm . . .

“ . . . Công việc truyền giáo của người tín hữu là một trong những chìa khóa quan trọng cho sự tăng trưởng cá nhân của các tín hữu của chúng ta. Tôi tin chắc rằng công việc truyền giáo của người tín hữu sẽ nâng cao nếp sống thuộc linh trong bất cứ tiểu giáo khu nào mà được áp dụng” (*Teachings of Ezra Taft Benson*, 208–9).

Chủ Tịch Howard W. Hunter (1994–1995)

“Chắc chắn là việc mang phúc âm đến cho mọi chi phái, mọi tiếng nói, và mọi dân tộc là một trách nhiệm lớn lao nhất mà chúng ta có trên trần thế. . . . Chúng ta có đặc ân để sinh ra trong những ngày sau cùng này, trái với gian kỳ trước đây, để giúp mang phúc âm đến cho khắp thế gian” (“Walls of the Mind,” *Ensign*, tháng Chín năm 1990, 10).

“Sự Chuộc Tội có liên quan gì với công việc truyền giáo? Bất cứ lúc nào chúng ta có được các phước lành về Sự Chuộc Tội trong cuộc sống của mình, thì chúng ta phải có mối quan tâm về sự an lạc của những người khác. . . . Một dấu chỉ về sự cải đạo cá nhân của một người là ước muốn để chia sẻ phúc âm với những người khác.” (“The Atonement and Missionary Work,” lớp giáo lý cho các chủ tịch phái bộ truyền giáo mới, tháng Sáu năm 1994).

Chủ Tịch Gordon B. Hinckley (1995–)

“Chúng ta hiện diện nơi đây để phụ giúp Đức Chúa Cha trong công việc và vinh quang của Ngài, ‘để mang lại sự bất diệt và cuộc sống vĩnh cửu cho loài người’ (Môï Se 1:39). Bốn phận của các anh chị em thì cũng hệ trọng trong lãnh vực trách nhiệm của các anh chị em như bốn phận của tôi trong lãnh vực trách nhiệm của tôi” (trong Conference Report, tháng Tư năm 1995, 94; hay *Ensign*, tháng Năm năm 1995, 71).

“Hãy có một nhận thức để phát triển trong tâm hồn của mọi tín hữu tiềm năng của mình để mang những người khác đến một sự hiểu biết lẽ thật. Hãy để cho người tín hữu ấy cố gắng trong nỗ lực đó. Hãy để cho người tín hữu ấy cầu nguyện với nhiều tha thiết về điều ấy” (“Find the Lambs, Feed the Sheep,” *Ensign*, tháng Năm năm 1999, 106).

Ý Kiến đề Học Tập và Áp Dụng

Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân

- Hãy chuẩn bị bài nói chuyện trong hai phút về một trong những câu hỏi nơi phần bắt đầu của chương này. Hãy sẵn sàng để chia sẻ bài nói chuyện của các anh chị em với người bạn đồng hành của mình hoặc với những người truyền giáo khác trong buổi họp chỉ bộ truyền giáo.
- Yêu cầu những người mới cải đạo kể về câu chuyện cải đạo của họ. Điều gì đã giúp họ đạt được “đức tin đưa đến sự hối cải” (An Ma 34:17)? Tại sao họ đã quyết định chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận? Việc trở thành các tín hữu mới của Giáo Hội đối với họ như thế nào? Những người truyền giáo đã có thể phục vụ họ tốt hơn bằng cách nào?
- Hãy suy ngẫm việc đưa ra tiếng nói cảnh cáo có nghĩa là gì. (xin xem Gia Cóp 3:12; GLGU 1:4; 38:41; 63:57–58; 88:81; 112:5; Ê Xê Chi Ên 3:17–21; 33:1–12). Hãy viết xuống bằng lời riêng của mình ý nghĩa của việc đó và cách thức mà các anh chị em có thể đi ra để làm việc đó.
- Đọc Mặc Môn 8 và Mô Rô Ni 1 và 10. Khi đọc, các anh chị em hãy tự hỏi: “Mô Rô Ni đã hy vọng điều gì cho thời kỳ chúng ta? Ông muốn chúng ta làm gì với Sách Mặc Môn? Tôi sẽ nói gì với Mô Rô Ni nếu tôi có cơ hội gặp ông?” Hãy ghi lại những ý nghĩ của các anh chị em trong quyển nhật ký học tập của các anh chị em.
- Hãy suy nghĩ về những sự kiện trong cuộc sống của các anh chị em mà đã củng cố chứng ngôn của các anh chị em về Joseph Smith và Sự Phục Hồi. Rồi viết xuống câu trả lời cho câu hỏi này: Điều gì đã giúp cho các anh chị em biết rằng Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô đã hiện đến cùng Joseph Smith?

Sự Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Hãy chia sẻ với nhau những câu trả lời của mình cho những câu hỏi từ “Hãy Suy Nghĩ về Điều Này” nơi phần đầu của chương.
- Hãy chia sẻ với nhau những hy vọng và ước muốn của các anh chị em cho công việc truyền giáo của mình là gì khi các anh chị em nhận được sự kêu gọi đi truyền giáo. Cho đến lúc này kinh nghiệm của các anh chị em đã đáp ứng những kỳ vọng của các anh chị em đến một mức độ nào? Làm thế nào các anh chị em có thể đáp ứng những kỳ vọng này một cách trọn vẹn hơn?
- Hãy đọc và thảo luận “Giáo Sĩ” trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư.
- Hãy chọn ra một trong số những người truyền giáo lỗi lạc sau đây, và đọc những đoạn tham khảo được liệt kê. Khi đọc, các anh chị em hãy thảo luận cách thức mà người truyền giáo này (1) hiểu và tự cam kết cho sự kêu gọi của mình, (2) cho thấy thái độ và ước muốn của người ấy đối với công việc làm, và (3) giúp đỡ những người khác chấp nhận phúc âm.

An Ma (Mô Si A 18)

Phi E Rơ (Công Vụ Các Sứ Đồ 2)

A Rôn (An Ma 22; 23:1–6)

Phao Lô (Công Vụ Các Sứ Đồ 16)

Nê Phi và Lê Hi (Ê La Man 5)

- Trong Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi, hãy chọn ra hai bài thánh ca dưới đề mục “Sự Phục Hồi Phúc Âm” (xin xem trang 424). Đọc hay hát các bài thánh ca đó. Hãy thảo luận ý nghĩa của những lời này.

- Hãy cùng đọc “Đức Tin,” “Hồi Cải, Hồi Cải, Sự,” “Phép Báp Têm, Làm Phép Báp Têm,” và “Đức Thánh Linh” trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư. Đọc và thảo luận tất cả những đoạn thánh thư tham khảo trong mỗi mục.
- Hãy cùng đọc “Gian Kỳ” trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư. Cũng đọc và thảo luận Giáo Lý và Giao Ước 136:37.

Các Buổi Họp Chi Bộ Truyền Giáo và Các Đại Hội Khu Bộ Truyền Giáo

- Mỗi hai hoặc ba người mới cải đạo chia sẻ những kinh nghiệm cải đạo của họ. Họ cảm thấy như thế nào về những người truyền giáo? về những điều mà những người truyền giáo đã giảng dạy? về việc tuân giữ những sự cam kết? Điều gì ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến sự cải đạo của họ?
- Mỗi một vị lãnh đạo chức tư tế nói chuyện cùng những người truyền giáo về các cơ hội và khó khăn của việc xây đắp Giáo Hội trong khu vực của các anh chị em.
- Đọc An Ma 18 và thảo luận những câu hỏi này. Những cảm tưởng nào mà La Mô Ni có nơi phần đầu câu chuyện? Họ đã thay đổi như thế nào? Những cảm tưởng nào mà một người phải có để nhận được các phước lành của phúc âm? Đọc An Ma 34:15–16, và so sánh nó với câu chuyện của La Mô Ni. Sự Chuộc Tội của Đáng Ky Tô giúp chúng ta có thể có được lòng thương xót như thế nào?
- Thảo luận ý nghĩa của việc làm một người truyền giáo thành công. Mời những người truyền giáo đưa ra những ví dụ cụ thể về sự thành công.
- Chia những người truyền giáo ra thành ba nhóm. Chỉ định một nhóm đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 2:36–38 (Phi E Rơ), một nhóm khác đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 16:25–33 (Phao Lô), và nhóm cuối cùng đọc Mô Si A 18:8–11 (An Ma). Yêu cầu mỗi nhóm trả lời câu hỏi: “Người truyền giáo này đã làm gì để giúp những người khác gia tăng đức tin nơi Đáng Ky Tô, hồi cải, và tiếp nhận phép báp têm và lễ xác nhận?” Hãy thảo luận những người truyền giáo học được gì từ những câu chuyện này mà có thể giúp họ sử dụng đức tin khi mời những người khác hồi cải, chịu phép báp têm, và tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh.
- Vài ngày trước khi họp, hãy chỉ định vài người truyền giáo suy ngẫm về những câu hỏi từ “Suy Nghĩ về Điều Này” nơi phần đầu chương. Yêu cầu mỗi người truyền giáo chuẩn bị một bài nói chuyện từ hai đến ba phút về câu hỏi đã được chỉ định cho người ấy. Trong buổi họp chi bộ truyền giáo hoặc đại hội khu bộ truyền giáo, hãy để cho những người truyền giáo đưa ra những bài nói chuyện của họ. Tiếp theo những bài nói chuyện, hãy thảo luận điều mà họ đã học được và cách thức họ có thể sử dụng điều đó trong công việc truyền giáo của họ.
- Chia những người truyền giáo ra thành bốn nhóm. Yêu cầu mỗi nhóm liệt kê càng nhiều càng tốt các lễ thật, các giao ước, và các giáo lễ mà đã được phục hồi và mặc khải qua Tiên Tri Joseph Smith. Cho mỗi nhóm chia sẻ những kết quả của họ. Mời những người truyền giáo chia sẻ về bất cứ lễ thật nào được mặc khải qua Sự Phục Hồi đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ như thế nào.

Ghi Chú

Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Trong lúc phỏng vấn, hãy yêu cầu một cách định kỳ những người truyền giáo chia sẻ với các anh em:
 - Chứng ngôn của họ về Chúa Giê Su Ky Tô.
 - Chứng ngôn của họ về phúc âm phục hồi và sứ mệnh của Joseph Smith.
 - Chứng ngôn của họ về Sách Mặc Môn.
 - Ý nghĩ của họ về mục đích của họ với tư cách là người truyền giáo.
- Mời những người truyền giáo ghi chép trong nhật ký học tập của họ điều mà họ cảm thấy là mục đích của công việc truyền giáo của họ. Trong lúc phỏng vấn, hãy yêu cầu họ chia sẻ điều mà họ đã viết ra.
- Gửi một lá thư chúc mừng đến các tín hữu mới.



Làm Thế Nào Để Tôi Học Tập Có Hiệu Quả và Chuẩn Bị Giảng Dạy?

Hãy Suy Nghĩ về Điều Này

- Tại sao sự học tập phúc âm là điều quan trọng?
- Sự học tập của tôi sẽ ảnh hưởng đến những người tôi giảng dạy như thế nào?
- Tại sao tôi cần phải luôn luôn tích trữ các giáo lý phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô?
- Làm thế nào tôi có thể học hỏi một cách hữu hiệu các giáo lý của phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô và chuẩn bị giảng dạy cho những người khác?
- Làm thế nào tôi có thể cải tiến sự học tập của riêng cá nhân và với người bạn đồng hành của mình?

Chúa đã phán: “Chớ tìm cách rao truyền lời của ta, mà trước hết hãy tìm kiếm để thu nhận lời của ta, và rồi lưỡi người sẽ được thông thả; rồi nếu người ước muốn, người sẽ có được Thánh Linh của ta và lời của ta, phải, quyền năng của Thượng Đế để thuyết phục loài người” (GLGU’ 11:21). Để giảng dạy một cách hiệu quả, các anh chị em cần phải đạt được sự hiểu biết thuộc linh. Để có thể tăng trưởng trong phúc âm và ở trên con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu, các anh chị em cần phải phát triển một thói quen học tập phúc âm (xin xem GLGU’ 131:6). Thói quen học tập mà các anh chị em phát triển với tư cách là một người truyền giáo sẽ ban phước cho cá nhân của các anh chị em và giúp những người mà các anh chị em giảng dạy lớn mạnh trong đức tin của họ nơi Đấng Cứu Rỗi.

Sự học tập hữu hiệu hằng ngày phải luôn luôn bắt đầu với lời cầu nguyện. Sự học tập là một hành động của đức tin đòi hỏi sự sử dụng quyền tự quyết cá nhân. Nhiều người truyền giáo có sự khó khăn để biết cách thức học tập một cách hữu hiệu. Một số trông cậy nhiều vào

Ghi Chú

Ghi Chú

những người khác hoặc vào những cấu trúc của chương trình để cho họ biết điều gì và cách thức để học hỏi. Mặc dù học hỏi từ một giảng viên tốt là điều rất quan trọng, nhưng còn là điều quan trọng hơn cho các anh chị em để có được những kinh nghiệm học hỏi đầy ý nghĩa cho bản thân mình. Có được những kết quả tốt từ sự học tập của các anh chị em tùy thuộc vào việc có được ước muốn mãnh liệt để học hỏi, học tập với “chú ý thật sự” (Mô Rô Ni 10:4), “đói khát sự công bình” (Ma Thi Ơ 5:6), và tìm kiếm những câu trả lời cho những câu hỏi và mối quan tâm của những người tâm đạo.

Sinh Hoạt: Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân

Hãy nhìn vào bức hình Joseph Smith ở trang trước. Đọc Joseph Smith—Lịch Sử 1:11–13. Hãy trả lời những câu hỏi sau đây trong nhật ký học tập của các anh chị em.

- Việc đọc và suy ngẫm của Joseph Smith về Gia Cơ 1:5 đưa ông đến việc nhận được sự mặc khải như thế nào?
- Sự học tập của ông đã có ảnh hưởng nào đến các thế hệ mai sau?
- Quyết định học tập và tìm kiếm của ông đã có tác động nào trong cuộc sống của các anh chị em?
- Sự học tập phúc âm của các anh chị em đã ảnh hưởng đến cuộc sống của các anh chị em như thế nào?

Học Tập Thánh Thư

Chúa muốn chúng ta tiến đến việc học tập phúc âm như thế nào?

2 Nê Phi 4:15–16

GLGU 58:26–28

GLGU 88:118

2 Nê Phi 32:3

Học Hỏi qua Đức Thánh Linh

Sự học tập phúc âm của các anh chị em có hiệu quả nhất khi các anh chị em được Đức Thánh Linh giảng dạy. Luôn luôn bắt đầu sự học tập phúc âm của các anh chị em bằng cách cầu nguyện để được Đức Thánh Linh giúp các anh chị em học hỏi. Ngài sẽ mang đến sự hiểu biết và sự tin chắc mà sẽ ban phước cho cuộc sống của các anh chị em và cho phép các anh chị em ban phước cho cuộc sống của những người khác. Đức tin của các anh chị em nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô sẽ gia tăng. Ước muốn của các anh chị em để hối cải và cải tiến sẽ tăng trưởng.

Loại học tập này chuẩn bị cho các anh chị em để phục vụ, mang đến sự an ủi, giải quyết những vấn đề, và cho các anh chị em sức mạnh để kiên trì đến cùng. Sự học tập phúc âm thành công đòi hỏi phải có sự ước muốn và hành động. “Vì kẻ nào chuyên tâm tìm thì sẽ gặp; và những điều kín nhiệm của Thượng Đế sẽ được vén lên cho họ biết, nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh vào thời hiện tại cũng như vào thời xưa, và vào thời xưa cũng chẳng khác chi thời sắp tới” (1 Nê Phi 10:19). Giống như Ê Nốt, khi các anh chị em khao khát muốn biết những lời của cuộc sống vĩnh cửu và khi các anh chị em để cho những lời này “in sâu vào tim tôi” (Ê Nốt 1:3), thì Đức Thánh Linh sẽ mở tâm trí của các anh chị em cho ánh sáng và sự hiểu biết lớn lao hơn.



Việc học hỏi phúc âm cũng là một tiến trình tiếp nhận sự mặc khải (xin xem Gia Cốp 4:8). Chúa đã phán cùng Oliver Cowdery: “Này, người đã không hiểu; người đã cho rằng ta sẽ ban cho người khả năng đó mặc dù người không suy nghĩ về việc ấy mà chỉ biết cầu xin ta thôi. Nhưng này, ta nói cho người hay rằng, người phải nghiên cứu kỹ trong tâm trí mình; rồi người phải hỏi ta xem điều đó có đúng không; và nếu đúng thì ta sẽ làm cho tâm can người hừng hực trong người, như vậy, người sẽ cảm thấy rằng điều đó là đúng” (GLGU 9:7–8). Khi học tập, các anh chị em hãy chú ý kỹ đến những ý nghĩ đến với tâm trí của mình và những cảm giác đến với lòng mình, đặc biệt liên quan đến những người mà các anh chị em đang giảng dạy.

Học Tập Thánh Thư

Vai trò của Đức Thánh Linh trong việc giúp chúng ta học hỏi phúc âm là gì?

2 Nê Phi 32:5

GLGU 11:12–14

Giăng 16:13

An Ma 5:45–46

GLGU 39:5–6

1 Cô Rinh Tô 2:9–14

Mô Rô Ni 10:5

Giăng 14:26

Sống theo Điều Các Anh Chị Em Học Được

Khi cảm thấy niềm vui đến từ sự hiểu biết phúc âm, các anh chị em sẽ muốn áp dụng những điều mà các anh chị em học được. Hãy cố gắng sống hòa hợp với sự hiểu biết của mình. Làm như thế sẽ củng cố đức tin, sự hiểu biết, và chứng ngôn của các anh chị em. Hành động theo những gì mà các anh chị em đã học được sẽ mang đến thêm sự hiểu biết lâu dài (xin xem Giăng 7:17).

Khi tích trữ những lời của thánh thư và của các vị tiên tri ngày sau bằng sự học tập và đức tin, ước muốn của các anh chị em để chia sẻ phúc âm sẽ gia tăng. Các anh chị em được hứa rằng Thánh Linh sẽ giúp các anh chị em biết phải nói điều gì khi các anh chị em giảng dạy. Chúa phán: “Các người cũng chớ nên nghĩ ngợi trước về những gì các người sẽ nói; nhưng hãy luôn luôn tích trữ trong tâm trí mình những lời nói về cuộc sống, rồi chính trong giờ phút ấy các người sẽ được ban cho phần đó là phần sẽ thích hợp cho từng người” (D&C 84:85).

“Giáo lý chân chính, khi hiểu biết được, sẽ thay đổi thái độ và hành vi. Sự học tập các giáo lý của phúc âm sẽ cải tiến hành vi nhanh chóng hơn là một sự học tập về hành vi sẽ cải tiến hành vi.”

– CHỦ TỊCH BOYD K. PACKER
“LITTLE CHILDREN,” *ENSIGN*,
THÁNG MƯỜI MỘT NĂM 1986, 17

Học Tập Thánh Thư

Thánh thư dạy gì về việc học hỏi phúc âm?

1 Nê Phi 10:17–19

GLGU 50:19–22

GLGU 88:118

GLGU 11:21–22

Học Tập và Chuẩn Bị Giảng Dạy Các Bài Học

Các bài học (trong chương 3) chứa đựng những câu phỏng vấn về phép báp têm, những sự cam kết, và các giáo lý mà các anh chị em phải giảng dạy. Trong các bài học, các anh chị em cũng sẽ tìm thấy những ý kiến hữu ích cho việc giảng dạy. Tuy nhiên, các bài học không cho các anh chị em biết hết mọi điều phải nói—hoặc cách thức để nói. Thay vì thế,

Ghi Chú

các anh chị em có trách nhiệm để hiểu biết thấu đáo các bài học và giảng dạy bằng Thánh Linh với chính lời của mình. Hãy giảng dạy như thế để những người khác sẽ củng cố đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Ky Tô, mong muốn hồi cải, và bước vào các giao ước với Thượng Đế.

Các giảng viên hữu hiệu luôn luôn cố gắng cải tiến sự hiểu biết và những khả năng của họ. Mặc dù các anh chị em sẽ không giảng dạy tất cả những gì mà các anh chị em biết về giáo lý, nhưng sự hiểu biết gia tăng của các anh chị em sẽ xây đắp chứng ngôn của các anh chị em và khả năng của các anh chị em để giảng dạy với quyền năng thuộc linh. Các anh chị em sẽ biết rằng các anh chị em đang sử dụng các bài học như đã được dự định khi các anh chị em:

- Tìm kiếm và tuân theo Thánh Linh khi các anh chị em chuẩn bị và giảng dạy các bài học.
- Cố gắng học tập, tích trữ, và áp dụng các giáo lý trong cuộc sống của các anh chị em một cách kiên định.
- Làm việc với người bạn đồng hành của các anh chị em để lập ra những kế hoạch cụ thể cho mỗi người mà các anh chị em giảng dạy.
- Chú trọng đến những sứ điệp và các giáo lý chính yếu khi các anh chị em giảng dạy.
- Điều chỉnh thứ tự, thời gian, và khoảng cách của bài học để đáp ứng những nhu cầu của những người mà các anh chị em giảng dạy.
- Thường xuyên giảng dạy từ trong thánh thư một cách rõ ràng và thuyết phục.
- Thường xuyên chia sẻ chứng ngôn.
- Giúp những người khác lập và tuân giữ những sự cam kết mà đưa đến phép báp têm và lễ xác nhận.

Làm những điều này sẽ giúp cho các anh chị em có thể giúp những người khác đạt được một chứng ngôn về phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô.

Khi bắt đầu công việc truyền giáo của mình, các anh chị em sẽ cần phải học sự cấu tạo của sứ điệp về phúc âm phục hồi và đạt được những kỹ năng giảng dạy cần thiết. Khi đạt được kinh nghiệm, các anh chị em sẽ muốn đào sâu vào sự hiểu biết và gia tăng khả năng giảng dạy của mình. Khi chuẩn bị cho những cuộc hẹn để giảng dạy, các anh chị em sẽ muốn có một chương trình học mà có thể cho các anh chị em giảng dạy bằng Thánh Linh và giúp những người khác lập và tuân giữ những sự cam kết. Những điều hướng dẫn dưới đây là những đề nghị mà các anh chị em có thể áp dụng trong suốt thời gian truyền giáo của mình. Tuy nhiên, đừng cảm thấy rằng các anh chị em phải sử dụng mọi điều hướng dẫn trong mọi tình huống. Thay vì thế, hãy áp dụng những điều hướng dẫn này để đáp ứng những nhu cầu của các anh chị em và khi các anh chị em được Thánh Linh hướng dẫn. Nếu các anh chị em đang học một ngôn ngữ mới, hãy áp dụng những điều hướng dẫn này bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của mình trước và sau đó bằng ngôn ngữ truyền giáo của mình.

- **Chú trọng về những sự cam kết và những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm.** Hãy giảng dạy trong một cách thức mà người ta sẽ lập những sự cam kết và chuẩn bị cho phép báp têm và lễ xác nhận. Hiểu rõ các câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm và những sự cam kết cho mỗi bài học. Học biết những gì mà một người nào đó cần phải biết, cảm thấy, và làm nhờ vào việc giảng dạy của các anh chị em. Làm việc với người bạn đồng hành của mình để giải thích những nguyên tắc này bằng chính lời riêng của mình một cách rõ ràng và với quyền năng.
- **Học hỏi và áp dụng giáo lý.** Giáo lý là nền tảng của bài học. Hãy thành tâm học tập thánh thư, bài học, các quyển sách nhỏ, “Những Ý Kiến để Giảng Dạy,” và thư viện truyền giáo để đạt được một sự hiểu biết vững vàng về giáo lý. Hãy tìm kiếm tài liệu mà hỗ

trợ giáo lý của các bài học. Hãy ghi nhớ chuỗi nguyên tắc giáo lý. Áp dụng những gì mà các anh chị em học được. Ghi chép những gì các anh chị em học được trong nhật ký học tập. Chia sẻ những gì mà các anh chị em học được với những người truyền giáo khác.

- **Tổ chức và tóm lược những điều để giảng dạy.** Để chuẩn bị giảng dạy giáo lý một cách rõ ràng và với quyền năng thuộc linh, hãy tổ chức và tóm lược những gì mà các anh chị em sẽ giảng dạy thành một kế hoạch dạy bài học. Chú trọng về giáo lý, những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm, và những sự cam kết của các bài học. Nâng cao kế hoạch dạy bài học của các anh chị em với thánh thư, câu hỏi, và ví dụ. Những điều này phải thay đổi tùy



theo lượng thời gian của các cuộc hẹn để giảng dạy của các anh chị em. Các anh chị em chờ tạo ra một kế hoạch dạy bài học hoàn toàn mới cho mỗi người tầm đạo, mà các anh chị em phải luôn luôn cải tiến các kế hoạch dạy bài học của mình và thay đổi chúng để đáp ứng nhu cầu của những người mà các anh chị em giảng dạy. Khi mới lập ra một kế hoạch dạy bài học, hãy cố gắng làm cho nó giản dị và ngắn gọn. Nâng cao các kế hoạch dạy bài học của các anh chị em khi các anh chị em đạt được kinh nghiệm.

- **Chú trọng về các nhu cầu.** Mặc dù các giáo lý phúc âm áp dụng cho mọi người, nhưng các anh chị em phải thích nghi phương pháp giảng dạy của mình để đáp ứng nhu cầu của những người mà các anh chị em giảng dạy. Khi các anh chị em học tập giáo lý và lập ra các kế hoạch dạy bài học, hãy nhận ra những lĩnh vực mà các anh chị em có thể thích nghi với phương pháp của mình để đáp ứng nhu cầu tiềm tàng. Xem lại và cải tiến những thích nghi này khi các anh chị em chuẩn bị cho những cuộc hẹn cụ thể. Nhận ra những lời mời mà các anh chị em sẽ đưa ra. Chú trọng mục tiêu cơ bản của việc giúp đỡ những người mà các anh chị em giảng dạy tiếp nhận phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô qua phép báp têm và lễ xác nhận.
- **Chuẩn bị trả lời các câu hỏi.** Với tư cách là người truyền giáo, các anh chị em sẽ được nghe nhiều câu hỏi. Chép những câu hỏi này vào nhật ký học tập. Tra cứu các thánh thư và những tài liệu khác để tìm ra câu trả lời. Cầu nguyện để hiểu được. Chép những câu trả lời này vào nhật ký học tập của các anh chị em. Xem lại những gì các anh chị em tìm ra được với những người truyền giáo khác. Thêm vào những câu hỏi thường được đặt ra và những câu trả lời cho nhật ký học tập của các anh chị em để tham khảo.
- **Giảng dạy bài học.** Việc giảng dạy là một cơ hội đầy quyền năng để cải tiến sự hiểu biết và khả năng của các anh chị em. Khi các anh chị em học hỏi giáo lý và sắp xếp các kế hoạch dạy bài học, hãy giảng dạy người bạn đồng hành của mình và những người truyền giáo khác. Hãy thử những điều giải thích, phương pháp, kinh nghiệm, câu hỏi, và cách thức mới để mời gọi những người khác lập cam kết. Yêu cầu đóng góp những ý kiến và đề nghị.
- **Đánh giá việc giảng dạy của các anh chị em.** Sau mỗi trường hợp giảng dạy, hãy đánh giá việc các anh chị em đã làm giỏi như thế nào. Các anh chị em có chú trọng đến giáo lý không? Các anh chị em có mời gọi những người tầm đạo hỏi cái và lập và tuân giữ những sự cam kết không? Các anh chị em có cố gắng để chuẩn bị cho những người tầm

Ghi Chú

đạo để được làm phép báp têm và lễ xác nhận không? Các anh chị em có sử dụng những câu hỏi hữu hiệu không? Các anh chị em có chia sẻ chứng ngôn của mình không? Các anh chị em có hỏi xin được giới thiệu với những người tầm đạo không? Hãy thích nghi các kế hoạch dạy bài học của mình khi các anh chị em cải tiến.

Khi các anh chị em học hỏi các bài học, hãy tiếp tục tìm kiếm sự hiểu biết sâu xa về giáo lý. Tích cực cố gắng để giảng dạy với quyền năng lớn lao hơn. Khi học tập trong sự cầu nguyện và đức tin, sự hiểu biết và chứng ngôn của các anh chị em sẽ tăng trưởng. Tuy nhiên, đừng cố gắng giảng dạy tất cả những gì mà các anh chị em biết. Hãy giảng dạy sứ điệp đó một cách rõ ràng, giản dị, và đặt trên những nhu cầu cá nhân, tuân theo Thánh Linh để dạy “phần sẽ thích hợp cho từng người” (GLGU’ 84:85).

Định Nghĩa những Từ

Những người truyền giáo có được một sứ điệp đầy quyền năng với bảng từ vựng độc nhất vô nhị. Cũng giống như một bác sĩ nói trong phòng chờ đợi của gia đình khác hơn trong phòng giải phẫu, thì các anh chị em cũng phải học nói như vậy để những người xa lạ với sứ điệp của chúng ta có thể hiểu điều mà các anh chị em đang giảng dạy.

Để chuẩn bị giúp những người khác hiểu những từ xa lạ, hãy học tập bản liệt kê những định nghĩa then chốt và những từ ngữ trong phần “Những Ý Kiến để Giảng Dạy” của mỗi bài học. Hãy trở nên quen thuộc với những định nghĩa đã được cung ứng. Sử dụng *Trung Thành với Đức Tin* và Sách Hướng Dẫn Thánh Thư để tìm ra những định nghĩa cho những từ khác. Hãy viết xuống những định nghĩa này trong nhật ký học tập của các anh chị em. Chia sẻ những định nghĩa này với người bạn đồng hành của mình và những người khác để xem các anh chị em có hiểu không. Nếu những định nghĩa không rõ ràng đối với những người khác, hãy duyệt lại những định nghĩa của các anh chị em căn cứ vào tài liệu mà các anh chị em đã học tập.

Khi giảng dạy, các anh chị em hãy cố gắng phân biệt một từ hay nguyên tắc có mới không đối với người mà các anh chị em đang giảng dạy. Hãy bỏ thời giờ ra để giải thích những từ hay nguyên tắc xa lạ. Hãy nhớ giảng dạy để có được sự hiểu biết ngộ hầu các anh chị em và những người mà các anh chị em giảng dạy “được gây dựng và cùng nhau vui vẻ” (GLGU’ 50:22).

Sinh Hoạt: Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân

Giờ đến bài học “Sứ Điệp về Sự Phục Hồi của Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô” trong chương 3. Đọc bản liệt kê những định nghĩa then chốt trong phần “Những Ý Kiến để Giảng Dạy”. Hãy tìm ra ba từ khác trong bài học mà các anh chị em muốn định nghĩa. Hãy theo những đề nghị trên đây trong việc lập ra một định nghĩa cho mỗi từ.

Học Tập Những Ý Kiến và Đề Nghị

Mỗi một ý kiến và đề nghị trong phần này có thể làm cho thời gian học tập của các anh chị em được tưởng thưởng nhiều hơn và nâng cao phần thuộc linh hơn. Hãy suy xét điều sau đây khi các anh chị em hoạch định sự học tập của mình:

- Luôn luôn bắt đầu với một lời cầu nguyện.
- Hoạch định những sinh hoạt học tập mà sẽ xây đắp đức tin của các anh chị em nơi Đấng Cứu Rỗi và sử dụng thời giờ của các anh chị em một cách có hiệu quả.
- Hoạch định sự học tập của các anh chị em quanh những người khác, nhu cầu của họ, và chuẩn bị cho họ về phép báp têm, lễ xác nhận, và kiên trì đến cùng. Hãy ghi chú các kế hoạch học tập của các anh chị em trong quyển sổ lịch trình hằng ngày của mình.

- Hoạch định sự học tập của các anh chị em bằng cách hỏi: Tôi sẽ giảng dạy điều gì hôm nay? Làm thế nào tôi có thể hoạch định sự học tập của mình để giúp đỡ hữu hiệu nhất cho những người mà tôi giảng dạy? Những ý kiến và đề nghị nào từ phần này tôi sẽ gồm vào sự học tập của mình?

Khi các anh chị em hoạch định những sinh hoạt học tập của mình, hãy thử nghiệm với một số ý kiến và đề nghị mà đi kèm theo hoặc với những ý kiến bổ túc mà các anh chị em học được từ những người khác. .

Áp Dụng và Sống theo Điều mà Các Anh Chị Em Học Được

- “Áp dụng” điều mà các anh chị em tự học được (xin xem 1 Nê Phi 19:23).
- Đặt ra các mục tiêu để sống theo điều mà các anh chị em đang học hỏi.
- Thay thế tên của các anh chị em vào một câu thánh thư để cá nhân hóa câu thánh thư đó.
- Hãy tự hỏi: “Tôi nên thay đổi như thế nào do kết quả của điều tôi đã học được?” Đặt ra những mục tiêu thích đáng.

Sinh Hoạt: Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân

Chọn ra một trong số các đoạn tham khảo sau đây. Khi đọc và suy ngẫm đoạn đã được chọn, hãy nhận ra hai hoặc ba cách thức mà các anh chị em có thể áp dụng điều tham khảo đó trong cuộc sống của mình.

- 2 Nê Phi 31
- An Ma 32:26–43
- Mô Rô Ni 7:32–48

Đánh giá việc các anh chị em sống theo các nguyên tắc mà các anh chị em giảng dạy được hữu hiệu như thế nào. Hãy chọn một cách mà trong đó các anh chị có thể cải tiến, và lập kế hoạch để làm như vậy.

Tìm Tòi, Suy Ngẫm, và Ghi Nhớ

- Hãy tỉnh táo. Tập thể dục, tắm rửa, và cầu nguyện trước khi các anh chị em học tập.
- Học tại bàn giấy hoặc bàn ăn nơi mà các anh chị em có thể viết (chứ không nằm xuống hoặc ngồi trên giường), sắp xếp những tài liệu học tập của các anh chị em, và luôn tỉnh táo.
- Cầu nguyện và cầu xin để có được sự hiểu biết.
- Học tập theo đề tài.
- Hãy tự hỏi: “Tác giả đang nói gì? Sứ điệp chính là gì? Sứ điệp này áp dụng cho tôi như thế nào?”
- Hình dung ra điều mà các anh chị em đang học tập. Ví dụ, hãy tưởng tượng ra việc Am Môn đứng trước vua La Man thì như thế nào.
- Học những lời của các vị tiên tri tại thế (trong thư viện truyền giáo và các tạp chí Giáo Hội đã được chấp thuận).
- Viết trong nhật ký học tập của các anh chị em những câu hỏi mà các anh chị em có, và sử dụng thánh thư, những lời nói của các vị tiên tri ngày sau, và những nguồn tài liệu học tập khác để tìm ra những câu trả lời.
- Chỉ một câu thánh thư cũng có thể chứa đựng vài ý kiến. Gạch dưới và đánh dấu những chữ hay cụm từ để các anh chị em phân biệt được giữa các ý kiến trong một câu.

Ghi Chú

- Chia sẻ những gì mà các anh chị em học được với những người truyền giáo khác. Các anh chị em có thể học nhiều bằng cách giải thích một giáo lý hay nguyên tắc cho một người khác.
- Đánh dấu thánh thư của các anh chị em và viết ghi chú trong đó. Ở ngoài lề, hãy viết những đoạn tham khảo thánh thư mà làm sáng tỏ những đoạn mà các anh chị em đang học.
- Học thuộc lòng những đoạn thánh thư giải thích và hỗ trợ những nguyên tắc mà các anh chị em dạy.

Sử Dụng Những Nguồn Tài Liệu Học Tập

- Sử dụng những phương tiện trợ giúp học tập trong các thánh thư ấn bản Thánh Hữu Ngày Sau (những tiêu đề của các chương, các cước chú, và Sách Hướng Dẫn Thánh Thư mà gồm có Bản Dịch Joseph Smith và các bản đồ).
- Sử dụng các bài học truyền giáo, thư viện truyền giáo đã được chấp thuận, các tạp chí Giáo Hội, và quyền sách học này.
- Xem lại các tiêu đề của chương trong thánh thư. Việc xem lại này sẽ cho các anh chị em ý kiến về điều phải tìm trong chương đó.
- Sử dụng nhật ký học tập của các anh chị em để ghi chép và sắp xếp những điều mà các anh chị em đang học. Hãy thường xem lại những ý tưởng mà các anh chị em đã ghi chép lại. Sắp xếp nhật ký của các anh chị em để các anh chị em có thể dễ dàng nhớ lại điều mà các anh chị em đã học.
- Sử dụng quyền sách học này làm sách bài tập. Sử dụng khoảng trống dành cho những ghi chú để ghi chép những ấn tượng và ý kiến.
- Học tập các đoạn thánh thư được liệt kê trong quyền sách học này. Ghi lại trong quyền sách học này hay nhật ký học tập các đoạn thánh thư khác mà các anh chị em đã tìm ra.

Thấy được Toàn Bộ Sự Việc

- Đạt được cái nhìn khái quát, hoặc bằng cách đọc nhanh chóng quyền sách, chương, hay đoạn hoặc bằng cách xem lại các tiêu đề. Hãy cố gắng tìm hiểu văn cảnh và bối cảnh.
- Cố gắng viết ra ý chính của đoạn văn trong một câu hoặc đoạn bài ngắn.
- Sử dụng Kinh Thánh và các bản đồ lịch sử Giáo Hội để học địa lý, khoảng cách, khí hậu, và địa hình.
- Xem lại chuỗi sự kiện và văn hóa. Đọc chi tiết lịch sử trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư và chương và phần tóm lược.

Sinh Hoạt: Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân

Đọc các phần tóm lược chương của các quyền sách dưới đây và viết một đại cương mô tả bối cảnh, những sự kiện chính yếu, và các giáo lý chính yếu của mỗi quyền sách.

1 Nê Phi

Môi Se

Công Vụ Các Sứ Đồ

Khảo Sát các Chi Tiết

- Tìm những từ chính yếu và hãy chắc chắn rằng các anh chị em hiểu nghĩa của những từ đó. Sử dụng cước chú, Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, hoặc một quyền tự điển khác để tìm xem định nghĩa. Hãy khảo sát những từ hay cụm từ khác bên cạnh để kiểm tra manh mối của ý nghĩa của những từ chính yếu.

- Hãy tìm những từ nối kết, chẳng hạn *vì thế, và lại nữa, như vậy, do đó*, và những từ khác. Rồi xem các đoạn trước và sau liên hệ với nhau như thế nào.
- Sử dụng Sách Hướng Dẫn Thánh Thư để thấy cách thức mà cùng một từ được sử dụng trong những văn cảnh khác hoặc cách thức mà các vị tiên tri khác sử dụng cùng một từ.
- Tìm những từ hay cụm từ xa lạ và hãy chắc chắn rằng các anh chị em hiểu chúng.

Đánh Dấu Thánh Thư

Việc đánh dấu thánh thư của các anh chị em có thể giúp các anh chị em suy nghĩ sâu xa về một đoạn hay giáo lý của phúc âm. Các anh chị em có thể đánh dấu thánh thư của mình trong nhiều cách. Hãy tìm ra một phương thức hữu hiệu cho các anh chị em. Sau đây là một số chỉ dẫn cho việc đánh dấu thánh thư.

- Dùng bút chì hoặc bút chì màu để đánh dấu. Tránh dùng bút mực vì thấm mực vào giấy.
- Tô đậm, gạch đứt, đặt trong dấu ngoặc, hoặc phác thảo một phần câu thánh thư, trọn câu thánh thư, hay một nhóm câu thánh thư.
- Tránh đánh dấu quá lố. Sự lợi ích sẽ mất đi nếu các anh chị em không thể hiểu những chỗ đánh dấu của mình bởi vì các anh chị em đã có quá nhiều ghi chú, đường kẻ, và màu.
- Chỉ gạch đứt một vài từ then chốt để làm nổi bật câu, tiết, hay chương.
- Khoanh tròn hay gạch đứt những từ then chốt, và rồi dùng những đường thẳng để nối kết những từ liên hệ chặt chẽ với nhau.
- Khi một chuỗi các điểm trong một câu hay đoạn thánh thư có liên hệ với nhau, hãy đánh số những điểm ở ngoài lề hoặc trong bản văn.
- Dùng cước chú làm tài liệu để đánh dấu và giải thích thánh thư.
- Ghi một ký hiệu (chẳng hạn một chỗ đánh dấu) ở ngoài lề cho những câu then chốt mà các anh chị em cảm thấy rất cần thiết để ghi nhớ.

Việc đánh dấu thánh thư của mình sẽ giúp các anh chị em chú trọng đến việc áp dụng điều mà các anh chị em học và chú trọng đến việc giảng dạy những người khác. Phát triển một phương thức kiên định và giúp các anh chị em hoàn tất mục tiêu của mình với tư cách là người truyền giáo.

Sinh Hoạt: Sự Học Tập của Riêng Cá Nhân

Những đề nghị nào mà các anh chị em chưa thử làm theo? Nhận ra một đề nghị từ “Những Ý Kiến và Đề Nghị để Học Tập” để thử trong buổi học tập của riêng cá nhân hay với người bạn đồng hành của các anh chị em.

Hãy Ghi Nhớ Điều Này

- Việc theo đuổi ước muốn học hỏi là quan trọng cho sự cứu rỗi và thành công của các anh chị em với tư cách là người truyền giáo.
- Các anh chị em học hỏi phúc âm bằng sự học tập, đức tin, và quyền năng của Đức Thánh Linh.
- Học hỏi là một niềm vui và mang đến nhiều phước lành.
- Sự học tập của riêng cá nhân và với người bạn đồng hành củng cố đức tin và khả năng giảng dạy của các anh chị em bằng Thánh Linh.
- Sử dụng nhiều phương pháp học tập khác nhau mà làm cho kinh nghiệm này có ý nghĩa và thú vị.

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Tự đánh giá mình theo như sau (1=không bao giờ, 3=đôi khi, và 5=hầu như luôn luôn).
 - Tôi nghĩ về những người tôi đang giảng dạy khi tôi học.
 - Tôi nghĩ suốt ngày về điều tôi đã học tập lúc sáng.
 - Khi tôi học tập, những ý nghĩ đến trong tâm trí của tôi mà không xảy ra cho tôi trước đó.
 - Tôi ghi chép những ấn tượng thuộc linh và ý nghĩ vào một chỗ thích hợp.
 - Tôi ngủ gật trong khi học.
 - Tôi mong chờ sự học tập của riêng cá nhân.
 - Tôi mong chờ sự học tập với người bạn đồng hành.

Duyệt lại những câu trả lời của các anh chị em. Các anh chị em làm điều gì giỏi? Các anh chị em có muốn bất cứ câu trả lời nào của mình được trả lời theo cách khác không? Đặt ra một hay hai mục tiêu mà sẽ cải tiến phẩm chất học tập của các anh chị em.

- Duyệt lại các câu hỏi “Hãy Suy Nghĩ về Điều Này” ở nơi bắt đầu chương này. Những câu hỏi này ảnh hưởng đến sự học tập của các anh chị em như thế nào?
- Duyệt lại “Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng.” Nhận ra một đề nghị từ mỗi loại mà các anh chị em đã không sử dụng, và thử làm theo những ý kiến này trong sự học tập của riêng cá nhân mình.
- Đọc Giáo Lý và Giao Ước 138:1–11. Khi đọc những câu này, các anh chị em hãy trả lời những câu hỏi sau đây:
 - Chủ Tịch Smith đã phải làm gì để tâm trí ông được mở ra?
 - Ông đã cảm thấy gì về giáo lý mà ông đang suy nghĩ?
- Đọc định nghĩa của sự hiểu biết trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư và những đoạn tham khảo được liệt kê. Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy viết xuống câu trả lời cho câu hỏi “Sự hiểu biết nào có thể giúp tôi phục vụ hữu hiệu với tư cách là người truyền giáo?”
- Chọn ra một giáo lý từ chương 3 mà các anh chị em muốn hiểu rõ hơn. Viết vào nhật ký học tập của các anh chị em những câu hỏi mà các anh chị em muốn trả lời. Hãy học kỹ giáo lý đó trong một thời gian (một vài ngày), và cầu nguyện một cách cụ thể về việc có được sự hiểu biết gia tăng. Viết xuống điều mà các anh chị em học được.
- Đọc 1 Nê Phi 10:17; 11:1–6. Khi các anh chị em đọc những câu này, hãy trả lời câu hỏi “Tại sao Nê Phi có thể học được điều mà cha ông đã biết?”

Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Cùng đọc với người bạn đồng hành các đoạn sau đây. Hãy trả lời câu hỏi “Tại sao chúng ta phải tìm kiếm ánh sáng thiêng liêng?”

GLGU 11:11–14

Giăng 8:12

Thi Thiên 119:105

GLGU 84:43–47

- Cùng đọc vài đoạn dưới đây, và thảo luận các phước lành đến từ sự học tập lời của Thượng Đế. Các đoạn nào sẽ giúp một cách hữu hiệu nhất cho những người mà các anh chị em giảng dạy?

1 Nê Phi 10:19	An Ma 32:42–43	GLGU' 130:19
2 Nê Phi 32:3	An Ma 37:44–46	Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Thánh Thư," đề phụ: "Giá trị của thánh thư," 192–93.
Mô Si A 1:6–7	An Ma 49:30	
An Ma 17:2–3	GLGU' 90:24	

Các Buổi Họp Chi Bộ Truyền Giáo và Các Đại Hội Khu Bộ Truyền Giáo

- Chọn ra một đề tài từ một trong các bài học truyền giáo mà các anh chị em đã học kỹ. Hãy làm những điều sau đây:

- Chia sẻ hai hoặc ba điểm chính mà các anh chị em đã học từ sự học tập của mình mà hữu ích trong việc giảng dạy bài học đó.
- Mô tả cách thức các anh chị em sử dụng cho sự học tập của mình mà đã giúp các anh chị em nhận ra những điểm này (cách thức các anh chị em đọc, những tài liệu các anh chị em dùng, những câu hỏi các anh chị em nghiên cứu, và vân vân).
- Cho thấy cách thức các anh chị em ghi chép và sắp xếp những kết quả học tập của mình.

Nếu thời giờ cho phép, hãy yêu cầu một vài người truyền giáo khác cũng làm như vậy.

- Sinh hoạt này có thể được thực hiện riêng bởi cá nhân hoặc chung trong nhóm nhỏ. Hãy chỉ dẫn cho những người truyền giáo chọn một trong số những câu hỏi sau đây (hoặc các anh chị em có thể tạo ra một số câu hỏi riêng của mình).

Cho họ viết xuống câu hỏi đó.

- Tại sao gia đình rất quan trọng trong kế hoạch của Thượng Đế?
- Tại sao người ta gặp thử thách và đau khổ?
- Vai trò của Thánh Linh trong sự cải đạo là gì?

Giải thích rằng họ sẽ có năm đến bảy phút để:

- Tìm ra ít nhất hai đoạn tham khảo thánh thư để trả lời câu hỏi này.
- Viết xuống một điều giải thích giản dị về thánh thư họ đã chọn ra sẽ trả lời cho câu hỏi đó như thế nào.
- Mô tả điều mà họ sẽ làm để ghi nhớ câu trả lời.
- Mô tả điều họ sẽ làm để khảo sát câu hỏi một cách sâu xa hơn.

Mỗi một vài người truyền giáo (hoặc mỗi nhóm) chia sẻ những câu trả lời của họ. Thảo luận những câu trả lời của họ.

- Yêu cầu những người truyền giáo viết một hay hai câu hỏi về các nguyên tắc và giáo lý phức tạp từ một trong số các bài học trong chương 3 mà họ muốn tìm ra

Ghi Chú

câu trả lời. Mời những người truyền giáo chia sẻ những câu hỏi của họ với nhóm. Cho mỗi câu hỏi, hãy thảo luận điều sau đây:

- Việc trả lời câu hỏi này sẽ ban phước cuộc sống của người truyền giáo như thế nào?
 - Điều ấy sẽ ban phước cho cuộc sống của những người tâm đạo như thế nào?
 - Làm thế nào một người truyền giáo có thể tìm ra câu trả lời?
- Yêu cầu vài người truyền giáo chia sẻ một nguyên tắc phúc âm mà những người bạn đồng hành của họ đã dạy họ. Yêu cầu họ giải thích nguyên tắc đó và cách thức người bạn đồng hành của họ đã dạy nguyên tắc đó cho họ.
 - Tổ chức những người truyền giáo thành từng cặp hoặc nhóm nhỏ. Chỉ định mỗi nhóm đọc một chương từ Sách Mặc Môn. Cho mỗi nhóm chọn ra một ý kiến từ mỗi loại trong số năm loại trong phần “Những Ý Kiến và Đề Nghị để Học Tập.” Mời các nhóm áp dụng mỗi đề nghị khi họ cùng đọc chung chương của họ. Dành từ 15 đến 20 phút để đọc và thảo luận. Bảo mỗi nhóm giải thích những đề nghị mà họ dùng, những đề nghị được hữu hiệu như thế nào, và họ đã học hỏi được gì.
 - Mời mỗi người truyền giáo nghĩ về một câu chuyện hoặc sự kiện trong thánh thư mà có ý nghĩa đối với người ấy (chẳng hạn khái tượng của Lê Hi về cây sự sống, bài thuyết giảng của Vua Bên Gia Min, Bài Giảng trên Núi, hay Đăng Kỵ Tô hiện đến cùng dân Nê Phi). Mời những người truyền giáo phác thảo hay mô tả cách thức họ hình dung ra những câu chuyện mà họ đã chọn. Mời hai hoặc ba người truyền giáo chia sẻ điều họ hình dung ra. Yêu cầu những người khác kể về những câu chuyện đó và liên kết chúng với những giáo lý trong một trong các bài học. Đọc Mô Rô Ni 10:3 và thảo luận giá trị của việc suy ngẫm sâu xa về sự hiểu biết thuộc linh.

Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Mời những người truyền giáo mang quyền nhật ký học tập của họ đến buổi phòng vấn. Mời họ chia sẻ một điều ghi chép trong đó với các anh em.
- Trong lúc phòng vấn, đặt ra một số câu hỏi sau đây:
 - Các ấn tượng nào anh/chị đã có mới gần đây trong sự học tập thánh thư của mình?
 - Nguyên tắc phúc âm nào mà người bạn đồng hành của anh/chị mới vừa dạy cho anh/chị?
 - Chương hay phần nào của quyền sách học này đã giúp anh/chị nhiều nhất trong hai tuần vừa qua?
 - Anh/chị đang làm gì trong sự học tập riêng của cá nhân mình mà giúp anh/chị học được nhiều nhất?
- Trong các đại hội khu bộ truyền giáo, hãy mời những người truyền giáo chia sẻ những kinh nghiệm đầy ý nghĩa mà họ đã có trong sự học tập của riêng cá nhân và với người bạn đồng hành của họ.
- Trong các đại hội khu bộ truyền giáo, hãy đề cho những người truyền giáo chia sẻ những ý kiến học tập của riêng cá nhân.

- Chia sẻ với những người truyền giáo những sự hiểu biết mà các anh em đã có trong sự học tập của riêng cá nhân. Chia sẻ những điều ghi chép từ quyển nhật ký học tập và chứng ngôn của các anh em về tầm quan trọng của sự học tập phúc âm.
- Nếu có thể, hãy cùng tham gia với những người truyền giáo trong sự học tập với người bạn đồng hành của họ.
- Trong những cuộc phỏng vấn, hãy mời những người truyền giáo chia sẻ một trong số các kế hoạch dạy bài học của họ từ một trong những bài học của người truyền giáo. Hỏi họ những giáo lý này có ý nghĩa gì đối với họ.

Ghi Chú

Ghi Chú



Tôi Học Tập và Giảng Dạy Điều Gì?

Các bài học trong chương này chứa đựng những giáo lý, nguyên tắc, và lệnh truyền chủ yếu mà các anh chị em cần phải học tập, tin tưởng, yêu thương, sống theo, và giảng dạy. Đó là những điều mà các vị tiên tri và các sứ đồ tại thế đã hướng dẫn các anh chị em để giảng dạy. Những điều đó được sắp xếp để các anh chị em có thể giúp những người khác hiểu rõ các giáo lý của Đấng Ky Tô.

Các bài học trong chương này là:

- Sứ Điệp về Sự Phục Hồi của Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô
- Kế Hoạch Cứu Rỗi
- Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô
- Các Lệnh Truyền
- Các Luật Pháp và Các Giáo Lễ

Giảng dạy bốn bài học trước khi làm phép báp têm. Hãy chắc chắn rằng những người mà các anh chị em giảng dạy hội đủ điều kiện về phép báp têm và lễ xác nhận bằng cách lập và tuân giữ tất cả những sự cam kết trong các bài học này.

Những người truyền giáo trọn thời gian hướng dẫn trong việc giảng dạy các bài học trước khi làm phép báp têm với sự giúp đỡ của những người truyền giáo của tiểu giáo khu và các tín hữu khác. Sau phép báp têm, các tín hữu mới được dạy lại bốn bài học đầu tiên, cũng như “Các Luật Pháp và Các Giáo Lễ.” Các vị lãnh đạo trong tiểu giáo khu quyết định những người truyền giáo trong tiểu giáo khu hoặc những người truyền giáo trọn thời gian chịu trách nhiệm trong việc bảo đảm rằng các bài học này được giảng dạy và những người truyền giáo trọn thời gian dự phần vào trong bao lâu. Hãy khuyến khích mỗi tín hữu mới tuân giữ tất cả những sự cam kết trong các bài học này.

Các anh chị em cũng cần phải sử dụng những bài học này trong sự học tập của riêng cá nhân và với người bạn đồng hành, các buổi họp chi bộ truyền giáo, và tất cả những buổi huấn luyện khác. Khi các anh chị em học tập thánh thư và tích trữ trong tâm trí mình các giáo lý về những bài học này, Thánh Linh sẽ ban cho các anh chị em chính trong giờ phút

Ghi Chú

The Sinner on the Mount, by Carl Bloch. Nguyên bản ở giáo đường Frederiksborg Castle, Đan Mạch. Dùng với sự cho phép của Frederiksborgmuseum. Cảm sao chụp lại.

Ghi Chú

ấy những điều các anh chị em cần phải nói và làm để giúp những người khác nhận được một sự làm chứng về lẽ trung thực của những lời giảng dạy.

Với tư cách là người truyền giáo, các anh chị em có một trách nhiệm lớn lao để giảng dạy từ tấm lòng và qua Thánh Linh. Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã nói: “Mục đích của chúng ta là giảng dạy sứ điệp về phúc âm phục hồi trong một cách thức mà để cho Thánh Linh hướng dẫn những người truyền giáo lẫn những người được giảng dạy. Đó là điều cốt yếu để học những khái niệm của các [bài học], nhưng các bài học này chỉ được giảng dạy bởi lối trình bày như vệt. Người truyền giáo cần phải cảm thấy tự do để dùng những lời riêng của mình như được Thánh Linh thúc giục. Người ấy chỉ đọc thuộc lòng, mà phải nói lên từ tấm lòng bằng chính lời của mình. Người ấy có thể đi ra ngoài thứ tự của các bài học, cho đó là điều mà người ấy được soi dẫn để làm, theo sở thích và nhu cầu của người tằm đạo. Qua lòng tin chắc của mình và bằng lời nói của riêng mình, người ấy phải làm chứng về lẽ thật của những lời giảng dạy của mình” (“Statement on Missionary Work,” thư của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, ngày 11 tháng Mười Hai năm 2002). Khi các anh chị em và người bạn đồng hành của mình học tập những bài học này và chuẩn bị giảng dạy, hãy nhớ kỹ những chỉ dẫn này. Hãy chắc chắn rằng các anh chị em giảng dạy tất cả các giáo lý trong những bài học này.

Trừ phi được Thánh Linh hướng dẫn, các anh chị em phải đưa ra toàn thể nội dung của mỗi bài học trong số ba bài học đầu tiên theo thứ tự mà chúng đã được viết ra. Một vài giáo lệnh cũng có thể được gồm vào khi thích hợp hoặc được giảng dạy như các bài học của chính các giáo lệnh này.

Mỗi bài học phác thảo những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm, những sự cam kết, và các giáo lý mà các anh chị em phải giảng dạy. Hãy học kỹ các giáo lý. Hãy kiên trì chú tâm đến việc giúp đỡ những người mà các anh chị em giảng dạy để lập và tuân giữ những sự cam kết. Sử dụng những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm để chuẩn bị cho những người mà các anh chị em giảng dạy về phép báp têm và lễ xác nhận. Các bài học cũng có những ý kiến để giảng dạy. Hãy dùng những đề nghị này để củng cố cách thức mà các anh chị em chuẩn bị và giảng dạy.

Vai Trò của Việc Học Thuộc Lòng

Học thuộc lòng những câu thánh thư để dùng trong việc giảng dạy của các anh chị em. Ghi nhớ chuỗi điểm giáo lý trong mỗi bài học truyền giáo. Những người truyền giáo mà học ngôn ngữ thứ nhì phải chú trọng đến sự học tập ngôn ngữ của họ để chuẩn bị giảng dạy các bài học truyền giáo. Họ phải học thuộc lòng từ vựng, cụm từ, những mẫu câu, và những lời nói ngắn về giáo lý khi chúng nằm trong bài học, nhưng chỉ sau khi các anh chị em có sự hiểu biết về ý nghĩa của những chữ và cụm từ này. Đừng học thuộc lòng trọn bài học.

Giảng Dạy với Sự Rõ Ràng

Vào cuối ba bài thứ nhất là một bản liệt kê những chữ mà có thể xa lạ với những người mà các anh chị em giảng dạy. Hãy học cách định nghĩa những chữ này một cách giản dị. Khi giảng dạy, hãy làm tất cả những gì các anh chị em có thể làm để làm cho sứ điệp này được dễ hiểu.

Học Tập Thánh Thư

Các anh chị em được hướng dẫn để giảng dạy điều gì?

Mô Si A 18:18–20

GLGU 43:15–16

GLGU 52:9

Tại sao các anh chị em phải học tập các giáo lý trong các bài học?

An Ma 17:2–3

GLGU 84:85

Sứ Điệp về Sự Phục Hồi Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô



© 1997 Greg K. Olsen. Cảm sao chụp lại.

Ghi chú

Mục Đích của Các Anh Chị Em

Khi giảng dạy, hãy chuẩn bị cho những người tẩm đạo của các anh chị em đáp ứng với những điều kiện của phép báp têm được giảng dạy trong Giáo Lý và Giao Ước 20:37 và trong những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm. Điều này được hoàn thành tốt nhất bằng cách mời gọi những người tẩm đạo lập và tuân giữ những cam kết được liệt kê dưới đây.

Các Câu Hỏi phỏng Vấn về Phép Báp Têm

- Anh (chị, em) có tin rằng Thượng Đế là Đức Cha Vĩnh Cửu của chúng ta không?
- Anh (chị, em) có tin rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Vị Nam Tử của Thượng Đế, Đáng Cứu Rỗi và Đáng Cứu Chuộc của thế gian không?
- Anh (chị, em) có tin rằng Giáo Hội và phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đã được phục hồi qua Tiên Tri Joseph Smith không?
- Anh (chị, em) có tin rằng [Chủ Tịch Giáo Hội hiện nay] là một vị tiên tri của Thượng Đế không? Điều này có ý nghĩa gì đối với anh (chị, em)?

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ đọc và cầu nguyện để biết rằng Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế không?
- Anh (chị, em) sẽ cầu nguyện để biết rằng Joseph Smith là một vị tiên tri không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi vào Chúa Nhật này không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh khác từ bài học 4 mà các anh chị em chọn đề gồm vào.

Thượng Đế Là Cha Thiên Thượng Đầy Lòng Nhân Từ của Chúng Ta

Thượng Đế là Cha Thiên Thượng của chúng ta. Chúng ta là con cái của Ngài. Ngài có một thể xác bằng xương bằng thịt đầy vinh quang và toàn hảo. Ngài yêu thương chúng ta. Ngài khóc với chúng ta khi chúng ta đau khổ và hân hoan khi chúng ta làm điều đúng. Ngài muốn giao tiếp với chúng ta, và chúng ta có thể giao tiếp với Ngài qua lời cầu nguyện chân thành.

Ngài đã ban cho chúng ta kinh nghiệm này trên thế gian để chúng ta có thể học hỏi và tăng trưởng. Chúng ta có thể cho thấy tình yêu thương của mình đối với Ngài qua những sự lựa chọn của chúng ta và sự vâng lời của chúng ta đối với các giáo lệnh của Ngài.

Ghi chú

Cha Thiên Thượng đã cung ứng cho chúng ta, các con cái của Ngài, một đường lối để được thành công trong cuộc sống này và trở về sống nơi hiện diện của Ngài. Tuy nhiên, chúng ta phải được thanh khiết và trong sạch qua sự vâng lời để làm được vậy. Sự bất tuân làm chúng ta xa cách Ngài. Trọng tâm của kế hoạch của Cha Thiên Thượng là Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Sự Chuộc Tội gồm có nỗi đau đớn của Ngài trong Vườn Ghết Sê Ma Nê cũng như nỗi đau đớn và cái chết của Ngài trên cây thập tự. Qua Sự Chuộc Tội, chúng ta có thể được giải thoát khỏi gánh nặng tội lỗi của mình và phát triển đức tin và sức mạnh để đối đầu với những thử thách của mình.

Sự Tin Tưởng về Thượng Đế

Hãy xác định xem mỗi người mà các anh chị em giảng dạy hiểu biết gì về sự tin tưởng của người Ky Tô hữu về Thượng Đế. Nhiều người trên thế giới ngày nay hoặc là không có khái niệm về Thượng Đế hoặc có một sự am hiểu rất khác biệt về Thượng Đế.

Hai người truyền giáo trong Sách Mặc Môn, Am Môn và A Rôn, đã dạy những người không có một sự hiểu biết về Ky Tô Giáo. Họ giảng dạy các lễ thật giản dị và mời gọi những người tầm đạo cầu nguyện. La Mô Ni và cha của ông được cải đạo. Hãy đọc An Ma 18:24–40 và 22:4–23, và trả lời những câu hỏi dưới đây:

- Những người truyền giáo này đã dạy điều gì về thiên tính của Thượng Đế?
- Các anh chị em có thể noi theo những tấm gương của họ như thế nào?

Sự Học Tập Thánh Thư

Thiên tính của Thượng Đế Đức Chúa Cha và Chúa Giê Su Ky Tô là gì?

1 Nê Phi 17:36	3 Nê Phi 27:13–22	Giăng 3:16–17
2 Nê Phi 9:6	GLGƯ 38:1–3	Công Vụ Các Sứ Đồ 17:27–29
Mô Si A 4:9	GLGƯ 130:22	Rô Ma 8:16
3 Nê Phi 12:48	Môi Se 1:39	Hê Bơ Rơ 12:9
3 Nê Phi 14:9–11	Ma Thi Ơ 5:48	1 Giăng 4:7–9

Phúc Âm Ban Phước cho Các Gia Đình

Phúc âm phục hồi ban phước và giúp đỡ cho những người chồng, những người vợ, cha mẹ và con cái khi họ cố gắng phát triển mối quan hệ chặt chẽ và sức mạnh thuộc linh hơn trong gia đình của họ. Các phước lành này có sẵn hiện giờ và trong thời vĩnh cửu. Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô cung ứng sự giúp đỡ với những mối quan tâm và thử thách hiện nay.

Vì gia đình do Thượng Đế quy định, gia đình là đơn vị xã hội quan trọng nhất trong thời tại thế lẫn thời vĩnh cửu. Thượng Đế đã thiết lập gia đình để mang hạnh phúc đến cho con cái của Ngài, cho phép họ học hỏi những nguyên tắc đúng trong một bầu không khí đầy thương yêu, và chuẩn bị cho họ một cuộc sống vĩnh cửu. Mái nhà là nơi tốt nhất để giảng dạy, học hỏi, và áp dụng các nguyên tắc phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Một mái nhà được thiết lập trên các nguyên tắc phúc âm sẽ là một chỗ trú ẩn và an toàn. Nó sẽ là một chỗ mà Thánh Linh của Chúa có thể ngự vào, ban phước cho những người trong gia đình với sự bình an, niềm vui, và hạnh phúc. Qua các tiên tri trong mọi thời đại, kể cả thời đại của chúng ta, Thượng Đế đã tiết lộ kế hoạch hạnh phúc của Ngài cho các cá nhân và gia đình.

Cha Thiên Thượng Mặc Khải Phúc Âm của Ngài trong Mọi Gian Kỳ

Một đường lối quan trọng mà Thượng Đế cho thấy tình yêu thương của Ngài cho chúng ta là bằng cách kêu gọi các vị tiên tri, là những người đã được ban cho chức tư tế—quyền

Ghi chú

năng và thẩm quyền được ban cho con người để hành động trong danh Thượng Đế cho sự cứu rỗi của các con cái của Ngài. Các vị tiên tri học biết phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô qua sự mặc khải. Rồi họ giảng dạy phúc âm cho những người khác và làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc. Những lời giảng dạy của các vị tiên tri được tìm thấy trong những quyển sách thiêng liêng gọi là thánh thư.

Kế hoạch của Cha Thiên Thượng dành cho chúng ta để được thành công trong cuộc sống này và trở về sống với Ngài được gọi là phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, với Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su là trọng tâm của kế hoạch đó. Qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể nhận được cuộc sống vĩnh cửu nếu chúng ta sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, chịu phép báp têm bằng cách chìm mình xuống nước cho sự xá miễn các tội lỗi, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng. “Đây là con đường; và ngoài ra không còn con đường hay danh hiệu nào khác được ban ra dưới gầm trời này mà nhờ đó loài người được cứu vào vương quốc của Thượng Đế. Và giờ đây, này đây là giáo lý của Đấng Ky Tô” (2 Nê Phi 31:21). Tất cả mọi người đều có được ân tứ về quyền tự quyết, là quyền gồm có sự tự do để chấp nhận hoặc chối bỏ phúc âm như đã được các vị tiên tri và các sứ đồ giảng dạy. Những người chọn vâng lời thì được ban phước, nhưng những người mà làm ngơ, chối bỏ, hay sửa đổi phúc âm thì không nhận được các phước lành đã được Thượng Đế hứa.

Bất cứ lúc nào người ta chọn để coi thường, bất tuân, hay sửa đổi bất cứ nguyên tắc phúc âm hay giáo lễ, bất cứ lúc nào họ chối bỏ các vị tiên tri của Chúa, hay bất cứ lúc nào họ không kiên trì trong đức tin, thì họ tự mình xa lánh Thượng Đế và bắt đầu sống trong bóng tối thuộc linh. Cuối cùng điều này dẫn đến một tình trạng gọi là sự bội giáo. Khi sự bội giáo lan rộng, Thượng Đế rút lại thẩm quyền chức tư tế của Ngài để giảng dạy và thực hiện các giáo lễ phúc âm.

Lịch sử của Kinh Thánh đã ghi lại nhiều trường hợp về việc Thượng Đế phán cùng các vị tiên tri, và nó cũng cho biết về nhiều trường hợp bội giáo. Để kết thúc mỗi thời kỳ bội giáo chung, Thượng Đế đã cho thấy tình yêu thương của Ngài đối với con cái của Ngài bằng cách kêu gọi một vị tiên tri khác và ban cho ông thẩm quyền chức tư tế để phục hồi và giảng dạy phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô một lần nữa. Về cơ bản, vị tiên tri hành động với tư cách là một người quản gia để trông nom vương quốc của Thượng Đế nơi đây trên thế gian. Những thời kỳ như thế được hướng dẫn bởi các vị tiên tri gọi là các gian kỳ.



Thượng Đế mặc khải phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô cho A Đam và ban cho ông thẩm quyền chức tư tế. A Đam là vị tiên tri đầu tiên trên thế gian. Qua mặc khải, A Đam biết về mối quan hệ thích đáng của nhân loại với Thượng Đế Đức Chúa Cha, Vị Nam Tử của Ngài Chúa Giê Su Ky Tô, và Đức Thánh Linh, về Sự Chuộc Tội và Sự Phục Sinh của Chúa Giê Su Ky Tô; và về các nguyên tắc và giáo lễ đầu tiên của phúc âm. A Đam và Ê Va dạy con cái họ những lễ thật này và khuyến khích con cái họ phát triển đức tin và sống theo phúc âm trong tất cả mọi phương diện của cuộc sống của họ. Các vị tiên tri khác làm theo A Đam, nhưng với thời gian dòng dõi của A Đam đã chối bỏ phúc âm và sa vào sự bội giáo, chọn sự không ngay chính.

Ghi chú

Như vậy bắt đầu mô thức gian kỳ tiên tri mà tạo ra nhiều điều trong lịch sử đã được ghi chép của thời Cựu Ước. Cha Thiên Thượng mặc khải phúc âm của Ngài qua sự truyền đạt trực tiếp đến các vị tiên tri như Nô Ê, Áp Ra Ham, và Môi Se. Mỗi vị tiên tri được Thượng Đế kêu gọi để bắt đầu một gian kỳ mới của phúc âm. Đối với mỗi vị tiên tri này, Thượng Đế ban cho thẩm quyền chức tư tế và mặc khải những lẽ thật vĩnh cửu. Tiếc thay, trong mỗi gian kỳ, cuối cùng người ta sử dụng quyền tự quyết của họ để chọn chối bỏ phúc âm và rồi sa vào sự bội giáo.

Các Vị Tiên Tri

Hãy xác định xem người mà các anh chị em đang giảng dạy có hiểu điều gì về các vị tiên tri không. Trong đa số văn hóa, có những người tin rằng những người thiêng liêng hay được soi dẫn tiếp nhận một hình thức chỉ dẫn và hướng dẫn nào đó từ Thượng Đế. Tuy nhiên, không phải tất cả mọi cá nhân được soi dẫn đều là các vị tiên tri của Thượng Đế như đã được vạch rõ trong phúc âm phục hồi. Hãy giải thích rõ rằng Thượng Đế thiết lập vương quốc của Ngài trên thế gian bằng cách kêu gọi một vị tiên tri để thiết lập một gian kỳ mới. Ngài ban thẩm quyền chức tư tế cho vị tiên tri đó. Rồi vị tiên tri giúp người ta hiểu mối quan hệ của họ với Thượng Đế, kể cả cách thức tiếp nhận cuộc sống vĩnh cửu qua phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.

Các anh chị em có thể tự hỏi làm sao các gian kỳ phúc âm có liên quan đến khi giảng dạy những người không có quá trình hoặc sự hiểu biết về Ky Tô Giáo. Nhưng các anh chị em sẽ thấy rằng bằng cách kể lại ngắn gọn lịch sử các gian kỳ phúc âm, các anh chị em có thể giúp người khác hiểu rằng Thượng Đế yêu thương các con cái của Ngài và Ngài lúc nào cũng vậy, hôm qua cũng như hôm nay và mãi mãi về sau.

Sự Học Tập Thánh Thư

Các Vị Tiên Tri

Gia Cóp 4:4, 6

Mô Si A 8:13–18

Công Vụ Các Sứ Đồ 10:34–43

A Môt 3:7

Các Gian Kỳ

GLGƯ 136:36–38

Môi Se 5:4–12, 55–59

Môi Se 8:19–30

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
“Gian Kỳ”

Giáo Vụ Trần Thế của Đấng Cứu Rỗi

Vài trăm năm trước khi Chúa Giê Su Ky Tô giáng sinh, dân chúng lại sa vào sự bội giáo. Nhưng khi Đấng Cứu Rỗi bắt đầu giáo vụ trần thế của Ngài, Ngài thiết lập lại Giáo Hội của Ngài trên thế gian.

Cha Thiên Thượng gửi Vị Nam Tử của Ngài đến thế gian để cứu chuộc tội lỗi của tất cả nhân loại và khắc phục cái chết: “Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài . . . cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu” (Giăng 3:16–17). Cha Thiên Thượng của chúng ta gửi Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, để tự mang lấy tội lỗi của tất cả những người sống trên thế gian này, qua nỗi đau đớn của Ngài, và khắc phục cái chết thể xác. Đấng Cứu Rỗi thực hiện một sự hy sinh cứu chuộc vô hạn để nếu chúng ta có đức tin nơi Ngài, hối cải, chịu phép báp têm, tiếp nhận Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng, thì chúng ta có thể nhận được sự tha thứ các tội lỗi của chúng ta và bước vào con đường mà sẽ dẫn chúng ta đến cuộc sống vĩnh cửu nơi hiện diện của Thượng Đế (xin xem 2 Nê Phi 31:13–21).



Trong giáo vụ trần thế của Ngài, Đấng Cứu Rỗi giảng dạy phúc âm của Ngài và thực hiện nhiều phép lạ. Ngài kêu gọi mười hai người làm Các Sứ Đồ của Ngài và đặt tay lên đầu họ để ban cho họ quyền năng chức tư tế. Ngài tổ chức Giáo Hội của Ngài, làm ứng nghiệm lời tiên tri,

và bị chối bỏ và bị đóng đinh. Quan trọng hơn hết, Ngài đã hoàn tất Sự Chuộc Tội. Vị Nam Tử của Thượng Đế, Chúa Giê Su Ky Tô, đã hoàn thành tất cả những gì mà Cha Thiên Thượng của Ngài đã gửi Ngài đến để làm.

Trước khi Đấng Cứu Rỗi chết và phục sinh, Ngài đã ban cho Các Sứ Đồ của Ngài thẩm quyền để giảng dạy phúc âm của Ngài, thực hiện các giáo lễ cứu rỗi, và thiết lập Giáo Hội của Ngài trên thế gian.

Sự Học Tập Thánh Thư

Những Tín Điều 1:5
Ma Thi Ơ 10:1–10

Lu Ca 6:13
Giăng 15:16

Hê Bơ Rơ 5:4

Sự Đại Bội Giáo

Sau khi Chúa Giê Su Ky Tô chết, những người tà ác ngược đãi Các Sứ Đồ và các tín hữu Giáo Hội và giết chết nhiều Sứ Đồ. Với cái chết của Các Sứ Đồ, các chìa khóa chức tư tế và thẩm quyền chức tư tế chủ tọa bị cất khỏi thế gian. Các Sứ Đồ đã gìn giữ các giáo lý phúc âm được thuần khiết và duy trì thứ tự và thiết lập các tiêu chuẩn xứng đáng cho các tín hữu Giáo Hội. Không có Các Sứ Đồ, thì với thời gian, các giáo lý đã bị sai lạc, và những thay đổi trái phép đã được thực hiện trong tổ chức Giáo Hội và các giáo lễ chức tư tế, như phép báp têm và sự truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh.

Không có sự mặc khải và thẩm quyền chức tư tế, thì con người trông cậy vào sự khôn ngoan của mình để giải thích thánh thư và các nguyên tắc và các giáo lễ phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Những ý kiến sai lầm được giảng dạy như là lẽ thật. Nhiều sự hiểu biết về đặc tính và thiên tính thật sự của Thượng Đế Đức Chúa Cha, Vị Nam Tử của Ngài Chúa Giê Su Ky Tô, và Đức Thánh Linh bị đánh mất. Các giáo lý về đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, sự hối cải, phép báp têm, và ân tứ Đức Thánh Linh bị bóp méo hoặc bị lãng quên. Thẩm quyền chức tư tế ban cho Các Sứ Đồ của Đấng Ky Tô không còn hiện diện trên thế gian nữa. Sự bội giáo này cuối cùng dẫn đến sự xuất hiện của nhiều giáo hội.

Sau nhiều thế kỷ sống trong bóng tối thuộc linh, những người nam và những người nữ đang tìm kiếm lẽ thật đã phản đối những sự thực hành hiện nay của các tôn giáo. Họ nhìn nhận rằng nhiều giáo lý và giáo lễ của phúc âm đã bị thay đổi hoặc đánh mất. Họ tìm kiếm ánh sáng thuộc linh lớn lao hơn, và nhiều người đã nói về sự cần thiết cho sự phục hồi lẽ thật. Tuy nhiên, họ không tuyên bố rằng Thượng Đế đã kêu gọi họ làm vị tiên tri. Thay vì thế, họ cố gắng sửa đổi những điều giảng dạy và thực hành mà họ tin rằng đã bị thay đổi hay làm cho sai lạc. Các nỗ lực của họ đưa đến việc tổ chức nhiều giáo hội Tin Lành. Sự Cải Cách này dẫn đến tầm quan trọng của việc gia tăng về sự tự do tôn giáo, mà đã mở đường cho Sự Phục Hồi cuối cùng.

Ghi chú

Ghi chú

Các Sứ Đồ của Đấng Cứu Rỗi đoán trước sự bội giáo phổ quát này. Họ cũng đoán trước rằng phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và Giáo Hội của Ngài sẽ được phục hồi một lần nữa trên thế gian.

Sự Học Tập Thánh Thư

1 Nê Phi 13	Công Vụ Các Sứ Đồ 3:19–21	2 Phi E Rơ 2:1–2
2 Nê Phi 26:20–21	Công Vụ Các Sứ Đồ 20:28–30	A Mốt 8:11–12
2 Nê Phi 28	Ga La Ti 1:6–9	Sách Hướng Dẫn Thánh Thư: “Sự Bội Giáo”
4 Nê Phi 1:27	2 Tê Sa Lô Ni Ca 2:1–12	<i>Trung Thành với Đức Tin</i> , các trang 13–14
GLGƯ 86:1–3	(BDJS các câu 2, 3, 7–9)	<i>Our Search for Happiness</i> , các trang 23–32
Ma Thi Ơ 24:9–11	1 Ti Mô Thê 4:1–3	<i>Jesus the Christ</i> , chương 40,
Mác 12:1–9	2 Ti Mô Thê 4:3–4	“The Long Night of Apostasy”

Sự Đại Bội Giáo

Những người tầm đạo phải hiểu rằng một sự bội giáo phổ quát xảy ra sau cái chết của Chúa Giê Su Ky Tô và Các Sứ Đồ. Nếu không có sự bội giáo, thì sẽ không cần phải có Sự Phục Hồi. Giống như một viên kim cương nằm phủ bụi trên miếng vải nhung đen thì trông rực rỡ hơn, Sự Phục Hồi làm nổi bật sự tương phản với nền đen của Sự Đại Bội Giáo. Khi được Thánh Linh dẫn dắt, hãy giảng dạy những người tầm đạo về Sự Đại Bội Giáo ở một mức độ chi tiết thích đáng đối với những nhu cầu và hoàn cảnh của họ. Mục đích của các anh chị em là giúp họ hiểu sự cần thiết của Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.

Những Điểm Then Chốt

- Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô được xây đắp trên nền tảng các sứ đồ và các vị tiên tri (xin xem Ê Phê Sô 2:19–20; 4:11–14). Các vị lãnh đạo này có thẩm quyền chức tư tế thiêng liêng. Qua sự mặc khải, họ hướng dẫn những công việc của Giáo Hội. Họ duy trì sự thuần khiết của giáo lý, cho phép sự thực hiện các giáo lễ, và kêu gọi và truyền giao cho những người khác thẩm quyền chức tư tế.
- Dân chúng chối bỏ và giết chết Chúa Giê Su Ky Tô và Các Sứ Đồ (xin xem Ma Thi Ơ 24:9; 1 Nê Phi 11:32–34; 2 Nê Phi 27:5). Với cái chết của Các Sứ Đồ, thì không còn thẩm quyền chức tư tế chủ tọa trong Giáo Hội. Do đó, không còn có thẩm quyền nữa để truyền giao Đức Thánh Linh hoặc thực hiện các giáo lễ cứu rỗi khác. Sự mặc khải ngừng, và giáo lý trở nên sai lạc.
- Ngay cả trước khi Các Sứ Đồ chết, có nhiều sự xung đột liên quan đến giáo lý. Đế Quốc La Mã, mà thoát tiên đã ngược đãi những người Ky Tô hữu, sau này chấp nhận Ky Tô Giáo. Những câu hỏi quan trọng về tôn giáo được giải đáp bởi các hội đồng. Các giáo lý và giáo lễ giản dị được Đấng Cứu Rỗi giảng dạy bị tranh cãi và thay đổi để thích nghi với những triết lý của thế gian (xin xem Ê Sai 24:5). Họ thay đổi hình thức của thánh thư, lấy ra khỏi thánh thư những giáo lý minh bạch và quý báu (1 Nê Phi 13:26–40). Họ đặt ra những giáo điều, hoặc những lời phát biểu về tín ngưỡng, đặt trên giáo lý sai lạc và bị sửa đổi (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:19). Vì kiêu ngạo, một số người có tham vọng các chức vụ đẩy thế lực (xin xem 3 Giăng 1:9–10). Dân chúng chấp nhận những ý kiến sai lạc này và kính trọng các thầy giảng giả mạo là những người giảng dạy các giáo lý làm hài lòng hơn là lẽ thật thiêng liêng (xin xem 2 Ti Mô Thê 4:3–4).
- Trong suốt lịch sử, nhiều người đã chân thành tin vào những giáo điều và giáo lý sai lầm. Họ đã thờ phượng theo như ánh sáng mà họ có và đã nhận được sự đáp ứng cho những lời cầu nguyện của họ. Tuy nhiên, họ đã “bị ngăn cản khỏi lẽ thật vì họ không biết tìm thấy lẽ thật đâu cả” (GLGƯ 123:12).
- Do đó, cần phải có sự phục hồi, chứ không phải là sự cải cách. Thẩm quyền chức tư tế đã không tiếp tục trong một đường kết nối liên tục từ Sứ Đồ Phi E Rơ. Cải cách là thay đổi điều đang hiện hữu; phục hồi là mang lại một điều gì đó từ hình thức nguyên thủy của nó. Do đó, sự phục hồi thẩm quyền của chức tư tế qua các sứ giả thiêng liêng là cách thức duy nhất có thể khắc phục được Sự Đại Bội Giáo.

Sự Phục Hồi Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô qua Joseph Smith

Khi hoàn cảnh thích hợp, một lần nữa, Cha Thiên Thượng tìm đến các con cái của Ngài trong tình thương yêu. Ngài kêu gọi một thiếu niên tên Joseph Smith làm vị tiên tri. Qua ông, sự trọn vẹn của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đã được phục hồi trên thế gian.

Joseph Smith sống ở Hoa Kỳ, có lẽ là quốc gia duy nhất vui hưởng sự tự do tôn giáo lúc bấy giờ. Đó là vào lúc mà sự phân khởi lớn lao về tôn giáo ở miền đông Hoa Kỳ. Những người trong gia đình của ông rất sùng đạo và luôn luôn tìm kiếm lẽ thật. Nhưng nhiều giáo sĩ đã tuyên bố rằng họ có được phúc âm chân chính. Joseph mong muốn “được biết giáo phái nào trong số tất cả các giáo phái là đúng,” (Joseph Smith—Lịch Sử 1:18). Kinh Thánh giảng dạy là chỉ có “một Chúa, một đức tin, một phép báp têm” (Ê Phê Sô 4:5). Joseph tham dự nhiều giáo hội khác nhau, nhưng ông vẫn bị hoang mang về giáo hội nào ông phải theo. Về sau, ông đã viết:

“Vì sự tranh chấp và sự hỗn loạn giữa các giáo phái lúc bấy giờ quá lớn lao, nên một người trẻ tuổi . . . như tôi lúc đó . . . không thể nào đi đến kết luận chắc chắn là ai đúng và ai sai . . . Ở giữa trận khẩu chiến và xung đột về quan điểm này, tôi thường tự hỏi: Bây giờ mình phải làm gì đây? Trong số các giáo phái này, giáo phái nào đúng, hay là tất cả họ đều sai lầm? Nếu có một giáo phái nào đúng, thì đó là giáo phái nào, và làm sao tôi biết được?” (Joseph Smith—Lịch Sử 1:8, 10).

Khi Joseph tìm kiếm lẽ thật trong số các tôn giáo khác nhau, ông giờ đến Kinh Thánh để được hướng dẫn. Ông đọc: “Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Thượng Đế, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho” (Gia Cơ 1:5). Nhờ vào đoạn thánh thư này, Joseph quyết định cầu vấn Thượng Đế là ông cần phải làm gì. Vào mùa xuân năm 1820, ông đi vào khu rừng cạnh bên và quỳ xuống cầu nguyện. Ông mô tả kinh nghiệm của mình:

“Tôi thấy một luồng ánh sáng ngay trên đầu tôi, sáng hơn cả ánh sáng mặt trời, ánh sáng ấy từ từ hạ xuống cho đến khi phủ lên tôi. . . . Khi ánh sáng chan hòa trên người tôi, tôi thấy có hai Nhân Vật đứng bên trên tôi giữa không trung, vẻ rực rỡ và hào quang chói lọi của hai người thật không bút nào tả xiết. Một trong hai vị nói chuyện với tôi, gọi tên tôi và trở tay vào vị kia mà nói rằng—*Đây là Con Trai Yêu Quý của Ta. Hãy Nghe Lời Người!*” (Joseph Smith—Lịch Sử 1:16–17).

Trong khái tượng này, Thượng Đế Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, hiện đến cùng Joseph Smith. Đấng Cứu Rỗi phán bảo Joseph không được gia nhập bất cứ giáo hội nào, bởi vì “tất cả đều sai lầm” và “tất cả giáo điều của họ là sự khải ố trước mặt Ngài.” Ngài phán: “Chúng gần ta bằng môi lưỡi, nhưng lòng dạ chúng xa cách ta; chúng dạy các giáo lý bằng điều răn của con người, có hình thức bề ngoài rất tin kính, nhưng chúng chối bỏ quyền năng của sự tin kính đó” (Joseph Smith—Lịch Sử 1:19). Mặc dù nhiều người tốt tin nơi Đấng Ky Tô và cố gắng hiểu và giảng dạy phúc âm của Ngài, nhưng họ không có sự trọn vẹn của lẽ thật hoặc thẩm quyền chức tư tế để làm phép báp têm và thực hiện các giáo lễ cứu rỗi khác. Họ thừa hưởng một trạng thái bội giáo khi mỗi thế hệ bị ảnh hưởng bởi điều mà thế hệ trước truyền lại, kể cả những thay đổi trong các giáo lý và trong các giáo lễ như phép báp têm. Như Thượng Đế đã làm với A Đam, Nô Ê, Áp Ra Ham, Môi Se, và các vị tiên tri khác, Ngài đã kêu gọi Joseph Smith làm vị tiên tri mà qua đó sự trọn vẹn của phúc âm được phục hồi trên thế gian.



Ghi chú

Ghi chú

Sau khi sự hiện đến của Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử, các sứ giả thiên thượng khác, hoặc các thiên sứ, được gửi đến Joseph Smith và người cộng sự của ông là Oliver Cowdery. Giảng Báp Tít hiện đến và truyền giao cho Joseph Smith và Oliver Cowdery Chức Tư Tế A Rôn, là chức tư tế gồm có thẩm quyền để thực hiện giáo lễ báp têm. Phi E Rơ, Gia Cơ, và Giảng (ba Vị Sứ Đồ nguyên thủy của Đấng Ky Tô) hiện đến và truyền giao Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc cho Joseph Smith và Oliver Cowdery, phục hồi cùng một thẩm quyền đã được ban cho Các Sứ Đồ của Đấng Ky Tô thời xưa. Với thẩm quyền chức tư tế này, Joseph Smith được hướng dẫn để tổ chức lại lần nữa Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô trên thế gian. Qua ông, Chúa Giê Su Ky Tô đã kêu gọi mười hai Sứ Đồ.

Thời kỳ mà chúng ta đang sống được các vị tiên tri trong Kinh Thánh nói đến là những ngày sau cùng, những ngày sau, hoặc gian kỳ trọn vẹn. Đó là thời kỳ ngay trước khi Ngày Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô. Đó là gian kỳ cuối cùng. Đây là lý do tại sao Giáo Hội có tên là Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô.

Một vị tiên tri tại thế hướng dẫn Giáo Hội ngày nay. Vị tiên tri này, Chủ Tịch của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, là người kế nhiệm Joseph Smith có thẩm quyền. Ông và các Sứ Đồ hiện nay truy nguyên thẩm quyền của họ bắt nguồn từ Chúa Giê Su Ky Tô trong một chuỗi sắc phong liên tục qua Joseph Smith.

Học Thuộc Lòng Joseph Smith—Lịch Sử 1:16–17

Học thuộc lòng sự mô tả của Joseph Smith về việc nhìn thấy Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử (Joseph Smith—Lịch Sử 1:16–17), và luôn luôn sẵn sàng để mô tả Khải Tượng Thứ Nhất bằng cách dùng lời nói của chính ông. Đừng vội lướt qua nó. Hãy chân thành chia sẻ chứng ngôn rằng các anh chị em biết đó là có thật. Đừng ngại để giải thích cách thức các anh chị em tiến đến việc hiểu biết lẽ thật của điều đó. Mời người bạn đồng hành của mình cũng làm như vậy.

Chia Sẻ Chứng Ngôn

Một phần quan trọng của bổn phận của một người truyền giáo là chia sẻ chứng ngôn về vị tiên tri và chủ tịch hiện nay của Giáo Hội.

Sự Học Tập Thánh Thư

2 Nê Phi 3
GLGU 112:30

Ê Phê Sô 1:10
Ê Phê Sô 4:5

Gia Cơ 1:5
Quyền cầm nang, *Chứng Từ của Tiên Tri Joseph Smith*

Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Ky Tô



Biết rằng sự nghi ngờ, sự không tin, và sự thông tin sai lạc đó sẽ lưu lại sau nhiều thế kỷ tối tăm, Cha Thiên Thượng đầy lòng nhân từ của chúng ta cho ra đời một quyển thánh thư cổ xưa có thể so sánh được với Kinh Thánh, mà chứa đựng sự trọn vẹn của phúc âm vĩnh cửu của Chúa Giê Su Ky Tô. Quyển thánh thư này cung ứng bằng chứng đầy thuyết phục rằng Joseph Smith là một vị tiên tri chân chính của Thượng Đế. Biên sử này là Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Ky Tô.

Joseph Smith được hướng dẫn bởi một sứ giả thiên thượng tên Mô Rô Ni đến một ngọn đồi nơi mà những bảng khắc bằng vàng đã được cất giấu trong nhiều thế kỷ. Những bảng khắc bằng vàng chứa

đựng những tác phẩm của các vị tiên tri kể lại những giao tiếp của Thượng Đế với một số dân cư ở Mỹ Châu. Joseph Smith phiên dịch nội dung của những bản khắc này bằng quyền năng của Thượng Đế. Các vị tiên tri trong Sách Mặc Môn biết về sứ mệnh của Đấng Cứu Rỗi và giảng dạy phúc âm của Ngài. Sau khi Ngài phục sinh, Đấng Ky Tô hiện đến cùng những người này. Ngài dạy họ phúc âm của Ngài và thiết lập Giáo Hội của Ngài. Sách Mặc Môn chứng tỏ rằng “Thượng Đế quả thật cảm ứng loài người và kêu gọi họ làm công việc thánh thiện của Ngài trong thời đại và thế hệ này, giống như trong các thế hệ thời xưa” (GLGƯ 20:11). Để biết được rằng Sách Mặc Môn là chân chính, một người phải đọc, suy ngẫm, và cầu nguyện về sách đó. Người thật lòng tìm kiếm lẽ thật sẽ sớm tiến đến việc cảm thấy rằng Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế.

Việc đọc, suy ngẫm, và cầu nguyện về Sách Mặc Môn là chính yếu cho một sự cải đạo trọn vẹn. Những người bắt đầu đọc Sách Mặc Môn lần đầu làm những bước quan trọng tiến đến việc biết rằng Joseph Smith là vị tiên tri của Thượng Đế và Giáo Hội chân chính đã được phục hồi trên thế gian.

Sử Dụng Sách Mặc Môn để Xác Nhận Lẽ Thật của Sự Phục Hồi

Sau đây là một ví dụ về điều mà các anh chị em có thể nói khi giới thiệu Sách Mặc Môn:

“Thượng Đế yêu thương con cái của Ngài, nên Ngài cung ứng một cách thức đầy thuyết phục để xác nhận lẽ thật về điều mà chúng tôi đã nói. Đó là Sách Mặc Môn. Xin anh (chị, em) đọc hai đoạn cuối trong phần giới thiệu quyển sách”.

Giải thích kỹ ý nghĩa của mỗi khái niệm trong cả hai đoạn văn và mời người tằm đạo cam kết đọc những phần của Sách Mặc Môn và áp dụng các nguyên tắc được mô tả trong hai đoạn văn này.

Khi giới thiệu một người với Sách Mặc Môn, thì cần phải cho người ấy thấy một quyển, duyệt lại ngắn gọn nội dung, và chia sẻ một hoặc hai đoạn mà có ý nghĩa riêng với các anh chị em hoặc có thể có ý nghĩa đối với người ấy.

Sự Học Tập Thánh Thư

Trang tựa Sách Mặc Môn
Phần giới thiệu Sách Mặc Môn, các đoạn 1–7

GLGƯ 1:17–23
GLGƯ 20:5–12

Joseph Smith—Lịch Sử 1:27–64

Cầu Nguyện để Biết Lẽ Thật qua Đức Thánh Linh

Sứ điệp này về Sự Phục Hồi là chân chính hoặc không chân chính. Chúng ta có thể biết được rằng sách là chân chính qua Đức Thánh Linh, như đã được hứa trong Mô Rô Ni 10:3–5. Sau khi đọc và suy ngẫm sứ điệp của Sách Mặc Môn, bất cứ người nào ước muốn biết được lẽ thật thì phải cầu vấn bằng lời cầu nguyện lên Cha Thiên Thượng trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô xem sách có chân chính không. Để làm điều này, chúng ta ngỏ lời cùng Cha Thiên Thượng. Chúng ta cảm ơn Ngài về các phước lành của chúng ta và cầu xin để biết được rằng sứ điệp của Sách Mặc Môn là chân chính. Không một ai có thể biết về các lẽ thật thuộc linh mà không có sự cầu nguyện.

Lời Cầu Nguyện

- Thừa cùng Cha Thiên Thượng (“Thưa Cha Thiên Thượng của Chúng Con,”)
- Bày tỏ những cảm tưởng của lòng mình (lòng biết ơn, những thắc mắc, những yêu cầu để xác nhận rằng Sách Mặc Môn là chân chính, và vân vân).
- Kết thúc (“Trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men”).

Ghi chú

Ghi chú

Để trả lời cho những lời cầu nguyện của chúng ta, Đức Thánh Linh sẽ giảng dạy cho chúng ta lẽ thật qua những cảm tưởng và cảm nghĩ của chúng ta. Những cảm tưởng đến từ Đức Thánh Linh thì mạnh mẽ, nhưng chúng cũng thường nhẹ nhàng và trầm lắng. Khi bắt đầu cảm thấy rằng điều mà chúng ta đang học là chân chính, chúng ta sẽ ước muốn để biết tất cả những gì mà chúng ta có thể biết được về Sự Phục Hồi.

Việc biết được rằng Sách Mặc Môn là chân chính đưa đến sự hiểu biết rằng Joseph Smith được kêu gọi làm một vị tiên tri và rằng phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô được phục hồi qua ông.

Sự Cầu Nguyện

Mặc dù sự cầu nguyện có một vai trò trong nhiều tôn giáo và văn hóa, nhưng hiếm khi sự cầu nguyện được xem như là một lối giao tiếp hai chiều giữa Thượng Đế và con người. Hãy giúp cho những người mà các anh chị em giảng dạy hiểu rằng họ có thể nói lên những cảm tưởng của lòng họ bằng lời cầu nguyện. Hãy cho thấy điều này trong cách thức mà các anh chị em cầu nguyện khi bắt đầu hoặc kết thúc một bài học. Sử dụng ngôn ngữ giản dị để họ cũng có thể sử dụng khi họ cầu nguyện. Hãy giúp họ hiểu rằng Cha Thiên Thượng của chúng ta sẽ đáp ứng những lời cầu nguyện của họ, điển hình là qua những cảm tưởng của lòng họ và những cảm nghĩ trong trí họ. Nếu họ thật lòng và thực sự muốn biết Thượng Đế có ở đó không, Ngài sẽ trả lời họ. Mỗi người gia trưởng quý xuống dâng lời cầu nguyện vào lúc cuối bài học.

Học Tập Thánh Thư

An Ma 5:45–46
GLGU 8:2–3

Giảng 14:26

Phần giới thiệu Sách Mặc Môn,
các đoạn 8–9

Lời Mời Để Chịu Phép Báp Têm

Trong lúc dạy bài học này hoặc bất cứ bài học nào khác, đừng ngần ngại để mời những người khác chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận.

Để chuẩn bị cho những người được mời chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận, hãy thường làm chứng về tầm quan trọng của tất cả mọi người chịu phép báp têm bằng thẩm quyền, về việc tiếp nhận sự xá miễn các tội lỗi, và về ân tứ tuyệt diệu của Đức Thánh Linh. Các anh chị em có thể nói: “Khi Chúa đáp ứng những lời cầu nguyện của anh (chị, em) và anh (chị, em) cảm thấy rằng sứ điệp này là chân chính, anh (chị, em) sẽ noi theo gương của Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách chịu phép báp têm không?”

Lời mời chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận phải cụ thể và trực tiếp: “Anh (chị, em) sẽ noi theo gương của Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách chịu phép báp têm bởi một người nắm giữ thẩm quyền chức tư tế của Thượng Đế không? Chúng tôi sẽ tổ chức lễ báp têm vào (ngày, tháng, năm). Anh (chị, em) sẽ tự chuẩn bị để chịu phép báp têm vào ngày đó không?”

Những Ý Kiến để Giảng Dạy

Phần này có những ý kiến cho các anh chị em để sử dụng trong việc chuẩn bị và giảng dạy bài học này. Hãy thành tâm tuân theo Thánh Linh khi các anh chị em quyết định cách thức sử dụng những ý kiến này. Thêm vào những ý kiến mà các anh chị em chọn ra cho kế hoạch dạy bài học của mình. Hãy nhớ rằng những ý kiến này là những đề nghị—chứ không phải những đòi hỏi—để giúp các anh chị em đáp ứng nhu cầu của những người mà các anh chị em giảng dạy.

Kế Hoạch Dạy Bài Học Ngắn (3–5 năm phút)

Sau nhiều thế kỷ bị thất lạc, phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đã được phục hồi trên thế gian bởi Cha Thiên Thượng đầy lòng nhân từ của chúng ta qua một vị tiên tri tại thế. Sách Mặc Môn là bằng chứng về điều này. Các anh chị em có thể cầm quyển sách đó trong tay mình. Các anh chị em có thể đọc sách đó, suy ngẫm cách thức mà sứ điệp trong sách có thể cải tiến cuộc sống của mình, và cầu nguyện để biết rằng sứ điệp đó là lời của Thượng Đế.

- Thượng Đế Là Cha Thiên Thượng Đầy Lòng Nhân Từ của Chúng Ta
- Phúc Âm Ban Phước cho Gia Đình
- Cha Thiên Thượng Mặc Khải Phúc Âm của Ngài trong Mỗi Gian Kỳ
- Giáo Vụ Trần Thế của Đấng Cứu Rỗi
- Sự Đại Bội Giáo
- Sự Phục Hồi Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô qua Joseph Smith
- Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khắc về Chúa Giê Su Ky Tô
- Cầu Nguyện để Biết Lễ Thật qua Đức Thánh Linh

Những Sự Cam Kết:

- Anh (chị, em) sẽ đọc và cầu nguyện để biết rằng Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế không?
- Anh (chị, em) sẽ cầu nguyện để biết rằng Joseph Smith là một vị tiên tri không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào.

Kế Hoạch Dạy Bài Học Trung Bình (10–15 phút)

Sứ điệp của chúng tôi thì rõ rệt và giản dị. Thượng Đế là Đức Chúa Cha của chúng ta. Chúng ta là con cái của Ngài. Chúng ta là phần tử trong gia đình của Ngài. Ngài yêu thương chúng ta. Từ lúc sáng thế, Ngài đã tuân theo một mẫu mực yêu thương và quan tâm. Nhiều lần, Ngài đã trải rộng tình yêu thương để mặc khải phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô cho các con cái của Ngài có thể biết được cách thức trở về cùng Ngài. Ngài mặc khải

Ghi chú

Ghi chú

nó cho các vị tiên tri như A Đam, Nô Ê, Áp Ra Ham, và Môi Se. Nhưng dân chúng đã nhiều lần chọn chối bỏ phúc âm đó. Cách đây hai ngàn năm, chính Chúa Giê Su Ky Tô đã dạy phúc âm của Ngài và thiết lập Giáo Hội của Ngài. Thật là ngạc nhiên, dân chúng còn chối bỏ cả Chúa Giê Su. Bất cứ khi nào dân chúng coi thường hoặc sửa đổi các giáo lý và các giáo lễ, Thượng Đế rút lại thẩm quyền của Ngài để quản lý Giáo Hội.

Lời mời của chúng tôi cho các anh chị em và cho tất cả mọi người là thêm vào các lễ thật mà các anh chị em đã trân quý. Hãy suy ngẫm về bằng chứng của chúng tôi rằng Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, đã tìm đến các con cái của Thượng Đế trong tình thương và mặc khải sự trọn vẹn của phúc âm cho một vị tiên tri. Tên của vị tiên tri này là Joseph Smith. Bằng chứng về lễ thật vinh quang này được tìm thấy trong một quyền sách—Sách Mặc Môn—mà các anh chị em có thể đọc, suy ngẫm, và cầu nguyện về sách đó. Nếu các anh chị em cầu nguyện với một tấm lòng chân thành, với chủ ý thật sự và đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, thì Thượng Đế sẽ cho các anh chị em biết bằng quyền năng của Đức Thánh Linh rằng sách đó là chân chính.

Những Sự Cam Kết:

- Các anh chị em sẽ đọc và cầu nguyện để biết rằng Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế không?
- Các anh chị em sẽ cầu nguyện để biết rằng Joseph Smith là một vị tiên tri không?
- Các anh chị em sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào.

Kế Hoạch Dạy Bài Học Trọn Vẹn (30–45 phút)

- Thượng Đế Là Cha Thiên Thượng Đầy Lòng Nhân Từ của Chúng Ta.
 - Chúng ta là con cái của Cha Thiên Thượng (xin xem Công Vụ Các Sứ Đồ 17:29).
 - Thượng Đế yêu thương chúng ta và sẽ giúp chúng ta chọn điều đúng.
 - Qua Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể sống với Thượng Đế lần nữa (xin xem Giăng 3:16–17).
- Phúc Âm Ban Phước cho Gia Đình
 - Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô giúp gia đình phát triển những mối quan hệ mạnh mẽ hơn.
 - Gia đình do Thượng Đế quy định; gia đình là đơn vị xã hội quan trọng nhất trong thời tại thế lẫn thời vĩnh cửu (xin xem GLGƯ 49:15–16).

Ghi chú

- Gia đình là chỗ tốt nhất để giảng dạy, học hỏi, và áp dụng các nguyên tắc phúc âm (xin xem GLGƯ 68:25; Sáng Thế Ký 18:19; Phục Truyền Luật Lệ Ký 6:7).
- Gia đình có thể là một chỗ an toàn, bình an, và vui vẻ.
- Cha Thiên Thượng Mặc Khải Phúc Âm của Ngài trong Mỗi Gian Kỳ.
 - Thượng Đế kêu gọi các vị tiên tri giảng dạy phúc âm của Ngài (xin xem A Môt 3:7).
 - Sự bội giáo có nghĩa là chối bỏ các vị tiên tri và phúc âm.
 - Các gian kỳ là các thời kỳ mà các vị tiên tri đã giảng dạy phúc âm. Các gian kỳ trước đã kết thúc trong sự bội giáo (xin xem GLGƯ 136:36–38).
 - A Đam, Nô Ê, Áp Ra Ham, Môi Se, và các vị tiên tri khác thời xưa đều giảng dạy về phúc âm (xin xem Môi Se 5:4–12).
- Giáo Vụ của Đấng Cứu Rỗi trên Trần Thế
 - Vị Nam Tử của Thượng Đế đã phục hồi và giảng dạy phúc âm. Ngài đã thực hiện nhiều phép lạ (xin xem Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Phép Lạ,” 732–33).
 - Ngài kêu gọi Các Sứ Đồ và ban cho họ thẩm quyền chức tư tế để rao giảng phúc âm và thực hiện các giáo lễ cứu rỗi như phép báp têm (xin xem Giảng 15:16).
 - Đấng Ky Tô thiết lập Giáo Hội của Ngài.
 - Đấng Ky Tô bị đóng đinh, và Các Sứ Đồ của Ngài bị chối bỏ và giết chết (xin xem Ma Thi Ơ 27:35; Mác 15:25).
 - Đấng Ky Tô hoàn thành Sự Chuộc Tội (xin xem Sách Hướng Dẫn Thánh thư, “Sự Chuộc Tội,” 617).
- Sự Đại Bội Giáo
 - Nếu không có sự mặc khải qua một vị tiên tri, thì dân chúng sa vào bóng tối thuộc linh (xin xem A Môt 8:11–12).
 - Các vị tiên tri và Các Vị Sứ Đồ báo trước về Sự Đại Bội Giáo (xin xem 2 Tê Sa Lô Ni Ca 2:1–3).
- Sự Phục Hồi Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô qua Joseph Smith
 - Joseph tìm kiếm lẽ thật (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:8, 10).
 - Thượng Đế và Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến cùng Joseph Smith (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:16–17).
 - Giống như các vị tiên tri trong các gian kỳ thuở trước, Joseph Smith được kêu gọi làm vị tiên tri của gian kỳ cuối cùng này.
 - Thượng Đế phục hồi sự trọn vẹn của phúc âm qua Joseph Smith (xin xem GLGƯ 35:17; 135:3).

Ghi chú

- Các sứ giả thiên thượng khắc phục hồi chức tư tế, và Giáo Hội của Đấng Ky Tô được tổ chức (xin xem GLGU 13; 27:12).
- Một vị tiên tri tại thế hướng dẫn Giáo Hội ngày nay.
- Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Ky Tô
 - Sách Mặc Môn là bằng chứng đầy thuyết phục rằng Joseph Smith là một vị tiên tri.
 - Joseph phiên dịch các bằng khắc bằng quyền năng của Thượng Đế (xin xem Phần Giới Thiệu Sách Mặc Môn, đoạn 5).
 - Sách Mặc Môn chứng tỏ rằng Thượng Đế soi dẫn các vị tiên tri trong thời kỳ của chúng ta như Ngài làm trong mọi gian kỳ (xin xem GLGU 20:5–12).
 - Sách Mặc Môn chứa đựng phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem GLGU 20:8–9).
- Cầu Nguyện để Biết Được Lê Thật qua Đức Thánh Linh
 - Các anh chị em có thể biết rằng Sách Mặc Môn là chân chính (xin xem Mô Rô Ni 10:3–5; Phần Giới Thiệu Sách Mặc Môn, các đoạn 1, 8–9).
 - Đức Thánh Linh sẽ giảng dạy cho các anh chị em qua những ý nghĩ và cảm tưởng của các anh chị em (xin xem GLGU 8:2–3).

Những Sự Cam Kết:

- Anh (chị, em) sẽ đọc và cầu nguyện để biết rằng Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế không?
- Anh (chị, em) sẽ cầu nguyện để biết rằng Joseph Smith là vị tiên tri không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào.

Những Câu Hỏi để Đặt Ra sau khi Các Anh Chị Em Giảng Dạy

- Những câu hỏi nào mà anh (chị, em) có về điều mà chúng tôi đã giảng dạy?
- Nếu có một vị tiên tri trên thế gian ngày nay, thì anh (chị, em) sẽ hỏi ông điều gì?
- Anh (chị, em) có cảm thấy là Thượng Đế nghe những lời cầu nguyện của anh (chị, em) không? Tại sao?
- Anh (chị, em) có muốn tìm thấy rằng Sách Mặc Môn là chân chính không? Tại sao?

Những Định Nghĩa Then Chốt

- **Bội Giáo, Sự:** Một sự xây khối lễ thật bởi các cá nhân, Giáo Hội, hoặc toàn thể quốc gia. Nó gồm có sự phản nghịch chống lại thẩm quyền và chối bỏ các vị tiên

tri. Bằng chứng bội giáo gồm có sự vi phạm các luật pháp của Thượng Đế, thay đổi các giáo lễ phúc âm, và vi phạm các giao ước (xin xem Ê Sai 24:5).

- **Chức Tư Tế:** Thảm quyền và quyền năng mà Thượng Đế ban cho con người để hành động trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô trong mọi sự việc cho sự cứu rỗi của nhân loại.
- **Đấng Cứu Chuộc:** Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc cao trọng của nhân loại vì Ngài, qua Sự Chuộc Tội, đã trả giá cho các tội lỗi của nhân loại và làm cho sự phục sinh có thể thực hiện được cho tất cả mọi người. Cứu chuộc là giải thoát, mua, hoặc chuộc, như giải thoát một người khỏi nợ nần bằng cách trả tiền. Sự cứu chuộc nói đến Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô và sự giải thoát khỏi tội lỗi. Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su cứu chuộc tất cả nhân loại khỏi cái chết thể xác. Qua Sự Chuộc Tội của Ngài, mà gồm có nỗi đau đớn của Ngài trong Vườn Ghê-tê-sê Ma-nê và trên cây thập tự cũng như Sự Phục Sinh của Ngài, những người có đức tin nơi Ngài và hối cải được cứu chuộc khỏi cái chết thuộc linh.
- **Gian Kỳ:** Một thời kỳ mà trong đó Chúa có ít nhất một tội tố có thẩm quyền trên thế gian mang các chìa khóa của thánh chức tư tế. Ngoài Chúa Giê Su Ky Tô ra, các vị tiên tri như A-đam, Ê-nốt, Nô-ê, Áp-ra-ham, Môi-se, và Joseph Smith mỗi vị đã bắt đầu một gian kỳ phúc âm mới. Khi Chúa tổ chức một gian kỳ, phúc âm được mặc khải lại một lần nữa để cho những người của gian kỳ đó không phải tùy thuộc vào những gian kỳ đã qua để hiểu biết về kế hoạch cứu rỗi. Gian kỳ này bắt đầu với Joseph Smith được biết là “gian kỳ trọn vẹn.”
- **Mặc Khải, Sự:** Sự truyền đạt từ Thượng Đế với các con cái của Ngài trên thế gian. Sự mặc khải có thể đến qua Ánh Sáng của Đấng Ky Tô và Đức Thánh Linh bằng con đường soi dẫn, khải tượng, giấc mơ, hoặc sự viếng thăm của các thiên sứ. Sự mặc khải cung ứng sự hướng dẫn mà có thể đưa người trung tín đến sự cứu rỗi vĩnh cửu trong vương quốc thiên thượng. Chúa mặc khải công việc của Ngài cho các vị tiên tri của Ngài biết và xác nhận với những người tin rằng những điều mặc khải cho các vị tiên tri là có thật (xin xem A Môt 3:7). Qua sự mặc khải, Chúa cung ứng sự hướng dẫn cá nhân cho mỗi người mà tìm kiếm sự mặc khải đó và có đức tin, hối cải, và tuân theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.
- **Nhà Cải Cách:** Cải cách là thay đổi một điều gì đó để cải tiến nó. Từ nhà cải cách nói đến những người nam và những người nữ (như Martin Luther, John Calvin, William Tyndale, và John Wycliffe) mà phản đối sự thực hành của giáo hội đang hiện hữu là giáo hội mà họ cảm thấy cần phải được cải cách.
- **Phục Hồi, Sự:** Phục hồi có nghĩa là trở về với tình trạng trước, hoặc mang trở lại. Sự Phục Hồi, như đã được Các Thánh Hữu Ngày Sau dùng, có nghĩa là Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô, mà đã bị thất lạc qua sự bội giáo, được mang trở lại theo như sự tồn tại nguyên thủy của nó khi được Chúa Giê Su Ky Tô tổ chức. Không giống như Sự Cải Cách, Sự Phục Hồi được thực hiện bởi thẩm quyền thiêng liêng qua sự mặc khải.
- **Quyền Tự Quyết:** Khả năng và đặc ân mà Thượng Đế ban cho con người để chọn và tự mình hành động.
- **Vị Tiên Tri:** Một người mà đã được kêu gọi bởi và nói thay cho Thượng Đế. Là sứ giả của Thượng Đế, một vị tiên tri tiếp nhận thẩm quyền chức tư tế, các lệnh truyền,

Ghi chú

Ghi chú

những lời tiên tri, và những sự mặc khải từ Thượng Đế. Trách nhiệm của ông là bày tỏ ý muốn và đặc điểm chân chính của Thượng Đế cho nhân loại biết và cho thấy ý nghĩa của những sự giao tiếp của Ngài với họ. Một vị tiên tri lên án tội lỗi và báo trước những hậu quả của nó. Ông là một người rao giảng sự ngay chính. Thành thạo, một vị tiên tri có thể được soi dẫn để báo trước tương lai vì lợi ích của nhân loại. Tuy nhiên, trách nhiệm chính yếu của ông là làm chứng về Đấng Ky Tô.

Các Từ Khác Mà Có Thể Cần Thêm Định Nghĩa cho Những Người mà Các Anh Chị Em Giảng Dạy

- Ân Tứ Đức Thánh Linh
- Kiên trì đến cùng
- Thánh thư
- Các giáo lễ cứu rỗi
- Phúc âm
- Tội lỗi
- Cầu nguyện, Sự
- Quản lý/quản gia, Sự
- Trở về sống nơi hiện diện của Ngài
- Đấng Cứu Rỗi
- Sự Đồi
- Sự tuân theo và sự bắt tuân các giáo lệnh
- Kinh Thánh

Những Nhà Cải Cách và Các Nhà Lãnh Đạo Tôn Giáo trên Thế Giới

Sau đây là chi tiết lịch sử để sử dụng chỉ khi nào cần thiết.

John Wycliffe: Sinh vào thế kỷ thứ 14 ở Anh quốc. Học giả về thần học tại trường Oxford University. Giảng dạy rằng Giáo Hội Công Giáo không có các chìa khóa chức tư tế, rằng Tiệc Thánh không phải là thể xác thật sự của Đấng Ky Tô, và giáo hội không nên sử dụng quyền hành chính trị đối với dân chúng. Phiên dịch Kinh Thánh ra tiếng Anh. Chết ngày 31 tháng Mười Hai năm 1384.

Martin Luther: Sinh ngày 10 tháng Mười Một năm 1483, ở Đức quốc. Theo học trường University of Erfurt and Wittenberg. Đóng 95 bản luận cương lên trên cửa của Giáo Hội Castle nhằm thách thức nhiều điều giảng dạy thịnh hành của Giáo Hội Công Giáo La Mã, kể cả sự thực hành việc cho dân chúng trả tiền để được tha thứ các tội lỗi của họ. Chết ngày 18 tháng Hai năm 1546.

William Tyndale: Sinh ở Wales vào năm 1494. Theo học trường ở Oxford và Cambridge. Phiên dịch Kinh Tân Ước ra tiếng Anh. Làm thánh thư có sẵn cho những người bình dân dùng để phơi trần các giáo lý sai lầm và sự bại hoại của các nhà lãnh đạo tôn giáo. Ông bị hành hình vào ngày 6 tháng Mười năm 1536.

John Calvin: Sinh ngày 10 tháng Bảy năm 1509, ở Pháp quốc. Theo học ở Paris (Ba Lê) để làm một linh mục. Là một nhà lãnh đạo chính yếu trong các phong trào cải cách Giáo Hội Công Giáo. Sống lâu năm ở Thụy Sĩ. Ông dạy rằng bản chất con người thì suy đồi và chỉ có ân điển của Thượng Đế mới có thể cứu họ được. Viết nhiều bài bình luận về Kinh Thánh. Chết ngày 27 tháng Năm năm 1564.

Để biết thêm chi tiết về những nhà cải cách, xin xem những nguồn tài liệu sau đây trong thư viện truyền giáo: James E. Talmage, *Jesus the Christ*, 692–703; M. Russell Ballard, *Our Search for Happiness*, 26–32.

Ghi chú

Cũng giống như thế giới Ky Tô Giáo được ban phước bởi lòng can đảm và khái tượng của những nhà cải cách, nhiều quốc gia và văn hóa khác đã được ban phước bởi những người được ban cho một phần của lời Ngài “cho tất cả những ai mà Ngài thấy thích hợp cần phải nhận được” (An Ma 29:8). Những điều giảng dạy của các nhà lãnh đạo tôn giáo khác đã giúp nhiều người trở nên lịch sự và đạo đức hơn.

Phật Thích Ca: Sinh năm 563 trước Công Nguyên, con của một nhà thủ lĩnh Ấn Độ ở Nepal. Quan tâm đến nỗi đau khổ mà vị ấy thấy chung quanh mình. Lìa bỏ cung vàng điện ngọc của cha mình, từ bỏ thế giới, và sống trong cảnh nghèo nàn. Khi đi tìm kiếm sự giác ngộ, vị ấy đã khám phá ra điều mà vị ấy gọi là “con đường giải thoát.” Cho rằng mình đã đạt được Cõi Niết Bàn, một trạng thái từ bỏ sự lo lắng, nỗi đau đớn, hoặc thật tế bên ngoài. Trở thành người thầy của cộng đồng tăng lữ.

Khổng Tử: Sinh năm 551 trước Công Nguyên. Mồ côi khi còn nhỏ. Người thầy chuyên nghiệp đầu tiên của Trung Hoa. Nhà đại tư tưởng về đạo đức và xã hội của Trung Hoa. Nói rất ít về những nhân vật thuộc linh hoặc các quyền năng thiêng liêng. Tin rằng thiên thượng đã giao phó cho ông một sứ mệnh thiêng liêng là nhà vô địch về sự thiện lành và chân chính.

Mohammed: Sinh năm 570 sau Công Nguyên ở Mecca. Mồ côi từ nhỏ. Sống một cuộc sống nghèo nàn. Nổi tiếng là một sứ giả hòa bình được mọi người tin tưởng. Kết hôn lúc 25 tuổi. Năm 610 cầu nguyện và thiên định trên Núi Hira. Nói rằng thiên sứ Ga Bri Ên hiện đến cùng ông và truyền giao một sứ điệp từ Đấng Allah (Thượng Đế). Cho rằng đã nhận được sự truyền đạt từ Thượng Đế qua Ga Bri Ên từ năm 620 đến năm 632. Những sự truyền đạt này, mà ông đã thuật lại cho các môn đồ của mình, sau này được viết trong kinh Koran, quyển thánh thư của Hồi Giáo.

Ghi chú

Kế Hoạch Cứu Rỗi



Mục Đích của Các Anh Chị Em

Khi các anh chị em giảng dạy, hãy chuẩn bị cho những người tầm đạo của các anh chị em hội đủ những điều kiện về phép báp têm đã được giảng dạy trong Giáo Lý và Giao Ước 20:37 và trong các câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm. Điều này được hoàn thành tốt nhất bằng cách mời những người tầm đạo của các anh chị em lập và tuân giữ những sự cam kết được liệt kê dưới đây.

Các Câu Hỏi Phỏng Vấn về Phép Báp Têm

- Anh (chị, em) có tin rằng Thượng Đế là Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu của chúng ta không?
- Anh (chị, em) có tin rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Vị Nam Tử của Thượng Đế, Đấng Cứu Rỗi và Cứu Chuộc của thế gian không?
- Anh (chị, em) có sẵn lòng tuân giữ ngày Sa Bát được thánh, kể cả việc dự phần Tiệc Thánh hằng tuần và phục vụ các tín hữu của mình không?

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ cầu nguyện để biết rằng điều chúng tôi giảng dạy là chân chính không?
- Anh (chị, em) sẽ hối cải các tội lỗi của mình không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Anh (chị, em) sẽ noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi và chịu phép báp têm vào (ngày) không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào.

Giúp Những Người Khác Học Hỏi về Chúa Giê Su Ky Tô

Những người truyền giáo phải làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và mời tất cả mọi người đến cùng Ngài để họ có thể được cứu. Việc cung ứng chỉ dẫn cụ thể về Đấng Cứu Rỗi là điều quan trọng đối với những người biết rất ít hoặc không biết gì về Ngài. Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Ky Tô nhằm để giúp tất cả mọi người biết rằng “Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, . . . đã biểu hiện cho tất cả quốc gia biết” (trang tựa Sách Mặc Môn). Một trong những cách thức hữu hiệu nhất để giảng dạy và làm chứng về Đấng Cứu Rỗi là cùng đọc từ Sách Mặc Môn. Những đoạn từ các tác phẩm tiêu chuẩn khác cũng có thể được hữu ích.

Hãy xem xét những đề nghị dưới đây. Điều này có thể được làm một phần của chính bài học này hoặc các bài học khác hoặc là một bài học riêng của nó. Khi thấy hữu ích, hãy lặp lại sinh hoạt này nhiều lần trước và sau khi phép báp têm và lễ xác nhận.

Trang tựa và

phần giới thiệu Hãy làm rõ mục đích của sách.

1 Nê Phi 10–11 Lê Hi và Nê Phi làm chứng về Đấng Cứu Rỗi.

1 Nê Phi 19 Nê Phi kể lại những lời tiên tri về giáo vụ và Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi.

2 Nê Phi 2 Lê Hi làm chứng về Đấng Cứu Rỗi là Đấng Cứu Chuộc.

2 Nê Phi 9 Gia Cóp làm chứng về Sự Chuộc Tội.

2 Nê Phi 31–33 Nê Phi giảng dạy giáo lý của Đấng Ky Tô.

Ê Nót Ê Nót cảm thấy được quyền năng của Sự Chuộc Tội.

Mô Si A 2–5 Vua Bên Gia Mìn giảng dạy về Đấng Ky Tô.

Mô Si A 12–16 A Bi Na Đi phó mạng sống của mình trong việc làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô.

An Ma 5, 7 An Ma làm chứng về Đấng Cứu Rỗi.

Alma 17–22 Dân La Man nhận được chứng ngôn về Chúa Giê Su Ky Tô.

An Ma 34 A Mu Léc làm chứng về Sự Chuộc Tội.

An Ma 36 An Ma cảm thấy được quyền năng về Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

An Ma 40–42 An Ma làm chứng về sự phục sinh và Sự Chuộc Tội.

Hê La Man 5 Nê Phi và Lê Hi là khí cụ trong bàn tay của Thượng Đế để làm chứng về Đấng Cứu Rỗi.

3 Nê Phi 9–10 Đấng Cứu Rỗi mời gọi dân chúng đến cùng Ngài.

3 Nê Phi 11–18 Đấng Cứu Rỗi giảng dạy những người dân Nê Phi về Đức Chúa Cha và về giáo lý của Ngài.

3 Nê Phi 27 Đấng Cứu Rỗi giảng dạy về phúc âm của Ngài.

Ê The 3 Anh của Gia Rét nhìn thấy Đấng Cứu Rỗi.

Ê The 12 Ê The và Mô Rô Ni làm chứng về Đấng Cứu Rỗi và quyền năng Chuộc Tội của Ngài.

Mô Rô Ni 7–8 Mặc Môn giảng dạy về tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài.

Mô Rô Ni 10 Mô Rô Ni mời gọi tất cả mọi người đến cùng Đấng Ky Tô và được toàn thiện trong Ngài.

“Đấng Ky Tô Hằng Sống” Các vị tiên tri và các sứ đồ làm chứng về Đấng Cứu Rỗi.

Ghi chú

Cuộc Sống Tiền Dương Thế: Mục Đích và Kế Hoạch của Thượng Đế cho Chúng Ta

Nhiều người tự hỏi: “Chúng ta từ đâu đến? Tại sao chúng ta ở đây? Chúng ta sẽ đi đâu?” Kế hoạch cứu rỗi cho chúng ta những câu trả lời về những câu hỏi này.

Thượng Đế là Đức Chúa Cha của linh hồn của chúng ta. Chúng ta thật sự là con cái của Ngài, và Ngài yêu thương chúng ta. Chúng ta là con cái linh hồn của Cha Thiên Thượng trước khi chúng ta sinh ra trên thế gian này. Tuy nhiên, chúng ta không giống như Cha Thiên Thượng của mình, cũng như không thể trở thành giống như Ngài và vui hưởng tất cả các phước lành mà Ngài vui hưởng nếu không có kinh nghiệm sống trên trần thế với một thể xác.

Ghi chú

Toàn bộ mục đích của Thượng Đế—Công việc và vinh quang của Ngài—là làm cho mỗi người chúng ta có thể vui hưởng tất cả các phước lành của Ngài. Ngài đã cung ứng một kế hoạch toàn hảo để hoàn thành mục đích của Ngài. Chúng ta hiểu và chấp nhận kế hoạch này trước khi chúng ta đến thế gian. Trong thánh thư, kế hoạch của Thượng Đế được gọi là một kế hoạch thương xót, kế hoạch hạnh phúc, kế hoạch cứu chuộc, và kế hoạch cứu rỗi.

Chúa Giê Su Ky Tô là trọng tâm kế hoạch của Thượng Đế. Qua Sự Chuộc Tội của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô làm tròn mục đích của Cha Ngài và làm cho mỗi người chúng ta có thể vui hưởng sự bất diệt và cuộc sống vĩnh cửu. Sa Tan, hay quỷ dữ, là kẻ thù kế hoạch của Thượng Đế.

Quyền tự quyết, hay khả năng chọn lựa, là một trong các ân tứ lớn nhất của Thượng Đế dành cho con cái của Ngài. Sự tiến triển vĩnh cửu của chúng ta tùy thuộc vào cách thức chúng ta sử dụng ân tứ này. Chúng ta phải chọn hoặc đi theo Chúa Giê Su Ky Tô hoặc đi theo Sa Tan.

Chúng ta bị tách rời khỏi Thượng Đế về phương diện thể xác trong khi sống trên thế gian, nhưng Ngài muốn mọi con cái của Ngài tìm được bình an trong cuộc sống này và niềm vui trọn vẹn nơi sự hiện diện của Ngài sau cuộc sống này. Ngài muốn chúng ta trở thành giống như Ngài.

Sự Học Tập Thánh Thư

Con Cái của Thượng Đế

GLGƯ 93:29

Hê Bơ Rơ 12:9

Công Vụ Các Sứ Đồ 17:29

Mục Đích của Thượng Đế

Môi Se 1:39

Giăng 17:3

Cuộc Sống Tiền Dương Thế

GLGƯ 138:53–56

Áp Ra Ham 3:22–26

Môi Se 3:5

Giê Rê Mi 1:5

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
“Cuộc Sống Tiền Dương Thế”

Sự Sáng Tạo

Dưới sự hướng dẫn của Đức Chúa Cha, Chúa Giê Su Ky Tô đã sáng tạo thế gian làm một chỗ cho chúng ta sống và đạt được kinh nghiệm. Để tiến triển và trở thành giống như Thượng Đế, mỗi người chúng ta phải nhận được một thể xác và trải qua một thời kỳ thử thách trên thế gian. Trong khi sống trên thế gian, chúng ta ra khỏi sự hiện diện của Thượng Đế. Chúng ta không nhớ về cuộc sống tiền dương thế của mình. Chúng ta phải bước đi bằng đức tin hơn là bằng giác quan và khả năng của mình.

Sự Học Tập Thánh Thư

1 Nê Phi 17:36

Môi Se 2:1

BDJS, Giăng 1:1–3

An Ma 30:44

Môi Se 6:63

2 Cô Rinh Tô 5:6–7

GLGƯ 88:41–47

Áp Ra Ham 3:24–25

Quyền Tự Quyết và Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va

A Đam và Ê Va là hai người con đầu tiên của Thượng Đế mà đến thế gian. Thượng Đế sáng tạo ra A Đam và Ê Va và đặt họ vào Vườn Ê Đen. A Đam và Ê Va được sáng tạo theo hình ảnh của Thượng Đế, với thể xác bằng xương và bằng thịt. Trong khi A Đam và Ê Va

đang sống trong khu vườn, họ vẫn còn ở nơi hiện diện của Thượng Đế và đã có thể sống mãi mãi. Họ sống trong sự vô tội, và Thượng Đế cung ứng cho những nhu cầu của họ.

Trong Vườn Ê Đen, Thượng Đế ban cho A Đam và Ê Va quyền tự quyết. Ngài truyền lệnh cho họ không được ăn trái cấm, hoặc trái của cây hiểu biết điều thiện và điều ác. Việc tuân theo lệnh truyền này có nghĩa là họ có thể ở lại trong vườn, nhưng họ không thể tiến triển bằng cách trải qua sự đối nghịch trên trần thế. Họ không thể biết được niềm vui bởi vì họ có thể không trải qua nỗi buồn rầu và đau đớn.

Sa Tan cám dỗ A Đam và Ê Va ăn trái cấm, và họ chọn làm như vậy. Đây là một phần kế hoạch của Thượng Đế. Vì sự chọn lựa này, họ bị đuổi ra khỏi khu vườn và ra khỏi sự hiện diện bằng xương bằng thịt với Thượng Đế. Sự kiện này được gọi là Sự Sa Ngã. Sự tách rời khỏi sự hiện diện của Thượng Đế là cái chết thuộc linh. A Đam và Ê Va trở thành người trần thế—phải chịu trải qua cái chết thể xác, hoặc tách rời thể xác khỏi linh hồn. Bây giờ họ có thể trải qua bệnh tật và tất cả mọi loại đau khổ khác. Họ có quyền tự quyết hoặc khả năng chọn lựa giữa điều thiện với điều ác. Điều này làm cho họ có thể học hỏi và tiến triển. Nó cũng có thể làm cho họ có thể chọn những quyết định sai lầm và phạm tội. Ngoài ra, bây giờ họ có thể có con cái, để cho các con cái linh hồn khác còn lại của Thượng Đế có thể đến thế gian, nhận được thể xác, và chịu thử thách. Chỉ trong cách này con cái của Thượng Đế mới tiến triển và trở thành giống như Ngài.

Giảng Dạy về Sự Sa Ngã

Khi mới giảng dạy giáo lý này lần đầu, đừng giảng dạy hết mọi điều mà các anh chị em biết về giáo lý này. Hãy giải thích một cách rất giản dị rằng Thượng Đế đã chọn hai trong số các con cái của Ngài, A Đam và Ê Va, để trở thành hai bậc phụ mẫu trên thế gian. Sau sự phạm giới của họ, họ đã trải qua sự phạm tội lẫn cái chết. Tự họ, họ không thể trở về sống với Cha Thiên Thượng. Chúa đã phán cùng A Đam và giảng dạy ông về kế hoạch cứu rỗi và cứu chuộc qua Chúa Giê Su Ky Tô. Bằng cách tuân theo kế hoạch đó, A Đam và gia đình của ông đã có thể có được niềm vui trong cuộc sống này và trở về sống với Thượng Đế (xin xem An Ma 18:36; 22:12–14).

Sự Học Tập Thánh Thư

Trong Khu Vườn

2 Nê Phi 2	Môi Se 3:15–17	Sáng Thế Ký 1:26–31
Môi Se 2:26–31	Môi Se 5:11	Sáng Thế Ký 2:15–17

Sự Sa Ngã

2 Nê Phi 2:25	Môi Se 4	Sáng Thế Ký 3
An Ma 12:22–34	Môi Se 5:10–12	

Cuộc Sống của Chúng Ta trên Thế Gian

Cuộc sống trên thế gian là một cơ hội và một phước lành. Mục đích của chúng ta trong cuộc sống này là có được niềm vui và chuẩn bị trở về nơi hiện diện của Thượng Đế. Trên trần thế, chúng ta sống trong một tình trạng mà chúng ta chịu trải qua cái chết thể xác và thuộc linh. Thượng Đế có một thể xác bằng xương bằng thịt toàn hảo, vinh quang, bất diệt. Để được trở thành giống như Thượng Đế và trở về nơi hiện diện của Ngài, chúng ta cũng phải có được một thể xác bằng xương bằng thịt toàn hảo, bất diệt. Tuy nhiên, vì Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va, mỗi người trên thế gian có một thể xác bất toàn, hữu diệt và cuối cùng sẽ chết. Nếu không nhờ Đấng Cứu Rỗi Chúa Giê Su Ky Tô, cái chết sẽ kết thúc mọi hy vọng nơi một cuộc sống tương lai với Cha Thiên Thượng.

Ghi chú

Ghi chú

Cùng với cái chết thể xác, tội lỗi là một trở ngại lớn mà ngăn cản chúng ta không được trở thành giống như Cha Thiên Thượng và trở về nơi hiện diện của Ngài. Trong tình trạng hữu diệt của mình, chúng ta thường nhượng bộ cảm dỗ, vi phạm các lệnh truyền của Thượng Đế, và phạm tội. Trong cuộc sống của chúng ta trên thế gian, mỗi người chúng ta đều làm lỗi lầm. Mặc dù đôi khi dường như không phải vậy, nhưng tội lỗi luôn luôn dẫn đến nỗi buồn khổ. Tội lỗi gây ra mặc cảm tội lỗi và xấu hổ. Vì tội lỗi của mình, chúng ta không thể trở về sống với Cha Thiên Thượng trừ phi chúng ta được tha thứ và thanh tẩy trước.

Trong khi sống trên trần thế, chúng ta có những kinh nghiệm mà mang hạnh phúc đến cho chúng ta. Chúng ta cũng có những kinh nghiệm mà mang nỗi đau đớn và buồn khổ cho chúng ta, một số điều đó gây ra bởi hành động tội lỗi của những người khác. Những kinh nghiệm này cung ứng cho chúng ta cơ hội để học hỏi và tăng trưởng, để phân biệt điều thiện với điều ác, và chọn quyết định. Thượng Đế ảnh hưởng chúng ta để làm điều thiện; Sa Tan cám dỗ chúng ta để phạm tội. Cũng như với cái chết thể xác, chúng ta không thể tự mình vượt qua những hậu quả tội lỗi. Chúng ta yếu đuối không tự lực được nếu không có Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Sự Học Tập Thánh Thư

Thời Kỳ Thử Thách

2 Nê Phi 2:21

An Ma 12:21–24

Áp Ra Ham 3:25–26

2 Nê Phi 9:27

An Ma 34:31–35

Mô Si A 3:19

An Ma 42:2–10

Sự Chọn Lựa

2 Nê Phi 2:26–29

Cho Sức Mạnh của Giới Trẻ, “Quyền Tự

Giô Suê 24:15

Quyết và Việc Chịu Trách Nhiệm”

Thiện và Ác

Mô Rô Ni 7:12–19

Tội Lỗi

Rô Ma 3:23

1 Giăng 1:8–10

1 Giăng 3:4

Người Không Trong Sạch Không Thể Sống với Thượng Đế

1 Nê Phi 10:20–21

3 Nê Phi 27:19

Môi Se 6:57

An Ma 41:10–11

Sự Chuộc Tội

Trước khi thế gian được tạo dựng, Cha Thiên Thượng đã chọn Chúa Giê Su Ky Tô làm Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc của chúng ta. Sự hy sinh chuộc tội của Chúa Giê Su Ky Tô làm cho chúng ta có thể vượt qua những hậu quả của Sự Sa Ngã. Tất cả các vị tiên tri kể từ lúc thế gian bắt đầu đã làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc của chúng ta.

Chúng ta đều sẽ trải qua cái chết thể xác, nhưng Chúa Giê Su Ky Tô vượt qua trở ngại của cái chết thể xác cho chúng ta. Khi Ngài chết trên cây thập tự, linh hồn của Ngài trở nên tách rời khỏi thể xác của Ngài. Vào ngày thứ ba, linh hồn và thể xác của Ngài được tái hợp vĩnh



Ghi chú

viễn, không bao giờ bị tách rời lần nữa. Ngài hiện đến cùng nhiều người, cho họ thấy rằng Ngài đã có một thể xác bất diệt bằng xương bằng thịt. Sự tái hợp của thể xác và linh hồn được gọi là sự phục sinh và là một ân tứ được hứa cho mỗi người chúng ta. Nhờ vào Sự Phục Sinh của Chúa Giê Su Ky Tô, tất cả chúng ta đều sẽ được phục sinh bất luận chúng ta đã làm điều thiện hay điều ác trong cuộc sống này. Chúng ta sẽ có một thể xác toàn hảo, bất diệt bằng xương bằng thịt mà sẽ không bao giờ chịu bệnh tật, đau đớn hay chết một lần nữa. Sự phục sinh làm cho có thể trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế để được phán xét nhưng không bảo đảm rằng chúng ta sẽ có thể sống nơi hiện diện của Ngài. Để nhận được phước lành đó, chúng ta cũng phải được thanh tẩy khỏi tội lỗi.

Thượng Đế gửi Con Trai Yêu Dấu của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, đến để vượt qua trở ngại của tội lỗi thêm vào trở ngại của cái chết thể xác. Chúng ta không chịu trách nhiệm về Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va, nhưng chúng ta chịu trách nhiệm về tội lỗi của mình. Thượng Đế không khoan dung một tội lỗi dù nhỏ nhất đến đâu, và tội lỗi ngăn cản chúng ta không được sống nơi hiện diện của Ngài. Chỉ qua ân điển và lòng thương xót của Đấng Cứu Rỗi, chúng ta mới có thể trở nên trong sạch khỏi tội lỗi để chúng ta có thể sống với Thượng Đế lần nữa. Điều này có thể thực hiện được qua việc sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, chịu phép báp têm, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng.

Để làm tròn kế hoạch cứu rỗi, Đấng Ky Tô đã trả giá cho tội lỗi của chúng ta. Chỉ duy một mình Ngài mới có thể làm điều đó. Ngài được kêu gọi và chuẩn bị trong cuộc sống tiền dương thế. Ngài là Vị Nam Tử thật sự của Thượng Đế bằng xương bằng thịt. Ngài vô tội và hoàn toàn tuân theo Cha Ngài. Mặc dù bị cám dỗ, Ngài đã không bao giờ nhượng bộ cám dỗ. Khi Đức Chúa Cha truyền bảo Con Trai Yêu Quý của Ngài phải trả cái giá của tội lỗi thế gian, Chúa Giê Su đã sẵn sàng và sẵn lòng. Sự Chuộc Tội gồm có nỗi đau khổ của Ngài trong Vườn Ghết Sê Ma Nê và nỗi đau khổ và cái chết của Ngài trên cây thập tự, và nó kết thúc với Sự Phục Sinh của Ngài. Mặc dù Ngài đã chịu đau khổ vượt qua sự hiểu biết của con người—nhiều đến nỗi Ngài đã rướm máu từ mỗi lỗ chân lông và đã cầu xin nếu có thể được thì gánh nặng này được cất ra khỏi Ngài—Ngài đã tuân phục ý muốn của Đức Chúa Cha trong một sự biểu lộ tình thương tội bậc đối với Đức Chúa Cha và đối với chúng ta. Sự chiến thắng này của Chúa Giê Su Ky Tô trên cái chết thuộc linh bằng nỗi đau đớn và cái chết thuộc linh bằng Sự Phục Sinh của Ngài được gọi là Sự Chuộc Tội.

Đấng Ky Tô hứa tha thứ các tội lỗi của chúng ta với điều kiện là chúng ta chấp nhận Ngài bằng cách sử dụng đức tin nơi Ngài, hối cải, nhận phép báp têm bằng cách chìm mình xuống nước, và phép đặt tay để ban cho ân tứ Đức Thánh Linh, và trung tín cố gắng tuân giữ các giáo lệnh của Ngài cho đến cuối cuộc đời của chúng ta. Qua sự hối cải liên tục, chúng ta có thể đạt được sự tha thứ và được thanh tẩy khỏi các tội lỗi của mình bằng quyền năng của Đức Thánh Linh. Chúng ta được làm nhẹ bớt gánh tội lỗi và xấu hổ, và qua Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta trở nên xứng đáng để trở về nơi hiện diện của Thượng Đế.

Khi chúng ta trông cậy vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, Ngài có thể giúp chúng ta chịu đựng những thử thách, bệnh tật, và đau đớn của chúng ta. Chúng ta có thể được chan hòa niềm vui, sự bình an, và an ủi. Tất cả những gì bất công trong cuộc sống đều có thể được làm cho ngay đúng qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Khi trả giá tội lỗi của chúng ta, dù như thế nào, Chúa Giê Su cũng không loại bỏ trách nhiệm cá nhân của chúng ta. Chúng ta phải cho thấy rằng chúng ta chấp nhận Ngài và chúng ta sẽ tuân theo các lệnh truyền của Ngài. Chỉ qua ân tứ Chuộc Tội chúng ta mới có thể trở về sống với Thượng Đế.

Ghi chú

Sự Học Tập Thánh Thư

Sự Phục Sinh

2 Nê Phi 9:6–7	GLGU 88:27–32	Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
An Ma 11:42–45	Lu Ca 24:1–10, 36–39	“Sự Phục Sinh”
An Ma 40:23	1 Cô Rinh Tô 15:20–23	Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Chết,
Hê La Man 14:15–19	BDJS, 1 Cô Rinh Tô 15:40–42	Cái” “Phục Sinh, Sự”

Sự Chuộc Tội

2 Nê Phi 2:6–8	GLGU 19:15–19	1 Giăng 1:7
An Ma 7:11–13	GLGU 45:3–5	Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
An Ma 34:8–10	Giăng 3:16–17	“Sự Chuộc Tội”

Phúc Âm—Con Đường

2 Nê Phi 9:1–24	An Ma 11:40	3 Nê Phi 27
2 Nê Phi 31	3 Nê Phi 11:31–41	Mô Rô Ni 7:27–28

Thế Giới Linh Hồn

Mặc dù Đấng Ky Tô chiến thắng cái chết thể xác, nhưng tất cả mọi người phải chết, vì cái chết là một phần tiến trình mà qua đó chúng ta được biến đổi từ hữu diệt đến bất diệt. Lúc chết, linh hồn của chúng ta đi đến thế giới linh hồn. Cái chết không thay đổi cá tính hay các ước muốn của chúng ta về điều thiện hoặc điều ác. Những người đã chọn tuân theo Thượng Đế trong cuộc sống này thì sống trong một trạng thái hạnh phúc, bình an, và nghỉ ngơi khỏi những rắc rối và lo âu. Những người chọn không vâng lời trong cuộc sống này và không hối cải thì sống trong một trạng thái không hạnh phúc. Trong thế giới linh hồn, phúc âm được rao giảng cho những người không tuân theo phúc âm hoặc không có được cơ hội để nghe về phúc âm trong khi sống trên thế gian. Chúng ta vẫn ở trong thế giới linh hồn cho đến khi chúng ta được phục sinh.

Sự Học Tập Thánh Thư

Phúc Âm Rao Giảng cho Người Chết

GLGU 138	1 Phi E Rơ 3:19–20	1 Phi E Rơ 4:6
----------	--------------------	----------------

Cái Chết và Thế Giới Linh Hồn

An Ma 34:34	An Ma 40:11–14	Truyền Đạo 12:7
-------------	----------------	-----------------

Sự Phục Sinh, Sự Phán Xét, và Sự Bất Diệt

Khi thể xác và linh hồn của chúng ta được tái hợp nhờ vào sự phục sinh, chúng ta sẽ được mang đến nơi hiện diện của Thượng Đế để chịu phán xét. Chúng ta sẽ nhớ trọn vẹn đến sự ngay chính và tội lỗi của chúng ta. Nếu hối cải, chúng ta sẽ nhận được lòng thương xót. Chúng ta sẽ được thưởng thưởng tùy theo công việc làm và ước muốn của mình.

Nhờ vào sự phục sinh, tất cả mọi người sẽ trở thành bất diệt—they sẽ sống mãi mãi. Sự bất diệt là một ân tứ ban không cho tất cả mọi người, cho dù họ ngay chính hay tà ác. Tuy nhiên, cuộc sống vĩnh cửu thì không giống như sự bất diệt. Cuộc sống vĩnh cửu là ân tứ của Thượng Đế mà chỉ ban cho những người tuân theo phúc âm của Ngài. Đó là trạng thái cao nhất mà chúng ta có thể đạt được. Nó đến với những người đã thoát khỏi tội lỗi và đau

khô nhờ vào Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô. Đó là sự tôn cao, có nghĩa là sống với Thượng Đế mãi mãi trong gia đình vĩnh cửu. Đó là phải biết Thượng Đế và Chúa Giê Su Ky Tô và trải qua cuộc sống mà Các Ngài đang vui hưởng.

Sự Phục Sinh và Sự Đầu Thai

Một số người có thể lầm lẫn giáo lý phục sinh với quan niệm đầu thai. Quan niệm đầu thai gồm có việc sinh lại lần nữa trên thế gian trong một hình dáng khác và là giáo lý sai lầm. Giáo lý phục sinh gồm có việc tiếp nhận một phần thưởng vĩnh cửu của một thể xác bất diệt bằng xương bằng thịt. Đây là giáo lý chân chính. Hãy chắc chắn rằng những người mà các anh chị em giảng dạy phải hiểu rõ giáo lý phục sinh.

Các Vương Quốc Vinh Quang

Trong cuộc sống trần thế của mình, chúng ta đã chọn những quyết định về điều thiện và điều ác. Thượng Đế tưởng thưởng chúng ta tùy theo các công việc làm và ước muốn của chúng ta. Vì Thượng Đế tưởng thưởng mọi người tùy theo hành động của thể xác, thì có nhiều vương quốc vinh quang khác nhau mà chúng ta có thể được chỉ định để đến sau Sự Phán Xét. Những người đã hối cải tội lỗi của mình và nhận được các giáo lễ phúc âm và tuân giữ các giao ước liên hệ thì sẽ được thanh tẩy bởi Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô. Họ sẽ nhận được sự tôn cao trong vương quốc cao nhất, mà cũng được biết là vương quốc thượng thiên. Họ sẽ sống nơi hiện diện của Thượng Đế, trở thành giống như Ngài, và tiếp nhận niềm vui trọn vẹn. Họ sẽ cùng sống chung vĩnh viễn với những người thuộc gia đình của họ mà hội đủ điều kiện. Trong thánh thư, vương quốc này được ví với vinh quang hoặc sự rực rỡ của mặt trời.

Những người không chấp nhận phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô nhưng sống một cuộc sống đáng kính thì sẽ nhận được một chỗ trong vương quốc trung thiên. Vương quốc này được ví với vinh quang của mặt trăng.

Những người mà tiếp tục phạm tội và không hối cải trong cuộc sống này thì sẽ nhận được phần thưởng của họ trong vương quốc thấp nhất, được gọi là vương quốc hạ thiên. Vương quốc này được ví với vinh quang của các vì sao.

Sự Học Tập Thánh Thư

Sự Phục Sinh và Sự Phục Hồi

2 Nê Phi 9:14–15

Gia Cóp 6:8–9

An Ma 42:13–15, 22–23

Sự Phán Xét

2 Nê Phi 28:23

An Ma 5:15–21

GLGU' 132:12; 137:9

Mô Si A 3:23–25

An Ma 12:12–14

Giăng 5:22

Các Vương Quốc Vinh Quang

3 Nê Phi 28:10

GLGU' 76

Ma Thi Ơ 5:48

GLGU' 76: Phần Giới Thiệu

GLGU' 137

1 Cô Rinh Tô 15:40–42

Cuộc Sống Vĩnh Cửu

2 Nê Phi 31:17–21

GLGU' 45:8

Giăng 3:16

GLGU' 14:7

GLGU' 93:19

Giăng 17:3

GLGU' 29:43–44

Ghi chú

Ghi chú

Kế Hoạch Cứu Rỗi



Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô làm cho sự cứu rỗi có thể thực hiện được.

Lời Mời Chịu Phép Báp Têm

Lời mời chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận phải được cụ thể và trực tiếp: “Anh (chị, em) sẽ noi theo gương của Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách chịu phép báp têm bởi một người nắm giữ thẩm quyền chức tư tế của Thượng Đế không? Chúng tôi sẽ tổ chức lễ báp têm vào [ngày, tháng, năm]. Anh (chị, em) sẽ tự chuẩn bị để chịu phép báp têm vào ngày đó không?”

Những Ý Kiến để Giảng Dạy

Phần này có những ý kiến cho các anh chị em để sử dụng khi chuẩn bị và giảng dạy bài học này. Hãy thành tâm tuân theo Thánh Linh khi các anh chị em quyết định cách thức sử dụng những ý kiến này. Thêm vào những ý kiến mà các anh chị em chọn cho chương trình dạy bài học. Hãy nhớ rằng những ý kiến này là những điều đề nghị—chứ không phải là những điều đòi hỏi—để giúp các anh chị em đáp ứng những nhu cầu của những người mà các anh chị em giảng dạy.

Chương Trình Dạy Bài Học Ngắn (3–5 phút)

Kế hoạch cứu rỗi dạy chúng ta nơi nào chúng ta đến, tại sao chúng ta có mặt trên thế gian, và nơi nào chúng ta sẽ đi sau cuộc sống này. Kế hoạch này vạch ra cuộc hành trình vĩnh cửu của chúng ta qua cuộc sống tiền dương thế, cuộc sống trên trần thế, cái chết, sự phục sinh, và đến cuộc sống vĩnh cửu của chúng ta. Kế hoạch này cũng giải thích điều mà Cha Thiên Thượng đầy lòng nhân từ của chúng ta làm để giúp chúng ta làm cho cuộc hành trình này được thành công để chúng ta có thể trở về nơi hiện diện của Ngài và trở thành giống như Ngài. Kế hoạch chú trọng vào sứ mệnh và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô trong việc chiến thắng các hậu quả của Sự Sa Ngã và làm cho chúng ta có thể có cuộc sống vĩnh cửu. Chúng tôi mời gọi các anh chị em suy ngẫm và cầu nguyện về sứ điệp này.

- Cuộc Sống Tiền Dương Thế: Mục Đích và Kế Hoạch của Thượng Đế cho Chúng Ta
- Sự Sáng Tạo
- Quyền Tự Quyết và Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va
- Cuộc Sống của Chúng Ta trên Thế Gian
- Sự Chuộc Tội
- Thế Giới Linh Hồn
- Sự Phục Hồi, Sự Phán Xét, và Sự Bất Diệt
- Các Vương Quốc Vinh Quang

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ cầu nguyện để biết rằng điều chúng tôi đã giảng dạy là chân chính không?
- Anh (chị, em) sẽ hối cải các tội lỗi của mình không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Anh (chị, em) sẽ noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi và chịu phép báp têm vào (ngày, tháng, năm) không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào.

Ghi chú

Ghi chú

Kế Hoạch Dạy Bài Học Trung Bình (10–15 phút)

Sứ điệp của chúng tôi giúp chúng ta hiểu mục đích của cuộc sống và chúng ta là ai. Nó cho chúng ta hy vọng và giúp chúng ta tìm ra sự bình an, niềm vui, và hạnh phúc. Nó cho chúng ta biết chúng ta từ đâu đến, tại sao chúng ta hiện diện nơi đây trên thế gian, và chúng ta sẽ đi đâu sau cuộc sống này. Thượng Đế là Đức Chúa Cha của chúng ta, và Ngài yêu thương chúng ta. Chúng ta là con cái của Ngài. Chúng ta là phần tử trong gia đình của Ngài, và chúng ta sống với Ngài trước khi chúng ta sinh ra trên thế gian này. Ngài có một kế hoạch hạnh phúc mà có thể làm cho chúng ta trở về nơi hiện diện của Ngài sau cuộc sống này. Sự tiến triển của chúng ta tùy thuộc vào cách thức chúng ta sử dụng quyền tự quyết, hoặc khả năng lựa chọn do Thượng Đế ban cho. Là một phần của kế hoạch đó, Sự Sa Ngã của A Đam làm cho chúng ta có thể đến thế gian, nhận được một thể xác, có kinh nghiệm, và có gia đình của riêng mình. Nhưng Sự Sa Ngã cũng mang đến cái chết thể xác, tức là sự tách rời linh hồn khỏi thể xác, và cái chết thuộc linh, tức là sự lìa xa Thượng Đế.

Chúa Giê Su Ky Tô là trọng tâm kế hoạch của Thượng Đế. Sự hy sinh chuộc tội của Đấng Ky Tô chiến thắng những hậu quả của cái chết thể xác lần thuộc linh. Chúng ta sẽ đều được phục sinh và sẽ sống mãi mãi với thể xác không bị đau đớn hay bệnh hoạn. Đấng Ky Tô cũng làm cho sự chiến thắng cái chết thuộc linh có thể thực hiện được. Khi chúng ta sống theo phúc âm của Ngài, Ngài sẽ có lòng xót thương để tha thứ các tội lỗi của chúng ta. Ngài sẽ chữa lành chúng ta và thay thế tội lỗi và sự tui hỏ với sự bình an và hạnh phúc trong cuộc sống này.

Là phần của kế hoạch thương xót của Thượng Đế, chúng ta sẽ đều gánh chịu cái chết thể xác. Linh hồn của chúng ta sẽ bị tách rời khỏi thể xác của mình và sẽ sống trong một thời gian trong thế giới linh hồn. Rồi chúng ta sẽ được phục sinh với một thể xác bất diệt, một sự kết hợp vĩnh cửu của thể xác và linh hồn của chúng ta. Chúng ta sẽ được phán xét tùy theo các công việc làm và ước muốn của mình. Những người đã sống theo phúc âm sẽ nhận được ân tứ lớn nhất của Cha Thiên Thượng, ân tứ của cuộc sống vĩnh cửu nơi hiện diện của Ngài.

Cha Thiên Thượng một lần nữa tìm đến con cái của Ngài trong tình yêu thương để mặc khải về kế hoạch hạnh phúc của Ngài. Chúng ta học biết về kế hoạch tuyệt diệu này trong Sách Mặc Môn, mà các anh chị em có thể đọc, suy ngẫm, và cầu nguyện về sách đó. Chúng tôi mời anh (chị, em) tham dự nhà thờ và thờ phượng với chúng tôi.

Những Sự Cam Kết:

- Anh (chị, em) sẽ cầu nguyện để biết rằng điều chúng tôi đã giảng dạy là chân chính không?
- Anh (chị, em) sẽ hối cải các tội lỗi của mình không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Anh (chị, em) sẽ noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi và chịu phép báp têm vào (ngày, tháng, năm) không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào.

Ghi chú

Kế Hoạch Dạy Bài Học Trọn Vẹn (30–45 phút)

- Cuộc Sống Tiền Dương Thế: Mục Đích và Kế Hoạch của Thượng Đế dành cho Chúng Ta.
 - Thượng Đế là Cha Thiên Thượng của chúng ta, và chúng ta là con cái của Ngài (xin xem Công Vụ Các Sứ Đồ 17:16–34; Hê Bơ Rơ 12:9).
 - Thượng Đế có một kế hoạch cho hạnh phúc của chúng ta. Chúa Giê Su Ky Tô là trọng tâm của kế hoạch đó.
 - Kế hoạch hạnh phúc của Thượng Đế làm cho việc trở về nơi hiện diện của Thượng Đế có thể thực hiện được (xin xem Môi Se 1:39).
 - Sự tiến triển vĩnh cửu tùy thuộc vào cách thức chúng ta sử dụng quyền tự quyết của mình (xin xem 2 Nê Phi 2:27–29).
- Sự Sáng Tạo
 - Dưới sự hướng dẫn của Đức Chúa Cha, Chúa Giê Su Ky Tô sáng tạo thể gian (xin xem Hê Bơ Rơ 1:1–3).
- Quyền tự quyết và Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va
 - A Đam và Ê Va được sáng tạo theo hình ảnh của Thượng Đế (xin xem Sáng Thế Ký 1:26–27).
 - Trong Vườn Ê Đen, họ vô tội và sống nơi hiện diện của Thượng Đế.
 - Vì họ ăn trái cấm, nên họ bị đuổi ra khỏi khu vườn (xin xem Môi Se 4:19–31). Điều này được gọi là Sự Sa Ngã.
 - Họ trở thành người trần, có thể có con cái, và cũng trải qua sự phạm tội và cái chết (xin xem 2 Nê Phi 2:22–25; Môi Se 5:11).
- Cuộc Sống của Chúng Ta trên Thế Gian
 - Mục đích của chúng ta trong cuộc sống là tìm kiếm sự bình an, niềm vui, và hạnh phúc dài lâu với tính cách là gia đình và để chuẩn bị trở về sống với Thượng Đế.
 - Chúng ta đến thế gian để chịu thử thách (xin xem Áp Ra Ham 3:24–25).
 - Chúng ta nhận được một thể xác bằng xương bằng thịt, nhưng chúng ta phải chịu trải qua cái chết thể xác.
 - Thượng Đế ban cho các lệnh truyền. Nếu tuân theo, chúng ta được ban phước. Nếu bất tuân, chúng ta phạm tội và nhận lấy những hậu quả.
 - Tất cả mọi tội lỗi đều phải được trả hoặc bởi chính chúng ta hoặc bởi Đấng Ky Tô (xin xem GLGƯ 19:15–20).
 - Chúng ta có sự lựa chọn, và tất cả chúng ta đều phạm tội (xin xem Rô Ma 3:23).
 - Chúng ta có được kinh nghiệm mà mang hạnh phúc cũng như nỗi buồn đau cho chúng ta.
 - Chúng ta không thể chiến thắng cái chết thể xác hoặc thuộc linh nếu không có Đấng Ky Tô.

Ghi chú

- **Sự Chuộc Tội**
 - Vì Chúa Giê Su Ky Tô chiến thắng cái chết thể xác, nên chúng ta sẽ đều được phục sinh (xin xem An Ma 11:41–43).
 - Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô, nên chúng ta có thể trở thành sạch tội để chúng ta có thể trở về sống nơi hiện diện của Thượng Đế (xin xem 2 Nê Phi 9:8–9).
 - Đấng Ky Tô sẽ tha thứ tội lỗi của chúng ta khi chúng ta có đức tin nơi Ngài, hối cải, nhận phép báp têm và ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng.
- **Thể Giới Linh Hồn**
 - Tất cả mọi người đều phải chết.
 - Khi chết, linh hồn của chúng ta đi đến thể giới linh hồn.
 - Chúng ta sống hoặc trong trạng thái khổ sở hoặc trạng thái bình an và yên nghỉ, tùy theo lối sống của chúng ta trong cuộc đời này.
- **Sự Phục Sinh, Sự Phán Xét, và Sự Bất Diệt**
 - Linh hồn và thể xác của chúng ta sẽ được tái hợp khi phục sinh (xin xem An Ma 11:42–45; 40:23).
 - Chúng ta sẽ trở về nơi hiện diện của Thượng Đế để chịu phán xét tùy theo các công việc làm và ước muốn của chúng ta.
 - Nếu hối cải, chúng ta sẽ nhận được lòng thương xót.
 - Cuộc sống vĩnh cửu là ân tứ của Thượng Đế ban cho những người hoàn toàn tuân theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem GLGU 14:7).
- **Các Vương Quốc Vinh Quang** (xin xem GLGU 76; 137; 1 Cô Rinh Tô 15:40–42).
 - Chúng ta nhận được phần thưởng tùy theo các công việc và các ước muốn của mình (xin xem GLGU 137:9).
 - Những người nhận được phúc âm và sống theo phúc âm một cách dững cảm trong suốt cuộc sống của họ sẽ nhận được vương quốc thượng thiên (xin xem GLGU 76:50–70).
 - Những người đáng kính “bị mù quáng vì sự quý quyết của loài người” và “không quả cảm trong việc làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô” nhận được vương quốc trung thiên (xin xem GLGU 76:76, 79).
 - Những người phạm tội và không hối cải sẽ nhận được vinh quang hạ thiên sau khi họ đau khổ và trả tội lỗi của họ.

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ cầu nguyện để biết rằng điều chúng tôi đã giảng dạy là chân chính không?
- Anh (chị, em) sẽ hối cải các tội lỗi của mình không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?

- Anh (chị, em) sẽ noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi và chịu phép báp têm vào (ngày, tháng, năm) không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào.

Câu Hỏi để Đặt Ra sau khi Các Anh Chị Em Giảng Dạy

- Những câu hỏi nào mà anh (chị, em) có về điều mà chúng tôi đã giảng dạy?
- Anh (chị, em) hiểu gì về kế hoạch của Thượng Đế dành cho anh (chị, em) và gia đình của anh (chị, em)?
- Từ những điều mà chúng tôi giảng dạy cho anh (chị, em), anh chị em hiểu gì về vai trò của Chúa Giê Su Ky Tô? Điều này có nghĩa gì đối với anh (chị, em)?

Những Định Nghĩa Then Chốt

Sau đây là những từ thường không được hiểu. Hãy chắc chắn rằng các anh chị em giải thích những từ này một cách rõ ràng và tìm hiểu xem những người mà các anh chị em giảng dạy có hiểu không.

- **Bất diệt, Sự:** Tình trạng sống mãi mãi trong một trạng thái phục sinh, không bị lệ thuộc vào cái chết thể xác.
- **Cái chết thể xác:** Sự tách rời linh hồn của chúng ta, mà linh hồn sống mãi mãi và không thể chết, ra khỏi thể xác của mình.
- **Cái chết thuộc linh:** Sự tách rời khỏi Thượng Đế và ảnh hưởng của Ngài; chết vì những sự việc liên quan đến sự ngay chính. Cái chết thuộc linh được đưa vào thể gian bằng sự sa ngã của Á Đam (xin xem An Ma 42:6–7). Những người trần với ý nghĩ, lời nói, và việc làm xấu thì đang chết phần thuộc linh trong khi vẫn còn sống trên thể gian (xin xem 2 Nê Phi 9:39). Qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô và bằng sự tuân theo các nguyên tắc và các giáo lễ của phúc âm, những người nam và những người nữ có thể trở nên sạch tội và khắc phục được cái chết thuộc linh.
- **Chuộc Tội, Sự:** Như được dùng trong thánh thư, chuộc tội là chịu hình phạt cho một hành động tội lỗi, do đó cắt khỏi những hậu quả tội lỗi từ những người phạm tội biết hối cải và cho phép họ được hòa giải với Thượng Đế. Chúa Giê Su Ky Tô chịu đau khổ trong Vườn Ghết Sê Ma Nê và trên cây thập tự. Ngài là Đấng duy nhất có khả năng để thực hiện Sự Chuộc Tội toàn hảo cho tất cả nhân loại. Ngài đã chịu hình phạt vì các tội lỗi của chúng ta trong Vườn Ghết Sê Ma Nê và chết trên cây thập tự. Ngài đã mang lấy nỗi đau đớn, bệnh tật, cám dỗ, khổ sở, và yếu kém của tất cả chúng ta (xin xem An Ma 7:11–12).
- **Cuộc sống tiền dương thế (cuộc sống trước khi đến thể gian):** Là con cái linh hồn của Cha Thiên Thượng, chúng ta đã sống nơi hiện diện của Ngài trước khi chúng ta sinh ra trên thể gian này. Trong cuộc sống tiền dương thế, chúng ta không có thể xác.
- **Cứu chuộc, Sự:** Giải cứu, mua, hay chuộc, chẳng hạn để giải thoát một người khỏi vòng nô lệ bằng cách trả tiền. Sự cứu chuộc ám chỉ Sự Chuộc Tội của Chúa

Ghi chú

Ghi chú

Giê Su Ky Tô và sự giải thoát khỏi tội lỗi. Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su cứu chuộc tất cả loài người khỏi cái chết thể xác. Qua Sự Chuộc Tội của Ngài, những người có đức tin nơi Ngài và hối cải cũng được cứu chuộc khỏi cái chết thuộc linh.

- **Cứu rỗi, Sự:** Được cứu khỏi cái chết thể xác và thuộc linh. Tất cả mọi người sẽ được cứu khỏi cái chết thể xác nhờ vào ân điển của Thượng Đế, qua cái chết và Sự Phục Sinh của Chúa Giê Su Ky Tô. Mỗi người cũng có thể được cứu khỏi cái chết thuộc linh nhờ vào ân điển của Thượng đế, qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Đức tin này được biểu lộ trong một cuộc sống biết tuân theo các luật pháp và các giáo lễ của phúc âm và sự phục vụ Đấng Ky Tô.
- **Hữu diệt, Sự:** Thời gian từ lúc sinh cho đến lúc chết.
- **Phán xét:** Thượng Đế, qua Chúa Giê Su Ky Tô, sẽ phán xét từng cá nhân chúng ta để xác định vinh quang vĩnh cửu mà chúng ta sẽ nhận được. Sự phán xét này sẽ được căn cứ vào việc chúng ta tuân theo các lệnh truyền của Thượng Đế, kể cả việc chúng ta chấp nhận sự hy sinh cứu chuộc của Chúa Giê Su Ky Tô. Chúng ta sẽ nhận được phần thưởng vĩnh cửu của mình dựa trên công việc làm và ước muốn của chúng ta là tốt hoặc xấu.
- **Phục sinh, Sự:** Sự kết hợp thể linh với thể xác bằng xương bằng thịt sau khi chết. Sau khi phục sinh, linh hồn và thể xác sẽ không bao giờ tách rời nữa, và con người sẽ được bất diệt. Mỗi người sinh ra trên thế gian sẽ được phục sinh vì Chúa Giê Su đã khắc phục được cái chết.
- **Sa ngã (của A Đam và Ê Va), Sự:** Khi A Đam và Ê Va ăn trái cấm, họ trở nên hữu diệt—tức là, bị lệ thuộc vào tội lỗi và cái chết. A Đam trở thành “xác thịt đầu tiên” trên đất (Môi Se 3:7). Điều mặc khải ngày sau cho biết rõ ràng rằng Sự Sa Ngã là một phước lành và rằng A Đam và Ê Va phải được vinh danh là hai bậc phụ mẫu đầu tiên của tất cả nhân loại.
- **Tôn cao, Sự:** Cuộc sống vĩnh cửu nơi hiện diện của Thượng Đế; để trở thành giống như Cha Thiên Thượng của chúng ta và sống nơi hiện diện của Ngài. Ân tứ lớn nhất trong mọi ân tứ của Thượng Đế. Sự tôn cao có được qua Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô và qua sự tuân theo tất cả các luật pháp và các giáo lễ của phúc âm.

Những Từ Khác Mà Có Thể Cần Sự Định Nghĩa Thêm cho Những Người mà Các Anh Chị Em Giảng Dạy

- | | | |
|---------------------------------------|---|---------------------------|
| • Các vương quốc vinh quang | • Hạ thiên | • Thế giới linh hồn |
| • Cái chết thể xác | • Hối cải | • Thử thách, Sự |
| • Cây hiểu biết điều thiện và điều ác | • Kế hoạch cứu rỗi | • Thượng thiên |
| • Cuộc sống vĩnh cửu | • Phép báp têm bằng cách chìm mình xuống nước | • Tiến triển vĩnh cửu, Sự |
| • Đối nghịch, Sự | • Sáng tạo, Sự | • Tội lỗi |
| • Đức tin | • Thanh tẩy [khỏi tội lỗi] | • Trái cấm |
| • Được tha thứ [tội lỗi] | | • Trung thiên |
| | | • Vườn Ê Đen |

Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô

Ghi chú



Mục Đích của Các Anh Chị Em

Khi các anh chị em giảng dạy, hãy chuẩn bị cho những người tâm đạo của mình để đáp ứng những điều kiện của phép báp têm được giảng dạy trong Giáo Lý và Giao Ước 20:37 và trong các câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm. Điều này được hoàn thành tốt nhất bằng cách mời những người tâm đạo của các anh chị em lập và tuân giữ những sự cam kết được liệt kê dưới đây.

Các Câu Hỏi Phỏng Vấn về Phép Báp Têm

- Anh (chị, em) có tin rằng Thượng Đế là Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu của chúng ta không?
- Anh (chị, em) có tin rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Vị Nam Tử của Thượng Đế, Đấng Cứu Rỗi và Cứu Chuộc của thế gian không?
- Anh (chị, em) có tin rằng Giáo Hội và phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đã được phục hồi qua Tiên Tri Joseph Smith không?

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tiếp tục phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách tiếp tục học hỏi về phúc âm của Ngài không?
- Anh (chị, em) sẽ hối cải và cầu nguyện để được tha thứ các tội lỗi không?
- Anh (chị, em) sẽ chịu phép báp têm làm tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô vào (ngày) không? Anh (chị, em) sẽ chịu làm lễ xác nhận và tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào

Qua Đấng Ky Tô, Chúng Ta Có Thể Được Thanh Tẩy khỏi Tội Lỗi

Thượng Đế gửi Con Trai Yêu Quý của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, đến thế gian để cho tất cả các con cái của Thượng Đế có thể trở về sống nơi hiện diện của Ngài sau khi họ chết. Chỉ nhờ vào ân điển và lòng thương xót của Đấng Cứu Rỗi chúng ta mới có thể trở nên sạch tội ngõ hầu chúng ta có thể sống nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng. Trở nên sạch tội là được chữa lành phần thuộc linh (xin xem 3 Nê Phi 9:13; 18:32).

Ghi chú

Nhờ vào Sự Chuộc Tội và Sự Phục Sinh của Đấng Kỵ Tô, nên tất cả mọi người sẽ được mang trở về nơi hiện diện của Chúa để được phán xét theo công việc làm và ước muốn của họ (xin xem 2 Nê Phi 9:10–16; Hê La Man 14:15–18; 3 Nê Phi 27:14–22; GLGU 137:9). Chúng ta sẽ được phán xét theo các luật pháp của công lý và lòng thương xót.

Công lý là luật pháp bất biến mà mang đến những kết quả cho hành động—các phước lành vì tuân theo các lệnh truyền của Thượng Đế và các hình phạt vì sự bất tuân. Tất cả chúng ta đều phạm tội. Tội lỗi làm cho chúng ta ô uế, và không một vật gì ô uế có thể sống nơi hiện diện của Thượng Đế (xin xem 1 Nê Phi 10:21; 3 Nê Phi 27:19; Môi Se 6:57).

Đấng Cứu Rỗi làm thỏa mãn những đòi hỏi của công lý đối với những người hối cải các tội lỗi của họ và nỗ lực để tuân giữ tất cả các lệnh truyền của Ngài khi Ngài chịu hình phạt vì các tội lỗi của chúng ta. Hành động này được gọi là Sự Chuộc Tội. Nhờ vào hành động vị tha này, Đấng Kỵ Tô có thể khản nài với Đức Chúa Cha thay cho chúng ta. Cha Thiên Thượng có thể áp dụng lòng thương xót, không bắt chúng ta phải chịu hình phạt, và đón chúng ta trở về nơi hiện diện của Ngài. Cha Thiên Thượng cho thấy lòng thương xót khi Ngài tha thứ cho chúng ta khỏi tội lỗi và giúp chúng ta trở về nơi hiện diện của Ngài.

Tuy nhiên, Chúa Giê Su không loại bỏ trách nhiệm cá nhân của chúng ta. Ngài tha thứ các tội lỗi của chúng ta khi chúng ta chấp nhận Ngài, hối cải, và tuân theo các lệnh truyền của Ngài. Qua Sự Chuộc Tội và việc sống theo phúc âm, chúng ta trở nên xứng đáng để vĩnh viễn bước vào nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng. Chúng ta phải cho thấy rằng chúng ta chấp nhận Đấng Kỵ Tô và chúng ta có đức tin nơi Ngài bằng cách tuân giữ các lệnh truyền của Ngài và tuân theo các nguyên tắc và các giáo lễ đầu tiên của phúc âm.

Tội Lỗi

Khái niệm “tội lỗi” có nhiều nghĩa khác nhau trong nhiều văn hóa khác nhau. Trong một số văn hóa thì tội lỗi liên kết chặt chẽ với khái niệm phạm tội ác. Trong các văn hóa khác, nó chỉ áp dụng nếu một người bị bắt gặp làm một điều gì sai quấy và do đó làm ô danh một gia đình hoặc cộng đồng. Hãy nói rõ rằng tội lỗi là sự bất tuân các giáo lệnh của Thượng Đế và đưa đến việc trở nên bị tách rời khỏi Thượng Đế. Thượng Đế biết tất cả những gì chúng ta làm và suy nghĩ, và chúng ta làm phật lòng Ngài khi chúng ta phạm tội. Chớ thảo luận về những sự phạm giới đã qua của các anh chị em. Ngăn cản hoặc yêu cầu những người tầm đạo không nên thảo luận về những sự phạm giới của họ.

Học Tập Thánh Thư

Thượng Đế Gửi Vị Nam Tử của Ngài Đến An Ma 11:40 Giảng 3:16–17	Đấng Kỵ Tô là Đấng Biện Hộ cho Chúng Ta GLGU 45:3–5
Sự Cứu Rỗi qua Đấng Kỵ Tô 2 Nê Phi 2:6–8 An Ma 34:8–9, 14–16 2 Nê Phi 9:21–24	Lòng Thương Xót và Công Lý Mô Si A 15:9 An Ma 42:22–25

Đức Tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô

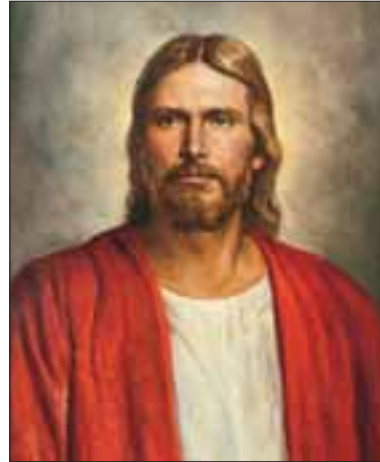
Nguyên tắc đầu tiên của phúc âm là đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô. Việc có đức tin nơi Đấng Kỵ Tô gồm có một sự tin tưởng chắc chắn rằng Ngài là Con Trai Độc Sinh của Thượng Đế và là Đấng Cứu Rỗi và Cứu Chuộc của thế gian. Chúng ta nhận thức rằng chúng ta chỉ có thể trở về sống với Cha Thiên Thượng là bằng cách trông cậy vào ân điển và lòng thương xót của Vị Nam Tử của Ngài. Khi có đức tin nơi Đấng Kỵ Tô, chúng ta chấp nhận và áp dụng Sự Chuộc Tội và những lời giảng dạy của Ngài. Chúng ta tin cậy vào Ngài

và những điều Ngài phán. Chúng ta biết rằng Ngài có quyền năng để giữ những lời hứa của Ngài. Cha Thiên Thượng ban phước cho những người có đức tin để tuân theo Vị Nam Tử của Ngài.

Đức tin nơi Đấng Ky Tô đưa đến hành động. Nó đưa đến sự hối cải chân thành và lâu dài. Việc có đức tin khiến cho chúng ta cố gắng càng nhiều khi chúng ta có thể học hỏi về việc trở thành giống như Đấng Cứu Rỗi hơn. Chúng ta muốn học hỏi các lệnh truyền của Ngài là gì và rồi tuân theo các lệnh truyền đó. Mặc dù vẫn sẽ làm lỗi lầm, nhưng chúng ta cho thấy tình yêu thương của mình đối với Ngài bằng cách cố gắng tuân giữ các lệnh truyền của Ngài và tránh phạm tội.

Chúng ta tin nơi Đấng Ky Tô, và chúng ta tin rằng Ngài muốn chúng ta tuân giữ tất cả các giáo lệnh của Ngài. Chúng ta muốn cho thấy đức tin của mình bằng cách tuân theo Ngài. Chúng ta cầu nguyện trong đức tin để có được sức mạnh nhằm chế ngự sự cám dỗ. Chúng ta cũng có thể phát triển đức tin nơi một nguyên tắc đặc biệt nào đó, như Lời Thông Sáng hoặc tiền thập phân, bằng cách trước hết tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô một cách đủ mạnh để tuân theo các giáo lệnh của Ngài. Khi sống theo một giáo lệnh cụ thể, chúng ta học được lẽ trung thật của giáo lệnh này qua kinh nghiệm (xin xem Giảng 7:17). Chúng ta cũng tăng trưởng trong đức tin bằng cách lắng nghe lời của Thượng Đế (xin xem Rô Ma 10:17) và bằng cách đọc lời của Thượng Đế (xin xem Hê La Man 15:7–8).

Khi chúng ta tuân theo Thượng Đế, Ngài ban phước cho chúng ta. Ngài ban cho chúng ta quyền năng để đối phó với những thử thách của cuộc sống. Ngài giúp chúng ta thay đổi những ước muốn trong lòng của chúng ta. Qua đức tin của chúng ta nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô, Ngài có thể chữa lành chúng ta, cả về phần thể xác lẫn phần thuộc linh.



Ghi chú

Học Tập Thánh Thư

Đức Tin, Quyền Năng, và Sự Cứu Rỗi

1 Nê Phi 7:12 Mô Rô Ni 7:33–34
2 Nê Phi 9:23 Mô Rô Ni 10:7
2 Nê Phi 25:23

Giáo Lý về Đức Tin

An Ma 32 Sách Hướng Dẫn Thánh
Ê Phê Sô 2:8 Thư, “Đức Tin”

Các Tầm Gương về Đức Tin

Ê The 12 Hê Bơ Rơ 11

Công Việc Làm và Sự Vâng Lời

1 Nê Phi 3:7 Gia Cơ 2:17–26
GLGƯ 130:20–21

Đức Tin Đưa đến Sự Hối Cải

An Ma 34

Sự Hối Cải

Nguyên tắc thứ nhì của phúc âm là sự hối cải. Đức tin của chúng ta nơi Đấng Ky Tô và tình yêu thương của chúng ta đối với Ngài đưa chúng ta đến sự hối cải, hoặc thay đổi những ý nghĩ, niềm tin, và hành vi của chúng ta mà không phù hợp với ý muốn của Ngài. Sự hối cải gồm có việc đạt được một sự hiểu biết mới về Thượng Đế, về bản thân mình và thế gian. Khi hối cải, chúng ta cảm thấy buồn rầu theo ý Chúa, rồi chúng ta ngừng làm những việc sai quấy và tiếp tục làm những điều đúng. Việc làm cho cuộc sống của chúng ta phù hợp với ý muốn của Thượng Đế qua sự hối cải là mục đích chính yếu của cuộc sống

Ghi chú

chúng ta. Chúng ta chỉ có thể trở về sống với Thượng Đế Đức Chúa Cha qua lòng thương xót của Đấng Ky Tô, và chúng ta chỉ nhận được lòng thương xót của Đấng Ky Tô với điều kiện hối cải mà thôi.

Để hối cải, chúng ta thừa nhận các tội lỗi của mình và cảm thấy ăn năn, hoặc buồn rầu theo ý Chúa. Chúng ta thú nhận các tội lỗi của mình với Thượng Đế. Chúng ta cũng thú nhận những tội lỗi rất nghiêm trọng với các vị lãnh đạo Giáo Hội đã được Thượng Đế ủy quyền là những người mà có thể giúp chúng ta hối cải. Chúng ta cầu xin Thượng Đế trong lời cầu nguyện để tha thứ cho chúng ta. Chúng ta làm tất cả những gì chúng ta có thể làm để sửa đổi những vấn đề mà hành động của chúng ta có thể đã gây ra; điều này gọi là sự đền bồi. Khi chúng ta hối cải, quan điểm của chúng ta về bản thân của mình và thế giới thay đổi. Khi thay đổi, chúng ta nhận thức được rằng chúng ta là con cái của Thượng Đế và chúng ta không cần phải tiếp tục làm những lỗi lầm cũ. Nếu thật sự hối cải, chúng ta sẽ bỏ đi các tội lỗi của mình và không tái phạm nữa. Chúng ta chống lại bất cứ ước muốn nào để phạm tội. Ước muốn của chúng ta để noi theo Thượng Đế phát triển mạnh liệt hơn và sâu xa hơn.

Sự hối cải chân thành mang đến vài kết quả. Chúng ta cảm nhận được sự tha thứ của Thượng Đế và sự bình an của Ngài trong cuộc sống của mình. Tội lỗi và sự buồn rầu của chúng ta được xóa tan. Chúng ta cảm nhận được ảnh hưởng của Thánh Linh một cách dồi dào hơn. Và khi từ giã cuộc sống này, chúng ta sẽ sẵn sàng hơn để sống với Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài.

Ngay cả sau khi đã chấp nhận Đấng Ky Tô và hối cải các tội lỗi của mình, chúng ta cũng có thể sa ngã và phạm tội nữa. Chúng ta phải luôn luôn cố gắng sửa đổi những sự phạm giới này. Ngoài ra, chúng ta cũng phải luôn luôn cải tiến—để phát triển những đức tính giống như Đấng Ky Tô, để tăng trưởng trong sự hiểu biết, và để phục vụ hữu hiệu hơn. Khi học thêm về điều mà Đấng Cứu Rỗi kỳ vọng nơi chúng ta, chúng ta sẽ muốn cho thấy tình yêu thương của chúng ta bằng cách vâng lời Ngài. Như vậy, khi hối cải hằng ngày, chúng ta sẽ tìm thấy rằng cuộc sống của chúng ta sẽ thay đổi và cải tiến. Tâm hồn và hành vi của chúng ta sẽ trở nên giống như Đấng Ky Tô hơn. Chúng ta sẽ tiến đến việc cảm thấy niềm vui lớn lao trong việc hối cải hằng ngày.

Học Tập Thánh Thư

Tất Cả Chúng Ta đều Phạm Tội

Rô Ma 3:23 1 Giăng 1:7–8

Sự Hối Cải

An Ma 34:8–17 2 Cô Rinh Tô 7:9–10
GLGƯ 58:42–43 Sách Hướng Dẫn Thánh
GLGƯ 61:2 Thư, “Hối Cải”

Sự Chuộc Tội và Tha Thứ

Hê La Man 5:10–11

Lòng Thương Xót Đòi Hỏi Sự Ăn Năn

An Ma 12:32–35 GLGƯ 18:10–13
An Ma 42:13, 21–24

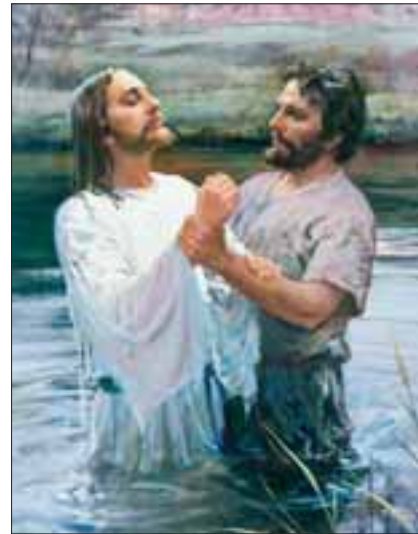
Phép Báp Têm, Giao Ước Đầu Tiên của Chúng Ta

Đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và sự hối cải chuẩn bị cho chúng ta để nhận các giáo lễ báp têm và xác nhận. Một giáo lễ là một nghi lễ hay nghi thức thiêng liêng mà cho thấy rằng chúng ta đã lập một giao ước với Thượng Đế.

Thượng Đế luôn luôn đòi hỏi con cái của Ngài lập các giao ước. Một giao ước là một sự thỏa thuận có ràng buộc và long trọng giữa Thượng Đế và con người. Thượng Đế hứa ban phước cho chúng ta, và chúng ta hứa vâng lời Ngài. Thượng Đế đề ra những điều kiện của

các giao ước phúc âm, mà chúng ta hoặc chấp nhận hay khước từ. Việc tuân giữ các giao ước mang đến các phước lành trong cuộc sống này và sự tôn cao trong cuộc sống mai sau.

Các giao ước đặt chúng ta dưới một bốn phận mạnh mẽ để tôn trọng những sự cam kết của mình với Thượng Đế. Để tuân giữ các giao ước của mình, chúng ta phải từ bỏ những sinh hoạt hoặc sở thích mà ngăn cản chúng ta tôn trọng các giao ước đó. Ví dụ, chúng ta từ bỏ việc đi mua sắm và đi tìm giải trí vào ngày Chúa Nhật để chúng ta có thể giữ ngày Sa Bát được thánh. Chúng ta phải mong muốn nhận được một cách xứng đáng các giao ước mà Thượng Đế ban cho chúng ta và rồi cố gắng tuân giữ các giao ước đó. Các giao ước của chúng ta nhắc nhở chúng ta hồi cải mỗi ngày trong cuộc sống của mình. Bằng cách tuân giữ các giáo lệnh và phục vụ những người khác, chúng ta nhận được và giữ lại sự xá miễn các tội lỗi của mình.



Các giao ước thường được thiếp lập qua các giáo lễ thiêng liêng, như phép báp têm. Các giáo lễ này được thực hiện bởi thẩm quyền chức tư tế. Qua giáo lễ báp têm, chẳng hạn, chúng ta giao ước mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô, luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài, cùng tuân giữ các giáo lệnh của Ngài. Khi chúng ta tuân giữ phần giao ước của mình, Thượng Đế hứa ban cho sự đồng hành liên tục của Đức Thánh Linh, sự xá miễn các tội lỗi của chúng ta, và được sinh lại.

Qua các giáo lễ thiêng liêng, như phép báp têm và lễ xác nhận, chúng ta học biết và kinh nghiệm quyền năng của Thượng Đế (xin xem GLGU 84:20). Chúa Giê Su dạy rằng chúng ta phải chịu phép báp têm bằng cách chìm mình xuống nước để được xá miễn, hay được tha thứ các tội lỗi của mình. Phép báp têm là một giáo lễ cứu rỗi thiết yếu. Không một người nào có thể bước vào vương quốc của Thượng Đế mà không chịu phép báp têm. Đấng Ky Tô nêu gương cho chúng ta bằng cách chịu phép báp têm.

Phép báp têm bằng cách chìm mình xuống nước là một biểu tượng cho cái chết, sự chôn cất, và sự phục sinh của Đấng Cứu Rỗi. Trong một cách thức tương tự, phép báp têm tượng trưng cho sự kết thúc cuộc sống cũ đầy tội lỗi của chúng ta và một sự cam kết để sống một cuộc sống mới với tư cách là môn đồ của Đấng Ky Tô. Đấng Cứu Rỗi dạy rằng phép báp têm là sự sinh lại. Khi chịu phép báp têm, chúng ta bắt đầu tiến trình sinh lại và trở thành những người con trai và những người con gái của Đấng Ky Tô (xin xem Mô Si A 5:7-8; Rô Ma 8:14-17).

Chúng ta phải chịu phép báp têm để trở thành các tín hữu của Giáo Hội phục hồi, Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, và cuối cùng bước vào vương quốc thiên thượng. Giáo lễ này là một luật pháp của Thượng Đế và phải được thực hiện bởi thẩm quyền của Ngài. Một vị giám trợ hay chủ tịch phái bộ truyền giáo phải cho phép người nắm giữ chức tư tế để thực hiện phép báp têm hoặc lễ xác nhận.

Các trẻ nhỏ không cần phải chịu phép báp têm và được cứu chuộc qua lòng thương xót của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem Mô Rô Ni 8:4-24). Chúng không phải chịu phép báp têm cho đến khi chúng đến tuổi chịu trách nhiệm, tức là tám tuổi (xin xem GLGU 68:27).

Trước phép báp têm, chúng ta cho thấy sự sẵn lòng của mình để lập một giao ước nhằm tuân giữ tất cả các giáo lệnh cho đến hết cuộc sống còn lại của mình. Sau phép báp têm, chúng ta cho thấy đức tin của mình bằng cách tuân giữ các giao ước của mình. Chúng ta cũng thường xuyên tái lập các giao ước mà chúng ta lập bằng cách dự phần Tiệc Thánh.

Ghi chú

Ghi chú

Việc sự phần Tiệc Thánh hằng tuần là một lệnh truyền. Việc này giúp chúng ta vẫn còn xứng đáng để luôn luôn có được Thánh Linh với chúng ta. Đó là điều nhắc nhở hằng tuần về các giao ước của chúng ta. Chúa Giê Su Ky Tô giới thiệu giáo lễ này cho Các Sứ Đồ của Ngài ngay trước khi Sự Chuộc Tội của Ngài. Ngài phục hồi giáo lễ này qua Tiên Tri Joseph Smith. Đáng Cúi Rối truyền lệnh rằng những người nắm giữ chức tư tế phải thực hiện Tiệc Thánh để tưởng nhớ thể xác và máu của Ngài mà đã đổ ra vì chúng ta. Bằng cách dự phần Tiệc Thánh một cách xứng đáng, chúng ta hứa luôn luôn tưởng nhớ tới sự hy sinh của Ngài, chúng ta tái lập các lời hứa của mình, và chúng ta nhận một lần nữa lời hứa rằng Thánh Linh sẽ luôn luôn ở cùng chúng ta.

Trước Phép Báp Têm

“Hãy chắc chắn rằng [những người tảo đạo] đã phát triển đức tin nơi Đấng Ky Tô, hối cải những sự phạm giới, và có đủ những thay đổi trong cuộc sống của họ để hội đủ điều kiện như đã được truyền lệnh trong Giáo Lý và Giao Ước 20:37. Những người tảo đạo phải sống theo các nguyên tắc đạo đức xứng đáng, Lời Thông Sáng, và cam kết đóng tiền thập phần. Nếu những người truyền giáo cảm thấy cần có thêm sự chuẩn bị, thì họ phải hoãn lại phép báp têm cho đến khi người cải đạo đạt được tiêu chuẩn.

“Trước phép báp têm, mỗi người cải đạo phải nhận được tất cả [các bài học] của người truyền giáo, gặp vị giám trợ hay chủ tịch chi nhánh, và tham dự vài buổi lễ Tiệc Thánh” (“Statement on Missionary Work,” thư của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, ngày 11 tháng Mười Hai năm 2002).

Học Tập Thánh Thư

Tấm Gương của Đấng Ky Tô

2 Nê Phi 31:4–18 Ma Thi Ơ 3:13–17

Giao Ước Báp Têm

Mô Si A 5:8–10 GLGU’ 20:37
Mô Si A 18:8–10

Những Điều Kiện Để Chịu Phép Báp Têm

2 Nê Phi 9:23 Mô Rô Ni 6:1–4
Mô Si A 18:8–10 GLGU’ 20:37
An Ma 7:14–15 Công Vụ Các Sứ
3 Nê Phi 11:23–27 Đô 2:37–39

Chúa Quy Định Tiệc Thánh

3 Nê Phi 18:1–18 Lu Ca 22:15–20

Các Phước Lành Đã Được Hứa của Phép Báp Têm

Mô Si A 4:11–12, 26 Giảng 3:5
Mô Rô Ni 8:25–26 Rô Ma 6:4

Những Lời Cầu Nguyện Tiệc Thánh

Mô Rô Ni 4 và 5 GLGU’ 20:75–79

Dự Phần Tiệc Thánh

GLGU’ 27:2 1 Cô Rinh Tô 11:23–29

Sự Cần Thiết Phải Có Thảm Quyền

GLGU’ 22 Hê Bơ Rơ 5:4

Ân Tứ Đức Thánh Linh

Chúa Giê Su dạy rằng chúng ta phải chịu phép báp têm bằng nước và cũng như bằng Thánh Linh. Phép báp têm bằng nước phải được tiếp theo bởi phép báp têm bằng Thánh Linh nếu không thì chưa đầy đủ. Chỉ khi nào chúng ta nhận được phép báp têm và ân tứ Đức Thánh Linh thì chúng ta mới có thể nhận được sự xá miễn các tội lỗi của mình và phần thuộc linh trở nên hoàn toàn được sinh lại. Rồi chúng ta bắt đầu một cuộc sống thuộc linh mới với tư cách là các môn đồ của Đấng Ky Tô.

Sau khi một người đã chịu phép báp têm bằng nước, một hoặc nhiều hơn những người nắm giữ chức tư tế có thẩm quyền đặt tay lên đầu người đó và xác nhận người đó là tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Rồi họ truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh.

Những người nhận được ân tứ Đức Thánh Linh và vẫn xứng đáng thì có thể vui hưởng sự đồng hành của Ngài trong suốt cuộc sống của họ. Đức Thánh Linh có một tác động thánh hóa và thanh tẩy chúng ta. Đức Thánh Linh làm chứng về Đấng Ky Tô và giúp chúng ta nhận ra lẽ thật. Ngài cung ứng sức mạnh và giúp chúng ta làm nhiều điều. Ngài an ủi chúng ta trong những lúc thử thách hay sầu khổ. Ngài cảnh cáo chúng ta về sự nguy hiểm về phần thuộc linh hay vật chất. Đức Thánh Linh cung ứng quyền năng qua đó chúng ta giảng dạy và học hỏi. Ân tứ Đức Thánh Linh là một trong các ân tứ quý báu nhất của Cha Thiên Thượng. Qua quyền năng của Đức Thánh Linh, chúng ta có thể cảm nhận được tình yêu thương của Thượng Đế và sự hướng dẫn cho chúng ta. Ân tứ này là một ví dụ tiêu biểu của niềm vui vĩnh cửu và một lời hứa của cuộc sống vĩnh cửu.

Thảm quyền chức tư tế cần phải có để thực hiện giáo lễ này, là giáo lễ đã bị cắt đi cách đây nhiều thế kỷ do sự bội giáo, đã được phục hồi qua Tiên Tri Joseph Smith. Chỉ qua tư cách tín hữu trong Giáo Hội một người mới có thể nhận được ân tứ Đức Thánh Linh. Thảm quyền này làm cho Giáo Hội khác biệt với bất cứ tôn giáo nào khác trên thế giới. Theo như lời Chúa phán, đó là “giáo hội hằng sống và chân chính duy nhất trên khắp mặt đất” (GLGU 1:30).

Sự Hướng Dẫn từ Đức Thánh Linh

Hãy giải thích cho những người mà các anh chị em giảng dạy rằng Sa Tan chống lại Thượng Đế và dụ dỗ người ta phạm tội. Để giữ lại những cảm nghĩ tốt mà họ có trong khi gặp gỡ những người truyền giáo, họ cần phải đọc sách Mặc Môn, cầu nguyện, tham dự nhà thờ, và tuân theo các giáo lệnh. Giải thích rằng việc có được sự hướng dẫn liên tục của Đức Thánh Linh là một trong những lợi ích của việc chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận.

Học Tập Thánh Thư

Thiên Tính của Đức Thánh Linh

GLGU 130:22–23
Giăng 3:1–8

Ga La Ti 5:22–23

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Nghiêm Chỉnh” và “Đức Thánh Linh”

Các Phước Lành và Ảnh Hưởng từ Đức Thánh Linh

2 Nê Phi 32:1–5
2 Nê Phi 33:1–2

Môi Se 6:61
Giăng 14:26

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
“Đức Thánh Linh, Đấng An Ủi”
và “Đức Thánh Linh, Ân Tứ”

Tầm Quan Trọng của Ân Tứ Đức Thánh Linh

2 Nê Phi 31:11–12, 18, 21
3 Nê Phi 18:36–37
3 Nê Phi 19:13

3 Nê Phi 27:19–20
GLGU 19:31

GLGU 33:15
Công Vụ Các Sứ Đồ 19:1–6

Kiên Trì đến Cùng

Một khi chúng ta đã bước vào con đường chật và hẹp bằng đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô, sự hối cải và các giáo lễ báp têm và xác nhận, thì chúng ta phải sử dụng mọi nỗ lực để ở trên con đường đó. Chúng ta làm như vậy bằng cách tiếp tục sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô, hối cải, lập cam kết, và tuân theo Thánh Linh.

Một khi chúng ta đã được tha thứ các tội lỗi của mình, chúng ta phải cố gắng mỗi ngày tránh xa tội lỗi để chúng ta có thể luôn luôn có được Đức Thánh Linh ở cùng chúng ta. Trong giao ước báp têm, chúng ta hứa với Cha Thiên Thượng rằng chúng ta sẽ tuân theo các lệnh truyền của Ngài đến hết cuộc đời còn lại của mình. Nếu thất bại, chúng ta phải

Ghi chú

Ghi chú

hồi cải ngộ hầu giữ lại được các phước lành của giao ước. Chúng ta hứa làm việc thiện, phục vụ những người khác, và noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi. Trong thánh thư sự cam kết suốt đời này thường được gọi là “kiên trì đến cùng.”

Bằng cách đi theo con đường phúc âm, chúng ta có thể đến gần Thượng Đế hơn, chế ngự cảm dỗ và tội lỗi, và vui hưởng ân tứ Đức Thánh Linh một cách dồi dào hơn. Khi đi theo con đường này một cách kiên nhẫn, trung tín, và kiên định trong suốt cuộc sống của mình, chúng ta sẽ hội đủ điều kiện để nhận được cuộc sống vĩnh cửu.

Đức tin nơi Đấng Ky Tô, sự hối cải; việc lập, tái lập và tuân giữ các giao ước; và việc được Thánh Linh thanh tẩy trở nên một mẫu mực sống. Các hành động của chúng ta trong cuộc sống hằng ngày được định hướng và chi phối bởi các nguyên tắc này. Sự bình an và niềm vui có được bằng cách đi theo con đường này, và chúng ta dần dần tăng trưởng trong những thuộc tính giống như Đấng Ky Tô. Cuối cùng, khi chúng ta đi theo con đường này và “tiến tới với một sự trì chí trong Đấng Ky Tô . . . và kiên trì đến cùng,” thì chúng ta được hứa rằng “các người sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu” (2 Nê Phi 31:20).

Học Hỏi Thánh Thư

Kiên Trì đến Cùng

2 Nê Phi 9:24

3 Nê Phi 27:16–17

Ma Thi Ơ 10:22

2 Nê Phi 31:14–20

Các Phước Lành cho Những Người Kiên Trì

1 Nê Phi 13:37

3 Nê Phi 15:9

GLGU 14:7

Lời Mời Chịu Phép Báp Têm

Lời mời chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận phải cụ thể và trực tiếp: “Anh (chị, em) sẽ noi theo gương của Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách chịu phép báp têm bởi một người nắm giữ thẩm quyền chức tư tế của Thượng Đế không? Chúng tôi sẽ tổ chức một buổi lễ báp têm vào [ngày]. Anh (chị, em) sẽ tự chuẩn bị để chịu phép báp têm vào ngày đó không?”

Những Ý Kiến để Giảng Dạy

Phần này có những ý kiến cho các anh chị em để dùng trong khi chuẩn bị và giảng dạy bài học này. Hãy thành tâm tuân theo Thánh Linh khi các anh chị em quyết định cách thức để dùng những ý kiến này. Thêm vào những ý kiến mà các anh chị em chọn cho kế hoạch dạy bài học của mình. Hãy nhớ rằng những ý kiến này chỉ là những đề nghị—chứ không phải những đòi hỏi—để giúp các anh chị em đáp ứng với những nhu cầu của những người mà các anh chị em giảng dạy.

Kế Hoạch Dạy Bài Học Ngắn (3–5 phút)

Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là con đường duy nhất dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu. Các nguyên tắc và các giáo lễ đầu tiên của phúc âm của Ngài là đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, sự hối cải, phép báp têm bằng cách dìm mình xuống nước cho sự xá miễn các tội lỗi, và ân tứ Đức Thánh Linh. Rồi chúng ta phải kiên trì đến cùng. Bằng cách áp dụng các nguyên tắc này trong suốt cuộc sống của mình, chúng ta noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi, học sống theo các giáo lệnh của Ngài, và phát triển các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô. Chúng ta có thể được tha thứ các tội lỗi của mình, và chúng ta sẽ có thể trở về sống nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng.

- Qua Đấng Ky Tô, Chúng Ta Có Thể Được Thanh Tẩy Sạch Tội Lỗi
- Đức Tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô
- Sự Hối Cải
- Phép Báp Têm, Giao Ước Đầu Tiên của Chúng Ta
- Ân Tứ Đức Thánh Linh
- Kiên Trì đến Cùng

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tiếp tục cầu nguyện để phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách tiếp tục học hỏi về phúc âm của Ngài không?
- Anh (chị, em) sẽ hối cải và cầu nguyện để được tha thứ cho các tội lỗi không?
- Anh (chị, em) sẽ chịu phép báp têm làm tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô vào (ngày) không? Anh (chị, em) sẽ chịu làm lễ xác nhận và tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào.

Kế Hoạch Dạy Bài Học Trung Bình (10–15 phút)

Sứ điệp của chúng tôi là một sứ điệp về đức tin và hy vọng. Chúng tôi yêu thương và thờ phượng Chúa Giê Su Ky Tô. Ngài là trọng tâm của kế hoạch của Thượng Đế dành cho hạnh phúc của chúng ta. Sự hy sinh chuộc tội của Đấng Ky Tô làm cho chúng ta có thể có được cuộc sống vĩnh cửu nơi hiện diện của Thượng Đế. Khi chúng ta sống theo phúc âm của Ngài, Ngài sẽ thương xót mà tha thứ các tội lỗi của chúng ta. Ngài sẽ chữa lành

Ghi chú

Ghi chú

chúng ta và thay thế tội lỗi và sự tù thẹn bằng sự bình an và hạnh phúc trong cuộc sống này.

Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là giản dị, bắt đầu với đức tin nơi Đấng Ky Tô. Chúng ta tin tưởng nơi Ngài, tin cậy nơi Ngài, và tùy thuộc vào Ngài. Đức tin như thế dẫn chúng ta đến việc hối cải—ngừng làm những điều sai và tiếp tục làm những điều đúng. Đức tin của chúng ta nơi Ngài cũng làm cho chúng ta muốn cho thấy tình yêu thương của chúng ta bằng cách tuân giữ các giáo lệnh của Ngài, kể cả phép báp têm. Sau phép báp têm, Ngài hứa ban cho chúng ta ân tứ Đức Thánh Linh. Đức Thánh Linh sẽ hướng dẫn chúng ta, an ủi chúng ta, và giúp chúng ta biết được lẽ thật. Chúng ta có thể biết trong tâm trí mình khi Đức Thánh Linh ở cùng chúng ta. Chúng ta sẽ có được những cảm nghĩ bình an, yêu thương, và vui sống. Chúng ta sẽ muốn phục vụ những người khác. Chúng ta sẽ cố gắng trong suốt cuộc sống của mình làm hài lòng Chúa.

Chúa Giê Su Ky Tô đã phục hồi phúc âm của Ngài qua một vị tiên tri ngày sau. Chúng ta học hỏi về phúc âm trong Sách Mặc Môn, mà anh (chị, em) có thể đọc, suy ngẫm, và cầu nguyện. Thượng Đế sẽ cho anh (chị, em) biết bởi quyền năng của Đức Thánh Linh rằng điều đó là chân chính. Khi tiến đến việc biết rằng điều đó là chân chính, anh (chị, em) sẽ muốn hối cải và chịu phép báp têm ngõ hầu anh (chị, em) có thể nhận được sự xá miễn các tội lỗi của mình và ân tứ Đức Thánh Linh.

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tiếp tục phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách tiếp tục học hỏi về phúc âm của Ngài không?
- Anh (chị, em) sẽ hối cải và cầu nguyện để được tha thứ các tội lỗi không?
- Anh (chị, em) sẽ chịu phép báp têm làm tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô vào (ngày) không? Anh (chị, em) sẽ chịu làm lễ xác nhận và tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào.

Kế Hoạch Dạy Bài Học Trọn Vẹn (30–45 phút)

- Qua Đấng Ky Tô Chúng Ta Có Thể Được Tẩy Sạch Tội Lỗi
 - Thượng Đế gửi Vị Nam Tử Yêu Quý của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, đến thế gian (xin xem Giăng 3:16–17).
 - Chỉ nhờ vào ân điển và lòng thương xót của Đấng Ky Tô chúng ta mới có thể trở nên sạch tội (xin xem 2 Nê Phi 2:6–8).
 - Chúng ta có trách nhiệm để chấp nhận Đấng Ky Tô, hối cải, và vâng lời.

Ghi chú

- Đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô
 - Chúng ta phải tin nơi Đấng Ky Tô là Đấng Cứu Rỗi của thế gian.
 - Ngài muốn chúng ta chấp nhận và tuân theo những lời giảng dạy của Ngài.
 - Chúng ta nhận được các phước lành khi chúng ta vâng lời (xin xem GLGƯ 130:20–21).
- Sự Hối Cải
 - Đức tin nơi Đấng Ky Tô dẫn đến sự hối cải (xin xem An Ma 34).
 - Chúng ta cảm thấy buồn rầu theo ý Chúa (xin xem 2 Cô Rinh Tô 7:9–10).
 - Chúng ta ngừng làm những điều sai và tiếp tục làm những điều đúng.
 - Chúng ta thú nhận các tội lỗi của mình, và chúng ta thú nhận những tội nghiêm trọng với các vị lãnh đạo Giáo Hội, là những người có thể giúp chúng ta hối cải (xin xem GLGƯ 58:43).
 - Chúng ta nhận được sự tha thứ; tội lỗi và sự sầu khổ được thay bằng sự bình an (xin xem An Ma 36:17–21).
- Phép Báp Têm, Giao Ước Đầu Tiên của Chúng Ta
 - Một giáo lễ là một nghi thức thiêng liêng mà qua đó chúng ta lập giao ước với Thượng Đế.
 - Một giao ước là một sự thỏa thuận long trọng giữa Thượng Đế với các con cái của Ngài.
 - Các giao ước mang đến các phước lành.
 - Chúng ta chịu phép báp têm bằng cách chìm mình xuống nước để được xá miễn các tội lỗi (xin xem Những Tín Điều 1:4).
 - Khi chịu phép báp têm, chúng ta bắt đầu một cuộc sống mới đầy cam kết với Đấng Ky Tô (xin xem Rô Ma 6:3–8).
 - Phép báp têm phải được thực hiện bởi một người nắm giữ thẩm quyền của chức tư tế.
 - Chúng ta tái lập các giao ước của mình bằng cách dự phần Tiệc Thánh hằng tuần (GLGƯ 20:77, 79).
- Ân Tứ Đức Thánh Linh
 - Phép báp têm bằng cách chìm mình xuống nước được tiếp theo bởi phép báp têm bằng Thánh Linh; cả hai đều không thể tách rời được.
 - Những người nắm giữ chức tư tế truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh bằng phép đặt tay.
 - Đức Thánh Linh giảng dạy chúng ta, thanh tẩy chúng ta, an ủi chúng ta, làm chứng về lẽ thật, cảnh cáo chúng ta, và hướng dẫn chúng ta (xin xem 2 Nê Phi 32:1–5; Mô Si A 5:1–6; Mô Rô Ni 10:5; GLGƯ 36:2).

Ghi chú

- **Kiên Trì đến Cùng**
 - Chúng ta phải tiếp tục trên con đường đó một khi chúng ta đã chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận.
 - Chúng ta cố gắng hết sức mình để tránh xa tội lỗi ngõ hầu chúng ta có thể vui hưởng ân tứ Đức Thánh Linh.
 - Bằng cách đi theo con đường phúc âm của đức tin, sự hối cải, lập và tuân giữ các giao ước, và tiếp nhận Đức Thánh Linh, chúng ta có thể hội đủ điều kiện cho cuộc sống vĩnh cửu (xin xem 2 Nê Phi 31:14–20).
 - Chúng ta phải luôn luôn hối cải trong suốt cuộc sống của mình (xin xem GLGƯ 19:15–20).

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tiếp tục phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách tiếp tục học hỏi về phúc âm của Ngài không?
- Anh (chị, em) sẽ hối cải và cầu nguyện để được tha thứ các tội lỗi không?
- Anh (chị, em) sẽ chịu phép báp têm làm tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô vào (ngày) không? Anh (chị, em) sẽ chịu làm lễ xác nhận và tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh không?
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này không?
- Chúng ta có thể định giờ cho lần viếng thăm kế tiếp của chúng tôi không?
- Các giáo lệnh từ bài học số 4 mà các anh chị em chọn gồm vào

Các Câu Hỏi Phải Đặt Ra sau khi Các Anh Chị Em Giảng Dạy

- Anh (chị, em) có câu hỏi nào về điều chúng tôi đã giảng dạy không?
- Hối cải có nghĩa là gì?
- Tại sao ân tứ Đức Thánh Linh là một phần thiết yếu của phúc âm?
- Tại sao là điều quan trọng cho anh (chị, em) để chịu phép báp têm và tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh?
- Có bất cứ điều gì về các buổi họp của Giáo Hội chúng tôi mà anh (chị, em) không hiểu không?
- Anh (chị, em) thích điều gì về các buổi họp của Giáo Hội chúng tôi?

Những Định Nghĩa Then Chốt

- **Ân Điển:** Quyền năng từ Chúa Giê Su Ky Tô mà có thể cho phép chúng ta nhận được các phước lành trong cuộc sống này và đạt được cuộc sống vĩnh cửu và sự tôn cao sau khi chúng ta đã sử dụng đức tin, hối cải, và đưa ra nỗ lực tốt nhất của mình để tuân giữ các giáo lệnh. Sự giúp đỡ hay sức mạnh thiêng liêng như vậy được ban cho qua lòng thương xót và tình yêu thương của Chúa Giê Su Ky Tô. Tất cả chúng ta đều cần ân điển thiêng liêng vì Sự Sa Ngã của A Đam và cũng vì những sự yếu đuối của chúng ta.

Ghi chú

- **Cuộc Sống Vĩnh Cửu:** Sống chung với gia đình vĩnh viễn nơi hiện diện của Thượng Đế (xin xem GLGƯ 132:19–20). Cuộc sống gia đình là ân tứ lớn nhất của Thượng Đế ban cho con người.
- **Đền Bồi/Phục Hồi, Sự:** Việc hoàn trả một điều gì đó đã bị lấy đi hoặc mất đi. Ví dụ, Sự Phục Hồi phúc âm được gọi là sự đổi mới (xin xem Công Vụ Các Sứ Đồ 3:19–21). Từ phục hồi cũng ám chỉ đến sự phục sinh của thể xác (xin xem An Ma 41:10–15).
- **Giao Ước:** Một sự thỏa thuận giữa Thượng Đế với các con cái của Ngài. Chúng ta không hành động với tư cách là những người bình đẳng trong sự thỏa thuận đó. Thượng Đế ban cho những điều kiện về giao ước, và chúng ta thỏa thuận để làm điều mà Ngài phân bảo chúng ta làm. Rồi Thượng Đế hứa ban cho chúng ta một số phước lành vì sự vâng lời của chúng ta. Chúng ta nhận được các giáo lễ qua giao ước. Khi lập các giao ước như thế, chúng ta hứa sẽ tôn trọng các giao ước đó. Ví dụ, các tín hữu của Giáo Hội giao ước với Chúa lúc chịu phép báp têm và tái lập các giao ước đó bằng cách dự phần Tiệc Thánh. Chúng ta lập thêm các giao ước trong đền thờ. Dân của Chúa là dân giao ước. Chúng ta được ban phước dồi dào khi chúng ta tuân giữ các giao ước của mình với Chúa.
- **Kiên Trì đến Cùng:** Luôn trung thành với các giáo lệnh của Thượng Đế mặc cho sự cám dỗ, chống đối, và nghịch cảnh trong suốt đời.
- **Lòng Thương Xót:** Tình thần trắc ẩn, dịu dàng, và tha thứ. Lòng thương xót là một trong các thuộc tính của Thượng Đế. Chúa Giê Su Ky Tô ban cho chúng ta lòng thương xót qua sự hy sinh cứu chuộc của Ngài với điều kiện là chúng ta phải hối cải.
- **Phúc Âm:** Kế hoạch cứu rỗi của Thượng Đế, có thể thực hiện được qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Phúc âm gồm có các lễ thật vĩnh cửu hoặc các luật pháp, các giao ước, và các giáo lễ cần thiết cho nhân loại để trở về nơi hiện diện của Thượng Đế.
- **Xác Nhận, Sự:** Lễ đặt tay lên đầu bởi những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc để trở thành một tín hữu của Giáo Hội và truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh.

Các Từ Khác Mà Có Thể Cần Sự Định Nghĩa Thêm
cho Những Người mà Các Anh Chị Em Giảng Dạy

- | | | |
|-------------------------|---------------------------|--------------|
| • Cám dỗ | • Tha thứ | • Thụ nhận |
| • Cầu nguyện | • Thanh sạch khỏi tội lỗi | • Tiệc Thánh |
| • Con đường chật và hẹp | | |

Ghi chú

Các Lệnh Truyền

Chuẩn Bị Cho Phép Báp Têm và Lễ Xác Nhận



Giảng Dạy Bài Học này

Có nhiều cách giảng dạy các lệnh truyền tìm thấy trong bài học này. Ví dụ, các anh chị em có thể giảng dạy một vài lệnh truyền từ bài học này làm phần của ba bài học đầu tiên, hoặc các anh chị em có thể giảng dạy vài lệnh truyền làm một bài học riêng. Điều mà các anh chị em làm phải được xác định bởi nhu cầu của những người tầm đạo và sự hướng dẫn của Thánh Linh.

Chuẩn Bị Giảng Dạy

Mục đích của các anh chị em trong việc giảng dạy các lệnh truyền là để giúp người ta sống theo phúc âm bằng cách sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải khi họ chuẩn bị cho phép báp têm và lễ xác nhận. Bằng cách tuân theo các lệnh truyền, người ta sẽ tăng trưởng trong chứng ngôn của họ về phúc âm, cho thấy rằng họ có “tâm lòng đau khổ và tâm hồn thống hối,” và bắt đầu hối cải tất cả mọi tội lỗi của họ (xin xem Mô Rô Ni 6:1–4; GLGU’ 20:37).

Bài học này được sắp xếp khác với ba bài học đầu tiên. Ba bài học đầu tiên giải thích nền tảng giáo lý về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Bài học này giải thích các lệnh truyền cụ thể mà Thượng Đế đã ban cho nhằm giúp chúng ta áp dụng các nguyên tắc phúc âm vào cuộc sống của mình.

Có nhiều cách để giảng dạy bài học này. Cách thức mà các anh chị em sử dụng phải được xác định bởi nhu cầu của những người tầm đạo và sự hướng dẫn từ Thánh Linh. Hãy luôn luôn suy nghĩ và cầu nguyện về cách thức giảng dạy những người tầm đạo sống theo phúc âm. Những ý kiến gồm có:

- Giảng dạy một hay nhiều lệnh truyền làm phần của ba bài học đầu tiên. Khi làm như vậy, hãy suy ngẫm nguyên tắc đã được dạy trong An Ma 12:32: “Thượng Đế đã ban cho họ những lệnh truyền *sau khi* đã cho họ biết kế hoạch cứu chuộc” (chữ nghiêng được thêm vào). Một vài lệnh truyền, như sự cầu nguyện và sự học tập thánh thư, có thể được giảng dạy tốt nhất làm phần của ba bài học đầu tiên. Các lệnh truyền khác có thể được giảng dạy tốt nhất sau khi các anh chị em đã đặt nền tảng giáo lý của phúc âm được tìm thấy trong ba bài học đầu tiên.

Ghi chú

- Giảng dạy hai hoặc ba lệnh truyền làm thành một bài học riêng.
- Giảng dạy chỉ một lệnh truyền làm thành một bài học riêng.
- Giảng dạy các lệnh truyền theo phạm vi của phúc âm. Vắn tắt ôn lại bài học về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô trước khi giảng dạy một lệnh truyền hoặc nhiều hơn. Khi làm như vậy, các anh chị em có thể giúp những người tầm đạo thấy cách thức các lệnh truyền thích hợp với khung cảnh lớn hơn của việc sử dụng đức tin nơi Đấng Cứu Rỗi và hối cải trong việc chuẩn bị chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận. Cuộc sống của họ có thể được ban phước khi họ nhìn thấy phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô làm mẫu mực để sống theo.

Các anh chị em có thể giảng dạy một số người tầm đạo trong một vài cuộc thăm viếng; những người khác có thể đòi hỏi nhiều cuộc thăm viếng hơn. Các anh chị em có sự uyển chuyển để giảng dạy các bài học trong bất cứ cách nào mà tốt nhất để giúp người ta chuẩn bị hoàn toàn cho phép báp têm và lễ xác nhận. Mục đích của chúng ta không phải chỉ là dạy hết bài học, mà là giúp những người khác đến với Đấng Ky Tô qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, sự hối cải, phép báp têm, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng.

Ít khi nào một bài học phải dạy quá 45 phút. Các anh chị em có thể thấy rằng thời gian chỉ cho phép những cuộc viếng thăm ngắn hơn. Trong trường hợp này, các anh chị em có thể cần những cuộc viếng thăm thường xuyên, ngắn gọn để dạy các phần nhỏ hơn của tài liệu.

Có nhiều cách thức mà các anh chị em có thể sử dụng để giảng dạy bài học này. Lệnh truyền nào mà các anh chị em giảng dạy, khi nào và bao nhiêu thời giờ mà các anh chị em bỏ ra để giảng dạy thì được xác định tốt nhất bởi nhu cầu của những người tầm đạo và sự hướng dẫn của Thánh Linh.

Học Tập về Các Lệnh Truyền và Những Sự Cam Kết

Khi các anh chị em nghiên cứu bài học này, hãy tuân theo mẫu mực dưới đây:

- Nghiên cứu phần mô tả lệnh truyền và viết ra một kế hoạch giản dị để dạy bài học với ba đến năm điểm chính.
- Giảng dạy một điểm trong hai hoặc ba phút cho người bạn đồng hành của mình. Thực tập cách thức mà các anh chị em sẽ đưa ra lời mời cho mỗi sự cam kết và cách thức mà các anh chị em sẽ giải quyết những mối bận tâm.
- Thảo luận những cách thức để theo dõi mỗi sự cam kết mà những người truyền giáo đã chấp nhận.

Sự Vâng Lời

Thượng Đế ban cho chúng ta các lệnh truyền vì lợi ích của chúng ta. Các lệnh truyền này là những chỉ dẫn từ Cha Thiên Thượng đầy nhân từ để giúp chúng ta có được cuộc sống hạnh phúc. Ngài cũng ban cho chúng ta quyền tự quyết, hay khả năng và cơ hội để chọn lựa điều thiện với điều ác. Khi vâng lời Thượng Đế, chúng ta tuân theo ảnh hưởng của Thánh linh và chọn làm theo ý muốn của Ngài. Sự vâng theo các lệnh truyền mang sự bình an đến cho chúng ta trong cuộc sống này và cuộc sống vĩnh cửu trong thế giới mai sau. Sự vâng lời cho thấy tình yêu thương của chúng ta đối với Thượng Đế. Sự bất tuân mang đến nỗi sầu khổ cho chúng ta.

Cha Thiên Thượng biết rõ những sự yếu kém của chúng ta và Ngài kiên nhẫn với chúng ta. Ngài ban phước cho chúng ta khi chúng ta cố gắng tuân theo các lệnh truyền của Ngài. Ngài kỳ vọng chúng ta phải vâng lời Ngài để Ngài có thể ban phước cho chúng ta.

Ghi chú

Học Tập Thánh Thư

Quyền Tự Quyết

2 Nê Phi 2:26–29
An Ma 12:31

GLGU 58:26–29
GLGU 82:8–10

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
“Quyền Tự Quyết”

Sự Vâng Lời

GLGU 130:20–21

Giăng 14:15, 21

Truyền Đạo 12:13

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tuân theo các luật pháp của Thượng Đế không?

Cầu Nguyện Thường Xuyên

Thượng Đế truyền lệnh cho chúng ta phải cầu nguyện lên Ngài. Các anh chị em có thể cầu nguyện bất cứ lúc nào và trong bất cứ môi trường nào. Chúa đã dạy chúng ta phải quỳ xuống và cầu nguyện sáng và tối, riêng cá nhân và chung với gia đình của mình. Cha Thiên Thượng nghe và đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta. Qua sự cầu nguyện hằng ngày, chúng ta nhận được sự hướng dẫn thiêng liêng và các phước lành. Chúng ta cần phải luôn luôn cầu nguyện chân thành. Chúng ta cũng cần phải cầu nguyện với “ý định chân thật,” có nghĩa là chúng ta cam kết hành động theo sự đáp ứng mà chúng ta nhận được.

Chúng ta cầu nguyện với đức tin lên Cha Thiên Thượng trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem Môi Se 5:8). Vì Ngài là Cha của chúng ta và chúng ta là con cái của Ngài, nên Ngài sẽ đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta. Chúng ta bắt đầu lời cầu nguyện của mình bằng cách ngỏ lời cùng Cha Thiên Thượng. Chúng ta kết thúc lời cầu nguyện của mình bằng cách nói: “Trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men.”

Trong khi cầu nguyện, chúng ta nói một cách thẳng thắn và chân thành với Cha Thiên Thượng đầy lòng nhân từ. Chúng ta bày tỏ lòng biết ơn và sự cảm tạ về các phước lành của mình. Chúng ta có thể thừa nhận tình yêu thương của chúng ta đối với Ngài. Chúng ta cũng cầu xin được giúp đỡ, bảo vệ và hướng dẫn tùy theo nhu cầu của chúng ta.

Khi cầu nguyện với đức tin, sự chân thành, và ý định chân thật, chúng ta sẽ thấy được ảnh hưởng của Thượng Đế trong cuộc sống của mình. Ngài sẽ hướng dẫn chúng ta trong cuộc sống hằng ngày của mình và giúp chúng ta chọn những quyết định tốt. Ngài sẽ ban phước cho chúng ta với những cảm giác an ủi và bình an. Ngài sẽ cảnh cáo chúng ta về sự nguy hiểm và củng cố chúng ta để chống lại sự cám dỗ. Ngài sẽ tha thứ các tội lỗi của chúng ta. Chúng ta sẽ cảm thấy gần gũi với Ngài hơn. Chúng ta phải học nhận ra ảnh hưởng của Ngài trong cuộc sống của chúng ta. Chúng ta phải học lắng nghe giọng nói êm nhẹ của Thánh Linh.

Chúng ta có thể nhận biết được khi Đức Thánh Linh đang giảng dạy lẽ thật cho chúng ta. Tâm trí của chúng ta sẽ được chan hòa những ý nghĩ đầy soi dẫn và nâng cao. Chúng ta sẽ được soi sáng, hay được ban cho sự hiểu biết mới. Tâm hồn của chúng ta sẽ có được những cảm giác bình an, vui sướng, và yêu thương. Chúng ta sẽ muốn làm điều tốt và hữu ích cho những người khác. Những cảm giác này khó mô tả nhưng có thể nhận biết được khi chúng ta trải qua những cảm giác này.

Học Tập Thánh Thư

2 Nê Phi 32:8–9
Ê Nót 1:1–12
An Ma 34:17–28
Mô Rô Ni 10:3–5

GLGU' 6:22–23
GLGU' 8:2–3
GLGU' 9:7–9

GLGU' 19:28
1 Các Vua 19:11–12
Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, "Cầu Nguyện"

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ quỳ xuống và cầu nguyện hằng ngày riêng cá nhân và chung với gia đình không?

Ghi chú

Học Tập Thánh Thư

Thánh thư là những biên sử viết về sự giao tiếp của Thượng Đế với các con cái của Ngài mà đã được các vị tiên tri ghi chép dưới ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. Chúng ta cho thấy đức tin của mình bằng cách học tập, tin tưởng, và tuân theo lời mặc khải của Thượng Đế. Chúng ta siêng năng tra cứu thánh thư để hiểu được lẽ thật. Chúng ta học hỏi thánh thư vì thánh thư dẫn đến sự mặc khải và cho chúng ta thấy điều chúng ta cần phải làm và trở nên người như thế nào. Chúng ta tra cứu thánh thư để học biết về Chúa Giê Su Ky Tô và phúc âm của Ngài. Đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô là một ân tứ từ Thượng Đế và có được từ sự học tập và sống theo lời của Ngài và phúc âm của Ngài. Các thánh thư được chấp nhận của Giáo Hội, cũng được gọi là các tác phẩm tiêu chuẩn, là Kinh Thánh, Sách Mặc Môn, Giáo Lý và Giao Ước, và Trân Châu Vô Giá. Chúng ta phải học tập các thánh thư này hằng ngày.

Học Tập Thánh Thư

1 Nê Phi 19:22–23
2 Nê Phi 9:50–51
2 Nê Phi 25:26
2 Nê Phi 29:1–13

2 Nê Phi 31:19–20
2 Nê Phi 32:3–5
An Ma 32:28–30
Giăng 5:39

Giăng 20:31
2 Ti Mô Thê 3:14–17
2 Phi E Rô 1:20–21

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ đọc thánh thư hằng ngày riêng cá nhân và chung với gia đình không?

Giữ Ngày Sa Bát Được Thánh

Hành vi của chúng ta trong ngày Sa Bát phản ánh sự cam kết của chúng ta để kính trọng và thờ phượng Thượng Đế. Bằng cách giữ ngày Sa Bát được thánh, chúng ta cho Thượng Đế thấy sự sẵn lòng của chúng ta để tuân giữ các giao ước của mình. Mỗi ngày Sa Bát, chúng ta đi đến ngôi nhà của Chúa để thờ phượng Ngài. Trong khi ở đó, chúng ta dự phần Tiệc Thánh để tưởng nhớ đến Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài. Chúng ta tái lập các giao ước của mình và cho thấy rằng chúng ta sẵn lòng hối cải các tội lỗi và các lỗi lầm của mình.

Vào ngày này, chúng ta vui hưởng sự nghỉ ngơi không làm việc. Khi tham dự các buổi lễ tại nhà thờ và cùng nhau thờ phượng, chúng ta củng cố lẫn nhau. Chúng ta tái lập sự giao tiếp của chúng ta với bạn bè và gia đình. Đức tin của chúng ta được củng cố khi chúng ta nghiên cứu thánh thư và học biết thêm về phúc âm phục hồi.

Ghi chú

Khi một cộng đồng hay quốc gia trở nên xao lãng những sinh hoạt trong ngày Sa Bát, thì cuộc sống tôn giáo của nó suy sụp và tất cả mọi phương diện của cuộc sống bị ảnh hưởng xấu. Các phước lành liên quan đến việc giữ ngày Sa Bát được thánh bị mất đi. Chúng ta phải tránh đi mua sắm vào ngày Sa Bát và không tham gia vào những sinh hoạt thương mại và thể thao mà hiện giờ làm mất tính thiêng liêng của ngày Sa Bát.

Các Thánh Hữu Ngày Sau cần phải dành riêng ngày thánh này khỏi những sinh hoạt của thế gian bằng cách tham gia vào một tinh thần thờ phượng, cảm tạ, phục vụ, và các sinh hoạt chú trọng vào gia đình mà thích hợp với ngày Sa Bát. Khi các tín hữu Giáo Hội cố gắng làm cho những sinh hoạt của họ trong ngày Sa Bát thích hợp với ý định và Thánh Linh của Chúa, cuộc sống của họ sẽ được tràn đầy niềm vui và bình an.

Học Tập Thánh Thư

3 Nê Phi 18:1–25 Xuất Ê Díp Tô Ký 20:8–11 Ê Sai 58:13–14
GLGU 59:9–15 Xuất Ê Díp Tô Ký 31:12–17

Ngồi với Những Người Tầm Đạo hoặc Các Tín Hữu tại Nhà Thờ

Khi tham dự lễ Tiệc Thánh hay các đại hội giáo khu, những người đồng hành truyền giáo nên ngồi với những người tầm đạo, những người mới cải đạo, hay các tín hữu. Họ không nên ngồi với những người truyền giáo khác.

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ giữ ngày Sa Bát được thánh không?
- Anh (chị, em) sẽ tự chuẩn bị để dự phần Tiệc Thánh một cách xứng đáng không?

Các Câu Hỏi Phỏng Vấn Về Phép Báp Têm Mà Áp Dụng

- Anh (chị, em) hiểu gì về ngày Sa Bát, kể cả việc dự phần vào Tiệc Thánh hằng tuần và phục vụ những người khác? Anh (chị, em) có sẵn lòng tuân theo luật này không [trước khi chịu phép báp têm]?

Phép Báp Têm và Lễ Xác Nhận

Cách thức mà chúng ta cho thấy ước muốn của mình để tuân theo đường lối của Thượng Đế là qua phép báp têm và lễ xác nhận. Khi chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận, chúng ta lập giao ước với Thượng Đế rằng chúng ta sẽ mang lấy danh của Chúa Giê Su Ky Tô và chúng ta sẽ luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài. Chúng ta cũng hứa sẽ đứng làm nhân chứng của Thượng Đế bất cứ lúc nào và giúp đỡ những người hoạn nạn (xin xem Mô Si A 18:8–9). Đối lại, Thượng Đế hứa ban cho sự đồng hành liên tục của Đức Thánh Linh, sự xá miễn tội lỗi, và sự sinh lại.

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận không?
- Anh (chị, em) sẽ mời những người tầm đạo đến dự buổi lễ báp têm không?
- Nếu có thể, hãy mời những người tầm đạo đến lễ Tiệc Thánh khi có một người nào đó được làm lễ xác nhận.

Các Câu Hỏi Phỏng Vấn Về Phép Báp Têm Mà Áp Dụng

- Tất Cả Các Câu Hỏi Phỏng Vấn Về Phép Báp Têm.

Lời Mời Chịu Phép Báp Têm

Lời mời chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận phải cụ thể và trực tiếp: “Anh (chị, em) sẽ noi theo gương của Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách chịu phép báp têm bởi một người nắm giữ thẩm quyền chức tư tế của Thượng Đế không? Chúng tôi sẽ tổ chức một lễ báp têm vào [ngày]. Anh (chị, em) sẽ tự chuẩn bị để chịu phép báp têm vào ngày đó không?”

Ghi chú

Tuân theo Vị Tiên Tri

Lẽ thật là sự hiểu biết về những sự vật đúng theo trạng thái của chúng đang có, đã có, và sẽ có. Nó không thay đổi theo hoàn cảnh và thời gian. Lẽ thật luôn luôn bất biến trong mọi thời đại và văn hóa. Thượng Đế là nguồn gốc của mọi lẽ thật. Chúng ta có thể có đức tin nơi Ngài bởi vì chúng ta biết Ngài sẽ chỉ giảng dạy chúng ta lẽ thật. Thượng Đế muốn tất cả các con cái của Ngài biết lẽ thật. Do đó, Ngài mặc khải các lẽ thật cần thiết cho sự cứu rỗi qua các vị tiên tri và các sứ đồ. Ngài mặc khải lẽ thật cho riêng chúng ta qua các thánh thư và sự mặc khải cá nhân.

Một vị tiên tri được Thượng Đế kêu gọi và chọn và là một người ngay chính với đức tin lớn lao. Chúa mặc khải lẽ thật cho ông biết qua Đức Thánh Linh. Ngài truyền lệnh cho vị tiên tri của Ngài phải giảng dạy lẽ thật cho tất cả mọi người. Những người tin vào lời của Thượng Đế mà đã được mặc khải qua vị tiên tri của Ngài thì được ban phước.

Giáo Hội của Đấng Ky Tô được xây đắp trên nền tảng của các vị tiên tri và các sứ đồ, là những người hướng dẫn Giáo Hội qua sự mặc khải. Chúa kêu gọi Joseph Smith làm vị tiên tri đầu tiên và đứng đầu trong gian kỳ cuối cùng này. Những người kế vị ông mà lãnh đạo Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô ngày nay cũng là các vị tiên tri và các sứ đồ. Chủ Tịch của Giáo Hội ngày nay là vị tiên tri tại thế. Chúng ta phải có đức tin nơi vị tiên tri đã được Thượng Đế chọn, đặt được lòng tin chắc về sự kêu gọi thiêng liêng của ông, và tuân theo những lời giảng dạy của ông.

Chúng ta có cơ hội thường xuyên để công khai tán trợ các vị lãnh đạo Giáo Hội. *Tán trợ* có nghĩa là hỗ trợ. Chúng ta phải tự chuẩn bị để khi các vị tiên tri và các sứ đồ nói chuyện, thì Đức Thánh Linh có thể xác nhận các lẽ thật mà họ giảng dạy, và rồi chúng ta có thể quyết tâm để tuân theo lời khuyên dạy mà họ đưa ra cho chúng ta.

Những người lắng nghe và tuân theo lời khuyên dạy của các vị tiên tri và các sứ đồ tại thế sẽ không đi lạc đường. Những lời giảng dạy của các vị tiên tri tại thế cung ứng một nguồn tin cậy về lẽ thật vĩnh cửu trong một thế giới có nhiều giá trị thay đổi và giúp chúng ta tránh khỏi sự khổ sở và đau buồn. Sự hoang mang và xung đột của thế gian sẽ không đè nặng lên chúng ta, và chúng ta có thể vui hưởng sự an tâm được hòa hợp với ý muốn của Thượng Đế.

Học Tập Thánh Thư

Mô Si A 15:11–12	GLGƯ 21:1–7	Ê Phê Sô 2:19–20
An Ma 13:1–16	GLGƯ 136:37–38	Ê Phê Sô 4:11–14
3 Nê Phi 12:1–2	Giăng 15:16	Hê Bơ Rơ 5:4
GLGƯ 1:37–38	Công Vụ Các Sứ Đồ 10:34–44	A Môt 3:7

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) có muốn gặp vị giám trợ không?
- Anh (chị, em) sẽ tán trợ và tuân theo lời khuyên dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội không?

Ghi chú

Các Câu Hỏi Phỏng Vấn Về Phép Báp Têm Mà Áp Dụng

- Anh (chị, em) có tin [vị Chủ Tịch Giáo Hội hiện nay] là vị tiên tri của Thượng Đế không? Điều đó có ý nghĩa gì đối với anh (chị, em)?

Tuân Giữ Mười Điều Giáo Lệnh

Cha Thiên Thượng ban cho chúng ta các lệnh truyền để chúng ta sẽ biết điều gì phải làm và điều gì phải tránh nhằm nhận được các phước lành mà Ngài muốn ban cho chúng ta (niềm vui, sự yên ổn lương tâm, hạnh phúc dài lâu). Thượng Đế mặc khải cho Môi Se Mười Điều Giáo Lệnh để hướng dẫn dân Ngài:

- “Trước mặt ta, người chớ có các thần khác” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:3). Các “thần” khác có thể gồm có của cải, quyền lực, hoặc danh tiếng.
- “Người chớ làm tượng chạm cho mình” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:4).
- “Người chớ lấy danh Giê Hô Va Đức Chúa Trời người mà làm chơi” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:7).
- “Hãy nhớ ngày nghỉ đặt làm nên ngày thánh” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:8).
- “Hãy hiếu kính cha mẹ người” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:12).
- “Người chớ giết người” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:13).
- “Người chớ phạm tội tà dâm” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:14).
- “Người chớ trộm cướp” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:15).
- “Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận của mình” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:16).
- “Người chớ tham [của người]” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:17).

Mười Điều Giáo Lệnh vẫn còn có giá trị ngày nay . Các giáo lệnh này dạy chúng ta thờ phượng và cho thấy sự tôn kính Thượng Đế. Các giáo lệnh này cũng dạy chúng ta cách đối xử với nhau.

Không Có Thần Nào Khác

Có những người dân trong nhiều văn hóa sở hữu hay tôn thờ những đồ vật mà nhắc họ nhớ đến Thần Thánh hay tổ tiên. Đôi khi những đồ vật đó, như tượng, biểu tượng tôn giáo, hoặc miếu thờ nhỏ, cũng có thể là nơi tập trung thờ phượng của họ. Hãy giúp họ hiểu rằng Chúa đã truyền lệnh cho chúng ta không được thờ hình tượng. Khuyến khích họ tập trung đức tin và sự thờ phượng của họ vào Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô. Dạy họ rằng phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Kỵ Tô tập trung vào Đấng Kỵ Tô hằng sống.

Trong phúc âm phục hồi, Chúa đã dạy chúng ta cách thức tưởng nhớ đến Ngài. Chúng ta tưởng nhớ đến Ngài qua sự cầu nguyện, Tiệc Thánh, và sự thờ phượng trong đền thờ. Vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em sẽ cung ứng sự hướng dẫn trong những khu vực riêng biệt.

Học Tập Thánh Thư

Mô Si A 13
GLGƯ 59:5–6

Ma Thi Ở 22:36–40
Xuất Ê Díp Tô Ký 20:1–17

Phục Truyền Luật Lệ Ký 5:6–21

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tuân giữ Mười Điều Giáo Lệnh không?

Sống theo Luật Trinh Khiết

Thượng Đế hân hoan trong sự trinh khiết và ghét tội lỗi tình dục. Sự trinh khiết gồm có sự hoàn toàn kiềm chế những mối quan hệ tình dục trước khi kết hôn và sự chung thủy hoàn toàn với người phối ngẫu của mình sau khi kết hôn. Những người sống theo luật trinh khiết vui hưởng sức mạnh có được từ sự tự chủ. Họ vui hưởng sự tin tưởng và tin cậy trong mối quan hệ gia đình của họ. Họ có thể vui hưởng trọn vẹn hơn ảnh hưởng của Đức Thánh Linh trong cuộc sống của họ. Những người mà vi phạm luật này phải chịu một ý thức lâu dài về xấu hổ và tội lỗi đè nặng lên cuộc sống của họ.

Luật trinh khiết đòi hỏi sự trung tín trong ý nghĩ và hành động. Chúng ta phải giữ ý nghĩ của mình được trong sạch và trang nhã trong cách ăn mặc, lời lẽ, và hành động. Chúng ta phải tránh xem hình ảnh sách báo khiêu dâm dưới bất cứ hình thức nào. Chúng ta phải tôn trọng quyền năng sinh sản mà Thượng Đế đã ban cho chúng ta và xem thân thể của chúng ta là thiêng liêng. Những người sắp chịu phép báp têm phải sống theo luật trinh khiết, mà nghiêm cấm bất cứ mối quan hệ tình dục nào bên ngoài vòng hôn nhân hợp pháp giữa một người nam với một người nữ. Họ không được tham gia vào việc phá thai hoặc mối quan hệ đồng tính luyến ái. Những người phạm tội tình dục có thể hối cải và được tha thứ.

Những Cặp Nam Nữ Sống Chung

Những người đàn ông và đàn bà đang sống chung nhưng không kết hôn thì không thể được báp têm nếu không kết hôn hoặc ly thân trước. Những người kết hôn với hơn một người khác cùng lúc thì không thể được báp têm. Hãy tìm kiếm lời khuyên bảo tử từ vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em, là người sẽ cho các anh chị em lời chỉ dẫn cụ thể trong mỗi trường hợp.

Học Tập Thánh Thư

Gia Cóp 2:28	3 Nê Phi 12:27–30	Ma Thi Ơ 5:27–28
Mô Si A 13:22	GLGU 42:22–24	Rô Ma 1:26–32
An Ma 39:3–5	GLGU 63:16	Ê Phê Sô 5:3–5

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ sống theo luật trinh khiết không?

Các Câu Hỏi Phỏng Vấn Về Phép Báp Têm Mà Áp Dụng

- Anh (chị, em) hiểu gì về luật trinh khiết, mà nghiêm cấm bất cứ mối quan hệ tình dục nào bên ngoài vòng hôn nhân hợp pháp giữa một người nam với một người nữ? Anh (chị, em) có sẵn lòng tuân theo luật này không [trước khi chịu phép báp têm]?
- Anh (chị, em) đã từng tham gia vào một vụ phá thai không? Có tham dự vào mối quan hệ đồng tính luyến ái không? [Ghi chú: Một người mà trả lời có cho bất cứ câu hỏi nào trong số các câu hỏi này thì phải được vị chủ tịch phái bộ truyền giáo phỏng vấn trước khi chịu phép báp têm.]

Tuân theo Lời Thông Sáng

Chúa mặc khải cho Tiên Tri Joseph Smith một luật về sức khỏe được gọi là Lời Thông Sáng. Luật này dạy chúng ta thức ăn và chất nào chúng ta phải dùng và không nên dùng để duy trì sức khỏe của cơ thể chúng ta và giữ chúng ta khỏi những ảnh hưởng tà ác. Chúa hứa ban cho các phước lành về sức khỏe, sức mạnh, sự bảo vệ chống lại sự tà ác, và sự nhận lãnh lớn lao hơn các lễ thật thuộc linh.

Ghi chú

Ghi chú

Hãy nhớ rằng thân thể chúng ta là thiêng liêng. Chúng ta phải quý trọng nó. Lời Thông Sáng dạy rằng chúng ta phải ăn những thức ăn lành mạnh. Lời Thông Sáng dạy một cách rất cụ thể rằng chúng ta phải tránh những chất có hại, kể cả rượu, thuốc lá, trà, và cà phê. Chúng ta cũng phải tránh những chất thuốc có hại trong bất cứ hình thức nào. Để được báp têm và được làm lễ xác nhận, những người mà các anh chị em giảng dạy phải từ bỏ những chất này. Những người tuân theo Lời Thông Sáng thì dễ lĩnh hội các lễ thật thuộc linh hơn.

Vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em sẽ giải đáp những thắc mắc về các chất cụ thể nào khác trong văn hóa của các anh chị em mà gồm có trong Lời Thông Sáng.

Khắc Phục Những Thói Nghiện Ngập

Các anh chị em có thể giúp một cách tốt nhất cho những người đang phấn đấu để khắc phục việc hút thuốc, uống rượu, và những thói quen khác bằng cách tuân theo các nguyên tắc này. Những đề nghị dưới đây được áp dụng riêng biệt cho Lời Thông Sáng nhưng có thể được sửa đổi cho hợp với các thói nghiện ngập khác.

1. Giúp những người khác đặt các mục tiêu về việc khi nào và cách thức nào mà họ sẽ sống theo Lời Thông Sáng.
2. Cầu nguyện cho họ trong những lời cầu nguyện riêng của các anh chị em và khi có sự hiện diện của họ.
3. Hãy lạc quan và luôn khuyến khích—ngay cả nếu họ tái phạm
4. Tiếp tục giảng dạy phúc âm cho họ. Dạy họ cách thức sử dụng sự cầu nguyện và đức tin làm nguồn sức mạnh.
5. Giúp họ thường xuyên tham dự nhà thờ và phát triển tình bằng hữu với những người sống theo Lời Thông Sáng và đã khắc phục được thói nghiện ngập đó.
6. Khi thích hợp, đề nghị ban cho họ các phước lành của chức tư tế.
7. Khuyến khích họ ném bỏ những chất có hại ra khỏi nhà họ.

Xin xem chương 10 để có thêm chỉ dẫn trong việc giúp đỡ những người khác khắc phục thói nghiện ngập.

Học Tập Thánh Thư

GLGƯ 89

1 Cô Rinh Tô 3:16–17

1 Cô Rinh Tô 6:19–20

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ sống theo Lời Thông Sáng không?

Các Câu Hỏi Phỏng Vấn Về Phép Báp Têm Mà Áp Dụng

- Anh (chị, em) hiểu gì về Lời Thông Sáng? Anh (chị, em) có sẵn lòng tuân theo luật này không [trước khi chịu phép báp têm]?

Tuân Giữ Luật Thập Phân

Một trong các phước lành lớn của vai trò tín hữu trong Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là đặc ân để góp phần vào sự tăng trưởng của vương quốc của Thượng Đế qua việc đóng tiền thập phân. Thập phân là một luật cổ xưa, thiêng liêng. Ví dụ, tiên tri Áp Ra Ham thời Cựu Ước đóng thập phân từ tất cả những gì ông có. (xin xem An Ma 13:15).

Đối với những người đóng tiền thập phân, Chúa hứa rằng Ngài sẽ “mở các cửa sổ trên trời . . . đổ phước xuống . . . đến nỗi không chỗ chứa” (Ma La Chi 3:10). Các phước lành

này có thể là vật chất hay thuộc linh, nhưng chúng sẽ đến với những người tuân theo luật thiêng liêng này.

Thập phân có nghĩa là một phần mười, và Chúa đã truyền lệnh cho chúng ta phải dâng một phần mười số tăng thu của chúng ta, được hiểu là lợi tức, để chúng ta có thể được ban phước. Luật thập phân cho chúng ta cơ hội để giúp xây đắp vương quốc của Ngài. Tiền thập phân của chúng ta rất thiêng liêng đối với Chúa, và chúng ta kính trọng Ngài bằng cách đóng tiền thập phân. Thượng Đế hứa sẽ ban phước dồi dào cho những người đóng tiền thập phân một cách chân thật. Những người không đóng tiền thập phân thì ăn trộm của Thượng Đế (xin xem Ma La Chi 3:8). Họ giữ cho mình thứ mà đúng ra thì thuộc vào Ngài. Chúng ta phải tìm kiếm vương quốc của Thượng Đế trước tiên, và thập phân là một cách thức quan trọng để làm điều đó. Việc đóng tiền thập phân là một sự biểu lộ đức tin của chúng ta. Đó là dấu hiệu bề ngoài về sự tin tưởng của chúng ta nơi Thượng Đế và công việc của Ngài.

Quỹ thập phân được sử dụng để hỗ trợ những sinh hoạt hiện có của Giáo Hội, như xây cất và bảo trì các đền thờ và các ngôi nhà hội, mang phúc âm đến khắp thế gian, thực hiện công việc đền thờ và lịch sử gia đình, và những sinh hoạt khác trên toàn cầu. Tiền thập phân không trả cho các vị lãnh đạo Giáo Hội ở địa phương, là những người phục vụ mà không được trả tiền với bất cứ hình thức nào.

Các vị lãnh đạo Giáo Hội ở địa phương gửi thẳng tiền thập phân nhận được mỗi tuần cho trụ sở Giáo Hội. Một hội đồng gồm có Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, và Giám Trợ Đoàn Chủ Tọa quyết định những cách thức cụ thể để sử dụng quỹ thập phân thiêng liêng.

Học Tập Thánh Thư

Thập Phân

GLGU 119

Hê Bơ Rơ 7:1–2

Lê Vi Ký 27:30–33

GLGU 120

Sáng Thế Ký 14:18–20

Ma La Chi 3:7–12

Đức Tin

3 Nê Phi 13:33

Ê The 12:6

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ sống theo luật thập phân khi anh (chị, em) được báp têm không?

Các Câu Hỏi Phỏng Vấn Về Phép Báp Têm Mà Áp Dụng

- Anh (chị, em) hiểu gì về luật thập phân? Anh (chị, em) có sẵn lòng tuân theo luật này không?

Tuân theo Luật Nhịn Ăn

Các phước lành lớn dành sẵn cho những người tuân theo lệnh truyền của Thượng Đế để nhịn ăn. Nhịn ăn có nghĩa là không ăn uống trong một khoảng thời gian. Thường thường ngày Chúa Nhật đầu tiên của mỗi tháng được dành ra làm một ngày đặc biệt để nhịn hai bữa ăn, cầu nguyện, và chia sẻ chứng ngôn. Nhịn ăn và cầu nguyện đi chung với nhau. Khi nhịn ăn và cầu nguyện với đức tin, chúng ta dễ lĩnh hội hơn để tiếp nhận sự đáp ứng cho những lời cầu nguyện của chúng ta và các phước lành từ Chúa. Ngài hứa với chúng ta rằng Ngài sẽ liên tục hướng dẫn chúng ta. Chúng ta phải nhịn ăn và cầu nguyện cho những mục đích cụ thể. Việc nhịn ăn là riêng tư và thuộc linh, và chúng ta không nên làm cho người khác phải biết đến sự kiện chúng ta đang nhịn ăn.

Ghi chú

Ghi chú

Tôn giáo chân chính gồm có việc chăm sóc cho người nghèo khó. Chúng ta phải giúp họ đối phó với những nhu cầu vật chất và thuộc linh của họ. Khi nhịn ăn, chúng ta đóng góp tiền cho Giáo Hội để chăm sóc cho người nghèo khó và túng thiếu. Chúng ta gọi điều này là của lễ nhịn ăn. Chúng ta tặng ít nhất là số tiền mà chúng ta để dành được khi nhịn hai bữa ăn. Tuy nhiên, chúng ta không cần phải giới hạn sự đóng góp của mình từ giá của hai bữa ăn. Chúng ta được khuyến khích phải rộng rãi theo như phương tiện của chúng ta cho phép. Bằng cách chăm sóc người nghèo khó, chúng ta giúp làm tròn các giao ước báp têm và duy trì sự xá miễn các tội lỗi của mình.

Học Tập Thánh Thư

Nhịn Ăn

Ôm Ni 1:26

An Ma 5:45–46

An Ma 6:6

An Ma 17:2–3

Mô Rô Ni 6:5

GLGU' 88:76

GLGU' 59:12–16

Ma Thi Ở 6:1–4, 16–18

Ê Sai 58:6–11

Chăm Sóc Người Nghèo Khó

Mô Si A 4:16–27

Mô Si A 18:8–10

An Ma 4:12–13

Ma Thi Ở 25:34–46

Gia Cơ 1:27

Ê Sai 58:3–12

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ nhịn ăn và cầu nguyện vào ngày Chúa Nhật tuần tới vì một nhu cầu đặc biệt nào đó không?
- Anh (chị, em) sẽ đóng một của lễ nhịn ăn một cách rộng rãi không [sau khi đã chịu phép báp têm]?

Cách Thức Đóng Tiền Thập Phân và Của Lễ Nhịn Ăn

Tiền thập phân và của lễ nhịn ăn được tình nguyện đóng góp một cách kín đáo. Các tín hữu có thể đóng tiền thập phân và của lễ nhịn ăn bất cứ lúc nào, nhưng thường thường là điều tốt nhất để đóng tiền thập phân lúc nhận được lợi tức và đóng của lễ nhịn ăn vào ngày nhịn ăn. Các tín hữu đóng tiền bằng cách điền vào một tờ giấy đóng góp tiền mà có thể hỏi nơi giám trợ đoàn. Người tín hữu giữ bản sao màu vàng và bỏ bản sao màu trắng và tiền đóng góp vào một phong bì được kèm theo và phải dán kín phong bì lại. Phong bì được đưa cho một thành viên của giám trợ đoàn. Những số tiền đóng góp này được xem là thiêng liêng và thuộc vào Chúa. Một thành viên của giám trợ đoàn và một người thư ký giữ sổ sách của mọi đóng góp một cách cẩn thận, kín mật.

Các tín hữu tham dự buổi họp giải quyết tiền thập phân với vị giám trợ vào mỗi cuối năm để khai trình sự trung tín đóng tiền thập phân của họ. Vào buổi họp riêng này, các tín hữu nhận được một bản tường trình cuối năm về tất cả những số tiền đóng góp của họ. Tất cả chi tiết tài chính được giữ hoàn toàn kín mật.

Giảng Dạy Cách Thức Đóng Tiền Thập Phân và Của Lễ Nhịn Ăn

Cho thấy một mẫu đóng góp và giải thích cách thức để sử dụng nó. Sau khi những người cải đạo đã chịu phép báp têm, các anh chị em có thể cần phải giúp họ điền vào mẫu đó.

Tuân Theo và Kính Trọng Luật Pháp

Các Thánh Hữu Ngày Sau ở khắp nơi tin vào việc tuân theo các luật pháp của quốc gia mà họ đang sống. Các tín hữu của Giáo Hội được khuyến bảo phải là những người công dân tốt, để tham gia vào chính quyền dân sự và tiến trình chính trị, và phục vụ cộng đồng. Tuy nhiên, họ làm như vậy với tư cách là những công dân có ý thức, chứ không phải là những người đại diện của Giáo Hội.

Học Tập Thánh Thư

GLGU' 58:21
GLGU' 98:5

GLGU' 130:20–21
GLGU' 134

Những Tín Điều 1:12

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tuân theo các luật pháp của quốc gia mà anh (chị, em) đang sống không?

Các Câu Hỏi Phỏng Vấn Về Phép Báp Têm Mà Áp Dụng

- Anh (chị, em) có từng phạm vào một trọng tội nào không? Nếu có, hiện giờ anh (chị, em) đã bị án treo hay được tạm tha có điều kiện không? [Ghi chú: Một người mà trả lời có cho bất cứ câu hỏi nào trong số những câu hỏi này phải được phỏng vấn bởi vị chủ tịch phái bộ truyền giáo trước khi được báp têm.]

Sinh Hoạt

Đối với mỗi lệnh truyền trong bài học này, hãy liệt kê những lời hứa trong thánh thư mà Chúa lập với những người tuân giữ các giáo lệnh. Ghi chép trong nhật ký học tập của các anh chị em những lời hứa mà đã được thực hiện trong cuộc sống của mình.

Ghi chú

Ghi chú

Các Luật Pháp và Các Giáo Lễ

Sau Phép Báp Têm và Lễ Xác Nhận



Chuẩn Bị Giảng Dạy

Sau khi những người cải đạo đã được báp têm và làm lễ xác nhận, các vị lãnh đạo tiểu giáo khu xác định xem những người truyền giáo tiểu giáo khu hoặc những người truyền giáo trọn thời gian sẽ hướng dẫn trong việc giảng dạy và thời gian tham dự của những người truyền giáo trọn thời gian là bao lâu. Bài học này phải được giảng dạy cho các tín hữu mới ngay sau khi họ được báp têm và làm lễ xác nhận. Các anh chị em có thể bắt đầu giảng dạy họ về các luật pháp và các giáo lễ này trong thời gian giữa phép báp têm và lễ xác nhận hoặc ngay cả trước phép báp têm. Những người sắp chịu phép báp têm phải ít nhất ý thức được về các luật pháp và các giáo lễ này trước khi chịu phép báp têm.

Bài học này khá tương tự như bài học 4. Cách thức mà các anh chị em sử dụng phải được xác định bởi nhu cầu của những người mới cải đạo và sự hướng dẫn từ Thánh Linh. Hãy luôn luôn nghĩ và cầu nguyện về cách thức để giúp những người mới cải đạo sống theo phúc âm. Những ý kiến gồm có:

- Giảng dạy người tín hữu mới mỗi một luật pháp và giáo lễ từ bài học này trong khi ôn lại các bài học “Sứ Điệp về Sự Phục Hồi,” “Kế Hoạch Cứu Rỗi,” và “Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô”. Ví dụ, trong khi ôn lại sứ điệp về Sự Phục Hồi, các anh chị em có thể muốn giảng dạy về chức tư tế và công việc truyền giáo; trong khi ôn lại kế hoạch cứu rỗi, các anh chị em có thể muốn giảng dạy về hôn nhân vĩnh cửu, công việc đền thờ và lịch sử gia đình, và giảng dạy và học hỏi trong Giáo Hội. Khi ôn lại phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, các anh chị em có thể muốn giảng dạy về con đường chật và hẹp và phục vụ trong Giáo Hội.
- Giảng dạy hai hoặc ba luật pháp và giáo lễ làm thành một bài học riêng.
- Giảng dạy một luật pháp hay giáo lễ làm thành một bài học.

Làm việc với các tín hữu để giúp các tín hữu mới chấp nhận và bắt đầu sống theo các luật pháp và các giáo lễ này. Giúp các tín hữu mới ý thức rằng qua việc tuân giữ các luật pháp của Thượng Đế, họ sẽ duy trì sự xá miễn tội lỗi của họ và họ sẽ ở trên con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu. Họ sẽ trải qua sự bình an và niềm vui lớn lao hơn. Họ sẽ tìm ra giải đáp cho những thắc mắc và sự an toàn của cuộc sống trong sự hiểu biết rằng họ thuộc vào Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô. Các luật pháp và các giáo lễ phục vụ với tính cách là những sự hướng dẫn cho việc sống một cách vui vẻ, với đức tin

nơi Chúa Giê Su Ky Tô và một hy vọng chắc chắn sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu với Cha Thiên Thượng của chúng ta.

Học Tập về Các Luật Pháp, Các Giáo Lễ, và Những Sự Cam Kết

Khi các anh chị em học “Các Luật Pháp và Các Giáo Lễ,” thì rất hữu ích để tuân theo mô thức dưới đây.

- Học phần mô tả giáo lý, và viết xuống một kế hoạch giản dị dạy bài học với ba đến năm điểm chính.
- Giảng dạy một điểm trong hai hoặc ba phút cho người bạn đồng hành của mình. Thực tập cách thức mà các anh chị em sẽ đưa ra lời mời cho mỗi sự cam kết và cách thức mà các anh chị em sẽ giải quyết những mối quan tâm.
- Thảo luận những cách thức hữu hiệu để theo dõi mỗi sự cam kết mà những người mới cải đạo đã chấp nhận.

Chức Tư Tế và Các Tổ Chức Bỏ Trợ

Chức tư tế là quyền năng và thẩm quyền được ban cho con người để hành động trong danh của Thượng Đế vì sự cứu chuộc của các con cái của Ngài. Qua chức tư tế, chúng ta tiếp nhận các giáo lễ cứu rỗi, cũng như các phước lành về sự chữa lành, an ủi, và khuyên dạy.

Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô được Chúa Giê Su hướng dẫn qua các vị sứ đồ và các vị tiên tri. Đây là những người ngay chính mà được Thượng Đế kêu gọi và ban cho chức tư tế. Thời xưa, Đấng Ky Tô sắc phong Các Sứ Đồ và ban cho họ chức tư tế. Thẩm quyền đó bị mất khi người ta chối bỏ phúc âm và giết chết Đấng Ky Tô và Các Sứ Đồ.

Thẩm quyền chức tư tế được phục hồi vào năm 1829 khi Giảng Báp Tít hiện đến cùng Tiên Tri Joseph Smith và Oliver Cowdery. Ông đặt lên đầu họ và truyền giao cho họ Chức Tư Tế A Rôn (xin xem GLGU 13). Một thời gian ngắn sau, Phi E Rơ, Gia Cơ, và Giảng thuộc Mười Hai Vị Sứ Đồ nguyên thủy đặt tay lên Joseph Smith và Oliver Cowdery và truyền giao cho họ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, mà Phi E Rơ, Gia Cơ, và Giảng đã nhận được từ Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem GLGU 27:12–13).

Một người chỉ có thể nhận được thẩm quyền chức tư tế bởi sự sắc phong thích đáng bằng lễ đặt tay bởi một người có thẩm quyền. Một người nhận được chức tư tế thì được ban cho một cơ hội kỳ diệu. Người ấy lập giao ước để làm tròn những bổn phận thiêng liêng, phục vụ những người khác, và giúp xây đắp Giáo Hội. Người ấy phải có ước muốn phục vụ Thượng Đế và phải được sắc phong cho quyền năng này (xin xem GLGU 4:3; 63:57). Đó cũng là điều cần thiết cho những người nắm giữ chức tư tế để thực hiện các giáo lễ thiêng liêng, như phép báp têm và lễ xác nhận. Khi thẩm quyền chức tư tế được sử dụng một cách xứng đáng, thì quyền năng của Thượng Đế được biểu lộ. Quyền năng chức tư tế chỉ có thể được sử dụng trong sự ngay chính, tình yêu thương và sự kiên nhẫn.

Tất cả các chức tư tế đều từ Thượng Đế mà có. Có hai chức tư tế trong Giáo Hội: Chức Tư Tế A Rôn và Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Chức Tư Tế A Rôn thực hiện các giáo lễ như phép báp têm và lễ Tiệc Thánh. Những người nam xứng đáng 12 tuổi trở lên nhận được Chức Tư Tế A Rôn ngay sau khi phép báp têm và lễ xác nhận.

Cuối cùng, những người đàn ông xứng đáng sẽ nhận được Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, hay là chức tư tế cao hơn. Các tín hữu của Giáo Hội nhận được nhiều phước lành thuộc linh và vật chất qua quyền năng của chức tư tế này. Những người xứng đáng nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc có thể truyền giao ân tứ Đức Thánh Linh, sắc phong chức tư tế

Ghi chú

Ghi chú

cho những người khác như đã được chỉ định, xức dầu thánh cho người bệnh, và ban các phước lành chữa lành và an ủi. Những người chồng và những người cha xứng đáng mà nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc có thể ban các phước lành đặc biệt cho người phối ngẫu, con cái, và những người khác trong gia đình. Các thầy giảng tại gia đến thăm nhà của các tín hữu Giáo Hội và chăm sóc cho những cá nhân và gia đình đó. Các vị giám trợ và các chủ tịch giáo khu là các phán quan trong Giáo Hội. Họ có thẩm quyền để giúp Các Thánh Hữu mà đã phạm tội để hối cải và vui hưởng các phước lành trọn vẹn của vai trò tín hữu trong Giáo Hội. Họ phỏng vấn các tín hữu để bảo đảm sự xứng đáng của họ để bước vào đền thờ.

Dưới sự hướng dẫn của chức tư tế, các tổ chức hỗ trợ phụ giúp trong việc củng cố các tín hữu. Họ là nguồn gốc quan trọng trong công việc truyền giáo khi họ phụ giúp trong việc tìm kiếm và giảng dạy những người tầm đạo và kết tình thân hữu với những người mới cải đạo. Các phụ nữ 18 tuổi trở lên là thành viên của Hội Phụ Nữ, mà sẽ giúp đỡ trong sự phục vụ các gia đình, cá nhân, và cộng đồng. Các thiếu nữ tuổi từ 12 đến 18 là thành viên của chương trình Hội Thiếu Nữ. Các thiếu niên trong lứa tuổi tương tự tham dự chương trình Hội Thiếu Niên. Tất cả các trẻ em tuổi từ 3 đến 11 là thành phần của tổ chức Hội Thiếu Nhi. Tất cả các tín hữu từ 12 tuổi trở lên thuộc vào các lớp học Trường Chúa Nhật.

Học Tập Thánh Thư

Mô Si A 18:17	GLGU 84:19–20	Lu Ca 9:1–6
An Ma 13:1–19	GLGU 107	Giăng 15:16
GLGU 20:38–65	GLGU 121:34–46	Gia Cơ 5:14–15

Những Sự Cam Kết

- Anh/em sẽ chuẩn bị để tiếp nhận Chức Tư Tế A Rôn (những người nam 12 tuổi trở lên đủ điều kiện và xứng đáng) không?
- Anh/em sẽ chuẩn bị để tiếp nhận Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc (những người nam đủ điều kiện và xứng đáng) không?
- Anh (chị, em) sẽ tích cực tham gia vào tổ chức hỗ trợ thích hợp không?

Công Việc Truyền Giáo

Các tín hữu mà chia sẻ phúc âm thì trải qua niềm vui và có được Thánh Linh của Chúa một cách dồi dào hơn. Khi chia sẻ phúc âm, chúng ta biết ơn về phúc âm là quý báu và quan trọng như thế nào đối với chúng ta, và chúng ta cảm thấy một tình yêu thương lớn lao hơn đối với Thượng Đế và những người khác. Chúa truyền lệnh cho các môn đồ của Ngài rao giảng phúc âm trên khắp thế gian, cho mọi người cơ hội để chấp nhận hay chối bỏ phúc âm. Khi người ta chịu phép báp têm, họ lập giao ước để luôn luôn đứng làm nhân chứng của Thượng Đế. Họ được truyền lệnh phải chia sẻ phúc âm với những người mà chưa nhận được phúc âm. Khi sống theo phúc âm một cách trung tín, họ sẽ nêu gương, cho những người khác trong gia đình và bạn bè là những người nhìn thấy các phước lành lớn từ việc sống theo phúc âm mà có. Họ cũng phải lợi dụng cơ hội để giải đáp những thắc mắc, chia sẻ những tài liệu đã được xuất bản hoặc những tài liệu thính thị, và mời những người khác học hỏi thêm về sứ điệp của phúc âm phục hồi. Các tín hữu phải cầu nguyện cho những người mà không phải là tín hữu của Giáo Hội. Họ cần phải cầu nguyện cho những cơ hội truyền giáo—để phục vụ những người không thuộc tín ngưỡng của chúng ta và chia sẻ điều mà họ tin. Chúa hứa giúp các tín hữu biết được điều phải nói và làm khi họ chia sẻ phúc âm.

Học Tập Thánh Thư

Gia Cóp 5:70–75
Mô Si A 28:3
GLGU 18:10–16

GLGU 19:29
GLGU 33:8–11
GLGU 38:40–42

GLGU 84:74–76, 88
GLGU 88:81
GLGU 100:5–8

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ chuẩn bị để mời bạn bè và bà con là những người không thuộc vào Giáo Hội đến gặp gỡ những người truyền giáo để được giảng dạy phúc âm không?
- Anh (chị, em) sẽ cầu nguyện cho những người truyền giáo và cho những cơ hội để chia sẻ phúc âm không?
- Anh (chị, em) sẽ chuẩn bị để phục vụ truyền giáo không?

Ghi chú

Hôn Nhân Vĩnh Cửu

Đơn vị cơ bản của Giáo Hội là gia đình. Trong gia đình, người ta trải qua nhiều kinh nghiệm vui buồn lớn lao nhất. Hôn nhân giữa một người nam và người nữ là do Thượng Đế quy định và là trọng tâm của kế hoạch vĩnh cửu của Thượng Đế vì sự cứu rỗi của các con cái của Ngài. Phương tiện mà qua đó cuộc sống trần thế được tạo ra là do Thượng Đế ấn định và được hôn nhân bảo vệ. Kế hoạch hạnh phúc thiêng liêng làm cho mỗi quan hệ gia đình có thể tồn tại sau khi chết. Tuy nhiên, hôn nhân chỉ có thể được vĩnh cửu khi những người nắm giữ chức tư tế có thẩm quyền thực hiện giáo lễ gắn bó trong các ngôi đền thờ thánh và khi người chồng và người vợ là những người đã được làm lễ gắn bó với nhau tuân giữ các giao ước mà họ đã lập. Những người chồng và những người vợ phải yêu thương nhau. Khi tuân giữ các giáo lệnh và sống theo các nguyên tắc phúc âm, họ phải kính trọng những lời thệ nguyện hôn nhân với lòng chung thủy trọn vẹn (xin xem Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới, “*Liahona*, tháng Mười năm 1998; xin xem thêm GLGU 42:22).

Hạnh phúc trong cuộc sống gia đình hầu như có thể đạt được khi được đặt trên những lời giảng dạy của Chúa Giê Su Ky Tô và khi các bậc cha mẹ đặt gia đình của họ thành ưu tiên cao nhất. “Qua kế hoạch thiêng liêng, những người cha phải chủ tọa gia đình mình trong tình thương yêu và sự ngay chính và có trách nhiệm cung ứng những nhu cầu cần thiết của cuộc sống và sự bảo vệ cho gia đình mình. Những người mẹ có trách nhiệm chính yếu để nuôi dưỡng con cái mình. Trong các trách nhiệm thiêng liêng này, các bậc cha mẹ có bổn phận giúp đỡ lẫn nhau với tư cách là những người bạn đời bình đẳng” (*Liahona*, tháng Mười năm 1998, 28). Các cha mẹ phải cùng nhau giảng dạy con cái mình về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và giúp chúng sống theo phúc âm.

Sa Tan đang tập trung một cuộc tấn công vào gia đình. Cách đây nhiều năm, các vị lãnh đạo Giáo Hội đã dành ra buổi tối thứ Hai làm thời gian cho buổi họp tối gia đình. Các bậc cha mẹ phải sử dụng thời gian này để giảng dạy phúc âm cho con cái, củng cố mối quan hệ của họ với chúng, và cùng vui chơi với nhau. Những cách thức khác để củng cố gia đình gồm có sự cầu nguyện và học hỏi thánh thư chung với gia đình, thờ phượng tại nhà thờ chung với gia đình, và phục vụ những người khác. Thiên thượng là một sự tiếp tục của mái gia đình lý tưởng. Qua các giáo lễ của chức tư tế và cuộc sống ngay chính, chúng ta có thể vĩnh viễn sống chung với gia đình nơi hiện diện của Thượng Đế.

Ghi chú

Học Tập Thánh Thư

Hôn Nhân

GLGU 42:22
GLGU 49:15
GLGU 131:1–4

GLGU 132:7
Sáng Thế Ký 2:24
Ê Phê Sô 5:25

“Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn
cùng Thể Giới”

Gia Đình

Mô Si A 4:14–15
3 Nê Phi 18:21

GLGU 130:2
1 Ti Mô Thê 5:8

“Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn
cùng Thể Giới”

Dạy Dỗ Con Cái

An Ma 56:47
An Ma 57:21

Môi Se 6:55–62
GLGU 68:25–30

Ê Phê Sô 6:4
Châm Ngôn 22:6

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tổ chức buổi họp tối gia đình hằng tuần, cầu nguyện chung gia đình hằng ngày, học hỏi thánh thư chung gia đình hằng ngày, và những sinh hoạt khác trong gia đình không?
- Anh (chị, em) sẽ chuẩn bị để bước vào đền thờ để (1) tiếp nhận lễ thiên ân của mình không? (2) được kết hôn cho thời tại thế và thời vĩnh cửu không? (3) nếu đã kết hôn, thì được làm lễ gắn bó cho thời vĩnh cửu với tư cách là vợ chồng không? và (4) con cái được làm lễ gắn bó với mình không?
- Anh (chị, em) sẽ thờ phượng vào ngày Sa Bát chung với gia đình không?
- Anh (chị, em) sẽ phục vụ những người khác không?

Đền Thờ và Lịch Sử Gia Đình

Thượng Đế đã truyền lệnh cho dân Ngài xây cất đền thờ. Trong đền thờ, chúng ta lập các giao ước thiêng liêng và được ban cho một ân tứ về quyền năng và sự hiểu biết từ trên cao. Quyền năng này giúp chúng ta trong cuộc sống hằng ngày và giúp cho chúng ta có thể xây đắp vương quốc của Thượng Đế. Trong đền thờ, chúng ta cũng có thể được kết hôn cho thời tại thế và thời vĩnh cửu, như vậy làm cho gia đình có thể sống chung với nhau vĩnh viễn nơi hiện diện của Thượng Đế. Sau khi làm tín hữu được ít nhất một năm, những người thành niên xứng đáng có thể hội đủ điều kiện để nhận được từ vị giám trợ của họ một giấy giới thiệu để tiếp nhận lễ thiên ân của họ. Sau khi nhận được lễ thiên ân của họ, những cặp vợ chồng đã kết hôn có thể được làm lễ gắn bó hoặc kết hôn cho thời vĩnh cửu.

Đấng Cứu Rỗi yêu thương tất cả mọi người và mong muốn sự cứu rỗi cho họ. Tuy nhiên, hàng triệu người đã chết mà không có cơ hội nào để nghe sứ điệp về phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô hoặc nhận được các giáo lễ cứu rỗi. Qua ân điển đầy nhân từ và lòng thương xót của Ngài, Chúa đã làm cho sự cứu rỗi có thể được thực hiện cho mọi người mà không có cơ hội để tiếp nhận, hiểu biết, và tuân theo phúc âm trong lúc còn sống. Phúc âm được rao giảng cho những người chết này trong thế giới linh hồn. Các tín hữu của Giáo Hội trên thế gian thực hiện các giáo lễ cứu rỗi thay cho các tổ tiên của họ và những người khác mà đã qua đời. Những người chết đang sống trong thế giới linh hồn có được cơ hội để chấp nhận hoặc khước từ phúc âm và các giáo lễ được thực hiện thay cho họ.

Vì lý do này, các tín hữu Giáo Hội sưu tầm các thông tin về các tổ tiên của họ. Họ điền vào những đồ biểu phả hệ và những hồ sơ nhóm gia đình và nộp tên của những người bà

con đã qua đời là những người cần có các giáo lễ cứu rỗi thực hiện thay cho họ trong các đền thờ thánh. Đây là công việc lịch sử gia đình. Các tín hữu xứng đáng tuổi từ 12 trở lên, kể cả các tín hữu mới, có thể nhận được từ vị giám trợ của họ giấy giới thiệu để thực hiện phép báp têm cho người chết.

Lịch Sử Gia Đình

Hãy mời các tín hữu mới đến gặp một tín hữu hoặc đi đến một trung tâm lịch sử gia đình ở địa phương (nơi nào có sẵn) để giới thiệu công việc lịch sử gia đình và những tài liệu có sẵn cho họ. Hãy cung cấp cho họ một bản tài liệu về lịch sử gia đình.

Học Tập Thánh Thư

GLGU' 43:16	GLGU' 131	1 Phi E Rô 3:18–21	Quyển sách nhỏ, <i>Welcome to the Family History Center</i> (<i>Xin Chào Mừng Quý Vị Đến Với Trung Tâm Lịch Sử Gia Đình</i>)
GLGU' 95:8–9	GLGU' 132	1 Cô Rinh Tô 15:29	
GLGU' 124:22–42	GLGU' 138		
GLGU' 128	Thi Thiên 65:4		

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ chuẩn bị để tiếp nhận các giáo lễ đền thờ không? (Ngay sau khi phép báp têm và lễ xác nhận, các tín hữu xứng đáng trên 12 tuổi có thể nhận được giấy giới thiệu đi đền thờ và tham dự phép báp têm cho người chết.)
- Anh (chị, em) sẽ tham dự công việc lịch sử gia đình và nộp tên của các tổ tiên để nhận các giáo lễ đền thờ thay cho họ không?

Sự Phục Vụ

Một trong các phước lành lớn của vai trò tín hữu trong Giáo Hội là cơ hội để phục vụ. Khi phục vụ những người khác một cách nhân từ, chúng ta đang phục vụ Thượng Đế. Khi chịu phép báp têm, chúng ta giao ước phục vụ như thế (xin xem Mô Si A 18:8–10). Chúng ta cần phải trở nên ý thức được những nhu cầu vật chất và thuộc linh của những người khác. Rồi chúng ta ban phát thời giờ, tài năng, và phương tiện của mình để giúp họ đáp ứng với những nhu cầu đó. Chúng ta noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi, là Đấng đến để phục vụ những người khác. Chúng ta phải làm điều mà Chúa Giê Su đã làm và trở thành giống như Ngài.

Ngay sau khi chịu phép báp têm, các tín hữu mới nhận được từ các vị lãnh đạo chức tư tế phước lành của một trách nhiệm để giúp đỡ trong Giáo Hội. Điều này được gọi là một sự kêu gọi. Tất cả công việc trong Giáo Hội là tự nguyện. Không một ai được trả tiền cho sự phục vụ như thế. Khi chấp nhận sự kêu gọi, chúng ta được công khai tán trợ trong một buổi họp Giáo Hội để các tín hữu khác có thể thừa nhận sự kêu gọi của chúng ta và cung ứng sự hỗ trợ. Chúng ta cũng được phong nhiệm bởi một vị lãnh đạo chức tư tế và được ban cho các phước lành đặc biệt để giúp chúng ta làm tròn sự kêu gọi của mình. Giáo Hội cần các tài năng và khả năng của mọi tín hữu để bổ nhiệm vào nhiều chức vụ kêu gọi khác nhau. Tất cả các sự kêu gọi đều quan trọng và giúp xây đắp vương quốc của Thượng Đế. Chúng ta phải chấp nhận sự kêu gọi như thế và siêng năng làm việc để học hỏi và làm tròn các bổn phận của mình. Khi làm như vậy, chúng ta tăng trưởng trong đức tin, phát triển các tài năng mới và một khả năng lớn lao hơn để phục vụ, và nhận được vô số phước lành khác.

Ghi chú

Ghi chú

Học Tập Thánh Thư

Lòng Bác Ái

Mô Rô Ni 7:43–48 GLGU’ 88:125 Ma Thi Ơ 22:36–40 1 Cô Rinh Tô 13:1–8

Chăm Sóc cho Người Nghèo Khó

Mô Si A 4:26 An Ma 34:28–29 GLGU’ 52:40 Ma Thi Ơ 25:40

Chúng Ta Phải Phục Vụ

Mô Si A 2:17 Mô Si A 18:8–10 GLGU’ 42:29 GLGU’ 107:99–100

Những Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ chấp nhận và làm tròn các bổn phận của một sự kêu gọi (kể cả một sự chỉ định làm thầy giảng tại gia hay giảng viên thăm viếng) không?
- Anh (chị, em) sẽ tán trợ những người khác trong sự kêu gọi của họ không?

Giảng Dạy và Học Hỏi trong Giáo Hội

Giáo Hội được tổ chức để làm hoàn hảo và ban phước cho cuộc sống của các tín hữu. Giáo Hội cho chúng ta cơ hội để giảng dạy phúc âm lẫn cho nhau, kết tình thân hữu và phục vụ lẫn nhau, và hỗ trợ nhau trong việc tìm kiếm sự cứu rỗi. Trong gia đình và qua Giáo Hội, mỗi tín hữu được giảng dạy các giáo lý phúc âm. Khi các tín hữu được kêu gọi những công việc chỉ định giảng dạy, họ được cung cấp những tài liệu và sự giúp đỡ để họ có thể thành công.

Sự Học Tập Thánh Thư

GLGU’ 88:77–79 Ê Phê Sô 4:11–14

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ không?

Kiên Trì đến Cùng

Khi tiếp tục sống theo phúc âm, chúng ta sẽ trở nên gần gũi hơn với Cha Thiên Thượng. Chúng ta vui hưởng và biết ơn hơn Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi. Gia đình của chúng ta được gần gũi nhau hơn. Chúng ta trải qua những cảm giác lớn lao hơn về tình yêu thương, vui sướng, và bình an mà có được từ Sự Chuộc Tội. Tâm hồn của chúng ta được thay đổi, và chúng ta tìm ra sự an toàn trong việc sống theo phúc âm phục hồi.

Khi tiếp tục sử dụng đức tin nơi Đấng Ky Tô, hối cải, và tái lập các giao ước của mình, chúng ta vui hưởng sự hướng dẫn liên tục từ Đức Thánh Linh. Nếu kiên trì đến cuối cùng của cuộc sống chúng ta trong việc trung thành với các giao ước của mình, chúng ta sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu.

Một vài tín hữu không kiên trì hoặc không hoàn toàn tích cực. Tuy nhiên, việc kiên trì đến cùng là một trách nhiệm cá nhân. Chúng ta “làm nên sự cứu chuộc của mình” (Phi Líp 2:12), và chúng ta phục vụ và yêu thương những người mà có đức tin trở nên suy yếu vì kém tích cực.

Học Tập Thánh Thư

2 Nê Phi 31:20–21
 Mô Rô Ni 6:4

GLGU 20:37
 Những Tín Điều 1:3

Giăng 14:15, 21 Phi Líp 2:12
 Ê Phê Sô 4:11–14

Sự Cam Kết

- Anh (chị, em) sẽ tiếp tục sống theo phúc âm bằng cách tuân giữ các giao ước báp têm trong suốt đời mình không?

Ghi chú

Ghi chú

Handwritten notes in Vietnamese:

Đã có 100 người đăng ký tham gia buổi họp. Mọi người đều rất hào hứng và sẵn sàng tham gia. Mọi người đều rất hào hứng và sẵn sàng tham gia.



Làm Thế Nào Tôi Nhận Ra và Hiểu Biết Thánh Linh?

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- Tại sao tôi cần phải nhận được sự mặc khải cá nhân?
- Đức Thánh Linh là ai và Ngài tác động bằng cách nào?
- Tại sao tôi phải cầu nguyện trong đức tin?
- Vai trò của Thánh Linh trong công việc truyền giáo là gì?
- Làm thế nào tôi có thể nhận ra những thúc giục của Thánh Linh?

Sự Mặc Khải Cá Nhân

Joseph Smith đã nói: “Sự cứu rỗi không thể có nếu không có sự mặc khải; đó là sự vô ích cho bất cứ ai để phục sự mà không có nó” (*History of the Church*, 3:389). Các anh chị em sẽ thành công trong công việc của mình khi các anh chị em học cách tiếp nhận và tuân theo sự mặc khải cá nhân. Joseph Smith cũng dạy rằng sự mặc khải là thiết yếu cho công việc hằng ngày của các anh chị em: “Đây là nguyên tắc mà sự điều hành trên thiên thượng được hướng dẫn—bằng sự mặc khải được thích ứng với hoàn cảnh mà trong đó các con cái của vương quốc được đặt vào” (*History of the Church*, 5:135).

Thượng Đế yêu thương các anh chị em và tất cả con cái của Ngài. Ngài mong muốn hỗ trợ các anh chị em trong những thử thách thiết thực và cụ thể. Các anh chị em đã được hứa ban cho sự soi dẫn để biết điều phải làm và đã được ban cho quyền năng để làm điều đó (xin xem GLGƯ 43:15–16). Ngài sẽ giúp các anh chị em khi các anh chị em cố gắng nhận ra và hiểu biết Thánh Linh qua việc siêng năng học hỏi thánh thư. Ngài sẽ hướng dẫn các anh chị em đến với những người chịu tiếp nhận sứ điệp về Sự Phục Hồi. Ngài sẽ ban cho các anh chị em quyền năng để đưa ra sứ điệp này và làm chứng về Đấng Ky Tô và phúc

Ghi Chú

Ghi Chú

âm của Ngài. Ngài sẽ ban các phước lành dồi dào cho các anh chị em qua ân tứ Đức Thánh Linh. Ngài phán bảo các anh chị em phải luôn luôn xứng đáng với ân tứ này và các anh chị em phải cầu xin, tìm kiếm, và gõ (xin xem GLGU 4:7; Ma Thi Ơ 7:7–8).

Chúng ta sống trong một thời kỳ đã được tiên đoán bởi các vị tiên tri trong Sách Mặc Môn—một thời kỳ mà người ta sẽ “tranh chấp nhau . . . họ dạy dỗ theo sự hiểu biết của mình và chối bỏ Đức Thánh Linh là Đấng ban ra lời nói” (2 Nê Phi 28:4; xin xem thêm 3 Nê Phi 29:6; Mặc Môn 9:7–8). Tuy nhiên, nhiều người cũng khát khao những sự việc thuộc linh. Khi học cách nhận được sự mặc khải cá nhân, các anh chị em sẽ giảng dạy với quyền năng và thẩm quyền (xin xem An Ma 17:3) vì Đức Thánh Linh ban cho các anh chị em quyền năng để nói (xin xem 1 Nê Phi 10:22).

Các anh chị em cần tìm kiếm và nhận được sự mặc khải cá nhân qua Đức Thánh Linh khi các anh chị em giúp những người khác chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận. Hãy có đức tin rằng các anh chị em sẽ nhận được sự mặc khải cá nhân để hướng dẫn các anh chị em ngày qua ngày. Đức Thánh Linh sẽ giúp các anh chị em trong mọi phương diện của công việc làm của các anh chị em.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Trong chứng ngôn cuối cùng của Mô Rô Ni, ông đã viết “nói một đôi lời với tính cách khuyên nhủ” (Mô Rô Ni 10:2). Đọc Mô Rô Ni 10 và viết bằng lời riêng của mình điều mà Mô Rô Ni khuyên nhủ người đọc Sách Mặc Môn phải làm (*Khuyên nhủ* có nghĩa là khuyến khích một cách mạnh mẽ hoặc thuyết phục một người nào đó để làm một điều gì.)

Ánh Sáng của Đấng Ky Tô

Một người có khả năng nhận được sự hướng dẫn thuộc linh trước khi chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận. Ảnh hưởng thuộc linh này bắt đầu với Ánh Sáng của Đấng Ky Tô, mà “được ban cho mọi người, để họ có thể biết phân biệt được thiện và ác” (Mô Rô Ni 7:16; xin xem thêm các câu 14–19).

Ánh Sáng của Đấng Ky Tô là “năng lực, quyền năng, hay ảnh hưởng thiêng liêng mà tiếp diễn từ Thượng Đế đến Đấng Ky Tô và ban sự sống và sự sáng cho vạn vật. Đó là luật pháp mà qua đó vạn vật được điều khiển trên trời và dưới đất. Nó cũng giúp người ta hiểu được các lẽ thật phúc âm và giúp đặt họ trên con đường phúc âm mà dẫn đến sự cứu rỗi.

“Ánh sáng của Đấng Ky Tô không nên được lầm lẫn với Đức Thánh Linh. Ánh sáng của Đấng Ky Tô không phải là một con người. Nó là một ảnh hưởng đến từ Thượng Đế và chuẩn bị cho một người tiếp nhận Đức Thánh Linh. Nó là một ảnh hưởng cho sự tốt đẹp trong cuộc sống của tất cả mọi người.

“Một sự biểu hiện của ánh sáng của Đấng Ky Tô là lương tâm, nó giúp cho một người chọn lựa được giữa điều phải và điều sai. Khi con người học hỏi thêm về phúc âm, lương tâm của họ trở nên bén nhạy hơn. Những người mà biết nghe theo ánh sáng của Đấng Ky Tô được dẫn dắt đến phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô,” xin xem thêm GLGU 84:46–47).

Chủ Tịch Boyd K. Packer đã nói: “Là điều quan trọng để một . . . người truyền giáo . . . biết rằng Đức Thánh Linh có thể tác động qua Ánh Sáng của Đấng Ky Tô. Một giảng viên về các lẽ thật phúc âm không gieo một điều gì xa lạ hoặc ngay cả mới mẻ vào lòng một người lớn hoặc một đứa trẻ. Thay vì thế, người truyền giáo hay giảng viên tiếp xúc với Thánh Linh của Đấng Ky Tô mà đã hiện diện ở đó rồi. Phúc âm sẽ quen thuộc đối với họ” (“Ánh Sáng của Đấng Ky Tô,” bài thuyết giảng được đưa ra tại lớp giáo lý cho các chủ tịch phái bộ truyền giáo mới, ngày 22 tháng Sáu năm 2004, 2).

Đức Thánh Linh

Nhân Vật Đức Thánh Linh. Đức Thánh Linh là thành viên thứ ba của Thiên Chủ Đoàn. Ngài là một nhân vật linh hồn và không có thể xác bằng xương bằng thịt (xin xem GLGU 130:22). Ngài là Đấng An Ủi, là Đấng mà Đấng Cứu Rỗi đã hứa sẽ giảng dạy các tín đồ của Ngài mọi điều và nhắc nhở họ về mọi điều mà Ngài đã giảng dạy họ (xin xem Giảng 14:26).

Quyền năng của Đức Thánh Linh. Sự làm chứng mà đến với những người tầm đạo chân thành trước khi phép báp têm có được qua quyền năng của Đức Thánh Linh. “Quyền năng của Đức Thánh Linh có thể đến với một người trước khi người ấy chịu phép báp têm, và làm chứng rằng phúc âm là chân thật” (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Đức Thánh Linh”). Quyền năng này ban cho một người chứng ngôn về Chúa Giê Su Kỵ Tô và về công việc của Ngài và công việc của các tông đồ của Ngài trên thế gian. Đức Thánh Linh làm chứng về lẽ thật. Tất cả mọi người có thể biết được lẽ trung thật của Sách Mặc Môn qua quyền năng của Đức Thánh Linh. “Bởi quyền năng của Đức Thánh Linh, các người sẽ có thể biết được lẽ thật của tất cả mọi điều” (Mô Rô Ni 10:5).

Ân tứ Đức Thánh Linh. Những người tầm đạo mà nhận được lời chứng thì chưa có lời hứa về sự đồng hành liên tục của Đức Thánh Linh. Joseph Smith đã nói: “Có một sự khác biệt giữa Đức Thánh Linh với ân tứ Đức Thánh Linh. Cột Này nhận được Đức Thánh Linh trước khi ông chịu phép báp têm, điều này là quyền năng thuyết phục của Thượng Đế cho ông về lẽ thật của Phúc Âm, nhưng ông không thể nhận được ân tứ Đức Thánh Linh cho đến sau khi ông chịu phép báp têm. Nếu ông không nhận được dấu hiệu hay giáo lễ này, thì Đức Thánh Linh mà thuyết phục ông về lẽ thật của Thượng Đế, sẽ phải rời bỏ ông” (*History of the Church*, 4:555).

“... quyền để có được sự đồng hành liên tục của Đức Thánh Linh, khi nào một người xứng đáng, là ân tứ mà chỉ có thể nhận được qua phép đặt tay bởi một người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc sau khi đã chịu phép báp têm hợp pháp vào Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Kỵ Tô (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Đức Thánh Linh”).

Là tín hữu của Giáo Hội, các anh chị em đã nhận được ân tứ Đức Thánh Linh qua thẩm quyền chức tư tế. Ân tứ này cho các anh chị em quyền có được sự đồng hành liên tục của Đức Thánh Linh khi các anh chị em vẫn luôn luôn xứng đáng với ân tứ này. Hãy cầu xin sự hướng dẫn của Thánh Linh, và dững cảm tuân theo những sự thúc giục mà các anh chị em nhận được.

Đức Thánh Linh Hứa Hẹn. Đức Thánh Linh cũng được nói đến là Đức Thánh Linh Hứa Hẹn (xin xem GLGU 88:3). Việc được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh Hứa Hẹn có nghĩa là Đức Thánh Linh xác nhận rằng những hành vi ngay chính, giáo lễ, và giao ước có thể được Thượng Đế chấp nhận. Đức Thánh Linh Hứa Hẹn làm chứng cùng Đức Chúa Cha rằng các giáo lễ cứu rỗi đã được thực hiện thích đáng và các giao ước liên quan đến các giáo lễ

*“Ân tứ Đức Thánh Linh
có được sau khi một người
hối cải và trở nên xứng
đáng . . . Đức Thánh Linh
làm chứng về lẽ thật và ghi
khắc vào tâm hồn sự xác thật
về Thượng Đế Đức Chúa Cha
và Vị Nam Tử Giê Su Kỵ Tô
sâu đậm đến nỗi không có
quyền năng hay thẩm quyền
nào của thế gian có thể tách rời
người ấy khỏi sự hiểu biết đó.”*

— CHỦ TỊCH JAMES E. FAUST
“THE GIFT OF THE HOLY GHOST—A SURE COMPASS,”
ENSIGN, THÁNG TƯ NĂM 1996, 4

Ghi Chú

này đã được tuân giữ. Những người được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh Hứa Hẹn nhận được tất cả mọi điều mà Đức Chúa Cha có (xin xem GLGU' 76:51–60; Ê Phê Sô 1:13–14). Tất cả các giao ước và việc thực hiện các giao ước đó phải được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh Hứa Hẹn nếu các giao ước đó được hữu hiệu sau cuộc sống này (xin xem GLGU' 132:7, 18–19, 26). Sự vi phạm các giao ước có thể cắt bỏ sự ấn chứng này.

Các Ân Tứ của Thánh Linh. Các ân tứ của Thánh Linh là các phước lành thuộc linh đặc biệt mà Chúa ban cho các cá nhân xứng đáng vì lợi ích của họ và để cho họ sử dụng nhằm ban phước cho những người khác. Ví dụ, những người truyền giáo mà phải học hỏi một ngôn ngữ mới có thể nhận được ân tứ nói những thứ tiếng để cho họ sự giúp đỡ thiêng liêng trong việc học hỏi một ngôn ngữ. Vài ân tứ của Thánh Linh được mô tả trong Mô Rô Ni 10:8–18; Giáo Lý Giao Ước 46:11–33; và 1 Cô Rinh Tô 12:1–12. Đây chỉ là một số ví dụ về nhiều ân tứ của Thánh Linh. Chúa có thể ban phước cho các anh chị em trong những cách thức khác tùy theo sự trung tín, nhu cầu của các anh chị em, và nhu cầu của những người mà các anh chị em phục vụ. Các anh chị em cần phải mong muốn các ân tứ thuộc linh và tha thiết tìm kiếm các ân tứ này (xin xem GLGU' 46:8; 1 Cô Rinh Tô 12:31; 14:1, 12). Các ân tứ này có được bằng sự cầu nguyện, đức tin, và sự làm việc, tùy theo ý muốn của Thượng Đế (xin xem GLGU' 63:9–12; 84:64–73).

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hoặc Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Đọc những phần tham khảo dưới đây:

- Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Đức Thánh Linh,” “Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô,” và “Thánh Linh.”
- *Sự Tìm Kiếm Hạnh Phúc của Chúng Ta*, 84–86, 91–92.
- *Trung Thành với Đức Tin*, 81–84, 165–67.

Viết đoạn mô tả tính chất và vai trò của Đức Thánh Linh.

Đọc Công Vụ Các Sứ Đồ 4:23–33.

- Phi E Rơ và Giăng đã tìm kiếm các ân tứ thuộc linh như thế nào?
- Chúa đã đáp ứng những lời cầu nguyện của họ như thế nào?
- Các anh chị em có thể học hỏi gì từ kinh nghiệm này về công việc của mình?

Quyền Năng của Thánh Linh trong Sự Cải Đạo

Quyền năng của Đức Thánh Linh là thiết yếu cho sự cải đạo. Hãy cố gắng hiểu giáo lý cải đạo cũng như kinh nghiệm cải đạo. Anh Cả Boyd K. Packer đã giải thích vai trò chính yếu của Thánh Linh trong sự cải đạo:

“Khi sự cải đạo xảy ra, đó là qua quyền năng của Thánh Linh. Để được thành công trong công việc truyền giáo, đây là ba điều cần phải xảy ra:

“Chúng ta phải hiểu một người tàm đạo phải cảm thấy gì để nhận được sự cải đạo.

“Chúng ta phải hiểu một người truyền giáo phải cảm thấy như thế nào để giảng dạy với quyền năng cải đạo của Thánh Linh.

“Và rồi chúng ta phải hiểu một tín hữu cần phải cảm thấy như thế nào để thành công trong việc tham gia vào kinh nghiệm cải đạo” (đại hội của các chủ tịch phái bộ truyền giáo, ngày 3 tháng Tư năm 1985).

Các anh chị em càng hiểu rõ cảm nghĩ của những người tằm đạo, những người truyền giáo, và các tín hữu khi họ nhận được sự làm chứng của Thánh Linh, thì các anh chị em sẽ càng hiểu rõ hơn vai trò của mình, đó là phải:

- Được củng cố và có được tâm trí soi sáng khi các anh chị em tra cứu thánh thư và giảng dạy giáo lý.
- Tạo ra một môi trường mà khi các anh chị em giảng dạy trong đó Đức Thánh Linh có thể làm chứng. Các anh chị em làm điều này bằng cách giảng dạy và làm chứng về sứ điệp Phục Hồi. Giảng dạy khi được Thánh Linh hướng dẫn, và làm chứng rằng các anh chị em biết qua quyền năng của Đức Thánh Linh rằng những gì các anh chị em giảng dạy là có thật.
- Tuân theo sự hướng dẫn của Thánh Linh trong việc thích nghi sứ điệp với nhu cầu của mỗi người.
- Mời những người khác làm một điều nào đó. Đức tin của họ sẽ tăng trưởng khi họ hồi cải, tuân theo các giáo lệnh, và lập và tuân giữ các giao ước.



Anh Cả M. Russell Ballard nói về quyền năng của Thánh Linh: “Sự cải đạo chân thật có được qua quyền năng của Thánh Linh. Khi Thánh Linh làm cảm động tấm lòng, tấm lòng được thay đổi. Khi những cá nhân . . . cảm thấy Thánh Linh tác động họ, hay khi họ thấy bằng chứng về tình yêu thương và lòng thương xót của Chúa trong cuộc sống của họ, họ được gây dựng và củng cố phần thuộc linh và đức tin của họ nơi Ngài gia tăng. Những kinh nghiệm này với Thánh Linh theo sau một cách đương nhiên khi một người sẵn lòng trải nghiệm lời nói. Đây là cách thức mà chúng ta tiến đến việc *cảm thấy* phúc âm là chân chính” (“Now Is the Time,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 2000, 75).

Đức Thánh Linh tác động trong lòng của con người để mang lại những thay đổi này. Khi chọn tuân giữ những sự cam kết, họ sẽ cảm thấy quyền năng của Đức Thánh Linh vững mạnh hơn và sẽ phát triển đức tin để tuân theo Đấng Ky Tô. Do đó, các anh chị em cần phải giúp những người mà các anh chị em làm việc với tăng trưởng trong đức tin bằng cách mời gọi họ hồi cải và lập và tuân giữ các giao ước.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

- Đọc một hoặc hai đoạn sau đây, và suy ngẫm điều mà một người cải đạo phải cảm thấy để được cải đạo. Hãy ghi lại những cảm nghĩ và những ấn tượng của các anh chị em trong nhật ký học tập của các anh chị em. Hãy thảo luận những ý kiến của các anh chị em với những người truyền giáo và các tín hữu khác.

2 Nê Phi 4:16–35; Ê Nót 1; Mô Si A 4–5; 18:7–14; 27–28; An Ma 5; 17–22; 32; 36; 38

- Đọc một hoặc hai đoạn sau đây và suy ngẫm điều mà các anh chị em với tư cách là người truyền giáo và với tư cách là tín hữu phải cảm thấy để giảng dạy với quyền năng cải đạo. Ghi lại những cảm nghĩ và những ấn tượng của các anh chị em trong nhật ký học tập của các anh chị em. Hãy thảo luận những ý kiến của các anh chị em với những người truyền giáo và các tín hữu khác.

1 Nê Phi 8:11–12; Mô Si A 28:1–4; An Ma 26; 29; 31:26–38; 32; Mô Rô Ni 7:43–48; GLGU 4; 18:10–16; 50:21–22

Học Tập Thánh Thư

Những đoạn thánh thư này giảng dạy gì về quyền năng của Thánh Linh trong công việc làm của các anh chị em?

2 Nê Phi 33:1–2
GLGU 42:11–17
GLGU 50:13–22

Công Vụ Các Sứ Đồ 2:37–38
1 Cô Rinh Tô 2:11–14

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
“Cải Đạo, Sự, Người Cải Đạo”

Các anh chị em có thể làm gì để vui hưởng quyền năng của Thánh Linh trong công việc làm của mình?

An Ma 32:27–28

GLGU 42:14

Giăng 7:17

Tại sao là điều quan trọng để giảng dạy điều mà các anh chị em biết và tin?

An Ma 5:43–47

GLGU 52:9

GLGU 80:4

Cầu Nguyện với Đức Tin

Các anh chị em chỉ có thể giảng dạy trong cách thức của Chúa bằng quyền năng của Thánh Linh, và các anh chị em nhận được Thánh Linh qua sự cầu nguyện bởi đức tin. Chúa đã phán: “Và các người sẽ được ban cho Thánh Linh qua lời cầu nguyện bởi đức tin; và nếu các người không nhận được Thánh Linh thì các người chớ giảng dạy” (GLGU 42:14). Khi các anh chị em cầu nguyện xin giúp đỡ trong việc giảng dạy của mình, thì quyền năng của Đức Thánh Linh sẽ truyền những lời giảng dạy của các anh chị em “vào tâm hồn con cái loài người” (2 Nê Phi 33:1).

Chủ Tịch Gordon B. Hinckley minh họa nguyên tắc này bằng cách kể lại một kinh nghiệm từ công việc truyền giáo của ông:

“Tôi luôn luôn nhớ đến hai thanh niên phục vụ trong phái bộ truyền giáo của tôi. Một người tài giỏi vô cùng. Anh là người có học thức. Anh thông minh. Anh nhanh nhẹn. Anh hơi kiêu ngạo. Chúng tôi có một người kia là người vẽ bảng hiệu. Anh ấy đến từ một cửa tiệm bán bảng hiệu và ít học, nhưng anh ấy biết về sự kém cỏi của mình và anh ấy đã trông cậy vào Chúa. Khi anh ấy cầu nguyện, ta biết là anh ấy đang thưa chuyện với Chúa. Không phải là một sự thuộc lòng như vẹt, mà là một cuộc nói chuyện và người thanh niên đó hoàn thành những kỳ công trong khi người thanh niên kia, làm việc không có mục đích. Quyền năng mà có ở nơi một người và sự không có quyền năng ở nơi người kia thì rất hiển nhiên. Hãy cầu khẩn Chúa. Ngài đã đưa ra lời mời gọi, và Ngài sẽ đáp ứng” (Teachings of Gordon B. Hinckley [1997], 469).



Hãy cố gắng cầu nguyện chân thành, với chủ ý thật sự, và với “tất cả mãnh lực của lòng mình” (Mô Rô Ni 7:48). Sự cầu nguyện hữu hiệu đòi hỏi nỗ lực lớn lao (xin xem Mô Rô Ni 10:3–4; GLGU 8:10; 9:7). Hãy thận trọng trong thái độ của các anh chị em và những lời nói mà các anh chị em dùng. Hãy xem xét điều sau đây khi các anh chị em cầu nguyện:

- Dùng lời lẽ cầu nguyện mà cho thấy rằng các anh chị em yêu mến và kính trọng Cha Thiên Thượng. Hãy dùng lời lẽ thích đáng và đầy tôn kính trong bất cứ ngôn ngữ nào

mà mình nói. Ví dụ, trong tiếng Anh thì dùng những đại danh từ trong thánh thư như Ngài, của Ngài.

- Luôn luôn bày tỏ lòng biết ơn về các phước lành của mình. Một nỗ lực có ý thức để biết ơn sẽ giúp các anh chị em nhận biết Chúa đã thương xót biết bao trong cuộc sống của các anh chị em.
- Cầu xin một cách cụ thể sự hướng dẫn và giúp đỡ của Đức Thánh Linh. Hãy cho thấy rằng các anh chị em quý trọng phước lành này bằng sự bén nhạy và ý thức được những sự thúc giục của Thánh Linh. Rồi can đảm tuân theo những sự thúc giục đó.
- Cầu nguyện với tình yêu thương và lòng bác ái. Cầu nguyện cho những người khác bằng tên của họ. Cầu xin sự soi dẫn để giúp các anh chị em hiểu và đáp ứng những nhu cầu của họ. Cầu xin sự an lạc cho những người mình liên lạc, những người tâm đạo, những người mới cải đạo, và các tín hữu kém tích cực. Cầu nguyện cho các tín hữu và các vị lãnh đạo chức tư tế và tổ chức hỗ trợ trong khu vực của mình. Cầu nguyện cho gia đình của các anh chị em ở nhà. Cầu nguyện cho người bạn đồng hành của mình, những người truyền giáo khác, và vị chủ tịch phái bộ truyền giáo. Cầu nguyện để biết cách thức các anh chị em có thể giúp đỡ những người khác, và rồi sẵn lòng hy sinh thay cho họ.
- Cầu nguyện rằng các anh chị em sẽ được cho thấy nơi nào phải đi và điều gì phải làm. Cầu nguyện rằng các anh chị em sẽ được dẫn dắt đến những người đã sẵn sàng để tiếp nhận sứ điệp về Sự Phục Hồi. Cầu nguyện rằng các anh chị em sẽ nhận ra họ.
- Thừa nhận rằng Cha Thiên Thượng biết điều mà các anh chị em cần rõ hơn là các anh chị em biết. Hãy trông cậy vào Thánh Linh để biết phải cầu nguyện cho điều gì (xin xem 3 Nê Phi 19:24; GLGU 46:28, 30).
- Khi cầu nguyện ban đêm, hãy thuật lại cho Chúa nghe về những sinh hoạt trong ngày của các anh chị em. Rồi duyệt lại với Ngài kế hoạch của các anh chị em cho ngày hôm sau. Hãy lắng nghe những sự thúc giục của Thánh Linh.
- Cầu nguyện để khắc phục cám dỗ. Việc nhượng bộ cám dỗ gây trở ngại cho Thánh Linh.
- Cầu nguyện và, khi thích hợp, nhịn ăn để cầu xin những phước lành đặc biệt.
- Cầu nguyện và suy ngẫm về thánh thư. Thánh thư mở cửa cho việc nhận được sự mặc khải.
- Hãy tin rằng Thượng Đế sẽ đáp ứng những lời cầu nguyện của các anh chị em. Hãy nhận biết rằng những ý nghĩ của Thượng Đế thì không phải là những ý nghĩ của các anh chị

“Mỗi sáng . . . , những người truyền giáo phải quỳ xuống và cầu khẩn với Chúa để làm cho lòng họ được thông thả và qua họ ban phước lành cho những người mà họ sẽ giảng dạy. Nếu họ làm điều này, một ánh sáng mới sẽ đến với cuộc sống của họ. Sẽ có một sự nhiệt tình nhiều hơn đối với công việc làm. Họ sẽ tiến đến việc biết rằng theo một ý nghĩa rất trung thực, họ là các tôi tớ của Chúa nói thay cho Ngài. Họ sẽ tìm thấy một sự đáp ứng khác biệt từ những người mà họ giảng dạy. Khi họ làm như thế qua Thánh Linh, những người tâm đạo của họ sẽ đáp ứng dưới ảnh hưởng của Thánh Linh đó.”

— CHỦ TỊCH GORDON B. HINCKLEY
“MISSIONARY SERVICE,” FIRST WORLDWIDE LEADERSHIP TRAINING MEETING,
NGÀY 11 THÁNG GIÊNG NĂM 2003, 20

Ghi Chú

em (xin xem Ê Sai 55:8–9), và tin cậy Thượng Đế sẽ đáp ứng những lời cầu nguyện của các anh chị em theo cách thức và kỳ định của Ngài.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Hãy suy ngẫm những lời phát biểu sau đây về sự cầu nguyện chân thành:

“Điều rắc rối với đa số những lời cầu nguyện của chúng ta là chúng ta dâng lời cầu nguyện như thể chúng ta nhắc điện thoại và đặt mua các tạp phẩm—chúng ta đặt hàng và cúp điện thoại. Chúng ta cần suy ngẫm, nghĩ ngợi, suy nghĩ về điều mà chúng ta cầu nguyện và rồi thưa cùng Chúa giống như một người nói chuyện với một người khác” (Gordon B. Hinckley, *Teachings of Gordon B. Hinckley*, 469).

“Nếu sự cầu nguyện chỉ là một sự kêu cầu đột ngột vào lúc khủng hoảng, thì đó là điều ích kỷ hoàn toàn, và chúng ta tiến đến việc nghĩ rằng Thượng Đế là một người thợ sửa chữa hoặc một cơ quan dịch vụ để chỉ giúp chúng ta trong lúc chúng ta gặp trường hợp khẩn cấp. Chúng ta nên nhớ đến Thượng Đế cả ngày lẫn đêm—luôn luôn—không phải chỉ trong lúc mà không còn những sự giúp đỡ nào khác và chúng ta cực kỳ cần sự giúp đỡ” (Howard W. Hunter, *The Teachings of Howard W. Hunter*, do Clyde J. Williams biên tập [1997], 39).

Khi sử dụng bảng xếp hạng sau đây, hãy tự đánh giá những lời cầu nguyện của các anh chị em. Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy viết xuống câu trả lời cho những câu hỏi giống như sau: các anh chị em tự đặt mình ở đâu trên bảng xếp hạng này? Các anh chị em muốn được ở đâu trên bảng xếp hạng này? Các anh chị em sẽ thay đổi như thế nào?

	Tệ	Khá	Tốt
Yếu đức tin nơi Đấng Ky Tô	←		→ Mạnh đức tin nơi Đấng Ky Tô
Không biết ơn	←		→ Đầy lòng biết ơn
Không tập trung tâm trí vào công việc làm	←		→ Tập trung tâm trí vào công việc làm
Lời cầu nguyện không liên quan đến hành động	←		→ Hành động đáp ứng lời cầu nguyện
Lặp lại nhiều lần	←		→ Chú trọng vào những nhu cầu hôm nay
Cảm giác mù mờ	←		→ Gây dựng, đổi mới
Tập trung vào những ý nghĩ không trong sạch	←		→ Tập trung vào những ý nghĩ trong sạch
Tự cho mình là trung tâm	←		→ Lưu tâm đến những người khác
Lời cầu nguyện chung chung, không cụ thể	←		→ Lời cầu nguyện cụ thể, không chung chung
Thánh Linh không hiện diện	←		→ Thánh Linh hướng dẫn sự cầu nguyện
Không nhận ra những sự đáp ứng	←		→ Tin chắc rằng Thượng Đế đáp ứng những lời cầu nguyện

Học Tập Thánh Thư

Tại sao các anh chị em phải cầu nguyện để xin có được Thánh Linh?

2 Nê Phi 32:8–9 GLGU’ 42:14 GLGU’ 50:13–22

Các anh chị em nên cầu xin điều gì?

An Ma 6:6 An Ma 37:36–37 GLGU’ 50:29–30
An Ma 13:28 3 Nê Phi 18:20 Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Cầu Nguyện”
An Ma 34:17–27 3 Nê Phi 19:9

Học Cách Nhận Ra Những Sự Thúc Giục của Thánh Linh

Thánh Linh luôn luôn hiện diện để hướng dẫn và chỉ đường cho các anh chị em. Tuy nhiên, Thánh Linh nói một cách thầm lặng, qua những cảm nghĩ cũng như tâm trí của các anh chị em. Một thử thách lớn cho các anh chị em và cho những người mà các anh chị em làm việc với là nhận ra những sự thúc giục thầm lặng, tinh tế của Đức Thánh Linh.

Anh Cả Boyd K. Packer đã dạy: “Tiếng nói của Thánh Linh được mô tả trong thánh thư là không ‘lớn’ cũng chẳng ‘chối tai.’ Đó ‘không phải là một tiếng nói sấm sét, cũng chẳng phải là tiếng nói ồn ào ầm ĩ.’ Mà đúng hơn, ‘một tiếng nói hết sức dịu dàng, tựa hồ như một lời thì thầm,’ và nó có thể ‘xuyên thấu tận tâm hồn’ và ‘làm tim phải nóng cháy.’ (3 Nê Phi 11:3; Hê La Man 5:30; GLGƯ 85:6–7.) Hãy nhớ rằng Ê Li đã thấy rằng tiếng nói của Chúa không phải trong ngọn gió, cũng không phải trong động đất hay trong lửa mà là ‘một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ.’ (1 Các Vua 19:12.)

“Thánh Linh không làm cho chúng ta chú ý bằng cách hò hét hoặc lay động chúng ta một cách mạnh mẽ. Thay vì thế Thánh Linh thì thầm. Thánh Linh vỗ về nhẹ nhàng đến nỗi nếu chúng ta lơ đãng thì chúng ta có thể không cảm nhận được Thánh Linh chút nào cả. (Thảo nào Lời Thông Sáng được mặc khải cho chúng ta, vì làm thế nào người say rượu hoặc nghiện ngập có thể cảm nhận được tiếng nói như thế?)

“Thình thoảng Thánh Linh sẽ thúc đẩy mạnh mẽ chỉ đủ cho chúng ta lưu ý. Nhưng phần nhiều, nếu chúng ta không lưu ý đến cảm giác nhẹ nhàng, thì Thánh Linh sẽ rút lui và chờ cho đến khi chúng ta tiến đến việc tìm kiếm, lắng nghe và nói trong cách thức và lối diễn đạt của chúng ta, giống như Sa Mu Ên của thời xưa, ‘Xin hãy phán, kẻ tôi tớ Ngài đương nghe.’ (1 Sa Mu Ên 3:10.)” (“The Candle of the Lord,” *Ensign*, tháng Giêng năm 1983, 53).

Nhiều tiếng nói trong thế gian tranh đua để có được sự chú ý của các anh chị em, và chúng có thể dễ dàng nhận chìm những ấn tượng thuộc linh nếu các anh chị em không cẩn thận.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Học tập bản liệt kê sau đây. Hãy nghĩ đến lúc mà các anh chị em đã trải qua bất cứ cảm giác, ý nghĩ, hoặc ấn tượng nào được mô tả trong các đoạn dưới đây. Khi các anh chị em học tập và đạt được kinh nghiệm, hãy thêm những đoạn khác vào bản liệt kê này. Hãy nghĩ về cách thức mà các anh chị em có thể sử dụng những nguyên tắc này để giúp những người khác cảm thấy và nhận ra Thánh Linh.

GLGƯ 6:23; 11:12–14; Rô Ma 15:13; Ga La Ti 5:22–23	Ban cho cảm giác yêu thương, vui sướng, bình an, kiên nhẫn, nhu mì, dịu dàng, tin tưởng, và hy vọng.
GLGƯ 8:2–3	Ban cho những ý kiến trong đầu, cảm giác trong lòng.
GLGƯ 128:1	Tràn đầy trong tâm trí và ảnh hưởng những cảm giác.
Joseph Smith—Lịch Sử 1:11–12	Giúp thánh thư có được tác động mạnh mẽ.
GLGƯ 9:8–9	Ban cho những cảm giác tốt lành để giảng dạy nếu có điều gì chân thật.
An Ma 32:28; GLGƯ 6:14–15; 1 Cô Rinh Tô 2:9–11	Soi sáng tâm trí.
An Ma 19:6	Thay thế bóng tối bằng ánh sáng.
Mô Si A 5:2–5	Củng cố ước muốn tránh điều tà ác và tuân theo các giáo lệnh.
Giăng 14:26	Giảng dạy lẽ thật và làm cho luôn tưởng nhớ đến lẽ thật.
Giăng 14:27	Ban cho những cảm nghĩ bình an và an ủi.
Giăng 16:13	Dẫn dắt đến lẽ thật và cho thấy những sự việc sẽ xảy đến.

Đề trả lời cho câu hỏi: “Làm thế nào chúng ta nhận ra những sự thúc giục của Thánh Linh?” Chủ Tịch Gordon B. Hinckley đọc Mô Rô Ni 7:13, 16–17 rồi nói: “Đó là sự trải nghiệm cuối cùng. Điều đó có thuyết phục một người làm điều tốt, đứng lên cao, thẳng thắn, làm điều đúng, sống tử tế, sống rộng lượng không? Nếu có, thì điều đó thuộc về Thánh Linh của Thượng Đế. . .

“Các anh chị em nhận ra những sự thúc giục của Thánh Linh bằng trái của Thánh Linh—điều mà soi sáng, xây dựng, lạc quan, khẳng định, nâng cao tinh thần và dẫn dắt chúng ta đến những ý nghĩ, những lời nói và những hành vi tốt lành hơn là thuộc về Thánh Linh của Thượng Đế” (*Teachings of Gordon B. Hinckley*, 260–61).

110

Trông Cậy vào Thánh Linh

Là tôi tớ của Chúa, các anh chị em phải làm công việc của Ngài theo cách thức của Ngài và bằng quyền năng của Ngài. Một số người truyền giáo cảm thấy tin tưởng rằng họ biết cách được thành công. Những người khác thì thiếu sự tin tưởng đó. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng sự tin tưởng và đức tin của các anh chị em phải là nơi Đấng Ky Tô, chứ không phải nơi bản thân của mình. Hãy trông cậy vào Thánh Linh hơn là các tài năng và khả năng của các anh chị em. Hãy tin cậy Thánh Linh sẽ hướng dẫn các anh chị em trong mọi phương diện của công việc làm của các anh chị em. Tiên Tri Joseph Smith dạy rằng Thánh Linh là cơ bản cho việc giảng dạy và rao giảng.

“Không một người nào có thể rao giảng Phúc Âm nếu không có Đức Thánh Linh”
(*History of the Church*, 2:477).

“Một số ít người được kêu gọi và sắc phong bởi Thánh Linh mặc khải và tiên tri, và bắt đầu rao giảng khi Thánh Linh ban cho họ lời nói, và mặc dù họ yếu kém, nhưng họ được củng cố bởi quyền năng của Thượng Đế” (*History of the Church*, 4:538).

“[Joseph Smith] tiếp tục đưa ra lời chỉ dẫn cho Các Anh Cả về việc rao giảng Phúc Âm, và khuyến khích họ về sự cần thiết của việc nhận được Thánh Linh, để họ có thể rao giảng với Đức Thánh Linh được gửi xuống từ thiên thượng” (*History of the Church*, 4:13).

Trong những lần hoạch định hằng tuần và hằng ngày, các anh chị em sẽ cần đặt ra một số câu hỏi cơ bản mỗi ngày—ngay cả nhiều lần mỗi ngày (xin xem ô Học Tập Thánh Thư sau đây để có những ví dụ về câu hỏi). Hãy tìm kiếm sự soi dẫn để trả lời những câu hỏi này trong một cách thức mà đáp ứng mỗi tình huống. Những câu trả lời phải được sử dụng khi các anh chị em lập kế hoạch. Nhưng các anh chị em cũng nên sẵn lòng để tuân theo Thánh Linh và thay đổi các kế hoạch của mình khi có những dịp bất ngờ xảy đến.

Hãy học tập những thánh thư sau đây và xem xét cách thức mà các thánh thư này trả lời cho những câu hỏi quan trọng mà các anh chị em phải đặt ra mỗi ngày. Hãy suy nghĩ những đoạn này có ý nghĩa gì về các nỗ lực tìm kiếm của các anh chị em, những lần hoạch định, và khi học tập riêng cá nhân và chung với người bạn đồng hành. Cũng xem xét ý nghĩa của các đoạn này khi các anh chị em giảng dạy các bài học, mời những người khác lập cam kết, theo dõi những sự cam kết, củng cố các tín hữu mới và kém tích cực, và làm việc với các tín hữu.

Học Tập Thánh Thư

Tôi Nên Đi Đâu?

Hê La Man 10:17 GLGƯ 75:26–27
GLGƯ 31:11 GLGƯ 79:1–2

Tôi nên làm gì?

1 Nê Phi 4:6 GLGƯ 28:15
2 Nê Phi 32:2–5 GLGƯ 52:3–4

Tôi nên nói gì?

2 Nê Phi 33:1	GLGƯ 33:8–10	Ma Thi Ở 10:19–20
An Ma 5:43–46	GLGƯ 50:13–22	Mác 13:11
An Ma 11:22	GLGƯ 68:1–4	1 Cô Rinh Tô 2:4–5, 12–13
Hê La Man 5:18	GLGƯ 75:3–11	Xuất Ê Díp Tô Ký 4:10–12
Hê La Man 13:3–5	GLGƯ 100:5–8	

Ghi Chú

Tôi làm cho sự giảng dạy của mình thích nghi với những nhu cầu của những người tầm đạo như thế nào?

An Ma 12:7

3 Nê Phi 17:2–3

GLGU' 84:85

An Ma 41:1

GLGU' 71:1

Các thánh thư nào tôi nên sử dụng và tôi nên sử dụng các thánh thư này như thế nào?

Mô Si A 18:19–20

GLGU' 32:4

GLGU' 71:1

Mô Si A 27:35

GLGU' 42:11–17

GLGU' 80:4

GLGU' 18:32–36

GLGU' 68:1–4

Lu Ca 24:13–32

Lời Dẫn Dò

Khi cầu xin sự soi dẫn, các anh chị em cũng nên xác nhận những cảm nghĩ của mình. Ví dụ, so sánh những quyết định của mình với các thánh thư và những lời giảng dạy của các tiên tri tại thế. Hãy chắc chắn rằng những cảm nghĩ phải phù hợp với công việc chỉ định mà các anh chị em có; chẳng hạn, các anh chị em sẽ không nhận được sự mặc khải để nói cho vị giám trợ ở địa phương nghe về cách ông xử lý trong sự kêu gọi của ông. Hãy thảo luận những quyết định và những kết luận của mình với người bạn đồng hành của các anh chị em, người lãnh đạo chi bộ truyền giáo, hay chủ tịch phái bộ truyền giáo khi thích hợp.

Chủ Tịch Howard W. Hunter đưa ra lời khuyên dạy này: “Hãy để tôi đưa ra một lời dẫn dò. . . . Tôi nghĩ nếu chúng ta không cẩn thận. . . chúng ta có thể bắt đầu cố gắng giả mạo ảnh hưởng thật sự của Thánh Linh của Chúa bằng những phương tiện bất xứng và đầy mảnh khoe. Tôi cảm thấy lo âu khi mà dường như sự xúc động mạnh mẽ hoặc những giọt nước mắt tuôn trào được xem giống như sự hiện diện của Thánh Linh. Chắc chắn là Thánh Linh của Chúa có thể mang đến những cảm giác xúc động mạnh mẽ, kể cả nước mắt, nhưng chớ nhầm lẫn sự biểu lộ bên ngoài đó với sự hiện diện của chính Thánh Linh” (*The Teachings of Howard W. Hunter*, 184). Thánh Linh của Chúa luôn luôn soi sáng.

Sự mặc khải và những kinh nghiệm thuộc linh thì rất thiêng liêng, và phải được luôn giữ kín mật và chỉ thảo luận trong những hoàn cảnh thích hợp. Là người truyền giáo, các anh chị em có thể ý thức về những kinh nghiệm thuộc linh hơn lúc trước trong cuộc sống của các anh chị em. Hãy chống lại sự cám dỗ để nói phóng khoáng về những kinh nghiệm này.

Anh Cả Boyd K. Packer đã dạy: “Tôi đã biết rằng những kinh nghiệm thuộc linh mạnh mẽ, gây ấn tượng sâu sắc thì không đến với chúng ta thật thường xuyên. Và khi chúng đến, thì thường đó là cho sự gây dựng, chỉ dẫn, hoặc sửa đổi riêng cho chúng ta. Trừ phi chúng ta được kêu gọi bởi thẩm quyền thích đáng để làm như vậy, thì chúng không đặt chúng ta ở vị thế khuyên dạy hoặc sửa đổi những người khác.

“Nếu xứng đáng, chúng ta được quyền để nhận được những mặc khải cho bản thân mình, cha mẹ nhận được những mặc khải cho con cái họ, và các tín hữu của Giáo Hội nhận được những mặc khải trong sự kêu gọi của họ. Nhưng quyền nhận được mặc khải cho những người khác không được ban cho ngoài phạm vi quản lý của chúng ta.”

– CHỦ TỊCH JAMES E. FAUST
“GIAO TIẾP VỚI ĐỨC THÁNH LINH,”
ENSIGN, THÁNG BA NĂM 2002, 4

“Tôi đã tiến đến việc cũng tin rằng đó không phải là điều khôn ngoan để tiếp tục nói về những kinh nghiệm thuộc linh lạ thường. Chúng phải được giữ gìn cẩn thận và chỉ được chia sẻ khi chính Thánh Linh thúc giục các anh chị em phải dùng chúng để ban phước cho những người khác” (*Ensign*, tháng Giêng năm 1983, 53).

Học Tập Thánh Thư

Việc trông cậy vào Thánh Linh thì quan trọng đến nỗi Chúa cảnh cáo chúng ta rất mạnh mẽ là chớ chối bỏ hoặc ngăn chặn Thánh Linh. Các anh chị em học được điều gì từ các đoạn thánh thư sau đây?

Gia Cóp 6:8–9
3 Nê Phi 29:5–6

Mặc Môn 9:7–9
Mô Rô Ni 10:7–8

GLGU 11:25–26
1 Tê Sa Lô Ni Ca 5:19–20

Hãy Nhớ Điều Này

- Cầu nguyện với đức tin rằng những lời cầu nguyện của các anh chị em sẽ được đáp ứng.
- Học cách hiểu biết, nhận ra, và tuân theo những sự thúc giục của Thánh Linh.
- Học cách trông cậy nơi Thánh Linh để chỉ cho các anh chị em nơi nào phải đi, điều gì phải làm, và điều gì phải nói.
- Dạy những người khác cách thức nhận ra Thánh Linh.

Ghi Chú

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Ghi những kinh nghiệm thuộc linh của các anh chị em vào nhật ký của mình. Ví dụ, trả lời những câu hỏi như: Tôi có hiểu một điều gì rõ hơn khi tôi học tập thánh thư không? Tôi đã có những cơ hội lạ thường để gặp gỡ những người mà tôi có thể chia sẻ một sứ điệp không? Tôi đã được ban cho những lời để nói vào lúc tôi cần chúng không? Tôi đã có những cảm nghĩ mạnh mẽ đầy yêu thương đối với những người tôi đã gặp không? Những lời cầu nguyện của tôi đã được đáp ứng như thế nào?
- Chia một trang ra làm hai cột. Viết đầu đề của một cột là “Điều Chúa Đã Làm” và cột kia là “Điều mà Lê Hi hay Nê Phi Đã Làm.” Đọc câu chuyện về Liahona và cái cung gậy (1 Nê Phi 16:9–30) hay câu chuyện về Nê Phi đóng một chiếc tàu (1 Nê Phi 17:7–16; 18:1–6). Khi các anh chị em đọc, hãy liệt kê những sự kiện từ câu chuyện trong các cột thích hợp. Hãy suy nghĩ về điều mà câu chuyện có thể giảng dạy cho các anh chị em về tính chất của sự soi dẫn.
- Xem lại nhật ký của các anh chị em và tìm ra những cơ hội mà các anh chị em đã được Thánh Linh hướng dẫn hoặc đã có được kinh nghiệm về sự mặc khải hay một ân tứ khác của Thánh Linh. Hãy nghĩ về khi nào, ở đâu, và tại sao những kinh nghiệm này đã xảy ra. Các anh chị em đã làm điều gì đặc biệt để tự chuẩn bị mình cho một kinh nghiệm như thế không? Bàn tay của Chúa đã biểu lộ như thế nào trong kinh nghiệm này? Các anh chị em đã cảm thấy như thế nào? Các anh chị em có thể làm gì để có được những kinh nghiệm tương tự? Việc nhớ đến những kinh nghiệm này có thể giúp các anh chị em nhận ra và nhận được Thánh Linh một lần nữa.
- Sách Công Vụ Các Sứ Đồ trong Kinh Thánh đã được gọi là “Sách Công Vụ Các Sứ Đồ của Đức Thánh Linh qua Các Sứ Đồ.” Hãy đọc tiêu đề của các chương trong Sách Công Vụ Các Sứ Đồ và giải thích lý do tại sao tựa đề này có thể thích hợp. Hãy tìm ra bằng chứng để chứng minh cho sự giải thích của các anh chị em.
- Học tập và suy ngẫm lời khuyên dạy sau đây. Nó liên quan tới những sinh hoạt truyền giáo hằng ngày như thế nào?

“Hãy bảo những người anh em đó phải khiêm nhường và trung tín và chắc chắn tuân giữ Thánh Linh của Chúa để Thánh Linh sẽ dẫn dắt họ đúng đường. Hãy cẩn thận và chớ làm ngơ tiếng nói êm nhỏ; nó sẽ dạy cho họ biết điều gì phải làm và nơi nào phải đi; nó sẽ sinh ra trái của vương quốc. Hãy bảo những người anh em đó phải giữ lòng họ mở rộng cho sự tin chắc, để khi nào Đức Thánh Linh đến với họ, thì tâm lòng của họ sẽ sẵn sàng tiếp nhận Ngài. Họ có thể phân biệt được Thánh Linh của Chúa với tất cả mọi linh khác—Thánh Linh sẽ thì thầm sự bình an và niềm vui vào tâm hồn của họ, sẽ cất đi sự ác tâm, căm ghét, giận dữ và mọi điều tà ác khỏi lòng họ, và ước muốn trọn vẹn của họ sẽ là làm điều thiện” (trích dẫn trong *Juvenile Instructor*, ngày 19 tháng Bảy năm 1873, 114).

Tiên Tri Joseph Smith đưa ra lời khuyên dạy này cho Brigham Young trong một giấc mơ gần ba năm sau cái chết của Joseph Smith. Nếu các anh chị em ở trong trường hợp của Brigham Young và nhận được lời khuyên dạy này, thì các anh chị em sẽ làm gì?
- Học An Ma 33:1–12; 34:17–29, 38. An Ma đang trả lời cho những câu hỏi nào? (Duyệt lại An Ma 33:1–2.) An Ma đã trả lời cho những câu hỏi này như thế nào? Ông đã đưa ra sự đảm bảo nào rằng Thượng Đế nghe và đáp ứng những lời cầu nguyện?

Ghi Chú

- Chúa đã hứa rằng Thánh Linh sẽ hướng dẫn chúng ta trong nhiều cách thức quan trọng. Khi các anh chị em đọc những đoạn sau đây, hãy nhận ra những khía cạnh của công việc làm của mình mà đòi hỏi sự hướng dẫn của Thánh Linh. Các lệnh truyền và lời hứa nằm trong các đoạn thánh thư sau đây có ý nghĩa gì đối với sự học tập riêng cá nhân và chung với người bạn đồng hành của các anh chị em? Đối với những buổi họp chi bộ, đại hội khu bộ, các buổi lễ báp têm, và những buổi họp khác?

Cầu nguyện

3 Nê Phi 19:24 GLGU' 46:30
GLGU' 50:30 Rô Ma 8:26

Điều khiển các buổi họp

Mô Rô Ni 6:9 GLGU' 20:45 GLGU' 46:2

Viết

GLGU' 9:9 GLGU' 124:4 GLGU' 104:81
GLGU' 47:4 GLGU' 24:6 Môi Se 6:6

- Đọc các đoạn thánh thư sau đây (kể cả những tiêu đề của các tiết này).

GLGU' 60:1–5 GLGU' 61:1–4, 21–22 GLGU' 62:4–8

Trong câu chuyện này, điều gì thì rất quan trọng đối với Chúa?

Điều gì không quan trọng đối với Chúa?

Hãy suy ngẫm lời phát biểu sau đây của Anh Cả Dallin H. Oaks:

“[Một người có thể có] một ước muốn mãnh liệt để được Thánh Linh của Chúa hướng dẫn nhưng . . . đại dốt đưa ra ước muốn đó đến mức mà muốn được hướng dẫn trong *tất cả mọi* sự việc. Một ước muốn được Chúa hướng dẫn là sức mạnh, nhưng cần phải được kèm theo với một sự hiểu biết rằng Cha Thiên Thượng để nhiều quyết định cho chúng ta tự chọn. Sự chọn lựa cá nhân là một trong những nguồn tăng trưởng mà chúng ta phải trải qua trong cuộc sống trần thế. Những người cố gắng trút tất cả những quyết định chọn lựa lên Chúa và cầu xin sự mặc khải trong mọi sự chọn lựa thì sẽ sớm thấy rằng hoàn cảnh mà trong đó họ cầu xin sự hướng dẫn và không nhận được. Ví dụ, điều này có lẽ xảy ra trong vô số hoàn cảnh mà những sự chọn lựa thì không quan trọng hoặc cả hai sự chọn lựa đều có thể chấp nhận được.

“Chúng ta nên học hỏi những điều trong tâm trí mình, bằng cách sử dụng khả năng suy luận mà Đấng Sáng Tạo đã đặt nơi chúng ta. Rồi chúng ta nên cầu nguyện để xin sự hướng dẫn và hành động theo điều đó nếu chúng ta nhận được. Nếu không nhận được sự hướng dẫn, chúng ta phải hành động theo óc xét đoán tốt nhất của mình. Những người khăng khăng tìm kiếm sự hướng dẫn qua sự mặc khải về những vấn đề mà Chúa đã không chọn để hướng dẫn cho chúng ta có thể bị ra một sự giải đáp từ óc tưởng tượng hoặc thiên kiến của họ, hoặc ngay cả họ có thể nhận được sự giải đáp qua người đồng cốt với sự mặc khải giả tạo” (“Our Strengths Can Become Our Downfall,” *Ensign*, tháng Mười năm 1994, 13–14).

Mối quan hệ giữa việc làm theo óc xét đoán của chúng ta với sự trông cậy nơi Thánh Linh là gì?

Ghi Chú

Sự Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Hãy nói về những lời cầu nguyện mà các anh chị em dâng lên với tư cách là những người bạn đồng hành. Họ có được Đức Thánh Linh hướng dẫn hay không? Các anh chị em có nhận được sự đáp ứng cho những lời cầu nguyện của mình không? Khi cầu nguyện với tư cách là những người bạn đồng hành, các anh chị em có:
 - Tin rằng Thượng Đế sẽ ban cho các anh chị em điều mà các anh chị em cầu xin trong sự ngay chính không?
 - Thừa nhận và cảm tạ những sự đáp ứng cho những lời cầu nguyện của các anh chị em không?
 - Cầu nguyện cho đích danh từng người và lưu tâm đến những nhu cầu của họ không?
 - Cầu nguyện cho lẫn nhau và cầu xin Thánh Linh hướng dẫn các anh chị em không?
 - Nhận được những sự đáp ứng cho những lời cầu nguyện của các anh chị em không?

Thảo luận với tư cách là những người bạn đồng hành cách thức mà các anh chị em sẽ tìm kiếm Thánh Linh một cách nghiêm chỉnh hơn.

- Thảo luận những cách thức khác nhau mà người ta mô tả ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. Viết xuống những lời nhận xét mà những người tâm đạo đã đưa ra về những kinh nghiệm của họ với Thánh Linh trong việc học hỏi phúc âm và cố gắng tuân giữ những cam kết. Làm thế nào các anh chị em có thể giúp những người khác nhận ra ảnh hưởng thiêng liêng này? Làm thế nào các anh chị em có thể tránh được việc bị lôi cuốn khi làm như vậy?
- Xem xét và thảo luận lời khuyên dạy sau đây áp dụng cho các anh chị em như thế nào: “Các anh chị em không thể ép buộc những sự việc thuộc linh. Những chữ như *thúc ép*, *bắt buộc*, *ép buộc*, *làm áp lực*, *đòi hỏi*, không mô tả đặc ân của các anh chị em với Thánh Linh. Các anh chị em không thể bắt buộc Thánh Linh phải đáp ứng, giống như các anh chị em không thể thúc ép một hạt đậu phải đâm chồi, hoặc một cái trứng phải nở trước thời kỳ của nó. Các anh chị em có thể tạo ra một môi trường để vun bồi sự tăng trưởng, nuôi dưỡng, và bảo vệ; nhưng các anh chị em không ép buộc hay thúc ép: các anh chị em phải chờ đợi sự tăng trưởng” (Boyd K. Packer, “The Candle of the Lord,” *Ensign*, tháng Giêng năm 1983, 53).
- Thảo luận những lời phát biểu sau đây và cách thức mà những nguyên tắc này có thể thay đổi cả những lời cầu nguyện lẫn công việc làm của các anh chị em. Làm thế nào những lời cầu nguyện của các anh chị em có thể ảnh hưởng đến việc hoạch định, đặt mục tiêu, làm việc, và sinh hoạt mỗi ngày?

“Những hành vi của chúng ta, trong một phạm vi lớn, là kết quả của những lời cầu nguyện của chúng ta. Khi đã cầu nguyện xong, thì chúng ta hành động; những lời cầu nguyện thích đáng của chúng ta có tác dụng dẫn đến một chiều hướng ngay chính của hành vi cho chúng ta” (Bruce R. McConkie, “Why the Lord Ordained Prayer,” *Ensign*, tháng Giêng năm 1976, 12).

“Lời cầu nguyện chân thành có nghĩa rằng khi chúng ta cầu xin bất cứ phước lành hay đức tính nào thì chúng ta nên cố gắng đạt được phước lành đó và trau dồi đức tính đó” (David O. McKay, *Secrets of a Happy Life*, 114–15).

Ghi Chú

“Hãy cầu xin [Thượng Đế] đặt các anh chị em vào ngay nơi nào mà Ngài muốn có các anh chị em, và cho các anh chị em biết Ngài muốn các anh chị em làm điều gì, và cảm thấy rằng các anh chị em đang sẵn sàng để làm điều đó” (Brigham Young, *Discourses of Brigham Young*, do John A. Widtsoe tuyển chọn [1954], 46).

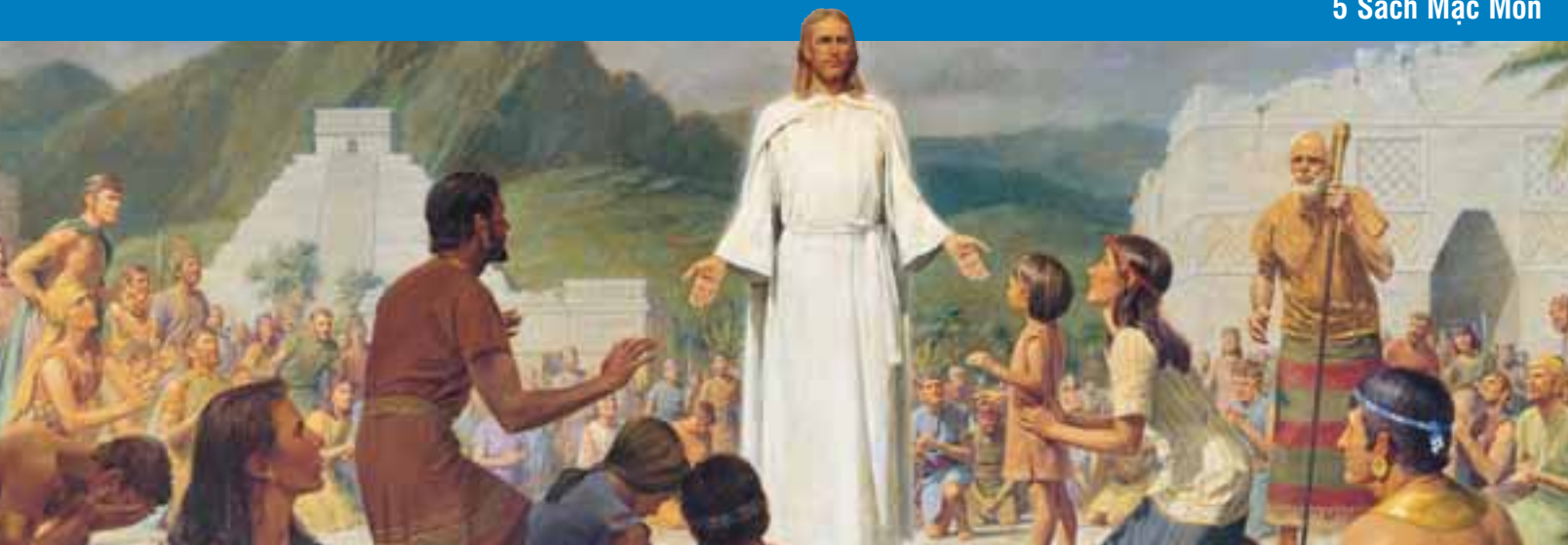
Các Buổi Họp Chi Bộ và Các Đại Hội Khu Bộ

- Trình bày một bài học về việc sử dụng lời lẽ thích đáng và tôn kính trong khi cầu nguyện.
- Khi thích hợp, yêu cầu những người truyền giáo chia sẻ một câu chuyện hay một kinh nghiệm mà họ nghe được trong một buổi họp chứng ngôn mới đây, kinh nghiệm giảng dạy, hoặc bối cảnh khác. Những câu chuyện và kinh nghiệm thuộc linh mà những người khác kể ra có thể giúp các anh chị em phát triển đức tin và nhận ra rằng ảnh hưởng của Thánh Linh được biểu lộ khắp nơi và thường xuyên.
- Bày tỏ lòng biết ơn về những sự biểu lộ của bàn tay của Chúa trong công việc làm của các anh chị em (xin xem GLGÚ 59:21). Thảo luận về sự bày tỏ lòng biết ơn giúp các anh chị em thấy những cách thức tuy nhỏ nhưng đầy ý nghĩa mà Chúa ban phước cho các anh chị em (xin xem Ê The 3:5).
- Yêu cầu những người truyền giáo đưa ra những bài nói chuyện về công việc truyền giáo và quyền năng của Đức Thánh Linh.
- Yêu cầu một người mới cải đạo nói về cách thức mà người ấy được Thánh Linh tác động với tư cách là người tằm đạo.

Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Thành thạo yêu cầu những người truyền giáo gồm vào những kinh nghiệm thuộc linh thích đáng trong lá thư hằng tuần gửi cho các anh em.
- Trong những cuộc phỏng vấn, thành thạo hãy hỏi những người truyền giáo về những lời cầu nguyện buổi sáng và buổi tối của họ. Hỏi họ xem có cảm thấy những lời cầu nguyện của họ có ý nghĩa không.
- Hỏi những người truyền giáo cách thức họ giúp những người tằm đạo cảm thấy và nhận ra Thánh Linh.
- Khi thích hợp, hãy thuật lại cho những người truyền giáo nghe cách thức mà các anh em nhận được sự mặc khải về những việc hoán chuyển, những người truyền giáo mà không vâng lời hoặc cần sự giúp đỡ, và các giáo lý để giảng dạy.

Ghi chú



Vai Trò của Sách Mặc Môn Là Gì?

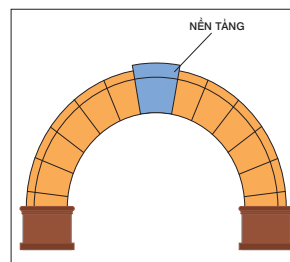
Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- Sách Mặc Môn là nền tảng của tôn giáo chúng ta như thế nào?
- Sách Mặc Môn giải đáp những câu hỏi quan trọng nhất của con người như thế nào?
- Tại sao Sách Mặc Môn có đầy quyền năng trong tiến trình cải đạo?
- Tôi nên sử dụng Sách Mặc Môn như thế nào để xây đắp đức tin và giúp những người khác đến gần Thượng Đế hơn?
- Tại sao lời hứa trong Mô Rô Ni 10:3–5 là chính yếu trong công việc truyền giáo?

Sách Mặc Môn là bằng chứng mạnh mẽ về thiên tính của Đấng Ky Tô. Sách đó cũng là bằng chứng về Sự Phục Hồi qua Tiên Tri Joseph Smith. Một phần cải đạo thiết yếu là nhận được sự làm chứng từ Đức Thánh Linh rằng Sách Mặc Môn là chân chính. Là người truyền giáo, trước hết các anh chị em phải có một chứng ngôn cá nhân rằng Sách Mặc Môn là chân chính. Chứng ngôn này có thể dẫn đến một đức tin sâu xa và lâu dài trong quyền năng của Sách Mặc Môn trong tiến trình cải đạo. Hãy tin rằng Đức Thánh Linh sẽ làm chứng cho bất cứ ai đọc và suy ngẫm về Sách Mặc Môn và cầu vấn Thượng Đế xem sách có chân chính không với một tấm lòng chân thành, với chủ ý thật sự cùng có đức tin nơi Đấng Ky Tô. Sự làm chứng này của Đức Thánh Linh phải là sự tập trung chính yếu trong việc giảng dạy của các anh chị em.

Sách Mặc Môn là Nền Tảng của Tôn Giáo Chúng Ta

Tiên Tri Joseph Smith đã dạy rằng Sách Mặc Môn là “nền tảng của tôn giáo chúng ta” (lời giới thiệu Sách Mặc Môn). Vào một dịp khác, ông đã nói: “Nếu lấy đi Sách Mặc Môn và những điều mặc khải, thì tôn giáo của chúng ta ở đâu? Chúng ta không còn gì hết” (*History of the Church*, 2:52).



Ghi Chú

Ghi Chú

Một vòm cung là một lối kiến trúc kiên cố tạo nên bởi những viên đá hình nêm mà nằm dựa vào nhau. Viên đá giữa, là đá đỉnh vòm, thường lớn hơn những viên đá nêm và gắn chặt những viên đá khác lại với nhau. Khi Joseph Smith gọi Sách Mặc Môn là “nền tảng tôn giáo của chúng ta,” thì ông dạy rằng Sách Mặc Môn kết chặt tôn giáo của chúng ta. Chủ Tịch Ezra Taft Benson nói rằng Sách Mặc Môn là nền tảng trong ít nhất ba cách thức:

Chứng Thư về Đấng Ky Tô. “Sách Mặc Môn là nền tảng của sự làm chứng của chúng ta về Chúa Giê Su Ky Tô, là Đấng mà chính Ngài là nền tảng của mọi điều chúng ta làm. Sách làm chứng về sự xác thật của Ngài với quyền năng và sự rõ ràng.”

Sự trọn vẹn của giáo lý. “Chính Chúa đã phán rằng Sách Mặc Môn chứa đựng ‘phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô.’ (GLGU’ 20:9.) . . . Trong Sách Mặc Môn, chúng ta sẽ tìm ra sự trọn vẹn của các giáo lý cần thiết cho sự cứu rỗi của chúng ta. Và chúng được giảng dạy một cách minh bạch và giản dị đến nỗi ngay cả trẻ em cũng có thể học được những cách thức cứu rỗi và tôn cao.”



Nền tảng của chứng ngôn. “Cũng giống như vòm cung sụp đổ nếu viên đá đỉnh vòm bị lấy đi, toàn thể Giáo Hội đứng vững hoặc sụp đổ theo sự trung thực của Sách Mặc Môn. Những kẻ thù của Giáo Hội hiểu rõ điều này. Chính vì vậy họ dốc toàn lực cố gắng bác bỏ Sách Mặc Môn, vì nếu sách bị nghi ngờ, thì Tiên Tri Joseph Smith cũng bị mất uy tín, và sự khẳng định của chúng ta về các chìa khóa chức tư tế, và sự mặc khải, và Giáo Hội phục hồi cũng bị như vậy. Nhưng cũng tương tự như thế, nếu Sách Mặc Môn là chân chính—và hàng triệu người giờ đây đã làm chứng rằng họ có được sự làm chứng của Thánh Linh rằng sách đó quả thật chân chính—vậy thì một người phải chấp nhận sự khẳng định về Sự Phục Hồi và tất cả những gì đi kèm theo” (*A Witness and a Warning* [1988], 18–19).

Sách Mặc Môn, phối hợp với Thánh Linh, là một nguồn tài liệu mạnh mẽ nhất của các anh chị em trong sự cải đạo. Đó là cuốn sách đúng thật nhất trong số tất cả các sách trên thế gian (xin xem lời giới thiệu Sách Mặc Môn) trong sự cải đạo. Sách Mặc Môn giảng dạy giáo lý của Đấng Ky Tô một cách rõ ràng, nhất là trong các bài học mà các anh chị em dạy cho những người tầm đạo. Hãy sử dụng sách này làm nguồn tài liệu chính của các anh chị em để giảng dạy phúc âm phục hồi. Sau đây là những ví dụ về các lễ thật được giảng dạy một cách minh bạch trong Sách Mặc Môn mà các anh chị em sẽ giảng dạy cho những người tầm đạo.

Bài Học của Người Truyền Giáo	Các Giáo Lý	Phần Tham Khảo
Sứ Điệp về Sự Phục Hồi Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô	Sự Bội Giáo, Sự Phục Hồi, Joseph Smith, thẩm quyền chức tư tế	1 Nê Phi 12–14 2 Nê Phi 3: 26–29 Mô Si A 18
Kế Hoạch Cứu Rỗi	“Kế hoạch vĩ đại của Thượng Đế vĩnh cửu,” kể cả Sự Sa Ngã của A Đam, Sự Chuộc Tội, Sự Phục Sinh, và Sự Phán Xét.	2 Nê Phi 2; 9 Mô Si A 3; 15 An Ma 12; 40–42
Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô	Đức tin nơi Đấng Ky Tô, sự hối cải, phép báp têm, ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng	2 Nê Phi 31–32 3 Nê Phi 11; 27
Các Lệnh Truyền, Các Luật Pháp và Các Giáo Lễ	Các giáo lễ như phép báp têm, lễ xác nhận, lễ sắc phong chức tư tế, và Tiệc Thánh.	3 Nê Phi 11:22–28; 18; Mô Rô Ni 2–6

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Viết xuống những câu trả lời cho những câu hỏi sau đây trong nhật ký học tập của các anh chị em:

- Sự học tập Sách Mặc Môn của các anh chị em đã ảnh hưởng đến chứng ngôn của các anh chị em về Chúa Giê Su Kỵ Tô như thế nào?
- Làm thế nào các anh chị em có thể sử dụng Sách Mặc Môn để giúp củng cố chứng ngôn của những người khác?

Học Tập Thánh Thư**Đấng Cứu Rỗi phán gì về Sách Mặc Môn?**

GLGU' 1:29

GLGU' 19:26–27

GLGU' 42:12

GLGU' 3:19–20

GLGU' 20:5–16

Môi Se 7:62

GLGU' 17:6

GLGU' 33:16

Ghi Chú

Hình ảnh do nhà ý của C. Harrison Conroy Co., Inc. Cẩn sao chụp lại.

**Sách Mặc Môn Làm Chứng về Đấng Kỵ Tô**

Một mục đích chính yếu của Sách Mặc Môn là thuyết phục tất cả mọi người rằng Chúa Giê Su là Đấng Kỵ Tô (xin xem trang tựa của Sách Mặc Môn). Sách này làm chứng về Đấng Kỵ Tô bằng cách khẳng định sự xác thật của cuộc sống, sứ mệnh, và quyền năng của Ngài. Sách này giảng dạy giáo lý chân chính về Sự Chuộc Tội—nền tảng của kế hoạch cứu rỗi. Vài người mà văn bản của họ đã được gìn giữ trong Sách Mặc Môn đã đích thân nhìn thấy Đấng Kỵ Tô. Anh của Gia Rét, Nê Phi, và Gia Cốp đã nhìn thấy Đấng Kỵ Tô của tiền dương thế. Mặc Môn và Mô Rô Ni nhìn thấy Đấng Kỵ Tô phục sinh. Ngoài ra, đám đông dân chúng đã hiện diện trong thời gian giáo vụ ngắn ngủi nhưng đầy quyền năng của Đấng Cứu Rỗi giữa dân Nê Phi (xin xem

3 Nê Phi 11–28). Những người biết rất ít hoặc không biết gì về Đấng Cứu Rỗi sẽ tiến đến việc biết Ngài bằng cách đọc, suy ngẫm, và cầu nguyện về Sách Mặc Môn.

Chứng ngôn của Sách Mặc Môn xác nhận chứng ngôn của Kinh Thánh rằng Chúa Giê Su là Con Độc Sinh của Thượng Đế và là Đấng Cứu Rỗi của thế gian. Khi giảng dạy về phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Kỵ Tô, các anh chị em sẽ thường xuyên làm chứng về Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc của thế gian. Bằng quyền năng của Đức Thánh Linh, các anh chị em sẽ thêm lời chứng sống động của mình về lẽ trung thật của sứ điệp này.

Học Tập Thánh Thư**Những lý do nào mà các tiên tri trong Sách Mặc Môn đã đưa ra để viết các biên sử của họ?**

1 Nê Phi 6:4–6

2 Nê Phi 33:13–15

Lời Mặc Môn 1:3–8

1 Nê Phi 9:3–5

Gia Cốp 1:4–7

An Ma 37:2, 14

2 Nê Phi 4:15–16

Gia Cốp 4:1–6, 12

3 Nê Phi 5:14–15

2 Nê Phi 25:23–29

Ế Nót 1:13

Mặc Môn 8:35

2 Nê Phi 26:15–16

Gia Rôm 1:2

GLGU' 3:16–20

2 Nê Phi 29:11–14

Ôm Ni 1:25–26

GLGU' 10:46–48

Sách Mặc Môn và Kinh Thánh Hỗ Trợ Lẫn Nhau

Sự tin tưởng của người ta về Kinh Thánh thì khác nhau rất nhiều. Một số người tin rằng Kinh Thánh là tuyệt đối toàn hảo, không có lỗi lầm, và đó là tất cả những gì chúng ta cần để được cứu rỗi. Những người khác nghĩ rằng Kinh Thánh là tác phẩm văn học đáng để nghiên cứu, nhưng họ không nhận rằng đó là bằng chứng về thiên tính của Đấng Ky Tô và các phép lạ hoặc sự mặc khải trực tiếp từ Thượng Đế. Một số chọn bỏ qua Kinh Thánh, và những người khác thì chưa hề nhìn thấy Kinh Thánh hoặc có cơ hội để đọc.

Các Thánh Hữu Ngày Sau “tin Kinh Thánh là lời của Thượng Đế khi sách ấy được phiên dịch chính xác” (Những Tín Điều 1:8). Sách Mặc Môn không đua tranh mà hỗ trợ Kinh Thánh, khuyên bảo chúng ta đọc Kinh Thánh, và làm chứng về lẽ trung thực của sứ điệp trong Kinh Thánh. Các anh chị em cần phải sử dụng Sách Mặc Môn và Kinh Thánh để hỗ trợ lẫn nhau.

Sách Mặc Môn nói về các giao ước cổ xưa mà Thượng Đế đã lập với con cái của Ngài; Kinh Thánh cho biết về các vị tiên tri lỗi lạc mà cũng đã nhận được các giao ước này qua đức tin. Sách Mặc Môn làm chứng về Đấng Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài; Kinh Thánh cung ứng câu chuyện về sự giáng sinh, giáo vụ, cái chết, Sự Chuộc Tội, và Sự Phục Sinh của Ngài. Như thế, Kinh Thánh và Sách Mặc Môn bổ túc và làm phong phú cho nhau.

Ấn bản Kinh Thánh King James bằng Anh ngữ của Thánh Hữu Ngày Sau và Sách Mặc Môn có những lời chỉ dẫn tham khảo và những phần giúp đỡ học tập mà làm cho gậy của Giu Đa (Kinh Thánh) và gậy của Giô Sép (Sách Mặc Môn) thành một trong tay của chúng ta (xin xem Ê Xê Chi Ên 37:15–17; xin xem thêm 1 Nê Phi 13:34–41; 2 Nê Phi 3:12; 29:8). Hãy đặt ưu tiên cho những đoạn thánh thư của Sách Mặc Môn khi các anh chị em giảng dạy, nhưng cũng cho thấy cách thức mà Sách Mặc Môn và Kinh Thánh giảng dạy cùng các nguyên tắc giống nhau.

Sử dụng Sách Mặc Môn để làm sáng tỏ và giải thích các đoạn Kinh Thánh. Ví dụ, Kinh Tân Ước nói rằng Đấng Ky Tô chịu phép báp têm để “làm cho trọn mọi việc công bình” (Ma Thi Ơ 3:14–15). Sách Mặc Môn giải thích ý nghĩa của việc làm cho trọn mọi việc công bình (xin xem 2 Nê Phi 31:5–9).

Khi các anh chị em sử dụng Sách Mặc Môn và Kinh Thánh làm hai quyền thánh thư đồng hành, thì hai quyền này sẽ khắc phục sự tranh chấp và sửa đổi giáo lý sai lầm (xin xem 2 Nê Phi 3:12).

Kinh Thánh giảng dạy điều sau đây về luật làm chứng: “Mọi việc sẽ định cứ lời khai của hai hoặc ba người làm chứng” (2 Cô Rinh Tô 13:1). Phù hợp với luật này, cả Sách Mặc Môn lẫn Kinh Thánh đều làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Hãy tìm ra những lời chỉ dẫn tham khảo về các đề tài sau đây trong Sách Mặc Môn và Kinh Thánh. Các ví dụ được đưa ra trong những dấu ngoặc sau mỗi đề tài. Hãy thêm các đoạn và đề tài của riêng các anh chị em.

- Các Vị Tiên Tri (A Môt 3:7 và Gia Cóp 4:4–6)
- Sự Bội Giáo (2 Ti Mô Thê 4:3–4 và 2 Nê Phi 28)
- Sự Phục Hồi (Công Vụ Các Sứ Đồ 3:19–21 và 1 Nê Phi 13:34–42)
- Con Cái của Thượng Đế (Công Vụ Các Sứ Đồ 17:29 và 1 Nê Phi 17:36)

Học Tập Thánh Thư

Kinh Thánh nói gì về Sách Mặc Môn?

Giăng 10:16
Ê Sai 29:4, 11–18

Ê Xê Chi Ên 37:15–17

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Ép Ra Im,”
tiêu đề: *Gậy của Ép Ra Im hay Giô Sép*

Sách Mặc Môn nói gì về Kinh Thánh?

1 Nê Phi 13:20–29, 40–41

3 Nê Phi 23:1

Mặc Môn 7:8–9

2 Nê Phi 29:3–14

Trong những cách thức nào mà cả hai quyền đều phục vụ với tính cách là chứng thư về Đấng Ky Tô?

2 Nê Phi 29:8

Giăng 20:31

Công Vụ Các Sứ Đồ 10:43

Ghi Chú

Sách Mặc Môn Trả Lời Những Câu Hỏi về Con Người

Chủ Tịch Ezra Taft Benson nói rằng những người truyền giáo “cần phải cho thấy cách thức mà [Sách Mặc Môn] trả lời những câu hỏi quan trọng về con người” (“Flooding the Earth with the Book of Mormon,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1988, 5).

“Các câu hỏi quan trọng về con người” có thể gồm có những câu hỏi như sau: Thật sự có Thượng Đế hay chẳng? Tôi đã sống trước khi tôi được sinh ra không? Tôi sẽ còn sống sau khi tôi chết chẳng? Mục đích của cuộc sống là gì? Chúa Giê Su có thật sự là Đấng Cứu Rỗi không?

Những câu hỏi khác có thể tập trung vào những nhu cầu vật chất hơn: Làm thế nào tôi có thể cải tiến mối quan hệ của mình với người phối ngẫu của mình? Làm thế nào tôi có thể giúp các con vào tuổi vị thành niên của mình tránh dùng ma túy hoặc điều đồi bại? Làm thế nào tôi có thể tìm ra công việc làm để nuôi nấng gia đình mình?

Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô giúp chúng ta trả lời cả hai loại câu hỏi đó. Khi chúng ta đặt được đức tin rằng Sách Mặc Môn là chân chính, thì chúng ta có thể bắt đầu trả lời những câu hỏi về mục đích của cuộc sống và hy vọng về cuộc sống vĩnh cửu. Sách Mặc Môn mô tả kế hoạch hạnh phúc, mà mang ý nghĩa và viễn ảnh đến cho cuộc sống. Những câu trả lời cho những câu hỏi như những điều sau đây được giảng dạy rõ ràng trong Sách Mặc Môn.



- Có Thượng Đế không? (Alma 22)
- Chúa Giê Su Ky Tô kỳ vọng điều gì nơi tôi? (2 Nê Phi 9)
- Một sự tin tưởng nơi Chúa Giê Su Ky Tô có thể giúp tôi như thế nào? (An Ma 36)
- Có cuộc sống sau khi chết không? (An Ma 40)
- Mục đích của cuộc sống là gì? (An Ma 34)
- Tại sao Thượng Đế để cho điều tà ác và nỗi đau khổ xảy ra? (2 Nê Phi 2; An Ma 14:9–11; 60:13)
- Con sơ sinh của tôi có cần phải chịu phép báp têm không? (Mô rô Ni 8)

Ghi Chú

- Thượng Đế có biết tôi không? (An Ma 5:38, 58)
- Thượng Đế có đáp ứng những lời cầu nguyện không? (Ê Nót 1)
- Làm thế nào tôi có thể tìm được sự bình an và niềm vui? (Mô Si A 2, 4)
- Làm thế nào gia đình tôi được hạnh phúc và đoàn kết hơn? (Mô Si A 2)
- Làm thế nào tôi có thể giữ cho gia đình và nghề nghiệp của tôi được thăng bằng? (3 Nê Phi 13)
- Làm thế nào tôi có thể củng cố mối quan hệ của mình với người phối ngẫu của tôi? (3 Nê Phi 14)
- Làm thế nào tôi có thể tránh những điều tà ác đang đe dọa gia đình của tôi? (An Ma 39)
- Làm thế nào tôi có thể tránh được tội lỗi? (Ê La Man 5)

Khi chúng ta đọc Sách Mặc Môn với sự hướng dẫn của Thánh Linh, thì sách đó giúp chúng ta trả lời những thắc mắc cá nhân. Sách dạy rằng sự cầu nguyện và sự mặc khải là chìa khóa để giải quyết những vấn đề cá biệt. Sách giúp chúng ta có đức tin rằng Thượng Đế sẽ đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta.

Sách Mặc Môn cũng giúp chúng ta hiểu rằng các lệnh truyền của Thượng Đế thì không phải là một bản liệt kê giới hạn những điều phải làm và không được làm mà là những cột chỉ đường cho cuộc sống hạnh phúc, dư dật. Khi bắt đầu hiểu rằng các nguyên tắc và giáo lễ đầu tiên của phúc âm là con đường dẫn đến cuộc sống dư dật, thì chúng ta sẽ biết ơn rằng các nguyên tắc này giúp trả lời bất cứ câu hỏi nào và đáp ứng bất cứ nhu cầu nào. Ví dụ, chúng ta hiểu rằng sự hối cải, sự tha thứ, và giao ước để phục vụ những người khác thì thiết yếu trong việc cải tiến mối quan hệ với người phối ngẫu của chúng ta. Chúng ta nhận thấy rằng đức tin nơi Đấng Ky Tô, chấp nhận và tuân giữ các giao ước, và tuân theo những sự thúc giục của Thánh Linh có thể giúp các thanh thiếu niên tránh khỏi những cám dỗ mạnh mẽ ở chung quanh chúng.

Phúc âm có thể giải quyết hầu hết bất cứ câu hỏi hoặc nhu cầu nào. Đây là lý do tại sao các anh chị em phải “giảng dạy các nguyên tắc phúc âm của ta, là các nguyên tắc nằm trong Kinh Thánh và Sách Mặc Môn, là nơi chứa đựng phúc âm trọn vẹn” (GLGU 42:12).

“Trong một thế giới luôn luôn càng nguy hiểm hơn . . . thì Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Ky Tô có quyền năng nuôi dưỡng để chữa lành những tâm hồn đầy khát khao của thế gian.”

– CHỦ TỊCH BOYD K. PACKER
“SÁCH MẶC MÔN: MỘT CHỨNG THƯ KHÁC VỀ CHÚA GIÊ SU KY TÔ.”
ENSIGN, THÁNG MƯỜI MỘT NĂM 2001, 64

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Lập ra một bản liệt kê một số “câu hỏi quan trọng về con người” mà những người tâm đạo đã đặt ra. Tìm ra những câu trong Sách Mặc Môn để trả lời những câu hỏi này. Viết xuống những câu trả lời trong nhật ký học tập của các anh chị em, và sử dụng chúng khi các anh chị em giảng dạy.

Sách Mặc Môn Mang Người Ta Đến Gần Thượng Đế Hơn

Tiên Tri Joseph Smith nói về Sách Mặc Môn rằng “một người sẽ đến gần Thượng Đế hơn nhờ tuân theo những lời giảng dạy trong sách đó thay vì tuân theo bất cứ cuốn sách nào khác” (lời giới thiệu của Sách Mặc Môn). Sách Mặc Môn là một bản đáp cho chúng

ngôn và sự mặc khải cá nhân. Hãy sử dụng Sách Mặc Môn để giúp những người khác có được những kinh nghiệm thuộc linh, nhất là sự làm chứng từ Đức Thánh Linh rằng tự quyền sách ấy là chân chính. Bằng cách kiên trì mời những người khác sống theo các nguyên tắc được tìm thấy trong Sách Mặc Môn, các anh chị em giúp họ phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và đến gần Thượng Đế hơn.

Chủ Tịch Gordon B. Hinckley đã nói: “Những người mà đã đọc [Sách Mặc Môn] một cách thành tâm, dù giàu hay nghèo, dù học thức hay ít học, đã tăng trưởng theo quyền năng của sách. . . . Tôi không dè dặt mà hứa với các anh chị em rằng nếu các anh chị em chịu thành tâm đọc Sách Mặc Môn, bất luận là các anh chị em đã đọc sách đó bao nhiêu lần trước đây, thì sẽ có Thánh Linh của Chúa len vào tâm hồn của các anh chị em. Sẽ có một quyết tâm mạnh mẽ để tuân theo các lệnh truyền của Ngài, và sẽ có một chứng ngôn mạnh mẽ hơn về sự hằng sống có thật của Vị Nam Tử của Thượng Đế” (“The Power of the Book of Mormon,” *Ensign*, tháng Sáu năm 1988, 6).

Sử Dụng Sách Mặc Môn để Đối Phó với Những Sự Chống Đối

Nhiều người sẽ không tin mọi điều mà các anh chị em giảng dạy. Chủ Tịch Ezra Taft Benson dạy về cách thức Sách Mặc Môn có thể là một nguồn tài liệu chính yếu trong việc đối phó với những tình huống như vậy:

“Chúng ta phải sử dụng Sách Mặc Môn trong việc xử lý những sự chống đối Giáo Hội. . . .

“ . . . Tất cả mọi sự chống đối, dù đó là sự phá thai, tục đa hôn, thờ phượng ngày thứ bảy, vân vân, . . . thì về cơ bản dựa vào việc Joseph Smith và những người kế vị của ông có phải đã và đang là các vị tiên tri của Thượng Đế tiếp nhận sự mặc khải thiêng liêng hay không. . . .

“ . . . Vấn đề duy nhất mà người chống đối phải tự giải quyết là Sách Mặc Môn có chân chính hay không. Vì nếu Sách Mặc Môn là chân chính, thì Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, Joseph Smith là vị tiên tri, Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là chân chính, và được dẫn dắt ngày nay bởi một vị tiên tri đang tiếp nhận sự mặc khải.

“Nhiệm vụ chính của chúng ta là rao giảng phúc âm và làm việc đó một cách hữu hiệu. Chúng ta không bắt buộc phải trả lời mọi sự chống đối. Cuối cùng rồi mỗi người sẽ dựa vào bức tường đức tin, và họ phải cho thấy lập trường của mình nơi đó” (*A Witness and a Warning*, 4–5).

Ví dụ, những người tầm đạo chân thật có thể chống đối điều mà các anh chị em giảng dạy về Lời Thông Sáng. Hãy giúp họ nhìn thấy rằng thắc mắc thật sự của họ là Joseph Smith có nói với tư cách là vị tiên tri của Thượng Đế hay không khi lệnh truyền này được lập lại trong gian kỳ này. Các anh chị em có thể nói: “Việc có đức tin để chấp nhận sự giảng dạy này sẽ đòi hỏi sự bảo đảm rằng lệnh truyền này đến với chúng ta qua sự mặc khải từ Thượng Đế ban cho Tiên Tri Joseph Smith. Cách thức để biết rằng Joseph Smith là vị tiên tri của Thượng Đế là phải đọc và cầu nguyện về Sách Mặc Môn.”

Những người tầm đạo phải tự mình quyết định về những mối quan tâm và sự chống đối của mình. Các anh chị em có thể giúp đỡ khi các anh chị em hướng họ chú tâm về



Ghi Chú

điều mà sẽ củng cố đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Ky Tô—đọc và cầu nguyện về Sách Mặc Môn. Khi củng cố chứng ngôn của mình về Sự Phục Hồi, họ sẽ có được sức mạnh để khắc phục những sự chống đối và mối quan tâm của họ.

Khi các anh chị em trả lời về những mối quan tâm, hãy nhớ rằng sự hiểu biết của chúng ta đến từ các vị tiên tri hiện đại—Joseph Smith và những người kế nhiệm của ông—là những người nhận được sự mặc khải từ Thượng Đế. Do đó, câu hỏi đầu tiên cho một người tằm đạo để trả lời là Joseph Smith có phải là một vị tiên tri hay không, và người ấy có thể trả lời câu hỏi này bằng cách đọc và cầu nguyện về Sách Mặc Môn.

Joseph Smith và Sách Mặc Môn

Một cách thức để biết rằng Joseph Smith là một vị tiên tri của Thượng Đế là đọc và cầu nguyện về Sách Mặc Môn.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy viết xuống cách thức mà các anh chị em sẽ nói về Joseph Smith và Sách Mặc Môn để đối phó với những sự chống đối hay mối quan tâm sau đây:

- “Tôi không tin rằng Thượng Đế còn nói chuyện với con người nữa.”
- “Tôi tin rằng tôi có thể thờ phượng Thượng Đế trong cách thức riêng của mình thay vì qua một tổ chức tôn giáo nào đó.”
- “Tại sao tôi phải bỏ uống rượu với bữa ăn của mình nếu tôi gia nhập giáo hội của quý vị?”
- “Tại sao tôi cần có tôn giáo?”

Các Anh Chị Em Nên Sử Dụng Sách Mặc Môn Như Thế Nào?

Nhiều người tằm đạo hoặc là không đọc Sách Mặc Môn hoặc là không hiểu điều họ đọc. Những người không đọc hay không hiểu Sách Mặc Môn thì sẽ gặp khó khăn trong việc nhận được lời chứng rằng sách đó là chân chính.

Đọc Sách Mặc Môn với Những Người Tằm Đạo của Các Anh Chị Em

Khi các anh chị em cùng đọc, thì hãy cầu nguyện để Đức Thánh Linh sẽ làm chứng cho những người tằm đạo rằng Sách Mặc Môn là chân chính.



Các anh chị em có thể giúp những người tằm đạo bằng cách đọc Sách Mặc Môn với họ. Hãy cầu nguyện để có được sự giúp đỡ khi các anh chị em chọn ra những đoạn nói về các mối quan tâm và các vấn đề của họ. Các anh chị em có thể đọc với họ với tính cách là một phần của cuộc hẹn giảng dạy hoặc trong cuộc viếng thăm tiếp theo. Các anh chị em cũng có thể thu xếp cho các tín hữu đọc với những người tằm đạo.

Một số đoạn thánh thư quan trọng đặc biệt gồm có trang tựa, lời giới thiệu (nhất là hai đoạn sau cùng), và Mô Rô Ni 10:3–5. Những đoạn này giúp những người tằm đạo hiểu cách thức để đạt được chứng ngôn về Sách Mặc Môn. Hãy khuyến khích họ đọc Sách Mặc

Môn từ đầu, kể cả chứng ngôn của ba và tám nhân chứng và chứng ngôn của Tiên Tri Joseph Smith.

Đọc và thảo luận những đoạn thánh thư ngắn (như 1 Nê Phi 3:7 hay Mô Si A 2:17) và những đoạn thánh thư dài hơn hoặc các chương trọn vẹn (như 2 Nê Phi 31, An Ma 7, hoặc 3 Nê Phi 18).

Khi các anh chị em đọc với những người tâm đạo, thỉnh thoảng hãy ngừng lại và thảo luận điều mà các anh chị em đọc. Hãy nêu ra những sứ điệp then chốt hoặc những giáo lý quan trọng để tìm kiếm khi các anh chị em đọc với họ. Hãy chia sẻ những sự hiểu biết, cảm nghĩ, chứng ngôn, và kinh nghiệm cá nhân thích hợp. Giúp những người khác cảm nhận được quyền năng thuộc linh của Sách Mặc Môn. Trong cách thức này, các anh chị em có thể giảng dạy họ giáo lý chân chính trực tiếp từ Sách Mặc Môn. Tiếp tục lối thực hành này trong những lần viếng thăm kế tiếp để những người mà các anh chị em giảng dạy có thể phát triển khả năng tự mình đọc và cầu nguyện.

Giảng dạy các nguyên tắc và các giáo lý bằng cách sử dụng những lời và những cụm từ của các vị tiên tri trong Sách Mặc Môn. Giải thích bối cảnh và văn cảnh của một đoạn thánh thư. Giải thích những chữ và cụm từ xa lạ.

“Ví” mình và những người tâm đạo của mình với điều mà các anh chị em đã đọc bằng cách tìm ra những sự áp dụng liên quan đến cá nhân của các anh chị em và những người tâm đạo của mình (xin xem 1 Nê Phi 19:23). “Ví” là tạo ra một sự liên kết tinh thần giữa sự hiểu biết giáo lý và sống theo giáo lý đó. Để đọc một cách thành tâm, với ý định thật sự, các anh chị em và những người mà các anh chị em giảng dạy phải sẵn lòng hành động theo giáo lý; áp dụng giáo lý đó vào cuộc sống hằng ngày của mình, và khi cần thiết, phải hối cải. Bằng cách sống theo giáo lý đó, các anh chị em sẽ đạt được một sự an tâm rằng giáo lý đó là chân chính. Ví dụ, các anh chị em có thể nói với một người tâm đạo:

- “Nê Phi, giống như anh (chị, em), đương đầu với một thử thách khó khăn. Nhưng khi đã sử dụng đức tin để ‘đi và làm’ điều mà Chúa đã truyền lệnh ông để làm, ông đã có thể thành công. (Đọc 1 Nê Phi 3:7.) Tôi biết rằng Thượng Đế sẽ chuẩn bị một cách thức cho anh (chị, em) để sống theo Lời Thông Sáng.”
- “Anh Nam, việc anh muốn giải thoát khỏi tội lỗi mà anh cảm thấy là điều tốt. Cũng giống như Đấng Cứu Rỗi đã hứa với dân Nê Phi, nếu anh hối cải, chịu phép báp têm, và tiếp nhận Đức Thánh Linh, thì anh sẽ được ‘xem như vô tội trước mặt Cha.’ ” (Đọc 3 Nê Phi 27:16.)

Hãy trông cậy vào lời hứa trong Mô Rô Ni 10:3–5. Mỗi người thành tâm đọc và cầu nguyện về quyền sách này thì có thể biết chắc chắn về lẽ trung thực của sách qua quyền năng của Đức Thánh Linh. Hãy làm tất cả những gì các anh chị em có thể làm để giúp những người tâm đạo:

- Đọc Sách Mặc Môn và suy ngẫm về sứ điệp của sách liên quan đến Chúa Giê Su Ky Tô.
- Cầu nguyện lên Thượng Đế với đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô để nhận được chứng ngôn rằng Sách Mặc Môn là chân chính và Joseph Smith là vị tiên tri của Sự Phục Hồi.

“Xin đừng coi Sách Mặc Môn là điều đương nhiên. Hãy cầu nguyện để có một tầm nhìn rộng về cách thức Sách Mặc Môn có thể được sử dụng một cách hữu hiệu hơn trong công việc truyền giáo của mình. Tôi hứa rằng khi làm như vậy, tâm trí của các anh chị em sẽ được soi sáng với sự hướng dẫn mà các anh chị em nên nhận lấy.”

— ANH CẢ JOSEPH B. WIRTHLIN
HỘI NGHỊ CHO CÁC CHỦ TỊCH PHÁI BỘ TRUYỀN GIÁO MỚI,
NGÀY 23 THÁNG SÁU NĂM 1999

Ghi Chú

- Chân thành cầu nguyện và có ý định thật sự, điều này có nghĩa là họ có ý định hành động theo sự đáp ứng mà họ nhận được từ Thượng Đế.

Các anh chị em cũng nên thường xuyên áp dụng lời hứa này để củng cố và tái lập chứng ngôn của mình về Sách Mặc Môn. Chứng ngôn được tái lập này sẽ giúp các anh chị em duy trì một sự tin tưởng vững mạnh rằng bất cứ người nào mà áp dụng lời hứa này thì sẽ nhận được sự đáp ứng.

Sử Dụng Sách Mặc Môn trong Mọi Khía Cạnh của Công Việc Làm của Các Anh Chị Em

Sách Mặc Môn là một nguồn tài liệu đầy quyền năng cải đạo. Hãy sử dụng nó làm nguồn tài liệu chính yếu cho việc giảng dạy lẽ thật đã được phục hồi.

Hãy Suy Ngẫm Điều Này:

- Sách Mặc Môn là nền tảng cho sự làm chứng của chúng ta về Đấng Ky Tô, giáo lý và chứng ngôn của chúng ta.
- Sách Mặc Môn giảng dạy rõ ràng giáo lý tìm thấy trong các bài học của người truyền giáo.
- Sử dụng Sách Mặc Môn để trả lời những câu hỏi về con người và đối phó với những sự chống đối Giáo Hội.
- Thường xuyên đọc Sách Mặc Môn với những người tằm đạo của các anh chị em và những người cải đạo mới. Làm hết tất cả những gì các anh chị em có thể làm để giúp cho họ tự đọc mỗi ngày và áp dụng điều mà họ học hỏi vào cuộc sống của họ.
- Tin cậy vào lời hứa của Chúa rằng mỗi người mà chân thành đọc và cầu nguyện về Sách Mặc Môn thì sẽ biết về lẽ trung thực của sách qua quyền năng của Đức Thánh Linh.

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Học Tập Riêng của Cá Nhân

- Đọc 2 Nê Phi 2, 9, 30, 31, 32, và tô đậm mỗi phần tham khảo về Chúa Giê Su Ky Tô. Lập một bản liệt kê các danh hiệu và tước vị của Đấng Ky Tô được dùng trong những chương này. Gạch dưới những lời phán của Đấng Ky Tô. Tô đậm những thuộc tính và hành động của Ngài. Các anh chị em có thể muốn tiếp tục lối thực hành này khi các anh chị em đọc hết Sách Mặc Môn.
- Viết vào nhật ký học tập của các anh chị em cảm nghĩ của anh chị em như thế nào khi các anh chị em lần đầu tiên đạt được sự làm chứng thuộc linh rằng Sách Mặc Môn là chân chính.
- GLGU' 20:17 dùng cụm từ “nhờ những điều này mà chúng ta biết được” để giới thiệu các giáo lý được giảng dạy và được làm sáng tỏ bởi Sách Mặc Môn. Đọc GLGU' 20:15–35 và lập bản liệt kê các giáo lý đã được đề cập đến. Chọn ra một trong số các giáo lý này và dùng Sách Hướng Dẫn Thánh Thư để so sánh bản liệt kê của các anh chị em với điều mà Kinh Thánh giảng dạy về các giáo lý này.
- So sánh Bài Giảng Trên Núi trong Ma Thi Ơ 5–7 với bài giảng của Đấng Ky Tô tại đền thờ trong 3 Nê Phi 12–14. Lập bản liệt kê về các lễ thật minh bạch và quý báu được phục hồi qua Sách Mặc Môn.
- Lập bản liệt kê các câu hỏi mà những người tầm đạo đã đặt ra. Tìm ra những đoạn trong Sách Mặc Môn mà giải đáp những câu hỏi đó, và dùng chúng nếu cần trong việc giảng dạy hằng ngày của các anh chị em.
- Tìm ra một câu trong Sách Mặc Môn mà đã thay đổi cuộc sống của các anh chị em. Ghi lại những cảm nghĩ của các anh chị em về đoạn thánh thư này trong quyển nhật ký học tập của mình.
- Tìm ra mỗi ví dụ trong Sách Mặc Môn mà những lời cầu nguyện của một người nào đó được ghi chép. Trong quyển nhật ký học tập của các anh chị em, hãy viết xuống những yếu tố chung của những lời cầu nguyện này.
- Đọc 2 Nê Phi 33:10–15 và Mô Rô Ni 10:27–29, 34. Các anh chị em sẽ nói gì với Nê Phi và Mô Rô Ni trước rào phán xét về việc các anh chị em sử dụng Sách Mặc Môn? Viết câu trả lời của các anh chị em và đặt ra các mục tiêu để cải tiến.
- Từ các tiêu đề của các chương Mô Si A 11–16, hãy viết bản tóm lược về điều mà A Bi Na Đi đã dạy. Đọc những chương này và nổi rộng ra sự tóm lược của các anh chị em.
- Từ các tiêu đề của các chương Mô Si A 2–5, hãy viết bản tóm lược về điều mà Vua Bên Gia Min đã dạy. Đọc những chương này và nổi rộng ra sự tóm lược của các anh chị em.
- Khi các anh chị em đọc Sách Mặc Môn hằng ngày, hãy ghi chép vào nhật ký học tập của mình những đoạn mà gây ấn tượng cho các anh chị em. Viết cách thức mà các anh chị em sẽ áp dụng chúng vào cuộc sống của mình.

Ghi Chú

Ghi Chú

Học Tập Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Cùng đọc những đoạn trong Sách Mặc Môn. Chia sẻ điều mà các anh chị em đã học và cảm nhận được. Cũng chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em với nhau.
- Các anh chị em muốn giống như vị tiên tri hay người truyền giáo nào trong Sách Mặc Môn và tại sao? Chia sẻ câu trả lời của các anh chị em với người bạn đồng hành của mình.
- Đọc An Ma 26 và 29 với tư cách là những người bạn đồng hành. Chia sẻ cảm nghĩ của các anh chị em về công việc truyền giáo của mình. Viết những cảm nghĩ của mình trong nhật ký học tập.
- Đọc An Ma 37:9 và thảo luận các thánh thư có tính cách quyết định như thế nào đối với Am Môn và những người bạn đồng hành truyền giáo của ông. Tìm ra những đoạn tham khảo mô tả cách thức mà họ sử dụng thánh thư.
- Đọc An Ma 11–14 với người bạn đồng hành của các anh chị em, một người đóng vai trò của An Ma hay A Mu Léc và người kia là người chống đối. Hãy để ý những người truyền giáo này đã trả lời những câu hỏi khó khăn như thế nào.
- Đọc câu chuyện có thật sau đây và thảo luận điều mà các anh chị em học được về tầm quan trọng và quyền năng của Sách Mặc Môn (tên họ đã được thay đổi).

“Khi chúng tôi mời gia đình Snider chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận, Chị Snider đã sẵn sàng, nhưng Anh Snider nói: “Các Anh Cả, đừng hy vọng nhiều. Tôi không biết là tôi có thể làm được điều này không!” Mặc dù Anh Snider đã chấp nhận những điều mà chúng tôi đã giảng dạy và luôn luôn nồng nhiệt và thân thiện, nhưng anh ấy bận tâm sâu xa về cách thức mà gia đình của mình sẽ phản ứng trước việc anh gia nhập giáo hội khác.

“Sau vài tuần quan sát sự phấn đấu của Anh Snider, người bạn đồng hành của tôi và tôi cảm thấy có ấn tượng để đọc lại lần nữa 3 Nê Phi 11 với gia đình Snider. Tôi sẽ không bao giờ quên được điều đã xảy ra đêm đó. Khi chúng tôi mở quyền Sách Mặc Môn ra, người bạn đồng hành của tôi giải thích: “Như anh chị có thể nhớ lại, chương này kể lại cuộc viếng thăm của Đấng Cứu Rỗi với những người dân trong Sách Mặc Môn. Chúng ta đọc nơi đây về tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi đối với những người này và điều mà Ngài đã giảng dạy cho họ.” Mỗi người chúng tôi thay phiên nhau đọc một hoặc hai câu. Sau khi đọc hết câu 5, người bạn đồng hành của tôi ngắt lời và nói: ‘Tôi luôn luôn cảm kích với điều mô tả nơi đây về tiếng nói mà họ nghe được. Tiếng nói không khàn, cũng không lớn, và mặc dù đó là một tiếng nói nhỏ nhẹ, nhưng nó lại có tác dụng mạnh mẽ xuyên thấu tận tâm hồn họ. Tiếng nói này không những được tai họ nghe, mà nó còn đến với tâm hồn của họ.’ Tôi nhìn gia đình Snider trong khi họ chăm chú lắng nghe người bạn đồng hành của tôi.

“Sau phần thảo luận về lời cầu nguyện và lắng nghe Thánh Linh, thì đến lượt Anh Snider đọc: ‘Và này, đến lần thứ ba họ quả đã hiểu được tiếng nói họ vừa nghe, và tiếng nói đến với họ rằng: Đây, đây là Con Trai Yêu Dấu của ta, người mà ta rất hài lòng, và nơi người ta đã làm sáng danh ta—hãy nghe người.’ Anh Snider ngừng lại, chăm chú nhìn vào quyền Sách Mặc Môn của mình. Rồi anh nhìn lên tôi và nói: ‘Cha Thiên Thượng rất hạnh diện về Vị Nam Tử của Ngài, phải không?’ Tôi đáp: ‘Vâng.’ Anh Snider nhìn lại quyền sách của mình một lần nữa và nhìn chăm chăm vào các trang mở sẵn thể như đang trầm tư suy nghĩ. Cuối cùng,

anh nói: ‘Tôi muốn Cha Thiên Thượng cũng hành diện về tôi. Tôi tự hỏi Ngài sẽ giới thiệu tôi như thế nào. Tôi đoán, nếu tôi . . . vâng, nếu tôi muốn Ngài hành diện về tôi thì tôi nên làm điều mà Ngài muốn tôi làm.’ Tôi trả lời: ‘Vâng, tôi nghĩ rằng điều đó là quan trọng.’ Anh Snider tiếp tục: ‘Tôi nghĩ rằng tôi đã lo lắng quá nhiều về điều mà mọi người khác nghĩ và không lo lắng đủ về điều mà Thượng Đế nghĩ.’ Sau một giây phút ngập ngừng, Anh Snider gật đầu và với một vẻ mặt quyết tâm anh nói: ‘Tôi nghĩ tôi nên chịu phép báp têm.’ Phản ứng của anh thật là bất ngờ đến nỗi người bạn đồng hành của tôi và tôi nhìn anh chằm chằm. Cuối cùng, người bạn đồng hành của tôi nói: ‘Vâng, đó là điều đúng để làm. Thật ra, trong đoạn sau của chương này, Đấng Cứu Rỗi dạy . . .’ Trong khi người bạn đồng hành của tôi nói, tôi cảm thấy một cảm giác hừng hực trong lòng mình và sự biết ơn về quyền năng của Sách Mặc Môn.”

Những người truyền giáo này đã sử dụng Sách Mặc Môn như thế nào? Các anh chị em và người bạn đồng hành của mình sẽ sử dụng sách đó một cách hữu hiệu hơn trong các nỗ lực truyền giáo của mình như thế nào?

Các Buổi Họp Chi Bộ và Các Đại Hội Khu Bộ

- Tập sử dụng Sách Mặc Môn trong mỗi cách thức đã được đề cập đến trong các tiêu đề chính của chương này.
- Liệt kê những sự chống đối hoặc những câu hỏi do những người tằm đạo nêu ra. Giải thích cho nhau cách thức mà các anh chị em nên trả lời cho những câu hỏi này bằng cách sử dụng Sách Mặc Môn.
- Cùng đọc với nhau các đoạn của Sách Mặc Môn. Chia sẻ sự hiểu biết, cảm nghĩ, và chứng ngôn.
- Tập sử dụng Sách Mặc Môn để xác nhận sứ điệp về Sự Phục Hồi.
- Chọn ra một trong số những người truyền giáo lỗi lạc trong Sách Mặc Môn. Thảo luận và bảo những người truyền giáo liệt kê những đặc tính của người truyền giáo này. Mời mỗi người truyền giáo đặt một mục tiêu để áp dụng một trong số các đặc tính này. Hãy đều đặn lặp lại sinh hoạt này bằng cách sử dụng những người truyền giáo trong Sách Mặc Môn.
- Mời những người truyền giáo chia sẻ những kinh nghiệm mà trong đó Sách Mặc Môn đã giúp những người tằm đạo của họ trong tiến trình cải đạo.
- Bảo những người truyền giáo chia sẻ câu trả lời hay nhất của họ trong Sách Mặc Môn cho câu hỏi về con người.

Vị Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Dạy những người truyền giáo cách thức sử dụng Sách Mặc Môn để xác nhận lẽ trung thật của sứ điệp về Sự Phục Hồi.
- Đọc 1 Nê Phi 1 với những người truyền giáo và so sánh đoạn này với kinh nghiệm của Joseph Smith.

Ghi Chú

- Cung cấp cho những người truyền giáo một quyển Sách Mặc Môn bìa mềm. Bảo họ tô đậm các màu khác nhau:
 - Mỗi phần tham khảo về Chúa Giê Su Ky Tô (bất cứ danh nào của Ngài hoặc đại từ nói đến Ngài).
 - Lời của Ngài (do Ngài phán hoặc do các vị tiên tri thốt ra khi họ nói: “Chúa đã phán như vậy”)
 - Các thuộc tính của Ngài.
 - Các giáo lý và các nguyên tắc được chứa đựng trong Sách Mặc Môn.
- Ở mỗi cuối trang, hãy yêu cầu những người truyền giáo đếm tổng số các mục tham khảo. Trong những cuộc phỏng vấn và trong các buổi họp chi bộ trong thời gian hai hoặc ba tháng cho sinh hoạt này, hãy bảo những người truyền giáo chia sẻ với nhau điều họ đã học được. Các anh chị em có thể cân nhắc việc làm một sinh hoạt tương tự với toàn thể phái bộ truyền giáo nhằm tô đậm những phần tham khảo về đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, sự hối cải, phép báp têm, ân tứ Đức Thánh Linh, hoặc bất cứ nguyên tắc cơ bản nào của phúc âm.
- Trong cuộc phỏng vấn, hãy mời những người truyền giáo chia sẻ với các anh em những đoạn thánh thư trong Sách Mặc Môn mà đã thay đổi cuộc sống của họ.
 - Giúp những người truyền giáo thấy cách thức mà Sách Mặc Môn giảng dạy các giáo lý từ các bài học của người truyền giáo. Ví dụ, nếu đề tài là Sự Chuộc Tội, hãy bảo những người truyền giáo viết vào một cột mỗi yếu tố chủ yếu của Sự Chuộc Tội được giảng dạy trong Sách Mặc Môn, kể cả những phần tham khảo của sách. Rồi, trong cột thứ nhì, bảo họ liệt kê sát bên nhau cũng các yếu tố đó mà đã được giảng dạy trong Kinh Thánh. Bảo những người truyền giáo của các anh em hãy để trống những yếu tố mà thiếu sót hoặc không được giảng dạy trong Kinh Thánh. Người truyền giáo sẽ thấy cách thức mà Sách Mặc Môn là nền tảng của giáo lý của chúng ta thì thật là điều rất hiển nhiên. Sinh hoạt này cũng có thể được thực hiện với các giáo lý khác mà những người truyền giáo giảng dạy.
 - Nhận ra những câu hỏi thích đáng về con người cho những người trong phái bộ truyền giáo của các anh em. Mời những người truyền giáo tìm ra những câu trả lời trong Sách Mặc Môn.



Làm Thế Nào Tôi Phát Triển Các Thuộc Tính Giống Như Đấng Ky Tô?

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- Làm thế nào tôi có thể phát triển các thuộc tính mà sẽ làm cho tôi thành một người giáo sĩ đầy quyền năng và hữu hiệu hơn về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô?
- Việc phát triển các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô sẽ giúp tôi làm tròn mục đích của mình với tư cách là người truyền giáo như thế nào?
- Thuộc tính nào tôi cần nhất để phát triển?

Vào lúc bắt đầu giáo vụ của Ngài trên trần thế, Chúa Giê Su Ky Tô đã bước đi dọc theo bờ biển Ga Li Lê và kêu gọi hai người đánh cá là Phi E Rơ và Anh Rê. Ngài phán bảo: “Hãy theo ta và ta sẽ cho các ngươi nên tay đánh lưới người” (Ma Thi Ơ 4:19; xin xem thêm Mác 1:17). Chúa cũng đã kêu gọi các anh chị em đến với công việc của Ngài, và Ngài mời gọi các anh chị em đi theo Ngài. Lời mời gọi để đi theo Đấng Ky Tô là một lời mời gọi để noi theo gương Ngài và trở thành giống như Ngài.

Một số chương trong “*Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*” tập trung vào điều mà các anh chị em cần làm với tư cách là người truyền giáo—cách thức học tập, cách thức giảng dạy, cách thức quản lý thời gian một cách khôn ngoan. Tuy nhiên, việc mà các anh chị em là ai thì cũng quan trọng như việc mà các anh chị em làm.

Phúc âm phục hồi giúp các anh chị em có thể trở thành giống như Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô. Đấng Cứu Rỗi đã cho thấy con đường. Ngài đã nêu ra tấm gương

Ghi Chú

Ghi Chú

toàn hảo, và Ngài truyền lệnh cho chúng ta trở thành giống như Ngài (xin xem 3 Nê Phi 27:27). Hãy học về Ngài và tìm cách áp dụng các thuộc tính của Ngài vào cuộc sống của các anh chị em. Qua quyền năng của Sự Chuộc Tội của Ngài, các anh chị em có thể đạt được mục tiêu này và cũng dẫn dắt những người khác đạt được mục tiêu này.

Thánh thư mô tả các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô mà thiết yếu cho các anh chị em để cuối cùng phát triển với tư cách là người truyền giáo và trong suốt cuộc sống của mình. Hãy học tập những đoạn thánh thư trong chương này và tìm ra những ví dụ khác về các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô trong khi các anh chị em học tập các đoạn thánh thư khác.

Các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô là các ân tứ từ Thượng Đế. Chúng đến khi các anh chị em sử dụng quyền tự quyết của mình một cách ngay chính. Hãy cầu xin Cha Thiên Thượng ban phước cho các anh chị em với các thuộc tính này; các anh chị em không thể phát triển các thuộc tính này nếu không có sự giúp đỡ của Ngài. Với ước muốn làm hài lòng Thượng Đế, hãy nhận biết những điểm yếu kém của mình và sẵn lòng cùng thiết tha mong muốn để cải tiến.

Học Tập Thánh Thư

Các đoạn thánh thư này nói gì về việc noi theo gương của Chúa Giê Su Ky Tô?

3 Nê Phi 12:48

Giăng 13:1–16

1 Phi E Rơ 2:21

3 Nê Phi 27:21, 27

Mối quan hệ giữa các nguyên tắc đầu tiên của phúc âm với các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô là gì?

Mô Rô Ni 8:25–26

Những Ý Kiến để Học Tập Chương này

Có nhiều phương cách để học tập chương này. Hãy thử một trong những ý kiến sau đây:

- Khi các anh chị em hoàn tất “Sinh Hoạt Tìm Kiếm Thuộc Tính” ở cuối chương này, hãy nhận ra thuộc tính mà các anh chị em cần hoặc muốn nhất để phát triển. Học tập phần nói về thuộc tính đó, và đặt ra các mục tiêu để phát triển thuộc tính đó.
- Đọc hết chương mà không học các đoạn thánh thư, và quyết định thuộc tính nào các anh chị em muốn học một cách trọn vẹn hơn. Rồi học các đoạn thánh thư then chốt liên quan với thuộc tính đó. Tìm kiếm thêm những đoạn thánh thư không được liệt kê trong chương mà giảng dạy về thuộc tính đó. Ghi vào nhật ký học tập của các anh chị em các ý kiến để phát triển thuộc tính đó.
- Nhận ra một thuộc tính mà các anh chị em muốn học. Tuân theo mẫu mực dưới tiêu đề “Phát Triển Các Thuộc Tính Giống Như Đấng Ky Tô” được tìm thấy ở cuối chương.

Đức Tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô

Khi có đức tin nơi Đấng Ky Tô, các anh chị em tin tưởng nơi Ngài là Vị Nam Tử của Thượng Đế, Con Độc Sinh của Đức Chúa Cha trong Xác Thịt. Các anh chị em chấp nhận Ngài là Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc của mình và tuân theo những lời giảng dạy của Ngài. Các anh chị em tin rằng các tội lỗi của các anh chị em có thể được tha thứ qua Sự Chuộc Tội của Ngài. Đức tin nơi Ngài có nghĩa là các anh chị em tin cậy Ngài và tin rằng Ngài yêu thương các anh chị em.

Đức tin dẫn đến hành động, kể cả sự hối cải, sự vâng lời, và sự tận tâm phục vụ. Khi có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, các anh chị em có đủ tin cậy nơi Chúa để tuân theo các lệnh truyền của Ngài—ngay cả khi các anh chị em không hoàn toàn hiểu các lý do về các lệnh truyền đó. Các anh chị em hoàn thành điều mà Chúa muốn các anh chị em hoàn thành. Các anh chị em giúp mang điều tốt lành vào cuộc sống của mình và cuộc sống của những người khác. Các anh chị em có thể thực hiện những phép lạ tùy theo ý muốn của Chúa. Đức tin của các anh chị em sẽ biểu hiện qua sự siêng năng và công việc làm.

Đức tin là một nguyên tắc của quyền năng. Thượng Đế làm việc bằng quyền năng, nhưng quyền năng của Ngài thường được sử dụng để đáp ứng với đức tin (xin xem Mô Rô Ni 10:7). Ngài làm việc tùy theo đức tin của các con cái của Ngài. Nỗi nghi ngờ và sợ hãi là trái lại với đức tin.

Đức tin của các anh chị em sẽ gia tăng qua sự siêng năng học tập, cầu nguyện, tận tâm phục vụ, và vâng theo những sự thúc giục của Đức Thánh Linh và các lệnh truyền.

Đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô tăng trưởng khi các anh chị em trở nên quen thuộc hơn với Ngài và những lời giảng dạy của Ngài. Khi khảo sát và tra cứu thánh thư, các anh chị em học biết về các đường lối của Ngài, tình yêu thương của Ngài đối với tất cả mọi người, và các lệnh truyền của Ngài.

Đức tin gồm có sự tin tưởng nơi sứ mệnh và quyền năng của Đức Thánh Linh. Qua đức tin, các anh chị em nhận được sự đáp ứng cho những lời cầu nguyện của mình và sự soi dẫn cá nhân để hướng dẫn các anh chị em trong công việc của Chúa.



© 1989 Conceptions Unlimited Investments, Inc. Chấm sao chụp lại.

Ghi Chú

Học Tập Thánh Thư

Đức tin là gì?

An Ma 32:21

Ê The 12:6

Hê Bơ Rơ 11:1; xin xem cước chú b

Sách Hướng Dẫn Thánh

Thư, “Đức Tin”

Trung Thành với Đức Tin,

“Đức Tin,” 52–54

Các anh chị em đạt được đức tin bằng cách nào, và các anh chị em có thể làm gì nhờ vào đức tin?

2 Nê Phi 25:29

2 Nê Phi 26:13

Mô Si A 4:6–12

An Ma 32

Hê La Man 15:7–8

Ê The 12:7–22

Mô Rô Ni 7:33

Rô Ma 10:17

Hê Bơ Rơ 11

Các phước lành nào đến nhờ vào đức tin?

Mô Si A 3:17

Mô Si A 5:1–15

Hê La Man 5:9–12

Giăng 14:6

Ghi Chú

Hy vọng

Hy vọng là một sự tin tưởng lâu dài rằng Chúa sẽ làm tròn những lời hứa của Ngài cho các anh chị em. Nó biểu hiện trong sự tin tưởng, lạc quan, nhiệt tình, và kiên trì chịu đựng. Đó là sự tin tưởng và kỳ vọng rằng một điều gì đó sẽ xảy đến. Khi có được hy vọng, các anh chị em làm việc qua suốt những thử thách và khó khăn với sự tin tưởng và an tâm rằng tất cả mọi việc sẽ được thành công vì lợi ích của các anh chị em. Hy vọng giúp các anh chị em chế ngự nỗi thất vọng. Thánh thư thường mô tả hy vọng nơi Chúa Giê Su Ky Tô là sự an tâm rằng các anh chị em sẽ thừa hưởng cuộc sống vĩnh cửu trong vương quốc thượng thiên.

Chủ Tịch James E. Faust dạy:

“Hy vọng là nguồn nương tựa của tâm hồn chúng ta. . . .

“Hy vọng là sự tin tưởng nơi những lời hứa của Thượng Đế, đức tin rằng nếu chúng ta hành động bây giờ, thì các phước lành mong muốn sẽ được ứng nghiệm trong tương lai. . . .

“Nguồn hy vọng chắc chắn của chúng ta là chúng ta là các con trai và các con gái của Thượng Đế và rằng Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, cứu chúng ta khỏi cái chết” (“Hope, an Anchor of the Soul,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1999, 59–60).

“Vì được ban phước với hy vọng, chúng ta, với tư cách là các môn đồ, hãy tìm đến với tất cả những người, vì bất cứ lý do nào đó, đã ‘dời khỏi sự trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành’ (Cô Lô Se 1:23). Chúng ta hãy tìm đến nâng đỡ những bàn tay rũ rượi.”

– ANH CẢ NEAL A. MAXWELL
“BRIGHTNESS OF HOPE,”
ENSIGN, THÁNG MƯỜI MỘT NĂM 1994, 36

Học Tập Thánh Thư

Hy vọng là gì và chúng ta hy vọng điều gì?

2 Nê Phi 31:20

An Ma 58:10–11

Ê The 12:4, 32

Mô Rô Ni 7:40–48

GLGƯ 59:23

GLGƯ 138:14

Rô Ma 8:24–25

Hê Bơ Rơ 6:10–20

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Hy Vọng”

Lòng Bác Ái và Tình Yêu Thương

Một lần có người đã hỏi Chúa Giê Su: “Trong luật pháp, điều răn nào lớn hơn hết?” Chúa Giê Su đáp: “Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời người. Ấy là điều răn thứ nhứt và lớn hơn hết. Còn điều răn thứ hai đây, cũng như vậy: Người hãy yêu kẻ lân cận như mình” (Ma Thi Ố 22:36–39).

Lòng bác ái là “tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô” (Mô Rô Ni 7:47). Nó gồm có tình yêu thương vĩnh cửu của Thượng Đế đối với tất cả các con cái của Ngài. Chúng ta phải tìm cách phát triển loại tình yêu thương đó. Khi các anh chị em tràn đầy lòng bác ái, thì các anh chị em tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế và làm tất cả những gì các anh chị em có thể làm để phục vụ những người khác và giúp họ tiếp nhận phúc âm phục hồi.



© 2001 Simon Dewey. Bản sao chụp lại.

Lòng bác ái là ân tứ từ Thượng Đế. Tiên tri Mô Rô Ni nói rằng chúng ta phải “cầu nguyện lên Đức Chúa Cha với tất cả mãnh lực của lòng mình, để [chúng ta] được tràn đầy tình thương này” (Mô Rô Ni 7:48). Khi các anh chị em tuân theo lời khuyên dạy này và cố gắng làm những công việc ngay chính, tình yêu thương của các anh chị em đối với tất cả mọi người sẽ gia tăng, nhất là giữa những người mà các anh chị em đang lao nhọc. Các anh chị em sẽ tiến đến việc cảm thấy một mối quan tâm chân thành về sự an lạc và hạnh phúc vĩnh cửu của những người khác. Các anh chị em sẽ thấy họ với tư cách là con cái của Thượng Đế với tiềm năng để trở thành giống như Cha Thiên Thượng của chúng ta, và các anh chị em sẽ lao nhọc thay cho họ. Các anh chị em sẽ tránh những cảm nghĩ tiêu cực như sự tức giận, ganh tỵ, thèm muốn, hoặc tham lam. Các anh chị em sẽ tránh phê phán những người khác, chỉ trích họ, hoặc nói những điều tiêu cực về họ. Các anh chị em sẽ cố gắng tìm hiểu họ và quan điểm của họ. Các anh chị em sẽ kiên nhẫn với họ và cố gắng giúp họ khi các anh chị em phần đầu hay chán nản. Lòng bác ái, giống như đức tin, đưa đến hành động. Các anh chị em sẽ phát triển lòng bác ái khi các anh chị em tìm kiếm những cơ hội để phục vụ những người khác và hy sinh phục vụ.

Học Tập Thánh Thư

Lòng bác ái là gì?

Mô Rô Ni 7:45–48 1 Cô Rinh Tô 13 Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Lòng Bác Ái”

Chúa Giê Su Ky Tô cho thấy lòng bác ái như thế nào?

1 Nê Phi 19:9 Ê The 12:33–34 Lu Ca 7:12–15
An Ma 7:11–13

Những câu này dạy các anh chị em điều gì về lòng bác ái?

2 Nê Phi 26:30 An Ma 7:24 1 Ti Mô Thê 4:12
Mô Si A 2:17 Ê The 12:28 1 Phi E Rơ 4:8; xin xem cước chú a
Mô Si A 28:3 GLGU 88:125

Đức Hạnh

Đức hạnh bắt nguồn từ trong những ý nghĩ và ước muốn thầm kín nhất của các anh chị em. Nó là mẫu mực của ý nghĩ và hành vi dựa vào những tiêu chuẩn luân lý cao. Vì Đức Thánh Linh không trú ngụ trong những đền thờ không thánh thiện, đức hạnh là điều tiên quyết để nhận được sự hướng dẫn của Thánh Linh. Điều mà các anh chị em chọn để suy nghĩ và làm khi các anh chị em ở một mình và các anh chị em tin rằng không một ai đang theo dõi là một sự đo lường mạnh mẽ về đức hạnh của các anh chị em.

Những người có đức hạnh thì trong sạch và thanh khiết về phương diện thuộc linh. Họ chú trọng đến những ý nghĩ ngay chính, nâng cao tinh thần và loại bỏ ra khỏi tâm trí mình những ý nghĩ không xứng đáng mà dẫn đến các hành động không thích đáng. Họ tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế và tuân theo lời khuyên bảo của các vị lãnh đạo Giáo Hội. Họ cầu nguyện để có được sức mạnh nhằm chống lại sự cám dỗ và làm điều đúng. Họ nhanh chóng hối cải bất cứ tội lỗi hoặc hành động sai trái nào. Họ sống xứng đáng với giấy giới thiệu đi đền thờ.

Tâm trí của các anh chị em giống như sân khấu trong một rạp hát; tuy nhiên, trong rạp hát của tâm trí của các anh chị em chỉ một diễn viên có thể ở trên sân khấu mỗi một lúc

Ghi Chú

mà thôi. Nếu sân khấu để trống, thì những ý nghĩ xấu tới và tội lỗi thường len vào sân khấu để cám dỗ. Nhưng những ý nghĩ này không có quyền năng gì cả nếu những ý nghĩ lành mạnh đã choán tâm trí của các anh chị em, như là một bài thánh ca thuộc lòng hoặc câu thánh thư mà các anh chị em có thể tựa vào trong lúc bị cám dỗ. Bằng cách kiểm chế tâm trí của mình, các anh chị em có thể thành công trong việc chống lại những sự thôi thúc dai dẳng để nhượng bộ cám dỗ và thỏa thích trong tội lỗi. Các anh chị em có thể trở nên thanh khiết và đạo đức.

Học Tập Thánh Thư

Có đức hạnh có nghĩa là gì?

GLGƯ 4:6

GLGƯ 25:2

GLGƯ 38:24

GLGƯ 46:33

GLGƯ 121:45–46

Những Tín Điều 1:13

2 Phi E Rơ 1:3–8

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Đức Hạnh”

Sự Hiểu Biết

Chúa đã truyền lệnh: “Hãy tìm kiếm sự hiểu biết, ngay cả bằng cách học hỏi và cũng bằng đức tin” (GLGƯ 88:118). Ngài cũng cảnh cáo: “Việc một người được cứu rỗi trong sự ngu dốt là không thể được” (GLGƯ 131:6). Hãy tìm kiếm sự hiểu biết, nhất là sự hiểu biết thuộc linh. Hãy học tập thánh thư mỗi ngày, và cũng học tập những lời của các vị tiên tri tại thế. Qua sự học tập và cầu nguyện, hãy tìm kiếm sự giúp đỡ cho những thách thức cụ thể, những thử thách, và cơ hội. Hãy đặc biệt lưu tâm đến những đoạn thánh thư mà các anh chị em có thể sử dụng khi các anh chị em giảng dạy và khi các anh chị em trả lời những thách thức về phúc âm phục hồi.

Hãy nghĩ về cách thức mà các anh chị em có thể áp dụng các nguyên tắc phúc âm trong cuộc sống của mình. Khi các anh chị em học tập một cách siêng năng, thành tâm, và với ý định thật sự, Đức Thánh Linh sẽ soi sáng tâm trí của các anh chị em, giảng dạy các anh chị em, và giúp các anh chị em hiểu ý nghĩa của thánh thư và những lời giảng dạy của các vị tiên tri tại thế. Các anh chị em cũng có thể đạt được sự hiểu biết bằng cách quan sát và lắng nghe những người khác, nhất là các vị lãnh đạo Giáo Hội. Giống như Nê Phi, các anh chị em có thể nói: “Tâm hồn tôi rất yêu thích các thánh thư, và lòng tôi suy ngẫm nhiều về thánh thư. . . . Đây, tâm hồn tôi rất vui thích những công việc của Chúa; và lòng tôi không ngớt suy ngẫm về những điều tôi đã nghe và thấy” (2 Nê Phi 4:15–16).

Học Tập Thánh Thư

Sự hiểu biết phụ giúp trong việc thực hiện công việc của Chúa như thế nào?

An Ma 17:2–3

GLGƯ 88:77–80

Làm thế nào các anh chị em có thể đạt được sự hiểu biết?

2 Nê Phi 32:1–5

Mô Rô Ni 10:5

GLGƯ 42:61

GLGƯ 76:5–10

GLGƯ 88:118

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
“Hiểu Biết, Sự”

Sự Kiên Nhẫn

Sự kiên nhẫn là khả năng chịu đựng sự chậm trễ, rắc rối, chống đối, hoặc khổ sở mà không trở nên tức giận, khó chịu, hoặc lo âu. Đó là khả năng để làm theo ý muốn của Thượng Đế và chấp nhận kỳ định của Ngài. Khi kiên nhẫn, các anh chị em chịu đựng những thử thách mà đến với mình và có thể đối phó với nghịch cảnh một cách bình tĩnh và đầy hy vọng. Sự kiên nhẫn có liên quan đến hy vọng và đức tin—các anh chị em phải chờ đợi các phước lành đã được Chúa hứa làm tròn.

Các anh chị em cần phải kiên nhẫn trong những kinh nghiệm và mối quan hệ hàng ngày của mình, nhất là với người bạn đồng hành của mình. Các anh chị em phải kiên nhẫn với tất cả mọi người, kể cả bản thân của mình, khi các anh chị em cố gắng khắc phục những khuyết điểm và những sự yếu kém.

“Cuộc sống đầy đầy những khó khăn, một số thì không quan trọng và một số khác thì có tính chất nghiêm trọng hơn. Đường như đó là một nguồn khó khăn bất tận cho mọi người. Vấn đề của chúng ta là chúng ta thường kỳ vọng những giải pháp tức thời cho những thử thách như thế, mà quên đi rằng đức tính thiêng liêng của sự kiên nhẫn thường được đòi hỏi.”

— CHỦ TỊCH THOMAS S. MONSON
“PATIENCE—A HEAVENLY VIRTUE,”
ENSIGN, THÁNG MƯỜI MỘT NĂM 1995, 59

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

- Học Mô Si A 28:1–9. Những ước muốn của các con trai của Mô Si A là gì?
- Lời khuyên dạy của Chúa cho những người truyền giáo đó là gì? (Xin xem An Ma 17:10–11 và 26:27.)
- Một số kết quả của sự kiên nhẫn và siêng năng của họ là gì? (Xin xem An Ma 26.)
- Viết những câu trả lời của các anh chị em vào nhật ký học tập của mình.

Học Tập Thánh Thư

Tại sao sự kiên nhẫn là quan trọng? Sự kiên nhẫn và đức tin liên quan với nhau như thế nào?

Mô Si A 23:21	An Ma 34:40–41	2 Cô Rinh Tô 6:1–10
Mô Si A 24:9–16	GLGU 101:38	Gia Cơ 5:10–11
An Ma 31:31	Rô Ma 5:3–5	Thi Thiên 46:10
An Ma 32:41–43	Rô Ma 8:24–25	Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Kiên Nhẫn, Sự”

Sự Khiêm Nhường

Sự khiêm nhường là sự sẵn lòng tuân phục theo ý muốn của Chúa và dâng lên Chúa sự tôn vinh về điều đã được hoàn tất. Nó gồm có lòng biết ơn về các phước lành của Ngài và thừa nhận sự cần thiết liên tục đối với sự giúp đỡ thiêng liêng của Ngài. Sự khiêm nhường không phải là một dấu hiệu của sự yếu kém; mà đó là một dấu hiệu về sức mạnh thuộc linh. Khi khiêm nhường tin cậy Ngài và thừa nhận quyền năng và lòng thương xót của Ngài, các anh chị em có thể có sự an tâm rằng các lệnh truyền của Ngài là vì lợi ích của các anh chị em. Các anh chị em tin tưởng rằng các anh chị em có thể làm bất cứ điều gì mà Chúa



Ghi Chú

đòi hỏi nơi các anh chị em nếu các anh chị em trông cậy vào Ngài. Các anh chị em cũng sẵn lòng tin cậy các tôi tớ chọn lọc của Ngài và tuân theo lời khuyên dạy của họ. Sự khiêm nhường sẽ giúp các anh chị em khi các anh chị em cố gắng vâng lời, làm việc siêng năng, và phục vụ một cách đầy vị tha.

Trái ngược với sự khiêm nhường là tính kiêu ngạo mà đã bị lên án trong thánh thư. Tò ra kiêu căng có nghĩa là đặt sự tin cậy nhiều nơi bản thân hơn là nơi Thượng Đế hoặc nơi các tôi tớ của Ngài. Nó cũng có nghĩa là đặt những sự việc thế gian lên trên những sự việc của Thượng Đế. Những người kiêu căng lấy vinh dự cho mình hơn là dâng vinh quang lên Thượng Đế. Tính kiêu ngạo là sự ganh đua; những người kiêu ngạo tìm cách có nhiều hơn và cho rằng họ tốt lành hơn những người khác. Tính kiêu ngạo thường đưa đến những cảm nghĩ tức giận và căm ghét, và nó là một trở ngại lớn.

Học Tập Thánh Thư

Khiêm nhường có nghĩa là gì?

2 Nê Phi 9:28–29

An Ma 5:26–29

Ma Thi Ơ 26:39

Mô Si A 4:11–12

An Ma 26:12

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
“Khiêm Nhường, Khiêm Tồn, Sự”

Các anh chị em nhận được các phước lành nào khi các anh chị em hạ mình xuống?

An Ma 32:1–16

GLGU 67:10

Ma Thi Ơ 23:12

Ê The 12:27

GLGU 112:10

GLGU 12:8

GLGU 136:32–33

Làm thế nào chúng ta có thể nhận ra tính kiêu ngạo nơi bản thân mình?

1 Nê Phi 15:7–11

2 Ti Mô Thê 3:1–4

Châm Ngôn 15:10

1 Nê Phi 16:1–3

Châm Ngôn 13:10

Châm Ngôn 28:25

Sự Siêng Năng

Sự siêng năng là nỗ lực kiên định, nhất quán, sốt sắng, và đầy nghị lực trong việc thực hiện công việc của Chúa. Chúa kỳ vọng các anh chị em làm việc siêng năng—kiên trì và với nỗ lực lớn lao và mối quan tâm. Một người truyền giáo siêng năng làm việc hữu hiệu và có hiệu quả. Sự siêng năng trong công việc truyền giáo là một sự bày tỏ tình yêu thương của các anh chị em đối với Chúa và công việc của Ngài. Khi siêng năng, các anh chị em tìm ra niềm vui và sự mãn nguyện trong công việc của mình.

Hãy làm nhiều điều thiện lành theo ý muốn của các anh chị em (xin xem GLGU 58:27). Đừng đợi các vị lãnh đạo bảo các anh chị em phải làm gì. Hãy tiếp tục cho đến khi các anh chị em đã làm tất cả

“Tôi đã thường nói rằng một trong những bí quyết lớn nhất của công việc truyền giáo là sự làm việc! Nếu một người truyền giáo làm việc, thì người ấy sẽ nhận được Thánh Linh; nếu người ấy nhận được Thánh Linh, thì người ấy sẽ giảng dạy bằng Thánh Linh; và nếu người ấy giảng dạy bằng Thánh Linh, thì người ấy sẽ làm cảm động tâm lòng của những người khác và người ấy sẽ được vui sướng. Sẽ không có nỗi nhớ nhà, không lo lắng về gia đình, vì tất cả thời giờ, tài năng và sở thích đều tập trung vào công việc của giáo vụ. Làm việc, làm việc, và làm việc—không có một sự thay thế vừa ý nào, nhất là trong công việc truyền giáo.”

– CHỦ TỊCH EZRA TAFT BENSON
THE TEACHINGS OF EZRA TAFT BENSON (1988), 200

những gì mình có thể làm, ngay cả khi các anh chị em mệt mỏi. Hãy tập trung vào những điều quan trọng nhất và tránh hoang phí thời giờ. Cầu nguyện để xin sự hướng dẫn và sức mạnh. Hoạch định thường xuyên và một cách đầy hiệu quả. Tránh bất cứ điều gì mà làm xao lãng các ý nghĩ và hành động của các anh chị em.

Học Tập Thánh Thư

Siêng năng có nghĩa là gì?

Mô Rô Ni 9:6
GLGU 10:4

GLGU 107:99–100

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư,
“Siêng Năng, Sự”

Tại sao Chúa kỳ vọng các anh chị em phải siêng năng?

GLGU 75:2–5
GLGU 123:12–14

GLGU 127:4

GLGU 130:20–21

Sự siêng năng liên quan đến quyền tự quyết như thế nào?

Mô Si A 4:26–27

GLGU 58:26–29

Sự Vâng Lời

Là một người truyền giáo, các anh chị em được kỳ vọng phải sẵn lòng tuân giữ các giáo lệnh, vâng theo các luật lệ truyền giáo, và tuân theo lời khuyên dạy của các vị lãnh đạo của các anh chị em. Sự vâng lời là luật đầu tiên của thiên thượng. Đó là một hành động về đức tin. Đôi khi các anh chị em có thể được đòi hỏi để làm những điều mà các anh chị em không hoàn toàn hiểu. Khi vâng theo, các anh chị em được gia tăng đức tin, sự hiểu biết, khôn ngoan, chứng ngôn, sự bảo vệ, và sự tự do. Hãy cố gắng vâng lời Chúa, vị tiên tri tại thế, và vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em.

“Kỷ luật nằm trong sự vâng lời hằng ngày và cuộc sống trong sạch và lành mạnh xây đắp một bộ áo giáp bảo vệ và an toàn xung quanh các anh chị em để tránh khỏi những cám dỗ mà bao vây các anh chị em khi các anh chị em trải qua cuộc sống trần thế.”

— ANH CÀ L. TOM PERRY

“CALLED TO SERVE,” *ENSIGN*, THÁNG NĂM NĂM 1991, 39

Học Tập Thánh Thư

Vâng lời có nghĩa là gì?

1 Nê Phi 2:3
Mô Si A 5:8
Mô Si A 15:7

GLGU 82:8–10

Ma Thi Ố 7:24–27

Giăng 7:17

Giăng 14:15

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Vâng Lời”

Các anh chị em có thể học hỏi gì về sự vâng lời từ các đoạn thánh thư này?

1 Nê Phi 3:7

GLGU 105:6

2 Các Vua 5:1–14

Tại sao các chiến sĩ trẻ trong quân đội của Hê La Man vâng lời một cách chính xác? Họ đã được ban phước như thế nào?

An Ma 56:45–48

An Ma 57:21–27

Ghi Chú

Phát Triển Các Thuộc Tính Giống Như Đấng Ky Tô

Khi học tập và tìm cách phát triển các thuộc tính đã được mô tả trong chương này và các thuộc tính khác được tìm thấy trong thánh thư, mẫu mực sau đây có thể rất hữu ích:

- Nhận ra thuộc tính mà các anh chị em mong muốn phát triển.
- Viết xuống định nghĩa và sự mô tả về thuộc tính đó.
- Ghi lại những câu hỏi để trả lời khi các anh chị em học tập.
- Liệt kê và học kỹ những đoạn thánh thư giảng dạy về thuộc tính.
- Ghi lại những cảm nghĩ và ấn tượng của các anh chị em.
- Đặt ra mục tiêu và lập kế hoạch để áp dụng thuộc tính đó trong cuộc sống của mình.
- Cầu nguyện Chúa giúp đỡ các anh chị em phát triển thuộc tính đó.
- Đánh giá sự tiến triển của các anh chị em một cách định kỳ trong việc phát triển mỗi thuộc tính.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Nhận ra một thuộc tính từ chương này hoặc từ thánh thư. Tuân theo mẫu mực ở trên đây để hiểu rõ hơn và để hoạch định sự phát triển thuộc tính đó.

Hãy nhìn vào hình dáng của tấm thẻ tên. Tấm thẻ tên của các anh chị em thì khác như thế nào với tấm thẻ mà nhân viên của một công ty đeo? Hãy lưu ý rằng hai phần nổi bật nhất là tên của các anh chị em và danh của Đấng Cứu Rỗi. Làm thế nào các anh chị em có thể chắc chắn rằng các anh chị em đại diện cho Đấng Cứu Rỗi với tư cách là một trong các môn đồ của Ngài? Tại sao là điều quan trọng cho người ta liên kết tên của các anh chị em với danh của Đấng Cứu Rỗi trong một cách thức tích cực? Viết những ý nghĩ của các anh chị em vào quyển nhật ký học tập của mình.



Học Tập Thánh Thư

Một số thuộc tính nào được liệt kê trong thánh thư?

Mô Si A 3:19

GLGU 121:41–45

Phi Líp 4:8

An Ma 7:23

Những Tín Điều 1:13

2 Phi E Rơ 1:5–8

GLGU 4

Hãy Ghi Nhớ Điều Này

- Các anh chị em cần phải là người truyền giáo giống như Đấng Ky Tô, chứ không phải chỉ làm những việc truyền giáo.
- Việc học để trở thành giống như Đấng Ky Tô là một sự theo đuổi suốt đời.
- Các anh chị em noi theo gương của Đấng Ky Tô—phát triển các thuộc tính của Ngài—mỗi lần một hành động và một quyết định.
- Việc thay đổi để trở thành giống như Đấng Ky Tô đòi hỏi sự sử dụng đức tin, hối cải, tuân giữ các giao ước, tiếp nhận mức độ gia tăng về Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng.

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Ghi Chú

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Chuẩn bị một bài nói chuyện trong năm phút về một trong các thuộc tính được thảo luận trong chương này.
- Bằng cách sử dụng Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, hãy tìm xem những cách thức mà Đấng Cứu Rỗi đã nêu gương về các thuộc tính được mô tả trong chương này. Hãy ghi lại điều mà các anh chị em học trong nhật ký học tập của mình.
- Hoàn tất “Sinh Hoạt Học Tập về Thuộc Tính” một cách định kỳ vào cuối chương này.
- Nhận biết một thuộc tính trong chương này. Hãy tự hỏi:
 - Làm thế nào tôi có thể phát triển đặc tính này?
 - Điều gì phải thay đổi trong tâm trí và hành động của tôi để phát triển đặc tính này?
 - Việc tuân giữ các giao ước sẽ giúp tôi phát triển thuộc tính này như thế nào?
 - Việc phát triển thuộc tính này sẽ giúp tôi hội đủ điều kiện để có được Đức Thánh Linh và trở thành một người giáo sĩ đầy quyền năng hơn về phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào?
- Tìm ra những ví dụ về các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô trong cuộc sống của những người nam và những người nữ trong thánh thư. Hãy ghi lại những ấn tượng của các anh chị em vào nhật ký học tập của mình.

Học Tập Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Học tập những phần tham khảo về các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô trong thư viện truyền giáo.
- Thảo luận mối quan hệ giữa các thuộc tính khác nhau. Ví dụ:
 - Đức tin liên quan đến sự siêng năng như thế nào?
 - Về các phương diện nào sự khiêm nhường và tình yêu thương liên quan với nhau?
 - Sức mạnh củng cố sự kiên nhẫn như thế nào?

Các Buổi Họp Chi Bộ Truyền Giáo và Các Đại Hội Khu Bộ Truyền Giáo

- Vài ngày trước khi buổi họp chi bộ truyền giáo hoặc đại hội khu bộ truyền giáo, hãy yêu cầu mỗi người truyền giáo chọn một trong số các thuộc tính trong chương này hoặc trong thánh thư và chuẩn bị một bài nói chuyện trong năm phút về thuộc tính đó, kể cả các câu thánh thư mà đã giúp người ấy.

Dành thời gian trong buổi họp cho một vài người truyền giáo chia sẻ những bài nói chuyện của họ.

- Chia những người truyền giáo ra thành ba nhóm, và đưa cho họ sự chỉ định sau đây:

Nhóm 1: Đọc 1 Nê Phi 17:7–16 và trả lời những câu hỏi sau đây:

 - Nê Phi đã sử dụng đức tin của ông như thế nào?
 - Nê Phi đã làm điều gì mà giống như Đấng Ky Tô?
 - Chúa đã hứa gì với Nê Phi nếu ông luôn trung tín và tuân giữ các giáo lệnh?
 - Câu chuyện này áp dụng cho công việc truyền giáo như thế nào?

Ghi Chú

Nhóm 2: Đọc Gia Cốp 7:1–15 và trả lời những câu hỏi sau đây:

- Tại sao đức tin của Gia Cốp đủ vững mạnh để chống lại sự tấn công của Sê Rem?
- Gia Cốp đã sử dụng đức tin như thế nào khi ông nói chuyện với Sê Rem?
- Các hành động của Gia Cốp giống như Đấng Ky Tô như thế nào?
- Chúng ta có thể làm gì để phát triển đức tin giống như Gia Cốp?

Nhóm 3: Đọc Joseph Smith—Lịch Sử 1:8–18, và trả lời những câu hỏi sau đây:

- Joseph Smith sử dụng đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô trong những cách thức nào?
- Đức tin của ông đã bị thử thách như thế nào?
- Ông đã làm điều gì mà giống như Đấng Ky Tô?
- Chúng ta có thể làm gì để noi theo gương của Joseph Smith?

Sau khi nhóm đã thảo luận xong, hãy họp những người truyền giáo lại và yêu cầu họ chia sẻ điều mà họ đã thảo luận.

- Chia sẻ một kinh nghiệm về lúc mà các anh chị em được ban phước hoặc được soi dẫn bởi đức tin của một người khác.

- Bảo những người truyền giáo tham khảo “Sinh Hoạt Tìm Kiếm Thuộc Tính.” Đưa cho mỗi người truyền giáo một tờ giấy mà trên đó họ phải viết câu trả lời của họ.

Khi họ đã hoàn tất giấy ghi câu trả lời của họ xong, hãy mời họ đặt ra những mục tiêu cá nhân.

Yêu cầu một vài người truyền giáo chia sẻ điều mà họ đã học và cảm thấy khi họ đã hoàn tất giấy ghi câu trả lời.

Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về tầm quan trọng của việc phát triển các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô.

Vị Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Yêu cầu những người truyền giáo đọc một trong bốn quyền Sách Phúc Âm trong Kinh Tân Ước hoặc 3 Nê Phi 11–28. Bảo họ gạch đít điều mà Đấng Cứu Rỗi đã làm để họ cũng có thể làm theo.
- Sử dụng việc đặt ra và hoạch định mục tiêu để giảng dạy những người truyền giáo về sự siêng năng. Cho thấy sự siêng năng trong việc tập trung vào những người khác là sự biểu lộ tình yêu thương như thế nào.
- Trong cuộc phỏng vấn, yêu cầu những người truyền giáo nói về một thuộc tính mà họ đang cố gắng phát triển.
- Trong một buổi đại hội khu bộ, hãy yêu cầu những người truyền giáo cho biết về các thuộc tính giống như Đấng Ky Tô mà họ ngưỡng mộ nơi những người bạn đồng hành của họ.

SINH HOẠT TÌM KIẾM THUỘC TÍNH

Đọc kỹ mỗi điều dưới đây. Quyết định rằng lời phát biểu đó đúng thật với các anh chị em như thế nào, và chọn câu trả lời thích hợp nhất từ câu trả lời then chốt. Viết câu trả lời của các anh chị em cho mỗi mục trong nhật ký học tập của các anh chị em. Sự tăng trưởng thuộc linh là một tiến trình dần dần, và không một người nào toàn hảo, vậy nên các anh chị em nên kỳ vọng để đánh giá bản thân mình với một số mục tốt hơn những mục khác.

Câu Trả Lời Then Chốt 1 = không bao giờ 2 = đôi khi 3 = thường khi 4 = hầu như luôn luôn 5 = luôn luôn

Đức Tin

1. Tôi tin nơi Đấng Ky Tô và chấp nhận Ngài làm Đấng Cứu Rỗi của tôi. (2 Nê Phi 25:29)
2. Tôi cảm thấy tin tưởng rằng Thượng Đế yêu thương tôi. (1 Nê Phi 11:17)
3. Tôi tin Đấng Cứu Rỗi đủ để chấp nhận ý muốn của Ngài và làm bất cứ điều gì Ngài đòi hỏi. (1 Nê Phi 3:7)
4. Tôi vững tin rằng qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô tôi có thể được tha thứ tất cả các tội lỗi của tôi. (Ê Nót 1:5–8)
5. Tôi có đủ đức tin nơi Đấng Ky Tô để nhận được sự đáp ứng cho những lời cầu nguyện của tôi. (Mô Si A 27:14)
6. Tôi nghĩ về Đấng Cứu Rỗi trong ngày và nhớ điều Ngài đã làm cho tôi. (GLGÚ 20:77, 79)
7. Tôi có đức tin cần thiết để giúp làm cho những điều tốt lành xảy đến trong cuộc sống của mình hoặc cuộc sống của những người khác. (Ê The 12:12)
8. Tôi biết bằng quyền năng của Đức Thánh Linh rằng Sách Mặc Môn là chân chính. (Mô Rô Ni 10:3–5)
9. Tôi có đủ đức tin nơi Đấng Ky Tô để hoàn tất bất cứ điều gì mà Ngài muốn tôi làm—ngay cả các phép lạ, nếu cần. (Mô Rô Ni 7:33)

Hy Vọng

10. Một trong các ước muốn lớn nhất của tôi là thừa hưởng cuộc sống vĩnh cửu trong vương quốc thượng thiên của Thượng Đế. (Mô Rô Ni 7:41)
11. Tôi tin rằng tôi sẽ có một công cuộc truyền giáo vui vẻ và thành công. (GLGÚ 31:3–5)
12. Tôi cảm thấy bình an và lạc quan về tương lai. (GLGÚ 59:23)
13. Tôi vững tin rằng một ngày nào đó tôi sẽ sống với Thượng Đế và trở thành giống như Ngài. (Ê The 12:4)

Lòng Bác Ái và Tình Yêu Thương

14. Tôi cảm thấy ước muốn chân thành về sự an lạc và hạnh phúc vĩnh cửu của những người khác. (Mô Si A 28:3)
15. Khi cầu nguyện, tôi cầu xin có được lòng bác ái—tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô. (Mô Rô Ni 7:47–48)
16. Tôi cố gắng hiểu cảm nghĩ của những người khác và thấy được quan điểm của họ. (Giu Đa 1:22)
17. Tôi tha thứ cho những người khác mà đã làm tổn thương hoặc cư xử xấu với tôi. (Ê Phê Sô 4:32)
18. Tôi cố gắng giúp đỡ những người khác khi họ đang vất vả và phấn đấu hoặc chán nản. (Mô Si A 18:9)

19. Khi thích hợp, tôi nói cho những người khác biết rằng tôi yêu thương họ và quan tâm đến họ (Lu Ca 7:12–15)
20. Tôi tìm kiếm cơ hội để phục vụ những người khác. (Mô Si A 2:17)
21. Tôi nói những điều tích cực về những người khác. (GLGÚ 42:27)
22. Tôi tử tế và kiên nhẫn với những người khác, ngay cả khi họ không thân thiện. (Mô Rô Ni 7:45)
23. Tôi tìm thấy niềm vui trong thành tích của những người khác. (An Ma 17:2–4)

Đức Hạnh

24. Tôi trong sạch và thanh khiết trong lòng. (Thi Thiên 24:3–4)
25. Tôi không có ước muốn để làm điều tà ác mà chỉ làm điều tốt. (Mô Si A 5:2)
26. Tôi đáng được tin cậy—Tôi làm điều mà tôi nói rằng tôi sẽ làm. (An Ma 53:20)
27. Tôi tập trung vào những ý nghĩ ngay chính, nâng cao tinh thần và xua những ý nghĩ không lành mạnh ra khỏi tâm trí tôi. (GLGÚ 121:45)
28. Tôi hối cải các tội lỗi của mình và cố gắng khắc phục những sự yếu kém của tôi. (GLGÚ 49:26–28)
29. Tôi cảm thấy ảnh hưởng của Đức Thánh Linh trong cuộc sống của mình. (GLGÚ 11:12–13)

Sự Hiểu Biết

30. Tôi cảm thấy tin tưởng nơi sự hiểu biết của mình về các giáo lý và nguyên tắc phúc âm. (Ê The 3:19–20)
31. Tôi học tập thánh thư hằng ngày. (Giăng 5:39)
32. Tôi nghiêm túc tìm hiểu lẽ thật và tìm ra câu trả lời cho những câu hỏi của tôi. (GLGÚ 6:7)
33. Tôi nhận được sự hiểu biết và hướng dẫn qua Thánh Linh. (1 Nê Phi 4:6)
34. Tôi yêu thương và trân quý các giáo lý và các nguyên tắc phúc âm. (2 Nê Phi 4:15)

Sự Kiên Nhẫn

35. Tôi kiên nhẫn chờ đợi các phước lành và những lời hứa của Chúa sẽ được làm tròn. (2 Nê Phi 10:17)
36. Tôi có thể chờ những sự việc xảy đến mà không bối rối hay khó chịu. (Rô Ma 8:25)
37. Tôi kiên nhẫn và chịu đựng với những thử thách của việc làm người truyền giáo. (An Ma 17:11)
38. Tôi kiên nhẫn với những lỗi lầm và những sự yếu kém của những người khác. (Rô Ma 15:1)

39. Tôi luôn kiên nhẫn với bản thân mình và trông cậy vào Chúa khi tôi cố gắng khắc phục những sự yếu kém của mình. (Ê The 12:27)
40. Tôi đối phó với nghịch cảnh và hoạn nạn một cách bình tĩnh và đầy hy vọng. (An Ma 34:40–41)

Sự Khiêm Nhường

41. Tôi nhu mì và khiêm tốn trong lòng. (Ma Thi Ơ 11:29)
42. Tôi trông cậy vào Chúa giúp đỡ. (An Ma 26:12)
43. Tôi chân thành biết ơn các phước lành mà tôi đã nhận được từ Chúa. (An Ma 7:23)
44. Những lời cầu nguyện của tôi thì tha thiết và chân thành. (Ê Nót 1:4)
45. Tôi biết ơn sự hướng dẫn từ các vị lãnh đạo hoặc các giảng viên của tôi. (2 Nê Phi 9:28)
46. Tôi cố gắng tuân phục theo ý muốn của Chúa, dù có ra sao đi nữa. (Mô Si A 24:15)

Sự Siêng Năng

47. Tôi làm việc một cách có hiệu quả, ngay cả khi tôi không bị áp lực hoặc bị giám sát kỹ. (GLGÚ 58:26–27)
48. Tôi tập trung các nỗ lực của mình vào những sự việc quan trọng. (Ma Thi Ơ 23:23)
49. Tôi cầu nguyện riêng cá nhân ít nhất hai lần một ngày (An Ma 34:18–27)
50. Tôi tập trung những ý nghĩ của mình vào sự kêu gọi của tôi với tư cách là người truyền giáo. (GLGÚ 4:2, 5)
51. Tôi đặt ra các mục tiêu và hoạch định thường xuyên. (GLGÚ 88:119)
52. Tôi làm việc siêng năng cho đến khi nào công việc hoàn tất một cách thành công. (GLGÚ 10:4)
53. Tôi tìm thấy niềm vui và sự mãn nguyện trong công việc làm của mình. (An Ma 36:24–25)

Sự Vâng Lời

54. Khi cầu nguyện, tôi cầu xin sức mạnh để chống lại cám dỗ và làm điều gì đúng. (3 Nê Phi 18:15)
55. Tôi tuân giữ các giáo lệnh đã được đòi hỏi để xứng đáng với giấy giới thiệu đi đền thờ. (GLGÚ 97:8)
56. Tôi sẵn lòng vâng theo các luật lệ truyền giáo và tuân theo lời khuyên dạy của các vị lãnh đạo của tôi. (Hê Bơ Rô 13:17)
57. Tôi cố gắng sống theo các luật pháp và các nguyên tắc của phúc âm. (GLGÚ 41:5)

Ghi Chú



Làm Thế Nào Tôi Có Thể Học Giỏi Hơn Ngôn Ngữ Truyền Giáo của Mình?

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- Tại sao tôi phải tiếp tục cải tiến khả năng ngôn ngữ của mình?
- Làm thế nào tôi có thể cải tiến khả năng nói và giảng dạy của mình trong ngôn ngữ truyền giáo của tôi?
- Làm thế nào tôi có thể nhận được ân tứ về ngôn ngữ?

Tự Chuẩn Bị Mình về Phần Thuộc Linh

Chúa đã phán: “Mọi người sẽ được nghe phúc âm trọn vẹn bằng ngôn ngữ của mình, và bằng tiếng của mình, qua những người được sắc phong cho quyền năng này” (GLGU 90:11). Hãy củng cố chứng ngôn của các anh chị em để mang lại quyền năng cai đạo cho những lời nói của các anh chị em. Trước hết hãy học tập các giáo lý và các bài học bằng tiếng mẹ đẻ của các anh chị em. Sự hiểu biết đó sẽ củng cố chứng ngôn và khả năng của các anh chị em để giảng dạy và làm chứng một cách đầy thuyết phục. Rồi các anh chị em có thể học cách bày tỏ sứ điệp về Sự Phục Hồi bằng ngôn ngữ truyền giáo của mình dưới sự hướng dẫn của Thánh Linh.

Những cách thức được liệt kê dưới đây mà các anh chị em có thể củng cố đức tin của mình rằng Chúa sẽ giúp các anh chị em giảng dạy và làm chứng bằng ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em:

- Nhận biết rằng các anh chị em đã được Thượng Đế kêu gọi bởi một vị tiên tri.

Ghi Chú

- Sống xứng đáng với sự đồng hành của Đức Thánh Linh.
- Hãy tuân theo các giáo lệnh và các tiêu chuẩn truyền giáo.
- Chân thành cầu nguyện để xin sự giúp đỡ thiêng liêng.
- Học tập, thực hành, và sử dụng ngôn ngữ truyền giáo mỗi ngày.

Hãy Tận Tâm và Siêng Năng

Việc học cách giảng dạy một cách hữu hiệu trong ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em đòi hỏi nỗ lực siêng năng. Đừng ngạc nhiên nếu nhiệm vụ thoát tiên dường như khó khăn. Việc học một ngôn ngữ cần có thời gian. Hãy kiên nhẫn với bản thân mình. Tìm kiếm sự giúp đỡ của người bạn đồng hành của các anh chị em, các tín hữu, những người tầm đạo, và những người truyền giáo khác.

Đừng ngừng cải tiến kỹ năng ngôn ngữ của các anh chị em một khi những người khác bắt đầu hiểu các anh chị em nói. Khi khả năng của các anh chị em nói ngôn ngữ đó tăng trưởng, người ta sẽ lắng nghe nhiều về những gì mà các anh chị em nói hơn là cách mà các anh chị em nói. Các anh chị em sẽ ít lo lắng hơn về cách truyền đạt những cảm nghĩ trong lòng của các anh chị em. Các anh chị em sẽ có thể đáp ứng giỏi hơn những nhu cầu của những người tầm đạo và những sự thúc giục của Thánh Linh.

Cố gắng thông thạo ngôn ngữ đó trong suốt công việc truyền giáo của các anh chị em và sau khi trở về nhà. Chúa đã ban phước cho các anh chị em rất nhiều, và Ngài có thể sử dụng khả năng nói ngôn ngữ của các anh chị em sau này trong cuộc sống của các anh chị em. Anh Cả Jeffrey R. Holland đã giải thích: “Chúng ta sẽ . . . hy vọng rằng mỗi người truyền giáo học hỏi một ngôn ngữ truyền giáo mới thì sẽ thông thạo nó trong mọi phương diện nếu có thể được. . . . Và khi làm như vậy, các kỹ năng truyền đạo và làm chứng sẽ cải tiến. Các anh chị em sẽ được những người tầm đạo của mình tiếp nhận một cách đầy ấn tượng hơn về phần thuộc linh. . . . Đừng mãn nguyện với điều mà chúng ta gọi là từ vựng truyền giáo mà thôi. Hãy gia tăng khả năng học hỏi của mình trong ngôn ngữ mới, và các anh chị em sẽ đạt được cơ hội lớn lao hơn đến với tâm lòng của những người tầm đạo” (chương trình truyền giáo phát hành và phát thanh, tháng Tám năm 1998).

Các anh chị em không phải một mình học hỏi ngôn ngữ truyền giáo của mình. Bất cứ lúc nào Chúa đưa ra một lệnh truyền, Ngài đều cung ứng một cách thức để hoàn tất nó (xin xem 1 Nê Phi 3:7). Hãy tìm kiếm sự giúp đỡ của Ngài. Hãy tận tâm trong sự học hỏi của các anh chị em. Với thời gian, các anh chị em sẽ đạt được kỹ năng ngôn ngữ cần thiết để làm tròn mục đích của mình với tư cách là người truyền giáo.

Học Anh Ngữ

Nếu không nói được tiếng Anh, các anh chị em phải học nó với tư cách là người truyền giáo. Điều này sẽ ban phước cho các anh chị em trong suốt thời gian truyền giáo và trong suốt cuộc sống của mình. Việc học Anh ngữ sẽ có thể cho các anh chị em khả năng giúp xây đắp vương quốc của Chúa trong nhiều cách thức nữa và sẽ là một phước lành cho các anh chị em và gia đình. Nhiều đề nghị tìm thấy trong chương này sẽ giúp đỡ các anh chị em. Hãy đặc biệt chú trọng đến những điều sau đây:

- Đặt ra một mục tiêu để nói tiếng Anh với người bạn đồng hành của các anh chị em. Nếu người bạn đồng hành của các anh chị em đã biết tiếng Anh và đang cố gắng học ngôn ngữ của các anh chị em, thì các anh chị em có thể chọn nói tiếng Anh ở nhà và nói ngôn ngữ truyền giáo khi các anh chị em đi ra ngoài.

- Với người bạn đồng hành của các anh chị em, hãy đọc Sách Mặc Môn bằng tiếng Anh. Các anh chị em cũng có thể chọn sự luân phiên: Các anh chị em đọc một câu bằng tiếng Anh, và rồi người bạn đồng hành của các anh chị em đọc một câu bằng ngôn ngữ truyền giáo. Hãy sửa lỗi phát âm và ngữ điệu của nhau.
- Yêu cầu vị chủ tịch truyền giáo của các anh chị em cho những đề nghị về một bài để đọc với ngữ pháp đơn giản bằng tiếng Anh nếu các anh chị em chưa có.

Các Nguyên Tắc Học Tập Ngôn Ngữ

Phần này mô tả các nguyên tắc để giúp các anh chị em học hỏi ngôn ngữ một cách hữu hiệu hơn.

- **Nhận lấy trách nhiệm.** Thường xuyên lập ra hoặc thích nghi mục tiêu và kế hoạch học ngôn ngữ của các anh chị em. Cố gắng sử dụng ngôn ngữ đó vào mỗi cơ hội.
- **Làm cho sự học tập của các anh chị em được đầy ý nghĩa.** Hãy tự hỏi: Tại sao tôi học ngôn ngữ này? Nó sẽ giúp tôi truyền đạt hay hơn bằng cách nào? Hãy liên kết điều mà các anh chị em học với những tình huống thật sự trong đời và những sinh hoạt hằng ngày. Học những phần của ngôn ngữ mà sẽ giúp các anh chị em nói điều các anh chị em muốn nói. Ví dụ, nếu đó là một câu chuyện thánh thư mà các anh chị em muốn gồm vào trong việc giảng dạy của mình, thì hãy học từ vựng và ngữ pháp cần thiết để kể lại.
- **Tìm cách truyền đạt.** Hãy tìm ra một sự thăng bằng thích đáng giữa việc học ngữ pháp và kết cấu của ngôn ngữ và học qua những sinh hoạt hằng ngày của các anh chị em. Không có một sự thay thế nào cho việc nói chuyện với những người nói tiếng bản xứ.
- **Học kỹ những quan điểm mới.** Các anh chị em sẽ có thể nhớ lại và sử dụng một cách hữu hiệu các nguyên tắc ngôn ngữ nếu các anh chị em ôn lại thường xuyên điều mà các anh chị em đã học và nếu các anh chị em thực tập lần nữa trong những tình huống mới.

Lập ra một Kế Hoạch Học Ngôn Ngữ

Một kế hoạch học ngôn ngữ giúp những người truyền giáo mới lần những người đã có kinh nghiệm tập trung vào điều mà họ có thể làm mỗi ngày để cải tiến khả năng nói ngôn ngữ truyền giáo của họ. Kế hoạch của các anh chị em sẽ gồm có điều mà các anh chị em sẽ làm trong lúc học ngôn ngữ và điều mà các anh chị em sẽ làm suốt ngày.

Khi cần, hãy sử dụng một số thời giờ học ngôn ngữ của các anh chị em để lập ra hoặc thích nghi với kế hoạch học tập của các anh chị em. Rồi mỗi sáng trong lúc học ngôn ngữ, các anh chị em hãy học ngôn ngữ cần thiết cho những sinh hoạt trong ngày. Những chỉ dẫn sau đây sẽ giúp các anh chị em lập ra kế hoạch học ngôn ngữ của mình.

1. Đặt ra các mục tiêu. Các mục tiêu hằng tuần và hằng ngày sẽ giúp các anh chị em học ngôn ngữ truyền giáo của mình. Hãy tập trung những mục tiêu của các anh chị em vào việc cải tiến khả năng của mình để truyền đạt và giảng dạy trong những sinh hoạt được hoạch định, như là những cuộc hẹn giảng dạy, những cơ hội tìm kiếm người tầm đạo, và các buổi họp hội đồng tiểu giáo khu. Duyệt lại sự tiến triển của các anh chị em trong việc đạt được các mục tiêu ngôn ngữ của mình. Hãy tự hỏi điều mà các anh chị em có thể làm để truyền đạt với sự rõ ràng và quyền năng lớn lao hơn trong những sinh hoạt đã được hoạch định của mình.

2. Chọn ra những khí cụ nào để sử dụng. Duyệt lại những khí cụ ngôn ngữ sau đây và quyết định khí cụ nào mà các anh chị em có thể sử dụng để đạt được các mục tiêu của mình:

Ghi Chú

- Các tác phẩm tiêu chuẩn trong ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em.
- Các bài học trong ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em.
- Một quyển tự điển bỏ túi.
- Một quyển sách ngữ pháp nhỏ.
- Các tài liệu về ngôn ngữ của Trung Tâm Huấn Luyện Truyền Giáo.
- Các tấm thẻ ghi chép.
- Một quyển sổ tay bỏ túi.
- Các tài liệu khác của Giáo Hội bằng ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em.



3. Thuộc lòng ngữ vựng và các cụm từ. Hãy nhận ra ngữ vựng và các cụm từ mà sẽ giúp các anh chị em đạt được những mục tiêu của mình. Kế hoạch ngôn ngữ của các anh chị em có thể gồm có những ý kiến sau đây:

- Nhận ra ngữ vựng và các cụm từ trong các bài học, các quyển cẩm nang, thánh thư, và những ấn phẩm khác của Giáo Hội mà các anh chị em có thể sử dụng trong việc giảng dạy.
- Ghi những từ hoặc cụm từ mà các anh chị em không biết vào quyển sổ tay. Mang theo một quyển tự điển nhỏ và tra tìm những chữ này.
- Mang theo những tấm thẻ ghi chép để học tập suốt ngày. Viết một từ hay cụm từ vào một mặt và định nghĩa vào mặt bên kia. Hãy để qua một bên những chữ mà các anh chị em học. Học những chữ còn lại cho đến khi các anh chị em biết hết chúng.
- Sử dụng những từ và những cụm từ mới trong các câu trong khi học riêng cá nhân, trong khi giảng dạy, và suốt ngày.
- Thực tập lối phát âm bằng cách nói lớn những từ và cụm từ mới.
- Thuộc lòng các đoạn thánh thư then chốt trong ngôn ngữ truyền giáo.
- Thuộc lòng những lời phát biểu giản dị từ các bài học hoặc các quyển cẩm nang mà truyền đạt các nguyên tắc phúc âm then chốt. Hãy tìm ra những cách thức khác để bày tỏ những ý kiến này:

4. Học ngữ pháp. Sử dụng những khí cụ ngôn ngữ để nhận ra các nguyên tắc ngữ pháp mà sẽ giúp các anh chị em đạt được các mục tiêu của mình. Nếu cần, hãy yêu cầu người bạn đồng hành của các anh chị em, một người truyền giáo đầy kinh nghiệm, hoặc một tín hữu giúp đỡ. Hãy suy xét việc áp dụng một số ý kiến sau đây:

- Sử dụng bản ngữ pháp mà các anh chị em đã nhận được tại Trung Tâm Huấn Luyện Truyền Giáo hoặc một bản văn được vị chủ tịch phái bộ truyền giáo chấp thuận để giúp các anh chị em hiểu ngữ pháp và các câu mẫu trong các bài học, các quyển cẩm nang, và thánh thư.
- Chuẩn bị các câu để sử dụng trong các sinh hoạt đã được hoạch định mà áp dụng những nguyên tắc ngữ pháp này. Thực tập nói và viết những câu đó.
- Hãy chú ý đến thứ tự của từ trong ngôn ngữ ấy và những từ và những phần khác của chúng.
- Tìm kiếm các cơ hội để thực tập và áp dụng ngữ pháp mà các anh chị em học được hằng ngày.

5. Hãy tích cực lắng nghe. Hãy suy xét việc áp dụng những điều sau đây:

- Hãy lắng nghe kỹ những người bản xứ nói. Bắt chước những điều mà các anh chị em nghe.
- Khi nghe một điều gì đó mà không hiểu, các anh chị em hãy viết xuống và tìm xem ý nghĩa của nó. Thực tập sử dụng mẫu câu hoặc từ vựng.
- Khi lắng nghe, hãy nhận ra từ vựng và các câu mẫu mà các anh chị em mới vừa học được.
- Khi nghe một cụm từ được nói một cách khác với lối các anh chị em thường nói, thì hãy viết nó xuống và thực tập nó. Tuy nhiên, là một tội tở của Chúa, các anh chị em hãy luôn luôn sử dụng ngôn ngữ thích đáng, chứ không sử dụng tiếng lóng.
- Lập một bản liệt kê những điều mà những người khác có thể nói với các anh chị em trong những sinh hoạt đã được hoạch định của các anh chị em. Hãy tra tìm những từ và cụm từ có liên quan đến những câu trả lời này. Hãy hoạch định và thực tập những cách thức mà các anh chị em có thể trả lời.

6. Cải tiến khả năng đọc và viết của các anh chị em. Đọc Sách Mặc Môn bằng ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em để học từ vựng và các cụm từ và thực tập ngữ pháp, lối phát âm, và sự lưu loát. Có quyền năng lớn lao trong việc sử dụng thánh thư trong khi các anh chị em học ngôn ngữ của mình. Cũng xem xét những ý kiến sau đây:

- Học cách đọc và viết mẫu tự, chữ viết, hoặc nét chữ của ngôn ngữ của các anh chị em. Đối với lối viết dựa theo nét chữ, hãy tập trung vào kỹ năng đọc, như đọc thánh thư, mà sẽ giúp các anh chị em khi các anh chị em giảng dạy.
- Đọc lớn Sách Mặc Môn, các thánh thư khác, hoặc tạp chí của Giáo Hội bằng ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em. Hãy lưu ý đến từ vựng, các cụm từ, và ngữ pháp xa lạ. Nếu các anh chị em không hiểu một từ, hãy cố gắng hiểu nghĩa của nó từ văn cảnh của đoạn văn trước khi các anh chị em tra tìm nó. Hãy thêm chữ đó vào các thẻ ghi chép của các anh chị em. Sử dụng ngôn ngữ bản xứ và các thánh thư bằng ngôn ngữ truyền giáo song song với nhau nếu cần thiết.
- Nhờ một người nào đó dạy kèm các anh chị em về lối phát âm, ngữ điệu, và chỗ ngắt trong khi các anh chị em đọc.
- Thực tập viết bằng ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em—ví dụ, những điều ghi chép và nhắc nhở cá nhân, thư từ, thư cảm ơn, và những lời viết khuyến khích. Viết chứng ngôn của các anh chị em trong những quyển Sách Mặc Môn mà các anh chị em phân phát.

7. Nhờ những người khác giúp đỡ các anh chị em. Hãy suy xét việc áp dụng những ý kiến sau đây:

- Nếu người bạn đồng hành của các anh chị em là người bản xứ, thì hãy tận dụng cơ hội quý báu này bằng cách thường xuyên đặt ra những câu hỏi và tìm kiếm sự phê bình góp ý.
- Nhờ người bạn đồng hành của mình và những người bản xứ sửa các anh chị em và đề nghị cách thức để cải tiến.



Nếu họ dùng một từ mà các anh chị em không hiểu, thì hãy nhờ họ định nghĩa từ đó cho các anh chị em hiểu. Trẻ em và người già thường sẵn lòng giúp đỡ.

Ghi Chú

- Yêu cầu những người mà các anh chị em giảng dạy giúp đỡ các anh chị em. Hãy giải thích: “Tôi đang học ngôn ngữ của anh (chị, em). Xin giúp tôi. Nếu tôi gặp khó khăn để tìm ra một từ, thì xin làm ơn giúp tôi với từ đó.”
- Đừng ngần ngại khi xin giúp đỡ cụ thể: “Anh (chị, em) nói _____ như thế nào?” “Anh (chị, em) phát âm _____ như thế nào?” “_____ có nghĩa là gì?” “Xin anh (chị, em) lặp lại từ đó.” Viết xuống những câu trả lời và học chúng.
- Nhờ các tín hữu hỏi đồ các anh chị em trên tấm thẻ ghi chép hay các bản liệt kê từ vựng của các anh chị em và giúp các anh chị em đọc lớn các đoạn thánh thư.

8. Đánh giá và duyệt xét lại kế hoạch học tập của các anh chị em. Duyệt xét lại kế hoạch học tập của các anh chị em mỗi tuần để đánh giá xem nó có hiệu quả không. Yêu cầu người bạn đồng hành của các anh chị em và các vị lãnh đạo truyền giáo đề nghị những lãnh vực cần cải tiến.

Sử dụng ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em trong mọi cơ hội. Nói ngôn ngữ đó với người bạn đồng hành của mình càng nhiều càng tốt suốt ngày. Cầu nguyện riêng và trước công chúng bằng ngôn ngữ đó để học lời lẽ cầu nguyện thích hợp và học nói những gì trong lòng mình.

Đừng lo sợ phạm lỗi. Mọi người mà học một ngôn ngữ mới đều phạm lỗi. Những người khác sẽ thông cảm, và họ sẽ biết ơn các nỗ lực của các anh chị em để học ngôn ngữ của họ. Việc học thuộc lòng các cụm từ và các đoạn thánh thư sẽ giúp các anh chị em tránh những lỗi lầm, nhưng các anh chị em chớ nên sử dụng những bản văn thuộc lòng dài dòng hoặc chuẩn bị trước làm một cách thức để tránh lỗi lầm.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Sử dụng những chỉ dẫn được mô tả trên đây, lập ra một kế hoạch học tập. Duyệt xét lại kế hoạch của các anh chị em với người bạn đồng hành của mình hoặc người lãnh đạo truyền giáo.

Học với Những Người Bạn Đồng Hành của Mình

Hãy giúp những người bạn đồng hành của các anh chị em có được sự thành công và đạt được sự tin tưởng trong việc học ngôn ngữ càng nhanh càng tốt. Hãy thành thật và thường xuyên khen ngợi những người bạn đồng hành của các anh chị em và những người truyền giáo khác về sự tiến triển của họ. Hãy bén nhạy đừng nói hay làm bất cứ điều gì mà có thể làm suy yếu sự tin tưởng của họ, nhưng cũng đừng bảo vệ họ nhiều đến nỗi họ không học tập. Đừng từ chối không giúp đỡ khi cần thiết. Cho họ nhiều cơ hội giảng dạy và làm chứng một cách thành công. Hãy suy xét những ý kiến sau đây để học với những người bạn đồng hành của các anh chị em:

- Giảng dạy lẫn nhau về ngữ pháp và từ vựng mà các anh chị em đã học được.
- Thực tập giảng dạy bằng ngôn ngữ truyền giáo. Thoạt tiên, những người truyền giáo mới có thể giảng dạy một cách rất giản dị, chia sẻ một chứng ngôn đơn giản, và đọc các đoạn thánh thư đã học thuộc lòng. Khi sự tin tưởng và khả năng của họ gia tăng, họ sẽ có thể tham gia trọn vẹn hơn trong việc giảng dạy những người tầm đạo.
- Thực tập sử dụng ngôn ngữ đó để truyền đạt trong những tình huống truyền giáo thông thường.
- Tử tế cho nhau lời phê bình góp ý giản dị và thiết thực. Việc các anh chị em nhận được lời phê bình góp ý mà không cảm thấy phật lòng cũng là điều quan trọng.

Hãy lưu ý cách thức mà một người truyền giáo có kinh nghiệm nhiều hơn đã giúp người bạn đồng hành của mình trong câu chuyện có thật sau đây:

Tôi mới vừa đến khu vực thứ nhì của mình thì người bạn đồng hành báo tôi rằng đến lượt tôi đưa ra ý kiến thuộc linh tại buổi hẹn ăn tối. Tôi rất sợ hãi. Người bạn đồng hành đầu tiên của tôi đã luôn vui vẻ để làm công việc giảng dạy, và tôi thường đưa ra một phần nhỏ bài học của mình và rồi lắng nghe khi anh ấy giải thích và trả lời bất cứ câu hỏi nào.

Tôi cố gắng thuyết phục người bạn đồng hành của mình rằng anh ấy phải đưa ra ý kiến thuộc linh, nhưng anh ấy khuyến khích tôi nhận nhiệm vụ. Tôi thực tập với sự giúp đỡ của anh ấy.

Khi giây phút ấy đến, tôi mở thánh thư của mình ra và đọc 3 Nê Phi 5 và 7. Tôi vất vả nhưng xoay sở để giải thích lý do tại sao tôi cảm thấy những đoạn tôi chọn ra thì đầy ý nghĩa, và tôi cảm thấy nhẹ nhõm khi tôi làm xong. Khi một câu hỏi được đặt ra, tôi nhìn người bạn đồng hành của mình để trả lời, nhưng anh ấy không hề mở miệng. Chính lúc đó tôi cảm thấy thật kinh ngạc khi tự mình đưa ra câu trả lời bằng tiếng Pháp mà có thể hiểu được. Tôi còn ngạc nhiên hơn nữa khi người tín hữu dường như không thấy được rằng tôi đã e ngại về kỹ năng truyền đạt của mình. Tôi đạt được sự tin tưởng và nhận thức được rằng tiếng Pháp của tôi thì khá hơn tôi đã nghĩ.

Nhiều tuần trôi qua, và người bạn đồng hành của tôi tiếp tục để cho tôi giảng dạy—ngay cả khi tôi không nghĩ rằng tôi có thể làm được, ngay cả khi có lẽ anh ấy tự hỏi xem tôi có thể làm được điều đó hay không. Và vì anh ấy khuyến khích tôi nói, nghe, và dạy, nên kỹ năng ngôn ngữ của tôi bắt đầu tiến triển nhanh hơn, và tôi cảm thấy rằng tôi đã trở thành một khí cụ của Cha Thiên Thượng thay vì chỉ là một người bạn đồng hành thâm lặng của một anh cá khác.

Sinh Hoạt: Học Hỏi Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Nếu các anh chị em đang làm việc với một người truyền giáo mới, thì làm thế nào các anh chị em có thể giúp người bạn đồng hành của mình khá hơn trong việc học ngôn ngữ?
- Nếu là một người truyền giáo mới, thì các anh chị em có thể xin sự giúp đỡ nào từ người bạn đồng hành thâm niên của mình?

Văn Hóa và Việc Học Ngôn Ngữ

Văn hóa và ngôn ngữ thì liên hệ chặt chẽ. Việc hiểu biết văn hóa sẽ giúp giải thích lý do tại sao ngôn ngữ được dùng theo cách thức đang dùng. Hãy cố gắng hiểu biết văn hóa của những người khác để các anh chị em có thể truyền đạt các khía cạnh độc nhất vô nhị của sứ điệp về Sự Phục Hồi trong cách thức mà sẽ được rõ ràng đối với họ.

Một trong những điều trọng đại nhất mà các anh chị em có thể làm để đạt được sự tin cậy và tình yêu thương của những người khác là chấp nhận văn hóa của họ trong những cách thức thích đáng. Nhiều người truyền giáo lỗi lạc đã làm như vậy (xin xem 1 Cô Rinh Tô 9:20–23). Tìm cách để cho những người khác cảm thấy thoải mái với các anh chị em và ngôn ngữ của các anh chị em.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Hãy tưởng tượng rằng các anh chị em đang phục vụ một phái bộ truyền giáo ở Á Châu. Các anh chị em đang chuẩn bị giảng dạy một người nào đó về sự phục sinh, và các anh chị em biết rằng đạo Phật tin vào sự đầu thai. Các anh chị em sẽ giảng dạy về sự phục sinh trong một cách thức như thế nào để người tàm đạo sẽ hiểu rằng giáo lý này thì khác với sự đầu thai? Những chữ và cụm từ nào mà các anh chị em có thể cần học để hoàn thành nhiệm vụ này?
- Hãy nghĩ về quá trình văn hóa và tôn giáo của những người mà các anh chị em giảng dạy. Hãy nhận ra một khía cạnh về quá trình của họ mà có thể đưa họ đến việc hiểu lầm các giáo lý của phúc âm. Hãy hoạch định những cách thức để giảng dạy các giáo lý này một cách rõ ràng.

Ân Tứ về Ngôn Ngữ

Hãy tìm kiếm các ân tứ của Thánh Linh, kể cả ân tứ về ngôn ngữ và sự thông dịch các ngôn ngữ. Hơn bất cứ điều gì khác, điều này sẽ giúp các anh chị em nói và hiểu ngôn ngữ của những người dân trong phái bộ truyền giáo của mình. Các anh chị em sẽ không nhận được ân tứ này mà không có nỗ lực về phần mình; các anh chị em cần phải tích cực tìm kiếm ân tứ đó. Một phần của việc tìm kiếm ân tứ về các ngôn ngữ là lao nhọc và phấn đấu và làm tất cả những gì các anh chị em có thể làm để học hỏi ngôn ngữ đó. Hãy tin rằng Thánh Linh sẽ giúp các anh chị em khi các anh chị em sống theo cách thức mà các anh chị em cần phải sống theo và làm với hết khả năng của mình. Hãy có đức tin rằng các anh chị em có thể có ân tứ về ngôn ngữ theo ý nghĩa đúng thật và bao quát nhất.

Khi các anh chị em cảm thấy mình đang gặp khó khăn để tự phát biểu ý kiến một cách rõ ràng như mình muốn, thì hãy nhớ rằng Thánh Linh có thể nói với tâm hồn của tất cả các con cái của Thượng Đế. Chủ Tịch Thomas S. Monson đã dạy: “Chỉ có một ngôn ngữ . . . thông thường cho mỗi người truyền giáo—ngôn ngữ của Thánh Linh. Nó không phải được học từ các sách giáo khoa do những người học thức viết ra, cũng như nó không phải đạt được qua việc đọc và học thuộc lòng. Ngôn ngữ của Thánh Linh đến với người hết lòng tìm kiếm để biết Thượng Đế và tuân giữ các giáo lệnh thiêng liêng của Ngài. Sự thành thạo trong ngôn ngữ này cho phép một người xóa đi những chướng ngại vật, khắc phục những cản trở, và làm cảm động tâm lòng của con người” (“The Spirit Giveth Life,” *Ensign*, tháng Sáu năm 1997, 2).

Suy Ngẫm Điều Này

- Học các giáo lý và các bài học mà các anh chị em giảng dạy bằng tiếng mẹ đẻ của mình trước hết.
- Học phát biểu những giáo lý này và những cảm nghĩ của các anh chị em về các giáo lý này bằng ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em.
- Lập ra một kế hoạch học tập ngôn ngữ và thường xuyên thử những ý kiến mới khi các anh chị em tìm cách cải tiến ngôn ngữ truyền giáo của mình.
- Tìm kiếm sự hướng dẫn của Thánh Linh để giúp các anh chị em hiểu và truyền đạt với những người dân trong phái bộ truyền giáo của các anh chị em.

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Ghi Chú

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Duyệt lại những đề nghị trong chương này. Hãy nhận ra một đề nghị mà các anh chị em chưa thử qua, và đặt ra mục tiêu để thử nó trong một vài ngày tới.
- Vào buổi họp chi bộ truyền giáo tối của các anh chị em, hãy hỏi một người truyền giáo có kinh nghiệm với khả năng ngôn ngữ giỏi điều mà người ấy đã làm để học ngôn ngữ.
- Đọc và thảo luận lời phát biểu sau đây của Anh Cả Richard G. Scott: “Nơi nào mà . . . những truyền thống hoặc tập tục của quốc gia trái ngược với những lời giảng dạy của Thượng Đế, thì hãy bỏ chúng qua một bên. Nơi nào mà những truyền thống và tập tục hòa hợp với những lời giảng dạy của Ngài, thì chúng phải được trân quý” (“Removing Barriers to Happiness,” *Ensign*, tháng Năm năm 1998, 87). Hãy nghĩ về những cách thức mà văn hóa trong khu vực các anh chị em phục vụ thì khác với văn hóa của các anh chị em. Lập ra một bản liệt kê về những sự khác biệt. Rồi gạch bỏ bất cứ điều nào mà trái ngược với những lời giảng dạy của phúc âm. Hãy xem xét mỗi điều còn lại, và nghĩ về cách thức các anh chị em có thể lập ra những tập tục này cho riêng mình.
- Lập ra một kế hoạch học tập để chuẩn bị cho các anh chị em làm một trong số những điều sau đây trong ngôn ngữ truyền giáo của mình:
 - Kể lại câu chuyện về Joseph Smith.
 - Tóm lược 3 Nê Phi 11.
 - Tóm lược An Ma 32.
 - Kể câu chuyện về Nê Phi và các bản khắc bằng đồng (xin xem 1 Nê Phi 3–5).
 - Giải thích về các gian kỳ.
 - Chia sẻ một kinh nghiệm cá nhân.
- Làm những tấm thẻ ghi chép những chữ mà các anh chị em không biết trong một trong các bài học. Hãy mang chúng theo bên mình cho đến khi các anh chị em đã học hết.

Học Tập Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Thực tập giảng dạy cho nhau các bài học của người truyền giáo trong ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em.
- Yêu cầu người bạn đồng hành của các anh chị em lắng nghe lời phát âm của các anh chị em và giúp các anh chị em cải tiến.
- Chọn ra các câu chuyện hoặc các đoạn thánh thư mà các anh chị em muốn sử dụng để giảng dạy. Thực tập tóm lược chúng bằng lời riêng của các anh chị em.
- Duyệt lại những ý kiến trong chương này. Thảo luận những đề nghị nào mà các anh chị em có thể dùng trong lúc học chung với người bạn đồng hành trong tuần tới.
- Nếu các anh chị em đang huấn luyện một người truyền giáo mới, hãy ghi chép những tình huống người bạn đồng hành của mình nói mà không ai hiểu. Lập ra một bản liệt kê những từ, cụm từ, hoặc ngữ pháp thích hợp mà sẽ giúp đỡ người bạn đồng hành của các anh chị em. Giải thích và thực tập cách thức sử dụng những gì trên bản liệt kê trong những sinh hoạt hoạch định sắp tới.

Ghi Chú

Các Buổi Họp Chi Bộ Truyền Giáo và Các Đại Hội Khu Bộ Truyền Giáo

- Mời những người bản xứ đến buổi họp. Sắp xếp cho những người truyền giáo giảng dạy họ trong những nhóm nhỏ. Yêu cầu những người bản xứ ghi chép và đưa ra lời phê bình góp ý về lời lẽ của những người truyền giáo.
- Chỉ định trước một hoặc hai người truyền giáo để kể về những thành công mà họ có trong việc học ngôn ngữ. Bảo họ chia sẻ những ý kiến của họ.
- Chỉ định một người truyền giáo có kinh nghiệm trình bày vắn tắt một phần nào đó của ngôn ngữ mà thường là khó khăn cho những người truyền giáo. Trình bày những ví dụ sử dụng đúng, và cho những người truyền giáo thực tập các ví dụ đó.
- Bảo những người truyền giáo là những người bản xứ quen thuộc với văn hóa chia sẻ những sự hiểu biết hữu ích.

Vị Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Hãy phỏng vấn những người truyền giáo một cách định kỳ bằng ngôn ngữ mà họ đang học hỏi.
- Yêu cầu các vị lãnh đạo chức tư tế cho những ý kiến về cách thức những người truyền giáo có thể cải tiến ngôn ngữ của họ.
- Nhận ra những lỗi lầm thông thường nhất của những người truyền giáo đang học ngôn ngữ truyền giáo của các anh em. Đưa ra lời chỉ dẫn trong đại hội khu bộ truyền giáo về việc sửa chữa những lỗi lầm này.
- Dạy những người truyền giáo giáo lý về các ân tứ thuộc linh.
- Quan sát những người truyền giáo của các anh em khi họ giảng dạy bằng ngôn ngữ đó.
- Tìm kiếm các cơ hội để sử dụng ngôn ngữ đó với những người truyền giáo của các anh em.



Tôi Sử Dụng Thời Giờ Một Cách Khôn Ngoan Như Thế Nào?

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- Làm thế nào các mục tiêu giúp tôi trở thành một người truyền giáo hữu hiệu hơn?
- Sự tập trung vào các mục tiêu của tôi phải là gì?
- Những dụng cụ và phương pháp hoạch định thích hợp của tôi là gì, và tôi sử dụng chúng như thế nào?
- Tại sao sách ghi chép về khu vực giảng đạo lại quan trọng?
- Tôi điều khiển các buổi họp hoạch định hằng tuần và hằng ngày như thế nào?
- Làm thế nào tôi sẽ biết được là các mục tiêu và kế hoạch của tôi đang giúp đẩy mạnh công việc của Chúa?

Các anh chị em được chỉ định để làm công việc của Chúa trong một khu vực riêng biệt. Ngài muốn các anh chị em trông nom khu vực của mình với tình yêu thương bao la và sự chăm sóc. Mục đích của các anh chị em là nhằm giúp những người khác đến với Ngài qua phép báp têm và lễ xác nhận.

Hãy làm hết khả năng của mình để khi các anh chị em rời khỏi đó thì khu vực của mình sẽ được vững mạnh hơn khi các anh chị em đến. Các mục tiêu đầy ý nghĩa và sự hoạch định kỹ lưỡng sẽ giúp các anh chị em hoàn tất điều mà Chúa đòi hỏi nơi các anh chị em. Khi các anh chị em lo lắng cho những người trong khu vực đã được chỉ định cho mình thì các anh chị em sẽ có trách nhiệm đối với Ngài và với các vị lãnh đạo phái bộ truyền giáo của mình.

Bức thư kêu gọi các anh chị em đi truyền giáo nói: “Anh (chị, em) cũng sẽ được kỳ vọng để dành hết tất cả thời giờ và chú ý của mình để phục vụ Chúa, bỏ lại sau lưng tất cả mọi vấn đề cá nhân khác. Khi làm những điều này, Chúa sẽ ban phước cho anh (chị, em) và anh (chị, em) sẽ trở thành một người ủng hộ và sứ giả của lẽ thật. Chúng tôi đặt sự tin

Ghi Chú

Ghi Chú

tưởng của mình nơi anh (chị, em) và cầu nguyện rằng Chúa sẽ giúp anh (chị, em) đáp ứng những trách nhiệm trong việc làm tròn sự chỉ định thiêng liêng này.” Chương này sẽ giúp các anh chị em biết cách thức sắp đặt, hoạch định mục tiêu, và việc chịu trách nhiệm có thể giúp nhiều người nhận được phúc âm phục hồi.

Sinh hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Đọc Gia Cóp 5:11–13, 61–64, 74–75, và trả lời những câu hỏi này:

- Chúa cảm thấy như thế nào về các con cái của Ngài?
- Chúa đòi hỏi loại nỗ lực nào nơi các tôi tớ của Ngài?

Những Dấu Chỉ Then Chốt cho Sự Cải Đạo

Có lẽ các anh chị em đã tự hỏi bốn phận nào trong số nhiều bốn phận của mình là quan trọng nhất. Để có thể trả lời câu hỏi này, các anh chị em phải hiểu mục đích của mình và biết cách thức sử dụng thời giờ một cách hữu hiệu có thể giúp các anh chị em làm tròn mục đích này.

Mục đích của các anh chị em là mời những người khác đến cùng Đấng Ky Tô bằng cách giúp họ tiếp nhận phúc âm phục hồi qua đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội, sự hối cải, phép báp têm, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng. Những dấu chỉ đã được các vị lãnh đạo Giáo Hội nhận ra để giúp các anh chị em tập trung vào mục đích này. Khi tập trung vào những dấu chỉ này, các anh chị em sẽ giúp những người khác xúc tiến phép báp têm, lễ xác nhận, sự sinh hoạt tiếp tục trong Giáo Hội, và sự cải đạo lâu dài.

Những Dấu Chỉ Then Chốt để Ghi Chép và Tường Trình

- Những người cải đạo chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận
- Những người tằm đạo với ngày chịu phép báp têm
- Những người tằm đạo tham dự lễ Tiệc Thánh
- Các bài học được giảng dạy cho những người tằm đạo với một tín hữu hiện diện
- Những bài học khác được giảng dạy
- Những người tằm đạo đang tiến triển
- Những người được giới thiệu và được tiếp xúc
- Những người tằm đạo mới
- Những bài học được giảng dạy cho những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực

Những dấu chỉ này nhận ra những sự kiện và điều kiện mà cho thấy sự tiến triển của một người hướng về sự cải đạo thật sự. Một đoạn mô tả ngắn của mỗi dấu chỉ then chốt được đưa ra dưới đây:

Những người cải đạo chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận: Mỗi người cải đạo mà đã nhận được các giáo lễ báp têm và lễ xác nhận.

Những người cải đạo với ngày chịu phép báp têm: Mỗi người tằm đạo mà đã ưng thuận chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận vào những ngày tháng cụ thể.

Những người tằm đạo tham dự lễ Tiệc Thánh Mỗi người tằm đạo mà đã tham dự lễ Tiệc Thánh.

Những bài học được giảng dạy cho những người tâm đạo với một tín hữu hiện diện: Tổng số các bài học được giảng dạy cho tất cả những người tâm đạo với một tín hữu hiện diện. Một bài học tiêu biểu gồm có sự giảng dạy về một hoặc nhiều nguyên tắc phúc âm hơn từ các bài học, một lời cầu nguyện mở đầu và kết thúc, và những lời mời để lập những sự cam kết. Không cần thiết phải giảng dạy tất cả các nguyên tắc của một bài học để tính rằng nó đã được dạy xong. Sự hữu hiệu của việc giảng dạy của các anh chị em có thể được đo lường bằng việc những người tâm đạo có đang tăng trưởng trong đức tin của họ nơi Đấng Cứu Rỗi, hối cải những sự phạm giới của họ, và nghiêm chỉnh chuẩn bị tiếp nhận các giáo lễ báp têm và xác nhận hay không.

Các bài học khác được giảng dạy: Tổng số các bài học được giảng dạy cho những người tâm đạo mà không có người tín hữu hiện diện. Dấu chỉ này tiêu biểu cho những cơ hội giảng dạy mà có được trong những bối cảnh tìm kiếm những người để giảng dạy.

Những người tâm đạo có được sự tiến triển: Tổng số các tín hữu đã được giảng dạy hai hoặc nhiều bài học hơn và đang tuân giữ những sự cam kết như cầu nguyện, đọc Sách Mặc Môn, tham dự nhà thờ, và chuẩn bị cho phép báp têm và lễ xác nhận. Những người tâm đạo sẵn lòng tiếp tục học hỏi về phúc âm mà đang vất vả để tuân giữ những sự cam kết thì không phải là những người tâm đạo có được sự tiến triển như được định nghĩa nơi đây. Họ được xếp loại là những người tâm đạo mới hoặc những người tâm đạo khác.

Những người được giới thiệu và được tiếp xúc: Tổng số những người được giới thiệu mà các anh chị em đã tiếp xúc và hoặc là đã giảng dạy hoặc là xin lần hẹn trở lại trong lần hẹn cụ thể. Một khi các anh chị em tiếp xúc với người được giới thiệu, thì người này được dời ra khỏi nhóm những người được giới thiệu và hoặc là trở thành người tâm đạo mới, hoặc là được chỉ định cho việc tiếp tục được theo dõi hoặc bị bỏ tên ra khỏi danh sách những người tâm đạo. Một người được giới thiệu cũng được xem là đã được liên lạc nếu sau nhiều lần cố gắng, các anh chị em không thể liên lạc được với người đó hoặc các anh chị em thấy rằng địa chỉ không đúng. Tên những người được giới thiệu này được gửi trả lại văn phòng phái bộ truyền giáo với một lời ghi chú cho biết lý do tại sao không thể liên lạc được.

Tổng số người được giới thiệu nhận được tức là tất cả những người được giới thiệu mà các anh chị em nhận được nhưng chưa liên lạc (những người này được giới thiệu bởi các tín hữu, những người tâm đạo, trụ sở Giáo Hội, và vân vân).

Những người tâm đạo mới: Tổng số các cá nhân đã nhận được một bài học và chấp nhận lần hẹn trở lại cụ thể.

Các bài học được giảng dạy cho những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực: Tổng số bài học được giảng dạy cho những người cải đạo mà đã là tín hữu ít hơn một năm và cho các tín hữu kém tích cực.

Khi các anh chị em đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch, hãy đánh giá điều mà các anh chị em làm về cách thức mà các nỗ lực của các anh chị em sẽ thêm vào con số những người được tiêu biểu trong mỗi một dấu chỉ then chốt này. Mục tiêu của các anh chị em phải là gia tăng con số của mỗi dấu chỉ then chốt.

Các anh chị em sẽ làm nhiều điều mà không được mô tả trong những dấu chỉ then chốt, như việc tiếp xúc trên đường phố hoặc sự học tập riêng cá nhân và chung với người bạn đồng hành. Những sinh hoạt quan trọng này góp phần vào một hoặc nhiều dấu chỉ then chốt hơn. Ví dụ, khi giảng dạy những người mà các anh chị em tìm được qua các nỗ lực riêng của mình, các anh chị em thêm những người tâm đạo mới vào nhóm người được giảng dạy của các anh chị em. Đồng thời, phẩm chất của sự học tập riêng cá nhân và chung

Ghi Chú

với người bạn đồng hành của các anh chị em sẽ cải tiến khả năng giảng dạy của các anh chị em bằng Thánh Linh, là Đấng sẽ ban phước cho những người tìm đạo mới và có sự tiến triển. Khả năng tìm kiếm và giảng dạy của các anh chị em sẽ ảnh hưởng đến mọi dấu chỉ then chốt. Hãy đánh giá tất cả những gì các anh chị em làm mà dựa vào việc nó có thêm số người vào những loại này không. Nếu các anh chị em và người bạn đồng hành của mình không thể thấy cách thức một sinh hoạt giảng đạo có thể giúp gia tăng số người trong một hoặc nhiều dấu chỉ then chốt hơn, thì các anh chị em cần phải tự hỏi sinh hoạt đó có đáng để các anh chị em bỏ thời giờ ra không.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy liệt kê mọi sinh hoạt giảng đạo mà các anh chị em đã thực hiện trong ba ngày vừa qua. Đối với mỗi sinh hoạt, hãy quyết định xem nó có ảnh hưởng đến một trong số các dấu chỉ then chốt không. Nếu có, hãy viết *có* cạnh bên. Nếu không, hãy viết *không*. Đối với mỗi sinh hoạt với chữ *có*, hãy mô tả cách thức nó tác động. Đối với mỗi sinh hoạt với chữ *không*, hãy quyết định lý do tại sao các anh chị em đã làm như vậy và các anh chị em sẽ tiếp tục thực hiện sinh hoạt này trong tương lai không. Hãy thảo luận bản liệt kê của các anh chị em với người bạn đồng hành của mình, và giải thích lý do tại sao các anh chị em đã đánh dấu một số sinh hoạt với chữ *có* và một sinh hoạt với chữ *không*. Thảo luận những sinh hoạt nào mà các anh chị em có thể cần phải ngừng thực hiện.

Sách Ghi Chép về Khu Vực Giảng Đạo và Các Dụng Cụ Hoạch Định và Tường Trình

Về những người đã gia nhập Giáo Hội qua phép báp têm và lễ xác nhận trong thời kỳ của ông, Mô Rô Ni đã dạy rằng: “Tên họ được ghi nhận ngõ hầu họ được nhớ tới và được nuôi dưỡng bằng lời nói tốt lành của Thượng Đế, để giữ họ đi con đường đúng” (Mô Rô Ni 6:4). Các anh chị em đã được ban cho các dụng cụ để giúp ghi chép thông tin quan trọng về những người mà các anh chị em giảng dạy. Những dụng cụ này cũng cho phép các anh chị em chia sẻ đúng số lượng thông tin với những người mà cần đến nó, như cho thấy trong phần minh họa sau đây.

Những Thông Tin Sắp Xếp theo Hình Chóp		Các Dụng Cụ:
Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo		Tờ Báo Cáo Hằng Tuần của Người Truyền Giáo
Các Vị Lãnh Đạo Phái Bộ Truyền Giáo		Tóm Lược Việc Báo Cáo Bằng Điện Thoại
Hội Đồng Tiểu Giáo Khu		Hồ Sơ về Sự Tiến Triển
Những Người Truyền Giáo		Sổ Tay Hoạch Định Hằng Ngày của Người Truyền Giáo, Sách Ghi Chép về Khu Vực Giảng Đạo

Các dụng cụ này và tất cả các thông tin cần thiết để làm công việc của các anh chị em được giữ trong sách ghi chép về khu vực giảng đạo và Sổ Tay Hoạch Định Hằng Ngày của Người Truyền Giáo. Sách ghi chép về khu vực giảng đạo được sắp xếp như sau:

- **Bản Đồ Khu Vực**
 - Bản đồ của khu vực với một đại cương về các ranh giới
- **Hồ Sơ Tiến Triển**
 - Các mẫu Hồ Sơ Tiến Triển

- **Những Người Tầm Đạo với Ngày Chịu Phép Báp Têm và Làm Lễ Xác Nhận**
 - Các mẫu Hồ Sơ Giảng Dạy
- **Những Người Tầm Đạo có Sự Tiến Triển**
 - Các mẫu Hồ Sơ Giảng Dạy
- **Những Người Tầm Đạo Mới và Những Người Tầm Đạo Khác**
 - Các mẫu Hồ Sơ Giảng Dạy
- **Những Người Tầm Đạo Có Triển Vọng Cải Đạo**
 - Các mẫu Những Người Tầm Đạo Có Triển Vọng Cải Đạo
 - Những dụng cụ giới thiệu và các hồ sơ giới thiệu khác
- **Những Người Tầm Đạo Trước Đây**
 - Các mẫu Hồ Sơ Giảng Dạy
- **Những Người Mới Cải Đạo và Các Tín Hữu Kém Tích Cực**
 - Các mẫu Hồ Sơ Giảng Dạy
 - Các mẫu Bản Liệt Kê Tên Những Người Mới Cải Đạo và Những Điều Được Hoạch Định Làm với Họ
- **Thông Tin về Tiểu Giáo Khu và Phái Bộ Truyền Giáo**
 - Danh bạ của tiểu giáo khu
 - Danh sách các tín hữu nắm giữ các chức vụ trong tiểu giáo khu
 - Lịch trình các buổi họp của tiểu giáo khu và người truyền giáo
 - Danh sách những gia đình chỉ có một vài người là tín hữu
 - Danh bạ của những người truyền giáo trong chi bộ hoặc khu bộ truyền giáo
- **Vai Trò Lãnh Đạo**
 - Các Tóm Lược Việc Báo Cáo Bằng Điện Thoại
- **Thông Tin về Khu Vực**
 - Thông tin về các căn hộ cho mượn
 - Giao thông công cộng
 - Tiệm cắt tóc
 - Hiệu giặt ủi
 - Những chỗ mua sắm
 - Những chỗ phải tránh
 - Những người để liên lạc

Sách Ghi Chép về Khu Vực Giảng Đạo

Mỗi khu vực giảng đạo có một quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo, mà trở thành một hồ sơ ghi chép lâu dài cho các nỗ lực từng ngày một của các anh chị em. Hãy cập nhật thông tin then chốt hằng ngày, và xem xét nó hằng tuần trong lịch trình hoạch định hằng tuần của các anh chị em. Hãy giữ cho nó được rành mạch, cập nhật, và chính xác để bất cứ người truyền giáo tương lai nào cũng có thể dựa vào sự phục vụ đầy soi dẫn mà các anh chị em đã thực hiện. Khi được mời, hãy mang theo quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo của mình đến những cuộc phỏng vấn hoặc đại hội khu bộ, nơi mà những người lãnh đạo truyền giáo có thể xem lại quyển sách đó và giúp các anh chị em cách thức sử dụng nó một cách hữu hiệu nhất.

Mỗi ngày, các anh chị em nên tham khảo một phần nào đó của quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo khi các anh chị em cập nhật và sửa lại các kế hoạch của mình. Hãy mang quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo của mình đến các đại hội khu bộ truyền giáo và những cuộc phỏng vấn để những người lãnh đạo truyền giáo có thể xem lại quyển sách đó. Quyển sách này phải ở lại căn hộ của các anh chị em sau khi các anh chị em được chuyển đi để những người truyền giáo tương lai có thể sử dụng thông tin trong đó.

Ghi Chú

Trong quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo của các anh chị em, hãy giữ các hồ sơ được chính xác, trọn vẹn, và cập nhật của tất cả mọi người mà các anh chị em đang làm việc với. Sau đây là phần giải thích về các dụng cụ được cung ứng.

Hồ Sơ Giảng Dạy: Mẫu này giúp các anh chị em ghi chép thông tin đầy đủ chi tiết về sự tiến triển của những người tâm đạo, những người mới cải đạo, và các tín hữu kém tích cực mà các anh chị em đang giảng dạy.

- Chi tiết cá nhân.
- Ngày chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận.

GIÁO HỘI
CÁC THÀNH MƯỜI NGÀY SAU CỦA
CHÚA GIÊ SU KỲ TỎ

Hồ Sơ Giảng Dạy

Khu vực truyền đạo

Tiểu giáo khu hay chi nhánh

Giáo khu hay giáo hạt

Chi Tiết Cá Nhân (Xin xem mặt sau của mẫu này để biết thêm chi tiết cá nhân.)

Tên của cá nhân hay cấp vợ chồng

Logi

Tuổi

Ngày tiếp xúc đầu tiên

Ngày báp têm đã được định

Ngày báp têm thật sự

Ngày làm lễ xác nhận

Tên của con cái (Nếu có thêm tên thì có thể viết vào phần Chi Tiết Lai Lịch ở ngoài sau của mẫu này.)

Tuổi

Tuổi

Địa chỉ

Số điện thoại

Những người truyền giáo giảng dạy đầu tiên

Tên của những người kết tinh thần hữu và các thầy giảng tại gia hoặc giảng viên thăm viếng

Số điện thoại

Địa chỉ

*Logi: NTĐ –Người tâm đạo; NMCD –Người mới cải đạo; THKTC –Tín hữu kém tích cực; TH –Tín hữu; QECOMSLNTH –gia đình chỉ có một số người là tín hữu

Ngày mà Các Bài Học và Các Nguyên Tắc Được Giảng Dạy (Phóng to bản này hoặc ghi chép lại với sự tiến triển của mỗi tín hữu)

Tình Trạng và Những Sự Cam Kết hoặc Các Sinh Hoạt cho Người Tâm Đạo hoặc Gia Trưởng

Sứ Điệp về Sự Phục Hồi	Trước Phép Báp Têm	Sau Phép Báp Têm	Các Giáo Lệnh	Trước Phép Báp Têm	Sau Phép Báp Têm	Được mô tả	Tuần giữ
Thượng Đế là Cha Thiên Thượng nhân từ của Chúng Ta			Sứ Vâng Lời				Đọc từ Sách Mặc Môn
Phước lành phúc cho gia đình			Cầu nguyện thường xuyên				Cầu nguyện về Joseph Smith và Sách Mặc Môn
Các gian kỳ phúc ảm			Học thành thữ				Tham dự lễ Tiệc Thánh và các buổi họp khác
Giáo vụ tôn thờ của Đấng Cứu Rỗi			Giữ ngày Sa Bê được thánh				Các trẻ em tham dự Hội Thiếu Nhi, Hội Thiếu Niên, hoặc Hội Thiếu Nữ
Sự Đại Bội Giáo			Phép báp têm và lễ xác nhận				Gửi thiệu gia đình và bạn bè cho những người truyền giáo
Sự Phục Hồi: Joseph Smith			Tuần theo vị tiền tri				Tham dự lễ báp têm
Sách Mặc Môn			Tuần giữ Mười Điều Giáo Lệnh				Học với vị giám trợ và các thành viên của hội đồng tiểu giáo khu
Cầu Nguyên, Đức Thánh Linh			Sống theo luật tinh khiết				Phát triển tình bằng hữu với các tín hữu tiểu giáo khu
Kế Hoạch Cứu Rỗi			Tuần theo Lời Thông Sáng				Tuần giữ Mười Điều Giáo Lệnh
Cước Sống Tiến Dương Thế			Tuần giữ luật thập phân				Sống theo luật tinh khiết
Sự Sáng Tạo			Tuần theo luật nhìn ăn				Sống theo Lời Thông Sáng
Quyền Tự Quyết và Sự Sa Ngã			Cách thức sống nên thập phân với chúng ta				Sống theo luật thập phân
Cước sống của chúng ta trên thế gian			Tuần theo và tôn trọng luật pháp				Sống theo luật nhìn ăn
Sự Chuộc Tội			Các Luật Pháp và Các Giáo Lễ				Tôn trọng luật pháp trong xứ
Thế giới linh hồn			Chức vụ của các tổ chức bổ trợ				Được phỏng vấn và phép báp têm và lễ xác nhận
Sự phục sinh, sự phân xét, và bất diệt			Công việc truyền giáo				Một bạn bè và gia đình tham dự lễ báp têm và lễ xác nhận của họ
Các vương quốc vinh quang			Hồn nhân vĩnh cửu				Chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận
Phước ảm của Chúa Giê Su Kỵ Tỏ			Các đền thờ và lịch sử gia đình				Cầu nguyện riêng và học hỏi thành thữ hằng tuần
Thanh tẩy khỏi tội lỗi			Sự phục vụ				Cầu nguyện chung gia đình và học hỏi thành thữ hằng ngày
Đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tỏ			Giảng dạy và học hỏi				Tổ chức buổi họp tối gia đình hằng tuần
Sự hồi cải			Kiến tri đến cùng				Tiếp nhận chức vụ
Phép Báp Têm, giao ước đầu tiên của chúng ta			Xem Lại Các Câu Hỏi Phóng Vấn về Phép Báp Têm				Tiếp nhận sự kêu gọi của Giáo Hội
Ấn từ Đức Thánh Linh							Tham dự phép báp têm thay cho người chết
Kiến tri đến cùng							

(Xin xem mặt sau của mẫu này để biết thêm chi tiết cá nhân)

© 2005 IRL 12/04, 01/05 by Hội Hoa Kỳ, 36987-435

(Mặt trước)

- Một hồ sơ về lúc mà các anh chị em giảng dạy các nguyên tắc từ mỗi bài học trong số năm bài học và nếu một người tín hữu hiện diện. Phần này cho phép các anh chị em sự uyển chuyển để theo dõi những điều mà các anh chị em giảng dạy, bất luận thứ tự nào mà các anh chị em giảng dạy các nguyên tắc.
- Các anh chị em có thể ghi lại các bài học được giảng dạy trước khi phép báp têm và các bài học được giảng dạy sau phép báp têm.
- Một hồ sơ về tình trạng cam kết mà những người cải đạo phải tuân giữ. Trong phần này, các anh chị em ghi chép ngày mà các anh chị em đưa ra lời mời và đánh dấu là họ có kiên định trong việc tuân giữ sự cam kết không.

162

- [illegible]

(Măt sau)

Hồ Sơ Tiến Triển: Hồ sơ này giúp cho các anh chị em có thể tóm lược sự tiến triển của những người tầm đạo, những người mới cải đạo, và các tín hữu kém tích cực mà các anh chị em đang giảng dạy. Nó cũng cho phép các anh chị em tường trình trên những dấu chỉ then chốt. Hãy dùng nó để phối hợp các nỗ lực của mình với các vị lãnh đạo tiểu giáo khu và giáo khu trong sự phối hợp truyền giáo và các buổi họp hội đồng tiểu giáo khu. Các anh

Những Người Tầm Đạo Có Triền Vọng Cải Đạo: Mẫu này giúp cho các anh chị em có thể ghi chép về những người mà có triền vọng để trở thành những người tầm đạo.

- Tình trạng của người tầm đạo tương lai.
(Người ấy đã bị gạch tên ra khỏi danh sách những người tầm đạo, hay người ấy hiện đang được giảng dạy, hoặc các anh chị em cần phải đến thăm thêm?)
- Nếu người đó do người khác giới thiệu hoặc do những người truyền giáo tìm ra.
- Ngày mà người ấy được tiếp xúc.
- Những lời phê bình góp ý quan trọng.

[illegible]

164

Tờ Tóm Lược Việc Báo Cáo Bằng Điện Thoại:

Dùng bản báo cáo hằng tuần này để thu góp thông tin trên mỗi dấu chỉ then chốt. Mỗi người truyền giáo và người bạn đồng hành dùng Tờ Tóm Lược Việc Báo Cáo Bằng Điện Thoại ở phía sau Sổ Tay Hoạch Định Hằng Ngày của Người Truyền Giáo để đưa thông tin này cho người lãnh đạo chi bộ truyền giáo. Người lãnh đạo chi bộ truyền giáo viết tên của mỗi người truyền giáo và người bạn đồng hành trong chi bộ truyền giáo của mình trên Tờ Tóm Lược Việc Báo Cáo Bằng Điện Thoại, cùng với tổng số hằng tuần của họ cho mỗi dấu chỉ then chốt. Rồi người ấy cộng lại những kết quả cho chi bộ truyền giáo ở phần dưới cùng. Thông tin được tường trình theo hệ thống từ dưới lên trên.

Những người lãnh đạo chi bộ truyền giáo đưa những tổng số chi bộ truyền giáo cho những người lãnh đạo khu bộ truyền giáo. Những người lãnh đạo khu bộ truyền giáo đưa những tổng số khu bộ cho những người phụ tá vị chủ tịch. Những người phụ tá vị chủ tịch đưa những tổng số phái bộ truyền giáo cho vị chủ tịch phái bộ truyền giáo.

Sổ Tay Hoạch Định Hằng Ngày của Người Truyền Giáo: Dụng cụ này gồm có những nét đặc điểm như sau:

- Sáu tuần của lịch trình hằng ngày, với tuần thứ bảy nằm trên trang tham khảo nhanh.
- Các trang cho các mục tiêu hằng tuần.
- Một bản tóm lược các chỉ dẫn hoạch định; một bản liệt kê các sự kiện dẫn đến phép báp têm, lễ xác nhận, và sinh hoạt trong Giáo Hội; các kế hoạch dạy bài học của người truyền giáo; những ý kiến để tìm ra những người để giảng dạy; và các câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm.
- Một phần cho thông tin về những sự tiếp xúc và địa chỉ và số điện thoại của những người tầm đạo và tín hữu.
- Một Tờ Tóm Lược Việc Báo Cáo Bằng Điện Thoại để theo dõi những kết quả hằng tuần của các anh chị em.

Ghi Chú

[illegible]

- Mục tiêu hàng tuần cho mỗi dấu chỉ then chốt.
- Những kết quả thật sự cho tuần lễ. Những kết quả cho mỗi ngày được tìm thấy nơi lịch trình hàng ngày. Tổng số cho mỗi tuần được chuyển đến đây.

- Tên của những người mà rất có thể giúp các anh chị em hoàn thành các mục tiêu của mình (những người tầm đạo đang tiến triển, những người tầm đạo mới). Hãy đặt ra các mục tiêu cho điều mà các anh chị em hy vọng sẽ xảy ra với những người này (tham dự nhà thờ, đọc Sách Mặc Môn, đề ra một ngày chịu phép báp têm, và vân vân).
- Chỗ trống để viết xuống những mục tiêu khác của cá nhân hoặc của người bạn đồng hành.

Mỗi ngày khi hoạch định và giảng đạo, các anh chị em sẽ sử dụng lịch trình hàng ngày như được minh họa dưới đây:

- Một lịch trình hàng ngày mà các anh chị em có thể ghi chép những cuộc hẹn giảng dạy, các buổi họp, và các sinh hoạt để tìm kiếm những người để giảng dạy. Hãy hoạch định để các anh chị em có được những sinh hoạt đầy ý nghĩa cho mỗi giờ trong ngày. Cũng có chỗ trống cho những kế hoạch dự phòng khác.
- Chỗ trống để liệt kê những nhiệm vụ mà các anh chị em cần làm (gọi điện thoại, tiếp xúc với những người khác, chuẩn bị các bài học, tiếp tục theo dõi những sự cam kết, và vân vân).

The diagram illustrates the layout of the daily planning and note-taking forms. It shows a grid for daily planning with columns for 'Tháng' (Month) and 'Ngày' (Day), and rows for hours from 7:00 to 9:00. The grid is divided into 'Kế Hoạch Hàng Ngày' (Daily Plan) and 'Kế Hoạch Thay Thế' (Backup Plan). To the right, there is a 'Ghi Chú' (Notes) section with a 'Bản Liệt Kê Những Công Việc Cần Làm' (List of Tasks to be Done) section. Below this, there are sections for 'Những Đề Tài Học Tập' (Study Topics) and 'Những Dấu Chỉ Then Chốt' (Key Indicators). The 'Những Dấu Chỉ Then Chốt' section includes a table with columns for 'Mục Tiêu Hàng Ngày' (Daily Goals) and 'Những Việc Thực Sự Được Thực Hiện Hàng Ngày' (Actual Things Done Daily). The table has rows for 'Nhận được' (Received) and 'Đã tiếp xúc' (Contacted).

- Chỗ trống để ghi chép những điều mà các anh chị em sẽ học khi chuẩn bị cho những cuộc hẹn giảng dạy.
- Các mục tiêu hàng ngày và những kết quả thật sự cho những dấu chỉ then chốt được chọn ra.

Tờ Báo Cáo Hàng Tuần của Người Truyền Giáo: Bản báo cáo này cho các anh chị em một cơ hội để báo cáo thẳng với vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của mình về các nỗ lực truyền giáo của các anh chị em và về bất cứ vấn đề cá nhân nào mà các anh chị em muốn chia sẻ. Trong thư này, hãy viết rõ ràng và cặn kẽ, nhưng đừng cảm thấy rằng các anh chị em phải điền vào tất cả khoảng trống. Vị ấy là người đọc nhất sẽ đọc bức thư này, vậy nên các anh chị em cứ tự nhiên cởi mở với những lời phê bình góp ý của mình.

The form is titled 'Tờ Báo Cáo Hàng Tuần của Người Truyền Giáo' (Weekly Report of the Evangelist). It includes a header section with fields for 'Tên của người truyền giáo' (Name of the evangelist), 'Tên của người bạn đồng hành' (Name of the companion), and 'Ngày nộp giấy báo' (Date of submission). Below this, there is a section for 'Những Dấu Chỉ Then Chốt' (Key Indicators) with a table for recording data. The table has columns for 'Mục Tiêu Hàng Ngày' (Daily Goals) and 'Những Việc Thực Sự Được Thực Hiện Hàng Ngày' (Actual Things Done Daily). The table has rows for 'Nhận được' (Received) and 'Đã tiếp xúc' (Contacted). At the bottom, there is a section for 'Thư gửi vị Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo' (Letter to the Chairman of the Evangelical Department) with a space for writing a letter.

Ghi Chú

Cách Thức Đặt Ra Các Mục Tiêu

Các mục tiêu phản ánh ước muốn của tâm lòng chúng ta và sự hiểu biết của chúng ta về điều mà chúng ta có thể hoàn thành. Qua các mục tiêu và các kế hoạch, hy vọng của chúng ta được biến đổi thành hành động. Việc đặt ra và hoạch định mục tiêu là hành động của đức tin. Hãy thành tâm đặt ra các mục tiêu mà phù hợp với lệnh truyền của Đấng Cứu Rỗi “hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhớ danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp têm cho họ” (Ma Thi Ơ 28:19).

Đặt ra các mục tiêu cho mỗi chỉ dấu then chốt. Các anh chị em cũng có thể đặt ra các mục tiêu cho sự phát triển cá nhân của mình. Hãy làm mọi điều trong vòng khả năng của mình để đạt được các mục tiêu trong khi tôn trọng quyền tự quyết của những người khác. Mức độ thành công tốt bậc không phải là việc chỉ đạt được mục tiêu mà là trong sự phục vụ của các anh chị em và sự tiến triển của những người khác. Các mục tiêu là một phương tiện để giúp các anh chị em mang nhiều điều tốt lành đến các con cái của Cha Thiên Thượng. Chúng không được dùng để có được sự ghi nhận.

Các mục tiêu được suy xét kỹ sẽ cho các anh chị em sự hướng dẫn rõ ràng và sẽ giúp các anh chị em làm cho những ngày của mình đầy dẫy những sinh hoạt mà giúp những người khác củng cố đức tin của họ nơi Đấng Cứu Rỗi và tiến đến việc chịu phép báp têm, làm lễ xác nhận, và hoàn toàn tích cực trong Giáo Hội. Các mục tiêu khó khăn sẽ giúp các anh chị em làm việc một cách hữu hiệu và dẫn các anh chị em đến việc tiến triển và tăng trưởng. Hãy tuân theo những chỉ dẫn dưới đây khi các anh chị em đặt ra các mục tiêu:

- Tuân theo Thánh Linh.
- Tập trung vào những dấu chỉ then chốt.
- Tập trung vào những người khác. Mặc dù các anh chị em sẽ sử dụng những con số thống kê, nhưng hãy chứng minh những con số thống kê đó với tên của những người nếu có thể được.
- Hãy cụ thể và thực tế, nhưng hãy đặt ra các mục tiêu mà sẽ làm cho các anh chị em tiến triển.
- Đặt ra các mục tiêu hằng tuần và hằng ngày.
- Đặt ra các mục tiêu cho sự học tập riêng của cá nhân và chung với người bạn đồng hành, kể cả học ngôn ngữ nếu các anh chị em đang học một thứ tiếng khác.
- Đo lường sự tiến triển của các anh chị em mỗi ngày, mỗi tuần, và sau mỗi giai đoạn sáu tuần. Khi các anh chị em không hoàn tất được một mục tiêu, thì hãy đánh giá các nỗ lực của mình và tìm kiếm những cách thức để hoàn thành mục tiêu đó. Nếu cần, hãy điều chỉnh lại những kỳ vọng của các anh chị em.

“Tôi hoàn toàn tin rằng nếu chúng ta không đặt ra các mục tiêu trong cuộc sống của mình và học cách để tinh thông những kỹ thuật sống nhằm đạt được các mục tiêu của mình, thì khi về già chúng ta có thể nhìn lại cuộc sống của mình và thấy rằng chúng ta chỉ đạt được một phần nhỏ tiềm năng trọn vẹn của mình. Khi một người học biết thông thạo các nguyên tắc của việc đặt ra một mục tiêu, thì người ấy sẽ có thể tạo ra một sự khác biệt lớn trong kết quả mà người ấy đạt được trong cuộc sống này.”

– ANH CẢ M. RUSSELL BALLARD
BÀI NÓI CHUYỆN ĐƯA RA CHO NHỮNG NGƯỜI THÀNH NIÊN TRẺ Ở
GIÁO VÙNG SALT LAKE, NGÀY 18 THÁNG MƯỜI NĂM 1981

Với thời gian, các vị lãnh đạo của các anh chị em có thể thiết lập những tiêu chuẩn xuất sắc nhằm nâng cao mục tiêu của các anh chị em và gia tăng đức tin của các anh chị em. Các tiêu chuẩn của chi bộ, khu bộ, và phái bộ truyền giáo sẽ giúp các anh chị em tiến triển, làm việc hữu hiệu, và đạt đến mức độ thành tích cao hơn. Chúng không phải được sử dụng như là chỉ tiêu mà áp đặt các mục tiêu cụ thể lên các anh chị em và người bạn đồng hành của mình.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Đặt ra các mục tiêu hằng tuần cho mỗi dấu chỉ. Đối với mỗi mục tiêu, hãy tự hỏi:

- Tên của những người được giảng dạy có thật sự tiêu biểu bởi con số thống kê không?
- Mục tiêu có cụ thể không?
- Mục tiêu có thực tế không?
- Mục tiêu sẽ giúp chúng ta tiến triển không?
- Chúng ta có cam kết cho mục tiêu này không?

Hãy thảo luận mỗi mục tiêu. Nếu cần, hãy quyết định cách thức mà các anh chị em có thể duyệt lại mục tiêu và lý do tại sao.

Phiên Hợp Hoạch Định Hằng Tuần

Sau khi các anh chị em đã đặt ra các mục tiêu, hãy quyết định cách thức mà các anh chị em sẽ hoàn thành chúng. Các anh chị em và người bạn đồng hành của mình phải có phiên họp hoạch định hằng tuần vào ngày và giờ mà kém hữu ích cho việc giảng đạo, như sáng thứ Năm hoặc thứ Sáu. Vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em sẽ định ra ngày và giờ của phiên họp hoạch định hằng tuần. Phiên họp hoạch định hằng tuần này có thể kéo dài từ hai đến ba giờ đồng hồ để hoàn tất.

Buổi thảo luận của các anh chị em phải chú trọng đến nhu cầu của những người khác và cách thức giúp họ tiến triển. Trong phiên họp hoạch định hằng tuần này, hãy xem lại các mục tiêu đã qua và đặt ra các mục tiêu mới cho tuần tới. Hãy xem xét mọi phương diện giảng đạo của các anh chị em.

Tối Chúa Nhật là thời gian được đề nghị để gọi điện thoại tường trình hằng tuần. Bản tường trình trong buổi tối Chúa Nhật cung ứng tình trạng chính xác và đúng lúc nhất của công việc truyền giáo vì đa số phép báp têm và lễ xác nhận xảy ra vào ngày thứ Bảy hoặc Chúa Nhật.

Vì ngày mà các anh chị em tổ chức phiên họp hoạch định hằng tuần của mình thì có thể khác với ngày báo cáo của các anh chị em, nên hãy dự trù bản tường trình hằng tuần của mình cho 10 ngày. Ví dụ, nếu phiên họp hoạch định hằng tuần của các anh chị em là vào ngày thứ Năm, thì các anh chị em sẽ duyệt lại sự tiến triển về các mục tiêu của mình cho đến thời gian này của tuần đó, và các anh chị em sẽ hoạch định điều mà các anh chị em cần làm để hoàn tất những mục tiêu này cho đến ngày Chúa Nhật. Rồi, hãy đặt các mục tiêu và lập các kế hoạch cho tuần tới từ thứ Hai đến Chúa Nhật. Vào tối Chúa Nhật, các anh chị em sẽ tổng cộng lại và tường trình những kết quả từ tuần vừa qua, và các anh chị em sẽ có kế hoạch của mình sẵn sàng cho tuần tới. Dưới đây là một sự mô tả cách thức mà những chỉ dẫn hoạch định áp dụng cho một phiên họp hoạch định hằng tuần.

1. Cầu nguyện và tìm kiếm sự soi dẫn. Trước khi các anh chị em bắt đầu, hãy để sẵn bên cạnh Sổ Tay Hoạch Định Hằng Tuần của Người Truyền Giáo và quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo của các anh chị em. Bắt đầu phiên họp hoạch định của các anh chị em với lời cầu nguyện. Hãy tìm kiếm sự soi dẫn khi các anh chị em thảo luận nhu cầu của những

Ghi Chú

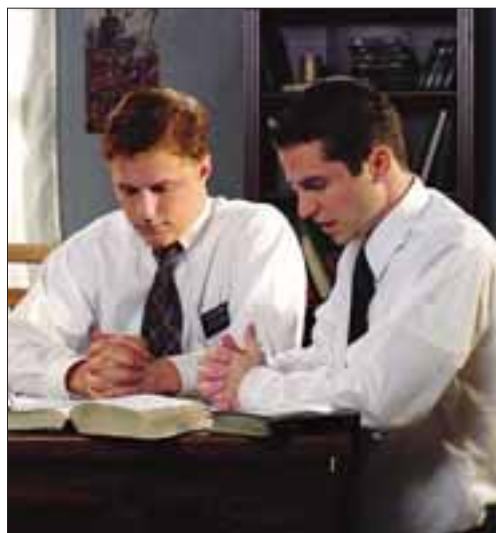
người khác và hoạch định cách thức để phục vụ họ và giúp họ tiến triển trong phúc âm. Hãy cầu nguyện một cách rõ ràng cụ thể cho những người tầm đạo của các anh chị em. Có đức tin để cầu xin Cha Thiên Thượng ban phước cho họ với sự đáp ứng cho những lời cầu nguyện của họ, với ước muốn tham dự nhà thờ, và vân vân.

2. Đặt ra các mục tiêu và lập ra các kế hoạch cho những người tầm đạo để chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận trong tuần tới. Xem lại Hồ Sơ Giảng Dạy cho mỗi người cam kết chịu phép báp têm hay lễ xác nhận trong tuần tới. Thảo luận những sự sắp đặt mà các anh chị em cần có cho các cuộc phỏng vấn về phép báp têm, lễ báp têm, và lễ xác nhận. Bằng cách sử dụng Hồ Sơ Giảng Dạy, hãy thảo luận bất cứ sự cam kết nào mà những người này có thể đang vất vả để giữ và cách thức mà các anh chị em có thể giúp họ. Hãy dự tính có sự tiếp xúc hàng ngày với họ. Hãy thảo luận cách thức các anh chị em có thể giúp người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu phối hợp với vị giám trợ cho lễ xác nhận của họ trong lễ Tiệc Thánh.

3. Đặt ra các mục tiêu và lập ra những kế hoạch cho những người tầm đạo với ngày chịu phép báp têm. Xem lại Hồ Sơ Giảng Dạy cho mỗi người mà sẽ chịu phép báp têm trong các tuần sắp tới. Nói về các bài học mà các anh chị em cần để giảng dạy cho họ. Hãy xem xét cách thức mà các anh chị em có thể giúp họ chuẩn bị cho phép báp têm và lễ xác nhận. Hãy thảo luận về những người tầm đạo mà không được làm phép báp têm vào ngày đã định. Hãy xem xét kỹ và thảo luận về những nhu cầu của họ. Hãy đặt ra những mục tiêu mới và lập kế hoạch mà sẽ giúp họ tiến triển đến một ngày và giờ cụ thể khi họ có thể lập giao ước báp têm và tiếp nhận giáo lễ xác nhận. Trên Hồ Sơ Giảng Dạy của các anh chị em, hãy đánh dấu bằng viết chì các nguyên tắc mà các anh chị em dự định giảng dạy và những cam kết mà các anh chị em sẽ giúp họ tuân giữ. Hãy quyết định điều mà các anh chị em có thể làm để giúp họ nhận được các bài học này và tuân giữ những sự cam kết này.

4. Đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch để giúp những người tầm đạo tham dự lễ Tiệc Thánh.

Duyệt lại Hồ Sơ Giảng Dạy cho mỗi người tầm đạo, và thảo luận về sự tham dự lễ Tiệc Thánh của họ. Đối với những người tầm đạo đang tham dự đều đặn lễ Tiệc Thánh, hãy thảo luận điều mà các anh chị em cần làm để giúp họ tiếp tục có được kinh nghiệm thuộc linh nâng cao tinh thần. Đối với những người chưa hề tham dự lễ Tiệc Thánh, những người chỉ tham dự một lần, hoặc những người thỉnh thoảng tham dự, hãy thảo luận điều mà có thể ngăn họ đến tham dự. Ví dụ, họ có thể cần sự giúp đỡ về phương tiện chuyên chở, họ có thể e sợ hoặc xa lạ với các buổi lễ của Thánh Hữu



Ngày Sau, hoặc họ có thể có một kinh nghiệm tiêu cực trong quá khứ. Hãy thảo luận điều mà các anh chị em có thể làm để giúp họ vượt qua những trở ngại này. Đặt ra những mục tiêu cho con số người tầm đạo mà các anh chị em dự định có trong buổi lễ Tiệc Thánh tới. Hoạch định ai sẽ đưa những người này đi nhà thờ, ai sẽ chào hỏi họ, và ai sẽ ngồi với họ trong các buổi lễ. Hoạch định việc tiếp xúc với các vị lãnh đạo nhóm túc số và tổ chức hỗ trợ và bất cứ giảng viên nào có trách nhiệm với lớp học mà những người tầm đạo sẽ tham dự. Hoạch định việc báo tin cho vị giám trợ biết. Trên Hồ Sơ Tiến Triển, hãy liệt kê những cách thức mà hội đồng tiểu giáo khu có thể giúp. Lập ra những kế hoạch về điều mà các anh chị em cần làm mỗi ngày của tuần đó để chuẩn bị cho những người này tham dự.

5. Đặt ra các mục tiêu và lập các kế hoạch về các bài học được giảng dạy cho những người tầm đạo đang tiến triển. Duyệt lại Hồ Sơ Giảng Dạy cho mỗi người tầm đạo mà được giảng dạy với sự hiện diện của một tín hữu. Hãy nói về cảm nghĩ của các anh chị em khi họ tiếp nhận sứ điệp. Duyệt lại những sự cam kết và những sự kiện từ Hồ Sơ Giảng Dạy mà họ đang vất vả để tuân giữ hoặc hoàn tất. Thảo luận cách thức để giúp các tín hữu của tiểu giáo khu và hội đồng tiểu giáo khu luôn luôn tham gia vào sự tiến triển của những người tầm đạo. Đặt ra các mục tiêu cho các bài học mà các anh chị em sẽ giảng dạy; những sự cam kết mà các anh chị em sẽ giúp họ tuân giữ, nhất là tham dự nhà thờ; và những kinh nghiệm quan trọng mà các anh chị em sẽ giúp họ có được trong vài tuần sắp tới.

Duyệt lại Hồ Sơ Giảng Dạy cho mỗi người tầm đạo đang tiến triển mà được giảng dạy và không có sự hiện diện của một tín hữu. Những người tầm đạo này có thể là những người mà các anh chị em tìm ra qua các nỗ lực của mình. Hãy thảo luận với vị lãnh đạo chức tư tế hay tổ chức hỗ trợ nào mà có thể được mời đến để kết tình thân hữu với họ. Duyệt lại các bài học mà các anh chị em sẽ giảng dạy và những sự cam kết mà các anh chị em sẽ giúp họ tuân giữ. Đặt ra các mục tiêu cho các bài học mà các anh chị em sẽ giảng dạy, cách thức mà các anh chị em sẽ mời các tín hữu tham gia, và cách thức mà các anh chị em sẽ giúp những người tầm đạo này tham dự lễ Tiệc Thánh. Ghi những mục tiêu này vào Hồ Sơ Giảng Dạy, và lập ra những kế hoạch cần thiết.

6. Đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch về các bài học phải được giảng dạy cho tất cả những người tầm đạo khác. Duyệt lại Hồ Sơ Giảng Dạy cho mỗi người tầm đạo mà không có sự tiến triển. Thảo luận lý do tại sao mỗi người tầm đạo không tuân giữ những sự cam kết. Thảo luận cách thức các anh chị em sẽ mời các vị lãnh đạo chức tư tế và tổ chức hỗ trợ tham gia vào việc kết tình thân hữu với những người tầm đạo này. Thảo luận về nhiều điều giống như vậy trong bước 5. Đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch để giúp những người này tiến triển. Viết những mục tiêu này vào Hồ Sơ Giảng Dạy.

7. Đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch để tiếp xúc và giảng dạy những người do các tín hữu, những người tầm đạo, những người ngoại đạo, và trụ sở Giáo Hội giới thiệu. Duyệt lại các mẫu Những Người Tầm Đạo Có Triển Vọng Cải Đạo. Duyệt lại danh sách của tất cả những người đã được giới thiệu với các anh chị em. Duyệt lại danh sách của những người đã được giới thiệu với các anh chị em nhưng chưa được tiếp xúc. Hãy đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch tiếp xúc với càng nhiều người đã được giới thiệu càng tốt trong tuần—tốt nhất là với tất cả những người đã được giới thiệu. Những người do trụ sở Giáo Hội giới thiệu phải được tiếp xúc trong vòng 24 giờ đồng hồ, nếu có thể được. Thảo luận cách thức các anh chị em có thể đến gặp mỗi người hay gia đình và sứ điệp nào các anh chị em có thể giảng dạy. Nếu là người do trụ sở Giáo Hội giới thiệu, hãy thảo luận cách thức mà các anh chị em sẽ giảng dạy một sứ điệp phúc âm bằng cách sử dụng băng video, sách, hoặc tài liệu khác mà họ đã yêu cầu. Hãy chắc chắn rằng các anh chị em có được thứ mà họ yêu cầu. Nếu thích hợp, hãy tiếp xúc với người được giới thiệu bằng điện thoại và hoạch định một cuộc hẹn. Thảo luận điều kế tiếp nào mà các anh chị em sẽ phải làm.

8. Đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch tìm kiếm thêm những người được giới thiệu bởi các tín hữu, những người tầm đạo, và những người ngoại đạo. Hãy thành tâm nhận ra các tín hữu và những người tầm đạo khác mà các anh chị em có thể thăm viếng. Hoạch định cách thức mà các anh chị em sẽ giúp họ mời những người bạn và những người trong gia đình họ học hỏi về phúc âm phục hồi. Thảo luận cách thức mà các anh chị em sẽ mời họ tham gia vào công việc truyền giáo. Hãy hoạch định những cuộc hẹn và lập các kế hoạch cần thiết.

9. Đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch cho các bài học mà các anh chị em sẽ giảng dạy cho những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực. Duyệt lại Hồ Sơ Giảng Dạy cho mỗi người mới cải đạo và người tín hữu kém tích cực mà các anh chị em đang giảng dạy. Hãy đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch cho các bài học mà các anh chị em sẽ giảng dạy. Quyết định cách thức mà các anh chị em sẽ giúp những người này tham dự lễ Tiệc Thánh và tuân giữ những sự cam kết khác.

10. Đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch để tìm những người tầm đạo mới. Duyệt lại các nỗ lực của tuần trước để tìm những người tầm đạo mới qua sự giới thiệu, các cơ hội phục vụ, và các sinh hoạt tìm kiếm của cá nhân. Hãy tham khảo thông tin trong phần “Những Người Tầm Đạo Có Triển Vọng Cải Đạo” của quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo của các anh chị em. Thảo luận lý do tại sao một số người trở thành những người tầm đạo mới và những người khác thì lại không. Đặt ra các mục tiêu về bao nhiêu người tầm đạo mới mà các anh chị em sẽ tìm kiếm trong tuần này. Hãy nhận ra những người mà có thể trở thành những người tầm đạo. Cũng nhận ra các tín hữu và những gia đình chỉ có một hay vài người là tín hữu mà các anh chị em muốn đến thăm viếng, và các cơ hội phục vụ mà các anh chị em sẽ tìm kiếm. Hoạch định những phương tiện tìm kiếm nào mà các anh chị em sẽ sử dụng, như những tấm thẻ chuyên tay để giới thiệu, băng video, đĩa DVD, thánh thư, hoặc những quyển sách mỏng. Cũng thảo luận nơi nào các anh chị em sẽ đi để tiếp xúc với dân chúng, bao nhiêu người các anh chị em sẽ tiếp xúc mỗi ngày, những người tầm đạo mà các anh chị em sẽ xin được giới thiệu, những người tầm đạo trước kia mà các anh chị em sẽ đi thăm viếng, những cách thức mà hội đồng tiểu giáo khu có thể giúp, và vân vân. Hãy lập ra những kế hoạch cụ thể cho ngày hôm sau. Sử dụng hết thời giờ còn lại cho những sinh hoạt tìm kiếm mà sẽ giúp các anh chị em hoàn tất mục tiêu của mình. Đặt ra các mục tiêu và kế hoạch để nói chuyện với càng nhiều người càng tốt mà Chúa đã đặt trên con đường của các anh chị em. Luôn luôn cố gắng tìm kiếm những người để giảng dạy.

11. Hoạch định cách thức làm việc với hội đồng của tiểu giáo khu. Vị giám trợ là thẩm quyền chủ tọa. Hãy tôn trọng và kính trọng thẩm quyền của ông. Dưới sự chỉ dẫn của ông, hãy xem lại Hồ Sơ Tiến Triển được sử dụng trong buổi họp phối hợp của người truyền giáo hoặc hội đồng của tiểu giáo khu trước đây. Thảo luận những nhiệm vụ chỉ định mà các anh chị em đã nhận được từ vị giám trợ hay người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu, và tường trình việc các anh chị em đã hoàn tất chúng hay không. Thảo luận cách thức mời những người khác mà có thể giúp đỡ, như người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu, các vị lãnh đạo chức tư tế và tổ chức hỗ trợ, và những người khác. Hãy chuẩn bị kỹ một Hồ Sơ Tiến Triển cho buổi họp hội đồng của tiểu giáo khu sắp tới, buổi họp ủy ban chấp hành chức tư tế, hoặc buổi họp phối hợp của người truyền giáo. Hãy chắc chắn rằng tài liệu này phải được viết rõ ràng và sạch sẽ. Đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch để làm việc phù hợp với các vị lãnh đạo tiểu giáo khu. Khi nào có thể được, hãy sao chụp Hồ Sơ Tiến Triển cho các vị lãnh đạo tiểu giáo khu mà sẽ tham dự buổi họp.

12. Hoạch định các buổi họp mà xảy ra đều đặn. Trong Sổ Hoạch Định Hằng Ngày của Người Truyền Giáo, hãy hoạch định các buổi họp mà xảy ra đều đặn, chẳng hạn các buổi họp chi bộ truyền giáo, các đại hội khu bộ truyền giáo, các cuộc phỏng vấn, và các buổi họp Giáo Hội. Hãy thảo luận những nhiệm vụ chỉ định mà các anh chị em cần hoàn tất cho bất cứ buổi họp nào trong số các buổi họp này, và thêm chúng vào phần Ghi Chú/Bản Liệt Kê Những Điều Cần Làm của các anh chị em.

13. Đánh giá mối quan hệ của các anh chị em với tư cách là người bạn đồng hành. Vào cuối phiên họp hoạch định hằng tuần, hãy chia sẻ với người bạn đồng hành của các anh chị em các mục tiêu thích đáng, và xin người ấy giúp đỡ hoàn thành chúng. Thảo luận về sức mạnh của mối quan hệ của các anh chị em với người bạn đồng hành của mình. Thảo luận về bất cứ thử thách nào mà có thể làm cho mối quan hệ đồng hành của các anh chị em không làm việc trong tình đoàn kết hoặc không vâng lời. Hãy giải quyết những cuộc xung đột. Chia sẻ với người bạn đồng hành của mình điều mà các anh chị em nghĩ sức mạnh của người ấy là gì. Hỏi xin những lời đề nghị về cách thức các anh chị em có thể cải tiến. Nếu cần, hãy đặt ra các mục tiêu mà sẽ cải tiến mối quan hệ của các anh chị em. Hãy kết thúc bằng lời cầu nguyện.

Phiên Họp Hoạch Định Hằng Ngày

Điều khiển một phiên họp hoạch định vào cuối mỗi ngày. Nếu đang giảng dạy một bài học, các anh chị em có thể ở ngoài cho đến 9 giờ 30 tối. Nếu không, hãy trở về căn hộ của các anh chị em lúc 9 giờ tối, và tổ chức phiên họp hoạch định hằng ngày từ 9 giờ đến 9 giờ 30 tối (Các vị chủ tịch phái bộ truyền giáo có quyền để điều chỉnh lịch trình tùy theo hoàn cảnh địa phương.) Hãy áp dụng cùng các nguyên tắc và những chỉ dẫn trong một phiên họp hoạch định hằng ngày mà các anh chị em làm theo trong một phiên họp hằng tuần nhưng trong một cách thức đơn giản hơn. Hãy thành tâm khi các anh chị em thảo luận các bài học hoặc đề tài mà các anh chị em có thể nghiên cứu trong lúc học riêng và học chung với người bạn đồng hành mà sẽ giúp các anh chị em với kế hoạch của mình. Hãy viết những đề tài này vào khoảng trống của lịch trình hằng ngày. Duyệt lại lịch trình hằng ngày của các anh chị em. Hoạch định một sinh hoạt đầy ý nghĩa cho mỗi giờ trong ngày. Trong phiên họp hoạch định tối Chúa Nhật, tổng cộng lại và nộp Tờ Tóm Lược Việc Báo Cáo Bằng Điện Thoại, viết bức thư hằng tuần của các anh chị em gửi vị chủ tịch phái bộ truyền giáo, và hoàn thành các mục tiêu của các anh chị em cho tuần tới.

Trước khi rời căn hộ của mình vào ngày hôm sau, các anh chị em hãy xem lại các mục tiêu, kế hoạch, và lịch trình của mình. Sửa lại nếu cần. Luôn luôn cầu nguyện trước khi rời căn hộ của mình. Các anh chị em có thể biết được những kế hoạch hằng ngày của mình được hữu hiệu như thế nào khi các anh chị em không cần phải hỏi những người khác: “Bây giờ tôi cần phải làm gì?”

Trách Nhiệm Giải Trình

Nguyên tắc trách nhiệm giải trình là cơ bản trong kế hoạch vĩnh cửu của Thượng Đế. Tất cả chúng ta đều sẽ đứng trước mặt Chúa vào ngày phán xét cuối cùng và giải trình về những gì chúng ta đã làm với các cơ hội mà Ngài đã ban cho chúng ta (xin xem An Ma 5:15–19; GLGU 137:9). Có nhiều điều mà các anh chị em có thể học về trách nhiệm giải trình trong công việc truyền giáo của mình mà sẽ có ích lợi cho các anh chị em trong suốt cuộc sống của các anh chị em. Nguyên tắc trách nhiệm giải trình sẽ ban phước cho các anh chị em nếu các anh chị em:

- Thực hiện việc đặt ra và hoạch định mục tiêu của mình với ý nghĩ rằng các anh chị em sẽ chịu trách nhiệm về các nỗ lực của mình với những người lãnh đạo truyền giáo của mình và với Chúa qua sự cầu nguyện.

“Khi thành tích được đo lường, thì thành tích cải tiến. Khi thành tích được đo lường và báo cáo, thì tốc độ cải tiến tăng nhanh.”

– ANH CẢ THOMAS S. MONSON
“THOU ART A TEACHER COME FROM GOD,”
IMPROVEMENT ERA, THÁNG MƯỜI HAI NĂM 1970, 101

Ghi Chú

- Cảm thấy có trách nhiệm cá nhân về sự tin cậy thiêng liêng mà Chúa đã ban cho các anh chị em.
- Đặt ra các mục tiêu đầy ý nghĩa.
- Chủ động chọn trong việc có trách nhiệm giải trình công việc của mình lên Chúa và những người lãnh đạo truyền giáo của mình. Đừng chờ để được yêu cầu mới làm. Đừng đòi hỏi những người khác phải theo dõi mình thường xuyên. Hãy có ước muốn có trách nhiệm giải trình công việc làm của mình.
- Chấp nhận việc có trách nhiệm hoàn toàn đối với các nỗ lực của các anh chị em. Đừng bao giờ đổ lỗi cho những người khác về hoàn cảnh khó khăn hay thiếu sự tiến triển.
- Tìm cách học hỏi từ các vị lãnh đạo, và mời họ đề nghị những cách thức mà các anh chị em có thể cải tiến.
- Hãy tích cực tận tụy để làm công việc của mình tốt nhất.

Sự giải trình trách nhiệm không chỉ đến vào cuối thời gian truyền giáo của các anh chị em. Đó là một nguyên tắc mà ảnh hưởng cách thức các anh chị em bắt đầu, cách thức mà các anh chị em suy nghĩ và cảm nhận về trách nhiệm mà Chúa đã ban cho các anh chị em, cách thức mà các anh chị em thực hiện công việc làm của mình, và công việc mà các anh chị em kiên trì giỏi như thế nào. Thái độ của các anh chị em đối với kinh nghiệm truyền giáo của mình là một sự phản ánh về tình yêu thương của các anh chị em đối với Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài và sự kính trọng của các anh chị em đối với chức tư tế.

Khi các anh chị em cầu nguyện riêng và chung với người bạn đồng hành của mình, hãy tìm kiếm sự soi dẫn về những gì mà các anh chị em cần phải làm mỗi ngày. Khi các anh chị em làm theo các kế hoạch của mình, hãy cầu nguyện và cầu xin Chúa ban cho sự hướng dẫn. Hãy cầu nguyện trong lòng mình suốt ngày để Thánh Linh sẽ giúp các anh chị em biết đi nơi nào, làm điều gì, và nói điều gì. Hãy tự hỏi: “Tôi có thể làm gì thêm nữa?” Trong lời cầu nguyện của các anh chị em vào cuối ngày, hãy tường trình lên Chúa về công việc làm của mình.

Các anh chị em sẽ tường trình mỗi tuần với các vị lãnh đạo phái bộ truyền giáo của mình bằng cách sử dụng Tờ Tóm Lược Việc Báo Cáo Bằng Điện Thoại. Nếu là người lãnh đạo truyền giáo, các anh em sẽ nhận được thông tin này từ những người truyền giáo khác. Hãy cho thấy mối quan tâm đối với cuộc sống của họ và đối với cuộc sống của những người mà họ giảng dạy hơn là chỉ chú trọng đến những con số. Đừng sử dụng những bản báo cáo và những mẫu này hoặc những thông tin mà các anh em nhận được để làm cách thức kiểm soát hay thao túng. Thông tin mà các anh em nhận được qua những bản báo cáo và những mẫu này sẽ cung ứng cho các anh em cơ hội để khen ngợi những người truyền giáo về sự tận tâm của họ và thấy được cơ hội cho sự huấn luyện tương lai.

Học Tập Thánh Thư**Chịu trách nhiệm có nghĩa là gì?**

GLGƯ 58:26–33

GLGƯ 101:78

Ê Xê Chi Ên 33:1–6

Tại sao quyền tự quyết là quan trọng trong sự giải trình trách nhiệm?

2 Nê Phi 2:26–29

Hê La Man 14:30–31

Một người truyền giáo và một người lãnh đạo truyền giáo cần phải làm việc chung như thế nào?

GLGƯ 38:23–25

Hê Bơ Rơ 13:17–18

Hãy Nhớ Điều Này

- Tập trung các nỗ lực của các anh chị em vào mục đích của mình.
- Đặt các mục tiêu theo các dấu chỉ then chốt.
- Thành khẩn cầu nguyện về các mục tiêu và kế hoạch của các anh chị em.
- Sử dụng quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo và Sổ Tay Hoạch Định Hằng Ngày của Người Truyền Giáo để giúp những người khác phát triển đức tin, hối cải, chịu phép báp têm, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng.
- Đối với mỗi dấu chỉ then chốt, hãy đặt ra các mục tiêu mà giúp cho các anh chị em cải tiến, sử dụng đức tin, và làm việc hữu hiệu.
- Thực hiện các phiên họp hoạch định hằng tuần và hằng ngày mà tập trung vào việc giúp đỡ những người khác tiến triển trong phúc âm.
- Tường trình các nỗ lực của các anh chị em lên Chúa và những người lãnh đạo truyền giáo.

Ghi Chú

Những Ý Kiến Đề Học Tập và Áp Dụng

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy viết một câu trả lời cho mỗi câu hỏi trong “Hãy Suy Ngẫm Điều Này.”
- Dành ra một vài giây phút và suy nghĩ về ngày cuối cùng của các anh chị em trong công việc truyền giáo. Khi ngày đó đến:
 - Các anh chị em muốn nói mình đã làm gì với tư cách là người truyền giáo?
 - Các anh chị em muốn trở thành người như thế nào?
 - Những sự khác biệt nào mà các anh chị em muốn những người khác thấy nơi các anh chị em?

Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy viết xuống một câu trả lời cho mỗi câu hỏi. Quyết định điều gì các anh chị em cần phải làm bây giờ để thực hiện các mục tiêu này. Viết ra các kế hoạch mà hiện đến trong tâm trí.

Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Bằng cách sử dụng quyền sách ghi chép về khu vực giảng đạo, hãy trả lời những câu hỏi dưới đây:
 - Tất cả các hồ sơ có cập nhật, chính xác, và dễ đọc không?
 - Một người truyền giáo còn lạ với khu vực có thể duyệt lại quyền sách ghi chép về khu vực giảng đạo và biết được mức độ tiến triển thuộc linh của những người tẩm đạo và điều gì cần được thực hiện thêm để giúp họ không?
 - Một người truyền giáo còn lạ với khu vực sẽ hưởng lợi ích từ các nỗ lực của các anh chị em để tìm ra những người tẩm đạo mới không?
 - Hãy tự hình dung ra các anh chị em đang trình lên Chúa quyền sách ghi chép về khu vực giảng đạo của mình khi các anh chị em tường trình về cách thức mà các anh chị em đã chăm sóc cho những người trong khu vực của mình. Chúa sẽ hài lòng với các nỗ lực của các anh chị em không?
- Thảo luận về một trong số những người tẩm đạo mới của các anh chị em. Trong Sổ Tay Hoạch Định Hằng Ngày của Người Truyền Giáo, hãy tìm ra trang có tựa đề “Những Sự Kiện Đưa Đến Phép Báp Têm, Lễ Xác Nhận, và Sinh Hoạt trong Giáo Hội.” Hãy chọn một sự kiện, và lập một bản liệt kê về mọi thứ mà các anh chị em cần làm để cho sự kiện sẽ xảy ra. Thảo luận cách thức mà các anh chị em có thể hoạch định những nhiệm vụ này để sự kiện đó có thể xảy ra vào thời gian có thể sớm nhất.
- Thảo luận trường hợp tương tự sau đây với người bạn đồng hành của các anh chị em. Đánh giá xem sợi dây câu của các anh chị em ở trong nước bao lâu mỗi ngày.

“Không một ai trong chúng ta phải giống như một người câu cá mà nghĩ rằng người ấy đã câu suốt ngày trong khi thực tế người ấy đã dành ra hầu hết thời giờ của mình để bước vào và bước ra khỏi nước, ăn trưa, và bận rộn với dụng cụ của mình. Việc câu cá thành công liên quan đến thời gian bao lâu các anh chị em ngâm cần câu của mình trong nước, chứ không phải thời gian bao lâu các anh chị em đi ra bên ngoài căn hộ của mình. Một số người câu cá ra khỏi nhà trong mười hai tiếng đồng hồ và ngâm cần câu trong nước trong mười tiếng đồng hồ. Những người câu cá khác thì ra khỏi nhà trong mười hai tiếng đồng hồ và ngâm cần câu của họ trong nước chỉ trong hai tiếng đồng hồ. Những loại người sau này có lẽ tự hỏi tại sao họ không thành công giống như những người khác.

“Cũng cùng nguyên tắc như thế áp dụng cho những người truyền giáo, là những người mà Đức Thầy gọi là ‘tay đánh lưới người.’ Cần cầu của một người truyền giáo phải bỏ vào nước ngay vào lúc mà người ấy rời căn hộ của mình” (Dallin H. Oaks, khóa huấn luyện cho các vị chủ tịch phái bộ truyền giáo mới, ngày 20 tháng Sáu năm 2000).

Các Buổi Họp Chi Bộ Truyền Giáo và Đại Hội Khu Bộ Truyền Giáo

- Đọc một trong số các tình huống sau đây cho những người truyền giáo nghe. Trong những nhóm nhỏ, bảo những người truyền giáo thảo luận các mục tiêu và kế hoạch mà sẽ giúp những người khác trong những ví dụ này tiến triển đến việc chịu phép báp têm và làm lễ xác nhận. Bảo mỗi nhóm chia sẻ những ý kiến của họ.

Tình huống một: Các anh chị em gặp Luân và Bích khi họ đang phục vụ trong chỗ phát chẩn thức ăn. Các anh chị em đã giảng dạy cho họ một bài học, và giờ đây họ muốn biết thêm. Họ không biết bất cứ tín hữu nào trong Giáo Hội. Bích là Ky Tô hữu, và Luân thì không cho rằng mình thuộc vào một tôn giáo đặc biệt nào cả. Họ không kết hôn với nhau nhưng sống chung. Luân làm việc từ 4 giờ chiều đến 12 giờ khuya. Bích làm việc ban ngày.

Tình huống hai: Sang đã học hết tất cả các bài học và tham dự nhà thờ ít nhất hai lần một tháng. Anh tin rằng Joseph Smith là một vị tiên tri và Sách Mặc Môn là chân chính. Những người trong gia đình của anh là những người Công Giáo sùng đạo và không tán thành cho anh gặp gỡ những người truyền giáo.

Tình huống ba: Jill là một sinh viên đại học. Chị có một người bạn là tín hữu của Giáo Hội. Người bạn tín hữu của chị mời chị đến gặp các anh chị em. Các anh chị em đã giảng dạy hai bài học cho chị. Người bạn tín hữu của chị hiện diện trong cả hai lần giảng dạy bài học. Chị chưa tham dự nhà thờ và bận rộn với bài làm ở nhà đến nỗi rất khó cho chị để đọc Sách Mặc Môn.

- Mỗi những người truyền giáo chia sẻ những kinh nghiệm mà, qua việc đặt ra các mục tiêu và lập kế hoạch, họ có thể giúp những người khác:
 - Phát triển đức tin lớn lao hơn nơi Đấng Cứu Rỗi.
 - Hối cải và thực hiện những sự thay đổi mà đã mang họ đến gần Thượng Đế hơn.
 - Tiếp nhận các giao ước báp têm và xác nhận.
 - Trở lại Giáo Hội và tái lập các giao ước báp têm.
- Chia những người truyền giáo ra làm ba nhóm. Giải thích rằng mỗi nhóm sẽ nhận được một nhiệm vụ chỉ định quan trọng. Rồi đưa cho mỗi nhóm một trong số các nhiệm vụ sau đây:
 - Mở một khu vực giảng đạo mới.
 - Chuẩn bị một phiên họp huấn luyện tại đại hội khu bộ truyền giáo về việc giới thiệu Sách Mặc Môn cho những người tầm đạo.
 - Giúp một gia đình tầm đạo hội nhập vào tiểu giáo khu. Gia đình này có ba đứa con: một em gái 8 tuổi, một em gái 12 tuổi và một thiếu niên 16 tuổi.

Bảo những người truyền giáo rằng họ có tám phút để phát triển một kế hoạch. Một trong những người truyền giáo phải viết xuống kế hoạch, kể cả những sinh hoạt hằng ngày.

Ghi Chú

Bảo mỗi nhóm trình bày kế hoạch của mình. Sau mỗi phần trình bày, hãy hỏi:

- Những người truyền giáo cần biết điều gì trong mỗi tình huống?
- Kết quả sẽ là gì nếu các anh chị em không hoạch định những sinh hoạt đầy ý nghĩa hoặc không hoạch định gì cả?

Sau tất cả phần trình bày, hãy hỏi:

- Làm thế nào việc hoạch định và đặt ra mục tiêu là hành động yêu thương? hành động đức tin?

Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Yêu cầu những người truyền giáo mang các quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo của mình đến đại hội khu bộ truyền giáo hoặc đến các cuộc phỏng vấn. Ngoài việc tự mình duyệt lại các quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo, hãy suy xét việc để những người lãnh đạo truyền giáo hoặc vợ của mình duyệt lại các quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo.
- Thành thạo quan sát các phiên họp hoạch định hằng tuần hoặc hằng ngày của những người truyền giáo.
- Thành thạo thực hiện những cuộc phỏng vấn trong các căn hộ của người truyền giáo. Khi làm như vậy, hãy đề cho vợ của các anh em hoặc những người phụ tá chủ tịch duyệt xem lại các quyển sách ghi chép về khu vực giảng đạo và những sổ hoạch định hằng ngày.
- Thường xuyên duyệt xét lại những sổ hoạch định hằng ngày của những người truyền giáo.
- Thành thạo tham dự buổi họp hội đồng của tiểu giáo khu.



Bằng Cách Nào Tôi Tìm Kiếm Những Người để Giảng Dạy?

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- “Nơi nào các người thấy có những người tiếp nhận mình” (GLGU’ 42:8) có nghĩa là gì?
- Tôi gia tăng đức tin của mình để tìm những người để giảng dạy như thế nào?
- Tại sao tôi nên để các tín hữu tham gia vào nỗ lực của tôi trong việc tìm kiếm những người để giảng dạy?
- Vai trò của hệ thống giới thiệu những người tâm đạo của phương tiện truyền thông và trụ sở Giáo Hội là gì?
- Mối liên hệ giữa sự tìm kiếm và giảng dạy là gì?
- Vai trò phục vụ trong việc tìm kiếm những người để giảng dạy là gì?
- Một số ý kiến về việc tìm kiếm những người để giảng dạy mà tôi chưa thử làm là gì?

Phát Triển Đức Tin để Tìm Kiếm

Các giáo lý và các nguyên tắc trong chương này sẽ củng cố đức tin của các anh chị em rằng Chúa đang chuẩn bị cho những người để tiếp nhận các anh chị em và phúc âm phục hồi. Ngài sẽ đưa dẫn các anh chị em đến với họ hoặc Ngài sẽ dẫn dắt họ đến với các anh chị em. Việc tìm kiếm thì rất khác biệt trong những phần đất khác nhau của thế giới. Những người truyền giáo và các vị chủ tịch phái bộ truyền giáo cần phải thích nghi với những hoàn cảnh. Tuy nhiên, mặc dù có những sự khác biệt, nhưng các nguyên tắc tìm kiếm thì cũng phổ quát.

Gia Đình của Thượng Đế. Tất cả mọi người trên thế gian đều là những thành viên của gia đình Thượng Đế trong cuộc sống tiền dương thế (xin xem Công Vụ Các Sứ Đồ 17:26–29; Hê Bơ Rơ 12:9). Chúng ta là những người trong gia đình của Thượng Đế trong cuộc sống

Ghi Chú

Ghi Chú

này và còn có thể vui hưởng các phước lành lớn lao hơn với tư cách là những thành viên của gia đình Ngài trong cuộc sống mai sau. Chúng ta đều là anh chị em với nhau trong gia đình của Thượng Đế. Sự hiểu biết này cho chúng ta một ý thức về sự giống nhau và sự thuộc vào. Nó cho chúng ta lý do để hy vọng về cuộc sống vĩnh cửu ở nơi hiện diện của Thượng Đế. Chúng ta hiểu các lẽ thật cơ bản này nhờ vào Sự Phục Hồi. Giảng dạy các lẽ thật đã được phục hồi cho các anh chị em của mình là trách nhiệm và phước lành của các anh chị em. Giống như An Ma đang tìm kiếm để giúp đỡ dân Giô Ram bội giáo, các anh chị em cũng có thể cầu nguyện: “Hỡi Chúa, xin Ngài ban cho chúng con có được sự thành công trong việc đem họ trở về cùng Ngài trong Đấng Ky Tô. Nay, hỡi Chúa, tâm hồn họ thật là quý báu, và nhiều người trong bọn họ là đồng bào của chúng con; vậy nên, hỡi Chúa, xin Ngài ban cho chúng con quyền năng và sự thông sáng để chúng con có thể đem những người này, là đồng bào của chúng con, trở về cùng Ngài” (An Ma 31:34–35).

“Thấy Có Những Người Tiếp Nhận Mình.” Các anh chị em phải xây đắp Giáo Hội bằng cách tìm kiếm “những người tiếp nhận mình” (GLGU 42:8). Những người như thế sẽ nhận biết các anh chị em là các tôi tớ của Chúa. Họ sẽ sẵn lòng hành động theo sứ điệp của các anh chị em. Nhiều người trong số này đã “bị ngăn cản khỏi lẽ thật vì họ không biết tìm thấy lẽ thật đâu cả” (GLGU 123:12).

Thường thường, các anh chị em không biết những người này là ai. Họ có thể không nhận biết ngay rằng các anh chị em là các tôi tớ của Chúa. Họ có thể không hiểu rằng sự bình an, sự hướng dẫn, và mục đích lớn lao trong cuộc sống sẽ đến qua phúc âm phục hồi hơn bất cứ điều gì khác. Họ thường không ý thức được rằng họ đang tìm kiếm phúc âm phục hồi cho đến khi họ tìm thấy được nó. Ví dụ, một người cải đạo đã nói: “Khi tôi nghe về phúc âm, thì phúc âm lấp đầy lỗ hổng trong hồn tôi mà tôi không biết là lỗ hổng có nơi đó.” Một người khác nói: “Tôi đã hoàn tất sự tìm kiếm mà tôi không biết là tôi đang tìm kiếm.”

Bất cứ nơi nào các anh chị em được chỉ định để phục vụ, hãy nhớ rằng Chúa đã “chịu để cho các [anh, chị em] đến chốn này; vì [Ngài] thấy việc này cần thiết để cứu rỗi loài người.” Hãy làm việc hữu hiệu để “cất cao tiếng nói của các [anh, chị em] lên với dân này; hãy nói ra những ý nghĩ mà [Chúa] sẽ đặt trong lòng các [anh chị em].” Nếu làm vậy, các anh chị em sẽ nhận được lời hứa rằng các anh chị em “sẽ không bị bối rối trước mặt mọi người,” và “điều các [anh chị em] phải nói sẽ được ban cho các [anh chị em] chính trong giờ phút đó” (GLGU 100:4–6). Việc tìm kiếm bằng Thánh Linh thì cũng quan trọng như việc giảng dạy bằng Thánh Linh. Cũng giống như trong việc giảng dạy, các nỗ lực của các anh chị em trong việc tìm kiếm sẽ được hữu hiệu hơn nếu các anh chị em được Thánh Linh hướng dẫn. Hãy có đức tin rằng các anh chị em sẽ biết giảng dạy điều gì và làm điều gì để tìm ra những người sẽ tiếp nhận mình.

Sinh Hoạt: Học Hỏi Chung với Người Bạn Đồng Hành

Nhiều tín hữu mà các anh chị em đến thăm có thể là những người cải đạo vào Giáo Hội. Hãy dự định một thời gian để hỏi họ cách thức họ liên lạc với Giáo Hội và cách thức mà họ tiến đến việc nhận biết rằng những người truyền giáo đang giảng dạy họ lẽ thật. Hãy tóm tắt các kinh nghiệm của họ trong nhật ký học tập của các anh chị em.

Học Tập Thánh Thư

Các con cái của Thượng Đế đã được chuẩn bị và hướng dẫn đến phúc âm phục hồi như thế nào?

An Ma 13:24

GLGU 29:7

GLGU 84:45–47, 88

An Ma 16:16–17

GLGE 33:6

GLGU 136:32–33

Nói Chuyện với Mọi Người

Trong khi Tiên Tri Joseph Smith đi với một nhóm người truyền giáo trên Sông Missouri, Chúa đã mặc khải: “cả nhóm anh cả này của ta không cần phải đi quá mau . . . trong khi dân cư hai bên bờ đang thăm vong trong sự chẳng tin?” (GLGU’ 61:3). Khi các anh chị em thực hiện nhanh những sinh hoạt đã hoạch định, thì hãy cầu nguyện để có được khả năng thấy được những cơ hội không hoạch định để phục vụ và giảng dạy cho những người mà có thể “thăm vong trong sự chẳng tin.” Hãy cầu nguyện để có được sự bén nhảy của Thánh Linh để nhận biết những cơ hội. Các anh chị em sẽ thấy rằng Thượng Đế sẽ đặt vào lối đi của các anh chị em các con cái của Ngài là những người đang được chuẩn bị để tiếp nhận phúc âm phục hồi.



Không có gì xảy ra trong công việc truyền giáo cho đến khi các anh chị em tìm ra một người nào đó để giảng dạy. Hãy nói chuyện với càng nhiều người càng tốt mỗi ngày. Là điều tự nhiên để hơi e ngại về việc nói chuyện với những người khác, nhưng các anh chị em có thể cầu nguyện để có được đức tin và sức mạnh để trở nên quả cảm hơn trong việc mở miệng của mình ra để rao giảng phúc âm phục hồi. Hãy cố gắng áp dụng những ý kiến sau đây khi các anh chị em tìm cách nói chuyện với mọi người mà các anh chị em gặp:

- Nói với những người khác về gia đình của họ. Giúp họ thấy cách thức phúc âm phục hồi có thể trở thành một phước lành cho gia đình họ.
- Hãy tìm ra những manh mối—như trong nhà hay ngoài sân, chữ viết ở trên quần áo, hoặc những dấu hiệu cho biết về con cái—để giúp cho các anh chị em biết cách bắt đầu nói chuyện với những người khác.
- Chân thành lắng nghe điều mà người ta nói với các anh chị em.
- Hãy nồng nhiệt, thân thiện, và vui vẻ. Đề nghị giúp đỡ.
- Tin cậy Thánh Linh đặt vào tâm trí của các anh chị em điều phải giảng dạy.
- Mời mọi người học về phúc âm phục hồi.
- Đưa cho họ những thẻ nói về Giáo Hội và các chương trình của Giáo Hội.
- Xin tên của những người quen của những người mà các anh chị em gặp và có thể thích sự điệp của các anh chị em.

Khi các anh chị em đọc câu chuyện có thật sau đây, hãy tìm xem cách thức mà người đó đã được chuẩn bị để tiếp nhận những người truyền giáo và cách thức những người truyền giáo dùng một cơ hội không dự định trước để giảng dạy phúc âm cho người đó.

Khi còn nhỏ, tôi chưa bao giờ được dạy đọc Kinh Thánh. Tôi đi nhà thờ vào ngày Chúa Nhật, nhưng tôi không đóng góp gì cả và không cảm thấy điều gì đáp ứng. Tôi bị tôn giáo làm vỡ mộng. . . . Tôi tìm kiếm . . . Thượng Đế—muốn biết Ngài có thật sự hiện hữu hay không. Tôi khát khao muốn biết Ngài về lời của Ngài. Nhưng dường như tôi không thể tìm ra điều tôi tìm kiếm.

Có những lúc tôi cảm thấy rất gần với việc dập tắt nỗi khao khát của mình. Khi ôm đứa con gái đầu tiên của mình trong tay lần đầu, tôi đã có cảm nghĩ rằng thật sự có Thượng Đế. Nhiều năm về sau, khi em gái nó ra đời, tôi cũng trải qua cảm nghĩ như thế. . . . Tuy nhiên, thường khi, một sự mệt mỏi không thể giải thích được đè nặng lên tâm hồn tôi. Tôi khát khao về phương diện thuộc linh và không thể tìm ra nơi nào để thỏa mãn nỗi khát khao đó.

Ghi Chú

Ghi Chú

Vào tháng Tư năm 1994, tôi đang sống tại thành phố Monterrey, Mê Tây Cơ, kiếm sống bằng nghề lái taxi. Một ngày nọ, trời đã mưa hằng giờ, trút xuống như thác triển núi. Sau khi lái xe quanh quần trong mưa hằng giờ, tôi thấy mình ở trong một thị trấn nhỏ cách Monterrey khoảng tám cây số (năm dặm). Lúc đó cũng gần . . . đến giờ về nhà. Thình lình, tôi nhìn thấy hai thanh niên đang đi bộ. Họ mặc quần màu sậm và áo sơ mi trắng, và họ trông ướt sũng cả người.

Khi tiến đến gần họ, tôi mở cửa xe taxi và gọi: “Vào đây! Tôi đi Monterrey.”

Người cao, có nước da trắng, trả lời: “Chúng tôi không có tiền.”

Tôi đáp: “Tôi không lấy tiền đâu.”

Họ nhanh chóng leo vào taxi.

Trong khi tôi lái, chúng tôi nói chuyện. Họ hỏi tôi là họ có thể chia sẻ sứ điệp về Chúa Giê Su Ky Tô với tôi được không. Tôi ưng thuận và cho họ địa chỉ của mình.

Khi tôi về đến nhà, tôi đánh thức vợ tôi dậy và kể cho vợ tôi nghe về hai người thanh niên đó. Tôi nói: “Thật là một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Một người là người Mê và người kia là người Mỹ, và cả hai người đều có tên Elder (Anh Cả).”

Vợ tôi trả lời: “Anh Cả có nghĩa là người truyền giáo,” vì biết chút ít về Giáo Hội.

Tôi cảm thấy có một cái gì khuấy động từ tận đáy lòng mình. Hai người thanh niên này đã để lại trong lòng tôi một cảm giác thắm thía tuyệt diệu. Tôi cảm thấy tôi đã tiến gần đến việc tìm ra một điều gì mà sẽ làm thỏa mãn nỗi khát khao của mình, và điều đó đang trong tầm tay với của tôi.

Những người truyền giáo đến nhà của chúng tôi vào ngày 5 tháng Sáu, và tôi vui vẻ lắng nghe họ. Hai tuần sau, vào ngày 19 tháng Sáu, tôi chịu phép báp têm. Vợ tôi chịu phép báp têm bốn tháng sau đó, vào tháng Mười. Con gái lớn của tôi đã được huấn luyện trong lớp tôn giáo tại trường học. Khi đi nhà thờ lần đầu tiên, nó đã kêu lên: “Ba ơi, điều giảng dạy này thì hay hơn nhiều điều mà con đang học trong trường!” Nó cũng chịu phép báp têm vào tháng Mười.

Vào tháng Mười Hai năm 1995 chúng tôi được làm lễ gắn bó với nhau với tư cách là một gia đình ở Đền Thờ Mexico City Mexico (Mê Tây Cơ) cho cuộc sống này và cho thời vĩnh cửu. Giờ đây, chúng tôi là một gia đình vui hưởng sự hòa thuận, bình an, và hạnh phúc. Chúng tôi biết chúng tôi từ thờ phượng ai. Chúng tôi biết chúng tôi từ đâu đến và chúng tôi sẽ đi đâu. Chúng tôi yêu thương lời của Thượng Đế, nhất là Sách Mặc Môn, và chúng tôi yêu thương Giáo Hội của Ngài, Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô.

Qua những ân tứ này, chúng tôi tìm thấy được cái giếng nước sự sống mà Đấng Cứu Rỗi đã phán với người đàn bà Sa Ma Ri: “Uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời” (Giăng 4:14). [Victor Manuel Cabrera, “Thirsting for the Living Water,” Ensign, tháng Tám năm 2001, 60–61]



© 2001 Simon Dawey. Cảm sao chụp lại.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Người đó đã được chuẩn bị cho phúc âm phục hồi như thế nào?
- Điều gì sẽ xảy ra nếu các anh cả không bao giờ mở miệng để chia sẻ sứ điệp về phúc âm?
- Duyệt lại điều mà các anh chị em đã làm hôm qua. Các anh chị em có nói chuyện với càng nhiều người càng tốt không? Nếu không, hãy lập kế hoạch và đặt ra các mục tiêu để làm như vậy ngày hôm nay.

Học Tập Thánh Thư

**Chúa phán gì về việc mở miệng các anh chị em? Các anh chị em nên giảng dạy điều gì?
Các anh chị em được hứa điều gì?**

GLGU' 24:12
GLGU' 28:16

GLGU' 33:7-15

GLGU' 60:2-3, 7-8

Ghi Chú

Hãy Giảng Dạy Khi Tìm Ra Một Người Tầm Đạo, Rồi Qua Người Tầm Đạo Này, Tìm Ra Người Tầm Đạo Khác Để Giảng Dạy

Việc tìm kiếm và giảng dạy là hai sinh hoạt có liên hệ và liên quan với nhau. Khi các anh chị em gặp những người khác, hãy sẵn sàng giảng dạy những phần tóm lược về lễ thật được phục hồi để Đức Thánh Linh có thể làm chứng rằng các anh chị em là các tôi tớ của Chúa. Trong nhiều tình huống, các anh chị em sẽ cần phải có thể trình bày một sứ điệp trong một phút hoặc ít hơn. Người ta quen thuộc với những lời nói ngắn, có tác động mạnh. Ví dụ, các anh chị em có thể làm chứng về sứ điệp của Sự Phục Hồi trong chỉ hai hoặc ba câu:

Sau nhiều thế kỷ bị thất lạc, các lễ thật nguyên thủy của Thượng Đế (phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô) đã được phục hồi bởi một Thượng Đế nhân từ qua một vị tiên tri tại thế. Chúng tôi có bằng chứng hiển nhiên về điều này mà anh (chị, em) có thể cầm trong tay, đọc, suy ngẫm trong lòng, và cầu nguyện về việc tự mình học hỏi lễ thật của chứng thư đó. Anh (chị, em) có cho phép chúng tôi . . .

Nếu có thêm một chút ít thời giờ nữa, thì các anh chị em có thể nói thêm:

Sứ điệp của chúng tôi thì giản dị. Thượng Đế là Đức Chúa Cha của chúng ta. Chúng ta là con cái của Ngài. Chúng ta là những người trong gia đình của Ngài. Ngài yêu mến chúng ta. Từ buổi sáng thế, Ngài đã theo một mẫu mực yêu thương và chăm sóc. Nhiều lần Ngài đã tìm đến trong tình yêu thương để mặc khải phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô để cho con cái của Ngài có thể biết được cách thức trở về cùng Ngài. Ngài đã mặc khải phúc âm cho các vị tiên tri như A Đam, Nô Ê, Áp Ra Ham, và Môi Se biết. Nhưng một số người đã nhiều lần chọn bác bỏ phúc âm đó. Cách đây hai ngàn năm, chính Chúa Giê Su Kỵ Tô đã giảng dạy phúc âm của Ngài. Thật là đáng ngạc nhiên, người ta còn chối bỏ cả Chúa Giê Su. Bất cứ lúc nào con người coi thường hoặc xuyên tạc các giáo lý và các giáo lễ chân chính, thì Thượng Đế rút lại thẩm quyền của Ngài để điều hành Giáo Hội.

Lời mời của chúng tôi cho anh (chị, em) là thêm vào các lễ thật mà các anh chị em đã trân quý rồi. Hãy xem xét bằng chứng hiển nhiên rằng Cha Thiên Thượng một lần nữa đã tìm đến các con cái của Ngài trong tình yêu thương và mặc khải các giáo lý và các giáo lễ chân chính cho một vị tiên tri biết. Tên của vị tiên tri này là Joseph Smith. Bằng chứng hiển nhiên về lễ thật vinh quang này được tìm thấy trong một quyển sách—Sách Mặc Môn. Anh (chị, em) có thể cầm sách trong tay mình, đọc nó, và suy ngẫm về các lễ thật của nó trong tâm trí mình.

Hãy tránh khuynh hướng để nói những điều như: “Anh (chị, em) có một vài phút để chúng tôi có thể dạy anh (chị, em) một sứ điệp về . . .” Thay vì thế, hãy phát triển thói quen để bắt đầu giảng dạy và làm chứng ngay tức thì khi các anh chị em gặp gỡ người khác. Các anh chị em sẽ tìm ra nhiều người hơn để giảng dạy khi các anh chị em làm chứng và để cho họ cảm nhận được quyền năng của Đức Thánh Linh.

Dù cho phương pháp đầu tiên nào đi nữa của các anh chị em, hãy nhanh chóng và giản dị nói về Sự Phục Hồi của phúc âm, bởi vì đây là sứ điệp duy nhất cho thế gian. Những người mà các anh chị em giảng dạy thường có bạn bè hoặc bà con sẵn sàng để tiếp nhận phúc âm phục hồi. Trong tất cả tình huống giảng dạy—như việc tìm kiếm, giảng dạy những người tầm đạo, làm việc với các tín hữu—hãy hỏi: “Anh (chị, em) có biết ai sẽ quan tâm đến và hưởng lợi từ sứ điệp này không?” Sau khi nhận được một sự giới thiệu, hãy hỏi: “Còn ai nữa có thể hưởng lợi từ sứ điệp của chúng tôi?” Đừng ngần ngại để hỏi đi hỏi lại

Ghi Chú

trong những buổi họp sau này. Khi những người mà các anh chị em giảng dạy trải qua các phước lành của phúc âm, ước muốn của họ để chia sẻ phúc âm sẽ gia tăng (xin xem 1 Nê Phi 8:12). Họ sẽ thường xuyên kết bạn mới trong khi học hỏi phúc âm. Những người truyền giáo mà áp dụng nguyên tắc này thường có nhiều người để giảng dạy.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Chuẩn bị một sứ điệp dài một phút dựa vào một trong các bài học. Hãy nghĩ về những cách thức để giảng dạy bài học này trong một bối cảnh tìm kiếm người tâm đạo.
 - Quyết định cách thức các anh chị em có thể nhanh chóng liên kết sứ điệp này với Sự Phục Hồi.
 - Chia sẻ sứ điệp này với người bạn đồng hành của các anh chị em.
 - Đặt ra một mục tiêu để giảng dạy sứ điệp này vào một thời gian thích hợp ngày hôm nay để thêm một người tâm đạo mới vào số người mà các anh chị em đang giảng dạy.
-
- Duyệt xem bản danh sách những người mà các anh chị em hiện đang giảng dạy. Lập một bản danh sách những người mà các anh chị em đã yêu cầu được giới thiệu và những người mà các anh chị em chưa yêu cầu. Thực tập cách thức mà các anh chị em sẽ yêu cầu những người trong mỗi nhóm này giới thiệu những người khác cho các anh chị em giảng dạy. Trong sổ hoạch định của các anh chị em, hãy ghi chú lời mời này trong lần viếng thăm tới của mình.

Nói Về Tầm Quan Trọng của Gia Đình

Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô ban phước cho gia đình. Bằng cách sống theo các nguyên tắc của phúc âm phục hồi, gia đình được củng cố và có thể trải qua sự bình an, niềm vui, và một ý thức về sự giống nhau và sự thuộc vào.

Việc nói về tầm quan trọng của gia đình với những người mà các anh chị em gặp mỗi ngày sẽ giúp các anh chị em tìm ra những người để giảng dạy. Đa số người ta có một mối quan tâm



tự nhiên nơi gia đình. Trong nhiều trường hợp tìm kiếm những người tâm đạo, các anh chị em có thể nhanh chóng liên kết điều mà đa số người ta biết về gia đình với Sự Phục Hồi. Khi tìm ra những người tâm đạo, các anh chị em có thể nói điều giống như sau:

Không có điều gì quan trọng đối với chúng ta hơn là gia đình mình. Gia đình của chúng ta ràng buộc chúng ta lại với nhau, cho chúng ta một cái tên, và giúp chúng ta cảm thấy được cần đến và được yêu thương. Từ gia đình của mình, chúng ta thừa hưởng những nét cá tính, thuộc tính, và đặc tính bề ngoài mà cho chúng ta một nét độc nhất nào đó để nhận dạng.

Việc có được một gia đình vững mạnh, hạnh phúc là ưu tiên cao nhất đối với nhiều người trên khắp thế gian. Thường thường là rất khó để hoàn thành mục tiêu này. Nuôi nấng con cái và có được một hôn nhân vững mạnh trong thế giới ngày nay đôi khi dường như khó có thể đạt được với những điều xấu xa chung quanh chúng ta.

Kể đó, các anh chị em có thể chuyển sang sứ điệp về Sự Phục Hồi:

Cảm nghĩ yêu thương và quan tâm mà chúng ta có cho gia đình của mình thì vĩnh cửu và mọc rễ sâu trong tâm hồn của chúng ta. Những cảm nghĩ này tập trung vào mối quan hệ của mình với Thượng Đế. Anh (chị, em) là một người trong gia đình của Thượng Đế kể từ khi anh (chị, em) được sinh ra. Ngài là

Cha của chúng ta. Vì Ngài là Cha của chúng ta, nên chúng ta đều là anh chị em với nhau. Cha Thiên Thượng muốn chúng ta trở về sống với Ngài với tư cách là những con cái trong gia đình của Ngài. Gia đình nơi đây trên thế gian liên kết với gia đình của Thượng Đế. Gia đình có thể sống chung với nhau sau khi từ giả cuộc sống này. Chúng tôi biết điều này vì sau nhiều thế kỷ bị thất lạc, các giáo lý và các giáo lễ chân chính như phép báp têm bằng cách chìm mình xuống nước đã được phục hồi trên thế gian bởi Cha Thiên Thượng nhân từ của chúng ta qua một vị tiên tri tại thế. Các lễ thật được phục hồi này không những giúp chúng ta hiểu vị thế của chúng ta trong gia đình của Thượng Đế, mà còn là niềm hy vọng lớn lao nhất mà chúng ta có về một gia đình vững mạnh, hạnh phúc trong cuộc sống này. Chúng tôi xin phép được giảng dạy cho anh (chị, em) thêm về . . .

Điều giống như vậy có thể được thực hiện với những đề tài khác, như hạnh phúc, nghịch cảnh, mục đích của cuộc sống, hay cái chết. Bất luận phương pháp tìm kiếm của các anh chị em như thế nào, thì cũng hãy nhớ liên kết nó nhanh chóng với sứ điệp độc nhất của chúng ta cho thế gian.

Tầm Quan Trọng của Các Tín Hữu

Cộng tác với các tín hữu của Giáo Hội để tìm ra những người để giảng dạy. Trường hợp lý tưởng là khi các tín hữu mời những người khác đến để được giảng dạy và hiện diện nơi giảng dạy. Khi các tín hữu làm điều này, nhiều người hơn sẽ chịu phép báp têm và luôn tích cực trong Giáo Hội. Mỗi kết gian với các tín hữu thì rất quan trọng vì nó làm mềm lòng những người khác và thường dẫn họ đến việc tìm hiểu về phúc âm phục hồi. Điều này thường có nghĩa rằng họ được mang vào vòng thân hữu của các tín hữu Giáo Hội, kể cả các tín hữu tích cực lẫn kém tích cực, những người mới cải đạo, và những người chỉ là tín hữu độc nhất trong gia đình mình.

Chủ Tịch Gordon B. Hinckley đã dạy: “Rất nhiều người trong chúng ta coi công việc truyền giáo chỉ giản dị là đi gõ cửa nhà người ta để nói về phúc âm. Mỗi người quen thuộc với công việc này biết rằng có một cách thức tốt hơn. Cách thức đó là qua các tín hữu của Giáo Hội. Bất cứ lúc nào có một tín hữu giới thiệu một người tầm đạo, thì có ngay một hệ thống giúp đỡ. Người tín hữu chia sẻ chứng ngôn về lẽ thật của công việc. Người ấy lo lắng cho hạnh phúc của người bạn tầm đạo của mình. Người ấy trở nên phấn khởi khi người bạn đó tiến triển trong việc học hỏi phúc âm.

“Những người truyền giáo trọn thời gian có thể thật sự giảng dạy, nhưng người tín hữu, bất cứ nơi nào có thể được, sẽ hỗ trợ công việc giảng dạy đó bằng cách cung ứng nhà của mình cho việc thực hiện sự phục vụ truyền giáo này. Người ấy sẽ chia sẻ chứng ngôn chân thành về sự thiêng liêng của công việc. Người ấy sẽ có mặt nơi đó để trả lời những câu hỏi khi những người truyền giáo không hiện diện ở đó. Người ấy sẽ là một người bạn với người cải đạo là người đang có một sự thay đổi lớn và thường là khó khăn. . . . Tiến trình của việc mang những người mới vào Giáo Hội không phải là trách nhiệm riêng rẽ của những người truyền giáo. Họ thành công nhất khi các tín hữu trở thành nguồn gốc mà từ đó những người tầm đạo mới được tìm thấy” (*Ensign*, tháng Năm năm 1999, 105–6).

Điểm bắt đầu trong việc xây đắp mối quan hệ vững mạnh với các tín hữu là vị giám trợ. Hãy đề nghị giúp đỡ và phục vụ trong bất cứ cách thức ngay chính nào mà vị ấy yêu cầu. Hãy thường xuyên tự hỏi: “Tôi là một phước lành hay gánh nặng cho vị giám trợ?” Hãy phát triển thái độ “Tôi có thể giúp bằng cách nào?” Nếu các anh chị em chịu tìm kiếm cơ hội để yêu thương, phục vụ, và giảng dạy, thì vị giám trợ và các tín hữu tiểu giáo khu

“Sau cùng, thì nhiệm vụ lớn lao và quan trọng nhất là rao giảng Phúc Âm.”

– TIÊN TRI JOSEPH SMITH
TEACHINGS OF THE PROPHET JOSEPH SMITH, 113

Ghi Chú

chắc chắn sẽ tin cậy các anh chị em hơn để giới thiệu những người trong gia đình và bạn bè của họ.

Hãy xem xét đoạn trích sau đây từ một lá thư do một người truyền giáo gửi cho vị chủ tịch phái bộ truyền giáo:

Kính thưa Chủ Tịch,

Các người phụ tá hôm nay gọi cho tôi biết rằng tôi được chuyển. Tôi cảm thấy rằng tôi nên viết thư cảm ơn chủ tịch đã gửi tôi đến khu vực này. Có vẻ giống như mới hôm qua chủ tịch cho tôi biết về những thử thách trước mặt.

Ngày Chúa Nhật đầu tiên của chúng tôi đã xác nhận điều mà chủ tịch bảo tôi. Chúng tôi nhận được một sự chào mừng nồng nhiệt ở tiểu giáo khu. Một tia nắng độc nhất trong ngày Chúa Nhật đầu tiên đó là Scott, vị lãnh đạo truyền giáo mới của tiểu giáo khu. Anh ấy đã được chuyển đến căn cứ Không Quân tháng trước và đang phục vụ với tư cách là người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu được hai tuần. Scott mời chúng tôi đến nhà của anh ăn tối ngày Chúa Nhật đầu tiên để thảo luận điều mà có thể được thực hiện để làm cho công việc xúc tiến nhanh. Sau buổi ăn tối, chúng tôi quỳ xuống cầu nguyện và xin Cha Thiên Thượng ban cho sự hướng dẫn. Trong khi cầu nguyện, chúng tôi cảm thấy một cảm giác bình an và quyết tâm. Chúng tôi quyết tâm rằng cách thức tốt nhất để xúc tiến công việc là đạt được sự tin cậy của các tín hữu. Chúng tôi quyết định noi theo gương của Am Môn và phục vụ họ.

Chúng tôi bắt đầu với vị giám trợ. Vì không có phép báp têm trong khu vực và thiếu nỗ lực từ những người truyền giáo trước đó, chúng tôi có thể thông cảm được khi vị giám trợ thiếu phần khởi trước lời yêu cầu của chúng tôi để xin gặp ông. Cuối cùng ông mời chúng tôi đến nhà ông để ăn tối. Chúng tôi biết được rằng vị giám trợ đang chuẩn bị để đối thăm của phòng khách của ông và sửa chữa lại sàn gỗ nằm ở bên dưới. Chúng tôi tình nguyện phụ giúp và ông chấp nhận. Khi làm xong công việc, vị giám trợ yêu cầu chúng tôi nói chuyện trong buổi lễ Tiệc Thánh. Chúng tôi xem đây là bằng chứng mà vị ấy đã bắt đầu tin cậy chúng tôi.

Chúng tôi theo mẫu mực phục vụ này khi chúng tôi gặp gỡ các tín hữu khác. Chúng tôi tìm ra những cơ hội để giúp đỡ họ trong một số cách thức giản dị. Khi chúng tôi không đến nhà các tín hữu, thì chúng tôi gõ cửa và chúng tôi nói chuyện với nhiều người mà chúng tôi có thể nói được về phúc âm phục hồi. Chúng tôi được ban phước với những người để giảng dạy, và các tín hữu thấy chúng tôi mang những người khác đến nhà thờ là những người mà chúng tôi tự mình tìm ra. Thái độ của toàn thể tiểu giáo khu bắt đầu thay đổi. Có một sự phấn khởi gia tăng về công việc truyền giáo. Một khi các tín hữu đã tin cậy chúng tôi, thì công việc được xúc tiến nhanh. Nhiều phép báp têm xảy ra theo.

Nhiều tín hữu của Giáo Hội e sợ làm công việc truyền giáo. Nhiều người không biết chắc phải bắt đầu từ đâu hoặc phải nói gì. Nhiều người khác sợ rằng họ sẽ mất bạn bè thân thiết nếu họ cố gắng chia sẻ phúc âm với những người này. Có nhiều cách để giúp các tín hữu. Ví dụ, giúp họ xây đắp đức tin bằng cách giảng dạy họ sứ điệp về Sự Phục Hồi và các giáo lý khác của các bài học.

Giúp họ cảm nhận Thánh Linh và quyền năng của sứ điệp của chúng ta. Việc củng cố sự hiểu biết của họ về giáo lý của Đấng Ky Tô sẽ làm gia tăng sự tin cậy của họ nơi các anh chị em và xây đắp sự phấn khởi của họ để làm công việc truyền giáo hơn bất cứ điều gì khác mà các anh chị em có thể làm. Giúp họ hiểu rằng việc chia sẻ phúc âm phục hồi sẽ tuôn ra một cách tự nhiên hơn từ các mối quan hệ nơi mà họ đang tìm cách yêu thương và phục vụ những người trong gia đình và bạn bè họ. Hãy dạy họ các nguyên tắc từ phần “Đi Khắp Nơi Làm Việc Thiện” của chương này. Khuyến khích các tín hữu “cùng nhau nhin ăn và cầu nguyện mãnh liệt vì sự lợi ích cho sự an lạc tâm hồn của những người



chưa từng được biết Thượng Đế” (An Ma 6:6). Trong tất cả những gì các anh chị em làm với các tín hữu, hãy tìm cách nâng cao và xây đắp đức tin của họ để giúp họ làm công việc truyền giáo.

Ngoài sự làm việc với các tín hữu tích cực, hãy tìm kiếm những người để giảng dạy qua các anh cả tương lai, các tín hữu kém tích cực, và các tín hữu mới. Các tín hữu này có thể có nhiều bạn bè thuộc tín ngưỡng khác và được ban phước khi họ chia sẻ phúc âm phục hồi với những người trong gia đình và bạn bè của họ.

Mỗi lần đi thăm các tín hữu, hãy cố gắng hết sức để khuyến khích họ:

- Cầu nguyện và tuân theo Thánh Linh.
- Sẵn lòng phục vụ.
- Phát triển tình bạn.
- Mở miệng để chia sẻ phúc âm phục hồi.
- Mời những người khác làm những việc để gia tăng đức tin của họ nơi Đấng Ky Tô.

Mỗi người mà được một tín hữu giới thiệu với các anh chị em thì nên được đối xử như một điều gì quý báu. Khi một tín hữu đưa cho các anh chị em tên của một người bạn để gọi điện thoại hay đi thăm viếng, thì hãy đáp ứng nhanh chóng và tường trình kết quả lại cho người tín hữu đó biết.

Những Ý Kiến để Giúp Đỡ Các Tín Hữu

Có nhiều cách thức để khuyến khích các tín hữu trở nên tham gia nhiều hơn vào công việc truyền giáo. Hãy suy xét những ý kiến sau đây:

- Tìm kiếm sự hướng dẫn của vị giám trợ và các vị lãnh đạo khác trong tiểu giáo khu. Xin xem chương 13 để có thêm sự giúp đỡ trong lãnh vực này.
- Giảng dạy các vị lãnh đạo và các tín hữu của Giáo Hội sứ điệp về Sự Phục Hồi và các bài học khác.
- Dạy cho họ yêu thương và phục vụ những người lân cận và bạn bè của họ.
- Khuyến khích họ nhịn ăn và cầu nguyện cho các cơ hội truyền giáo.
- Khuyến khích họ viếng thăm những người quen biết mà mới vừa trải qua một sự kiện thay đổi cuộc sống (sự sinh nở, cái chết trong gia đình, kết hôn, hoặc mới dọn nhà).
- Mời họ giúp các anh chị em giảng dạy. Trường hợp lý tưởng là đi với một tín hữu Giáo Hội mà trước đó đã thuộc vào cùng một giáo hội với người tầm đạo.
- Giúp họ định ngày mà họ sẽ mời bạn bè của họ đến học hỏi về sứ điệp về Sự Phục Hồi.
- Cho họ thấy những thứ mà họ có thể đưa cho những người khác, như các quyển Sách Mặc Môn, băng hình video, và các thẻ giới thiệu Giáo Hội và các chương trình của Giáo Hội.
- Khuyến khích họ mời bạn bè của họ đến tham dự nhà thờ hoặc buổi họp tối gia đình, đến xem băng hình do Giáo Hội sản xuất, hoặc tham gia vào một cuộc chuyện trò về phúc âm.
- Giúp họ thực tập điều mà họ có thể nói với bạn bè của họ.
- Dạy cho họ biết tại sao việc chia sẻ phúc âm là điều quý giá bất luận kết quả ra sao.

Có nhiều cách thức khác để giúp các tín hữu tham gia tích cực hơn. Hãy tìm cách thêm vào bản liệt kê này trong suốt thời gian truyền giáo của các anh chị em. Hãy chia sẻ các ý kiến của các anh chị em với những người truyền giáo khác.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Cùng với người bạn đồng hành, hãy duyệt lại điều mà các anh chị em đã làm để phục vụ và giúp vị giám trợ cùng các vị lãnh đạo và các tín hữu khác trong tháng vừa qua. Thảo luận và hoạch định điều mà các anh chị em có thể làm trong tháng sắp tới để phát triển một mối quan hệ vững mạnh hơn với họ.

Duyệt lại các ý kiến được liệt kê trong ô “Các Ý Kiến để Giúp Đỡ Các Tín Hữu”. Hãy nhận ra một số ý kiến mà các anh chị em chưa thử sử dụng. Bằng cách sử dụng sổ hoạch định chương trình hằng ngày của các anh chị em, hãy lập ra những kế hoạch và thử một số ý kiến đó trong tuần tới.

Những Sự Giới Thiệu qua Hệ Thống Truyền Thông và Trụ Sở Giáo Hội

Những sự giới thiệu là một nguồn giúp đỡ khác trong việc tìm kiếm những người đã sẵn sàng cho phúc âm phục hồi. Ngoài những sự giới thiệu của người tín hữu, Giáo Hội còn tích cực tìm tới các con cái của Thượng Đế trong nhiều cách thức. Giáo Hội tạo ra sự thích thú qua các nỗ lực như quảng cáo qua truyền thông, các trung tâm thăm viếng, các di tích lịch sử, cứu trợ an sinh và nhân đạo, và Mạng Lưới Internet (www.mormon.org, www.lds.org, www.familysearch.org). Những sự giới thiệu nhận được từ hệ thống truyền thông và trụ sở Giáo Hội là đại diện cho những người đã đồng ý để tiếp những người đại diện Giáo Hội đến thăm và cho một món đồ (chẳng hạn Kinh Thánh hay Sách Mặc Môn) và được giảng dạy thêm về Giáo Hội. Những cơ hội giảng dạy này phải được những người truyền giáo xem là một trách nhiệm thiêng liêng.

Trước khi các anh chị em đi thăm người được giới thiệu, hãy chắc chắn rằng các anh chị em phải biết rõ món đồ đã được yêu cầu. Hãy hoạch định một bài học ngắn để chuyển tiếp từ món đồ ấy đến sứ điệp về Sự Phục Hồi. Trong một số trường hợp, những người được giới thiệu đưa dẫn các anh chị em đến những người khác mà Thượng Đế đã chuẩn bị. Nếu người mà các anh chị em liên lạc không quan tâm đến sứ điệp của các anh chị em, thì hãy hỏi họ có biết một người nào đó mà có thể thích sứ điệp của các anh chị em không. Ngoài ra, hãy nói chuyện với những người khác trong gia đình họ và hàng xóm của họ. Hỏi mỗi người có biết người nào khác mà có thể thích sứ điệp của các anh chị em không. Có lẽ các anh chị em đã được dẫn dắt đến người này vì một người khác trong nhà hoặc trong hàng xóm đang sẵn sàng tiếp nhận phúc âm.

Khi làm việc với những người được giới thiệu, hãy nhớ:

- Tiếp xúc với họ trong vòng 24 giờ đồng hồ.
- Nếu có thể được, hãy gọi trước để sắp xếp giờ hẹn đến thăm. Nếu họ không có ở nhà, hãy thử đến trong những thời gian khác nhau trong ngày.
- Mang đến tặng món đồ được yêu cầu, và nhắc họ nhớ rằng họ đã yêu cầu các anh chị em đến thăm. Quy tụ tất cả mọi người trong nhà lại để nghe.
- Giảng dạy sứ điệp về Sự Phục Hồi.
- Đưa ra những lời mời mà sẽ xây đắp đức tin của họ nơi Đấng Ky Tô.
- Yêu cầu những sự giới thiệu.
- Sắp xếp để trở lại thăm viếng.
- Hoạch định làm việc trong khu xóm đó sau khi những lần hẹn để giảng dạy đã chấm dứt.
- Nếu người đó không có ở nhà, hãy nói chuyện với những người hàng xóm.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

Hãy tìm ra tất cả những sự giới thiệu nhận được trong khu vực của mình trong vòng tháng trước. Nhận diện bất cứ người nào mà chưa được liên lạc, và đi thăm họ. Quyết định người nào trong số những người mà đã được tiếp xúc trước đây và nên được thăm viếng lần nữa.

Lịch Sử Gia Đình

Lịch sử gia đình hay gia phả cung ứng một cách thức khác mà các anh chị em có thể tìm ra những người để giảng dạy. Lịch sử gia đình hiện là một trong những thú giải trí phổ biến nhất trên thế giới. Tinh thần của Ê Li đang ảnh hưởng đến hàng triệu người trên khắp thế giới để tìm kiếm tổ tiên của họ. Nhiều người mong muốn có được một mối liên kết vững mạnh hơn với bà con họ hàng của mình. Điều này có thể dẫn đến ước muốn để tìm ra một mối liên kết và đặc tính với gia đình của Thượng Đế.

Xác định loại nguồn lịch sử gia đình nào có sẵn trong khu vực của các anh chị em. Ví dụ, các anh chị em có thể mời những người khác đến trung tâm lịch sử gia đình địa phương hay giới thiệu họ với các tín hữu mà có thể thể giúp họ làm công việc tìm kiếm đầu tiên cho dòng dõi tổ tiên của họ. Các anh chị em không cần phải biết thật nhiều về lịch sử gia đình để cung ứng sự phục vụ này nếu các anh chị em có được sự giúp đỡ của các tín hữu Giáo Hội. Trong đa số khu vực trên thế giới, có những tín hữu mà có thể giúp đỡ những người khác tìm kiếm cội nguồn của gia đình họ. Hãy mời các tín hữu tham gia ngõ hầu những người có tiềm năng trở thành người tầm đạo sẽ gặp gỡ những người khác mà có thể kết thân với họ. Hãy giải thích rằng sự sử dụng các trung tâm lịch sử gia đình là một dịch vụ miễn phí.

Khi đi gõ cửa từng nhà, các anh chị em có thể đưa cho người ta một tấm thẻ chuyển tay giới thiệu về lịch sử gia đình với số điện thoại của trung tâm lịch sử gia đình địa phương trên đó, và đề nghị giúp đỡ sự tìm kiếm sơ khởi nguồn cội của gia đình họ. Liên lạc lại trong vòng một hoặc hai ngày sau tại nhà mà các anh chị em đã để tấm thẻ lại. Chia sẻ những tấm thẻ này với những người tầm đạo mà có thể đưa chúng cho những bạn bè hoặc bà con họ hàng của họ. Cũng là một ý kiến hay để mang theo biểu đồ về bốn thế hệ của cá nhân với tính cách làm mẫu và chia sẻ nó với những người mà có thể có cùng họ với các anh chị em.

Để bắt đầu, hãy xem xét việc làm những điều sau đây:

- Đi thăm viếng một trung tâm lịch sử gia đình nếu có trong khu vực của các anh chị em.
- Thảo luận với vị giám trợ và hội đồng tiểu giáo khu về ước muốn của các anh chị em để cung ứng sự giúp đỡ về lịch sử gia đình cho những người mà các anh chị em gặp mỗi ngày.
- Thảo luận với các vị lãnh đạo tiểu giáo khu cách thức phối hợp tốt nhất nỗ lực này.
 - Vị giám trợ có cảm thấy thoải mái với lời đề nghị của các anh chị em trong việc cung ứng sự giúp đỡ các tín hữu trong tiểu giáo khu không?

“Tôi hy vọng sẽ thấy chúng ta xóa tan biên giới giả tạo mà chúng ta thường đặt ra giữa công việc truyền giáo với công việc đền thờ và gia phả, bởi vì đó cũng là công việc cứu chuộc quan trọng!”

– CHỦ TỊCH SPENCER W. KIMBALL
“THE THINGS OF ETERNITY—STAND WE IN JEOPARDY?” *ENSIGN*, THÁNG GIÊNG NĂM 1977, 3

Ghi Chú

Ghi Chú

- Các tín hữu nào trong tiểu giáo khu phục vụ trong trung tâm lịch sử gia đình hoặc có kinh nghiệm làm công việc lịch sử gia đình?
- Làm thế nào các anh chị em có thể đưa ra lời yêu cầu tốt nhất cho các tín hữu này giúp đỡ?
- Ai có thể đi với các anh chị em khi các anh chị em mang đến giao các biểu đồ phở hệ hoặc hồ sơ nhóm gia đình?

Hãy đọc câu chuyện sau đây do một người truyền giáo thâm niên kể lại. Hãy lưu ý rằng lịch sử gia đình đã đóng vai trò quan trọng trong sự cải đạo của cặp vợ chồng này.

Mildred Schultz là một tín hữu mộ đạo của giáo hội của chị. Không ngạc nhiên lắm khi những người truyền giáo đến gõ cửa nhà chị, chị lập tức mời họ vào để chị có thể giảng dạy cho họ "lẽ thật." Khi những người truyền giáo giảng dạy, chị được cảm động bởi các lẽ thật của phúc âm phục hồi và chịu phép báp têm. Trong suốt tiến trình giảng dạy, chồng của chị, Frank, đã chọn không lắng nghe.

Và đây là lúc mà tôi tham gia vào. Các anh cả giới thiệu chúng tôi với Chị Schultz. Chúng tôi giúp chị bắt đầu biểu đồ gia phả của chị và rồi mời chị đến gặp chúng tôi tại trung tâm lịch sử gia đình. Đến ngày đi gặp chúng tôi, Frank hỏi anh có thể cùng đi để anh cũng có thể sưu tầm tổ tiên của anh không. Dĩ nhiên, chị ấy rất cảm động trước viễn ảnh, và họ cùng hướng đến trung tâm đó.

Các anh cả đã dự định gặp chúng tôi nơi đó về sau trong ngày. Trước khi họ đến, chúng tôi chỉ cho Frank và Mildred thấy thư viện và giới thiệu họ với Chị Wright. Chị Wright là chuyên viên về lịch sử gia đình, và chị đề nghị giúp đỡ tìm kiếm thông tin về cha của Frank. Chị ấy tìm thấy tên của ông trong một quyển sách và cũng có thể cung cấp cho Frank một bản đồ nước Đức mà cho thấy nơi sinh của cha anh. Anh rất phấn khởi về những khám phá này đến nỗi khi các anh cả đến, anh đã mời họ đi ăn tối để cho họ xem các bức hình và chia sẻ lịch sử gia đình của anh. Tình thần của Ê Li đã làm cảm động và xoa dịu tâm lòng của anh và mở cánh cổng cho phúc âm chan hòa cuộc sống của anh.

Buổi tối đó, Mildred suy ngẫm điều mà chị có thể nói để giúp Frank trở nên thích thú hơn nơi phúc âm. Một câu hỏi đến với tâm trí chị. Chị bắt đầu: "Frank, anh có muốn sống với em vĩnh viễn, ngay cả sau khi cuộc sống này chấm dứt không? Anh có muốn có một gia đình vĩnh cửu không?" Anh nhanh chóng nói: "Ồi, Mildred, dĩ nhiên là anh muốn. Làm thế nào anh có thể làm điều đó được?" Câu hỏi này là điều mà chị đã cầu nguyện. Chị trả lời: "Hãy lắng nghe điều mà những người truyền giáo phải nói." Anh đồng ý. Khi các anh cả giảng dạy, sự nhiệt tình của sự điệp về Sự Phục Hồi xóa tan những nỗi ngờ vực và sợ hãi của anh. Anh sẵn sàng chấp nhận các lẽ thật mà những người truyền giáo chia sẻ. Anh chấp nhận lời mời chịu phép báp têm. Frank và Mildred luôn vững mạnh và tích cực trong Giáo Hội kể từ khi đó.

Frank và Mildred cố gắng rất nhiều để hoàn tất công việc ngõ hầu các giáo lễ cứu rỗi có thể được thực hiện cho gia đình họ. Đó là một ngày đầy hào hứng khi họ chịu phép báp têm thay cho những người trong gia đình họ. Trong tiến trình thực hiện công việc đền thờ, Anh Schultz có một giấc mơ về cha của anh. Anh thấy cha anh tại nông trại nơi mà từng là nhà của anh khi anh còn nhỏ. Cha anh đứng bên cạnh cái đu ngoài ngõ của anh, mặc đồ trắng và đang đưa hai tay ra để bồng đứa con trai của anh. Frank thức dậy từ giấc mơ và khóc. Anh biết rằng cha của anh đã chấp nhận công việc mà họ đã làm.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Điều gì đã ảnh hưởng Frank quyết định để cho những người truyền giáo giảng dạy cho anh?
- Làm thế nào các anh chị em có thể kết nối tốt hơn công việc lịch sử gia đình với kế hoạch của Thượng Đế cho gia đình?
- Các anh chị em đang sử dụng lịch sử gia đình với tính cách là dụng cụ tìm kiếm như thế nào? Trong những cách thức nào mà các anh chị em có thể đề nghị cung ứng thông tin về lịch sử gia đình cho những người mà các anh chị em gặp mỗi ngày? Hãy lập ra những kế hoạch để bắt đầu sử dụng lịch sử gia đình với tính cách là một dụng cụ nổi bật hơn trong các nỗ lực tìm kiếm của các anh chị em.

Lịch sử gia đình là một nguồn gốc có tác động mạnh mẽ để sử dụng trong việc tìm kiếm những người mà Chúa đang chuẩn bị để tiếp nhận phúc âm phục hồi. Hãy cầu nguyện để biết được những cơ hội để sử dụng lịch sử gia đình trong các nỗ lực tìm kiếm của mình. Điển hình, người ta có những cảm nghĩ thuộc linh khi họ nói về gia đình. Họ cũng cảm thấy Thánh Linh khi họ được giảng dạy về giáo lý liên quan đến lý do tại sao chúng ta thực hiện công việc lịch sử gia đình. Ngoài ra, việc giữ chân người cải đạo được gia tăng khi các tín hữu có thể tìm kiếm cội nguồn của gia đình họ và thực hiện các giáo lễ thiêng liêng thay cho các tổ tiên của họ.

Học Tập Thánh Thư

Chúa đã phục hồi điều gì cho thế gian qua Ê Li?

GLGƯ 110:14–16

GLGƯ 138:32–34

Ma La Chi 4:5–6

GLGƯ 128:16–18

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân và Học Tập Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Hãy sắp xếp để đi thăm một trung tâm lịch sử gia đình địa phương với một tín hữu mà đã có kinh nghiệm với lịch sử gia đình. Khi các anh chị em tham quan trung tâm lịch sử gia đình, hãy tìm xem những loại dịch vụ có sẵn. Hãy tìm kiếm các thông tin khác, như là trung tâm mở cửa khi nào, ai phục vụ trong trung tâm, và điều gì có thể cung ứng cho những người mà các anh chị em tiếp xúc mỗi ngày.

Thực tập cách thức mà các anh chị em sẽ đề nghị cung ứng sự giúp đỡ về lịch sử gia đình cho những người mà các anh chị em gặp. Lập kế hoạch để đề nghị cung ứng lịch sử gia đình trong các nỗ lực tìm kiếm.

Đọc và thảo luận “Công Việc Lịch Sử Gia Đình và Gia Phả” trong *Trung Thành với Đức Tin* để đạt được một sự hiểu biết vững mạnh hơn về công việc lịch sử gia đình. Viết điều mà các anh chị em học được vào nhật ký học tập của mình.

Những Người Tầm Đạo Trước Kia

Những người tầm đạo trước kia là một nguồn tìm kiếm quý báu cho những người để giảng dạy. Có nhiều lý do tại sao người ta ngừng tìm hiểu về Giáo Hội. Những lý do gồm có vì những người truyền giáo chuyển, những người tầm đạo đi nghỉ hè, những người truyền giáo ngừng đến thăm mặc dù những người tầm đạo vẫn còn trông mong được thăm viếng, và những người tầm đạo tin rằng những người truyền giáo không có điều gì mới mẻ để dạy họ. Nhiều người tầm đạo trước kia nói rằng họ sẽ chịu gặp lại những người truyền giáo.

Thường xuyên duyệt lại sách ghi chép về khu vực giảng đạo của các anh chị em để nhận ra những người tầm đạo trước đây. Hãy thành tâm suy ngẫm về chi tiết trong sách ghi chép về khu vực giảng đạo của các anh chị em liên quan đến cách thức mà những người tầm đạo lần đầu tiên tiếp xúc với Giáo Hội, điều mà họ đã được giảng dạy, cách thức mà họ đã đáp ứng, và lý do tại sao họ thôi không tìm hiểu phúc âm nữa. Nếu các tín hữu đã tham dự vào việc giảng dạy và kết tình thân hữu với những người tầm đạo trước kia, thì hãy hỏi



© 2001 Dei Patson. Cảm sao chụp lại.

Ghi Chú

các tín hữu những gì mà họ nhớ về kinh nghiệm đó. Dựa vào chi tiết này, hãy lập kế hoạch tiếp xúc với những người tâm đạo lần nữa.

Nếu một người nào đó mà các anh chị em đang giảng dạy chọn từ bỏ sự tìm hiểu của họ về phúc âm, thì hãy ghi chi tiết đó vào sách ghi chép về khu vực giảng đạo mà sẽ hữu ích cho những người truyền giáo là những người sẽ liên lạc với họ trong tương lai.

Khi các anh chị em đọc kinh nghiệm sau đây, hãy suy xét về khả năng tiếp xúc với những người tâm đạo trước kia.

Trước sự ngạc nhiên lớn của tôi, tôi được kêu gọi làm việc trong cùng một phái bộ truyền giáo mà chị của tôi đã phục vụ một năm trước đó. Sau một vài tháng trong phái bộ truyền giáo, tôi được chuyển đến một trong những khu vực mà chị của tôi đã phục vụ. Khi biết được sự chuyển chuyển của tôi, chị của tôi viết thư cho tôi và yêu cầu tôi đi thăm một gia đình mà chị và người bạn đồng hành của chị đã giảng dạy. Chị bày tỏ tình yêu thương và sự gần gũi mà chị đã có với gia đình Norman và chị đã cảm thấy thất vọng khi họ ngừng việc tìm hiểu về Giáo Hội.

Người bạn đồng hành của tôi và tôi tìm ra gia đình Norman và được họ tiếp đón nồng hậu. Họ chấp nhận lời mời của chúng tôi để một lần nữa nghe về phúc âm phục hồi. Tôi không chắc sự khác biệt là gì trong lần này, nhưng họ đã hoàn toàn sẵn sàng chấp nhận sứ điệp của chúng tôi. Cả gia đình chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận.

Sau kinh nghiệm này, tôi tự hỏi về những người tâm đạo khác trước đây mà chị của tôi đã làm việc với. Tôi nghĩ: “Nếu điều này hữu hiệu với gia đình Norman, thì có thể nó cũng sẽ hữu hiệu với những người khác mà chị đã giảng dạy.” Tôi quyết định viết cho chị của tôi về ý kiến liên lạc với những người khác mà chị đã giảng dạy. Chị xem lại hết quyển nhật ký của chị và gửi cho tôi tên của những người tâm đạo khác trước đây trong khu vực.

Người bạn đồng hành của tôi và tôi bỏ ra tuần kế tiếp để liên lạc với những người này. Trước niềm vui sướng của chúng tôi, gần nửa số những người này chấp nhận lời mời để nghe lại phúc âm phục hồi. Vài người trong nhóm này chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận. Trong khi gặp gỡ với những người tâm đạo trước đây, chúng tôi cũng nhờ họ giới thiệu bạn bè và người quen của họ mà thích thú nơi sứ điệp của chúng tôi. Do đó, chúng tôi đã tìm ra thêm những người để giảng dạy. Đây là thời điểm bận rộn nhất của công việc truyền giáo của tôi.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Hãy nhận ra tất cả những người tâm đạo trước đây trong sách ghi chép về khu vực giảng đạo của các anh chị em.
- Lập kế hoạch để liên lạc càng nhiều càng tốt trong vòng 24 giờ đồng hồ tới.

Tìm Kiếm qua Các nỗ Lực Riêng của Các Anh Chị Em

Tìm cách củng cố đức tin của các anh chị em rằng Thượng Đế đang chuẩn bị cho các con cái của Ngài để tiếp nhận sứ điệp về Sự Phục Hồi. Khi các anh chị em làm hết tất cả những gì mà các anh chị em có thể làm được dưới sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh để tìm ra những người giảng dạy, Chúa sẽ đặt những người đó lên trên con đường của các anh chị em.

Có nhiều cách thức ngay chính để tìm kiếm những người đã sẵn sàng cho phúc âm phục hồi. Các anh chị em cần phải làm hết sức mình để được đặt lên trên con đường của những người đã sẵn sàng. Những người truyền giáo đã thấy rằng những ý kiến sau đây đã giúp họ tìm ra những người để giảng dạy qua các nỗ lực riêng của họ. Khi các anh chị em duyệt lại bản liệt kê, hãy lập kế hoạch để thử một số ý kiến mới mẻ đối với các anh chị em. Bản liệt kê này cũng được sử dụng làm một điểm bắt đầu cho các anh chị em trong việc suy nghĩ về những cách thức ngay chính khác để tìm ra những người để giảng dạy.

- Làm việc với vị giám trợ và hội đồng tiểu giáo khu để nhận ra và liên lạc với những người vừa mới có con, dọn nhà đến khu vực, hoặc có tang tóc trong gia đình.
- Tìm kiếm những cơ hội để cung ứng công việc phục vụ giản dị.
- Giảng dạy các tín hữu—kể cả các tín hữu tích cực lẫn kém tích cực, những người mới cải đạo, và những người là tín hữu Giáo Hội duy nhất trong gia đình—sứ điệp về Sự Phục Hồi. Yêu cầu họ giới thiệu các anh chị em với những người mà các anh chị em có thể giảng dạy.
- Sắp xếp để tổ chức những buổi họp giáo lý đặc biệt mà họ có thể mang bạn bè đến hoặc các anh chị em có thể giảng dạy phúc âm và xin được giới thiệu với những người khác.
- Đề nghị giảng dạy những người khác cách thức tổ chức buổi họp tối gia đình.
- Đề nghị mang những người mà các anh chị em gặp đi tham quan ngôi nhà hội địa phương.
- Đề nghị sắp xếp một buổi họp với vị giám trợ.
- Mời những người khác đến viếng www.mormon.org.
- Tổ chức lớp học tập thánh thư.
- Dạy tiếng Anh là ngôn ngữ thứ nhì.
- Mời những người khác với lứa tuổi thích hợp tham dự lớp giáo lý hay viện giáo lý.
- Đi từng nhà hoặc nói chuyện với dân chúng trên đường phố.
- Sử dụng những tấm thẻ chuyển tay giới thiệu, đĩa DVD, băng hình video, và những quyển sách mỏng.
- Tìm kiếm sự giới thiệu từ những người tâm đạo hiện tại, những người tâm đạo trước kia, các tín hữu kém tích cực, các anh cả tương lai, và mọi người mà các anh chị em gặp.
- Phối hợp chặt chẽ với những người đại diện vấn đề thời sự địa phương để có được những cơ hội cho các bài đăng trong nhật báo địa phương về công việc phục vụ truyền giáo của các anh chị em.
- Mời người ta đến các buổi họp, sinh hoạt, và những buổi lễ khánh thành của Giáo Hội.
- Mời người ta đến các buổi lễ báp têm. Những buổi lễ này cung ứng một sự giới thiệu tuyệt hảo về Giáo Hội và tạo ra những cơ hội tốt đẹp cho những người tâm đạo cảm thấy ảnh hưởng của Thánh Linh.



Đi Khắp Nơi Làm Việc Thiện

Đức tin của các anh chị em để tìm ra những người để giảng dạy được cho thấy qua những hành động của các anh chị em. Trong giáo vụ trần thế của Ngài, Đấng Cứu Rỗi “đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ” (Phi Líp 2:7). Ngài đi khắp nơi “làm phước” (Công Vụ Các Sứ Đồ 10:38) và “giảng tin lành” (Ma Thi Ơ 4:23). Khi noi theo tấm gương này, các anh chị em sẽ tìm ra những người mà sẽ tiếp nhận các anh chị em.

Ghi Chú

Qua sự phục vụ, các anh chị em và những người được chuẩn bị để tiếp nhận phúc âm phục hồi cùng đến trong một cách thức đầy quyền năng, soi dẫn. Những công việc thiện của các anh chị em sẽ giúp những người khác nhận ra các anh chị em là tôi tớ của Thượng Đế và sẽ dẫn đến những cơ hội để giảng dạy phúc âm phục hồi.

Kinh nghiệm của nhiều người truyền giáo với sự phục vụ trước khi đi truyền giáo gồm có những “dự án phục vụ,” chẳng hạn giúp một người nào đó dọn nhà, phục vụ tại một nông trại của Giáo Hội, hoặc dọn dẹp một sân vườn. Là người truyền giáo, các anh chị em sẽ cung ứng sự phục vụ đã hoạch định như thế mỗi tuần (xin xem *Missionary Handbook* để biết thêm chi tiết).



Loại phục vụ được mô tả trong phần này tập trung vào những cơ hội không được hoạch định. Loại phục vụ này gồm có việc lắng nghe Thánh Linh để nhận biết những cơ hội cho các hành động nhân từ nhỏ, giản dị mà các anh chị em có thể cung ứng cho các con cái của Thượng Đế. Hãy cầu nguyện và ý thức những cơ hội trong suốt mỗi ngày để làm điều thiện. Khi các anh chị em tìm cách làm điều thiện, các anh chị em sẽ được dẫn đến những người mà đang được chuẩn bị để tiếp nhận phúc âm phục hồi.

Khi các anh chị em đọc câu chuyện sau đây, hãy chú ý đến cách thức mà những người truyền giáo “làm việc thiện” và rao giảng phúc âm.

Pablo thường đến lớp học Anh ngữ hằng tuần của chúng tôi. Ông là một người đã về hưu đang học Anh ngữ để giúp giữ cho trí óc mình khỏi bận tâm với người vợ đau yếu của ông. Một tuần nọ, ông nghỉ không đến lớp. Dường như không ai biết lý do tại sao. Khoảng một tháng sau, ông trở lại lớp. Ông trông khác đi. Ông sụt cân, và ông trông chán nản. Ông không tham gia vào lớp như ông đã làm trước đó, và ông rời lớp học trước khi chúng tôi có thể nói chuyện với ông.

Trong tuần sau, người bạn đồng hành của tôi và tôi cầu nguyện rằng Pablo sẽ trở lại lớp để chúng tôi có thể nói chuyện với ông. Lời cầu nguyện của chúng tôi được đáp ứng vì ông đến buổi học kế. Khi chúng tôi nói chuyện với ông sau khi học, ông đã kể rằng vợ ông đã chết. Ông kể cho chúng tôi nghe một chút ít về kinh nghiệm đó, và chúng tôi bày tỏ lời chia buồn. Chúng tôi nói với ông rằng chúng tôi muốn giúp ông hiểu cách thức ông có thể gặp lại vợ ông. Ông ngẩng đầu lên, nhìn vào mắt tôi, và với những giọt nước mắt đầy giận dữ và buồn bã nói: “Nếu thật sự muốn giúp tôi, các anh hãy đến nhà tôi và giúp cuộc sống của tôi trở lại bình thường. Đó không phải là điều mà những người truyền giáo làm à? Tôi cần được giúp đỡ để căn nhà và công việc của tôi được trật tự.”

Chúng tôi ngạc nhiên và thấy hạ mình bởi những lời nói của Pablo. Chúng tôi đề nghị giúp đỡ bất cứ điều gì ông cần. Tôi nghĩ rằng đây là thời điểm mà ông bắt đầu tin cậy vào những ý định của chúng tôi. Ông bảo chúng tôi đến nhà ông trong ngày hôm sau để giúp ông tỉa xén cây cối của ông. Chúng tôi đi đến nhà ông theo như giờ đã định và bắt đầu làm việc bên cạnh ông. Trong những tháng mà ông lo chăm sóc cho vợ mình, ông đã sao lãng các công việc chung quanh sân và nhà của ông. Có nhiều công việc cho ba người chúng tôi làm. Điều này trở thành một kinh nghiệm phục vụ hằng tuần tại nhà của ông. Chúng tôi tỉa xén cây cối, nhổ cỏ dại, và hái trái cây. Chúng tôi không bắt đầu giảng dạy—bất cứ lúc nào chúng tôi cố gắng bắt đầu, thì ông cũng nhanh chóng chấm dứt cuộc chuyện trò của chúng tôi.

“Các anh chị em có muốn được hạnh phúc không? Hãy quên mình mà tận tâm với chính nghĩa này. Hãy nỗ lực để giúp đỡ những người khác. . . . Hãy tự cải tiến, làm vững mạnh những đầu gối suy nhược, nâng đỡ những bàn tay rũ rượi. Hãy sống theo phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô.”

— CHỦ TỊCH GORDON B. HINCKLEY
TEACHINGS OF GORDON B. HINCKLEY, 597

Ông tỏ ra thoải mái nhất khi chúng tôi nói về cuộc sống và gia đình của ông. Thường là chúng tôi chỉ lắng nghe.

Sau khoảng một tháng rưỡi, Pablo làm chúng tôi ngạc nhiên bằng cách hỏi: “Tôi sẽ thực sự được gặp lại vợ tôi không?” Chúng tôi vui mừng trả lời rằng ông sẽ được. Chúng tôi làm chứng về gia đình vĩnh cửu và hết sức cố gắng trả lời những thắc mắc của ông.

Chúng tôi dạy cho Pablo về kế hoạch cứu rỗi. Ông rất cảm động bởi giáo lý. Trước khi chúng tôi đi, ông có một bản liệt kê các câu hỏi mà ông muốn được giải đáp, như: “Vợ tôi sẽ có một thể xác khi tôi gặp lại chị ấy không?” và “Chúng ta sẽ không bị bệnh tật và đau đớn chứ?” Chúng tôi giải đáp những câu hỏi của ông và hẹn một lần khác để thảo luận các nguyên tắc về phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Kỵ Tô.

Chỉ bao lâu sau đó, diện mạo của Pablo thay đổi. Ông cười thường hơn và dường như được bình thần hơn. Ông thực sự “hy vọng sẽ được một thể giới tốt đẹp” (Ê The 12:4). Sự phục vụ của chúng tôi giúp ông tin vào những điều chúng tôi đã giảng dạy.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Về những phương diện nào những người truyền giáo trong câu chuyện này đã “làm điều thiện”?
- Sự phục vụ đã đóng vai trò nào trong sự quyết định của Pablo để được giảng dạy về phúc âm?
- Các anh chị em có tìm kiếm những cơ hội để làm điều thiện trong suốt mỗi ngày không? Các anh chị em có thể cải tiến trong lãnh vực này không?

Viết vào nhật ký học tập của các anh chị em hay thảo luận với người bạn đồng hành của mình cách thức các anh chị em có thể làm nhiều điều thiện hơn trong suốt một ngày để tìm kiếm thêm những người để giảng dạy.

Hãy tin rằng những người đã được chuẩn bị để tiếp nhận sứ điệp về Sự Phục Hồi sẽ được đặt trên đường đi của các anh chị em. Thượng Đế cũng sẽ đặt các anh chị em vào nơi mà những hành động và lời nói tốt lành của các anh chị em sẽ chuẩn bị cho người ta tiếp nhận những người truyền giáo và các tín hữu Giáo Hội. Trong tất cả các nỗ lực tìm kiếm của các anh chị em, hãy cầu nguyện và tìm kiếm những cơ hội để phục vụ, giúp đỡ, và nâng đỡ những người khác. Trong khi các anh chị em phục vụ, hãy nói chuyện với mọi người mà các anh chị em gặp gỡ. Hãy có đức tin rằng các anh chị em có thể chia sẻ phúc âm phục hồi.



Trong mọi cách thức mà các anh chị em phục vụ, các anh chị em phải làm như vậy bởi vì các anh chị em yêu thương các anh chị em của mình và do đó hy vọng, cầu nguyện, và mong mỏi khẩn thiết để giảng dạy cho họ về phúc âm phục hồi.

Những Chỉ Dẫn

Hãy ghi nhớ những chỉ dẫn sau đây khi các anh chị em tìm cách làm điều thiện:

- Luôn ở bên cạnh người bạn đồng hành của các anh chị em.
- Giữ gìn tính chất thiêng liêng của sự kêu gọi của các anh chị em.
- Tuân giữ những luật lệ của người truyền giáo, và không tặng hoặc dùng tiền của các anh chị em.
- Xin xem *Missionary Handbook* để biết về những chỉ dẫn liên quan đến sự phục vụ cộng đồng hằng tuần.

Ghi Chú

Học Tập Thánh Thư

Vai trò phục vụ trong cuộc sống của Đấng Cứu Rỗi là gì?

3 Nê Phi 17:7, 21

Ma Thi Ơ 9:1–8

Giăng 4:46–54

Ma Thi Ơ 8:1–4

Mác 1:21–28

Vai trò phục vụ trong công việc truyền giáo của Am Môn và A Rôn là gì?

An Ma 17:19–25

An Ma 18:8–10

An Ma 22:3

Chúa phán bảo các anh chị em phải làm gì?

3 Nê Phi 27:21

Không Có nỗ Lực Nào Bị Lãng Phí

Khi người ta chọn không tìm hiểu phúc âm phục hồi, công việc làm của các anh chị em không bị lãng phí. Các nỗ lực kiên định của các anh chị em trong việc phục vụ và giảng dạy càng nhiều người càng tốt là một cách thức mà Thượng Đế chuẩn bị cho con cái của Ngài để cuối cùng tiếp nhận các tội lỗi của Ngài. Ngài thường tìm đến các con cái của Ngài qua các anh chị em. Ngay cả khi người ta không chấp nhận cơ hội để học hỏi phúc âm, thì sự phục vụ và những lời nói của các anh chị em cũng là bằng chứng về tình yêu thương của Thượng Đế cho họ và có thể để lại một ảnh hưởng mà những người truyền giáo tương lai và các tín hữu của Giáo Hội có thể xây đắp.

Khi người ta không chấp nhận phúc âm, thì chớ nản lòng. Các anh chị em đã cất cao tiếng nói cảnh cáo. Các anh chị em đã cho họ một sự chọn lựa rõ ràng. Các môn đồ của Đấng Ky Tô cảm thấy buồn rầu khi người ta chọn không hồi cải, nhưng họ vẫn tiếp tục có sự hiểu biết về việc họ là ai và công việc mà họ đang làm. Họ tiếp tục sốt sắng tiến bước.

Hãy Ghi Nhớ Điều Này

- Xây đắp Giáo Hội bằng cách tìm ra “những người tiếp nhận [các anh chị em]” (GLGU 42:8).
- Tìm kiếm và tuân theo Thánh Linh khi đi tìm kiếm những người để giảng dạy.
- Những người trong khu vực của các anh chị em đang sẵn sàng để tiếp nhận phúc âm phục hồi.
- Các tín hữu Giáo Hội—kể cả những người tích cực, kém tích cực, các anh cả tương lai, và những người mới cải đạo—là những nguồn tìm kiếm tốt nhất những người để giảng dạy, làm phép báp têm, và làm lễ xác nhận.
- Phát triển một mối quan hệ vững mạnh với vị giám trợ và các tín hữu.
- Giảng dạy khi các anh chị em tìm ra những người tâm đạo, và tìm ra những người tâm đạo khi các anh chị em giảng dạy.
- Ý thức về những cơ hội tìm kiếm không dự định trước.
- Cầu nguyện có được những cơ hội để làm việc thiện và rao giảng sứ điệp về Sự Phục Hồi của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.
- Có nhiều cách để tìm ra những người để giảng dạy. Hãy tránh tập trung vào chỉ một hoặc hai phương pháp.

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Ghi Chú

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Đọc bức thư sau đây từ một người truyền giáo gửi cho cha mẹ của người ấy: “Con đã giảng dạy một người phụ nữ tuyệt vời ở trên xe buýt. Chúng con đi về từ buổi họp chi bộ giáo khu, và chỉ có một chỗ trống nên con ngồi xuống và bắt đầu đọc thư từ của mình. Dĩ nhiên, lá thư đầu tiên phải đọc là của cha mẹ, với các bức hình của bé Evan. Con đề ý rằng đôi mắt ngồi cạnh con cũng đang nhìn vào các bức hình, và con nhìn sang bắt gặp đôi mắt của một phụ nữ lớn tuổi. Bà mỉm cười với con và nhìn ra ngoài cửa sổ. Rồi bà khép mắt lại giống như bà sắp ngủ. Con cầu nguyện: ‘Thưa Cha Thiên Thượng, con muốn nói chuyện với người này. Xin Cha giúp con.’ Một phút sau bà mở mắt ra và ngồi thẳng dậy, và con nói nhanh: ‘Bà có nghĩ là nó đáng yêu không?’ Con chỉ cho bà ấy các bức hình của bé Evan và bắt đầu nói chuyện về gia đình với bà ấy. Con hỏi bà ấy về con cái của bà, và mắt ướn lệ, bà kể cho con nghe câu chuyện về việc con gái của bà ghét bà và không muốn liên hệ gì với bà nữa. Bà khóc và con cũng khóc với bà. Con nói cho bà ấy nghe về kế hoạch cứu rỗi và cách thức mà Cha Thiên Thượng biết bà và biết điều mà bà đang trải qua. Con khóc và bảo bà rằng con biết là con gái của bà yêu thương bà vì con là một đứa con gái của một người mẹ mà yêu thương con, và con yêu thương mẹ con. Con giải thích rằng đôi khi người ta chọn những quyết định xấu và con gái của bà có quyền tự quyết. Bà mỉm cười bảo con: ‘Tôi nghĩ là mẹ của chị nhớ chị nhiều lắm, và mẹ chị sẽ không để cho chị đi khi gặp lại chị đâu.’ Bà cảm ơn tôi đã nói chuyện với bà và đưa cho tôi địa chỉ của bà để chúng tôi có thể chia sẻ phúc âm với bà. Khi xuống xe buýt, bà nói: ‘Tôi đi lộn xe buýt, nhưng tôi đã không xuống. Không có ai ngồi kế bên tôi cho đến khi chị đến . . . và chị thấy điều gì đã xảy ra đó chứ.’ Kế hoạch của Thượng Đế thì toàn hảo!”

Các anh chị em thấy các nguyên tắc nào từ chương này trong câu chuyện này? Hãy xem lại chương này và lập một bản liệt kê trong nhật ký học tập của các anh chị em. Các anh chị em có thể thử áp dụng nguyên tắc nào trong số các nguyên tắc này ngày nay?

- Đọc Giăng 15:12–13; 21:15–17; 1 Tê Sa Lô Ni Ca 2; và Mô Si A 18:8–10. Các anh chị em làm tròn trách nhiệm của mình giỏi như thế nào để yêu thương và phục vụ những người khác? Bằng cách nào các anh chị em có thể cải tiến? Viết xuống câu trả lời của các anh chị em trong nhật ký học tập của mình.
- Làm thế nào người ta sẽ biết rằng các anh chị em là tôi tớ của Chúa? Khi các anh chị em suy ngẫm câu hỏi này, hãy học Mô Rô Ni 7:3–5; Ma Thi Ơ 7:20; Giăng 13:34–35. Hãy ghi lại những ý nghĩ của các anh chị em trong nhật ký học tập của các anh chị em.
- Đọc 3 Nê Phi 18:31–32; An Ma 8:16; An Ma 24:7–8; và An Ma 32:41. Hãy suy xét các câu này dạy gì về sự làm việc với những người tầm đạo trước kia. Hãy ghi lại điều mà các anh chị em học được trong nhật ký học tập của mình và dạy nó cho người bạn đồng hành của mình.

Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Bằng cách sử dụng sổ hoạch định hằng ngày của mình, hãy lập ra những kế hoạch để gặp gỡ những người mới cải đạo. Yêu cầu họ chia sẻ cách thức họ được chuẩn bị cho phúc âm. Đặt ra những câu hỏi như: Các anh chị em tiếp xúc đầu tiên với Giáo Hội là khi nào? Điều gì cuối cùng đã thuyết phục các anh chị em chịu gặp những người truyền giáo? Viết xuống điều mà các anh chị em học được trong nhật ký học tập của mình.

Ghi Chú

- Duyệt lại mỗi một đề tài sau đây. Bằng cách sử dụng các bài học, hãy chuẩn bị một cách thức tìm kiếm giản dị. Thực tập việc giảng dạy trong một bối cảnh tìm kiếm và nhanh chóng liên kết mỗi đề tài với Sự Phục Hồi.
 - Cảm thấy một sự cần thiết để có được sự hướng dẫn và mục đích trong cuộc sống.
 - Muốn đến gần Thượng Đế hơn.
 - Cần sự giúp đỡ với những quyết định quan trọng.
 - Đọc các trang 66–68 của *Our Search for Happiness* và các trang 59–64 của *Trung Thành với Đức Tin* để hiểu rõ hơn về nền tảng giáo lý của công việc lịch sử gia đình. Chuẩn bị một bài nói chuyện về công việc lịch sử gia đình, và chia sẻ nó với người bạn đồng hành của mình.
 - Hãy tưởng tượng rằng các anh chị em và người bạn đồng hành của mình được chuyển đến một khu vực mới. Các anh chị em thấy rằng quyền sách ghi chép về khu vực giảng đạo thì được cập nhật, nhưng các anh chị em không có người tầm đạo nào. Các anh chị em sẽ phải làm gì để thêm người vào nhóm người được giảng dạy của mình càng nhanh càng tốt? Hãy lập ra những kế hoạch để thi hành một số ý kiến này hôm nay.
 - Ý kiến sau đây đã được thành công cho nhiều người truyền giáo và các tín hữu. Đọc và học tập ý kiến này với người bạn đồng hành của các anh chị em.
 - Giúp các tín hữu lập ra danh sách những bạn bè, bà con thân thuộc, và người quen biết mà họ có thể chia sẻ phúc âm. Duyệt lại danh sách này với các tín hữu, và giúp họ thành tâm chọn ra một người nào đó mà họ muốn chuẩn bị để lắng nghe phúc âm.
 - Giúp họ định ra một ngày mà họ sẽ (a) cố gắng để có một người hoặc gia đình chuẩn bị để được giảng dạy trong nhà của họ hoặc (b) thực hiện một sinh hoạt kết tình thân hữu nào khác để chuẩn bị cho họ. Việc định ra một ngày sẽ cho các tín hữu một mục tiêu và giúp họ sử dụng đức tin.
 - Giúp họ hoạch định điều mà họ sẽ làm trong thời gian từ bây giờ đến cái ngày mà họ đã định ra.
 - Thường xuyên theo dõi sự tiến triển để giúp đỡ và khuyến khích họ. Mời họ chia sẻ những thành công và mối quan tâm của họ.
- Thảo luận cách thức các anh chị em có thể áp dụng ý kiến này trong khu vực nơi mà các anh chị em đang phục vụ.

Các Buổi Họp Chi Bộ và Các Đại Hội Khu Bộ

- Đọc và thảo luận phần “Tìm Kiếm qua Các nỗ Lực Riêng của Các Anh Chị Em”.
 - Thảo luận cách thức những ý kiến này đã giúp những người truyền giáo tìm ra người để giảng dạy.
 - Hãy liệt kê trên bảng các ý kiến khác để tìm ra những người để giảng dạy. Mời những người truyền giáo trình bày các ý kiến của họ.
 - Mời những người truyền giáo đặt ra các mục tiêu cá nhân để cải tiến những nỗ lực tìm kiếm của họ.

Ghi Chú

- Lập ra một bản liệt kê những tình huống tìm kiếm.
 - Chỉ định mỗi người truyền giáo một trong số các tình huống này. Để cho mỗi người truyền giáo 5 phút để chuẩn bị cách thức người ấy sẽ giảng dạy sứ điệp về Sự Phục Hồi. Nhắc họ về bài học “Sứ Điệp về Sự Phục Hồi của Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô” nếu cần.
 - Nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc giữ cho thời gian trình bày sứ điệp thích hợp với bối cảnh. Ví dụ, những người truyền giáo có thể dành ra nhiều thời gian giảng dạy trong nhà của một tín hữu hơn thời gian họ sẽ giảng dạy một người nào đó trong cửa tiệm.
 - Để cho càng nhiều người truyền giáo càng tốt nếu thời giờ cho phép để giảng dạy sứ điệp về Sự Phục Hồi trong tình huống đã được chỉ định của họ.
- Giảng dạy các nguyên tắc trong phần “Giảng Dạy Khi Các Anh Chị Em Tìm Ra Những Người Tầm Đạo, Tìm Ra Những Người Tầm Đạo Khi Các Anh Chị Em Giảng Dạy”.
 - Chỉ định cho mỗi người truyền giáo chuẩn bị một sứ điệp dài một phút mà người ấy có thể chia sẻ trong khung cảnh tìm kiếm người tầm đạo. Các sứ điệp này phải dựa trên giáo lý tìm thấy trong các bài học của người truyền giáo.
 - Mời những người truyền giáo thực tập chia sẻ sứ điệp dài một phút của họ với nhau. Các anh chị em có thể muốn nghĩ ra một vài khung cảnh tìm kiếm khác nhau, như giảng dạy trong nhà của một tín hữu, giảng dạy ở ngoài ngưỡng cửa, giảng dạy trên lề đường, hoặc tiếp xúc với người được giới thiệu. Cho những người truyền giáo thực tập giảng dạy trong mỗi khung cảnh này.

Vị Chủ Tịch Truyền Giáo

- Nêu ra một tấm gương về công việc làm của người tín hữu và người truyền giáo trong gia đình của các anh em. Chia sẻ những kinh nghiệm của các anh em với những người truyền giáo và các tín hữu.
- Hội ý với các vị lãnh đạo chức tư tế là cách thức tốt nhất cho những người truyền giáo để tìm ra những người để giảng dạy trong phái bộ truyền giáo của các anh em.
- Tổ chức những buổi họp đặc biệt của người truyền giáo nơi mà các anh chị em có thể ngỏ lời với những người tầm đạo trong phái bộ truyền giáo của các anh em. Phối hợp với các vị lãnh đạo chức tư tế địa phương để dành buổi họp đặc biệt này cho các tín hữu mà có thể mang bạn bè của họ đến. Là một phần của những buổi họp đặc biệt này, hãy để cho những người mới cải đạo chia sẻ chứng ngôn và kể về những câu chuyện cải đạo của họ trước khi các anh em nói chuyện. Hãy tập trung đến những lời nhận xét của các anh chị em về Sự Phục Hồi.
- Chia sẻ biểu đồ bốn thế hệ với những người truyền giáo, và giải thích cách thức các anh em sử dụng nó trong các nỗ lực tìm kiếm của mình.
- Thỉnh thoảng đi với những người truyền giáo để giúp họ tìm ra những người để giảng dạy.

Ghi Chú



Làm Thế Nào Tôi Có Thể Cải Tiến Các Kỹ Năng Giảng Dạy của Mình?

Ghi Chú

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- Tôi phải giảng dạy như thế nào từ thánh thư?
- Tại sao tôi phải đặt ra những câu hỏi khi tôi giảng dạy?
- Tôi phải đặt ra những loại câu hỏi nào?
- Làm thế nào tôi có thể lắng nghe kỹ hơn những người tôi giảng dạy và Thánh Linh?
- Làm thế nào tôi có thể giúp những người khác giải quyết những mối bận tâm của họ?
- Làm thế nào tôi có thể giúp những người khác khắc phục những thói quen và thói nghiện ngập xấu?

Các anh chị em được kêu gọi để giảng dạy phúc âm phục hồi cho tất cả những người mà sẽ tiếp nhận các anh chị em. Việc giảng dạy là chính yếu cho mọi việc mà các anh chị em làm. Các anh chị em phát triển những thuộc tính giống như Đấng Ky Tô, học tập các bài học truyền giáo, cải tiến khả năng của các anh chị em để nói ngôn ngữ truyền giáo của mình, và trông cậy vào Thánh Linh ngõ hầu giảng dạy với quyền năng đầy thuyết phục. Chúa đã phán điều này một cách rất giản dị và với tính cách là một lệnh truyền với lời hứa:

“Chớ tìm cách rao truyền lời của ta, mà trước hết hãy tìm kiếm để thu nhận lời của ta, và rồi lưỡi người sẽ được thông thả; rồi nếu người ước muốn, người sẽ có được Thánh Linh của ta, phải, quyền năng của Thượng Đế để thuyết phục loài người” (GLGU 11:21).

Ghi Chú

“Các người cũng chớ nên nghĩ ngợi trước về những gì các người sẽ nói; nhưng hãy luôn luôn tích trữ trong tâm trí mình những lời nói về cuộc sống, rồi chính trong giờ phút ấy các người sẽ được ban cho phần đó là phần sẽ thích hợp cho từng người” (GLGU 84:85).

Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã nói: “Mục đích của chúng ta là giảng dạy sứ điệp về phúc âm phục hồi trong một cách thức để cho Thánh Linh hướng dẫn những người truyền giáo lẫn những người được giảng dạy. Điều thiết yếu là học tập [các bài học truyền giáo] nhưng những bài học này không nên được giảng dạy bởi lối trình bày như vẹt. Người truyền giáo phải cảm thấy thoải mái để dùng những lời riêng của mình như được Thánh Linh thúc giục. Người này chớ nên đưa ra bài học thuộc lòng, mà phải nói từ đáy lòng theo lời riêng của mình. Người này có thể khởi đầu từ thứ tự của các bài học, đưa ra bài học mà người ấy được soi dẫn để làm, tùy theo mối quan tâm và nhu cầu của người tằm đạo. Khi nói với sự tin chắc của mình và bằng lời riêng của mình, người ấy nên chia sẻ chứng ngôn về lẽ thật của những điều giảng dạy của mình” (“Statement on Missionary Work,” thư của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, ngày 11 tháng Mười Hai năm 2002).

Hãy học trông cậy nơi Thánh Linh ban cho các anh chị em điều các anh chị em phải nói và làm. Bằng cách học tập, phát triển, và sử dụng các kỹ năng giảng dạy trong chương này, các anh chị em sẽ trở thành một khí cụ hữu hiệu hơn trong tay của Chúa. Thánh Linh sẽ sử dụng nguồn hiểu biết và kỹ năng mà các anh chị em đã phát triển để giúp các anh chị em giảng dạy một cách đầy quyền năng hơn. Phẩm chất và quyền năng giảng dạy của các anh chị em sẽ giúp những người khác hiểu và cảm nhận được tầm quan trọng mà phúc âm phục hồi dành cho họ. Sự hiểu biết của họ sẽ được ảnh hưởng bởi giá trị cá nhân của các anh chị em. Sự hiểu biết của họ cũng sẽ được ảnh hưởng bởi cách thức các anh chị em tập trung sự chú ý của mình vào họ giỏi như thế nào, bởi cách thức các anh chị em giải thích giỏi về phúc âm, sử dụng thánh thư, chia sẻ chứng ngôn, đặt câu hỏi, và mời họ lập và tuân giữ những điều cam kết.

Tuân Theo Thánh Linh

“Thánh Linh là yếu tố đơn thuần quan trọng nhất trong công việc này. Với Thánh Linh làm vinh hiển sự kêu gọi của các anh em, các anh em có thể thực hiện các phép lạ cho Chúa trong phái bộ truyền giáo. Nếu không có Thánh Linh, các anh chị em sẽ không bao giờ thành công *bất luận* tài năng và khả năng của các anh chị em là gì đi nữa” (Ezra Taft Benson, lớp giáo lý cho các vị chủ tịch phái bộ truyền giáo mới, ngày 25 tháng Sáu năm 1986).

Mời Gọi Thánh Linh

Những đề nghị sau đây sẽ giúp các anh chị em mời gọi Thánh Linh trong khi các anh chị em giảng dạy:

- Cầu nguyện.
- Sử dụng thánh thư.
- Chia sẻ chứng ngôn.
- Chia sẻ các kinh nghiệm.
- Bày tỏ tình yêu thương đối với Chúa và những người khác.

Cách Thức Bắt Đầu Giảng Dạy

Một vài phút chốc đầu tiên với những người tằm đạo thì rất quan trọng. Những người tằm đạo phải học hỏi để tin cậy các anh chị em. Hãy bắt đầu cuộc thăm viếng đầu tiên trong một cách thức nồng nhiệt, kính cẩn, chân thật. Hãy đặt ra một vài câu hỏi giản dị để giúp các anh chị em hiểu quá trình tín ngưỡng của họ và những kỳ vọng của họ về

những cuộc viếng thăm của các anh chị em. Ví dụ, hãy hỏi: “Tôn giáo đã đóng vai trò gì trong cuộc sống của anh (chị, em)?” Tuy nhiên, đừng đặt ra những câu hỏi riêng tư mà sẽ làm cho họ cảm thấy khó chịu.

Trước khi các anh chị em bắt đầu, hãy yêu cầu tất cả những người hiện diện cùng tham gia vào bài học với các anh chị em. Hãy khuyến khích họ tắt máy truyền hình và dẹp qua một bên những trò giải trí khác để Thánh Linh của Chúa sẽ không bị cản trở.

Giải thích rằng các anh chị em muốn bắt đầu và kết thúc mỗi bài học với lời cầu nguyện. Đề nghị rằng các anh chị em sẽ dâng lên lời cầu nguyện mở đầu. Cầu nguyện đơn giản nhưng khẩn thiết rằng Chúa sẽ ban phước cho những người mà các anh chị em đang giảng dạy trong mọi khía cạnh của cuộc sống họ, và nhất là họ có thể cảm thấy được lẽ thật về những gì mà các anh chị em sẽ giảng dạy.

Cho thấy sự quan tâm và tình yêu thương chân thành đối với những người tâm đạo và đức tin nơi quyền năng cải đạo của phúc âm (xin xem Mô Rô Ni 7:43–48). Khi được Thánh Linh hướng dẫn, các anh chị em có thể bày tỏ những ý nghĩ như sau cho những người tâm đạo nghe:

- Vì Thượng Đế là Cha Thiên Thượng của chúng ta, nên tất cả chúng ta đều là anh chị em với nhau. Chúng tôi muốn nói đến các anh chị em là các anh chị em của chúng tôi.
- Mỗi người mà chúng tôi giảng dạy đều có những thử thách và nỗi lo lắng riêng tư. Bất luận những nhu cầu hoặc nỗi lo lắng của anh (chị, em) như thế nào đi nữa, Đấng Cứu Rỗi và những lời giảng dạy của Ngài—phúc âm—cũng sẽ giúp đỡ anh (chị, em).
- Sứ điệp của chúng tôi sẽ giúp anh (chị, em) có thể cải tiến phẩm chất của cuộc sống anh (chị, em). Sứ điệp này sẽ giúp anh (chị, em) đối phó với những vấn đề và thử thách mà tất cả chúng ta đều gặp trong đời.
- Sứ điệp của chúng tôi, mà đặt trọng tâm nơi Chúa Giê Su Ky Tô, có một giá trị và tầm quan trọng lớn lao.
- Chúng ta đều làm những lầm lỗi trong đời, và những lầm lỗi này tạo ra những cảm nghĩ tội lỗi và xấu hổ. Những cảm nghĩ này không thể được giải tỏa nếu không có sự hối cải và tha thứ. Chúng có thể được hoàn toàn chữa lành qua Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô.
- Sứ điệp của chúng tôi không thể được học hết trong một lần. Sự hiểu biết sẽ đến với thời gian qua sự cầu nguyện, học hỏi, kinh nghiệm, và tuân giữ các lệnh truyền của Thượng Đế.
- Chúng tôi, cũng như tất cả mọi người, đều có những yếu kém. Chúng tôi có lẽ không nói giỏi tiếng của anh (chị, em) hoặc không thể trả lời mọi câu hỏi mà anh (chị, em) có. Nhưng chúng tôi được một vị tiên tri của Thượng Đế kêu gọi để chia sẻ điều mà chúng tôi biết. Chúng tôi biết rằng sứ điệp của chúng tôi là chân chính.
- Chúng tôi sẽ là những người hướng dẫn để anh (chị, em) có thể tự mình học hỏi lẽ thật về sứ điệp của chúng tôi. Anh (chị, em) có quyền chọn chấp nhận và hành động theo sứ điệp. Do đó, anh (chị, em) nên cảm thấy tự do để đặt câu hỏi.
- Khi chân thành tìm hiểu sứ điệp của chúng tôi, anh (chị, em) có thể gặp những thử thách, nhưng Thượng Đế sẽ giúp đỡ anh (chị, em).
- Khi chấp nhận sứ điệp của chúng tôi, anh (chị, em) sẽ học cách lập các giao ước, hoặc lời hứa, với Thượng Đế. Anh (chị, em) sẽ học cách thức thay đổi để làm cuộc sống của anh (chị, em) hòa hợp hơn với những lời giảng dạy của Ngài. Anh (chị, em) sẽ muốn noi theo những lời giảng dạy của Chúa Giê Su Ky Tô và được làm phép báp têm bởi thẩm quyền thích đáng (xin xem Giảng 3:5).

Ghi Chú

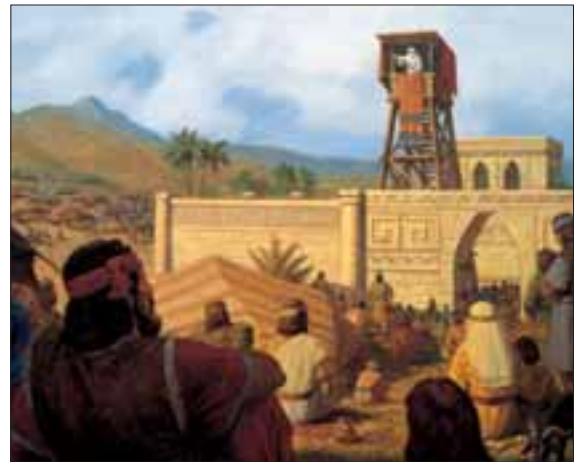
Trước khi giảng dạy các giáo lý trong một bài học, hãy suy xét việc đưa ra một điểm khái quát giản dị về điều mà các anh chị em sắp giảng dạy. Giúp những người khác thấy rằng điều đó sẽ liên quan đến cá nhân của họ. Nhiều người tầm đạo mà các anh chị em giảng dạy đã được Chúa chuẩn bị (xin xem An Ma 16:16–17). Khi các anh chị em cùng chia sẻ những kinh nghiệm thuộc linh trong buổi họp đầu tiên, thì họ sẽ nhận biết các anh chị em là tôi tớ của Chúa.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Với người bạn đồng hành của các anh chị em, hãy thực tập những cách thức khác nhau để bắt đầu một bài học bằng cách sử dụng vài đề nghị này.

Thích Nghi Sự Giảng Dạy của Các Anh Chị Em để Đáp Ứng Những Nhu Cầu

Mỗi người hay mỗi gia đình mà các anh chị em giảng dạy thì mỗi khác. Mặc dù các anh chị em sẽ không hiểu hết mọi sở thích, thành tích, nhu cầu, và lo lắng của họ, nhưng các anh chị em cũng cần phải cố gắng bèn nhảy với hoàn cảnh của họ. Bất luận nhu cầu hay vấn đề gì, tất cả mọi người được giúp đỡ hữu hiệu nhất khi họ chấp nhận và sống theo phúc âm. Các anh chị em sẽ có thể thích nghi sự giảng dạy của mình khi các anh chị em lắng nghe những sự thúc giục của Thánh Linh.



Các anh chị em có thể thay đổi thứ tự của các bài học khi các anh chị em được soi dẫn để thích nghi với những sở thích và nhu cầu của những người tầm đạo. Các anh chị em có thể sử dụng nhiều hơn một buổi họp để giảng dạy các nguyên tắc trong một bài học, và thỉnh thoảng các anh chị em có thể giảng dạy những nội dung của hai bài học chỉ trong một buổi họp. Cha Thiên Thượng biết rõ con cái của Ngài, nên hãy trông cậy vào sự soi dẫn để quyết định khi các anh chị em giảng dạy. Hãy cầu nguyện để có được ân tứ phân biệt, và chú ý đến những ý nghĩ mà sẽ đến trong tâm trí của các anh chị em hoặc những cảm nghĩ mà các anh chị em có về điều gì phải giảng dạy.

Các anh chị em sẽ cần phải thích nghi việc giảng dạy của mình để chú trọng hơn đến những sự cam kết khó khăn hơn cho một người tầm đạo để giữ. Ví dụ, một người có thể dễ dàng chấp nhận Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế, trong khi một người khác có thể gặp khó khăn trong việc chấp nhận bất cứ sách nào ngoài Kinh Thánh. Một người có thể khó từ bỏ thuốc lá nhưng sẽ sẵn sàng chấp nhận luật thập phân.

Khi các anh chị em hoạch định khi nào giảng dạy những giáo lý nào đó, thì hãy bèn nhảy về việc các anh chị em chia sẻ bao nhiêu chi tiết mới. Hãy giảng dạy với một tốc độ mà thích hợp với những người tầm đạo. Một số người sẽ tiến triển nhanh hơn hoặc chậm hơn những người khác. Hãy chắc chắn rằng các anh chị em đặt ra đủ câu hỏi và lắng nghe kỹ các câu trả lời của họ để các anh chị em có được một sự hiểu biết vững vàng về việc người tầm đạo đang học hỏi và áp dụng một cách nhanh chóng và tốt đẹp các giáo lý mà các anh chị em đang trình bày.

Hãy thận trọng với thời gian. Đa số những cuộc hẹn giảng dạy không nên kéo dài quá 45 phút. Tuy nhiên, một cuộc hẹn giảng dạy có thể được hoàn tất trong 15 hay 20 phút nếu cần. Nếu một người chỉ có 15 phút để gặp gỡ các anh chị em, thì hãy thích nghi việc giảng dạy của các anh chị em để tôn trọng thời gian hạn định đó.

Hãy tin cậy nơi lời hứa rằng Thánh Linh sẽ ban cho “điều các [anh chị em] phải nói . . . chính trong giờ phút đó, phải, vào chính lúc đó” (GLGƯ 100:6).

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Hãy tưởng tượng rằng các anh chị em đang đi trên đường phố và để ý thấy một người lớn tuổi hơn đang vất vả và bỏ một số bao nặng vào thùng rác. Các anh chị em và người bạn đồng hành giúp người ấy, và do đó người ấy hỏi các anh chị em là ai. Sau một hồi trao đổi, người ấy mời các anh chị em vào nhà và đồng ý để nghe sứ điệp của các anh chị em. Trong cuộc chuyện trò đầu tiên, người ấy kể cho các anh chị em biết rằng:

- Vợ người ấy chết cách đây một năm, và người ấy thật sự nhớ thương người vợ của mình.
- Người ấy rất dễ mệt bởi vì tình trạng tim của người ấy.
- Người ấy tự hỏi bây giờ hơn bao giờ hết là có Thượng Đế hay chẳng.

Các anh chị em có thể giảng dạy điều gì cho người ấy? Làm thế nào các anh chị em có thể thích nghi sự giảng dạy của mình để đáp ứng tốt nhất những nhu cầu và lo lắng của người ấy?

Học Tập Thánh Thư

Ban cho “phần đó là phần sẽ thích hợp cho từng người” có nghĩa là gì?

An Ma 29:8

GLGƯ 84:85

Chúa đã hứa điều gì với những người truyền giáo trung tín?

GLGƯ 68:2–4

GLGƯ 100:5–8

Ma Thi Ơ 10:19–20

Giảng Dạy với Người Bạn Đồng Hành trong Tình Đoàn Kết

Chúa đã truyền lệnh: “Các người phải ra đi trong quyền năng của Thánh Linh của ta, để thuyết giảng phúc âm của ta, từng cặp một” (GLGƯ 42:6).

Việc giảng dạy của các anh chị em sẽ mạnh mẽ và thích thú hơn nếu các anh chị em và người bạn đồng hành của mình cùng làm việc trong tình đoàn kết. Khi các anh chị em hoạch định và giảng dạy mỗi ngày, hãy thảo luận cách thức các anh chị em sẽ giảng dạy để các anh chị em có thể được đoàn kết và giảng dạy trong cùng một lời.

Việc giảng dạy của các anh chị em sẽ mạnh mẽ hơn nếu các anh chị em và người bạn đồng hành của mình thay phiên nhau đưa ra những phần ngắn của bài học. Hãy tránh rơi vào thói quen khi trình bày sứ điệp. Hãy hỗ trợ người bạn đồng hành của mình bằng cách đưa ra lời chứng thứ nhì về các lẽ thật mà người đó đã đưa ra. Tuân theo những ấn tượng của mình khi Thánh Linh thúc giục các anh chị em nói một điều gì. Là những người bạn đồng hành, các anh chị em hãy sẵn sàng nhường nhịn nhau để các anh chị em không



cản trở sự hướng dẫn của Thánh Linh. Khi các anh chị em nói, hãy duy trì sự tiếp xúc bằng mắt với người tầm đạo. Khi các anh chị em không nói, hãy cầu nguyện cho người bạn đồng hành của mình và quan sát kỹ những câu trả lời của người tầm đạo.

Học Hỏi Thánh Thư

Những người bạn đồng hành hỗ trợ cho nhau như thế nào?

An Ma 12:1

GLGƯ 42:6

GLGƯ 52:9-10

Mời Các Tín Hữu Giúp Các Anh Chị Em đi Giảng Dạy

Bất cứ lúc nào có thể được, hãy mời các tín hữu, tốt nhất là những người mới cải đạo, để giúp các anh chị em giảng dạy. Trường hợp lý tưởng là mời các tín hữu Giáo Hội tham gia, là những người mà trước đây đã thuộc vào cùng giáo hội với người tầm đạo. Cho các tín hữu này thấy một bản sao bài học, và thảo luận điều mà các anh chị em muốn họ giảng dạy. Thảo luận cách thức cùng làm việc chung. Ví dụ, yêu cầu họ, khi thích hợp, chia sẻ cách thức họ đã có thể học hỏi, chấp nhận, và sống theo một nguyên tắc đặc biệt trong bài học. Bảo họ giải thích cách thức họ chọn quyết định để gia nhập Giáo Hội. Khi các tín hữu cùng nhau giảng dạy, thì họ sẽ có được cơ hội cảm nhận được niềm vui của công việc truyền giáo. Nó cũng cung ứng tình bằng hữu cho người tầm đạo. Chủ Tịch Thomas S. Monson đã dạy:

Trong tiến trình giảng dạy, những người tầm đạo có thể được hưởng lợi ích bởi sức mạnh của chứng ngôn của một cặp vợ chồng tín hữu mà trong mấy năm gần đây đã chịu phép báp têm và trở thành tín hữu của Giáo Hội. Trong Phái Bộ Truyền Giáo Gia Nã Đại ở Ontario và Quebec, nơi mà gia đình chúng tôi đã sống khi tôi chủ tọa phái bộ truyền giáo, chúng tôi thấy rằng đa số dân chúng có lẽ thuộc vào ba tín ngưỡng có ảnh hưởng lớn: Công Giáo La Mã, Anh giáo, và United Church of Canada. Trong mỗi thành phố của phái bộ truyền giáo, chúng tôi đã sắp xếp cho một gia đình mới chịu phép báp têm từ mỗi tín ngưỡng này có sẵn cho những người truyền giáo là những người đang trong tiến trình giảng dạy những người tầm đạo mới để một cặp vợ chồng tín hữu như thế có thể đi kèm theo nhóm người truyền giáo có lẽ trong cuộc viếng thăm thứ nhì hay thứ ba.

Chẳng hạn, các anh chị em có thể biết ơn khi làm việc với những người từ United Church of Canada, sức mạnh của chứng ngôn của Anh Chị William Stoneman, là những người đã đến từ United Church of Canada. Anh Stoneman, một người thợ in, thường nói: “Khi tôi gia nhập Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, tôi là người trưởng nhóm thợ in của United Church. Tôi bị mất việc. Nhưng tôi đã tìm được một công việc làm tốt hơn. Nhưng quan trọng hơn hết, tôi đã tìm ra lẽ thật trong trạng thái toàn vẹn. Các anh chị em cũng có thể có sự thay đổi. Các anh chị em cũng có thể chọn quyết định giống như vậy. Thật ra, xin hãy để cho chúng tôi đón các anh chị em vào sáng Chúa Nhật để chúng ta có thể cùng ngồi với nhau trong nhà thờ. Rồi các anh chị em có thể tự mình nghe và cảm nhận được. Chúng tôi sẽ ở ngay bên cạnh các anh chị em.”

Anthony và Edith Belfiglio trở thành một cặp vợ chồng thân thiện với những người nguyên thuộc vào Giáo Hội Công Giáo La Mã. Kết quả cũng giống vậy. Điều đó có thể thực hiện được. Và những người cải đạo này vẫn luôn luôn tích cực. Ngoài ra, các cặp vợ chồng được chọn để làm tròn công việc chỉ định này cũng có sự tin chắc và sự cam kết của họ nơi phúc âm. Cả hai Anh Stoneman và Anh Belfiglio đã được sắc phong làm hai vị tộc trưởng. Các nỗ lực phối hợp của các tín hữu và những người truyền giáo trong sự hợp tác cụ thể như vậy mang đến con số lớn những người cải đạo quý báu vào Giáo Hội (chương trình huấn luyện người truyền giáo phát thanh và phát hình qua hệ thống vệ tinh, ngày 25 tháng Tư năm 2003).

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Hãy tưởng tượng rằng các anh chị em có một cuộc hẹn đầu tiên để giảng dạy bài học cho một gia đình tại nhà của một tín hữu. Hãy quyết định cách thức các anh chị em sẽ chuẩn bị cho mỗi người trong số các tín hữu sau đây để giúp các anh chị em giảng dạy:

- Một người truyền giáo của tiểu giáo khu mới trở về từ công việc truyền giáo toàn thời gian
- Một thầy tư tế
- Một người mới cải đạo
- Vị giám trợ

Sử Dụng Thánh Thư

Các tác phẩm tiêu chuẩn của Giáo Hội là các nguồn giảng dạy cơ bản về phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô. Các anh chị em cũng có thể sử dụng những lời nói của các vị tiên tri tại thế. Có nhiều lý do tại sao là điều thiết yếu để sử dụng thánh thư làm nền tảng cho việc giảng dạy của các anh chị em. Ví dụ như:

- Chúa và các tiên tri của Ngài đã chỉ thị chúng ta phải làm như vậy (xin xem GLGU 42:12, 56–58; 71:1). Một vị tiên tri ngày sau đã dạy: “Những lời nói và cách thức mà được Chúa dùng trong Sách Mặc Môn . . . phải được chúng ta dùng trong việc giảng dạy các nguyên tắc phúc âm” (Ezra Taft Benson, “The Book of Mormon and the Doctrine and Covenants,” *Ensign*, tháng Năm năm 1987, 84).
- Các thánh thư mời gọi Đức Thánh Linh vào việc giảng dạy của các anh chị em. Các thánh thư giảng dạy lời của Thượng Đế với quyền năng (xin xem An Ma 31:5).
- Các thánh thư giải đáp những câu hỏi quan trọng về con người (xin xem 2 Nê Phi 32:3; Gia Cóp 2:8).
- Các thánh thư mang đến thẩm quyền và giá trị cho việc giảng dạy của các anh chị em, ngay cả trong những lãnh vực mà không có kiến thức về Ky Tô giáo.

Khả năng của các anh chị em để giảng dạy với quyền năng từ thánh thư nhận được trong một mức độ lớn lao từ lúc các anh chị em dành thời giờ ra học tập thánh thư. Khi các anh chị em nuôi dưỡng lời nói của Chúa, khả năng của các anh chị em để giảng dạy từ thánh thư sẽ gia tăng. Ngoài ra, lời mời gọi của các anh chị em để học tập và suy ngẫm thánh thư sẽ trở nên mạnh mẽ hơn bởi vì các anh chị em đang làm điều giống như vậy trong cuộc sống của mình. Hãy giúp những người khác nhận được đức tin nơi thánh thư—nhất là Sách Mặc Môn—là nguồn lẽ thật đã được mặc khải. Khi người ta tiến đến việc tin nơi thánh thư, các anh chị em sẽ có thể giúp họ hiểu các giáo lý một cách đúng đắn hơn. Những đề nghị sau đây có thể được hữu ích.



© Greg K. Olsen. Cảm sao chụp lại.

Ghi Chú

Ghi Chú

Giới thiệu thánh thư. Hãy mô tả ngắn gọn lại lịch và văn cảnh của đoạn thánh thư mà các anh chị em sẽ sử dụng. Mời người tầm đạo tìm xem những điểm đặc biệt trong đoạn thánh thư này. Khi giảng dạy những người mà có một sự hiểu biết hạn chế về thánh thư, thì các anh chị em có thể cần phải bắt đầu bằng cách mô tả nội dung của một đoạn thánh thư, sử dụng những từ mà họ sẽ hiểu. Dưới đây là những ví dụ nhằm giới thiệu một đoạn thánh thư:

- “Nơi đây trong lịch sử của Joseph Smith chúng ta có những lời của chính Joseph kể về điều đã xảy ra cho ông khi ông đi vào khu rừng để cầu nguyện. Ông đã nói: ‘Tôi thấy một luồng ánh sáng . . .’ ”
- “Trong đoạn này, tiên tri An Ma đang giảng dạy những người kém sử dụng đức tin của mình nơi lời của Thượng Đế. Ông so sánh lời của Thượng Đế với một hạt giống mà có thể gieo trồng vào tâm hồn của chúng ta. Xin mời anh (chị, em) bắt đầu đọc câu . . .”

Đọc đoạn thánh thư. Đọc lớn các câu thánh thư hoặc yêu cầu người tầm đạo đọc lớn. Hãy nhảy cảm với những người gặp khó khăn trong vấn đề đọc. Nếu một đoạn thánh thư khó cho họ hiểu, thì hãy đọc kỹ với họ và giúp họ hiểu những điểm khó hơn. Hoặc đưa cho một đoạn giản dị hơn để đọc. Các anh chị em cũng có thể định nghĩa những chữ hay cụm từ khó:

- “Hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc [‘không trách móc’ có nghĩa là Thượng Đế sẽ không trách móc hay chê trách] thì kẻ ấy sẽ được ban cho” (Gia Cơ 1:5).

Một số đoạn thánh thư thì rõ ràng và không cần giải thích. Đối với những đoạn khác, các anh chị em có thể dành ra thời giờ để giải thích điều đã được đọc.

Áp dụng thánh thư. “Áp dụng” thánh thư cho bản thân mình và cho những người tầm đạo bằng cách cho thấy các nguyên tắc đó thích đáng với ngày nay như thế nào (xin xem 1 Nê Phi 19:23). Cho những người tầm đạo thấy cách thức họ có thể áp dụng các nguyên tắc đó trong cuộc sống của họ. Khi làm vậy, họ sẽ tiến đến việc biết rằng giáo lý ấy là chân chính. Hãy chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về nguyên tắc này, và hứa rằng họ sẽ có được những phước lành. Chẳng hạn:

- “Những người dân An Ma, cũng giống như anh (chị, em), đang mang những gánh nặng, hầu như quá sức của họ. Nhưng khi họ sử dụng đức tin và ‘kêu cầu hết sức tha thiết lên Thượng Đế,’ Ngài đã củng cố họ để họ có thể chịu đựng những thử thách và rồi giải thoát họ khỏi những gian nan của họ. Cũng giống như Ngài đã làm với những người này, tôi biết Thượng Đế sẽ giúp anh (chị, em) trong những gian nan của anh (chị, em) khi anh (chị, em) . . .”
- “Lời chỉ dẫn của An Ma cho những người tại dòng suối Mặc Môn áp dụng cho chúng ta ngày nay. John, anh có sẵn lòng . . .”

Những người mà các anh chị em giảng dạy sẽ khác biệt rất nhiều trong cách thức mà họ suy nghĩ về những bản văn thiêng liêng, mức độ mà họ quen thuộc với Kinh Thánh, mức độ mà họ hiểu biết lời lẽ trong thánh thư, mức độ mà họ tin tưởng Kinh Thánh chứa đựng lời của Thượng Đế. Hãy giúp tất cả những người tầm đạo đạt được sự biết ơn về thánh thư. Bằng cách sử dụng thánh thư một cách hữu hiệu trong việc giảng dạy của mình, các anh chị em có thể giúp những người tầm đạo bắt đầu tự mình học tập thánh thư. Sau mỗi lần viếng thăm, hãy đề nghị những chương hay câu cụ thể cho họ để đọc. Các anh chị em có thể đưa cho họ những câu hỏi để suy xét khi họ đọc, mà những câu hỏi đó các

anh chị em có thể thảo luận trong buổi họp tối của mình. Điều này sẽ khuyến khích họ học tập thánh thư hằng ngày trong nhà của họ và tham dự các buổi họp Giáo Hội và các lớp học nơi mà thánh thư được sử dụng.

Cái Nhìn Văn Hóa về Thánh Thư

Đa số tôn giáo có những bản văn thiêng liêng hoặc các sách thánh thư, nhưng sự sử dụng và nhận thức về những quyển này có thể khác biệt với cách thức các tín hữu của Giáo Hội nghĩ về thánh thư. Chẳng hạn, các anh chị em có thể cần phải giải thích rằng việc các anh chị em đánh dấu thánh thư là bằng chứng hiển nhiên về ước muốn của các anh chị em để hiểu và áp dụng những điều giảng dạy của thánh thư và không phải là một dấu hiệu thiếu tôn kính. Hãy giúp những người mà các anh chị em giảng dạy thấy rằng các tác phẩm tiêu chuẩn thì quan trọng bởi vì các tác phẩm này chứa đựng lời của Chúa như đã được các tiên tri của Thượng Đế viết xuống và chúng ta chấp nhận đó là lẽ thật.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

Xem lại một trong số những đoạn thánh thư sau đây. Quyết định cách thức mà các anh chị em sẽ:

- Giới thiệu đoạn thánh thư.
- Cung ứng nguồn gốc lai lịch và văn cảnh.
- Đọc đoạn thánh thư và giải thích định nghĩa của đoạn ấy.
- Giải thích những chữ khó.
- Giúp những người tằm đạo áp dụng đoạn thánh thư ấy vào cuộc sống của họ.

Trang Tựa Sách Mặc Môn; 3 Nê Phi 11; Mô rô Ni 10:3–8; Giảng 17:3; Rô Ma 8:16–17; 1 Cô Rinh Tô 15:29; Gia Cơ 1:5; 1 Phi E Rô 3:19–20; A Môt 3:7

Học Tập Thánh Thư

Tại sao là điều quan trọng để giảng dạy từ thánh thư?

1 Nê Phi 19:23 GLGƯ 20:7–12 2 Ti Mô Thê 3:15–17
2 Nê Phi 4:15–16

Giảng Dạy để Hiểu Biết

Con người có thể tin nhiều hơn vào sứ điệp về Sự Phục Hồi của phúc âm khi họ hiểu sứ điệp ấy. Chủ tịch James E. Faust đã nói: “Hãy học tập, suy ngẫm, và giảng dạy từ các thánh thư, nhất là Sách Mặc Môn và Kinh Tân Ước. Biết được lẽ thật cận kề đến nỗi các anh chị em có thể nói về nó một cách rõ ràng. B. H. Roberts đã viết: ‘Nếu người ta muốn biết về lẽ thật, thì lẽ thật phải được nói đến và càng được nói đến rõ ràng và đầy đủ, thì Đức Thánh Linh càng có cơ hội tốt hơn để làm chứng cùng tâm hồn của con người rằng công việc đó là chân chính.’ [New Witnesses for God, 3 tập (1909), 2:vii]. Các anh chị em không thể cải đạo những người khác nếu các anh chị em không tự mình cải đạo trước” (“What I Want My Son to Know before He Leaves on His Mission,” *Ensign*, tháng Năm năm 1996, 41).

“Một người phải có trí thông minh thật sự để lấy một đề tài tự nó là bí ẩn và quan trọng, và phát triển nó và đơn giản hóa nó ngõ hầu một đứa trẻ cũng có thể hiểu được.”

– CHỦ TỊCH JOHN TAYLOR
THE GOSPEL KINGDOM, DO G. HOMER DURHAM (1943)
TUYỂN CHỌN, 270

Ghi Chú

Ghi Chú

Các anh chị em được truyền lệnh phải suy luận và dẫn giải thánh thư khi các anh chị em giảng dạy (xin xem GLGU 68:1). *Dẫn giải* có nghĩa là bàn rộng và giải thích rõ ràng. Dẫn giải phúc âm có nghĩa là các anh chị em giải thích ý nghĩa của các giáo lý và những đoạn thánh thư một cách giản dị và rõ ràng, trông cậy vào Thánh Linh để hướng dẫn điều mà các anh chị em nói. Các anh chị em dùng lời lẽ trang nghiêm nhưng theo lối đàm thoại để giúp người khác hiểu nguyên tắc giáo lý. Các anh chị em đặt ra câu hỏi để giúp họ suy nghĩ về các nguyên tắc và để xem họ có hiểu và chấp nhận điều mà các anh chị em đã giảng dạy hay không.

Ở cuối mỗi trong số ba bài học đầu tiên trong chương 3 là một bản liệt kê những chữ mà có thể xa lạ với những người mà các anh chị em giảng dạy. Một phần của việc giảng dạy để hiểu biết là chắc chắn rằng các anh chị em giải thích những chữ, cụm từ, và ý kiến để những người khác hiểu các anh chị em rõ hơn. Các anh chị em có thể cải tiến khả năng của mình để giải thích phúc âm bằng cách:

- Hiểu những chữ mà các anh chị em dùng.
- Định nghĩa những chữ mà những người khác có thể không hiểu. Nhiều chữ mà có ý nghĩa về những điều đặc biệt đối với các tín hữu của Giáo Hội thì được định nghĩa một cách giản dị trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư và *Trung Thành với Đức Tin*.
- Đặt những câu hỏi cho người khác như sau : “Anh (chị, em) có biết chúng tôi có ý nói gì khi chúng tôi nói . . . ?” hoặc “Anh (chị, em) có thể nói lại bằng lời riêng của anh (chị, em) điều mà chúng tôi vừa nói không?”

Khi các anh chị em học tập giáo lý trong chương 3, hãy nhận ra những chữ mà các anh chị em nghĩ rằng có thể khó cho một người tầm đạo hiểu. Khi các anh chị em giảng dạy giáo lý trong chương 3, ghi chú những chữ, những cụm từ và những ý kiến mà những người tầm đạo cảm thấy khó hiểu. Hãy định nghĩa những chữ đó bằng cách sử dụng những tài liệu đã được nêu ra ở trên. Trắc nghiệm những định nghĩa của các anh chị em với những người tầm đạo và những người mới cải đạo.

Học Tập Thánh Thư

Tại sao chúng ta cần phải dẫn giải hoặc giải thích các giáo lý một cách cặn kẽ?

Mô Si A 8:3

An Ma 12:1

GLGU 68:1–5

Mô Si A 27:35

3 Nê Phi 26:1

GLGU 71:1

Chúng ta học hỏi bằng cách nào? Tại sao là điều quan trọng để phát triển hoặc dần dần phơi bày chi tiết?

2 Nê Phi 28:30

Mô Si A 2:9

GLGU 98:11–12

Gia Cóp 4:13

Tại sao sự minh bạch là quan trọng?

2 Nê Phi 25:4, 7, 28

An Ma 13:23

Nê Hê Mi 8:8

2 Nê Phi 32:7

Chúa tiếp xúc với con cái của Ngài bằng cách nào?

2 Nê Phi 31:3

GLGU 1:24

Đặt Câu Hỏi

Chúa Giê Su Ky Tô thường đặt những câu hỏi để giúp người ta suy ngẫm và áp dụng các nguyên tắc. Những câu hỏi của Ngài thúc đẩy ý nghĩ, suy xét tận đáy lòng, và sự cam kết.

Những câu hỏi hay sẽ giúp các anh chị em hiểu những sở thích, lo lắng, hoặc thắc mắc mà những người khác có. Chúng có thể cải tiến sự giảng dạy của các anh chị em, mời gọi Thánh Linh, và giúp những người tằm đạo học hỏi.



Những câu hỏi vụng về có thể làm những người tằm đạo lo sợ, khó chịu, và bị xúc phạm. Chúng cũng có thể khiến cho các anh chị em mất sự điều khiển tình thế giảng dạy. Hãy cố gắng đặt ra những câu hỏi:

- Giản dị và dễ hiểu.
- Giúp người khác nghĩ về điều mà các anh chị em đang giảng dạy.
- Giúp các anh chị em xác định mức độ người tằm đạo hiểu rõ như thế nào điều mà các anh chị em đang giảng dạy.
- Giúp những người khác áp dụng điều mà họ học được.

Khi những người mà các anh chị em giảng dạy đáp ứng những loại câu hỏi này, thì họ sẽ cảm thấy rằng họ có thể nói chuyện một cách cởi mở. Những câu hỏi hay có thể dẫn những người tằm đạo đến việc đặt ra những câu hỏi cho các anh chị em khi họ không hiểu, khi họ có một sự lo lắng, hoặc khi họ muốn biết phải làm gì. Những câu hỏi hay có thể giúp những người mà các anh chị em giảng dạy chia sẻ những cảm nghĩ và bằng cách làm như thế sẽ khám phá ra một chứng ngôn đang tăng trưởng. Những ví dụ về các câu hỏi hữu hiệu gồm có:

- Anh (chị, em) có câu hỏi nào về điều mà chúng tôi đã giảng dạy không?
- Anh (chị, em) có tin rằng Cha Thiên Thượng yêu thương anh (chị, em) không? Tại sao?
- Làm thế nào chúng ta đôi khi làm lỗi lầm giống như những người trong câu chuyện này?

Để giúp những người mà các anh chị em giảng dạy chuẩn bị trả lời những câu hỏi, các anh chị em có thể muốn nói: “Khi tôi giải thích về tầm quan trọng của việc giữ ngày Sa Bát được thánh, thì hãy tự hỏi: ‘Giáo lệnh này có ý nghĩa gì đối với tôi?’” Hãy tránh đặt ra những câu hỏi mà:

- Gồm có hơn một ý kiến.
- Nói đến các giáo lý mà các anh chị em chưa giảng dạy.
- Không có một mục đích rõ ràng.
- Cật vấn và tò mò một cách không cần thiết.

Việc đặt ra quá nhiều câu hỏi, nhất là trong lần viếng thăm đầu tiên của các anh chị em, cho ấn tượng rằng các anh chị em đang làm một “cuộc cật vấn.” Đừng yêu cầu những

Ghi Chú

Ghi Chú

người tâm đạo đưa ra những câu trả lời cụ thể về những chi tiết không quan trọng hoặc hiển nhiên. Điều này sẽ biến một khung cảnh giảng dạy tốt thành một trò chơi đồ. Khi các anh chị em cần một câu trả lời cụ thể, điều tốt nhất là đặt ra một câu hỏi căn cứ theo sự thực hoặc trình bày chi tiết trong một cách thức nào khác. Hãy tránh những câu hỏi mà có thể làm một người nào đó lúng túng nếu họ không biết câu trả lời. Những câu hỏi được hữu hiệu nhất khi được đặt ra sau khi các anh chị em đã giảng dạy và làm chứng về một nguyên tắc chính yếu. Sau đây là những ví dụ về các câu hỏi kém hữu hiệu:

- Ai là vị tiên tri đầu tiên? (Hỏi trước khi giảng dạy về các gian kỳ.)
- Làm thế nào việc giữ cho thân thể của chúng ta được thanh khiết sẽ giúp chúng ta có được Thánh Linh và cho thấy rằng chúng ta sẵn lòng tuân theo một vị tiên tri của Thượng Đế? (Hơn một ý kiến.)
- Việc biết về các lệnh truyền của Thượng Đế có phải là điều quan trọng không? (Câu hỏi để trả lời có hoặc không và quá hiển nhiên.)
- Anh (chị, em) cảm thấy như thế nào về Sách Mặc Môn? (Trước khi họ đã đọc sách đó.)
- Chúng ta có thể làm điều gì mỗi ngày mà sẽ giúp chúng ta cảm thấy gần gũi Thượng Đế? (Câu hỏi mơ hồ để tìm ra một câu trả lời cụ thể: cầu nguyện.)
- Ai là vị tiên tri kế nhiệm sau Nô Ê? (Yêu cầu họ đoán.)

Hãy học cách đặt ra những câu hỏi khi được Thánh Linh thúc giục. Đứng loại câu hỏi vào đúng lúc có thể giúp nhiều cho những người mà các anh chị em giảng dạy để học phúc âm và cảm nhận được Thánh Linh. Tương tự như thế, câu hỏi sai hoặc một câu hỏi đặt ra không đúng lúc có thể làm cản trở việc học hỏi của họ. Đặt ra những câu hỏi thích đáng vào đúng lúc đòi hỏi các anh chị em phải hòa hợp với Thánh Linh, các anh chị em phải lắng nghe những người mà các anh chị em giảng dạy, và các anh chị em phải tập trung trong suốt kinh nghiệm giảng dạy. Sự giảng dạy hữu hiệu có thể là một việc làm khó nhọc và đòi hỏi sự tập trung và nỗ lực nơi phần các anh chị em và người bạn đồng hành của mình.



©1986 Robert T. Barrett. Cấm sao chụp lại.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Điều gì có thể xảy ra cho sự tiến triển của một người tâm đạo nếu người ấy lâm vào những tình huống sau đây và các anh chị em chưa bao giờ biết về những tình huống này?

- Những người bạn đồng nghiệp thường chế nhạo những sự việc thuộc linh.
- Những người trong gia đình là các tín hữu nhiệt tình của một giáo hội khác.
- Những bạn bè mà tin rằng những người Mặc Môn là một giáo phái không phải là Ky Tô hữu.
- Một kinh nghiệm thuộc linh trong việc đọc Sách Mặc Môn.

Hãy nghĩ ra một câu hỏi mà các anh chị em sẽ đặt ra để học thêm về mỗi tình huống ở trên. Viết những câu hỏi của các anh chị em vào nhật ký học tập của mình. Thảo luận với người bạn đồng hành của các anh chị em cách thức các anh chị em có thể cải tiến những câu hỏi mà mỗi người trong các anh chị em đã viết cho sinh hoạt này.

Lắng Nghe

Khi lắng nghe kỹ những người khác, các anh chị em hiểu họ rõ hơn. Khi họ biết rằng ý nghĩ và cảm tưởng của họ là quan trọng đối với các anh chị em, thì họ có thể dễ lĩnh hội hơn với những điều giảng dạy của các anh chị em, chia sẻ những kinh nghiệm cá nhân, và lập cam kết. Khi lắng nghe, các anh chị em sẽ có thể thích nghi hữu hiệu hơn sự giảng dạy của mình với những nhu cầu và sở thích của họ.

Nhất là hãy lắng nghe những lời mách bảo của Thánh Linh. Khi những người khác chia sẻ những cảm tưởng của họ với các anh chị em, những ý nghĩ hoặc ý kiến có thể nảy ra trong tâm trí của các anh chị em mà đã được Thánh Linh hướng dẫn. Các anh chị em cũng sẽ có thể hiểu điều mà những người khác đang cố gắng giải bày.

Trong khi những người khác nói chuyện với các anh chị em, hãy tránh khuynh hướng nghĩ về điều các anh chị em sắp nói. Hãy chắc chắn rằng các anh chị em thật sự tập trung vào người đang nói chuyện thay vì dự tính cho câu trả lời của mình. Anh Cả Jeffrey R. Holland đã dạy: “Lắng nghe thì quan trọng hơn là nói. Những người này không phải là những vật vô tri vô giác chỉ có giá trị tính theo con số người chịu phép báp têm. Họ là con cái của Thượng Đế, các anh chị em của chúng ta, và họ cần điều mà chúng ta có. Hãy thành thật. Hãy tiếp xúc với họ một cách chân thành. Hỏi những người bạn này điều gì quan trọng nhất đối với họ. Họ yêu mến điều gì, và họ trân quý điều gì? Và rồi lắng nghe. Nếu đúng tình thế, các anh chị em có thể hỏi những nỗi lo sợ của họ là gì, họ mong muốn điều gì, hoặc họ cảm thấy điều gì thiếu vắng trong cuộc sống của họ. Tôi hứa với các anh chị em rằng *một điều nào đó* trong những gì họ nói sẽ *luôn luôn* làm nổi bật lẽ thật của phúc âm mà các anh chị em có thể chia sẻ chứng ngôn và rồi các anh chị em có thể ban phát thêm về điều ấy. . . . Nếu lắng nghe với tình yêu thương, chúng ta sẽ không cần tự hỏi phải nói điều gì. Điều đó sẽ được ban cho chúng ta—bởi Thánh Linh và bởi những người bạn của chúng ta” (“Witnesses Unto Me,” *Ensign*, tháng Năm năm 2001, 15; chữ nghiêng thêm vào bản chính).

Người ta cũng truyền đạt qua cách ngồi của họ, nét biểu lộ trên mặt của họ, điều họ làm với đôi bàn tay của họ, giọng nói của họ, và những động tác của mắt họ. Hãy quan sát những thông điệp không thốt ra này; chúng có thể giúp các anh chị em hiểu những cảm nghĩ của những người mà các anh chị em giảng dạy. Cũng nên để ý đến ngôn ngữ cử chỉ của các anh chị em. Hãy gửi ra một thông điệp thích thú và nhiệt tình bằng cách chân thành lắng nghe.

Đừng lo ngại sự im lặng. Người ta thường cần thời giờ để suy nghĩ và trả lời những câu hỏi hoặc diễn tả điều mà họ đang cảm nhận. Các anh chị em có thể ngừng lại một chút sau khi các anh chị em đặt ra một câu hỏi, sau khi đã chia sẻ một kinh nghiệm thuộc linh, hoặc khi họ gặp khó khăn trong việc tự diễn đạt. Hãy chắc chắn cho họ có thời giờ để hoàn tất những ý nghĩ của họ trước khi các anh chị em trả lời, và đừng ngắt lời trong khi họ đang nói.

Khi thấy rằng các anh chị em hiểu điều đã được nói lên, thì hãy đưa ra những nhận xét mà cho thấy rằng các anh chị em hiểu, chẳng hạn “Vậy điều anh (chị, em) nói là _____. Đúng không?” hoặc “Theo tôi hiểu, thì anh (chị, em) đang cảm thấy rằng _____.” Khi các anh chị em không chắc là mình hiểu, thì hãy hỏi người đó giải thích để được sáng tỏ.

Một số người có thể có khuynh hướng áp đảo cuộc nói chuyện và làm cho các anh chị em không giảng dạy được phúc âm phục hồi. Các anh chị em sẽ cần phải học cách điều khiển các tình thế như vậy một cách khéo léo. Ví dụ: “Chúng tôi biết ơn điều mà anh (chị, em) chia sẻ với chúng tôi, nhưng đó là một vấn đề mà chúng tôi muốn thảo luận sau này. Tôi sẽ yêu cầu người bạn đồng hành của tôi viết nó xuống để chúng tôi sẽ chắc chắn là không quên thảo luận điều đó vào cuộc viếng thăm sau này.” Hãy nhớ rằng các anh chị em sẽ giúp người ta nhiều nhất bằng cách giảng dạy họ phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.

Ghi Chú

Ghi Chú

Khi các anh chị em lắng nghe kỹ, Thánh Linh sẽ giúp các anh chị em biết điều gì phải nói. Việc lắng nghe đòi hỏi nỗ lực và sự tập trung. Một người truyền giáo chia sẻ kinh nghiệm có thật sau đây (tên họ đã được thay đổi):

Người bạn đồng hành của tôi và tôi đang giảng dạy cho gia đình Sanchez. Thời tiết nóng nực và mây đưa trẻ thì rất ồn ào. Tôi hỏi Chị Sanchez về việc chị đọc Sách Mặc Môn. Khi chị bắt đầu giải thích, tôi để ý thấy rằng con trai của họ đã giật lấy quyển sổ tay của người bạn đồng hành của tôi và vừa chạy chung quanh phòng vừa vung vẩy quyển sổ tay trong không khí. Mặc dù tôi đang nhìn Chị Sanchez, nhưng trí óc của tôi đang ở nơi khác. Tôi tự nghĩ: “Trời quá nóng nực, và tôi mong rằng đứa con trai của họ sẽ ngồi xuống. Điều này không ổn rồi.” Khi tâm trí của tôi nghĩ vơ vẩn, thì tôi để ý thấy rằng Chị Sanchez đang vất vả để nói chuyện. Một ấn tượng tinh tế đến với tâm trí của tôi để lắng nghe. Tôi cố gắng quên đi sự nóng nực và tiếng ồn ào. Tôi cẩn thận theo dõi gương mặt của chị trong khi chị nói. Chị nhìn xuống đất, rồi ngẩng lên nhìn người bạn đồng hành của tôi và tôi. Chồng của chị đang cố gắng vỗ về mấy đứa con trong tuyệt vọng. Có một sự ngập ngừng, và rồi với giọng run run, chị nói: “Tôi đã làm theo những gì các anh yêu cầu. Tôi đã đọc những chương mà các anh muốn tôi đọc, và tôi đã cầu nguyện.” Chị ngừng một lần nữa và nhìn xuống. Chị liếc nhìn con cái của mình, và rồi chị nhìn vào mắt tôi. Chị nói với một nụ cười và mắt nhòa lệ: “Tôi đã nhận được câu trả lời. Đây là điều chân chính, tôi biết đây là điều chân chính.” Thánh Linh tràn ngập căn phòng. Với tâm lòng đầy biết ơn mà tôi đã lắng nghe, tôi mỉm cười và nói: “Vâng, đúng thế.”

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Sau khi xem lại câu chuyện ở trên, hãy viết câu trả lời vào nhật ký học tập của các anh chị em cho những câu hỏi dưới đây hoặc thảo luận chúng với người bạn đồng hành của mình.

- Điều gì có thể đã xảy ra nếu người truyền giáo ấy đã quan tâm hơn về tiện nghi của mình hoặc quyển sổ tay của người bạn đồng hành của mình?
- Người tầm đạo này được ban phước như thế nào nhờ vào người truyền giáo đã lắng nghe?

Trả lời các câu hỏi dưới đây:

A = Không bao giờ đúng thật về tôi

C = Thường đúng thật về tôi

B = Đôi khi đúng thật về tôi

D = Luôn luôn đúng thật về tôi

- Khi nói chuyện với những người khác, tôi nghĩ về những kinh nghiệm tương tự mà tôi có thể chia sẻ thay vì lắng nghe kỹ.
- Khi những người khác nói cho tôi biết về những cảm nghĩ của họ, tôi cố gắng đặt mình vào hoàn cảnh của họ để thấy tôi sẽ cảm giác như thế nào.
- Khi tôi giảng dạy cho những người tầm đạo, thì tôi lo âu về điều tôi sắp nói hoặc giảng dạy kế tiếp.
- Tôi bực mình khi những người tầm đạo muốn nói chuyện nhiều.
- Tôi khó khăn theo dõi hoặc hiểu điều mà những người khác cố gắng nói cho tôi nghe.
- Tôi thường suy nghĩ vẩn vơ trong khi người bạn đồng hành của tôi đang giảng dạy.
- Tôi khó chịu nếu một người nào đó đang nói chuyện với tôi và những người khác ngắt lời hoặc làm tôi xao lãng sự chú ý của mình.
- Tôi nhận được những thúc giục của Thánh Linh để nói hoặc làm một điều nào đó, nhưng tôi lờ đi.

Xác định điều các anh chị em có thể làm để cải tiến khả năng lắng nghe của các anh chị em.

Phát Triển một Mối Quan Hệ Tốt với Những Người Tầm Đạo

Để tránh tình trạng bối rối, một người sẽ trả lời những câu hỏi theo cách thức mà họ nghĩ rằng các anh chị em muốn họ trả lời hơn là chia sẻ những cảm nghĩ chân thật. Cố gắng phát triển một mối quan hệ mà cho phép họ được thoải mái khi chia sẻ những cảm nghĩ chân thật với các anh chị em.

Giúp Những Người Khác Giải Quyết Những Mối Quan Tâm của Họ

Một số người mà các anh chị em giảng dạy sẽ thiếu đức tin để tuân giữ những sự cam kết, những người khác sẽ gặp sự chống đối, và những người khác sẽ không luôn luôn chấp nhận mọi điều mà các anh chị em chia sẻ. Họ phải tự chọn lựa, nhưng các anh chị em sẽ muốn làm hết khả năng của mình để trả lời những câu hỏi của họ, giúp họ giải quyết những mối lo âu, và khắc phục sự chống đối.

Đôi khi những mối bận tâm của họ giống như một tảng băng. Chỉ một phần nhỏ là có thể thấy trên bề mặt. Những mối bận tâm này có thể phức tạp và khó giải quyết. Bởi vì lý do này, các anh chị em cần phải tuân theo Thánh Linh và đáp ứng trong một cách thức thích hợp nhất với hoàn cảnh. Hãy cầu nguyện để xin ân tứ phân biệt và tuân theo những ấn tượng của các anh chị em.

Cha Thiên Thượng biết được tấm lòng và những kinh nghiệm của tất cả mọi người (tảng băng nguyên vẹn) và sẽ giúp các anh chị em biết điều gì thì tốt nhất cho mỗi người.

Khi các anh chị em giúp những người khác giải quyết những mối bận tâm của họ, trước hết hãy tìm cách hiểu về những mối bận tâm của họ bằng cách đặt ra những câu hỏi và lắng nghe. Hãy trông cậy vào Thánh Linh để giúp các anh chị em biết cách giúp họ giải quyết những mối bận tâm của họ. Ví dụ, các anh chị em có thể sử dụng một đoạn thánh thư để nói đến một mối bận tâm về sự cần thiết của phép báp têm, hoặc các anh chị em có thể chia sẻ chứng ngôn của mình về Tiên Tri Joseph Smith.

Thường thường những mối bận tâm thì có tính chất xã hội hơn là giáo lý. Ví dụ, những người tàm đạo có thể lo sợ sự chống đối từ những người trong gia đình nếu họ gia nhập Giáo Hội. Hoặc họ có thể lo sợ bị bạn bè tại sở làm từ bỏ. Bất luận mối bận tâm là gì đi nữa, những người tàm đạo của các anh chị em cũng có thể có những kinh nghiệm trước đây hoặc những ảnh hưởng khác mà đó là một phần của mối bận tâm mà các anh chị em không hiểu được. Trong nhiều trường hợp, các tín hữu có thể giúp các anh chị em hiểu và giúp đỡ với những mối bận tâm của họ.

Cách thức các anh chị em tìm hiểu về mối bận tâm của một người tàm đạo sẽ tùy thuộc vào tính chất của mối bận tâm đó. Hãy xác định xem mối bận tâm đó đã xảy ra vì người đó không có sự xác nhận của Thánh linh về lẽ thật của Sự Phục Hồi hoặc vì người đó không muốn cam kết sống theo một nguyên tắc chân chính. Việc hiểu biết nguồn gốc của vấn đề trong cách thức này giúp cho các anh chị em biết nên tập trung vào chứng ngôn hay là sự cam kết.



Carmen sao chụp lại.

Ghi Chú

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

Chọn một lời mời cam kết mà các anh chị em đưa ra khi các anh chị em giảng dạy các bài học. Rồi nhận ra những mối bận tâm khác nhau mà có thể ngăn cản một người nào đó trong việc chấp nhận hoặc tuân giữ sự cam kết đó. Hãy thảo luận và thực hành cách thức các anh chị em có thể giúp đỡ người khác hữu hiệu nhất khi họ cố gắng giải quyết những mối bận tâm của họ.

Sự Hối Cải và Sự Bình Phục Khỏi Thói Nghiện Ngập

Sự hối cải là tiến trình thuộc linh mà gồm có sự khiêm nhường, thú tội, đền bồi, và từ bỏ tội lỗi. Đó là một sự thay đổi các ý nghĩ và hành động vĩnh viễn. Đúng như lý tưởng, thì chỉ cần thiết hối cải một tội lỗi nào đó một lần mà thôi. Tuy nhiên, nếu lặp lại tội lỗi ấy, thì sự hối cải sẽ có hiệu lực như một phương tiện chữa lành (xin xem Mô Si A 26:30; Mô Rô Ni 6:8; GLGU 1:31–32).

Sự hối cải có thể gồm có tiến trình về cảm xúc và thể xác. Người ta phải ngừng làm những hành vi và thói quen không thích đáng. Những hành động đáng chê trách phải được thay thế bằng những hành vi lành mạnh và thích hợp.

Do đó, sự hối cải lẫn sự bình phục có thể cần thời gian. Đôi khi những người cải đạo, ngay cả với những ý định tốt nhất, cũng nhượng bộ cảm dỗ khi họ tiến triển đến sự kỷ luật tự giác lớn lao hơn. Trong những trường hợp như thế, những người mới cải đạo làm việc với các vị lãnh đạo chức tư tế của họ, chứ không phải với những người truyền giáo, khi họ tìm cách khắc phục sự cảm dỗ và hối cải trọn vẹn.

Qua phép báp têm và lễ xác nhận, người ta nhận được ân tứ Đức Thánh Linh, là Đấng sẽ củng cố khả năng của họ để khắc phục những thử thách này. Nhưng phép báp têm và lễ xác nhận có thể không loại bỏ hoàn toàn những thôi thúc về cảm xúc và thể xác mà đi song song với những hành vi này. Mặc dù một người có thể có một số thành công lúc đầu, nhưng sự chữa lành thêm về cảm xúc có thể cần thiết để hối cải và bình phục hoàn toàn.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Hãy nghĩ về một người tầm đạo, người mới cải đạo, hoặc tín hữu kém tích cực là người đang cố gắng khắc phục thói nghiện ngập.
- Xem lại “Đức Tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô” và “Sự Hối Cải” từ bài học “Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô” ở chương 3.
- Các anh chị em có thể giảng dạy điều gì cho người này từ bài học này và từ chương này mà sẽ giúp người này khắc phục thói nghiện ngập?
- Tạo ra một kế hoạch dạy bài học để giúp người này.

Giúp Những Người Tầm Đạo và Những Người Mới Cải Đạo Hiểu Sự Hối Cải và Sự Bình Phục Khỏi Thói Nghiện Ngập

Các anh chị em có thể được yêu cầu để trả lời những câu hỏi và những mối quan tâm về thói nghiện ngập. Các anh chị em cũng sẽ muốn giúp những người khác tìm ra những sự giải đáp cho những câu hỏi khó khăn liên quan đến những vấn đề này. Những ý kiến sau đây có thể hữu ích:

- Chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em về tính chất chữa lành của phúc âm, nhất là Sự Chuộc Tội (xin xem An Ma 7:11–13).
- Làm chứng rằng chỉ có Thượng Đế mới có thể hoàn thành phép lạ của sự chữa lành thuộc linh (xin xem Thi Thiên 147:3).
- Giải thích rằng ân tứ chữa lành được dành cho cả thể xác lẫn linh hồn.



Những bước cơ bản mà giúp người ta trong tiến trình chữa lành cảm xúc gồm có:

- Nhận ra và ghi nhận vấn đề đó. Điều này đòi hỏi sự tự vấn kỹ lưỡng và chân thật.
- Thừa nhận rằng hành vi đó có hại. Nó ảnh hưởng đến những người khác và đòi hỏi sự thay đổi.
- Khiêm nhường và cảm thấy buồn phiền.
- Tìm kiếm sự tha thứ nơi những người khác mà đã bị tổn hại, và học cách tha thứ cho bản thân mình.
- Ngừng làm những thói quen nghiện ngập và bắt đầu hành động để làm những việc lành mạnh.
- Vẫn luôn trung tín—tuân giữ các giao ước báp têm, phục vụ, cầu nguyện để xin sự giúp đỡ từ Đức Thánh linh, và cho thấy ước muốn tuân giữ các lệnh truyền của Thượng Đế.
- Hiểu rằng Chúa sẽ luôn luôn yêu thương các con cái của Ngài—ngay cả khi họ làm lỗi lầm và nhượng bộ những thói quen thèm muốn cũ. Sự hối cải và con đường đi đến sự hồi phục thì luôn có sẵn.

Một Kế Hoạch để Khắc Phục Hành Vi Nghiện Ngập

Những người tầm đạo và các tín hữu mới và kém tích cực có thể hỏi điều họ có thể làm để khắc phục thói nghiện ngập. Họ tin tưởng vào khả năng của các anh chị em để cung ứng sự hướng dẫn và hỗ trợ. Những đề nghị sau đây có thể hữu ích:

- Bảo họ liệt kê ra thời gian, nơi chốn, và về những người mà đóng góp cho hành vi đó. Rồi thảo luận bản liệt kê với người phối ngẫu, vị giám trợ, người truyền giáo tiểu giáo khu, hay một người bạn được tin cậy khác. Hãy nói về điều họ cần phải làm để thay đổi hoặc tránh những mục trên bản liệt kê.
- Bảo họ viết xuống hành vi nào đang khiến cho họ thất bại bây giờ và, nếu không sửa đổi, thì điều gì sẽ khiến họ thất bại trong tương lai.
- Bảo họ viết xuống những điều khác nhau mà họ có thể làm để tránh hoặc chấm dứt hành vi không thích đáng. Điều này có thể gồm có việc nói chuyện với người phối ngẫu, gọi điện thoại cho vị giám trợ hoặc một người bạn để được giúp đỡ, tập thể dục, và bất cứ sinh hoạt nào mà giúp họ tránh sự cám dỗ.
- Khuyến khích họ thường xuyên cầu nguyện, học tập thánh thư, lắng nghe âm nhạc mà nâng cao tinh thần, và đọc những quyển sách lành mạnh.
- Khuyến khích họ tìm xin một phước lành chức tư tế.
- Khuyến khích họ tiếp tục tích cực trong Giáo Hội, đó là nơi mà giúp họ khắc phục những vấn đề của họ và đến gần Chúa hơn.
- Khuyến khích họ tham gia vào một nhóm hỗ trợ thích đáng và nhận sự giúp đỡ chuyên nghiệp. Ở một số nơi có sẵn văn phòng LDS Family Services (Dịch Vụ Gia Đình Thánh Hữu Ngày Sau).
- Khuyến khích họ đừng bao giờ bỏ cuộc! Chúa sẽ giúp họ, mặc dù phải mất một thời gian.



Ghi Chú

Các Thánh Hữu Ngày Sau tích cực có thể giúp các tín hữu mới luôn được tích cực một cách hữu hiệu nhất bằng cách làm bạn với họ. Các tín hữu nên tìm đến những người tằm đạo và các tín hữu mới với một thái độ nồng nhiệt, tích cực. Những người tằm đạo và những người mới cải đạo sẽ đáp ứng thuận lợi khi được chào đón với một nụ cười, khi được thành thật hỏi han họ có khỏe mạnh không, khi những người khác ngồi cạnh họ trong những buổi nhóm họp, và khi họ được mời đến một bữa ăn tối với một gia đình hoặc buổi họp tối gia đình.

Bởi vì một số người có thể trở lại thói nghiện ngập, các vị lãnh đạo chức tư tế và các tín hữu không nên tỏ ra sùng sốt hoặc nản lòng nếu họ biết rằng một người tằm đạo hoặc một tín hữu mới có thể đang vật lộn với những vấn đề như thế. Họ phải cho thấy sự tự tin nơi cá nhân và không phê phán nếu người ấy nhượng bộ thói nghiện ngập cũ. Họ phải xem điều đó như là một sự thất bại tạm thời và có thể thông cảm được. Việc chê trách người tằm đạo hoặc người mới cải đạo bị nghiện ngập thì không bao giờ hữu ích và có lẽ sẽ đưa đến sự nản lòng, thất bại, và kém tích cực. Một người mới cải đạo mà thành linh ngừng đi nhà thờ thì có thể đã đầu hàng một thói nghiện cũ và đang cảm thấy không xứng đáng và nản lòng. Một cuộc viếng thăm tức thời mang đến sự khuyến khích và hỗ trợ có thể giúp người ấy thành công. Các tín hữu nên cho thấy bằng lời và hành động rằng họ chấp nhận những người cải đạo (xin xem 3 Nê Phi 18:32).

Vẫn luôn tích cực trong Giáo Hội và cố gắng sống trung tín là những điều quan trọng nhất mà bất cứ người nào cũng có thể làm trong việc khắc phục những vấn đề nghiện ngập.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Hãy nghĩ về thói quen nào đó mà các anh chị em có—một điều nào đó mà các anh chị em làm thường xuyên, mà không suy nghĩ, như là bẻ đốt ngón tay, sửa lại gọng kính, ăn nhiều quá, hoặc đi ngủ quá trễ. Bây giờ hãy cố gắng không làm điều đó một lần nào trong một ngày. Khi các anh chị em thành công, hãy cố gắng không làm điều đó nguyên một tuần. Thảo luận kinh nghiệm của các anh chị em với người bạn đồng hành của mình. Rồi cố gắng tưởng tượng thấy khó khăn hơn biết bao cho một người tằm đạo phải khắc phục một thói nghiện ngập như lạm dụng thuốc lá hoặc rượu.

Từ Bỏ Một Điều Nào Đó

Vào lúc kết thúc mỗi lần giảng dạy, hãy đưa cho người tằm đạo một cái gì để đọc và suy ngẫm trong khi chuẩn bị cho buổi họp tối. Các anh chị em có thể chỉ định cho họ những chương từ Sách Mặc Môn. Các anh chị em có thể đưa cho họ một quyển sách mỏng đề cập đến điều đã được giảng dạy hoặc sắp giảng dạy trong lần viếng thăm tới, hoặc có thể đó là văn phẩm khác hoặc một phần trình bày thính thị. Nếu họ có thể truy cập Mạng Lưới Internet, hãy khuyến khích họ đến viếng thăm www.mormon.org. Họ nên luôn luôn được đưa cho một cái gì để suy nghĩ, suy ngẫm và cầu nguyện về cái đó. Cái này có thể trở thành một đề tài thảo luận mở đầu lần tới khi các anh chị em gặp lại.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

Duyệt lại những thứ mà các anh chị em có sẵn để để lại cho những người tằm đạo kể cả những quyển sách mỏng và những đồ thính thị. Có những thứ nào khác mà các anh chị em cần phải nhận được để các anh chị em có thể chia sẻ chúng với người tằm đạo không? Hãy lập ra một bản liệt kê trong sổ hoạch định của các anh chị em về những thứ mà các anh chị em cần phải đặt hàng.

Hãy suy xét về mỗi người tằm đạo mà các anh chị em đã hoạch định giảng dạy tuần này. Các chương nào trong Sách Mặc Môn sẽ hữu ích nhất cho họ? Các thứ nào khác mà sẽ ích lợi cho họ? Ghi vào trong Ghi Chú/Bản Liệt Kê Đề Làm trong sổ hoạch định của các anh chị em điều mà các anh chị em dự định cung ứng cho mỗi người tằm đạo và điều mà các anh chị em sẽ làm để theo dõi trong lần viếng thăm tới của các anh chị em.

Giảng Dạy Phúc Âm Phục Hồi cho Những Người mà Không Có Kiến Thức về Ky Tô Giáo

Một số người mà các anh chị em sẽ giảng dạy có thể không tin nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô hoặc có một truyền thống Ky Tô giáo. Tuy nhiên, có nhiều người sẽ có những tín ngưỡng, sự thực hành, và những nơi chốn mà họ xem là thiêng liêng. Là một tôi tớ của Thượng Đế, điều thiết yếu là các anh chị em cho thấy sự tôn trọng thích đáng đối với tín ngưỡng và truyền thống của họ. Đừng làm bất cứ điều gì mà sẽ cho thấy sự bất kính đối với điều mà quan trọng đối với họ.

Các anh chị em có thể tự hỏi các anh chị em nên thích nghi phương pháp giảng dạy của mình như thế nào đối với những người này. Sẽ hữu ích để nhớ rằng ngỗ hầu được cải đạo, tất cả các con cái của Thượng Đế, bất luận quá trình như thế nào, phải phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, tiếp nhận các giáo lễ báp têm và lễ xác nhận, và kiên trì đến cùng bằng cách tuân giữ các giáo lệnh và phục vụ. Các nguyên tắc mà giúp những người khác xây đắp đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô thì cũng giống nhau trong tất cả các văn hóa.

Các anh chị em có thể giúp những người khác nhận được một sự hiểu biết đúng về Thượng Đế là Cha Thiên Thượng của chúng ta và phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô bằng cách giúp họ có được những kinh nghiệm thuộc linh cá nhân hơn là chỉ nói cho họ biết về thiên tính của Thượng Đế. Ví dụ, các anh chị em sẽ giúp những người khác nhận được sự hiểu biết này khi họ:

- Nhận được một sự tin chắc thuộc linh rằng Thượng Đế Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, hiện đến cùng Tiên Tri Joseph Smith.
- Nghe lời giảng dạy và chứng ngôn chân thành của các anh chị em về phúc âm, kể cả lý do tại sao các anh chị em chọn nơi theo Chúa Giê Su Ky Tô.
- Thường nghe các anh chị em và các tín hữu khác nói chuyện với Cha Thiên Thượng trong một lời cầu nguyện giản dị, chân thành.
- Nghe các anh chị em chia sẻ chứng ngôn mạnh mẽ.
- Cầu nguyện với các anh chị em và tự mình cầu nguyện.
- Tiến đến việc học hỏi cách thức các anh chị em cảm nhận về thánh thư khi các anh chị em đọc và thảo luận thánh thư.
- Hằng ngày đọc lời của Thượng Đế từ thánh thư (nhất là Sách Mặc Môn).
- Tham dự nhà thờ để họ có thể thấy cách thức chúng ta thờ phượng Chúa.
- Gặp gỡ các tín hữu của Giáo Hội là những người có thể giải thích cách thức họ tiến đến việc tin nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô.
- Tuân giữ các giáo lệnh.

Những sinh hoạt này thì hữu ích cho tất cả những người mà các anh chị em giảng dạy, nhưng chúng rất thiết yếu khi giảng dạy cho những người mà không có kiến thức về Ky Tô giáo bởi vì những người này có lẽ không có những kinh nghiệm này trước đây.

Nhiều người cải đạo từ nguồn gốc không phải là Ky Tô hữu cho biết rằng họ không hiểu nhiều về điều mà những người truyền giáo nói nhưng họ cảm nhận được Thánh Linh và

Ghi Chú

muốn làm điều mà những người truyền giáo yêu cầu. Các anh chị em phải làm hết khả năng của mình để giúp những người tầm đạo hiểu các giáo lý phúc âm. Hãy kiên nhẫn và thông cảm, vì có thể mất một thời gian để họ học cách nhận ra và bày tỏ những cảm nghĩ của họ có trong lòng. Các anh chị em có thể cần thích nghi nhịp độ và bề sâu của việc giảng dạy của mình để giúp họ hiểu. Khi các anh chị em chuẩn bị giảng dạy những người mà không có kiến thức về Ky Tô giáo, những đề nghị sau đây có thể giúp ích:

- Cung ứng những điểm khái quát và duyệt lại cho mỗi bài học.
- Yêu cầu họ nói cho các anh chị em biết điều họ hiểu và điều họ đã trải qua.
- Dành thời giờ ra để định nghĩa những chữ và nguyên tắc thiết yếu. Những người mà các anh chị em giảng dạy có thể không quen thuộc với nhiều chữ mà các anh chị em sẽ sử dụng khi các anh chị em giảng dạy.
- Trở về với bài học đã được giảng dạy trước đây để dạy giáo lý đó một cách rõ ràng hơn. Điều này có thể cần thiết bất cứ lúc nào trong tiến trình giảng dạy.

Các Tầm Gương trong Thánh Thư

Thánh thư chứa đựng những tầm gương của những người truyền giáo mà đã giảng dạy cho những người không tin nơi Thượng Đế hoặc những người hiểu sai về thiên tính thật sự của Ngài. Hãy học tập các câu thánh thư dưới đây, và rồi giải thích cho người bạn đồng hành của các anh chị em hoặc chép vào nhật ký học tập của các anh chị em cách thức mà những người truyền giáo này đã giúp đỡ người ta nhận được một chứng ngôn rằng Thượng Đế hiện hữu.

- An Ma và Am Mu Léc (An Ma 9–12; 15)
- Am Môn và A Rôn (An Ma 17–22)
- An Ma (An Ma 30)
- An Ma và những người khác (An Ma 31–35)
- Phao Lô (Công Vụ Các Sứ Đồ 17:16–34)

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

Khi nào có thể, hãy nhận ra một người cải đạo mà không thuộc vào truyền thống Ky Tô giáo trước khi gặp những người truyền giáo. Hãy sắp đặt để gặp gỡ người đó, và hỏi người đó về kinh nghiệm cải đạo của người đó. Ví dụ, các anh chị em có thể hỏi điều gì đã đưa người đó đến việc tin nơi Thượng Đế, lần đầu tiên mà người đó cầu nguyện, lần đầu tiên mà người đó cảm nhận được sự đáp ứng cho lời cầu nguyện, vai trò của thánh thư trong sự cải đạo của người đó, và việc tham dự các buổi lễ trong ngày Chúa Nhật thì như thế nào. Hãy viết xuống điều mà các anh chị em học được trong nhật ký học tập của các anh chị em.

Hãy Ghi Nhớ Điều Này

- Khi người ta được giảng dạy để sống theo phúc âm phục hồi, thì nhu cầu của họ sẽ được đáp ứng.
- Hãy hoạch định và học hỏi mỗi ngày với người bạn đồng hành của mình để được đoàn kết và đi cùng nhất trí giảng dạy.
- Thường xuyên chia sẻ chứng ngôn của các anh chị em.
- Thánh thư, nhất là Sách Mặc Môn, là nguồn giảng dạy căn bản của các anh chị em.
- Cầu nguyện để xin có ân tứ phân biệt để biết khi nào sử dụng các kỹ năng được mô tả trong chương này.

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Ghi Chú

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Giả sử các anh chị em được đặt vào trong những tình huống sau đây. Các anh chị em có thể sử dụng các nguyên tắc và kỹ năng trong chương này như thế nào để giúp những người này tiến triển. Hoạch định cách thức mà các anh chị em sẽ áp dụng chúng trong mỗi tình huống.
 - Trong khi đi ngang qua một công viên, các anh chị em thấy một phụ nữ và một đứa bé trai ngồi một mình trên băng ghế dài. Người phụ nữ đang khóc.
 - Các anh chị em đến nhà của những người tâm đạo đang chuẩn bị cho phép báp têm, và họ nói với các anh chị em rằng họ không còn muốn gặp các anh chị em nữa.
 - Các anh chị em đang họp lần thứ bảy với một người tâm đạo mà đã được giảng dạy bởi vài người truyền giáo hơn hai năm. Có rất ít dấu hiệu tiến triển.
 - Các anh chị em đang bắt đầu giảng dạy một gia đình tín hữu về một sứ điệp phúc âm, và họ nói: “Chúng tôi đã mời mọi người mà chúng tôi biết để gặp những người truyền giáo, và họ đều nói không.”
- Chọn một trong số các bài học của người truyền giáo. Nhận ra một hoặc hai đoạn thánh thư từ mỗi nguyên tắc chính. Thực tập giảng dạy từ các đoạn đó như đã được vạch ra trong phần “Sử Dụng Thánh Thư” của chương này.
- Trong vòng vài tuần, hãy xem lại những lời giảng dạy của Đấng Cứu Rỗi trong các Sách Phúc Âm (Ma Thi Ơ, Mác, Lu Ca, Giăng) và 3 Nê Phi. Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy lập một bản liệt kê các câu hỏi mà Ngài đã đặt ra. So sánh những câu hỏi này với những câu hỏi tiêu biểu mà các anh chị em thường hỏi.
- Đọc câu chuyện về Am Môn và Vua La Mô Ni trong An Ma 18 và câu chuyện về A Rôn trong An Ma 22:4–18. Khi các anh chị em đọc, hãy nhận ra và mô tả cách thức mà Am Môn và A Rôn:
 - Đã noi theo Thánh Linh và giảng dạy với tình yêu thương.
 - Bắt đầu giảng dạy.
 - Thích nghi những lời giảng dạy của họ để đáp ứng những nhu cầu.
 - Chia sẻ chứng ngôn.
 - Sử dụng các thánh thư.
 - Đặt ra những câu hỏi, lắng nghe, và giải quyết những mối bận tâm.
 - Khuyến khích những người mà họ giảng dạy để lập cam kết.
- Suy ngẫm những lời nói sau đây của Chủ Tịch Harold B. Lee về việc giảng dạy để có sự hiểu biết. Đánh giá việc các anh chị em giảng dạy các giáo lý phúc âm thì rõ ràng như thế nào. Ghi lại những điều mà các anh chị em học được trong nhật ký học tập của mình.

“Cầu xin cho các anh chị em giữ được văn cảnh của thánh thư và đơn giản hóa thánh thư thành những từ có thể hiểu được.” (*The Teachings of Harold B. Lee*, do Clyde J. Williams [1996] chọn ra, 444).

“Giờ đây, các anh chị em với tư cách là giảng viên không được gửi ra để giảng dạy giáo lý mới. Các anh chị em cũng phải giảng dạy các giáo lý cũ, không quá giản dị đến nỗi họ chỉ có thể hiểu, mà các anh chị em còn phải giảng dạy các giáo lý

của Giáo Hội giản dị đến nỗi không một ai có thể hiểu lầm được” (*The Teachings of Harold B. Lee*, 458).

Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Duyệt lại kế hoạch học tập của các anh chị em từ bài học mà các anh chị em mới giảng dạy. Viết xuống một câu hỏi cho mỗi nguyên tắc quan trọng đã được phác họa trong kế hoạch của các anh chị em. Rồi xem lại những câu hỏi của các anh chị em để xem chúng có phù hợp với điều đang giảng dạy trong chương này không. Kế đó, hãy trả lời mỗi câu hỏi thể như các anh chị em là một người tằm đạo. Duyệt lại các câu hỏi của các anh chị em khi cần. Chia sẻ những câu hỏi của các anh chị em với người bạn đồng hành của mình. Cùng nhau đánh giá những câu hỏi của các anh chị em.

Hãy suy xét các nhu cầu của người tằm đạo mà các anh chị em đang giảng dạy. Thảo luận cách thức mà người này có thể trả lời những câu hỏi của các anh chị em. Cũng thảo luận cách thức mà những câu hỏi này có thể mời gọi Thánh Linh và giúp người tằm đạo học hỏi phúc âm.

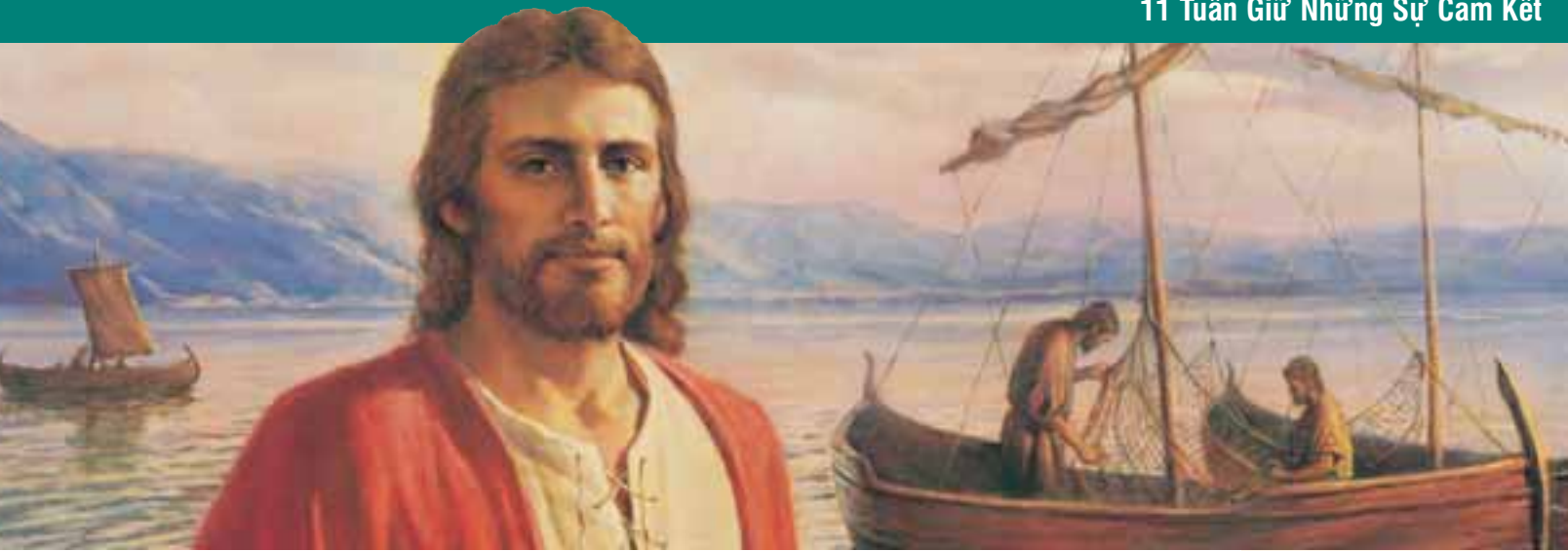
- Hãy nghĩ về mỗi người tằm đạo mới của các anh chị em. Thảo luận điều mà các anh chị em có thể làm để giúp họ trở thành một người tằm đạo đang tiến triển. Viết những ý kiến của các anh chị em vào nhật ký học tập và lập ra những kế hoạch trong sổ hoạch định hằng ngày của các anh chị em.

Các Buổi Họp Chi Bộ và Các Đại Hội Khu Bộ

- Mời các tín hữu hoặc những người tằm đạo hiện tại đến buổi họp của các anh em. Giải thích cho nhóm biết rằng các anh em muốn những người truyền giáo cải tiến khả năng của họ để chia sẻ sứ điệp quan trọng của họ. Chọn ra một bài học và một kỹ năng. Cho những người truyền giáo giảng dạy các tín hữu hoặc những người tằm đạo bài học mà các anh chị em đã chọn trong 20 phút, tập trung vào kỹ năng mà các anh em đã nhận ra. Bảo họ thay đổi vai trò sau 20 phút. Sau khi những người truyền giáo đã có cơ hội giảng dạy, hãy quy tụ nhóm lại và bảo các tín hữu và những người tằm đạo cho những người truyền giáo biết điều gì hữu hiệu nhất và một cách thức mà họ có thể cải tiến.
- Cho chiếu cuốn băng video về tấm gương của những người truyền giáo đang giảng dạy hoặc tiếp xúc với những người khác. Chọn ra một kỹ năng và thảo luận với tư cách là một nhóm cách thức những người truyền giáo trong cuốn băng đó áp dụng những nguyên tắc ấy cho kỹ năng đó giỏi như thế nào.
- Chọn ra một kỹ năng hoặc một khía cạnh quan trọng của một kỹ năng, và nhận ra giáo lý hoặc các đoạn thánh thư mà hỗ trợ cho kỹ năng này. Giảng dạy nền tảng giáo lý của kỹ năng này cho những người truyền giáo.

Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Thành thạo đi theo những người truyền giáo khi họ giảng dạy. Hoạch định với họ cách thức các anh em có thể tham gia vào việc giảng dạy.
- Khuyến khích các vị lãnh đạo chức tư tế đi theo những người truyền giáo trong những cuộc viếng thăm giảng dạy của họ và cung ứng lời phê bình góp ý sau đó.
- Cho thấy sự sử dụng hữu hiệu các thánh thư, những câu hỏi, và việc lắng nghe khi giảng dạy những người truyền giáo trong các đại hội khu bộ và các cuộc phỏng vấn.



Tôi Giúp Những Người Khác Lập và Tuân Giữ Những Sự Cam Kết Như Thế Nào?

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- Tại sao tôi phải tập trung vào việc mời gọi những người khác lập những sự cam kết?
- Những sự cam kết liên hệ với sự cải đạo như thế nào?
- Bằng cách nào tôi có thể chia sẻ chứng ngôn khiêm nhường của mình?
- Những phước lành nào tôi có thể hứa?
- Tại sao là điều quan trọng cho tôi để theo dõi kết quả khi người ta lập cam kết?

Đưa Ra Lời Mời Lập Cam Kết

Là người truyền giáo, các anh chị em mong muốn sự cứu rỗi các linh hồn (xin xem Mô Si A 28:3). Các anh chị em biết rằng con người có thể đến với Đấng Ky Tô và chỉ được cứu rỗi với điều kiện hồi cải (xin xem GLGU 18:10–16). Một cách thức để đạt được những ước muốn của các anh chị em là rao giảng sự hồi cải (xin xem An Ma 5:49; GLGU 15:6; 16:6) và mạnh dạn mời người ta sử dụng đức tin để hồi cải, chịu phép báp têm bằng nước và Thánh Linh, và kiên trì đến cùng một cách trung tín (xin xem 3 Nê Phi 27:16–20; Mặc Môn 7:10).

Sự cam kết là một phần thiết yếu của sự hồi cải. Đó là hành động tự ép buộc làm một hành động và rồi sống tuân theo quyết định đó. Khi người ta thật sự cam kết, họ có chủ đích thật sự, có nghĩa rằng họ hoàn toàn có ý định để làm điều mà họ đã cam kết làm. Họ chọn một quyết định vững vàng và nghiêm chỉnh để thay đổi. Họ trở nên tận tâm với

Ghi Chú

Ghi Chú

Đấng Ky Tô và tự hiến dâng mình cho phúc âm của Ngài. Việc tuân giữ sự cam kết của họ là cách thức mà họ “thật biểu lộ qua những việc làm của họ rằng họ đã nhận được Thánh Linh của Đấng Ky Tô để được xá miễn tội lỗi của mình” (GLGU 20:37). Khi yêu cầu sự cam kết với tính cách là một phần giảng dạy của mình, các anh chị em đang mời gọi người tằm đạo phải hối cải.

Một trong những cách thức tốt nhất để giúp người ta lập và tuân giữ những sự cam kết là đưa ra lời mời gọi cam kết. Việc đưa ra lời mời và theo dõi kết quả của sự cam kết là thiết yếu bởi vì:

- Người ta trở thành cải đạo khi họ sống theo các nguyên tắc mà họ học được (xin xem Giảng 7:17) và cảm nhận được Thánh Linh xác nhận rằng điều mà họ đang làm thì làm hài lòng Cha Thiên Thượng.
- Sự hối cải và sự thay đổi sẽ giúp người ta chiến thắng những thử thách, tự giải thoát khỏi sự xấu hổ và tội lỗi, và trải qua sự bình an và niềm vui của sự tha thứ của Thượng Đế.
- Việc tuân giữ những sự cam kết chuẩn bị cho người ta lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng.



© 2001 Simon Dewey. Cảm sao chụp lại.

Các anh chị em có thể cho thấy tình yêu thương của mình đối với những người khác và đức tin của các anh chị em nơi những lời hứa của Thượng Đế bằng cách theo dõi để giúp họ hối cải và tuân giữ những sự cam kết của họ.

Những sự cam kết cần thiết cho phép báp têm được liệt kê trong bốn bài học đầu tiên. Những sự cam kết liên quan đến sự tiến triển phần thuộc linh sau phép báp têm và lễ xác nhận được liệt kê trong bài học số 5. Hãy thường xuyên ý thức sự cần thiết của việc mời người khác làm những điều mà sẽ củng cố đức tin của họ nơi Đấng Ky Tô. Hãy nhớ các nguyên tắc sau đây:

- Mỗi cơ hội tìm kiếm—với các tín hữu, những người giới thiệu, hoặc cuộc tiếp xúc riêng—phải đưa đến lời mời gọi hành động, thường thường thì học thêm về sứ điệp của Sự Phục Hồi.
- Ít khi, nếu có bao giờ, các anh chị em phải nói chuyện với người khác hoặc giảng dạy họ mà không đưa ra lời mời để làm một điều gì nhằm củng cố đức tin của họ nơi Đấng Ky Tô.
- Tập trung vào một sự cam kết hoặc nhiều hơn khi các anh chị em giảng dạy. Nếu không mời người khác lập những sự cam kết này, thì các anh chị em không yêu cầu họ hối cải và đến cùng Đấng Ky Tô.
- Khi các anh chị em chuẩn bị việc học tập chung với người bạn đồng hành để giảng dạy một bài học, hãy xem xét những nhu cầu và tình trạng của mỗi người tằm đạo và gồm vào một hoặc hai sự cam kết trong kế hoạch dạy bài học của các anh chị em.
- Trong khi dạy bài học, các anh chị em có thể được soi dẫn để đưa ra lời mời gọi cam kết khác hơn là những sự cam kết mà các anh chị em đã hoạch định. Luôn luôn mời họ hối cải.
- Hãy bạo dạn và tự tin khi các anh chị em mời người khác lập những sự cam kết (xin xem An Ma 38:12). Sự bạo dạn cho thấy đức tin của các anh chị em rằng sự vâng theo các lệnh truyền của Chúa mang đến các phước lành.
- Người ta thường sẽ không thay đổi trừ phi họ được mời để làm vậy.

Học Hỏi Thánh Thư**Tại sao việc đưa ra lời mời gọi thì rất thiết yếu?**

An Ma 5:62

Mô Rô Ni 7:13

Tại sao những sự cam kết là quan trọng?

2 Nê Phi 31

An Ma 32:27

GLGU 20:37

Mô Si A 2:41

GLGU 14:7

Giăng 7:17

An Ma 7:14–16

Ghi Chú

Đặt Những Câu Hỏi Thẳng Thắn

Một lời mời cam kết thường thể hiện dưới hình thức của một câu hỏi “Anh (chị, em) sẽ”, mà đòi hỏi một câu trả lời *có* hoặc *không*. Những lời mời phải cụ thể, trực tiếp, và rõ ràng. Chúng mời gọi hoặc đưa người ta đến việc quyết định hành động. Chúng đòi hỏi họ phải lập cam kết và sử dụng đức tin tích cực nơi các nguyên tắc mà các anh chị em đã giảng dạy cho họ.

Sau đây là một số ví dụ về những lời mời tốt, tiếp theo bởi sự bắt đầu một lời hứa và lời chứng ngôn:

- Anh (chị, em) sẽ đọc [3 Nê Phi 11, Mô Rô Ni 10:3–5, quyển sách mỏng này] trước khi chúng tôi đến thăm ngày mai vào lúc 7 giờ tối không? Tôi biết việc làm như thế sẽ. . . Tôi làm chứng rằng Sách Mặc Môn là. . .
- Anh (chị, em) sẽ cầu nguyện và cầu vấn Thượng Đế xem Joseph Smith có phải là vị tiên tri không? Tôi biết rằng khi anh (chị, em) cầu nguyện Thượng Đế sẽ. . . Tôi biết rằng Joseph Smith là một vị tiên tri. . .
- Anh (chị, em) sẽ tham dự nhà thờ với chúng tôi Chúa Nhật này vào lúc 9 giờ sáng không? Nếu làm theo, anh (chị, em) sẽ. . . Tôi biết rằng Giáo Hội của Đấng Ky Tô đã được phục hồi. . .
- Anh (chị, em) sẽ bắt đầu từ bây giờ để sống theo luật trinh khiết như chúng tôi đã giải thích không? Việc sống theo luật này sẽ. . . Là một tội lỗi của Chúa, tôi làm chứng rằng việc sống một cuộc sống trinh khiết. . .
- Anh (chị, em) sẽ mời [tên] trước ngày thứ Sáu để gặp chúng tôi và bắt đầu học về phúc âm không? Thánh Linh sẽ giúp anh (chị, em). . . Chia sẻ phúc âm sẽ ban phước cho cuộc sống của anh (chị, em). . .
- Chúng tôi có thể đến nhà của anh (chị, em) và cho anh (chị, em) biết thêm về cách thức Thượng Đế đã kêu gọi một vị tiên tri trong thời kỳ của chúng ta như Ngài đã làm trong thời xưa không? Mục đích, sự hướng dẫn, và sự bình an sẽ gia tăng trong cuộc sống của anh (chị, em) khi anh (chị, em) tiến đến sự hiểu biết. . . Tôi làm chứng rằng Thượng Đế đã một lần nữa kêu gọi. . .

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy viết xuống một lời mời giản dị, trực tiếp, và rõ ràng cho mỗi sự cam kết trong một bài học. Nếu các anh chị em đã làm sinh hoạt này trước đây, hãy lặp lại lời mời này và so sánh những lời mời mới này của các anh chị em với những cách mời trước đây. Hãy tự hỏi xem khả năng của các anh chị em để đưa ra lời mời có cải tiến hay không.

Ghi Chú

Cùng với người bạn đồng hành xem lại những lời mời mà các anh chị em đã viết xuống. Đối với mỗi lời mời, hãy thảo luận những câu hỏi sau đây:

- Tôi có giải thích về những phước lành đã hứa của Chúa khi tôi đưa ra lời mời không? Nếu không, thì tại sao?
- Tôi có tránh đưa ra lời mời này không? Nếu có, thì tại sao?
- Tôi có cảm thấy bối rối khi đưa ra lời mời này không? Làm thế nào tôi có thể cải tiến được?
- Lời mời này thì quan trọng như thế nào đối với riêng tôi?
- Bao nhiêu lần tôi nhớ theo dõi kết quả của những lời mời mà tôi đã đưa ra? Làm thế nào tôi có thể cải tiến được?

Hãy nghĩ về những người tầm đạo hoặc các tín hữu kém tích cực mà các anh chị em biết, và thực tập những lời mời này thế như các anh chị em đang ngỏ lời cùng những người này.

Khi cần, hãy xem lại những lời mời trong kế hoạch dạy bài học của các anh chị em. Hãy đặt ra những mục tiêu cụ thể mà sẽ giúp các anh chị em đưa ra những lời mời trong suốt ngày và tuần đó.

Hứa Với Người Ta Các Phước Lành

Người ta cần có một lý do để thay đổi tư tưởng và hành động của họ. Các phước lành được hứa thường cung ứng động cơ thúc đẩy mạnh mẽ để tuân theo Thượng Đế. Khi Chúa ban cho một lệnh truyền, Ngài thường hứa ban cho các phước lành cho việc tuân giữ lệnh truyền đó (xin xem GLGU 130:20–21). Khi các anh chị em chuẩn bị cho những người khác để tuân theo một lệnh truyền nào đó, thì hãy giảng dạy họ rằng:

- Việc sống theo các lệnh truyền cho thấy tình yêu thương đối với Thượng Đế và Vị Nam Tử của Ngài.
- Họ cho thấy sự tin cậy của họ nơi Thượng Đế khi họ tuân theo các lệnh truyền của Ngài.
- Để đáp lại, họ sẽ nhận được các phước lành mà Ngài đã hứa ban cho.

Khi các anh chị em làm chứng về một lệnh truyền, hãy nói về các phước lành mà các anh chị em nhận được từ việc sống theo lệnh truyền đó. Hãy hứa với những người mà các anh chị em giảng dạy rằng họ có thể vui hưởng các phước lành tương tự.

Khi người ta cố gắng tuân giữ một sự cam kết, hãy yêu cầu họ nói về các phước lành mà Cha Thiên Thượng đã ban cho họ. Hãy cam đoan với họ rằng mặc dù có những khó khăn sẽ xảy ra trong cuộc sống của họ, các phước lành của Ngài sẽ tiếp tục khi họ tuân theo ý muốn của Ngài.

Học Tập Thánh Thư

Chúa đã phán gì về ước muốn của Ngài để ban phước cho chúng ta?

An Ma 37:17

GLGU 1:37

GLGU 76:5–10

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Đọc Giáo Lý và Giao Ước 82:10 và 130:20–21. Rồi học tập các thánh thư sau đây. Làm hai cột trong nhật ký học tập của các anh chị em. Ở một bên, viết xuống lệnh truyền mà các anh chị em tìm thấy ở mỗi đoạn thánh thư. Ở bên kia, viết xuống lời hứa cho việc tuân giữ lệnh truyền.

GLGU 11:21

GLGU 89:18–21

GLGU 100:5–8

GLGU 84:85

GLGU 95:8–9

Ma La Chi 3:10–12

Xem lại những sự cam kết được liệt kê trong một trong số các bài học của người truyền giáo. Đối với mỗi sự cam kết, hãy trả lời những câu hỏi này:

- Chúa đã hứa các phước lành nào cho những người tuân giữ sự cam kết này?
- Việc tuân theo nguyên tắc này sẽ giúp người ta đạt được đức tin và chứng ngôn như thế nào?
- Sự cam kết này sẽ giúp người ta hồi cải và nhạy cảm hơn với Thánh Linh như thế nào?

Chia Sẻ Chứng Ngôn Thường Xuyên

Một chứng ngôn là một lời chứng thuộc linh và sự an tâm được Đức Thánh Linh ban cho. Chia sẻ chứng ngôn là đưa ra một lời tuyên bố giản dị, trực tiếp về sự tin tưởng—một cảm giác, một sự an tâm, một sự tin chắc về lẽ thật phúc âm. Việc thường xuyên chia sẻ chứng ngôn của mình là một trong những cách thức mạnh mẽ nhất để mời gọi Thánh Linh và giúp những người khác cảm thấy Thánh Linh. Nó thêm lời chứng hiện tại, cá nhân vào các lẽ thật mà các anh chị em đã giảng dạy từ thánh thư. Một người truyền giáo hữu hiệu giảng dạy, làm chứng, và mời những người khác làm những điều để xây đắp đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô. Điều này gồm có việc lập những lời hứa đến từ việc sống theo các nguyên tắc chân chính. Ví dụ, một người truyền giáo có thể nói: “Tôi biết khi anh (chị, em) giữ ngày Sa Bát được thánh, thì anh (chị, em) sẽ tìm thấy có thêm sự bình an trong lòng mình.”

Để cho chứng ngôn của các anh chị em có được quyền năng tin chắc, các anh chị em phải thành thật. Chứng ngôn mạnh mẽ không tùy thuộc vào tài lưu loát hoặc mức độ giọng nói của các anh chị em mà tùy thuộc vào sự tin chắc trong lòng của các anh chị em. Hãy cố gắng hằng ngày để củng cố sự hiểu biết và sự tin chắc của các anh chị em về các giáo lý và các nguyên tắc mà các anh chị em phải giảng dạy. Hãy làm chứng thường xuyên để ấn chứng lẽ thật của các nguyên tắc hay giáo lý mà các anh chị em đang giảng dạy. Hãy giảng dạy, rồi làm chứng, và làm chứng khi các anh chị em giảng dạy càng thường xuyên càng tốt.

Chứng ngôn của các anh chị em có thể giản dị như “Chúa Giê Su Kỵ Tô là Vị Nam Tử của Thượng Đế” hoặc “tôi đã tự mình biết được rằng Sách Mặc Môn là chân chính.” Các anh chị em cũng có thể chia sẻ một kinh nghiệm ngắn về cách thức các anh chị em đạt được sự hiểu biết này. Hãy chia sẻ chứng ngôn vài lần trong mỗi bài học, không chỉ vào cuối bài học mà thôi. Hãy chia sẻ chứng ngôn rằng điều mà người bạn đồng hành của các anh chị em đã giảng dạy là từ Thượng Đế. Hãy chia sẻ chứng

“Về chứng ngôn của một người, hãy nhớ rằng có chứng ngôn đáng lẽ người ấy nên chia sẻ thì giữ lại, trong khi người ấy đã ích kỷ giữ lại chứng ngôn thì sẽ mất chứng ngôn đó. . . . Hãy giảng dạy và làm chứng. Không có một sự phối hợp nào tốt hơn hết.”

— ANH CẢ THOMAS S. MONSON
PATHWAYS TO PERFECTION [1973], 100–101



Ghi Chú

ngôn rằng nguyên tắc mà các anh chị em sắp giảng dạy sẽ ban phước cho cuộc sống của những người tằm đạo nếu họ chịu tuân theo nguyên tắc đó. Hãy nói về cách thức sống theo một nguyên tắc đã ban phước cho cuộc sống của các anh chị em.

Đôi khi người ta có thể ngỡ vực về phương diện trí thức điều mà các anh chị em giảng dạy, nhưng rất khó để nghi ngờ về một chứng ngôn chân thật, thành tâm. Khi các anh chị em làm chứng, hãy cầu nguyện rằng những người mà các anh chị em đang giảng dạy sẽ cảm nhận sự làm chứng được xác nhận bởi Đức Thánh Linh. Khi làm chứng, các anh chị em giúp tạo ra một môi trường cho những người tằm đạo cảm thấy được Đức Thánh Linh xác nhận sự làm chứng của các anh chị em về lẽ thật. Điều này chuẩn bị cho họ chấp nhận những sự cam kết mà các anh chị em sẽ đưa ra.

Brigham Young đã không chịu phép báp têm vào Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô trong năm đầu tiên mà ông học hỏi về phúc âm phục hồi. Nhưng ông đã nói về sự cải đạo của mình như sau: “Nếu tất cả tài năng, tài ứng biến, sự khôn ngoan, và cái tinh xảo của thế gian đã được gửi đến tôi với Sách Mặc Môn, và đã tuyên bố, bằng một tài hùng biện xuất sắc nhất của thế gian, về lẽ thật của sách đó, bảo đảm chứng minh sách đó bằng sự học hỏi và sự khôn ngoan của thế gian, thì đối với tôi, chúng sẽ giống như khói bốc lên để rồi tan biến. Nhưng khi tôi thấy một người không có tài hùng biện hoặc tài năng để nói chuyện trước công chúng, là người chỉ có thể nói: ‘Tôi biết bằng quyền năng của Đức Thánh Linh rằng Sách Mặc Môn là chân chính, rằng Joseph Smith là vị Tiên Tri của Chúa,’ thì Đức Thánh Linh mà tác động từ cá nhân người đó soi sáng sự hiểu biết của tôi, và một ánh sáng, sự vinh quang, và bất diệt hiện ra trước mắt tôi. Tôi được bao bọc, đầy đầy ánh sáng, sự vinh quang, và bất diệt đó, và tôi tự biết rằng chứng ngôn của người ấy là chân chính” (trong *Journal of Discourses*, 1:90).

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Các đoạn dưới đây là những ví dụ về việc chia sẻ chứng ngôn. Hãy đọc mỗi câu hỏi và mỗi câu thánh thư. Viết xuống những câu trả lời của các anh chị em trong nhật ký học tập của mình.

- Trong những câu này, các sứ đồ và các tiên tri làm chứng về điều gì?
- Họ tin tưởng mãnh liệt như thế nào về điều họ nói? Làm thế nào các anh chị em có thể biết được rằng họ tin chắc lẽ thật?
- Khi các anh chị em nói: “Tôi biết rằng _____ là chân chính,” các anh chị em có ý muốn nói gì? Những lời nào khác mà các anh chị em có thể sử dụng để truyền đạt những sự tin chắc của mình?

Gia Cóp 7:7–12

GLGU 76:22–24

Công Vụ Các Sứ Đồ 2:14–38

An Ma 5:45–48

Giăng 3:3–11

Công Vụ Các Sứ Đồ 10:34–44

An Ma 34:1, 8

Học Tập Thánh Thư

Một số nguyên tắc và lời hứa nào về việc chia sẻ chứng ngôn?

2 Nê Phi 33:1

GLGU 84:61

Giăng 15:26

GLGU 62:3

GLGU 100:5–8

Theo Dõi

Đưa ra lời mời gọi mà không theo dõi thì giống như bắt đầu một cuộc hành trình mà không hoàn tất nó hoặc mua một vé xem buổi hòa nhạc mà không đi vào rạp hát. Nếu không có hành động trọn vẹn, thì sự cam kết là trống rỗng.

Có thể rất khó để thay đổi. Vai trò của các anh chị em là giúp củng cố người khác trong quyết tâm thay đổi của họ. Các anh chị em phải làm hết khả năng của mình để giúp người khác tuân giữ những sự cam kết của họ.

Sự chân thành hồi cải được cho thấy tốt nhất bằng những hành động ngay chính trong một khoảng thời gian, nhất là về những giáo lệnh như luật trình khiết, Lời Thông Sáng, và luật thập phân. Khi các anh chị em và các vị lãnh đạo tiểu giáo khu làm việc với những người khác để giúp họ tuân giữ những sự cam kết của họ, hãy cho thấy sự thông cảm. Hãy kiên nhẫn nhưng luôn kiên trì bền bỉ. Các anh chị em chưa hoàn tất giáo vụ của mình cho đến khi họ sống theo những sự cam kết này, hoặc nói cách khác, cho đến khi họ hồi cải (xin xem 3 Nê Phi 18:32). Đôi khi vài cuộc viếng thăm có thể cần thiết cho các anh chị em để giúp họ phát triển đủ đức tin trong một nguyên tắc mà đưa dẫn đến sự hồi cải.

Việc theo dõi bắt đầu khi các anh chị em lần đầu đi thăm và giảng dạy người khác:

- Bảo họ viết sự cam kết của họ về một điều gì đó mà các anh chị em để lại với họ, chẳng hạn như một quyền cầm nang hoặc một tấm thẻ với tên và số điện thoại của các anh chị em.
- Hãy chắc chắn rằng họ biết là các anh chị em sẽ có những cuộc viếng thăm ngắn, hàng ngày giữa những cuộc hẹn giảng dạy. Hãy giải thích rằng mục đích của các anh chị em là hỗ trợ và giúp đỡ họ. Đưa cho họ một ý kiến về điều mà các anh chị em sẽ làm trong những cuộc viếng thăm đó.
- Viết những ghi chú cụ thể trong phần Ghi Chú/Bản Liệt Kê Những Điều Phải Làm trong sổ hoạch định của các anh chị em để theo dõi ngày mai về mỗi lời mời cam kết mà các anh chị em đã đưa ra ngày hôm nay.

Tiếp xúc thường xuyên, hàng ngày nếu có thể, để tìm xem họ đang tiến triển với những sự cam kết của họ như thế nào, trả lời những câu hỏi, giảng dạy thêm những bài học, cùng đọc Sách Mặc Môn, chia sẻ những đoạn thánh thư, hoặc sử dụng những tài liệu thánh thị. Khi thường xuyên thăm viếng họ, các anh chị em sẽ củng cố những cảm nghĩ thuộc linh mà họ cảm nhận được khi các anh chị em giảng dạy họ sứ điệp về Sự Phục Hồi của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Ảnh hưởng giúp đỡ này của Thánh Linh là thiết yếu. Có thể có những lúc mà các anh chị em tiếp xúc hoặc gọi điện thoại cho những người tầm đạo để nhắc nhở và khuyến khích họ tuân giữ một sự cam kết.

Giúp những người tầm đạo nhận ra các phước lành mà họ đã nhận được khi họ tuân giữ những sự cam kết của họ. Hãy đặc biệt giúp đỡ họ mô tả những cảm nghĩ của họ khi Thánh Linh đã làm chứng về lẽ trung thực của sứ điệp.

Hãy khen ngợi và khuyến khích những người đang thành công trong việc tuân giữ những sự cam kết. Những người tầm đạo đang thay đổi cuộc sống của họ. Họ có rất nhiều điều để học hỏi và làm. Hãy thành thật và thường xuyên khen ngợi họ. Bày tỏ lòng biết ơn của các anh chị em đối với sự tiến bộ của họ và sự tin tưởng của các anh chị em rằng họ có thể thành công. Hãy khuyến khích họ bất cứ lúc nào các anh chị em gặp họ.

Bày tỏ mối quan tâm và nỗi thất vọng khi họ không tuân giữ những sự cam kết của họ và như thế không nhận được các phước lành.

Ghi Chú

Ghi Chú

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Viết vào sổ hoạch định hằng ngày của các anh chị em các kế hoạch của mình về sự tiếp xúc hằng ngày với mỗi người tằm đạo. Hãy hoạch định vài ngày trước điều mà các anh chị em sẽ làm để theo dõi kết quả với những người tằm đạo.

Chọn một lời mời cam kết mà các anh chị em sẽ đưa ra khi các anh chị em giảng dạy các bài học. Rồi nhận ra những mối quan tâm khác nhau mà có thể ngăn giữ một người nào đó không chấp nhận hoặc tuân giữ sự cam kết đó. Hãy thảo luận và thực hành điều mà các anh chị em có thể làm tốt nhất để giúp người khác trong khi họ đang cố gắng giải quyết những mối quan tâm của họ.

Hãy Ghi Nhớ Điều Này

- Tập trung vào việc mời người khác lập những sự cam kết trong mọi tình huống tìm kiếm hoặc giảng dạy, với những người không phải là tín hữu của Giáo Hội lẫn các tín hữu của Giáo Hội.
- Đưa ra những lời mời cam kết để giúp cho họ trải qua sự cải đạo.
- Hứa các phước lành.
- Chia sẻ chứng ngôn.
- Theo dõi để giúp họ tuân giữ những sự cam kết.

Các Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Ghi Chú

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Nhận ra một lệnh truyền được liệt kê trong bài học số 4 hay số 5. Hãy nghĩ về các phước lành mà các anh chị em đã nhận được từ việc tuân theo lệnh truyền này, và viết chúng vào nhật ký của mình.
- Trong một bức thư, hãy yêu cầu những người trong gia đình của các anh chị em cho biết họ đã được ban phước như thế nào bằng cách tuân theo một lệnh truyền nào đó (ví dụ, luật thập phần).
- Viết xuống cảm nghĩ của các anh chị em về việc đưa ra những sự cam kết. Các anh chị em bạo dạn hay nhút nhát? Các anh chị em có tin tưởng rằng họ sẽ được ban phước, hay các anh chị em nghi ngờ? Các anh chị em có kiên trì, kiên nhẫn, và hữu ích khi các anh chị em có sự tiếp xúc hằng ngày? Những người đó có biết rằng các anh chị em yêu thương họ không? Làm thế nào các anh chị em có thể sửa đổi bất cứ sự yếu kém nào mà các anh chị em nhận ra trong những lời mời của mình?
- Xem lại các kế hoạch dạy bài học của các anh chị em cho mỗi bài học. Các anh chị em có gồm những sự cam kết cụ thể vào không? Kế hoạch dạy bài học của các anh chị em có rõ ràng để đưa đến những sự cam kết không?

Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Từ sổ hoạch định hằng ngày của các anh chị em, hãy lập một bản danh sách những người mà các anh chị em đã tiếp xúc trong hai ngày vừa qua, kể cả những người tầm đạo và các tín hữu. Đối với mỗi người, hãy viết xuống (những) sự cam kết mà họ đã lập và những lời mời khác mà các anh chị em có thể đã hoặc đáng lẽ đã đưa ra. Thảo luận lý do tại sao các anh chị em có thể nhận được những sự cam kết từ một số người này và điều gì đã ngăn cản các anh chị em không nhận được những sự cam kết từ những người khác. Các anh chị em sẽ làm gì để theo dõi về những sự cam kết này?
- Hãy xem sổ hoạch định hằng ngày của các anh chị em, và viết tên của những người tầm đạo đặc biệt mà các anh chị em sẽ giảng dạy trong một hoặc hai ngày tới. Hãy xem xét (các) giáo lệnh nào được liệt kê trong các bài học số 4 hay 5 mà các anh chị em sẽ mời họ sống theo. Thảo luận cách thức mà các anh chị em sẽ đưa ra lời mời cam kết và các phước lành cụ thể mà các anh chị em sẽ hứa vì sự vâng lời.
- Xem xét việc cho những người tầm đạo thấy Hồ Sơ Giảng Dạy để cho họ biết điều gì sẽ được kỳ vọng. Nếu thích hợp, cho họ một bản.
- Xem lại Ghi Chú/ Bản Liệt Kê Những Việc Cần Làm trong sổ hoạch định của các anh chị em trong ba ngày vừa qua để xem các anh chị em đã viết xuống những sự chỉ định của mình để theo dõi về mỗi lời mời mà các anh chị em đã đưa ra hay không.

Các Buổi Họp Chi Bộ và Các Đại Hội Khu Bộ

- Thảo luận những ý kiến hữu hiệu và đầy sáng tạo về sự tiếp xúc hằng ngày với những người tầm đạo. Những người truyền giáo đã làm việc hữu hiệu như thế nào với các tín hữu? Những tài liệu ấn hành hoặc thánh thi nào là hữu dụng? Các anh chị em có thể làm gì khi người ta không có ở nhà hoặc quá bận rộn để gặp các anh chị em?

Ghi Chú

- Hãy thảo luận những cách thức mà những người truyền giáo đã giảng dạy một cách hữu hiệu những giáo lệnh trong các bài học số 4 và 5.
- Thảo luận những mối bận tâm cụ thể về một số người tằm đạo hiện tại. Tính chất của những mối bận tâm này là gì? Những người truyền giáo có thể làm gì để giải quyết những mối bận tâm này?

Vị Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Thành thạo đi với những người truyền giáo khi họ giảng dạy. Giúp họ tập trung vào việc giúp người khác lập và tuân giữ những sự cam kết.
- Khuyến khích các vị lãnh đạo chức tư tế và các tín hữu tích cực tham gia trong việc tiếp xúc hằng ngày với những người tằm đạo.
- Hãy nêu gương về việc đưa ra những lời mời trong các nỗ lực truyền giáo của các anh em và với những người truyền giáo mà các anh em phục vụ.



Làm Thế Nào Tôi Chuẩn Bị cho Người Tầm Đạo về Phép Báp Têm và Lễ Xác Nhận?

Ghi Chú

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- Tôi cần làm gì để giúp chuẩn bị cho họ về phép báp têm và lễ xác nhận?
- Làm thế nào tôi điều khiển một cuộc phỏng vấn hữu hiệu về phép báp têm?
- Một buổi lễ báp têm được hoạch định và điều khiển như thế nào?
- Tôi làm việc chặt chẽ với vị giám trợ như thế nào để bảo đảm rằng những người cải đạo được làm lễ xác nhận?
- Tại sao là điều quan trọng để điền đầy đủ vào các hồ sơ báp têm và lễ xác nhận?

Chuẩn Bị cho Người Tầm Đạo về Phép Báp Têm và Lễ Xác Nhận

Mục đích của sự giảng dạy của các anh chị em là giúp những người khác phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và hối cải các tội lỗi của họ. Như Mặc Môn đã dạy: “Và thành quả đầu tiên của sự hối cải là phép báp têm” (Mô Rô Ni 8:25). Cuộc phỏng vấn về phép báp têm là cách thức đã được thiết lập bởi Giáo hội để bảo đảm rằng mỗi người xin chịu phép báp têm đáp ứng những tiêu chuẩn của Chúa về phép báp têm và được chuẩn bị để tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh. Qua cuộc phỏng vấn này, những người chịu phép báp têm đáp ứng sự đòi hỏi của thánh thư rằng họ làm chứng trước một người đại diện có thẩm quyền của Giáo Hội là họ “thực sự hối cải tất cả các tội lỗi của mình” (GLGƯ 20:37). Những sự cam kết mà được lập bởi những người tầm đạo chuẩn bị cho họ lập và tuân giữ giao ước

Ghi Chú

báp têm. Những người mà đã tuân giữ những sự cam kết mà các anh chị em mời họ lập sẽ được chuẩn bị kỹ cho cuộc phỏng vấn và vai trò tín hữu cùng sự tích cực trong Giáo Hội.

Khi các anh chị em giảng dạy những người tằm đạo và chuẩn bị cho họ về phép báp têm và lễ xác nhận, thì hãy chắc chắn rằng họ đáp ứng những điều kiện của phép báp têm.

Những Điều Kiện của Phép Báp Têm
Giáo Lý và Giao Ước 20:37:

- Hạ mình trước Thượng Đế.
- Mong muốn chịu phép báp têm.
- Đến với tấm lòng đau khổ và tâm hồn thống hối.
- Hối cải tất cả các tội lỗi của họ.
- Sẵn lòng mang lấy danh của Đấng Ky Tô.
- Có quyết tâm để phục vụ Đấng Ky Tô đến cùng.
- Biểu lộ bằng lời nói của họ rằng họ đã tiếp nhận Thánh Linh của Đấng Ky Tô cho sự xá miễn các tội lỗi của họ.

Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai:

- Có những thay đổi đủ trong cuộc sống của họ để hội đủ điều kiện như đã được truyền lệnh trong Giáo Lý và Giáo Ước 20:37.
- Phát triển đức tin nơi Đấng Ky Tô.
- Hối cải những sự phạm giới.
- Sống theo các nguyên tắc xứng đáng về mặt đạo đức.
- Sống theo Lời Thông Sáng.
- Cam kết đóng tiền thập phân.
- Tiếp nhận tất cả các bài học truyền giáo [các bài học 1–4 về Hồ Sơ Giảng Dạy và những sự cam kết liên hệ].
- Gặp vị giám trợ hay chủ tịch chi nhánh.
- Tham dự vài buổi lễ Tiệc Thánh.

(“Lời Phát Biểu về Công Việc Truyền Giáo,” thư của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, ngày 11 tháng Mười Hai năm 2002)

Khi một người tằm đạo đã định một ngày báp têm chắc chắn, thì hãy hoạch định lịch trình khi nào thì các anh chị em sẽ hoàn thành tất cả mọi sự kiện dẫn đến phép báp têm và lễ xác nhận như đã liệt kê trong sổ hoạch định hằng ngày của các anh chị em. Hãy xem kỹ lại Hồ Sơ Giảng Dạy để chắc chắn rằng các anh chị em đã giảng dạy các giáo lý cơ bản và những người xin được báp têm thì sẵn sàng để trả lời mỗi câu hỏi trong cuộc phỏng vấn về phép báp têm. Duyệt lại lịch trình này với người đó trong buổi họp kế tiếp của các anh chị em. Nếu có thể, người đó nên tham dự một buổi lễ báp têm trước khi phép báp têm của người đó.

Nếu các anh chị em cảm thấy rằng người mà mình đang giảng dạy cần được chuẩn bị thêm, thì đừng hoạch định lịch trình một cuộc phỏng vấn cho đến khi nào người tằm đạo đáp ứng những tiêu chuẩn. Nếu người xin được báp têm còn ở tuổi vị thành niên, hãy chắc chắn rằng cha mẹ hoặc người giám hộ cho phép, tốt nhất là bằng giấy viết tay, để người ấy được báp têm.

Khi các anh chị em giúp những người tằm đạo chuẩn bị cho cuộc phỏng vấn về phép báp têm, hãy nói chuyện với họ về mục đích của cuộc phỏng vấn. Hãy giảng dạy cho họ và chia sẻ chứng ngôn về sự thiêng liêng của phép báp têm và tiếp nhận ân tứ Đức Thánh linh. Hãy giải thích rằng các anh chị em muốn biết chắc chắn rằng họ hiểu các nguyên tắc mà

các anh chị em đã giảng dạy và giao ước mà họ sẽ lập. Cũng giải thích rằng cuộc phỏng vấn là một cơ hội cho họ để làm chứng trước một người đại diện của Chúa rằng họ sẵn sàng cho các giáo lễ thiêng liêng này. Khi tuân giữ các giao ước đã được lập tại phép báp têm và lễ xác nhận, họ sẽ nhận được sự xá miễn các tội lỗi. Hãy chia sẻ các câu hỏi mà người phỏng vấn sẽ đặt ra về đức tin của họ nơi các giáo lý quan trọng, sự hối cải của họ về các tội lỗi trong quá khứ, và sự sẵn lòng của họ để giao ước tuân theo Chúa Giê Su Ky Tô trong suốt cuộc sống của họ. Hãy nhấn mạnh rằng phép báp têm bằng nước thì không đầy đủ nếu không có lễ xác nhận và ân tứ Đức Thánh Linh.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Đọc mỗi đoạn thánh thư sau đây, và lập một bản tóm tắt những điều kiện trong thánh thư về phép báp têm và lễ xác nhận.

2 Nê Phi 9:23; 31:4–13

3 Nê Phi 27:13–21

GLGU' 20:37

Mô Si A 18:8–10

Mô Rô Ni 6:1–4

GLGU' 22

An Ma 7:14–15

Mô Rô Ni 8:25–26

Công Vụ Các Sứ Đồ 2:37–39

- Trong các cuộc phỏng vấn về phép báp têm, những người xin chịu phép báp têm được hỏi là họ có sẵn lòng để mang danh của Đấng Ky Tô hay không. Các anh chị em có thể làm gì để hiểu được câu hỏi này? Khi các anh chị em suy ngẫm về câu hỏi này, hãy học những đoạn thánh thư sau đây:

Mô Si A 4–5

Mô Si A 26:18, 21–27

3 Nê Phi 27:1–10

Mô Si A 18:1–11

Các anh chị em có thể muốn tìm kiếm những đoạn thánh thư khác mà giúp các anh chị em hiểu nguyên tắc này.

Cách Thức để Điều Khiển Cuộc Phỏng Vấn

Người mà điều khiển cuộc phỏng vấn nên dùng những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm với sự hướng dẫn của Thánh Linh để xác định xem người xin được báp têm có đáp ứng những điều kiện được mô tả trong Giáo Lý và Giao Ước 20:37 hay không. Người ấy cũng nên sửa đổi những câu hỏi để hợp với tuổi tác và sự chín chắn của người xin được báp têm.

Nếu một người xin chịu phép báp têm không hội đủ điều kiện theo như những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm, thì phép báp têm và lễ xác nhận phải hoãn lại. Người tầm đạo phải nhận được thêm sự giảng dạy bởi những người truyền giáo trọn thời gian và sự kết tình thân hữu từ các tín hữu của tiểu giáo khu.

Người lãnh đạo chi bộ truyền giáo hoặc khu bộ truyền giáo là người điều khiển cuộc phỏng vấn nên:

- Thực hiện cuộc phỏng vấn ở một chỗ thoải mái, kín đáo, tiện lợi để cảm nhận được Thánh Linh của Chúa. Người bạn đồng hành của người phỏng vấn phải ở gần bên.
- Mở đầu với lời cầu nguyện.
- Giúp người xin được báp têm cảm thấy thoải mái.
- Làm cuộc phỏng vấn thành một kinh nghiệm thuộc linh nâng cao tinh thần.
- Hãy chắc chắn rằng người xin được báp têm hiểu mục đích của cuộc phỏng vấn.
- Đặt những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm. Sử dụng những câu hỏi theo dõi để có được cảm tưởng về sức mạnh của chứng ngôn của người ấy và sự chân thành hối cải của người ấy.
- Trả lời những câu hỏi của người xin được báp têm.
- Mời người ấy chia sẻ chứng ngôn và bày tỏ những cảm tưởng của mình.

Ghi Chú

- Nếu người ấy có những khó khăn về chứng ngôn hay sự xứng đáng, thì hãy giải thích rằng điều tốt nhất là trì hoãn phép báp têm cho đến khi người ấy được chuẩn bị kỹ hơn.

Những Câu Hỏi Phỏng Vấn về Phép Báp Têm

1. Anh (chị, em) có tin rằng Thượng Đế là Đức Chúa Cha Vinh Cửu của chúng ta không? Anh (chị, em) có tin rằng Chúa Giê Su Kỵ Tô là Vị Nam Tử của Thượng Đế, Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc của thế gian không?
2. Anh (chị, em) có tin rằng Giáo Hội và phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô đã được phục hồi qua Tiên Tri Joseph Smith không? Anh (chị, em) có tin rằng [vị chủ tịch hiện nay của Giáo Hội] là tiên tri của Thượng Đế không? Điều này có nghĩa là gì đối với anh (chị, em)?
3. Hối cải có nghĩa là gì đối với anh (chị, em)? Anh (chị, em) có cảm thấy rằng anh (chị, em) đã hối cải về những phạm giới của mình trong quá khứ không?
4. Anh (chị, em) có từng phạm vào một trọng tội nào không? Nếu có, hiện giờ anh (chị, em) đang bị án treo hay được tạm tha có điều kiện không? Anh (chị, em) có từng tham dự vào một việc phá thai không? Có mối quan hệ đồng tính luyến ái nào không?
5. Anh (chị, em) đã được giảng dạy rằng vai trò tín hữu trong Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô gồm có việc sống theo các tiêu chuẩn phúc âm. Anh (chị, em) hiểu gì về các tiêu chuẩn sau đây? Anh (chị, em) có sẵn lòng tuân theo các tiêu chuẩn này không?
 - a. Luật trinh khiết là luật nghiêm cấm bất cứ quan hệ tình dục nào bên ngoài mối dây liên hệ hôn nhân hợp pháp giữa một người nam và một người nữ.
 - b. Luật thập phân.
 - c. Lời Thông Sáng.
 - d. Ngày Sa Bát, kể cả việc dự phần Tiệc Thánh hằng tuần và phục vụ các tín hữu khác.
6. Khi chịu phép báp têm, anh (chị, em) giao ước với Thượng Đế rằng anh (chị, em) sẵn lòng mang lấy tôn danh của Đấng Kỵ Tô và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài trong suốt đời mình. Anh (chị, em) có sẵn sàng lập giao ước này và cố gắng trung thành với giao ước này không?

Vào lúc kết thúc cuộc phỏng vấn thành công, hãy khen ngợi người xin được báp têm. Trở lại với những người truyền giáo khác, và giải thích điều gì sẽ xảy ra tại buổi lễ báp têm. Giải thích rằng lễ xác nhận sẽ xảy ra dưới sự hướng dẫn của vị giám trợ trong buổi lễ Tiệc Thánh của tiểu giáo khu nơi họ ở.

Khi cần thiết để hoãn lại phép báp têm, người lãnh đạo chi bộ truyền giáo hoặc người lãnh đạo khu bộ truyền giáo và những người truyền giáo khác nên xử lý tình thế đó một cách thông cảm và kín đáo. Hãy cam đoan với người xin được báp têm rằng người ấy có thể thành công, và giải thích rằng một số phạm giới đòi hỏi một thời gian nào đó cho sự hối cải hoàn toàn. Giải thích rằng tính chất thiêng liêng của giáo lễ đòi hỏi những tiêu chuẩn xứng đáng cao. Cam đoan với người xin chịu phép báp têm rằng các anh chị em và những người khác sẽ làm hết khả năng của mình để hỗ trợ người ấy. Rồi làm theo đúng để giữ lời hứa của mình.

Phép Báp Têm và Lễ Xác Nhận: Hỏi và Đáp
 Ai điều khiển cuộc phỏng vấn về phép báp têm và lễ xác nhận?

Thông thường người lãnh đạo chi bộ truyền giáo phỏng vấn những người xin được báp têm do những người truyền giáo giảng dạy trong chi bộ truyền giáo của mình, kể cả những người xin được báp têm được giảng dạy bởi những người lãnh đạo khu bộ truyền giáo. Vị chủ tịch phái bộ truyền giáo hoặc một người nào đó mà ông chỉ định phải phỏng vấn những người có dính líu các tội lỗi trầm trọng. Những người lãnh đạo chi bộ hoặc khu bộ truyền giáo không phỏng vấn những người

xin được phép báp têm bên ngoài chi bộ hay khu bộ truyền giáo của họ trừ phi vị chủ tịch phái bộ truyền giáo chỉ định họ để làm như vậy.

Định nghĩa về phép báp têm của một người cải đạo là gì?

Phép báp têm của người cải đạo là phép báp têm của:

- Những người chín tuổi hoặc lớn hơn mà chưa bao giờ chịu phép báp têm hay được làm lễ xác nhận là tín hữu của Giáo Hội.
- Các trẻ em tám tuổi mà cha mẹ đều là những người ngoại đạo hoặc cha mẹ chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận cùng lúc với đứa con.

Tôi có cần sự cho phép để làm phép báp têm cho một đứa trẻ vị thành niên không?

Trước khi các anh chị em có thể giảng dạy và làm phép báp têm cho một người tẩm đạo dưới tuổi hợp pháp, các anh chị em phải có sự cho phép của (các) cha mẹ hoặc (các) người giám hộ hợp pháp, tốt nhất là bằng giấy viết tay. Ngoài ra, các anh chị em phải có lý do đúng đắn để tin rằng đứa trẻ hiểu giao ước báp têm và sẽ làm mọi nỗ lực để giữ giao ước qua sự vâng theo phúc âm, kể cả tham dự các buổi họp Giáo Hội một cách trung thành.

Tôi có cần sự cho phép của người phối ngẫu để làm phép báp têm cho một người chồng hay người vợ không?

Có. Đừng làm phép báp têm cho một người kết hôn mà không có sự ưng thuận của người phối ngẫu của người ấy.

Nếu người cha trong một gia đình không sẵn sàng chịu phép báp têm, tôi có nên làm phép báp têm cho gia đình của người ấy hay là đợi cho đến khi người cha sẵn sàng?

Nếu người cha của một gia đình không sẵn sàng để chịu phép báp têm và lễ xác nhận nhưng những người khác trong gia đình thì đã sẵn sàng, thì các anh chị em có thể bảo rằng các anh chị em không thích làm phép báp têm cho gia đình mà không có người ấy bởi vì Giáo Hội tôn trọng người gia trưởng và bởi vì những người trong gia đình sẽ tiến triển trong phúc âm tốt nhất với tính cách là một đơn vị gia đình. Nếu người cha tiếp tục từ chối, thì các anh chị em có thể làm phép báp têm và lễ xác nhận cho những người khác trong gia đình với sự ưng thuận của người cha.

Có phải là một ý kiến hay đề sắc phong một người cha vào Chức Tư Tế A Rôn ngay sau khi phép báp têm để người ấy có thể làm phép báp têm cho những người khác trong gia đình hay không?

Không. Người cha phải được làm lễ xác nhận trong lễ Tiệc Thánh và, sau khi một cuộc phỏng vấn với vị giám trợ, được tán trợ để tiếp nhận Chức Tư Tế A Rôn. Phép báp têm của những người trong gia đình không được trì hoãn để chính người cha có thể thực hiện phép báp têm.

Tôi có thể giảng dạy và làm phép báp têm cho một người đã bị khai trừ khỏi Giáo Hội không?

Phép báp têm cho những người bị khai trừ khỏi Giáo Hội thì không phải là phép báp têm cho người cải đạo, và những người truyền giáo không phỏng vấn những người như thế về phép báp têm. Các anh chị em chỉ có thể làm việc với những người như thế dưới sự giám sát chặt chẽ của vị chủ tịch phái bộ truyền giáo và giám trợ.

Nếu một người đã được định ngày làm phép báp têm nhưng không tuân giữ tất cả các sự cam kết thì sao?

Nếu các anh chị em cảm thấy rằng một người nào đó mà các anh chị em đang giảng dạy cần thêm sự chuẩn bị, thì đừng trì hoãn cuộc phỏng vấn về báp têm cho đến khi người tẩm đạo tuân giữ những sự cam kết và đáp ứng những tiêu chuẩn.

Tôi phải làm gì khi người ta muốn chịu phép báp têm nhưng đang sống chung mà không kết hôn?

Những người xin được báp têm mà đang sống với một người khác phái trong tình trạng ngoại hôn thì phải hoặc kết hôn với nhau hoặc ngừng sống chung trước khi họ có thể được báp têm.

Ghi Chú

Câu hỏi số 4 trong cuộc phỏng vấn về phép báp têm hỏi một người có phạm tội nặng, như phá thai, có mối quan hệ đồng tính luyến ái, hoặc tội nghiêm trọng không. Tôi phải làm gì nếu một người nào đó thú nhận tội như thế?

1. *Những chỉ dẫn cho những người truyền giáo đang giảng dạy.* Đôi khi những người tằm đạo có thể tự nguyện cho biết về những tội lỗi như thế trong khi các anh chị em giảng dạy về các giáo lệnh và mời họ lập những sự cam kết. Tuy nhiên, nếu họ không nói điều gì cả mà các anh chị em nghĩ rằng họ có thể có vấn đề, thì hãy chuẩn bị họ cho cuộc phỏng vấn về phép báp têm bằng cách hỏi họ có phạm vào bất cứ những tội lỗi này không. Nếu các anh chị em trở nên biết về một tội nặng, đừng hỏi chi tiết của tội đó. Đừng hoạch định một ngày báp têm hoặc đưa ra bất cứ lời hứa nào về việc họ sẽ được chấp thuận để được làm phép báp têm và lễ xác nhận hay không. Hãy bày tỏ tình yêu thương của các anh chị em và duyệt lại nguyên tắc hối cải. Hãy nhỏ nhẹ giải thích rằng những tội lỗi này rất nghiêm trọng và một người chín chắn và có kinh nghiệm nhiều hơn (vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em hoặc một người nào khác mà vị ấy chỉ định) sẽ nói chuyện với họ và giúp họ về những vấn đề này. Rồi gửi thẳng giấy yêu cầu một cuộc phỏng vấn về phép báp têm đến vị chủ tịch phái bộ truyền giáo.
2. *Những chỉ dẫn cho người điều khiển cuộc phỏng vấn về phép báp têm và lễ xác nhận.* Nếu những người truyền giáo đã giảng dạy người xin chịu phép báp têm một cách thích đáng trước khi cuộc phỏng vấn về phép báp têm, những vấn đề này, nếu có, phải được mang thẳng đến vị chủ tịch phái bộ truyền giáo. Nếu thật sự có những vấn đề này, hãy bày tỏ tình yêu thương của các anh chị em và duyệt lại các giáo lệnh và nguyên tắc hối cải. Hãy nhỏ nhẹ giải thích rằng những tội lỗi này rất nghiêm trọng và một người chín chắn và có kinh nghiệm nhiều hơn (vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em hoặc một người nào khác mà vị ấy chỉ định) sẽ nói chuyện với họ và giúp họ về những vấn đề này. Rồi gửi thẳng giấy yêu cầu một cuộc phỏng vấn về phép báp têm đến vị chủ tịch phái bộ truyền giáo.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân

Hãy nghĩ về cảm tưởng của các anh chị em có thể có nếu các anh chị em là người được phỏng vấn. Hãy suy ngẫm về những câu hỏi sau đây:

- Các khía cạnh nào của cuộc phỏng vấn có thể là kỳ lạ đối với các anh chị em? Người phỏng vấn có thể làm gì hay nói gì để các anh chị em cảm thấy thoải mái?
- Các anh chị em muốn người phỏng vấn tương tác với các anh chị em như thế nào?
- Các anh chị em muốn người phỏng vấn đáp ứng như thế nào nếu các anh chị em bày tỏ nỗi ngờ vực hoặc sự hiểu lầm hay nếu các anh chị em thú nhận những tội nặng?

Viết những câu trả lời của các anh chị em cho những câu hỏi này trong nhật ký học tập của các anh chị em.

Điền Vào Các Hồ Sơ Báp Têm và Xác Nhận

Người truyền giáo mà điều khiển cuộc phỏng vấn phải điền vào các mẫu hiện hành về phép báp têm và lễ xác nhận theo như những chỉ dẫn trên mẫu. Người ấy phải giải thích rằng hồ sơ tín hữu được lập từ hồ sơ báp têm và sẽ chứa đựng thông tin quan trọng về các tín hữu mới và các giáo lễ mà họ đã nhận được. Bất cứ lúc nào các tín hữu dọn đi, hồ sơ tín hữu được chuyển đến đơn vị mới để vị giám trợ mới của họ có thể cung ứng tình bằng hữu và sự giúp đỡ. Người truyền giáo nên yêu cầu người xin được báp têm kiểm lại chi tiết trên mẫu trong lúc phỏng vấn.

Nếu không có hồ sơ tín hữu, một người không thể nhận được giấy giới thiệu đi đền thờ. Vị giám trợ phải chắc chắn rằng mẫu lễ xác nhận được điền vào cho mỗi người xin được báp têm theo như những chỉ dẫn trên mẫu.

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Học Mô Si A 6:1–3 và Mô Rô Ni 6:1–4. Những đoạn thánh thư này liên quan như thế nào đến trách nhiệm của các anh chị em trong việc giữ gìn chính xác các hồ sơ về phép báp têm và lễ xác nhận?

Lễ Báp Têm

Thánh Linh hiện diện mạnh mẽ một cách hiển nhiên khi các giáo lễ thiêng liêng của phép báp têm và lễ xác nhận được thực hiện. Lễ báp têm và lễ xác nhận tiếp theo phải là điểm thuộc linh nổi bật nhất cho những người mới cải đạo. Các anh chị em và người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu phải làm hết khả năng của mình để bảo đảm rằng lễ báp têm được tổ chức, đầy soi dẫn và đáng ghi nhớ. Những buổi lễ này phải củng cố những người mới cải đạo trong sự cam kết của họ để luôn luôn tích cực.

Hãy mời giám trợ đoàn, các vị lãnh đạo nhóm túc số và các tổ chức hỗ trợ, và các thầy giảng tại gia và các giảng viên thăm viếng (nếu được chỉ định) đến tham dự lễ báp têm. Bạn bè và thân quyến của những người cải đạo và tất cả những người tầm đạo hiện nay của các anh chị em nên được mời đến tham dự buổi lễ báp têm và lễ Tiệc Thánh nơi mà làm lễ xác nhận. Những kinh nghiệm này sẽ giúp họ cảm nhận được Thánh Linh và chuẩn bị cho họ chấp nhận một lời mời để học hỏi thêm về phúc âm. Hãy làm việc với người xin được báp têm và người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu để mời bạn bè và quyến thuộc của người ấy đến tham dự. Rồi theo dõi sau buổi lễ để thảo luận về kinh nghiệm của họ và mời họ học biết lý do tại sao người bạn của họ chọn chịu phép báp têm.



Những người truyền giáo mà đã giảng dạy cho người xin được báp têm phối hợp với người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu để tổ chức buổi lễ này. Giải thích cho người xin được báp têm biết điều gì đã được hoạch định và lý do tại sao. Thảo luận về việc ăn mặc thích đáng, kể cả cách thức mà người xin chịu phép báp têm sẽ được đưa cho quần áo trắng để mặc trong lúc làm phép báp têm. Đồng ý về nơi chốn và thời giờ của lễ báp têm. Một thành viên của giám trợ đoàn hoặc người lãnh đạo truyền giáo tiểu giáo khu thường thường điều khiển buổi lễ. Sau đây là những điều phải hoạch định và tổ chức.

Buổi lễ Báp Têm có thể gồm có:

1. Nhạc dạo mở đầu.
2. Lời chào mừng ngắn của vị lãnh đạo chúc tư tế điều khiển buổi lễ (một thành viên của giám trợ đoàn nên chủ tọa).
3. Một bài thánh ca và lời cầu nguyện mở đầu.
4. Một hoặc hai bài nói chuyện ngắn về các đề tài phúc âm, chẳng hạn phép báp têm và ân tứ Đức Thánh Linh.
5. Một bản nhạc chọn lọc.
6. Thực hiện phép báp têm.
7. Một thời gian giữ nghiêm trang trong khi những người tham dự phép báp têm thay quần áo khô. Điều này có thể gồm có việc lắng nghe phần nhạc dạo trong thời gian

Ghi Chú

Ghi Chú

chờ đợi, hát những bài thánh ca nổi tiếng và các bài ca Thiếu Nhi, cho xem một sản phẩm thánh thị của Giáo Hội, hoặc chia sẻ chứng ngôn.

8. Một cơ hội cho những người mới cải đạo để chia sẻ chứng ngôn, nếu muốn.
9. Một bài thánh ca kết thúc và lời cầu nguyện.
10. Nhạc dạo kết thúc.

Lễ Xác Nhận

Một người nhận giáo lễ xác nhận sau khi người ấy chịu phép báp têm (xin xem GLGƯ 20:41). Một người mới cải đạo được xem là một tín hữu của Giáo Hội sau khi các giáo lễ báp têm và lễ xác nhận được thực hiện (xin xem Giảng 3:5; GLGƯ 33:11). Những người mới cải đạo được làm lễ xác nhận trong lễ Tiệc Thánh của tiểu giáo khu nơi mà họ sống, chứ không phải tại buổi lễ báp têm. Vị giám trợ có trách nhiệm để bảo đảm rằng lễ xác nhận đó xảy ra trong một thời gian hợp lý sớm sau phép báp têm. Vị giám trợ hay một trong hai vị cố vấn của ông tham dự vào lễ xác nhận. Vị giám trợ có thể mời các anh cả truyền giáo mà đã giúp giảng dạy người cải đạo để tham gia vào lễ xác nhận. Hãy làm việc chặt chẽ với vị giám trợ và người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu để chắc chắn rằng giáo lễ thiết yếu này sẽ được thực hiện.



Sau Phép Báp Têm và Lễ Xác Nhận

Dưới sự hướng dẫn của vị giám trợ, những người truyền giáo có thể tiếp tục kết tình thân hữu với các tín hữu mới. Hãy tiếp tục giảng dạy họ và duyệt lại điều mà họ đã được giảng dạy. Hãy khuyến khích và hỗ trợ họ, đọc Sách Mặc Môn với họ, và giúp họ chia sẻ phúc âm với những người trong gia đình và bạn bè. Khi thích hợp, hãy tiếp tục trong suốt cuộc đời của các anh chị em để liên lạc với những người mà các anh chị em đã giảng dạy và khuyến khích và hỗ trợ họ.

Sau lễ xác nhận, hãy tiếp tục sử dụng Hồ Sơ Giảng Dạy để ghi chép sự tiến triển của các anh chị em trong việc giảng dạy các bài học 1–4 một lần nữa và trong việc giảng dạy bài học số 5. Hãy làm việc chặt chẽ với người lãnh đạo truyền giáo tiểu giáo khu và các vị lãnh đạo tiểu giáo khu để giúp người mới cải đạo luôn tích cực và nhận được tất cả các phước lành của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Hãy Ghi Nhớ Điều Này

- Chuẩn bị một cách thích đáng những người xin được báp têm cho cuộc phỏng vấn về phép báp têm và lễ xác nhận.
- Hãy chắc chắn rằng những người xin được báp têm đáp ứng những đòi hỏi về phép báp têm và lễ xác nhận.
- Giúp bảo đảm rằng các buổi lễ báp têm nâng cao tinh thần.
- Sử dụng các buổi lễ báp têm và lễ xác nhận làm những cơ hội tìm kiếm người tâm đạo.
- Điền đầy đủ và chính xác vào các mẫu của phép báp têm và lễ xác nhận.

Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Ghi Chú

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Lập một bản liệt kê những thử thách mà một người xin được báp têm có thể gặp. Tại sao là điều quan trọng để những người xin chịu phép báp têm cảm thấy tình yêu thương và tình bằng hữu của các tín hữu Giáo Hội?
- Học Mô Rô Ni 6 và Giáo Lý Giao Ước 20:68–69. Các anh chị em học được điều gì từ những câu này về việc chuẩn bị người khác cho phép báp têm và lễ xác nhận? Viết xuống điều mà các anh chị em học được, và chia sẻ những ý nghĩ của mình với người bạn đồng hành của các anh chị em trong khi cùng học chung với nhau với tư cách là bạn đồng hành.

Học Chung Với Người Bạn Đồng Hành

- Anh Cả Henry B. Eyring giải thích lý do tại sao các tiêu chuẩn cao thì quan trọng. Hãy thảo luận lời khuyên dạy này với người bạn đồng hành và đánh giá cảm tưởng của các anh chị em về việc mạnh dạn giúp người khác đáp ứng những tiêu chuẩn này: “Chúa đề ra các tiêu chuẩn của Ngài để Ngài có thể ban phước cho chúng ta. Hãy nghĩ về những phước lành đó. Ngài hứa với những người mà đáp ứng các tiêu chuẩn sẽ có được sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh. Ngài hứa ban cho sự bình an cá nhân. Ngài hứa ban cho cơ hội để tiếp nhận các giáo lễ thiêng liêng trong nhà của Ngài. Và Ngài hứa với những người kiên trì trong việc sống theo các tiêu chuẩn của Ngài rằng họ sẽ có cuộc sống vĩnh cửu. . . . Vì chúng ta yêu thương những người mà chúng ta phục vụ, nên tất cả chúng ta muốn làm tốt hơn trong việc nâng cao các con cái của Cha Thiên Thượng đến sự trung tín và thanh sạch mà họ cần để có tất cả các phước lành của Chúa. . . . Các anh chị em bắt đầu bằng cách nâng cao các tiêu chuẩn của Chúa một cách rõ ràng và không hề hối tiếc. Và thế gian càng xa lánh khỏi các tiêu chuẩn và chế nhạo các tiêu chuẩn đó, thì chúng ta càng phải mạnh dạn hơn trong việc làm điều đó” (“Standards of Worthiness,” *First Worldwide Leadership Training Meeting*, tháng Giêng năm 2003, 10–11).
- Chia sẻ với người bạn đồng hành của mình điều mà các anh chị em đã học được từ chương này về việc chuẩn bị người khác cho phép báp têm và lễ xác nhận.
- Duyệt lại lễ báp têm cuối cùng mà các anh chị em tham dự. So sánh lễ đó với những chỉ dẫn trong phần có tựa đề “Lễ Báp Têm.” Điều gì đã xảy ra tốt đẹp? Điều gì đáng lẽ đã có thể được cải tiến? Hãy thảo luận cách thức các anh chị em chắc chắn rằng các buổi lễ mà các anh chị em hoạch định sẽ tràn đầy thuộc linh và nâng cao tinh thần.
- Thực hành cách thức mà các anh chị em sẽ chuẩn bị cho một người tầm đạo nào đó cho cuộc phỏng vấn về phép báp têm.
- Duyệt lại những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm. Hãy suy xét cách thức mà các anh chị em sẽ xử lý trong những tình huống khác nhau, chẳng hạn như sau đây:
 - Người xin được báp têm không nói cho các anh chị em biết rằng người ấy đang bị án treo vì một tội đã phạm lúc trước.
 - Người ấy chưa nhận được một câu trả lời mạnh mẽ cho sự cầu nguyện rằng Joseph Smith là một vị tiên tri.
 - Cách đây hai ngày, người xin được báp têm đã hút một liều thuốc.
 - Người xin được báp têm không chắc rằng mình đã nhận được câu trả lời cho sự cầu nguyện của mình hay không.
 - Gia đình cảm thấy bị áp lực từ bạn bè và không chắc họ có sẵn sàng chịu phép báp têm hay không.

Ghi Chú

- Duyệt xem lại mẫu Hồ Sơ Báp Têm và Hồ Sơ Xác Nhận và mẫu Chứng Chỉ Báp Têm và Xác Nhận. Làm thế nào các anh chị em có thể chắc chắn được rằng chi tiết mà các anh chị em cung ứng thì chính xác và đầy đủ?

Các Buổi Họp Chi Bộ và Các Đại Hội Khu Bộ Truyền Giáo

- Duyệt lại tầm quan trọng của cuộc phỏng vấn về phép báp têm. Thảo luận cách thức mà những người truyền giáo phải chuẩn bị những người tằm đạo cho cuộc phỏng vấn.
- Thảo luận cách thức sử dụng các buổi lễ báp têm và lễ xác nhận làm những cơ hội tìm kiếm những người tằm đạo.

Vị Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo

- Làm việc với những người lãnh đạo chức tư tế ở địa phương để bảo đảm sự sử dụng hữu hiệu Hồ Sơ Tiến Triển.
- Thành thạo điều khiển một cuộc phỏng vấn đầu tiên về phép báp têm.
- Giảng dạy những người lãnh đạo chi bộ và những người lãnh đạo khu bộ truyền giáo cách thức điều khiển những cuộc phỏng vấn về phép báp têm.
- Chỉ dẫn cho những thành viên của chủ tịch đoàn phái bộ truyền giáo và các vị lãnh đạo chức tư tế cách thức điều khiển những cuộc phỏng vấn báp têm cho những người xin chịu phép báp têm mà đã phạm tội lỗi nghiêm trọng.



Tôi Làm Việc với Các Vị Lãnh Đạo Giáo Khu và Tiểu Giáo Khu Bằng Cách Nào?

Hãy Suy Ngẫm Điều Này

- Những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực cần điều gì để trở thành các tín hữu tích cực của Giáo Hội?
- Những trách nhiệm nào của các vị lãnh đạo giáo khu và tiểu giáo khu trong công việc truyền giáo, giữ chân người cải đạo, và giúp người cải đạo trở nên tích cực?
- Làm thế nào tôi có thể giúp các vị lãnh đạo tiểu giáo khu thiết lập Giáo Hội?
- Điều gì phải xảy ra trong buổi họp tương quan hằng tuần với người lãnh đạo truyền giáo tiểu giáo khu?

Các anh chị em có cơ hội lớn lao để làm việc với nhiều vị lãnh đạo và các tín hữu trong suốt thời gian truyền giáo của mình. Các anh chị em sẽ cùng nhau cùng cố và thiết lập Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Mỗi quan hệ mà các anh chị em thiết lập với các vị lãnh đạo Giáo Hội sẽ ban phước cho các anh chị em trong suốt cuộc đời còn lại của các anh chị em. Đây là những mối quan hệ quan trọng khi các anh chị em và các tín hữu Giáo Hội kiếm cách mang phúc âm phục hồi đến với các con cái của Cha Thiên Thượng. Việc hiểu biết những căn bản của cách thức làm việc trong vòng tổ chức của tiểu giáo khu sẽ giúp các anh chị em tiến bước với việc tập trung và quyền năng lớn lao hơn.

Ghi Chú

Cùng Cố Các Tín Hữu Mới và Kém Tích Cực

Khi những người cải đạo chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận, họ lập những lời hứa thiêng liêng để vâng theo và phục vụ Thượng Đế và những người khác trong suốt cuộc đời còn lại của họ. Họ trở thành những người được coi là thích hợp cho sự cứu rỗi trong vương quốc thượng thiên. Để nhận được các phước lành đã được hứa, họ phải kiên trì đến cùng với đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Các tín hữu Giáo Hội là thiết yếu trong việc giúp những người mới cải đạo tiếp tục luôn tích cực và trung tín.

Chủ Tịch Gordon B. Hinckley nói: “Tuyệt đối không có mục đích gì để làm công việc truyền giáo trừ phi chúng ta nắm giữ những kết quả của nỗ lực đó. Cả hai không thể tách rời được. . . . Mỗi người cải đạo là một trách nhiệm lớn lao và nặng nề” (“Find the Lambs, Feed the Sheep,” *Ensign*, tháng Năm năm 1999, 108).

Dưới sự hướng dẫn của vị giám trợ, hội đồng tiểu giáo khu có trách nhiệm đầu tiên để cùng cố các tín hữu mới và kém tích cực. Họ phải chắc chắn rằng những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực phải có bạn bè, được nuôi dưỡng bởi lời nói của Thượng Đế, và nhận được những sự kêu gọi và trách nhiệm. Họ có thể yêu cầu những người truyền giáo toàn thời gian giúp đỡ trong việc giảng dạy tại gia (hoặc các chị truyền giáo giúp việc thăm viếng giảng dạy) và trong việc viếng thăm các tín hữu mới, các tín hữu kém tích cực, và những anh cả tương lai. Tốt nhất là các anh chị em được ghép đôi với một người tín hữu trong những cuộc viếng thăm như thế.

Các anh chị em cũng có trách nhiệm đối với những người này. Chủ Tịch Hinckley nói: “Các anh chị em truyền giáo. . . là một phần của trách nhiệm này của việc ràng buộc những người cải đạo của các anh chị em với Giáo Hội. Các anh chị em có lẽ không thể tiếp tục thăm viếng họ. Nhưng các anh chị em có thể thỉnh thoảng viết thư cho họ và cho họ lời khích lệ. . . . Khi các anh chị em về nhà, đừng quên họ. Hãy luôn luôn sống xứng đáng với sự tin tưởng của họ. Thỉnh thoảng hãy viết thư cho họ, làm cho họ tin chắc về tình yêu thương của các anh chị em” (*Ensign*, tháng Năm năm 1999, 109).

Khi tham dự những buổi họp nhà thờ, các anh chị em và người bạn đồng hành của mình nên ngồi với những người tàm đạo hoặc các tín hữu mà các anh chị em đang kết tình thân hữu để hỗ trợ và cùng cố họ. Các anh chị em chớ nên ngồi chung một nhóm với những người truyền giáo khác.

Một phần thiết yếu của công việc truyền giáo của các anh chị em là thiết lập Giáo Hội và cùng cố đơn vị mà trong đó các anh chị em phục vụ. Các anh chị em làm điều này một phần là bằng cách giúp những người mới cải đạo luôn tích cực và bằng cách giúp các tín hữu kém tích cực trở lại sinh hoạt. Một trong các bốn phận của các anh chị em là cùng với những người truyền giáo của tiểu giáo khu dạy lại bốn bài học đầu tiên và dạy bài học số 5. Những người truyền giáo tiểu giáo khu, các thầy giảng tại gia, và các giảng viên thăm viếng cũng có thể giúp giảng dạy những nguyên tắc này.



Chủ Tịch Gordon B. Hinckley kể lại điều sau đây liên quan đến những thử thách mà nhiều người mới cải đạo gặp phải:

Một ngày nọ tôi nhận được một bức thư rất thú vị. Thư của một phụ nữ đã gia nhập Giáo Hội cách đây một năm. Người ấy viết:

“Cuộc hành trình của tôi vào Giáo Hội thì độc nhất vô nhị và khá cam go. Năm vừa qua là năm gay go nhất mà tôi có trong cuộc sống của mình. Nhưng đó cũng là năm thỏa mãn nhất. Là một tín hữu mới, tôi tiếp tục bị thử thách mỗi ngày.”

Chị tiếp tục nói rằng khi chị gia nhập Giáo Hội, chị không cảm thấy có sự hỗ trợ từ các vị lãnh đạo trong tiểu giáo khu của mình. Vị giám trợ của chị dường như lãnh đạm với chị là một tín hữu mới. Bởi vì chị cảm thấy bị chối bỏ, nên chị quay trở lại với vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của mình, là người đã mở cánh cửa cơ hội cho chị.

Chị nói rằng “các tín hữu của Giáo Hội không biết việc làm một người tín hữu mới thì như thế nào. . . . Do đó, đối với họ hầu như khó để biết cách hỗ trợ chúng tôi.”

Thưa các anh chị em, tôi yêu cầu các anh chị em rằng nếu các anh chị em không biết điều đó sẽ như thế nào, thì các anh chị em cố gắng tưởng tượng ra điều đó như thế nào. Nó có thể là cô đơn khủng khiếp. Nó có thể là đầy thất vọng. Nó có thể là hãi hùng. Chúng ta thuộc vào Giáo Hội này thì khác biệt nhiều với thế gian về lối suy nghĩ chúng ta là ai. Người phụ nữ này tiếp tục: “Khi chúng tôi là những người tằm đạo trở thành các tín hữu của Giáo Hội, chúng tôi ngạc nhiên để khám phá ra rằng chúng tôi bước vào một thế giới hoàn toàn xa lạ, một thế giới mà có truyền thống, văn hóa, và ngôn ngữ riêng của nó. Chúng tôi khám phá ra rằng không có một người nào hoặc một nơi chốn nào để hỏi ý kiến mà chúng tôi có thể tìm đến để có được sự hướng dẫn trong cuộc hành trình của mình đến một thế giới mới mẻ này. Thoạt tiên, cuộc hành trình đầy phấn khởi, những lỗi lầm của chúng ta còn ngộ nghĩnh, nhưng rồi sau đó nó trở thành bức bối và cuối cùng, sự bức bối trở thành tức giận. Và chính vào những giai đoạn bức bối và tức giận này mà chúng tôi bỏ đi. Chúng tôi trở lại với thế giới mà chúng tôi đã từ đó đến, nơi mà chúng tôi biết chúng tôi là ai, nơi mà chúng tôi đã đóng góp, và nơi mà chúng tôi có thể nói thứ ngôn ngữ của nó” [Ensign, tháng Năm năm 1999, 108].

Sinh Hoạt: Học Tập Riêng Cá Nhân hay Chung Với Người Bạn Đồng Hành

Hãy đọc câu chuyện trên đây. Viết xuống những câu trả lời cho những câu hỏi sau đây trong nhật ký học tập của các anh chị em, hoặc thảo luận chúng với người bạn đồng hành của mình. Hãy lập ra những mục tiêu và kế hoạch thích hợp.

- Theo câu chuyện này, thì một số yếu tố nào làm cho các tín hữu mới khó tiếp tục tích cực?
- Làm thế nào việc có được các tín hữu tham gia vào từ lúc khởi đầu tiến trình giảng dạy có thể giúp cho những thử thách này?
- Hãy nghĩ về những người mà các anh chị em đang giảng dạy. Làm thế nào các anh chị em có thể mời các tín hữu giúp những người tằm đạo bắt đầu tạo ra sự chuyển tiếp thân hữu vào Giáo Hội?

Việc Giảng Dạy Tại Gia và Thăm Viếng Giảng Dạy

Các vị chủ tịch giáo khu và các vị giám trợ, phối hợp với vị chủ tịch phái bộ truyền giáo, có thể dùng những người truyền giáo để đi thăm viếng những gia đình kém tích cực và những gia đình mà chỉ có một số người là tín hữu. Trong những hoàn cảnh thích hợp, họ có thể yêu cầu những người truyền giáo trọn thời gian tham gia vào việc giảng dạy tại gia và thăm viếng giảng dạy. Những cơ hội giảng dạy này nên củng cố các tín hữu, làm gia tăng khả năng của những người truyền giáo để giảng dạy, và giúp những người truyền giáo nhận được sự giới thiệu với những người tằm đạo (xin xem “Statement on Missionary Work,” thư của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, ngày 11 tháng Mười Hai năm 2002).

Ghi Chú

Làm Việc với Hội Đồng Tiểu Giáo Khu để Cùng Cố Các Tín Hữu Mới và Kém Tích Cực

Việc giảng dạy và làm phép báp têm cho những người tàm đạo là dưới sự hướng dẫn của vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của các anh chị em. Tuy nhiên, công việc rao truyền phúc âm sẽ tiến hành một cách mạnh mẽ hơn khi những người truyền giáo trọn thời gian và các tín hữu phối hợp các nỗ lực của họ và cùng làm việc trong sự đoàn kết. Các anh chị em thường thường có thể được mời đến tham dự hội đồng tiểu giáo khu và các buổi họp ủy ban chấp hành chức tư tế. Ưu tiên một của các anh chị em là chắc chắn rằng những người tàm đạo của mình có mặt ở nhà thờ. Thường thường điều này có nghĩa rằng các anh chị em sẽ đi theo họ. Nếu phải chọn lựa giữa việc tham dự buổi họp hội đồng của tiểu giáo khu với việc đưa một người nào đó đến nhà thờ, thì hãy làm điều thứ hai. Trong trường hợp này, cung ứng một bản Hồ Sơ Tiến Triển cho người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu và chắc chắn rằng người ấy có tất cả thông tin cần thiết cho hội đồng của tiểu giáo khu hoặc ủy ban chấp hành chức tư tế.

Chủ Tịch Gordon B. Hinckley đã nói:

“Mỗi người mới cải đạo cần ba điều:

“1. Một người bạn trong Giáo Hội mà người mới cải đạo có thể thường xuyên tìm đến, là người sẽ giúp đỡ người mới cải đạo, là người sẽ trả lời những câu hỏi của người mới cải đạo, là người sẽ hiểu những vấn đề của người mới cải đạo.

“2. Một công việc chỉ định. Sinh hoạt là đặc điểm của Giáo Hội này. Đó là tiến trình mà qua đó chúng ta tăng trưởng. Đức tin và tình yêu thương đối với Chúa giống như bắp thit của cánh tay tôi. Nếu tôi sử dụng chúng, thì chúng sẽ mạnh mẽ hơn. Nếu tôi đặt chúng vào băng đeo để đỡ cánh tay, thì chúng trở nên yếu hơn. Mỗi người cải đạo đáng nhận được một trách nhiệm.

“3. Mỗi người cải đạo phải được ‘nuôi dưỡng bằng lời nói tốt lành của Thượng Đế’ (Mô Rô Ni 6:4). Người ấy phải gia nhập vào một nhóm túc số chức tư tế hay Hội Phụ Nữ, Hội Thiếu Nữ, Hội Thiếu Niên, Trường Chúa Nhật, hoặc Hội Thiếu Nhi. Người ấy phải được khuyến khích để đến buổi lễ Tiệc Thánh nhằm dự phần Tiệc Thánh, tái lập các giao ước được lập vào lúc chịu phép báp têm” (*Ensign*, tháng Năm năm 1999, 106).

Hội đồng tiểu giáo khu sẽ dẫn đầu trong việc cung ứng một người bạn, trách nhiệm, và sự nuôi dưỡng thuộc linh cho những người cải đạo mới. Các anh chị em sẽ giúp họ khi được yêu cầu. Các vị lãnh đạo chức tư tế và các tín hữu sẽ làm công việc kết tình thân hữu, với sự giúp đỡ của các anh chị em.



© 1999 Greg K. Olsen. Với máy của Mill Pond Press. Cảm sao chụp lại.

Tinh Bằg Hữu

- Trước phép báp têm và lễ xác nhận, nếu có thể, hãy chắc chắn rằng các tín hữu đều hiện diện tại mỗi buổi học. Các tín hữu này phải có mặt với những người tầm đạo thường xuyên để trả lời những câu hỏi của họ, hiểu những thử thách của họ, và khuyến khích họ.
- Mời các tín hữu tham dự lễ báp têm và chào đón những người mới cải đạo vào tiểu giáo khu. Các tín hữu giúp những người mới cải đạo cảm thấy thoải mái trong những buổi họp khác nhau của Giáo Hội. Họ cũng nên giới thiệu những người mới cải đạo với các tín hữu khác.
- Giới thiệu những người tầm đạo với vị giám trợ, các cố vấn của ông, các chủ tịch của nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ, và các vị lãnh đạo khác trong tiểu giáo khu càng sớm càng tốt. Giải thích các vai trò của vị giám trợ và các vị lãnh đạo khác trong tiểu giáo khu.



Các Cơ Hội để Phục Vụ

- Giúp những người nam cải đạo hiểu và chuẩn bị tiếp nhận Chức Tư Tế A Rôn và Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Giải thích rằng các nhóm túc số chức tư tế cung ứng các cơ hội để cùng học hỏi, thờ phượng, và phục vụ.
- Mời những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực tham gia vào những cơ hội phục vụ như giúp đỡ một góa phụ hoặc một người nào đó đang đau yếu hoặc tham gia vào những dự án an sinh.
- Chỉ những người cải đạo đến các cố vấn lịch sử gia đình để họ có thể điền vào hồ sơ nhóm gia đình và biểu đồ gia phả. Nếu hoàn cảnh cho phép, hãy giúp họ chuẩn bị chịu phép báp têm trong đền thờ thay cho các tổ tiên đã qua đời của họ.
- Mời những người cải đạo chuẩn bị cho những người trong gia đình và bạn bè để được những người truyền giáo giảng dạy. Những người truyền giáo nên hỏi những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực để được giới thiệu với những người tầm đạo.

Sự Nuôi Dưỡng bởi Lời Nói của Thượng Đế

- Hoàn tất việc giảng dạy các nguyên tắc trong bài học số 5, “Các Luật Pháp và Các Giáo Lễ.”
- Nhắc nhở những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực về những sự cam kết mà họ đã lập trước khi phép báp têm và các giao ước mà họ đã lập khi họ chịu phép báp têm và được làm lễ xác nhận.
- Khuyến khích họ cầu nguyện hằng ngày riêng cá nhân và chung với gia đình của họ.
- Khuyến khích họ học tập thánh thư hằng ngày, nhất là Sách Mặc Môn.

Ghi Chú

Ghi Chú

- Cùng cố chứng ngôn của những người mới cải đạo về Sự Phục Hồi phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô qua Tiên Tri Joseph Smith. Duyệt lại các bài học mà các anh chị em đã giảng dạy trước khi phép báp têm và lễ xác nhận, thích nghi những lời mời gọi lập cam kết với những nhu cầu hiện nay của họ.
- Tiếp tục giảng dạy về tầm quan trọng của việc tham dự nhà thờ mỗi Chúa Nhật và dự phần Tiệc Thánh một cách xứng đáng. Tham dự và ngồi với những người mới cải đạo hoặc các tín hữu kém tích cực.
- Mời họ tham dự lớp học Các Nguyên Tắc Phúc Âm trong lớp Trường Chúa Nhật.
- Dạy họ cách thức tổ chức buổi họp tối gia đình vào tối thứ Hai sử dụng sách *Family Home Evening Resource Book*.
- Khuyến khích họ chia sẻ phúc âm đã được phục hồi với những người khác.
- Giúp họ ghi danh vào các lớp giáo lý hoặc các viện giáo lý.
- Nói cho họ biết về những nguồn tài liệu của Giáo Hội như www.mormon.org, www.lds.org, và www.familysearch.org.

Học Tập Thánh Thư

Nuôi Dưỡng với Lời Nói của Thượng Đế

Mô Si A 18:18–20

An Ma 31:5

Mô Rô Ni 6:4

Sự Phục Vụ

Mô Si A 2:17

Ma Thi Ơ 25:40

Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Phục Vụ”

Vai Trò của Vị Chủ Tịch Phái Bộ Truyền Giáo Trọn Thời Gian là Gì?

Vị chủ tịch phái bộ truyền giáo trọn thời gian nắm giữ các chìa khóa của phép báp têm của người cải đạo. Dưới sự hướng dẫn của ông, những người truyền giáo trọn thời gian có trách nhiệm chính yếu để giảng dạy những người tầm đạo. Tuy nhiên, vị giám trợ giám sát sự tiến triển và việc kết tình thân hữu của những người tầm đạo trong khi họ đang được giảng dạy. Kế hoạch truyền giáo của tiểu giáo khu được thực hiện dưới thẩm quyền chủ tọa của vị giám trợ. Vị chủ tịch phái bộ truyền giáo họp thường xuyên với các chủ tịch giáo khu để chắc chắn rằng những người truyền giáo trọn thời gian phối hợp với các vị lãnh đạo chức tư tế địa phương. Ông phối hợp những nỗ lực giảng đạo và đề nghị giúp vị chủ tịch giáo khu cung ứng sự chỉ dẫn trong những nguyên tắc và sự thực hành của công việc truyền giáo.

Những Trách Nhiệm của Các Vị Lãnh Đạo Giáo Khu và Tiểu Giáo Khu Là Gì?

Các vị lãnh đạo và các tín hữu của Giáo Hội ở địa phương là những người bạn liên minh tốt nhất của các anh chị em. Hãy kính trọng họ và cố gắng xây đắp những mối quan hệ tốt với họ. Khi các anh chị em làm việc với các vị lãnh đạo này, hãy nhớ rằng họ có những trách nhiệm khác liên hệ với những sự kêu gọi của họ. Hãy cố gắng là một phước lành, chứ không phải là một gánh nặng, cho các vị lãnh đạo của giáo khu và tiểu giáo khu của các anh chị em. Thái độ của các anh chị em phải luôn luôn là “Chúng tôi có thể giúp đỡ bằng cách nào?” Hội ý với vị giám trợ và vị lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu về các kế hoạch và các sinh hoạt của các anh chị em. Hãy chắc chắn rằng điều các anh chị em làm thì hỗ trợ kế hoạch truyền giáo của tiểu giáo khu.

Các vai trò của các vị lãnh đạo chức tư tế ở địa phương trong công việc truyền giáo được mô tả dưới đây. Việc hiểu rõ các vai trò của họ sẽ giúp các anh chị em làm việc hữu hiệu hơn với họ.

Vị Chủ Tịch Giáo Khu

Vị chủ tịch giáo khu giám sát các vị giám trợ trong những trách nhiệm truyền giáo, giữ chân người cải đạo, và giúp người cải đạo luôn tích cực. Trong cuộc phỏng vấn hằng tháng với các vị giám trợ, ông thảo luận những kế hoạch và sự tiến triển của những người tâm đạo và các tín hữu cụ thể. Ông phải chắc chắn rằng các giáo lý liên quan đến công việc truyền giáo thì được giảng dạy thường xuyên trong các buổi họp giáo khu và tiểu giáo khu và các vị lãnh đạo chức tư tế và những người khác được huấn luyện trong các trách nhiệm truyền giáo của họ.

Vị chủ tịch giáo khu cũng thường xuyên họp với vị chủ tịch phái bộ truyền giáo để phối hợp các nỗ lực truyền giáo, kể cả sự huấn luyện các vị lãnh đạo và các tín hữu, sử dụng và sắp xếp những người truyền giáo trọn thời gian, và phụ giúp trong các nỗ lực giúp cho người cải đạo được tích cực.

Ủy Viên Hội Đồng Thượng Phẩm

Một ủy viên hội đồng thượng phẩm được chỉ định bởi chủ tịch đoàn giáo khu để thúc đẩy công việc truyền giáo, giữ chân người cải đạo, và giúp cho người cải đạo luôn tích cực trong giáo khu. Người ấy thường xuyên báo cáo sự tiến triển của công việc này cho chủ tịch đoàn giáo khu. Người ấy cũng chắc chắn rằng những người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu thì được huấn luyện một cách thích đáng trong các bổn phận của họ, kể cả sự chuẩn bị một kế hoạch truyền giáo trong tiểu giáo khu.

Vị Giám Trợ

Vị giám trợ có trách nhiệm đối với các nỗ lực truyền giáo, giữ chân người cải đạo, và giữ người cải đạo luôn được tích cực. Sự tham gia cá nhân và lãnh đạo của ông thì thiết yếu. Để giúp thực hiện công việc này, vị giám trợ kêu gọi một người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc xứng đáng để phục vụ với tư cách là người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu. Ông cũng kêu gọi một số đông đủ những người truyền giáo tiểu giáo khu để đáp ứng những nhu cầu trong tiểu giáo khu.

Vị giám trợ dùng ủy ban chấp hành chức tư tế và hội đồng tiểu giáo khu để phối hợp các nỗ lực truyền giáo, giữ chân người cải đạo, và giúp người cải đạo luôn tích cực. Ông đưa ra lời chỉ dẫn để phát triển và thực hiện một kế hoạch truyền giáo của tiểu giáo khu.



Sinh Hoạt: Học Tập với Người Bạn Đồng Hành

Hoạch định một thời giờ nào đó để họp với vị giám trợ. Hãy tìm kiếm sự hướng dẫn của ông về cách thức mà các anh chị em có thể phục vụ hữu hiệu nhất trong tiểu giáo khu.

Các Vị Lãnh Đạo Chức Tư Tế và Tổ Chức Bỏ Trợ

Các vị lãnh đạo chức tư tế và tổ chức bỏ trợ nên thường xuyên duyệt lại tình trạng của các tín hữu mới và các tín hữu kém tích cực và hoạch định cách thức kết tình thân hữu và củng cố họ một cách hữu hiệu nhất. Họ cũng nên làm việc chặt chẽ với người lãnh đạo truyền giáo tiểu giáo khu để phối hợp các nỗ lực truyền giáo, giữ chân người cải đạo, và giúp người cải đạo luôn tích cực với những người truyền giáo tiểu giáo khu và những người truyền giáo toàn thời gian.

Người Lãnh Đạo Truyền Giáo của Tiểu Giáo Khu

Dưới sự hướng dẫn của vị giám trợ, người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu:

- Nêu gương trong việc chia sẻ phúc âm với những người khác và kết tình thân hữu với những người tâm đạo, những người mới cải đạo, và các tín hữu kém tích cực.
- Phối hợp công việc của những người truyền giáo trong tiểu giáo khu và những người truyền giáo toàn thời gian với các vị lãnh đạo chức tư tế, các vị lãnh đạo bỏ trợ, và các tín hữu.
- Sử dụng Hồ Sơ Tiến Triển, Bản Liệt Kê Những Điều Cần Phải Làm cho Những Người Cải Đạo và Bản Liệt Kê Những Điều mà Vị Giám Trợ Cần Phải Làm và Danh Sách Người Được Phỏng Vấn để duyệt xem sự tiến triển của những người tâm đạo, những người cải đạo mới, và các tín hữu kém tích cực trong ủy ban chấp hành chức tư tế và các buổi họp hội đồng của tiểu giáo khu.
- Điều khiển những buổi họp phối hợp truyền giáo hằng tuần.
- Tổ chức những buổi lễ báp têm cho người cải đạo trong tiểu giáo khu với sự hợp tác của những người truyền giáo toàn thời gian. Thường thường, một thành viên của giám trợ đoàn hoặc người lãnh đạo truyền giáo của tiểu giáo khu điều khiển những buổi lễ này.

Người lãnh đạo truyền giáo tiểu giáo khu cũng phục vụ trong ủy ban chấp hành chức tư tế của tiểu giáo khu, hội đồng tiểu giáo khu, và hội đồng an sinh của tiểu giáo khu cùng tham dự những buổi họp lãnh đạo chức tư tế của giáo khu.

Những Người Truyền Giáo Tiểu Giáo Khu

Các anh chị em tín hữu hội đủ điều kiện được kêu gọi phục vụ với tư cách là những người truyền giáo tiểu giáo khu. Họ được giám sát bởi người lãnh đạo truyền giáo tiểu giáo khu.

Những người truyền giáo tiểu giáo khu tìm kiếm, kết tình thân hữu, và giảng dạy những người tâm đạo. Họ cũng chỉ dẫn và kết tình thân hữu với những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực.

Một người truyền giáo tiểu giáo khu nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc có thể được kêu gọi để phục vụ với tư cách là người phụ tá lãnh đạo truyền giáo tiểu giáo khu.

Sự Phối Hợp với Người Truyền Giáo

Công việc truyền giáo của tiểu giáo khu thường được phối hợp trong ủy ban chấp hành chức tư tế và các buổi họp hội đồng của tiểu giáo khu qua việc sử dụng Hồ Sơ Tiến Triển, được những người truyền giáo toàn thời gian cung cấp. Mục tiêu của người truyền giáo về những buổi họp này là báo cáo, hoạch định, và phối hợp những công việc chỉ định để tìm kiếm, giảng dạy, kết tình thân hữu, và giúp người cải đạo luôn tích cực như đã được đề ra trong những đoạn sau đây.

Tìm Kiếm Những Người để Giảng Dạy. Ủy ban chấp hành chức tư tế và hội đồng tiểu giáo khu thảo luận những kế hoạch để chuẩn bị cho những người cụ thể được giảng dạy bởi những người truyền giáo toàn thời gian. Họ thảo luận về sự tiến triển của các tín hữu cụ thể trong tiểu giáo khu trong việc chuẩn bị những cá nhân và gia đình cho các bài học của người truyền giáo.

Giảng Dạy và Làm Phép Báp Têm. Ủy ban chấp hành chức tư tế và hội đồng tiểu giáo khu duyệt lại Hồ Sơ Tiến Triển mỗi tuần, mà mô tả sự tiến triển của mỗi người đang được giảng dạy bởi những người truyền giáo toàn thời gian. Họ cũng phối hợp những kế hoạch cho việc giảng dạy trong nhà của các tín hữu, kết tình thân hữu với những người tâm đạo, và bảo đảm sự tham dự của các tín hữu tại các buổi lễ báp têm.

Kết Tình Thân Hữu và Giảng Dạy Các Tín Hữu Mới. Ủy ban chấp hành chức tư tế và hội đồng tiểu giáo khu duyệt lại Bản Liệt Kê Những Điều Cần Phải Làm cho Những Người Cải Đạo để theo dõi sự tiến triển của mỗi tín hữu mới. Họ cũng thảo luận cách thức kết tình thân hữu với các tín hữu mới. Khi được vị giám trợ yêu cầu, họ đề cử những sự kêu gọi tiềm năng cho những người mới cải đạo.

Kết Tình Thân Hữu và Giảng Dạy Các Tín Hữu Kém Tích Cực. Ủy ban chấp hành chức tư tế và hội đồng tiểu giáo khu phối hợp các nỗ lực giúp người cải đạo được tích cực của các nhóm túc số chức tư tế và những người truyền giáo toàn thời gian. Họ cũng hoạch định cách thức kết tình thân hữu với các tín hữu kém tích cực, nhất là mời họ đến những buổi họp và sinh hoạt của Giáo Hội.

Sự Phối Hợp Bô Túc với Người Lãnh Đạo Truyền Giáo Tiểu Giáo Khu

Công việc truyền giáo trong tiểu giáo khu thường được phối hợp trong ủy ban chấp hành chức tư tế và các buổi họp hội đồng tiểu giáo khu. Nếu cần phối hợp bổ túc, người lãnh đạo truyền giáo tiểu giáo khu có thể tổ chức các buổi họp phối hợp của người truyền giáo với những người truyền giáo toàn thời gian. Những người khác mà có thể được mời tham dự buổi họp này thì gồm có những người truyền giáo tiểu giáo khu, một cố vấn từ chủ tịch đoàn của nhóm túc số các anh cả, và một cố vấn từ chủ tịch đoàn Hội Phụ Nữ.

Những người tham dự buổi họp có thể duyệt xem và báo cáo về những công việc chỉ định và các mục tiêu từ buổi họp trước và thảo luận những kế hoạch cho tuần sắp tới. Nếu cần, họ cũng có thể phối hợp những công việc chỉ định của những người truyền giáo của tiểu giáo khu để làm việc với những người truyền giáo toàn thời gian và thảo luận cách thức để làm cho các nỗ lực phối hợp của những người truyền giáo của tiểu giáo khu và những người truyền giáo toàn thời gian được hữu hiệu hơn.

Kế Hoạch Truyền Giáo trong Tiểu Giáo Khu

Nhiều tiểu giáo khu đã thấy rằng việc phát triển một kế hoạch truyền giáo trong tiểu giáo khu thúc đẩy công việc truyền giáo trong tiểu giáo khu. Một kế hoạch như thế có thể gồm có những mục tiêu, những sáng kiến, và các sinh hoạt để giúp các tín hữu trong tiểu giáo khu mời những người đến nghe về phúc âm. Các cá nhân và gia đình cũng hưởng được lợi ích từ việc phát triển một kế hoạch như thế để hướng dẫn các nỗ lực truyền giáo của họ.

Các tín hữu phải sử dụng mỗi phương tiện xứng đáng để tìm kiếm những người sẵn lòng lắng nghe sứ điệp về Sự Phục Hồi. Họ phải chú trọng đến việc tìm kiếm những cha mẹ, và con cái mà sẽ đến với Giáo Hội với tính cách chung một gia đình. Sau đây là một số đề nghị để cân nhắc trong việc phát triển một kế hoạch truyền giáo.

Ghi Chú

- Cầu nguyện rằng Chúa sẽ chuẩn bị tấm lòng của những người cụ thể để nghe về phúc âm. Cũng cầu nguyện để được bén nhạy với những người mà Ngài đang chuẩn bị (xin xem An Ma 6:6). Chủ Tịch Gordon B. Hinckley đã dạy rằng: “Đó sẽ là một thời kỳ vĩ đại khi mà các tín hữu của chúng ta không những cầu nguyện cho những người truyền giáo trên khắp thế gian, mà còn cầu xin Chúa giúp họ để phụ giúp những người truyền giáo là những người đang lao nhọc trong tiểu giáo khu của họ” (“Missionary Service,” *First Worldwide Leadership Training Meeting*, tháng Giêng năm 2003, 19).
- Hãy ý thức về những cơ hội để tìm đến ảnh hưởng những người khác. Hãy thân thiện và tìm đến trong tình yêu thương tất cả mọi người.
- Yêu cầu bạn bè và những người láng giềng cùng phục vụ với các tín hữu trong những điều như thực hiện sự phục vụ trong cộng đồng, cung cấp những bữa ăn cho những người túng thiếu, giảng dạy những lớp học ngắn trong các buổi họp Hội Phụ Nữ làm phong phú nhà cửa gia đình, giúp trong những sinh hoạt của tiểu giáo khu, giúp những người khác dọn nhà, làm việc trong Hội Hướng Đạo, và giúp trong các dự án lịch sử gia đình và an sinh.
- Mời những thân quyến, bạn bè, và những người láng giềng ngoại đạo đến dự các lễ báp têm, lễ xác nhận, và lễ sắc phong chức tư tế.
- Mời những người ngoại đạo phụ giúp trong những buổi sinh hoạt đặc biệt, như là một bữa điểm tâm vào ngày lễ quốc gia.
- Làm cho các buổi họp, các sinh hoạt, các buổi họp đặc biệt, và những buổi lễ khánh thành của tiểu giáo khu có phẩm chất cao và đầy thú vị để các tín hữu cảm thấy hăm hở để mời những người quen biết đến tham dự.
- Mời những người khác đến dự các buổi họp tối gia đình.
- Thăm viếng những người đang trải qua những thay đổi trong cuộc sống của họ, như kết hôn, sinh con, hoặc qua đời.
- Thăm viếng và giúp đỡ những người đang dọn vào khu xóm của mình. Chia sẻ thông tin về cộng đồng, láng giềng, và Giáo Hội.
- Nắm lấy mỗi cơ hội để nói về phúc âm. Thảo luận những đề tài như Đấng Cứu Rỗi, Sách Mặc Môn, Kinh Thánh, mục đích của cuộc sống, gia đình, và lịch sử gia đình.
- Khuyến khích giới trẻ kết bạn với những người trẻ tuổi khác và mời họ đi dự các buổi họp và sinh hoạt của Giáo Hội.
- Làm việc với những gia đình chỉ có một số người là tín hữu Giáo Hội.
- Hoạch định các buổi lễ Tiệc Thánh mà nâng cao tinh thần.

Sinh Hoạt: Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Cùng với người bạn đồng hành đọc và thảo luận các trang 34–37 của sách *Trung Thành cùng Đức Tin*, “Sự Tò Chức của Giáo Hội.”
- Chia sẻ với người bạn đồng hành của các anh chị em và viết vào nhật ký học tập của các anh chị em điều mà các anh chị em đã học được.
- Thảo luận cách thức mà những sự hiểu biết sâu sắc của các anh chị em sẽ ảnh hưởng đến cách thức mà các anh chị em làm việc với các vị lãnh đạo Giáo Hội của mình.

Sự Cam Kết để Luôn Tích Cực trong Giáo Hội

Công việc truyền giáo có hiệu quả nhất khi các tín hữu lập và tuân giữ sự cam kết để luôn tích cực trong Giáo Hội trong suốt cuộc sống của họ. Việc người ta chỉ đến gia nhập vào Giáo Hội mà thôi thì không đủ. Họ phải đến với Giáo Hội và ở lại. Tất cả những sự giảng dạy và lời mời của các anh chị em phải hướng vào mục tiêu cuối cùng này. Để nhận được tất cả các phước lành mà Cha Thiên Thượng đã dành sẵn cho họ, các tín hữu phải tiếp tục sống theo phúc âm và tích cực trong Giáo Hội.

Nê Phi đã dạy: “Và giờ đây, hỡi đồng bào yêu dấu của tôi, tôi xin hỏi các người rằng, sau khi các người đã đi vào con đường chật và hẹp ấy rồi, như vậy có thể gọi là xong được chưa? Nay, tôi nói cho các người hay: Chưa, . . . các người phải tiến tới với mọi sự trì chí trong Đấng Ky Tô. . . và kiên trì đến cùng, này, Đức Chúa Cha có phán rằng: Các người sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu” (2 Nê Phi 31:19–20).

Hãy làm hết nỗ lực của mình để giúp các tín hữu đạt được “cuộc sống vĩnh cửu, là ân tứ lớn lao nhất trong tất cả mọi ân tứ của Thượng Đế” (GLGU 14:7).

Hãy Ghi Nhớ Điều Này

- Xây đắp mối quan hệ vững mạnh với vị giám trợ và các tín hữu của hội đồng tiểu giáo khu.
- Tham gia vào những cách thức thích đáng trong các buổi họp ủy ban chấp hành chức tư tế và hội đồng tiểu giáo khu.
- Hãy phục vụ trong hội đồng tiểu giáo khu. Khi những ủy viên hội đồng yêu cầu các anh chị em giúp đỡ:
 - Hãy sẵn lòng kết tình thân hữu với những người cải đạo và các tín hữu kém tích cực, phụ giúp họ trong những sự kêu gọi và những cơ hội phục vụ của họ, và giảng dạy lại các bài học truyền giáo.
 - Cùng với các tín hữu giảng dạy những người mới cải đạo bài học “Các Luật Pháp và Các Giáo Lễ.”

Ghi Chú

Ghi Chú

Các Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng

Học Tập Riêng Cá Nhân

- Sử dụng sổ hoạch định hằng ngày, lập các kế hoạch để nói chuyện với những người mới cải đạo và các tín hữu mới trở lại tích cực về việc thay đổi cuộc sống của họ và tham dự nhà thờ. Điều gì đã giúp đỡ họ nhiều nhất? Trong nhật ký học tập của các anh chị em, hãy viết xuống những ý nghĩ của mình về những kinh nghiệm của họ. Các anh chị em đã học được điều gì mà sẽ giúp cho các anh chị em trong khi làm việc với những người tảo đạo hiện nay của mình?
- Học tập 2 Nê Phi 31:18–20; An Ma 26:1–7 và 32:32–43; và Mô Rô Ni 6. Viết xuống điều mà các anh chị em học được từ những câu này về việc củng cố những người mới cải đạo.

Học Tập Chung với Người Bạn Đồng Hành

- Trong buổi họp hội đồng của tiểu giáo khu, hãy hỏi vị giám trợ xem nếu có bất cứ tín hữu kém tích cực nào trong khu vực của các anh chị em mà ông muốn đi thăm viếng với các anh chị em tuần này không. Khi các anh chị em đi thăm viếng các tín hữu kém tích cực này, hãy tìm cách xây đắp đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô. Yêu cầu họ giới thiệu các anh chị em với những người tảo đạo.
- Học tập 1 Cô Rinh Tô 3:2; Hê Bơ Rơ 5:12; và Giáo Lý và Giao Ước 19:22. Sữa được đề cập đến ở đây là gì? Thịt là gì? So sánh những câu trả lời của các anh chị em với các giáo lý trong chương “Tôi Học Tập và Giảng Dạy Điều Gì?” Tại sao các anh chị em phải cung cấp sữa và thịt theo đúng trình tự và đúng số lượng? Các anh chị em làm điều đó bằng cách nào?
- Đọc lời trích dẫn sau đây, mà trong đó Chủ Tịch Joseph F. Smith đã mô tả những cảm nghĩ của ông vào lúc phép báp têm của mình. :

“Cảm nghĩ mà đến với tôi là cảm nghĩ về sự bình an hoàn toàn, về tình yêu thương và ánh sáng. Tôi cảm thấy trong tâm hồn mình rằng nếu tôi đã phạm tội—và chắc chắn là tôi có tội lỗi—thì tôi đã được tha thứ, rằng quả thật tôi đã được thanh tẩy khỏi tội lỗi; tâm hồn tôi đã được cảm động, và tôi cảm thấy rằng tôi sẽ không làm hại đến con con trùng nhỏ nhất dưới chân mình. Tôi cảm thấy thế như tôi muốn làm điều tốt ở khắp mọi nơi cho mọi người và mọi thứ. Tôi cảm thấy sự mới mẻ của cuộc sống, sự mới mẻ của ước muốn làm điều đúng. Không còn có một mảy may ước muốn điều xấu xa trong lòng tôi. . . . Đây là ảnh hưởng mà đã đến với tôi, và tôi biết rằng đó là từ Thượng Đế, và sẽ mãi là bằng chứng sống cho tôi về việc tôi chấp nhận Chúa” (*Gospel Doctrine*, ấn bản lần thứ 5 [1939], 96).

Giờ đây hãy đọc điều mà Chủ Tịch Smith nói về những cảm nghĩ của ông một thời gian lâu sau khi phép báp têm của ông:

“Ôi! Tôi ước gì giữ được tinh thần đó và ước muốn tha thiết đó trong lòng tôi mỗi giây phút của đời mình từ [cái ngày tôi chịu phép báp têm] cho đến hôm nay. Tuy nhiên, nhiều người trong chúng ta đã nhận được sự làm chứng đó, sự sinh lại đó, sự thay đổi trong lòng đó, trong khi chúng ta có thể làm lỗi trong sự xét đoán, hoặc làm lỗi lầm, và thường thì có lẽ không đạt đến tiêu chuẩn đúng trong cuộc sống của mình, chúng ta đã hối cải về điều xấu, và đôi lúc chúng ta tìm kiếm sự tha thứ nơi bàn tay của Chúa, để cho đến ngày nay cũng ước muốn và mục đích đó mà tràn ngập tâm hồn chúng ta khi chúng ta chịu phép báp têm và nhận được sự xá miễn các tội lỗi của mình, vẫn còn làm chủ tâm lòng của chúng ta, và vẫn còn là tình cảm chi phối và đam mê của tâm hồn chúng ta” (*Gospel Doctrine*, 96).

Ghi Chú

- Cá nhân của các anh chị em đã học được điều gì từ Chủ Tịch Smith về chứng ngôn và những sự cam kết của mình để sống theo phúc âm?
- Các anh chị em đã học được điều gì về những khó khăn mà những người mới cải đạo, ngay cả các vị tiên tri tương lai, gặp phải sau phép báp têm?
- Khi nghĩ về những người mới cải đạo và các tín hữu kém tích cực, các anh chị em có thể làm gì để giúp họ nhận lại được “ước muốn và mục đích” mà họ đã có trước kia?

Các Buổi Họp Chi Bộ và Các Đại Hội Khu Bộ

- Mỗi vị giám trợ nói chuyện về những thử thách khi làm việc với các tín hữu kém tích cực và những người mới cải đạo. Yêu cầu ông nhấn mạnh đến cách thức những người truyền giáo có thể giúp đỡ với những thử thách này.
- Thảo luận ngụ ngôn về con chiên thất lạc, đồng xu mất, và đứa con hoang phí (xin xem Lu Ca 15).

Vị Chủ Tịch Truyền Giáo

- Làm việc với các vị lãnh đạo chức tư tế ở địa phương để khuyến khích họ giúp những người mới cải đạo:
 - Được sắc phong chức tư tế.
 - Tiếp nhận những thầy giảng tại gia.
 - Chuẩn bị tên của một tổ tiên để mang đến đền thờ và làm phép báp têm cho người chết.
 - Nhận bài học “Các Luật Pháp và Các Giáo Lệnh” với sự hiện diện của những thầy giảng tại gia.
- Dạy cho các vị lãnh đạo ở địa phương cách thức sử dụng những người truyền giáo trong hội đồng của tiểu giáo khu.
- Dạy cho các vị lãnh đạo ở địa phương mục đích và những sự sử dụng Hồ Sơ Tiến Triển.
- Thành thạo yêu cầu những người truyền giáo cho các anh em xem một bản Hồ Sơ Tiến Triển của họ.
- Thành thạo theo dõi những người mới cải đạo để xem họ tiến triển như thế nào và cách thức mà những người truyền giáo và các tín hữu có thể giúp đỡ.
- Mời các vị lãnh đạo giáo khu hay tiểu giáo khu nói chuyện với những người truyền giáo của các anh em để giải thích cách thức những người truyền giáo có thể giúp đỡ tốt nhất.
- Mời những người mới cải đạo nói chuyện với những người truyền giáo và kể lại những kinh nghiệm của họ với tư cách là các tín hữu mới của Giáo Hội.
- Thành thạo yêu cầu các tín hữu là những người cải đạo chia sẻ kinh nghiệm cải đạo của họ trong một đại hội khu bộ truyền giáo.

Ghi Chú

A

Anh cả tương lai, các, một nguồn tìm kiếm những người tâm đạo, 187
 Anh ngữ, cần phải học, 148
 Ánh Sáng của Đấng Ky Tô, 102
 Ân điển, định nghĩa, 79
 Ân tứ Đức Thánh Linh, 72, 103
 Ân tứ của Thánh Linh, các, 103
 Ân tứ ngôn ngữ, 133

B

Bài học, các, cho các tín hữu mới, 33
 để giảng dạy những người tâm đạo, 33
 dùng cho việc học tập và huấn luyện, 33
 Ballard, M. Russell, về các mục tiêu, 168
 về quyền năng của Thánh Linh, 105
 Bản Báo Cáo Hằng Tuần của Người Truyền Giáo, mẫu mô tả, 167
 Bất diệt, sự, định nghĩa, 65
 giải thích, 58
 Benson, Ezra Taft, về việc trả lời những câu hỏi với Sách Mặc Môn, 123–24
 về Sách Mặc Môn là nền tảng, 120
 về những câu hỏi quan trọng về con người, 123
 về tầm quan trọng của Thánh Linh, 202
 về việc mang phúc âm đến cho thế gian, 2
 về công việc làm, 140
 Bội giáo, sự, định nghĩa, 37
 Đại, 39–40
 Buổi họp tối gia đình, 95
 Buổi họp chi bộ, và học tập, viii
 mục đích, ix
 Buổi lễ báp têm, cách thức điều khiển, 239–40

C

Cabrera, Victor Manuel, câu chuyện cải đạo, 181–182
 Các tín hữu mới, một nguồn tìm kiếm những người tâm đạo, 187
 người truyền giáo để kết tình thân hữu, 240
 tiếp nhận bài học, 33
 cùng cố, 244
 tiếp nhận bài học lần nữa, 240
 Các tín hữu bị khai trừ, nếu làm báp têm, 237
 Các trung tâm lịch sử gia đình, là một nguồn tìm kiếm những người tâm đạo, 189
 Các vị lãnh đạo tổ chức hỗ trợ, bổn phận của, các, 250
 Các ô thông tin, trong “*Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*,” xi–xii
 Cải cách, sự, 39
 Cải cách, những người, 50
 Cải đạo, sự, vai trò của người truyền giáo trong, 104
 Vai trò của Thánh Linh trong, 104
 Calvin, John, 50
 Cam kết, và các phước lành, 226–227
 và những câu hỏi thẳng thắn, 225
 và theo dõi, 229
 gia tăng đức tin, 224
 phần cần thiết để hồi cải, 223
 Cam kết, mục đích của sự, 9
 Câu hỏi về con người, các, và Sách Mặc Môn, 123–124

Câu hỏi, các, và sự cam kết, 225
 cách trả lời, với Sách Mặc Môn, 126
 cách sử dụng về, trong việc giảng dạy, 211–212
 Cầu nguyện, sự, một lệnh truyền, 82
 và đức tin, trong sự cải đạo, 106–108
 lượng định đánh giá, 108
 cách đề nghị, 43
 phương tiện để học hỏi về lẽ thật, 44
 vai trò của, 44
 đề nghị về, 106–107
 Cây sự sống, sinh hoạt, 2
 Chủ tịch phái bộ truyền giáo, các vai trò của, 248
 Chúa Giê Su Ky Tô, hiện đến cùng Joseph Smith, 41
 là Đấng Cứu Chuộc, 56–57, 67–68
 Sự Chuộc Tội của. *Xin xem* Sự Chuộc Tội giáo vụ trên trần thế của, 38
 giúp người khác học hỏi về, 52–53
 Cha, bổn phận người, 95
 Cha Thiên Thượng, 35–36
 Cha Thiên Thượng, 53
 Chết thể xác, cái, định nghĩa, 66
 Chết thuộc linh, cái, định nghĩa, 66
 Chống đối, những sự, cách trả lời, với Sách Mặc Môn, 125
 Chủ tịch giáo khu, các bổn phận của, 249
 Chủ Tịch của Giáo Hội, về công việc truyền giáo, 13–14
 Chức tư tế và các tổ chức hỗ trợ, 83–84
 Chức Tư Tế, A Rôn, 93
 định nghĩa, 36
 Mên Chi Xê Đéc, 93
 sự phục hồi của, 41, 93
 Chức Tư Tế A Rôn, được phục hồi, 41
 Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, được phục hồi, 41
 Chúng ngôn, chia sẻ thường xuyên, 227–228
 Chuộc Tội, sự, 35–37, 38, 54, 56–57, 67–68
 định nghĩa, 65
 Công việc lịch sử gia đình, 96
 Công việc truyền giáo, các tín hữu phải làm, 94
 Cuộc sống vĩnh cửu, định nghĩa, 79
 Cuộc sống trên thế gian, 55
 Cuộc sống trước khi đến thế gian, 53
 định nghĩa, 66
 Cuộc sống tiền dương thế, định nghĩa, 65
 Cứu chuộc, sự, định nghĩa, 66
 Cứu rỗi, sự, dành sẵn cho mọi người, 96
 định nghĩa, 66
 kế hoạch, 52–60

D

Dân luật, tuân theo và tôn trọng, 91
 Dấu chỉ then chốt, những, định nghĩa, 158–59
 về sự cải đạo, 158–59
 đề ra các mục tiêu cho, 168

Đ

Đại hội khu bộ, và sự học tập, viii
 Đánh dấu thánh thư, 27
 Đấng Ky Tô, Ánh Sáng của. *Xin xem* Ánh Sáng của Đấng Ky Tô
 Đấng Ky Tô. *Xin xem* Chúa Giê Su Ky Tô
 Đầu thai, sự, và sự phục sinh, 59

Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, về công việc truyền giáo, 34
 Đề ra mục tiêu, 157
 Đền bồi, sự, định nghĩa, 79
 Đền thờ, sự thờ phượng trong, 96
 Định nghĩa, những chữ xa lạ, 24
 Đức hạnh, 137–38
 Đức Thánh Linh, ân tứ, 103
 học hỏi bằng, 20
 nhân vật của, 103
 quyền năng của, 103
 Đức Thánh Linh Hứa Hẹn, 103
 Đức tin, và tìm kiếm những người để giảng dạy, 179
 và cầu nguyện, 106–108
 trong Chúa Giê Su Ky Tô, 68–69, 134–35

F

Faust, James E., về hy vọng, 136
 về việc giảng dạy rõ ràng, 209

G

Gia đình, được ban phước bởi phúc âm, 36
 phúc âm phục hồi ban phước, 3
 giảng dạy về tầm quan trọng của, 184–185
 “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới” 3, 95
 Gia đình của Thượng Đế, 35–36, 184
 Gia đình, mục đích của, 95
 Gia phả, là một nguồn tìm kiếm những người tâm đạo, 189–91
 Giám trợ, 172
 và công việc truyền giáo, 185
 hướng dẫn các nỗ lực truyền giáo trong tiểu giáo khu, 244
 các bốn phận truyền giáo của, 249
 Gian kỳ, định nghĩa, 37
 Gian kỳ, các, 36–38
 Giảng dạy tại gia, 245
 Giảng dạy, thích nghi để đáp ứng những nhu cầu, 204–5
 và tìm kiếm, 211–12
 và lắng nghe, 213–14
 và học thuộc lòng, vii
 bởi Thánh Linh, 3–4
 lời khuyên dạy của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn về, 201–2
 cách bắt đầu, 202–3
 trong sự kêu gọi của Giáo Hội, 98
 thời gian hẹn, 205
 thời gian dạy bài học, vii
 những người mà không có sự hiểu biết về Ky Tô hữu, 219–220
 phúc âm với tư cách là một người truyền giáo, 202
 với người bạn đồng hành, 205–6
 với các tín hữu, 206
 với những câu hỏi, 211–12
 với thánh thư, 207–209
 Giao ước, định nghĩa, 78
 giải thích, 70
 Giáo lễ, định nghĩa, 70
 Giới thiệu, những sự, những chỉ dẫn để làm việc với, 188

H

Hiểu biết, sự, 138
 Hinckley, Gordon B., những người truyền giáo ràng buộc những người cải đạo với Giáo Hội, 245
 về việc giữ chân người cải đạo, 244
 về đức tin và sự cầu nguyện, 106–107
 về các tín hữu giúp đỡ những người truyền giáo, 185
 về những lời cầu nguyện của người truyền giáo, 107
 về nhu cầu của những người mới cải đạo, 246
 về việc thành tâm đọc sách Mặc Môn, 125
 về việc nhận biết Thánh Linh, 110
 về sự phục vụ, 193
 Hình chóp, thông tin sắp xếp theo, 160
 đề ra những mục tiêu cho, 170–71
 đọc Sách Mặc Môn, 127
 Hồ Sơ, các, về phép báp têm và lễ xác nhận, 238
 Hồ Sơ Giảng Dạy, mẫu mô tả, 162–63
 Hồ Sơ Tiến Triển, mẫu mô tả, 163
 Học hỏi ngôn ngữ, và ngữ pháp, 150
 và sự học thuộc lòng, 150
 mục tiêu, các 149
 nguyên tắc của, 149
 kế hoạch học tập, 149–50
 khí cụ về, 149
 chung với người bạn đồng hành, 152–53
 Học hỏi, một tiến trình tiếp nhận sự mặc khải, 20
 là tín hữu của Giáo Hội, 98
 bởi Đức Thánh Linh, 20
 Học tập chung với người bạn đồng hành, mục đích, ix
 lịch trình, viii
 Học tập thánh thư, một lệnh truyền, 83
 Học tập nhật ký, giải thích, x
 Học tập, sự, những nguồn tài liệu được chấp nhận để, 26
 chuẩn bị giảng dạy, 21–24
 bắt đầu với sự cầu nguyện, 19, 25
 hữu hiệu, 19
 những chỉ dẫn cho, 22–23
 những đề nghị để được hữu hiệu, 24–27
 Học tập cá nhân, sự, mục đích, viii–ix
 thời khóa biểu, viii
 Học thuộc lòng, và giảng dạy, sự, vii
 Hối cải, sự, 69–70, 216–17
 và sự cam kết, 223
 Hội Phụ Nữ, 94
 Hội Thiếu Niên, tổ chức, 94
 Hội Thiếu Nữ, tổ chức, 94
 Hội Thiếu Nhi, tổ chức, 94
 Hội đồng tiểu giáo khu, 172, 246–248
 và sự kết tình thân hữu của những người mới cải đạo, 247
 và giúp đỡ những người mới cải đạo phục vụ trong những sự kêu gọi, 248
 và nuôi dưỡng những người mới cải đạo, 248–249
 có trách nhiệm để kết tình thân hữu, 244
 Holland, Jeffrey R., về việc học ngôn ngữ, 148
 về việc lắng nghe, 213
 về việc giảng dạy với quyền năng, 9

Hôn nhân vĩnh cửu, 95
 Hunter, Howard W., về việc nhận biết Thánh
 Linh, 112
 Hy vọng, 136

K

Kế hoạch cứu rỗi, 52–60
 biểu đồ, 60
 Kế hoạch truyền giáo, 251
 Kết tình thân hữu, của các tín hữu mới, 240
 Kêu gọi, sự, trong Giáo Hội, 97
Xin xem thêm Sự kêu gọi truyền giáo
 Kêu gọi truyền giáo, và trách nhiệm, sự, 4
 quyền năng và thẩm quyền của, 4–5
 giảng dạy phúc âm phục hồi, 201
 Không Tử, 51
 Kinh Thánh, hỗ trợ cho Sách Mặc Môn, 122
 Khiêm nhường, sự, 139–40
 Kiên nhẫn, sự, 139
 Kiên trì đến cùng, 73, 98
 định nghĩa, 79
 Kimball, Spencer W., về công việc truyền giáo và
 đền thờ, 189
 về việc phong nhiệm, 4

L

Làm điều tốt, 193–94
 Lắng nghe, cải tiến kỹ năng ngôn ngữ, 151
 sử dụng việc, trong khi giảng dạy, 213–14
 Lee, Harold B., về tầm quan trọng của gia đình, 3
 về việc giảng dạy cho sự hiểu biết, 221
 Lễ Báp Têm cho người chết, 96
 Lễ thiên ân, 96
 Lễ xác nhận, 72
 định nghĩa, 78
 cách thực hiện, 240
 sự chuẩn bị để, 233–34
Xin xem thêm Phép Báp Têm và lễ xác nhận
 Lệnh truyền, các, 80–91
 cách học tập, 81
 cách giảng dạy về, 80–81
 Lịch sử gia đình, là một nguồn tìm kiếm những
 người tầm đạo, 189–91
 Linh động, sự, trong sự học tập, vii
 trong việc giảng dạy, vii
 Lời mời cam kết, 223–224
 Lời Thông Sáng, 87
 Lòng bác ái, 136
 Lòng thương xót, định nghĩa, 79
 Luật pháp, tuân theo và tôn trọng, 91
 Luật pháp và giáo lễ, các, tiếp theo phép báp
 têm, 92–98
 cách học, 93
 cách giảng dạy về, 92
 Luther, Martin, 50

M

Mặc khải cá nhân, sự, 101–02
 Mặc khải, sự, cá nhân, 101–02
 Maxwell, Neal A., về hy vọng, 136
 Mohammed, 51
 Monson, Thomas S., về việc chia sẻ chứng ngôn,
 227
 về ngôn ngữ của Thánh Linh, 154

về việc đo lường thành tích, 173
 về sự kiên nhẫn, 139
 về việc giảng dạy với các tín hữu, 206
 Mỗi quan tâm, các, cần phải giải quyết của
 những người tầm đạo, 215
 Mục đích của người truyền giáo, để đại diện cho
 Chúa Giê Su Ky Tô, 2
 Mục đích, với tư cách là người truyền giáo, 1
 Mục tiêu, các, và phiên họp hoạch định hàng
 tuần, 169–70
 cách thức đề ra, 168
 Mười Điều Giáo Lệnh, sự tuân theo, 86

N

Ngày Sa Bát, giữ được thánh, 83
 Ngày Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, 42
 Ngôn ngữ truyền giáo, và ngôn ngữ bản xứ, 147
 chuẩn bị học, 147
 đòi hỏi sự tận tâm, 148
 Người bạn đồng hành, đánh giá mối quan hệ, 173
 Người được trụ sở Giáo Hội giới thiệu, những, 188
 Nguồn gốc không phải là Ky Tô hữu, giảng dạy
 phúc âm cho những người với, 219–220
 Người mẹ, bốn phận của, 95
 Người tầm đạo, các, những người truyền giáo
 phải chuẩn bị, cho cuộc phỏng vấn về phép
 báp têm, 234
 Người Tầm Đạo Có Triền Vọng Cải Đạo, những
 mẫu mô tả, 164
 Người truyền giáo tiểu giáo khu, những, các bốn
 phận của, 250
 cách sử dụng “*Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*,” xi
 Nhịn ăn, luật, 89
 Những lời tiên tri về công việc truyền giáo, 13–14
 Những Ý Kiến để Học Tập và Áp Dụng, cách sử
 dụng, xi
 Những người tầm đạo trước kia, là một nguồn
 tìm kiếm những người để giảng dạy, 191
 Nói chuyện, ý kiến về, với những người khác, 181
 dụng cụ để tìm kiếm, 181–83

O

Oaks, Dallin H., về việc mời những người khác
 đến cùng Đấng Ky Tô, 10

P

Pablo, câu chuyện về sự cải đạo qua sự phục vụ,
 194–95
 Packer, Boyd K., về phép báp têm bằng nước và
 lửa, 10
 về việc ép buộc những sự việc thuộc linh, 116
 về việc nhận biết Thánh Linh, 109, 112
 về Thánh Linh trong sự cải đạo, 106
 về những kinh nghiệm thuộc linh, 112
 về cách học tập thay đổi hành vi, 21
 về quyền năng nuôi dưỡng của Sách Mặc
 Môn, 124
 về ánh sáng của Đấng Ky Tô, 102
 Perry, L. Tom, về sự vâng lời, 141
 Phá thai, sự, và sự xứng đáng để chịu phép báp
 têm, 237–8
 Phán xét, sự, định nghĩa, 65
 cuối cùng, 58
 Phận Sự, để giảng dạy phúc âm phục hồi, 1

Phật Thích Ca, 51
 Phép báp têm của người cải đạo, định nghĩa, 236–38
 Phép Báp Têm và lễ xác nhận, 9–11, 84
 hỏi và đáp về, 236–38
 hồ sơ, 238
 Phép Báp Têm, lời mời chịu, 44, 74
 cần thiết cho vai trò tín hữu của Giáo Hội, 71
 không cần thiết cho trẻ nhỏ, 71
 bằng lửa, 72
 của những người không hội đủ điều kiện để xin được báp têm, 237
 giao ước đầu tiên của chúng ta, 70–71
 sự chuẩn bị cho, 233–34
 các điều kiện cho, 234
 Phiên họp hoạch định hằng tuần, cách thức tổ chức, 169–173
 Phiên họp hoạch định hằng ngày, 173
 Phòng vấn về phép báp têm, cách thức điều khiển, 235–38
 chuẩn bị cho những người tầm đạo để, 233
 các câu hỏi, 236
 ai điều khiển, 236
 Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô. *Xin xem* Phúc Âm
 Phúc Âm, 67–74
 ban phước gia đình, 3, 36
 định nghĩa, 6, 79
 đáp ứng những nhu cầu của người khác, 1–2
 mục đích của, 6–7
 Sự Phục Hồi của, 41–42
 Phục hồi, sự, sứ điệp về, giải thích, 7–8
 của phúc âm, 41–42
 Phục Sinh, Sự, 58
 định nghĩa, 57, 65
 Phục vụ, sự, với tư cách là một tín hữu Giáo Hội, 97
 là một nguồn tìm kiếm, 226–227

Q

Quan hệ đồng tình luyến ái, và sự xứng đáng để chịu phép báp têm, 238
 Quyền tự quyết, 54, 55

S

Sa ngã của A Đam và Ê Va, 54–55
 định nghĩa, 65
 Sách ghi chép về khu vực giảng đạo, được mô tả, 160–61
 Sách Mặc Môn, trả lời những câu hỏi về con người, 123–124
 là nền tảng, 119–20
 thu hút người ta đến với Thượng Đế, 124
 sự hiển nhiên về thiên tính của Chúa Giê Su Ky Tô, 119
 sự hiển nhiên của Sự Phục Hồi, 7, 42–43, 119
 cách đọc, với những người tầm đạo, 126–27
 cách sử dụng, 126–27
 mục đích của, 42
 đọc, học ngôn ngữ truyền giáo, 151
 hỗ trợ Kinh Thánh, 122
 làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô, 121

Sáng tạo, sự, thể gian, 54
 sử dụng để tìm ra những người tầm đạo trước đây, 191
 Schultz, Frank và Mildred, câu chuyện về sự cải đạo, 190
 Siêng năng, sự, 140
 Sinh hoạt tương trưng, sự tự đánh giá, 145
 Smith, Hyrum, về việc giảng dạy các nguyên tắc đầu tiên, 6
 Smith, Joseph, và Khải Tượng Thứ Nhất, 42
 và Sự Phục Hồi, 41–42
 về phép báp têm bằng nước và Đức Thánh Linh, 10
 về Sách Mặc Môn là nền tảng, 119
 về sự thuyết giảng phúc âm, 185
 về việc trồng cấy vào Thánh Linh, 111
 về việc giảng dạy tất cả những gì có sẵn, 181
 về ân tứ Đức Thánh Linh, 103
 về sự cần thiết điều mặc khải, 101
 Smith, Joseph F., về những cảm tưởng khi ông chịu phép báp têm, 254
 Sniders, câu chuyện về, 130
 Sổ Tay Hoạch Định Hằng Ngày của Người Truyền Giáo, mô tả, 165–66
 Sứ điệp của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, v
 Sự khởi bệnh nghiện ngập, 216–19
 Sử dụng thời giờ, hữu hiệu, 157
 Sứ điệp về Sự Phục Hồi, 35
 và gia đình, 184–85
 giải thích, 6–8
 Sự giới thiệu của giới truyền thông, 188

T

Tảng băng, mối quan tâm giống như, 215
 Taylor, John, về việc giảng dạy giản dị, 209
 Tẩy sạch tội lỗi, 2, 6–7, 67–68
 Thành công, định nghĩa, 11–12
 Thăm viếng giảng dạy, 245
 Thận trọng, trong việc tiếp nhận sự mặc khải, 112–113
 Thần tượng, 86
 Thành công của người truyền giáo, sự, 11–12
 Thánh Linh, quyền năng của, trong sự cải đạo, 103–104
 sự thúc giục của, 109–110
 nên hướng sự giảng dạy, 202
 giảng dạy bằng, 3–4
 Thăm quyền, của người truyền giáo, 4
 Chức Tư Tế, bị thất lạc, 39
 Được phục hồi, 41
 Thánh thư, đánh dấu, 27
 sử dụng, trong việc giảng dạy, 207–9
 Thập phân, luật, 88
 Thất vọng, nỗi, 11–12
 Theo dõi, và cam kết, 229
 Thế giới linh hồn, 58
 Thời khóa biểu hằng ngày của người truyền giáo, viii
 Thời khóa biểu. *Xin xem* Thời khóa biểu hằng ngày của người truyền giáo
 Thiết lập Giáo Hội, 11

“*Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*,” được sử dụng bởi các tín hữu và các vị lãnh đạo của tiểu giáo khu, xi
cách sử dụng, vii
Thượng Đế, sự thờ phượng đúng, 87
Thư viện của người truyền giáo, ix
Thuộc tính, các, cách thức học tập, 155
của Đấng Ky Tô, 155
Thuộc tính giống như Đấng Ky Tô, các, các ân tứ của Thượng Đế, 133
cách thức phát triển, 142
cần phát triển, 133
Thượng Đế Đức Chúa Cha, hiện đến cùng Joseph Smith, 42
Thượng Đế, Cha Thiên Thượng của chúng ta, 35–36, 53
Thượng Đế, giảng dạy những người không phải Ky Tô hữu về, 36
Tiệc Thánh, 72
Tìm kiếm những người tầm đạo, đề nghị đề, 192
Tìm kiếm những người để giảng dạy, 179
Tìm kiếm, và giảng dạy, 183–84
bởi Thánh Linh, 180
với các tín hữu mới, 185–87
Tiên tri, các, giải thích, 38
vai trò của, 36–38
Tiền thập phân và các của lễ, biếu tặng, 90
Tín hữu kém tích cực, các, một nguồn tìm kiếm những người tầm đạo, 187
củng cố, 244
Tình yêu thương, 136
Tín hữu, các, sợ hãi phải làm công việc truyền giáo, 186
giúp tìm kiếm những người tầm đạo, 185–87
cách thức giúp đỡ, với công việc truyền giáo, 187
Tinh Thần Ê Li, 189–91
Tờ Tóm Lược Việc Báo Cáo Bằng Điện Thoại, 165
Tôn cao, sự, 65
định nghĩa, 65
Tội nặng, và sự xứng đáng để chịu phép báp têm, 237–8
Tội lỗi, được quan niệm trong nhiều văn hóa khác nhau, 68
Trách nhiệm giải trình, 173–74
Trần thế, 55
định nghĩa, 65
mục đích của, 35–36

Trẻ vị thành niên, và phép báp têm, 237
Trình khiết, luật, 87
Tranh Thành với Đức Tin, 24
Tuân theo vị tiên tri, 85
Tyndale, William, 50

U

Ủy ban phối hợp truyền giáo, các bốn phần của, 250
Ủy viên hội đồng thượng phẩm của giáo khu, các bốn phần của, 249

V

Vai trò của người truyền giáo trong sự cải đạo, 104–05
Vâng lời, sự, 141
một lệnh truyền, 81
Văn hóa, cần phải học, 153
Vị lãnh đạo, các, và công việc truyền giáo, 243
bốn phần của, các, 248
Vị lãnh đạo chức tư tế, các, các bốn phần của, 250
Vị lãnh đạo giáo khu, các, và công việc truyền giáo, 243
các bốn phần của, 248
Vị lãnh đạo truyền giáo tiểu giáo khu, các bốn phần của, 250–251
Vườn Ê Đen, 55
Vương quốc hạ thiên, 59
Vương quốc thượng thiên, 59
Vương quốc trung thiên, 59
Vương quốc vinh quang, các, 59

W

Wirthlin, Joseph B., về việc sử dụng Sách Mặc Môn, 127
Wycliffe, John, 50

X

Xây đắp Giáo Hội, 180

Y

Young, Brigham, về việc nhận được chứng ngôn, 228

Hãy Ghi Nhớ Điều Này . . .

- Mục đích của các anh chị em là mang con người đến với Đấng Ky Tô.
 - Chuẩn bị cho mọi người hội đủ những điều kiện để chịu phép báp têm trong Giáo Lý và Giao Ước 20:37 và những câu hỏi phỏng vấn về phép báp têm.
-
- Cầu nguyện thường xuyên cho bản thân và cho những người khác.
 - Trông cậy nơi Thánh Linh để chỉ cho các anh chị em thấy phải đi nơi nào, làm điều gì, và nói điều gì.
 - Hãy vâng lời một cách chính xác.
 - Học ngôn ngữ truyền giáo của các anh chị em mỗi ngày.
-
- Hoạch định mỗi ngày và tập trung vào những dấu chỉ then chốt.
 - Làm việc hữu hiệu suốt ngày, mỗi ngày.
-
- Yêu cầu **tất cả mọi người** giới thiệu các anh chị em với những người tầm đạo!
 - Giảng dạy khi các anh chị em tìm kiếm; tìm kiếm khi các anh chị em giảng dạy.
-
- Đọc Sách Mặc Môn với những người mà các anh chị em giảng dạy.
 - Giảng dạy cho mọi người về cách thức quan trọng để biết rằng Joseph Smith là một vị tiên tri của Thượng Đế là đọc và cầu nguyện về Sách Mặc Môn.
 - Tiếp xúc hằng ngày với mỗi người tầm đạo.
 - Thường xuyên chia sẻ chứng ngôn.
 - Nếu có thể, có sự hiện diện của một tín hữu mỗi lần dạy bài học.
 - Luôn luôn đề ra ngày giờ nhất định cho bài học kế.
 - Mời tất cả những người tầm đạo đến dự lễ Báp Têm.
 - Sau mỗi bài học, hãy đưa cho những người tầm đạo một điều gì đó để đọc và suy ngẫm nhằm chuẩn bị cho buổi họp tối.
-
- Xây đắp mối quan hệ với các tín hữu bằng cách phục vụ họ và làm việc với các vị lãnh đạo của tiểu giáo khu.
 - Giúp các vị lãnh đạo tiểu giáo khu với các sinh hoạt giữ chân và giúp người cải đạo được tích cực.
-
- Giúp mọi người mà các anh chị em giảng dạy lập những sự cam kết mà sẽ mang đến sự hối cải và sẽ củng cố đức tin của họ nơi Đấng Cứu Rỗi.
 - Yêu mến Chúa và phục vụ Ngài với hết khả năng của mình.

GIÁO HỘI
CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU CỦA
CHÚA GIÊ SU KỲ TÔ

